

Hậu Cung Chân Hoàn Truyện 3

Contents

Hậu Cung Chân Hoàn Truyện 3	1
1. Chương 01	2
2. Chương 02	8
3. Chương 03	16
4. Chương 04	22
5. Chương 05	29
6. Chương 06	37
7. Chương 07	45
8. Chương 08	49
9. Chương 09	57
10. Chương 10	66
11. Chương 11	72
12. Chương 12	81
13. Chương 13	89
14. Chương 14	97
15. Chương 15	106
16. Chương 16	115
17. Chương 17	123
18. Chương 18	131
19. Chương 19	139
20. Chương 20	148
21. Chương 21 – Hết Tập 3	158

Hậu Cung Chân Hoàn Truyện 3



Giới thiệu

Y là bậc đế vương, sao tôi có thể không hiểu cảnh ngộ của y, chỉ là nơi đáy lòng dẫu sao cũng có một

1. Chương 01

Chương 1: Nghe tiếng đặng lòng

Gió lạnh tháng Chín làm nồng thêm hương quế, làm đỏ thêm phiến lá phong, cũng thổi cho nổi ưu thương nồng đậm trong lòng tôi tan đi đôi chút, thân thể tôi cũng vì thế mà dần khỏe lại. Đôi lúc rảnh rỗi, tôi nghĩ mình cũng nên đi thăm Huyền Lăng. Mất đi đứa bé, chắc hẳn y cũng chẳng vui về gì, huống chi người giờ đang đắc sủng kia dù sao cũng là tỷ muội của tôi.

Thế là tôi bèn sai Lưu Chu đi xem thử xem Huyền Lăng có đang ở Nghi Nguyên điện không. Lưu Chu quay về bẩm báo: “Lý công công nói Hoàng thượng đang xem tấu chương trong ngự thư phòng. Nô tì đã sai đầu bếp chuẩn bị xong đồ điểm tâm, nường nường mang đến cho Hoàng thượng như trước đây đi.”

Không biết tại sao, khi Lưu Chu chuẩn bị bẩm báo, trong lòng tôi bỗng dâng trào đôi chút căng thẳng, chỉ mong Lưu Chu nói Huyền Lăng không thể gặp tôi. Hình như là vì cảm giác sợ hãi khi phải trở về chốn cũ, thành ra tôi không muốn gặp y nữa. Bây giờ, nghe Lưu Chu nói như vậy, tôi bất giác thở phào một hơi, thầm nghĩ nếu cứ thế này mà đi, gặp mặt rồi lại có chút lúng túng, thậm chí còn có thể nhìn thấy hoặc ngửi thấy thứ gì đó thuộc về một nữ tử khác ở chỗ y. Nếu thực sự như vậy, thà chẳng gặp còn hơn.

Thế là tôi nói: “Chuẩn bị đồ điểm tâm rồi cũng tốt, bảo Tinh Thanh đưa tới cho My Trang tiểu chủ đi!”

Lưu Chu nôn nóng hỏi: “Nường nường không đi thăm Hoàng thượng nữa sao?”

Tôi hờ hững đáp: “Hoàng thượng đang bận rộn việc nước, ta sao dám làm phiền.”

Lưu Chu nói: “Nhưng trước đây... nường nường có thể thoải mái ra vào ngự thư phòng mà.”

Tôi xót xa cõi lòng, cất tiếng ngắt lời nàng ta: “Bây giờ còn giống như trước nữa sao?”

Lưu Chu ngây ra, sắc mặt cũng trở nên ảm đạm, không nói thêm gì nữa.

Ngẩng đầu nhìn ra ngoài cửa sổ, thấy trời thu thật đẹp, tôi bèn dẫn Cận Tịch cùng đi tản bộ. Thượng Lâm uyển đang độ đầu thu, trên mặt hồ Thái Dịch luôn ngưng tụ một lớp sương mù mờ mờ, ngay gần đó là một cánh rừng phong đỏ rực như màu máu, chỉ còn sót lại vài nét màu xanh thấp thoáng. Muôn hoa trong Thượng Lâm uyển đều đang đua sắc, dường như để xua đi cảm giác lạnh lẽo, tiêu điều của ngày thu. Cả khu vườn ngập tràn các giống hoa cúc đang nở rộ, nào là Kim thước được, Hoàng hạc linh, Ngọc linh lung, Nhất đoàn tuyết, Yên chi hương, Cẩm lệ chi, Tây Thi phấn, Ngọc lâu xuân, loại nào cũng quý báu vô cùng, vẻ rực rỡ lúc này như thể đông đầy nét đẹp của mùa xuân, thậm chí còn hơn hẳn sắc xuân.

Tôi khẽ mỉm cười, hoa cúc được trồng trong cung dù trân quý đến mấy, diễm lệ đến mấy nhưng chung quy cũng chẳng còn khí cốt lạnh lùng, cao ngạo của loài hoa cúc mà Đào Uyên Minh đã trồng. Trong khi đó, vẻ đẹp của hoa cúc đa phần là ở cái khí chất của nó, chứ chẳng phải sắc hoa. Nói tới cúc thì phải kể tới cúc trắng đầu tiên, tiếp đó là cúc vàng, những hạng màu mè như tím, đỏ kỳ thực đều chẳng còn lưu lại cốt cách gì.

Tôi cứ thế dạo bước men theo bờ hồ Thái Dịch, vì mãi ngắm sắc thu tươi đẹp mà dần đi xa lúc nào không hay. Bốn phía xung quanh, cỏ cây bắt đầu thưa thớt, tịch mịch vô cùng, chỉ còn lại vài tiếng côn trùng rả rích, càng khiến người ta cảm nhận được khí thu nồng đượm. Chợt thấy phía xa có một tòa cung điện quạnh hiu, tách biệt hẳn với nơi ở của các sủng phi bên bờ hồ Thái Dịch, nhưng lại có tường đỏ mái vàng, ngợp đầy khí thế, hẳn không phải là nơi các phi tần bình thường có thể vào ở. Tôi cảm thấy tò mò, bèn hỏi Cận Tịch: “Đó là nơi nào vậy?”

Cận Tịch đáp: “Đó là Phi Hương điện, nơi ở của Đao Phi nường nường.”

Tôi lẳng lặng gật đầu. Tôi và Đao Phi tuy cũng có chút qua lại nhưng trước giờ, tôi chưa từng đến cung của nàng ta, thứ nhất là để tránh mối hiềm nghi, thứ hai là nàng ta cũng có vẻ không thích.

Khi tôi mang thai, nàng ta hết sức nhiệt tình, thậm chí còn không để ý tới việc mình đang bị bệnh mà cố gắng làm cho đứa con chưa ra đời của tôi hai đôi giày nhỏ. Tôi rất cảm kích tâm ý của nàng ta, nhưng Đao Phi lại không thích tôi tới thăm. Trước khi tôi sảy thai, nàng ta lại bị bệnh, nghe nói không nhẹ, thế nhưng vẫn không quên nhắc tôi phải chú ý nghỉ ngơi cho tốt. Về sau, vì tôi gặp phải quá nhiều vấn đề khó khăn nên cũng không có thời gian để tâm đến nàng ta nữa.

Bây giờ đã đi ngang qua đây, nàng ta lại đang mang bệnh, tôi tất nhiên không thể cứ thế mà bỏ đi, bèn nói với Cận Tịch: “Người tới gõ cửa đi!” Đang là giữa trưa, cửa cung đóng chặt, trên cánh cửa còn in những dấu vết loang lổ. Sau khi Cận Tịch gõ cửa hồi lâu, cánh cửa phát ra một tiếng “kê kệt”, nặng nề mở ra. Cát Tường bước ra, nhìn thấy tôi, nàng ta cũng hơi kinh ngạc, nói: “Nô tỳ bái kiến nương nương!”

Tôi cảm thấy có chút hồ nghi, Cát Tường và Như Ý là hai cung nữ hầu cận bên cạnh Đao Phi, xưa nay luôn một bước không rời, sao lần này lại là nàng ta ra mở cửa? Thế là tôi bèn hỏi: “Nương nương nhà người đâu?”

Vành mắt Cát Tường đỏ hoe, rơm rớm nước mắt, nói: “Nương nương tới rồi thì tốt quá!”

Tôi thăm kinh hãi, vội vàng đi theo Cát Tường rảo bước vào trong. Tòa cung điện này rất rộng rãi, nhưng lại lạnh lẽo vô cùng, chẳng có bóng dáng cung nữ hay thái giám nào khác. Tôi không tìm được tò mò hỏi: “Người đâu cả rồi?”

Cát Tường lại không trả lời vào câu hỏi: “Mấy năm trước, nương nương nhà nô tỳ mắc bệnh, Hoàng hậu nương nương vì muốn nương nương có thể yên tâm dưỡng bệnh, liền bảo mấy vị tiểu chủ vốn cùng ở đây dọn ra ngoài, vì thế ở đây không còn ai nữa.”

Tôi chăm chú nhìn nàng ta. “Vậy các cung nhân chuyên việc hầu hạ thì sao, chẳng lẽ cũng dọn ra ngoài cả rồi?”

Cát Tường thoáng do dự. “Nương nương đuổi bọn họ đi rồi, ở đây chỉ còn Như Ý đang sắc thuốc ngoài điện nữa thôi.”

Tôi không tiện hỏi thêm, bèn cất bước đi thẳng vào trong điện, lập tức ngửi thấy mùi thuốc chất nồng còn chưa kịp tan hết. Trên bức tường ngoài điện, dây thường xuân chằng chịt, che khuất ánh mặt trời. Trong điện, màn chướng lớp lớp, càng thêm u ám, toát lên một vẻ tịch mịch tột cùng. Đao Phi nằm trên giường, dường như đã ngủ rất say. Một cung nữ lớn tuổi đang ngồi sắc thuốc ở bên ngoài, chính là Như Ý. Như Ý nhìn thấy tôi thì vừa ngạc nhiên, vừa vui mừng, khẽ gọi một tiếng: “Nương nương!” rồi rơi lệ.

Tôi thấy Đao Phi đang ngủ mê man, sắc mặt trắng bệch như giấy, bèn hỏi: “Nương nương nhà các người trông yếu quá, thái y nói thế nào?” Như Ý nghẹn ngào nói: “Nương nương nói cứ uống mấy loại thuốc như trước là được rồi, trong cung có nhiều chuyện thị phi, không được đi mời thái y về, kéo lại sinh rắc rối.”

Tôi thở dài một tiếng, nói: “Đao Phi nương nương cẩn thận quá, mời thái y tới xem bệnh là việc nên làm mà!” rồi lại tiếp: “Ta thấy cứ như thế này thì không ổn đâu. Như Ý cứ sắc thuốc tiếp, Cát Tường tới Thái y viện mời Ôn thái y tới đây, không chữa trị thì làm sao khỏi được. Đao Phi nương nương đã đuổi hết người trong cung của mình, bên cạnh không có ai hầu hạ cũng không ổn. Cận Tịch, người về cung của chúng ta, chọn vài người được việc đến đây.”

Cát Tường, Như Ý nghe tôi nói vậy thì đều mừng rỡ ra mặt. Tôi bảo bọn họ mau ra ngoài làm việc rồi một mình ở lại bầu bạn với Đao Phi, nhân tiện đi hái mấy nhành hoa cúc cắm vào bình, trong điện lập tức có thêm mấy phần sức sống. Lát sau, Đao Phi rên rỉ một tiếng rồi tỉnh dậy, thấy tôi đang ngồi bên giường bèn nói: “Muội đến rồi!”

Tôi kê một chiếc gối mềm xuống dưới gáy nàng ta. “Thần thiếp ngẫu nhiên đi qua nơi ở của nương nương, nghe nói thân thể nương nương không được khỏe lắm.”

Nàng ta cười gượng, nói: “Bệnh cũ thôi, cứ đến độ thu đông là lại phát tác, không việc gì đâu.”

Tôi nói: “Bệnh cũng phải chữa khi còn chưa nặng, nương nương nên chú ý đến sức khỏe của bản thân.”

Nàng ta hơi hé mắt. “Lâu ngày không gặp, muội cũng gầy đến thế này rồi. Thân thể đã khỏe hơn chút nào chưa?”

Nghe nàng ta nói vậy, thoát tiên tôi rất ngạc nhiên, sau lại nghĩ tới việc nàng ta ở trong cung chẳng có người nào hầu hạ, rất nhanh đã hiểu ra, bèn nói: “Nương nương tai thính mắt tinh, không cần ra ngoài cửa mà cũng biết hết việc trong cung.”

Nàng ta mỉm cười, nói: “Thứ có thể biết chỉ là chuyện bề ngoài, còn những sự biến hóa trong lòng người thì ai mà biết nổi. Mấy trò vặt vãnh này có tính là gì.”

Nghe thấy hai chữ “lòng người”, tim tôi không khỏi máy động, bèn im lặng. Đao Phi đang ốm nên nói chuyện có chút khó khăn, chậm rãi cất tiếng: “Đứa bé gần như là tính mạng của người mẹ, dù chưa chào đời nhưng cũng chẳng khác gì khúc ruột trong lòng. Muội đột nhiên mất con như vậy, đương nhiên lại càng thương tâm.”

Khi nói những lời này, dường như Đao Phi rất thương cảm. Mà lời của nàng ta rõ ràng đã nhấn mạnh vào hai chữ “đột nhiên”.

Tôi đương nhiên hiểu ý của nàng ta nhưng việc “Hoan Nghi hương” có mối liên quan rất lớn, tôi sao có thể nói ra khỏi miệng được, đành nói: “Hồi nhỏ thần thiếp từng uống nhầm thuốc hồng, e là đã làm ảnh hưởng đến thân thể.”

Đao Phi khẽ gật đầu. “Thì ra là vậy!” Nàng ta cố gắng hít sâu một hơi. “Nhưng chỉ sợ muội lại càng thương tâm hơn vì lối xử trí của Hoàng thượng đối với Mộ Dung Thế Lan.”

Nghĩ tới việc này, thù cũ hận mới trong lòng lập tức trào dâng, tôi không khỏi vừa buồn thương, vừa giận dữ, ngoảnh đầu qua một bên, không nói gì. Đao Phi lạnh lùng cười, nói: “Ta thấy nàng ta đang muốn học theo cách mà tiên Hoàng hậu đã trừng trị Hiền Phi đấy! Cái số nàng ta đúng là không phải chỉ tốt bình thường, ta vốn tưởng Hoàng thượng sẽ vì muội mà giết chết nàng ta, ít nhất cũng phải phế bỏ ngôi vị của nàng ta rồi đẩy vào lãnh cung mới phải.”

Lại một lần nữa nghe nói tới chuyện của Hiền Phi, tôi không kìm được, hỏi: “Trước đây, Hiền Phi cũng vì quỳ lâu nên mới sảy thai sao?”

Đao Phi khẽ “ừm” một tiếng, nói: “Khi tiên Hoàng hậu còn tại thế, Hiền Phi thường tỏ ra bất kính, có một hôm không biết vì có gì mà xúc phạm tiên Hoàng hậu, lúc đó tiên Hoàng hậu đang mang thai nên tính tình có chút nóng nảy, liền bắt Hiền Phi quỳ bên ngoài Vị Ương điện, ai ngờ sau khi quỳ được hai canh giờ thì Hiền Phi chảy máu. Tới lúc này mọi người mới biết Hiền Phi đã mang thai được gần hai tháng, chỉ đáng tiếc bản thân Hiền Phi cũng không rõ việc này cho nên mới quỳ. Tiên Hoàng hậu đức hạnh xuất chúng, trong hậu cung ít ai không phục, vì chuyện này mà trong lòng áy náy rất lâu.” Nàng ta thoáng dừng một chút rồi nói tiếp: “Việc này cũng khó trách tiên Hoàng hậu, bản thân Hiền Phi sơ suất, người ngoài làm sao mà biết được, cái thai hai tháng vốn chưa ổn định, há có thể chịu nổi hai canh giờ quỳ dưới đất?” Đao Phi nhớ lại việc xưa, trong giọng nói mang đầy vẻ xuyết xoa, cảm thán.

Một thoáng sau đó, Đao Phi đã bình tĩnh trở lại. “Có điều, theo ta thấy, Mộ Dung Thế Lan không ngờ đến mức để muội xảy ra chuyện khi mình đang chấp chưởng hậu cung. Với cái tính kiêu ngạo của nàng ta, chẳng qua muốn dè nén muội để lập uy mà thôi!” Nàng ta khẽ “hừ” một tiếng. “E là sau khi biết muội sảy thai, nàng ta sợ hãi hơn bất cứ người nào, biết rằng lần này bản thân khéo quá hóa vụng.”

Tôi mang theo cơn giận ngập lòng, chậm rãi nói: “Khéo quá hóa vụng cũng được, cố ý làm vậy cũng được, mới thù mất con của thần thiếp tạm thời không thể báo được rồi!”

Trò chuyện một lát, thấy Cát Tường dẫn Ôn Thực Sơ đi vào, tôi bèn đưa mắt nhìn Đao Phi, đứng dậy cáo từ. Đao Phi vừa nói chuyện với tôi một lúc, sớm đã thấm mệt, chỉ khẽ gật đầu một cái rồi tiếp tục nhắm mắt dưỡng thần.

Chậm rãi bước ra ngoài Phi Hương điện, tôi tìm một chiếc ghế đá vuông ngồi xuống, hồi tưởng lại những lời Đao Phi vừa nói. Tôi đột ngột mất con, trước giờ vẫn luôn cho rằng là vì tác dụng của Hoan Nghi hương nên mới quỳ có nửa canh giờ đã bị sảy thai. Mà vật này dùng quá nhiều xạ hương để chế tạo, nhất định cũng gây hại cho thân thể của tôi. Nhưng tôi chỉ ở trong cung của Mộ Dung Thế Lan có ba, bốn canh giờ, sức thuốc có thể mạnh đến vậy sao?

Tỉ mỉ ngẫm lại, mấy ngày trước khi tới cung của nàng ta, tôi đã cảm thấy mình có chút không khỏe, việc

này phải giải thích thế nào đây? Chẳng lẽ thực sự là vì tôi kiêng dè nàng ta quá nên tâm sức kiệt quệ? Trong lúc ăn uống, tôi đều dùng đồ bạc, đương nhiên không thể xảy ra sai sót gì về phương diện này, vậy cảm giác khó chịu kia của tôi rốt cuộc từ đâu mà ra?

Không lâu sau, Ôn Thực Sơ đã đi ra, tôi cũng không trò chuyện gì với hắn, hỏi thẳng vào việc chính: “Đoan Phi mắc bệnh nặng thế này là vì nguyên do gì?”

Hắn không trả lời, chỉ hỏi: “Nương nương có từng nghe nói tới vị thuốc hồng hoa chưa?”

Tôi không khỏi cả kinh, buột miệng nói: “Đó chẳng phải là thuốc dùng để phá thai sao?”

Hắn gật đầu, nói: “Phải! Hồng hoa có công dụng hoạt huyết, giải trừ tắc nghẽn, dùng để trị các chứng tắc kinh, thống kinh, sản dịch sau khi sinh không xuống được, sưng tấy đau nhức, ứ đau do chấn thương. Thai phụ nếu uống vào quả thực sẽ bị sảy thai.” Hắn ngẩng lên, hai mắt lóe sáng, thoáng qua một tia thương xót. “Nhưng nếu người không có thai cũng không bị đau bệnh mà uống một lượng lớn thứ thuốc này thì sẽ bị tổn thương huyết mạch, thậm chí không thể sinh đẻ.”

Tôi nghe mà trong lòng chấn động, trên mặt tràn ngập vẻ kinh ngạc đến khó tin, hồi lâu sau mới khẽ hỏi: “Vậy ngài có thể chữa khỏi hoàn toàn bệnh của Đoan Phi nương nương không?”

Hắn cúi đầu, nhìn mũi giày của mình, nói: “E là không, vì thần chỉ có thể đảm bảo giữ được mạng sống cho Đoan Phi nương nương mà thôi.” Thoáng dừng một chút, hắn nói tiếp: “Cho dù có bậc quốc thủ ở đây, e rằng Đoan Phi nương nương cũng không thể sinh đẻ được nữa.”

Chẳng trách nàng ta lại thích trẻ con như vậy! Ôn Thực Sơ được tôi nhờ cậy tất nhiên sẽ tận tâm tận lực cứu chữa cho Đoan Phi nương nương, mà hắn đã nói như vậy, đủ thấy thân thể Đoan Phi bị tổn hại nặng nề đến mức nào, hiển nhiên đã nằm ngoài phạm vi năng lực của hắn.

Tôi không thể biết rõ những nguyên nhân khiến thân thể Đoan Phi bị tổn hại đến vậy, vì cảm kích những lời nhắc nhở thân tình của nàng ta, tôi chỉ có thể gắng sức giúp được đến vậy mà thôi, vì vậy bèn nói: “Bản cung chỉ mong nàng ta có thể sống tiếp, không bị bệnh tật giày vò quá nhiều.”

Hắn khẽ gật đầu. “Vi thần sẽ dốc hết sức mình.”

Tôi nghĩ tới sự nghi hoặc của mình, bèn hỏi: “Năm xưa, bản cung vì muốn tránh phải thị tẩm nên đã uống thuốc ngài đưa, liệu có gây hại gì cho thân thể không?” Do dự một chút, tôi nói thẳng: “Chẳng hạn như, khiến thân thể yếu ớt, dễ bị sảy thai.”

Hắn thoáng chút kinh hãi, sau ngẫm nghĩ hồi lâu bèn nói: “Khi đó, vi thần đã khống chế lượng thuốc hết sức cẩn thận, sau khi nương nương uống thuốc cũng không có chỗ nào lạ thường. Còn về việc sảy thai, có lẽ là không thể. Có điều... thể chất mỗi người mỗi khác, thể nên cũng khó mà khẳng định.”

Lòng tôi lạnh lẽo, bất kể thế nào, đứa bé ấy cũng không còn nữa, đây dựa thêm nhiều chuyện quá khứ liệu có ích gì? Phụ hoàng của nó, chắc cũng quên nó từ lâu rồi.

Ôn Thực Sơ nhìn tôi chăm chú, khiến tôi bất giác cảm thấy mất tự nhiên, liền không nói nhiều với hắn nữa, đứng dậy, rời đi.

Cận Tịch vẫn chưa quay lại, trở về cung cũng buồn chán, chẳng có việc gì làm, tôi liền đi dạo, muốn nhân đó xua bớt những khổ não trong lòng. Tôi đi giữa một vùng đầy hoa và đá, lại rẽ qua ngọn giả sơn đến bên một khe suối nhỏ, nghe thấy tiếng chim chóc hót ca, suối chảy róc rách, sau khi lòng vòng mấy vòng liền giật mình phát hiện mình đã đến khu rừng phía sau Nghi Nguyên điện.

Huyền Lăng trước giờ vẫn thường phê duyệt tấu chương, suy xét việc nước trong ngự thư phòng ở Nghi Nguyên điện, nhưng ngày ngày phải đọc một đống tấu chương cao như núi với những lời lẽ khô khan khiến y đau đầu, mà y lại rất thích không khí trong lành, mộc mạc với tiếng chim hót véo von, bèn ra lệnh trồng một khu rừng sau Nghi Nguyên điện. Mười mấy năm trôi qua, cây cối đã rậm rạp, um tùm, khi có gió còn phát ra tiếng xào xạc như sóng vỗ bờ, chim muông ríu rít vang trời.

Tôi từng bầu bạn bên y khi y phê duyệt tấu chương, có lúc tâm trạng hai người đều tốt, y sẽ cùng tôi thả bộ giữa rừng, sánh vai bên tôi, dắt tay tôi, nói những lời rất đỗi ngọt ngào. Trong thời khắc đẹp đẽ ấy, các

cung nữ và thái giám đều không bao giờ tới quấy rầy, giữa trời đất bao la dường như chỉ có y và tôi, chứ không phải là quân và thần, chồng và thiếp.

Đã bao lâu rồi tôi không đặt chân vào Nghi Nguyên điện? Y cũng gần như không đặt chân vào Đường Lê cung của tôi nữa. Lần gặp mặt cuối cùng giữa chúng tôi là khi nào nhỉ?

Hình như là một buổi hoàng hôn... Không, hình như là một dịp sáng sớm, khi đó, tinh thần tôi còn khá tốt, đang soi gương, phát hiện mình vì thương tâm mà đã tiêu tụy và gầy guộc đi nhiều.

Y từ bên ngoài bước vào, ngồi xuống uống trà, lặng lẽ ngắm nhìn dung nhan trong gương của tôi, rồi lại đứng dậy, xoa nhẹ bờ má tôi, nói: “Vết sẹo trên má nàng đã không còn thấy nữa rồi. May mà không bị thương nặng lắm!” Tôi vốn đang thương tâm vì sự tiêu tụy của mình, cũng nhớ đến nguyên nhân khiến mình tiêu tụy, bất giác cảm thấy khó chịu. Y lại nói tiếp: “Nếu thực sự để lại sẹo thì biết làm sao đây, sẽ là tì vết trên viên ngọc bích mắt.”

Tôi bỗng có chút buồn bực, ngẩng đầu qua, cười nói: “Hoàng thượng đúng là yêu quý dung nhan của thần thiếp.”

Huyền Lăng khẽ cười. “Sao trẫm có thể không yêu vẻ đẹp của Hoàn Hoàn được chứ?”

Tôi thầm cười lạnh, thì ra y để ý đến dung mạo của tôi đến vậy, bèn gạt tay y ra, sau đó đứng dậy, đi tới bên giường, nằm xuống, quay mặt vào tường, không để ý tới y nữa.

Y không dễ dàng dành tôi như thường ngày, hình như còn khá giận dữ, nói: “Quý tần, tính nết cũng ương bướng quá rồi đây! Trẫm niệm tình nết vừa mới mất con nên không tính toán với nàng, nàng hãy cố nghĩ ngơi tĩnh dưỡng cho tốt đi.” Nói xong, y liền phát tay áo rời đi, không trở lại thêm lần nào nữa.

Sau việc đó, tôi hỏi Cận Tịch: “Có phải Hoàng thượng chỉ yêu dung mạo của ta không?”

Cận Tịch dè dặt trả lời: “Dung mạo của nương nương khiến người nhìn say đắm, chẳng ai có thể lơ đi như không thấy được.”

Hoán Bích đứng bên cạnh cười gượng, nói: “Thì ra nam nhân thực sự yêu thích dung mạo của nữ tử hơn tâm tính, qua đó đủ thấy nam nhân nào cũng đều yêu mỹ sắc.”

Tôi khẽ lắc đầu. “Thực ra cũng không hẳn vậy. Dung mạo ở bên ngoài, tâm tính ở bên trong, cho nên tất nhiên dung mạo dễ thấy hơn rất nhiều so với tâm tính. Không có dung mạo, e rằng sẽ có rất ít nam tử chịu đi tìm hiểu tâm tính của người. Nhưng nếu tâm tính không tốt thì sao có thể vui vẻ ở bên người khác lâu dài được. Trong thiên hạ quả thực có rất nhiều nam nhân ham mê mỹ sắc nhưng cũng có hạng người như Gia Cát Khổng Minh sống hạnh phúc bên người vợ xấu xí họ Hoàng, không thể đánh đồng tất cả được.”

Hoán Bích nói: “Nhưng trên đời này có được bao nhiêu Gia Cát Khổng Minh đây?”

Lần này thì đến lượt tôi cười gượng, quả đúng thế, trên đời này, hạng nam tử chỉ nhìn người qua dung mạo vẫn chiếm đa số. Còn nữ tử, dù sắc đẹp mà lấy lòng người khác, liệu có thể lâu dài? Tôi vẫn luôn cho rằng y quả có chút tình ý với tôi, cũng tán thưởng tôi, nhưng trong lần ngẫu nhiên tới thăm ấy, y lại chỉ để tâm xem dung mạo của tôi có còn được như xưa hay không.

Suy nghĩ như vậy, nơi đáy lòng tôi không khỏi có chút thê lương, hống chi bây giờ lại đang đứng giữa cảnh sắc ngày xưa, những niềm vui như hiện ra ngay trước mắt, thế là tôi không muốn ở lại thêm chút nào, xoa người định đi.

Nhưng đúng lúc ấy, tôi chợt nghe thấy có tiếng người nói chuyện, bèn vô thức nấp vào sau một gốc cây gần đó. Hai người đi tới từ phía trước không phải là Huyền Lăng và Lăng Dung đó sao? Lăng Dung tuy giữ khoảng cách một bước chân với y nhưng lại tươi cười ngọt ngào, hết sức thân mật. Tình cảnh này thật giống với tôi khi xưa, điều duy nhất khác biệt là người đứng bên cạnh Huyền Lăng khi đó là tôi chứ không phải Lăng Dung.

Lăng Dung lúc nào cũng có vẻ nhún nhường. Cũng chính bởi vẻ nhún nhường đó mà người ta mới càng sinh lòng yêu thương.

Lúc này, Lăng Dung mặc một chiếc áo dài gấm màu vàng nhạt thêu hoa văn hình hoa đào, phía dưới là chiếc quần lụa màu trắng bạc, trên đầu cài một cây trâm vàng có tua ngọc rất dài, trong sự thẹn thùng lại ẩn chứa nét tinh tế, e lệ, khiến người ta nhìn mà si mê. Nàng ta cất giọng dịu dàng: “Hoàng thượng đã rất lâu chưa đi thăm Chân tỷ tỷ rồi, đêm nay có định tới chỗ tỷ tỷ không?”

Trên mặt thoáng qua mấy tia ngập ngừng, Huyền Lăng cảm khái nói: “Không phải là trẫm không muốn đi thăm nàng ta. Nàng ta mất con, trẫm cũng rất thương tâm, nhưng tính cách nàng ta thực bướng bỉnh quá. Nữ tử tính tình bướng bỉnh như vậy dù sao cũng không phải việc hay.” Nói đoạn, y khẽ cười một tiếng: “Nếu nàng ta có được một nửa sự dịu dàng của nàng thì tốt rồi!”

Lời này lọt vào tai, tôi gần như ngất ra tại chỗ, đôi mắt như bị thứ gì đó đâm mạnh vào, cay đến mức khó chịu, cảnh vật trước mắt theo đó mà trở nên mơ hồ, đến nhánh cây thẳng tắp cũng trở nên cong queo. Không ngờ y lại chê tính tôi bướng bỉnh, không được dịu dàng như Lăng Dung. Đột nhiên nghe y nói ra sự bất mãn với tôi vốn đã chẳng ả việc dễ chịu gì, hơn nữa, những lời chỉ trích này còn được y nói ra ngay trước mặt sủng phi của y.

Lăng Dung thoáng suy nghĩ rồi thấp giọng nói: “Nếu tỷ tỷ có chỗ nào khiến Hoàng thượng bất mãn, xin Hoàng thượng hãy niệm tình tỷ ấy vừa mới mất con. Tỷ tỷ kỳ thực rất đau khổ.”

Huyền Lăng có chút bất mãn. “Nàng ta đau khổ, trẫm cũng đau khổ. Sao nàng ta không chịu suy nghĩ cho trẫm? Trẫm đã mất liền hai đứa con, trong cung lại có nhiều chuyện thị phi như vậy, đến nhìn thấy một nụ cười của nàng ta cũng khó. Trước đây, trẫm quả thực đã nuông chiều nàng ta quá.”

Tôi cười lạnh lẽ, nỗi đau mất con của tôi không ngờ lại trở thành cái lỗi của y khi đã quá nuông chiều tôi.

Lăng Dung tỏ ra hoang mang, vội nói: “Thần thiếp không có ý đó.”

Huyền Lăng thốt thức: “Thực ra Hoàn Hoàn cười trông rất đẹp.” Thế nhưng khi nghe thấy Lăng Dung tự trách mình, y bèn an ủi: “Không liên quan gì tới nàng. Thực ra trẫm cũng hơi nhớ nàng ta, lúc nào có thời gian rảnh rỗi, trẫm nhất định sẽ đi thăm nàng ta.” Suy nghĩ một lát, y lại nói tiếp: “Nàng và Hoàn Hoàn tính như tỷ muội, tính cách của nàng ta, nàng hẳn cũng biết rõ. Bây giờ nàng ta đang thương tâm, trẫm thực sự rất khó xử, cũng không đành lòng đi gặp nàng ta.”

Lăng Dung khẽ thưa: “Dạ! Tỷ tỷ gia thế tốt, lại có tài học vấn, thần thiếp trước giờ rất ngưỡng mộ tỷ tỷ, cũng mong Hoàng thượng vẫn thích tỷ tỷ như trước đây. Nhưng thần thiếp lại nghĩ, tỷ tỷ bây giờ còn chưa suy nghĩ được thông tỏ, do đó vẫn luôn thương tâm, không thể hầu hạ Hoàng thượng cho tốt được. Sau này nếu tỷ tỷ nghĩ thông rồi, tất nhiên sẽ hồi tâm chuyển ý. Chi bằng tạm thời Hoàng thượng đừng đi thăm tỷ tỷ vội, kéo khi trò chuyện lại xảy ra mâu thuẫn thì không hay. Đợi sau khi thần thiếp khuyên nhủ tỷ tỷ hiểu ra rồi Hoàng thượng hãy tới gặp mặt, như vậy há chẳng phải mọi người đều được vui sao?” Dứt lời, nàng ta lại dè dặt liếc nhìn thần sắc của Huyền Lăng, nói tiếp: “Đây chỉ là chút ngu kiến của thần thiếp, Hoàng thượng đừng chê thần thiếp nhiều lời.”

Huyền Lăng nói: “Nàng có lòng quan tâm đến trẫm và Hoàn Quý tần như vậy, trẫm sao có thể chê trách được!”

Lăng Dung hơi cau mày, trên mặt thoáng nét sầu. “Hoàng thượng quá khen rồi, thần thiếp chỉ mong Hoàng thượng có thể mãi mãi vui vẻ. Kỳ thực thần thiếp vô tài vô đức, không thể phân ưu giải nạn cho Hoàng thượng như tỷ tỷ.”

Huyền Lăng nói: “Dung Nhi việc gì phải tự xem nhẹ mình như thế, nàng và Hoàn Quý tần tựa như hoa mùa xuân với trăng mùa thu, mỗi người một vẻ.”

Tới lúc này, Lăng Dung mới cười tươi rạng rỡ, cất giọng yêu kiều: “Vậy Hoàng thượng thích thần thiếp nhiều hơn một chút, hay là thích tỷ tỷ nhiều hơn một chút đây?”

Huyền Lăng thoáng do dự rồi cười, nói: “Trong thời khắc này, ta đương nhiên thích Dung Nhi nàng nhiều hơn một chút rồi.”

Cổ họng tôi nghẹn đắng, dường như không thể thở nổi. Những lời lẽ kia đã khiến nỗi thương tâm muốn rót lệ của tôi biến thành một sự đau đớn và thất vọng tột cùng, muốn khóc mà không còn nước mắt. Dường như có một đôi tay đang bóp chặt trái tim tôi rồi không ngừng giày vò. Cơn gió lúc nóng lúc lạnh phả vào

mặt tôi, mang tới cảm giác tê dại như có hàng trăm con côn trùng đang bò qua. Tôi cảm thấy muôn vàn sự tận tâm và tình ý trước đây đều không đáng! Không đáng một chút nào! Nhưng vẫn cứ ngẩn ngơ đứng đó, không thể cất bước trốn đi.

Huyền Lăng đang định nói tiếp, chợt ho liên mấy tiếng. Lăng Dung vội vàng bước tới xoa ngực y, cất giọng quan tâm: “Hoàng thượng bận rộn việc nước, vất vả quá, thần thiếp đã đích thân hái lá sơn trà về bảo người hầm với đường phèn, Hoàng thượng uống vào, đảm bảo sẽ khử được đờm, trị ho, hơn nữa còn không đáng chút nào.”

Huyền Lăng mỉm cười, nói: “Thật không ngờ nàng lại làm những việc này, nhưng nói đi cũng phải nói lại, nếu không vì nàng, trẫm sao có thể ho được.”

Lăng Dung thoáng ngạc nhiên rồi âm ức nói: “Phải, là lỗi của thần thiếp, mong Hoàng thượng hãy nói cho thần thiếp biết thần thiếp sai ở chỗ nào.”

Huyền Lăng nở nụ cười xấu xa, khẽ véo tai nàng ta. “Tối qua trẫm chỉ muốn nàng đổi tư thế một chút, nhưng nàng lại thẹn thùng không chịu. Nếu không phải vì thế, sao trẫm lại bị nhiễm phong hàn được?”

Lăng Dung cả thẹn, mặt đỏ bừng như muốn nhỏ máu, vội vàng ngó nghiêng bốn phía xung quanh, thấy không có ai mới thấp giọng hờn giận nói: “Hoàng thượng chớ nói những lời không hợp lễ nghi.” Bộ dạng yêu kiều, e thẹn ấy thật động lòng người, Huyền Lăng cất tiếng cười vang, làm lũ chim trong rừng giật mình bay xôn xác, cũng làm trái tim tôi ghen lại, lúc này đây, trái tim tôi tê dại biết chừng nào...

Hồi lâu sau, Huyền Lăng và Lăng Dung đã đi xa. Một dải chiều tà đậu trên ngọn cây, đỏ rực như màu máu, xung quanh chỉ còn lại vẻ tịch mịch đến thê lương. Thỉnh thoảng lại có chú chim sẻ bay lên, rất nhanh đã biến thành một chấm đen nhỏ trên nền trời xa tít tắp.

Tôi lầm lũi bước đi, trong đôi mắt mờ màng đã chẳng còn nước mắt nhưng tận sâu thẳm đáy lòng, lại đau đớn tột cùng, còn ngập tràn một nỗi trống trải. Chân tay lạnh toát từng hồi, lúc này đây, kỳ thực tôi chẳng biết mình nên đi đâu. Nếu cứ thế này mà về cung thì chắc chắn đám người Cận Tịch sẽ rất lo lắng cho tôi. Nhưng nếu không về, chốn thâm cung to lớn như vậy, tôi biết nương thân ở chốn nào đây?

Đôi chân tôi dần trở nên mỏi nhừ, như thể đang bước trên một lớp bông rất dày và mềm xốp, hồi lâu sau mới đặt được chân lên nền đá xanh phẳng lì, rắn chắc trong vịnh hạm. Cận Tịch lo lắng bước tới, nhìn thấy tôi mới thở phào một hơi, vội vàng khoác chiếc áo choàng gấm thêu lên vai tôi, nói: “Đều tại nô tỳ không tốt, đi đi về về mất quá nhiều thời gian, khiến nương nương phải đợi chờ vất vả!” Nhìn bộ dạng ngẩn ngơ như người mất hồn, lại chạm vào bàn tay lạnh ngắt đang run lẩy bẩy của tôi, nàng ta lại càng nôn nóng và sợ hãi. “Nương nương sao vậy? Vừa rồi người đã đi đâu? Làm nô tỳ lo lắng quá đi mất!”

Tôi đưa tay lau vệt nước mắt sớm đã khô, miễn cưỡng nói: “Không có gì, vừa rồi ta chỉ bị gió thổi vào mắt thôi!”

Cận Tịch sao dám chậm trễ, lo lắng nói: “E là nương nương đã bị gió lạnh ngấm vào người rồi, để nô tỳ đỡ nương nương về cung nghỉ ngơi.”

Trở lại cung, Hoán Bích và Lưu Chu thấy bộ dạng của tôi như vậy cũng sợ đến giật mình, nhưng không dám hỏi nhiều, mà tôi cũng không để ai đi mời thái y, đuổi tất cả bọn họ ra ngoài. Sắc trời dần tối, trong điện còn chưa thắp đèn, bầu không khí ngập trong sự u ám nặng nề. Trái tim tôi cũng chỉ có màu sắc ảm.

Tôi lên giường trùm chăn, những giọt lệ đã kìm nén hồi lâu, tới lúc này mới ào ạt tuôn trào, thấm vào chiếc chăn bông dày và mềm mại, tạo thành một mảng ẩm ướt và ấm nóng ngay trên mặt tôi.

2. Chương 02

Chương 2: Tương tư đằng đằng

Trong thời khắc trái tim nguội lạnh, ý chí lụi tàn, tôi rốt cuộc cũng không cầm được nữa, thân thể dần trở nên yếu đuối, thêm vào đó, bệnh cũ còn chưa khỏi hẳn, cuối cùng lại đổ bệnh lần nữa. Căn bệnh này cũng không quá nặng nhưng lại triển miên đeo bám, khiến tôi cả ngày phải nằm trên giường.

Ngoài những người gần gũi kề bên, căn bản không ai biết tôi đổ bệnh. Trong quãng thời gian ấy, Huyền Lăng không triệu tôi đến sung hạnh lần nào, cũng không đặt chân vào Đường Lê cung một bước. Giữa chốn hậu cung ồn ã, tôi dần trở nên trầm lắng, chẳng được người nào hỏi han.

Thoạt tiên, có rất nhiều người trong cung mong thái độ thờ ơ, lạnh nhạt trước việc Lăng Dung được ân sủng. Trong suy nghĩ của bọn họ, Lăng Dung xuất thân thấp hèn, không có gia thế hiển hách, tính tình lại yếu đuối, dung mạo cũng chỉ tầm tầm, không mức điểm lệ mười phần, thứ duy nhất có thể dựa vào là giọng ca xuất chúng, so với Dư thị vì tiếng hát mà được sủng ái ngày trước, chẳng có quá nhiều điều khác biệt. Thế là bọn họ chắc mẩm rằng hứng thú của Huyền Lăng với nàng ta cũng lắm chỉ kéo dài hai tháng rồi sau đó sẽ nhạt dần. Nhưng sự thẹn thùng, yếu đuối cùng nét dịu dàng của một nữ tử thôn quê trên người Lăng Dung lại khiến Huyền Lăng ngày càng một mê đắm nàng ta. Mộ Dung Phi và tôi trầm xuống, nhất thời, Lăng Dung trở thành người duy nhất được sủng ái trong cung.

Đường Lê cung thực sự đã trở thành một nơi lạnh lẽo như “tiết thu tàn gió rét[1]”, ngoại trừ Ôn Thực Sơ, không còn thái y nào khác chịu tới chữa bệnh cho tôi, đám cung nữ, thái giám ngày xưa hết mực xu nịnh cũng thấy tôi là tránh vội. Khi xưa, Mật Tú cung của Mộ Dung Thế Lan và Đường Lê cung của tôi là hai chỗ náo nhiệt nhất trong chốn hậu cung, thế mà giờ đây đều trở nên lạnh lẽo, thực có đôi chút giống với một cặp bằng hữu cùng chung hoạn nạn.

[1] Trích Vũ lâm linh – Hàn thiên thê thiết, Liễu Vĩnh. Phiên âm Hán Việt: Lạnh lạc thanh thu tiết – ND.

Đường Lê cung ngày càng trở nên tịch mịch. Giữa chốn đình viện quạnh hiu, cánh cửa đổ thẫm ngay lúc ban ngày cũng thường xuyên khép chặt, khung cảnh người đông như trẩy hội trước cửa cung bây giờ đã chuyển đến Minh Sát cư của Lăng Dung. Trong cung của tôi lúc này chỉ có lũ chim sẻ là hay đến nhất. Còn trong số các phi tần, cũng chỉ còn Kính Phi và My Trang là vẫn thường xuyên qua lại. Các cung nhân dần quen với sự tịch mịch này, cả ngày không có việc gì liền đem gạo ra rắc ngoài sân, dụ đám chim sẻ kia xuống ăn, lấy đó làm vui. Dần dà lá gan của lũ chim sẻ kia lớn hơn, đã dám nhảy lên lòng bàn tay người ta mà mổ gạo ăn. Suốt ngày có tiếng chim sẻ kêu riu rít, bầu không khí cũng không tịch mịch nữa.

Sau khi ngẫu nhiên nghe thấy cuộc trò chuyện giữa Lăng Dung và Huyền Lăng, trái tim tôi dần trở nên lạnh lẽo, chút nhung nhở và chờ mong nơi đáy lòng cũng tan biến hoàn toàn. Gặp nhau chẳng bằng không gặp, vậy thì không gặp là tốt nhất. Lăng Dung đương nhiên rất bận, bận hầu hạ thánh giá, bận làm đồ ăn đêm, bận dùng tiếng ca của mình để điểm xuyết cho những buổi ca vũ thanh bình, vì thế sao có thời gian tới khuyên giải tôi như hôm đó nói với Huyền Lăng được. Chỉ thỉnh thoảng nàng ta mới sai Cúc Thanh đưa tới một ít đồ điểm tâm, tỏ ý bản thân vẫn còn nhớ tới người tỷ tỷ bị bệnh là tôi đây.

My Trang tới thăm tôi, thường chỉ lẳng lặng bầu bạn bên tôi suốt hồi lâu, nhìn tôi bằng ánh mắt kì lạ, thần sắc vô cùng phức tạp.

Cuối cùng cũng có một ngày, tôi không kìm được, hỏi: “Sao tỷ tỷ cứ nhìn muội như vậy?”

My Trang khẽ mỉm cười: “Tỷ chỉ đang nghĩ, nếu muội thực sự nguội lòng với Hoàng thượng thì sẽ có bộ dạng thế nào đây?”

Tôi hỏi ngược lại: “Lẽ nào tỷ tỷ cho rằng muội còn chưa nguội lòng với Hoàng thượng sao?”

Tỷ ấy hờ hững nói: “Muội nghĩ sao? Nếu muội đã nguội lòng với Hoàng thượng, tại sao lại còn mãi vui mình trong cơn bệnh mà không thể tự thoát ra được?”

Tôi im lặng, lát sau mới nói: “Muội thực sự hi vọng không bao giờ gặp lại người nữa.”

My Trang khẽ mỉm cười, sau một thoáng trầm mặc liền lắc đầu nói: “Muội và ta không giống nhau. Tình cảm của ta với Hoàng thượng vốn rất hồi hột, vì thế người mới cảm tức ta, không hỏi han gì tới ta, có như thế ta mới hiểu rõ sự bạc bẽo của người, do vậy, dù về sau được sủng ái trở lại, người cũng chẳng quá quan trọng đối với ta, có cũng được mà không cũng thế, ta chẳng cần quá để tâm.” My Trang nhìn sâu đôi mắt tôi. “Muội và ta thực sự không giống nhau.”

Tôi thấp giọng hỏi tỷ ấy, cũng là hỏi chính mình: “Là vì tình ý của muội với Hoàng thượng nhiều hơn tỷ sao?”

“Nếu muội đã chẳng còn chút tình ý nào đối với Hoàng thượng, vậy thì sẽ giống như ta bây giờ, căn bản sẽ không cảm thấy thương tâm vì những lời người nói, những việc mà người làm.” Tỷ ấy hơi dừng lại một chút, khẽ nói: “Kỳ thực muội cũng biết, Hoàng thượng không phải không có chút tình ý nào với muội.”

Tôi khẽ cười một tiếng, đưa mắt nhìn ra ngoài cửa sổ. “Chỉ là ngoại trừ việc nước, tâm tư của người gần như đã đặt cả lên người Lăng Dung rồi!” Tôi cúi đầu, nhìn những chiếc móng tay để tự nhiên không chút tô điểm của mình, dưới ánh sáng dịu dịu, trông nó nhợt nhạt đến độ gần như trong suốt. Bên ngoài cửa sổ, mưa rả rích rơi, ý thu càng nồng. Mưa lạnh rơi xuống những phiến lá ngô đồng khô vàng, phát ra những tiếng lộp bộp khe khẽ mà dồn dập. Tôi nói: “Nói thế nào đi nữa thì Lăng Dung cũng từng giao hảo với chúng ta, dù lời nói và việc làm của muội ấy bất nhất, nhưng chẳng lẽ muội lại phải đi tranh sủng với muội ấy? Huống chi Hoàng thượng lại thích muội ấy hơn.”

Đáy mắt My Trang gợn lên một nét cười hờ hững. “Khi được sủng ái, muội đã từng giúp đỡ Lăng Dung, nhưng khi Lăng Dung được sủng ái, muội ấy có giúp đỡ muội chút nào không? Nếu muội ấy giúp muội, muội việc gì phải đi tranh sủng. Nếu muội ấy không giúp muội, chẳng lẽ muội định lặng lẽ chết già trong chốn hậu cung này?” Tỷ ấy khẽ “hừ” một tiếng. “Huống chi Hoàng thượng hôm nay thích muội nhiều hơn, ngày mai lại thích muội ấy nhiều hơn, chưa bao giờ giữ nguyên lập trường. Thứ mà đám nữ nhân bọn ta tranh giành chẳng phải chính là chút tình cảm ít ỏi đó sao? Muội không tranh đồng nghĩa với việc tình cảm mà người dành uội sẽ ngày càng ít, rồi cuối cùng, người sẽ hoàn toàn quên mất sự tồn tại của muội ở nơi này.”

Tôi lặng lẽ nhìn những khóm hoa cúc bên ngoài cửa sổ bị nước mưa xối vào, trở nên mục rữa, tối đến gió mạnh, khắp sân hoa vàng chất đống, tiêu tụy thảm thương[2], ấy không chỉ là Lý Dị An, cũng là Chân Hoàn tôi nữa. Huống chi, Dị An còn có Triệu Minh Thành[3] để mà nhớ nhung, còn tôi, nếu nhớ tới quãng thời gian tươi đẹp ngày ấy thì phải kèm theo sự thất vọng và thương tâm tới tột cùng.

[2] Trích Thanh thanh mạn – Tầm Tầm mịch mịch, Lý Thanh Chiêu (Dị An cư sĩ). Phiên âm Hán Việt: Mãn địa hoàng hoa đôi tích, tiêu tụy tổn – ND.

[3] Chồng của Lý Thanh Chiêu – ND.

Có lẽ đúng như lời My Trang nói, quả thực tôi chưa hoàn toàn nguội lòng với Huyền Lăng. Nếu đã hoàn toàn nguội lòng thì sự thất vọng và thương tâm kia cũng không thể khiến tôi đau khổ đến thế.

My Trang nói: “Muội có lòng thương Hoàng thượng, có sự khát khao với tình cảm nên mới khó chịu, mới để tâm tới việc người thích ai như thế. Nếu muội không hề yêu Hoàng thượng thì sẽ không thương tâm, mà chỉ một lòng tranh đoạt tình cảm của người. Người không có tình cảm sẽ không lãng phí thời gian vào sự khó chịu vô bổ này đâu.”

Tôi khẽ cười ngơ ngẩn. “Tỷ tỷ, muội gốc quá phải không? Lại đi mong mỗi có được tình yêu thuần túy trong chốn hậu cung này, hơn nữa còn ôm nỗi chờ mong với đẳng quân vương chí cao vô thượng của chúng ta.”

My Trang thoáng trầm tư, đôi môi mím chặt tạo thành một đường cong rất đẹp, hồi lâu sau mới chậm rãi nói: “Nếu ta cũng gốc như muội thì sao?” Tỷ ấy ngoảnh đầu đi, nỗi buồn thương lan tỏa như làn nước, đoạn khẽ cười. “Có lẽ ta còn gốc hơn muội nữa. Trên thế gian này có một người còn gốc hơn muội, đó chính là ta.” Tôi kinh ngạc nhìn My Trang, có lẽ My Trang của lúc này đã không còn là My Trang mà tôi đã từng biết. Có lẽ trong khoảnh khắc nào đó, tỷ ấy đã có những sự thay đổi nhất định, còn tôi lại không hề phát hiện.

Tôi bước tới, nắm lấy bàn tay My Trang, khẽ gọi: “Tỷ tỷ?”

My Trang nói: “Hoàn Nhi, muội có thể thương tâm, nhưng đừng thương tâm quá lâu, người thương tâm trong chốn hậu cung này đã quá nhiều rồi, muội đừng biến mình thành một người trong số đó.” Tỷ ấy đứng dậy, tà váy dài thướt tha quét trên mặt đất, tựa như đóa hoa còn đang hé nở, sau cùng, tỷ ấy ngoảnh đầu, nói: “Nếu muội cứ thương tâm như vậy thì muội mãi mãi chỉ có thể là một người thương tâm mà thôi!”

Cả ngày nằm lì trên giường, ngoài trời lại mưa dầm dề rả rích nên tôi cũng lười chẳng muốn đứng dậy, dù

sao đạo này, trong cung cũng chẳng có mấy ai đoái hoài đến tôi. Hôm ấy, đang nằm buồn chán trên giường, tôi chợt nghe nói có Nhữ Nam Vương phi Hạ thị đến chơi.

Tôi thầm cảm thấy ngạc nhiên, vì giữa tôi và cô ta chẳng qua chỉ có duyên gặp mặt một lần, mà phu quân của cô ta lại là người đứng sau lưng Mộ Dung Phi. Hiện giờ tôi đã bị ghẻ lạnh như vậy, sao cô ta còn đến thăm một phi tần vừa thất sủng vừa ốm bệnh làm gì? Nhưng khi tôi đang định cho người đi thoái thác không gặp, Hạ thị đã tự mình bước vào.

Cô ta nở nụ cười hòa nhã rồi ngồi xuống ngay bên cạnh tôi, nói: “Hôm nay ta vốn vào cung để thỉnh an Thái hậu, lại vừa đi bái kiến Hoàng hậu, vô tình nghe nói thân thể nương nương không được khỏe, do đó mới đặc biệt tới đây thăm nương nương.”

Tôi vượt qua mặt một cái, trong lúc bệnh tật, không thể trang điểm, khí sắc đương nhiên rất kém, bèn không ngồi dậy nữa, quay đầu qua nói: “Đã khiến Vương phi chê cười rồi, ta đang mang bệnh trong người, vốn không thể gặp khách, chẳng ngờ Vương phi đột nhiên tới đây, thật thất lễ!”

Cô ta cũng không nói gì, chỉ thoáng liếc nhìn chiếc bụng phẳng lì bên dưới lớp chăn nhung của tôi, ngoảnh đầu qua một bên, khẽ thở dài một tiếng. Động tác tinh tế này của cô ta khiến trái tim tôi bất giác nhói đau. Cô ta nói: “Mới chỉ ba, bốn tháng không gặp Quý Tần nương nương, vậy mà...”

Tôi gượng cười một tiếng: “Đa tạ Vương phi quan tâm.”

Trong lòng tôi kỳ thực khá kiêng dè cô ta, vì dù sao phu quân của cô ta cũng là người cùng phe với Mộ Dung Phi, thế nên chỉ nói với cô ta những lời khách sáo. Cô ta cũng không ngồi lâu, đoạn nói: “Xin nương nương hãy giữ gìn thân thể cho tốt.” Trước lúc đi còn chỉ tay lên bàn. “Hộp nhân sâm trăm năm này là một chút tâm ý của thiếp thân, mong nương nương nhận lấy mà bồi bổ thân thể.”

Tôi đưa mắt liếc qua, nói: “Đa tạ ý tốt của Vương phi!”

Hạ thị khẽ mỉm cười, quay đầu, nói: “Nếu trong lòng nương nương có điều kiêng kị, cứ vứt nó đi cũng không sao.”

Nghe cô ta nói vậy, tôi cũng đành đáp lại: “Sao có thể chứ? Vương phi cả nghĩ rồi!” Thế nhưng, đợi sau khi cô ta rời đi, tôi cũng chỉ có thể đem bỏ thứ đó vào một xô mà thôi.

Lại hai ngày nữa trôi qua, cơn mưa rào rích suốt nửa tháng trời rốt cuộc đã tạnh vào độ hoàng hôn. Sau cơn mưa, những giọt nước trong veo rớt từ trên cây xuống, bầu không khí ngập tràn một sự thuần khiết và ngọt ngào mà lâu lắm rồi mới lại xuất hiện.

Vàng trắng từ từ lên cao qua ngọn liễu đằng đông, cong cong như một chiếc lưỡi liềm màu bạc, tựa như hàng lông mày mảnh mai, đẹp đẽ của một nữ tử. Tâm trạng tôi đang tốt, liền cho người lấy cây đàn Trường tương tư tới, ngồi gảy giữa sân ngay dưới ánh trăng, thực cũng là một việc hết sức thanh nhã.

Từ khi đổ bệnh đến giờ, tôi rất ít khi nổi hứng như vậy, ý niệm này vừa dấy lên, mấy người Hoán Bích, Lưu Chu lý nào lại không hiểu tôi cơ chứ. Tôi ngồi cúi đầu gảy đàn, những ngón tay lướt đi vô tâm nhưng lại để lộ mối tâm sự mà bản thân bấy lâu nay ẩn giấu.

Hoa ngậm khói sắc trời sắp tận, trăng giăng tơ lòng ngấm sầu mang. Đàn Triệu ngừng khúc Phượng Hoàng, muốn ôm đàn Thục uyên ương góp lời. Đàn ý hay không ai lưu giữ, gửi gió xuân đến xứ Yên Nhiên. Non Yên đầu chẳng tới miền, nhớ chàng thăm thẳm đường lên tới trời. Ánh mắt xưa lả lơi làn sóng, mà nay thành suối nóng lệ tuôn. Chẳng tin lòng thiếp đậm buồn! Chàng về mà ngấm đầy gương, hỡi chàng![4]

[4] Trích bài Trường tương tư II của Lý Bạch, dịch thơ: Lại Quảng Nam. Phiên âm Hán Việt: Nhật sắc dục tàn hoa hàm yên, nguyệt minh như tổ sầu bất miên. Triệu sắt sơ đình phượng hoàng trụ, thục cầm dục tấu uyên ương huyền. Thử khúc hữu ý vô nhân truyện, nguyện tùy xuân phong ký yến nhiên. Ưc quân điều điều cách thanh thiên, tích nhật hoành ba mục, kim vi lưu lệ tuyền. Bất tín thiếp trằng đoạn, quy lai khán thủ minh kính tiền – ND.

Lý Bạch nổi danh tiêu sái, phóng khoáng mà cũng có lúc tương tư da diết đến thế này ư? Nhưng thứ mà ông nhớ liệu có giống tôi, cũng là một mảnh ký ức đắng chát xen lẫn mấy tia ngọt ngào? Những bông hoa hạnh ở Thượng Lâm uyển ngày đó, cuộc gặp gỡ mê ly độ nào, dù nơi đáy lòng có thương tâm tội

độ, tôi cũng không thể nào quên. Dù sao hôm nhìn thấy y bước ra từ giữa khóm hoa hạnh ngập trời, đó cũng là lần đầu tiên lòng tôi biết xao động trước một đấng nam tử.

Ánh mắt xưa lả lơi làn sóng, mà nay thành suối nóng lệ tuôn, nước mắt có rơi hay không chính là điều đang làm tim tôi khó xử.

Cây đàn của Thư Quý phi có tên là Trường tương tư, tôi không kìm được trầm nghĩ, trong chốn cung đình thuở xưa, giữa độ đêm xuân sáng tỏ, hoa thắm trắng tròn, tiếng đàn của bà và tiếng tiêu Trường tương thủ của tiên đế chan hòa, ấy sẽ là một khung cảnh tươi đẹp đến nhường nào?

Nỗi tương tư ấy chắc cũng giống với nỗi tương tư của tôi bây giờ, vừa tan nát lại vừa không đành lòng nhớ lại. Chỉ đáng tiếc, trước giờ, trong cung chỉ có một vị Thư Quý phi, cũng chỉ có một vị tiên đế.

1

Lòng đang buồn bã, ngón tay tôi lướt nhẹ trên dây đàn nhưng cũng chỉ có thể gảy được nửa đầu của khúc nhạc, nửa cuối thì không sao có thể gảy tiếp.

Đang định ngưng tiếng đàn, đằng xa chợt thấp thoáng vọng lại tiếng sáo, thổi nốt nửa khúc còn lại của bài Trường tương tư.

Nhớ nhau đau đầu! Ngụ tại Trường An! Để thu miệng giếng gáy ran, sương rơi bao lớp âm hàn chiếu tre. Đèn mờ, ruột thắt gan se, vén màn trắng lộ e dè thâm than. Mỹ nhân! Hoa cách mấy ngàn tầng mây! Ngược lên trông trời tây biêng biếc, cúi xuống nhìn sóng nước mông lung. Hồn bay trời rộng hải hùng, mộng hồn khó đến ngàn trùng quan san. Nhớ nhau đau đầu! Hiu hắt tìm gan![5]

[5] Trích bài Trường tương tư I của Lý Bạch, dịch thơ: Lại Quảng Nam. Phiên âm Hán Việt: Trường tương tư, tại Trường An. Lạc vĩ thu đề kim tĩnh lan, vi sương thê thê điệm sắc hàn. Cô đăng bất minh tư dục tuyệt, quyền duy vọng nguyệt không trường thán. Mỹ nhân như hoa cách vân đoan, thượng hữu thanh minh chi trường thiên, hạ hữu lục thủy chi ba lan. Thiên trường địa viễn hồn phi khổ, mộng hồn bất đáo quan sơn nan. Trường tương tư, tởi tâm can – ND.

Ở khoảng cách khá xa, tiếng sáo ấy vang lên nhẹ nhàng mà mờ mịt, như có như không, vô cùng động lòng người. Tôi hỏi người bên cạnh xem có nghe thấy tiếng sáo đó không, nhưng bọn họ đều tỏ ra ngỡ ngẩn, nói không nghe thấy gì. Tôi cơ hồ đã hoài nghi rằng mình nghe nhầm, nhưng lúc đưa mắt ngó qua bên cạnh, lại thấy vẻ mặt say mê của Hoán Bích, không kìm được cả mừng hỏi: “Người cũng nghe thấy đúng không?”

Hoán Bích quả nhiên đang lắng nghe rất chăm chú, lát sau mới phản ứng lại, khẽ “a” lên một tiếng, nói: “Hình như rất giống với khúc nhạc mà nương nương vừa đàn thì phải!”

Khúc nhạc Trường tương tư mà tôi đàn rồi cuộc đã sa đà vào sự thê lương nên chẳng còn mỗi tương tư khắc cốt ghi tâm kia nữa. Lúc này, nghe thấy người đó thổi sáo, tình cảm bên trong rõ ràng là hơn tôi gấp bội lần.

Tôi bất giác đứng dậy, đi ra cạnh cửa, lắng nghe một hồi. Tiếng sáo đó xa thẳm, trong veo, du dương réo rắt, xoay chuyển luân hồi, giữa màn đêm tĩnh lặng hệt như một nét ôn hòa của ngày xuân, khiến tâm trạng người ta thoải mái hơn nhiều.

Tôi quay về, ngồi xuống bên cạnh cây đàn, hai tay thuần thục lướt nhẹ, những âm sắc tròn đầy trong trẻo vang lên từ dưới ngón tay, trong khúc nhạc đã có thêm ba phần nhớ nhung da diết.

Tiếng sáo bên kia dường như đã gần lại đôi chút, tôi có thể nghe thấy rõ ràng hơn. Nương theo làn điệu của tiếng sáo, tôi thay đổi tiếng đàn của mình, cố gắng làm nên một bản nhạc đàn sáo hòa tấu, tâm tư cũng vì thế mà tập trung vào việc giữ sự hài hòa, tạm quên đi những nỗi niềm không vui tích lũy trong lòng bấy lâu. Tiếng đàn triển miên uyển chuyển, tiếng sáo trong trẻo du dương, kết hợp tạo nên một khúc nhạc tuyệt vời, nhất thời, ngay đến ánh trăng cũng như ngừng chuyển động. Hai làn âm thanh chan hòa dưới ánh mây mờ, vang lên giữa làn gió thu dịu hiu, dịu nhẹ, khiến lòng người xao động rung rinh.

Khúc nhạc kết thúc, Cận Tịch cười, nói: “Lâu lắm rồi nô tỳ mới được nghe lại tiếng đàn tuyệt diệu của nương nương.”

Tôi hỏi: “Các người vẫn không nghe thấy tiếng sáo sao?”

Cận Tịch hơi nghiêng đầu, nàng ta đáp: “Vừa rồi hình như có nghe thấy một chút, nhưng rất mơ hồ, không rõ ràng lắm.”

Tôi không nghĩ ngợi nhiều, nói: “Không biết trong cung có vị nương nương, tiểu chủ nào lại thổi sáo hay như vậy?” Sau đó nhẹ nhàng đứng dậy. Hoán Bích sớm đã cầm sẵn áo choàng trên tay, trong mắt đầy vẻ mong chờ. Tôi hiểu ý của nàng ta, hỏi: “Người bị tiếng sáo đó làm cho rung động rồi phải không?”

Hoán Bích bất giác mỉm cười: “Nương nương có muốn ra ngoài đi dạo không?”

Phía bên ngoài, ánh trăng trải dài tới dãy hành lang quanh co, uyển chuyển. Cổ nhân đập tuyết tầm mai, ngửi hương mà đi, còn tôi thì nghe tiếng mà đi tìm người thổi sáo, thứ có thể dựa vào cũng chỉ có một làn âm thanh trong trẻo, sâu thẳm kia. Tôi và Hoán Bích cùng cất bước dưới ánh trăng dịu dịu, càng đi càng xa.

Sâu trong dãy hành lang, một nam tử mặc đồ màu trắng, cầm một cây sáo tím trong tay, hơi ngẩng đầu ngắm trăng, khẽ thổi. Trông dáng vẻ y hết sức an nhàn, thư thái, tựa người vào hàng lan can hóng gió đêm, dường như đang đắm mình vào khúc nhạc.

Sau khi đã nhìn rõ người đó là ai, tôi bất giác sững người, biết chuyện bất ổn, liền liếc mắt nhìn qua phía Hoán Bích, thấy nàng ta cũng tỏ ra rất bất ngờ. Tôi vốn định dừng bước không đi tiếp như nghĩ lại, trong lúc tôi gặp nạn, y cũng từng có ân nghĩa với tôi.

Chậm rãi bước về phía trước, tôi khẽ gật đầu, tỏ ý chào y. Hoán Bích nhìn thấy y cũng bước tới khom người hành lễ. Tôi thoáng có chút ngạc nhiên, không ngờ Hoán Bích lại chỉ hành lễ theo lối bình thường. Tôi còn chưa kịp nghĩ nhiều, Hoán Bích đã hiểu chuyện mà rào bước rời đi.

Ánh mắt của Huyền Thanh dừng trên mặt tôi một thoáng rồi nhanh chóng rời đi, y chỉ khẽ nói: “Nàng gầy đi nhiều quá!”

Tôi khẽ mỉm cười. “Lúc này rèm cuốn gió tây, người độ hoa vàng vô[6] cũng là lẽ thường tình.”

[6] Trích Túy hoa âm – Bạc vụ nồng nàn sâu vĩnh trú của Lý Thanh Chiếu. Dịch thơ: Nguyễn Chí Viễn. Phiên âm Hán Việt: Liêm quyền tây phong, nhân tử hoàng hoa sâu – ND.

Ánh mắt y thoáng qua chút tiếc thương nhẹ nhàng. Tôi của bây giờ thực sự không chịu nổi mà cũng không nhận nổi ánh mắt nào như thế nữa, vì thế, tôi bèn lùi lại hai bước, chỉnh sửa trang phục, nghiêm túc nói: “Ngày đó, Vương gia cao nghĩa giúp bản cung giữa lúc nguy nan, bản cung khắc cốt ghi tâm, vô cùng cảm kích!”

Y nghe tôi nói vậy thì bất giác ngẩn ra, trong mắt lóe lên vài tia sáng. “Quý tần nhất định phải vạch rõ ranh giới với Thanh như vậy hay sao? Đáng tiếc ngày đó vẫn không thể bảo vệ được đứa bé trong bụng Quý tần.”

Mọi người đều biết Thanh Hà Vương xông vào Mật Tú cung cứu tôi chẳng qua vì tôi là sủng phi của Huyền Lăng, cứu tôi cũng là để xu nịnh Huyền Lăng mà thôi. Do đó, vào dịp sinh nhật tôi, y mới chịu thêu hoa trên gấm[7], về sau lại tặng than giữa trời tuyết rơi[8]. Nói cho dễ nghe một chút thì cũng chỉ là vì đứa bé trong bụng tôi mà thôi. Nhưng chỉ có tôi biết rõ nhất, y xông vào Mật Tú cung không phải chỉ vì như vậy. Nhưng dù sao đi nữa, giữa chốn hoàng cung này cũng chỉ có một mình y chịu trượng nghĩa giúp tôi.

[7] Thành ngữ, ý nói sự vật vốn đã đẹp rồi, lại tô điểm cho càng đẹp hơn – ND.

[8] Thành ngữ, ý nói cứu giúp người ta trong cơn hoạn nạn – ND.

Tôi thản nhiên cười, nói: “Tuy bây giờ bản cung đã thất sủng nhưng quyết không phải hạng người vong ân bội nghĩa. Ngày sau nếu Vương gia có việc cần, bản cung cũng sẽ toàn lực trợ giúp.”

Y bật cười. “Nghe nàng tự xưng là ‘bản cung’ như vậy, quả thực kỳ quặc quá chừng!” Rất nhanh sau đó, y đã nghiêm túc nói: “Thanh trợ giúp Quý tần không phải là để trao đổi.”

Tôi khẽ gật đầu. “Có lẽ đối với ta mà nói, trao đổi sẽ an toàn hơn một chút.”

Y nói: “Chỉ mong Thanh có thể là ngoại lệ. Thanh cũng hy vọng Quý tần được bình yên, vì... Thanh coi Quý tần như người tri kỷ.” Y thoáng dừng lại. “Chốn này hoang vắng, sao Quý tần lại tới đây?”

Tới lúc này, tôi mới khẽ cười, chỉ tay vào chiếc sáo tím trong tay y. “Vương gia cho rằng người gảy đàn vừa rồi là ai?”

Y mỉm cười vẻ thấu hiểu. “Thanh đoán bậy người ấy có lẽ là Quý tần.”

Tôi cười, nói: “Vương gia có tin trên thế gian này có chuyện tâm ý tương thông không?” Tôi nói những lời này bằng giọng rất nhẹ nhàng nhưng bên trong lại ẩn chứa đầy sự sắc bén.

Bóng dáng cô độc của y đứng giữa ánh trăng lạnh lẽo mà thuần khiết, những đường nét tuấn tú lại càng làm tăng thêm sự dịu nhẹ, hiền hòa. Y không hề phát hiện ra dụng ý của tôi, nghiêm túc đáp: “Thanh tin!”

Thấy y nghiêm túc và thành khẩn như vậy, tôi bất giác có chút áy náy, hà cớ gì nhất định phải bắt y nói ra? Thế nhưng lời đã ra khỏi miệng, không thể không tiếp tục: “Cho nên Vương gia mới biết được việc ta bị nạn trong Mật Tú cung, mới có thể kịp thời tới cứu ta.”

Lời này có chút gay gắt nhưng y vẫn thản nhiên đáp: “Kỳ thực...”

Tôi ngoảnh đầu qua, khẽ nói: “Ta biết Vương gia làm vậy là vì muốn tốt cho ta, nhưng lén lút đi lại thường xuyên với thị nữ hầu cận của ta không phải là việc hay, nếu bị đồn ra ngoài, ắt chẳng ích lợi gì cho Vương gia.”

Trong mắt y thoáng qua một nét mừng vui. “Đa tạ Quý tần nhắc nhở!”

Tôi thầm cảm kích sự thấu hiểu của y, trái tim như vừa được một bàn tay rất mực dịu dàng nhẹ nhàng vuốt qua, nhưng ngoài miệng thì vẫn cất tiếng đùa: “Kỳ thực cũng không có gì, nếu lỡ bị người ngoài phát hiện, ta sẽ thuận nước dong thuyền đem tặng nàng ta cho Vương gia làm thiếp.”

Y khẽ ho một tiếng, chăm chú nhìn tôi. “Nếu Quý tần chỉ đùa thôi thì không sao nhưng nếu đó là những lời thật lòng, Thanh cũng chỉ đành không hiểu phong tình thôi.”

Tôi đưa tay áo lên che miệng, khẽ cười, suy nghĩ một chút rồi hỏi: “Đêm nay tại sao Vương gia lại xuất hiện ở đây?”

Y đáp: “Hoàng huynh mở tiệc đêm, các thân vương quý tộc đều có mặt.”

Tôi bất giác bật cười: “Vương gia lại trốn khỏi bữa tiệc sao?”

Y cũng cười: “Đây là việc bình thường thôi mà!” Do dự một lát, y hỏi: “Hình như ta đã gặp vị An Tiểu viện ngồi cạnh Hoàng thượng hôm nay ở đâu rồi.”

Tôi khẽ đáp: “Chính là An Mỹ nhân trước đây.”

Bàn tay y vô thức bám lên hàng lan can loang lổ vết sơn màu đỏ. “Vậy sao? Tiếng ca của An Tiểu viện đã tiến bộ hơn nhiều, duy chỉ có điều tiếc nuối là nàng ta đã đánh mất phong thái của riêng mình.”

Tôi thản nhiên nói: “Thứ Hoàng thượng thích mới là quan trọng nhất, chẳng phải sao?”

Dường như y đang nghiền ngẫm từng lời của tôi, sau một thoáng, y bèn ngẩng đầu qua nhìn tôi, nhẹ nhàng nói: “Tiếng đàn vừa rồi đã tiết lộ tâm sự của nàng.”

Tôi cúi đầu, gió đêm thổi tới, khiến tà áo của tôi khẽ tung bay. Tôi quả thực gầy đi rất nhiều, ống tay áo vốn đã rộng nay càng thêm rộng, gió cứ thế lùa vào lạnh buốt. Tôi thấp giọng biện bạch: “Chẳng qua cũng chỉ là một khúc nhạc mà thôi!”

Y nói: “Nhạc tỏ lòng người, với nàng là vậy, với ta cũng vậy.”

Lòng bất giác nhói đau, tôi nhớ đến ý vị trong bài Trường tương tư, hai mắt chợt cay sè. Thế nhưng tôi không muốn rơi lệ trước mặt y thêm lần nữa, bởi tôi biết một khi mình rơi lệ, người thương tâm sẽ không chỉ có mình tôi. Thế là tôi bèn ngẩng lên, cổ ngẩng đầu thật cao, đẩy hết nước mắt trôi ngược, nhờ thế mới miễn cưỡng duy trì được một nụ cười nhàn nhạt.

Y chăm chú nhìn tôi, trong mắt ánh lên những tia thương cảm, bàn tay bất giác từ từ đưa tới, dường như muốn khẽ ve vuốt mái tóc của tôi. Tôi sững người, nơi đáy lòng trào dâng một nỗi sợ hãi lớn lao, cảm thấy bốn phía xung quanh thật quá tĩnh lặng. Bên cạnh là một gốc hoa quế, thỉnh thoảng lại có làn gió thổi tới,

tôi gần như có thể nghe thấy rõ ràng tiếng hoa quả nhẹ nhàng chạm đất. Ánh trăng hôm nay không sáng lắm, thế nhưng những tia sáng dịu dàng ấy khi đậu xuống tóc mai của tôi lại làm ánh lên những tia đen nhánh mà lạnh lẽo, ngăn cản tình cảm dịu dàng của y đối với tôi. Tôi bất chợt cả kinh, cả đời cả kiếp này của tôi, từ thân thể đến mái tóc, làn da sớm đã theo thân phận của tôi mà thuộc về Huyền Lăng mất rồi. Nghĩ đến đây, sắc mặt tôi bất chợt đỏ ra.

Y cũng hiểu thế, bàn tay dừng lại cách mái tóc tôi một tấc, thân thể cứng đờ.

Tôi nhanh chóng xoay người lại, không nhìn y thêm nữa nhưng bầu không khí vẫn trở nên hết sức gượng gạo. Tôi tùy ý tìm một chủ đề: “Đây là nơi nào vậy? Không ngờ lại hoang liêu đến thế.”

Y cách tôi hơi xa, giọng nói nghe có chút mơ hồ: “Đây là Phật đường của Chiêu Hiến Thái hậu khi xưa.” Thoáng dừng lại một chút y nói tiếp: “Ngày trước mẫu phi của ta đã bị phạt quỳ tại đây.”

Chiêu Hiến Thái hậu là mẹ cả của Tiên đế Long Khánh đế, mẹ ruột của Tiên đế là Chiêu Tuệ Thái hậu đã qua đời từ sớm, Tiên đế từ nhỏ đã được Chiêu Hiến Thái hậu nuôi dưỡng, tình cảm giữa hai bên vốn luôn tốt đẹp. Về sau, Thư Quý phi vào cung, hai mẹ con vì thế mà gần như trở mặt. Không lâu sau, Tiên đế điều tra ra cái chết của Chiêu Tuệ Thái hậu là do Chiêu Hiến Thái hậu sắp đặt, tất cả cũng chỉ muốn đoạt lấy Tiên đế nhằm giữ ngôi Thái hậu. Sau khi Chiêu Hiến Thái hậu qua đời, Tiên đế hạ lệnh chỉ cho bà dùng hiệu Thái hậu, linh vị không được đặt vào Thái miếu, quan tài không được đưa vào Hoàng Lăng, chỉ cho phép táng ở lăng phi tử, cũng không có tên thụy, hậu thế không được truy tặng tên hiệu. Nơi ở của Chiêu Hiến Thái hậu vì thế mà trở nên hoang vu, không cung nữ nào rảnh rang tới dọn dẹp.

Đêm dần về khuya, con quạ gáy xám đậu trên cây đột nhiên kêu lên một tiếng quái dị, phá tan sự tịch mịch vốn có. Cuối thu, sương nặng hạt, bất giác đã thấm ướt vạt váy và ống tay áo của tôi. Tôi xoay người rời đi, đồng thời cất tiếng: “Hoàng thượng mở tiệc, Vương gia không nên ra ngoài quá lâu, dù gì như thế cũng không hợp với lễ nghi.”

Y khẽ gật đầu, chậm rãi thổi một khúc nhạc thanh thoát để tiễn chân tôi. Nhạc điệu vốn vui vẻ nhưng lọt vào tai tôi lại có cảm giác tịch mịch vô cùng, tà váy của tôi lướt đi trên mặt đất kéo theo những hạt bụi vương đầy, dường như còn mang theo một số thứ gì khác nữa. Mặt tôi bỗng có cảm giác âm ẩm, rất giống cái cảm giác ẩm áp và ẩm ướt ngày hôm đó, khi tôi đang hôn mê, nước mắt của y rơi xuống gò má tôi, đến bây giờ, dường như cảm giác ấy vẫn còn ẩn hiện trong đầu. Mãi đến lúc đi tới chỗ rẽ đường xa, tôi mới liếc nhìn y, thấy y vẫn còn đứng nguyên chỗ cũ, chỉ dùng tiếng sáo để tiễn chân tôi, nơi đáy mắt dường như còn thoang thoảng nét sầu, tôi chắc chắn rằng mình không thể nhìn nhầm được.

Đường trong vịnh hạng dài mà lạnh lẽo, có sự ngăn cản của hai bức tường cao vút hai bên nhưng tôi vẫn có thể loáng thoáng nghe thấy tiếng ca múa tưng bừng mà làn gió lạnh đưa tới từ tiền điện. Tôi và Hoán Bích chậm rãi bước đi, hai cái bóng rất dài dường như hòa làm một, in xuống con đường lát đá xanh trong vịnh hạng, chẳng khác gì một người.

Tôi ngẫm nghĩ xem nên lựa lời thế nào mà mở miệng, cuối cùng vẫn đưa ra quyết định hỏi thẳng: “Muội và Lục Vương gia bắt đầu qua lại với nhau từ bao giờ?”

Hoán Bích cả kinh, nhất thời nghẹn lời, hoang mang định quỳ xuống. Tôi vội đỡ lấy Hoán Bích, nói: “Bây giờ là trưởng tử đang hỏi chuyện muội, muội bằng lòng nói thì nói, không bằng lòng thì thôi.”

Nàng ta cúi đầu, thưa: “Muội không có ý dẫu trưởng tử đâu.”

Tôi nói: “Có phải bắt đầu từ hôm sinh nhật ta không?” Thấy Hoán Bích im lặng, tôi lại nói: “Chẳng trách khi đó muội nhất định không chịu để ta tới hồ Thái Dịch bơi thuyền, chắc hẳn y đã nhắc nhở muội phải để ta có được một niềm vui bất ngờ rồi.” Tôi đưa mắt nhìn nàng ta, nói tiếp: “Vậy ngày đó, khi ta bị nhốt trong Mật Tú cung, chính muội đã đi cầu cứu Lục Vương gia đúng không?”

Hoán Bích khẽ gật đầu. “Cận Tịch cô cô phải ở trong Mật Tú cung với trưởng tử, tất nhiên không tìm được cơ hội thoát thân được rồi. Khi đó, Thái hậu đang bệnh nặng, trong cung không một ai có thể làm chủ cho trưởng tử, muội đành bạo gan đi tìm Vương gia!”

“Vậy sau đó, bọn muội còn qua lại với nhau mấy lần nữa?”

“Chỉ có hai lần, một lần là sau khi trưởng tử mang thai, còn lần nữa là hai ngày trước. Vương gia khi đó cũng không nói gì, chỉ dặn dò muội phải chăm sóc cho trưởng tử thật tốt.”

Tôi khẽ buông tiếng thở dài. “Y cũng coi như là có lòng rồi!”

Hoán Bích nói: “Sao hôm nay đột nhiên trưởng tử lại hỏi tới chuyện này? Có phải Vương gia nói gì với trưởng tử không?”

Tôi khẽ lắc đầu. “Không phải thế. Chỉ vì ban nãy, khi nhìn thấy Lục Vương gia, muội chỉ hành lễ theo lối bình thường, nếu không phải thường ngày từng lén gặp, khi đột nhiên nhìn thấy y, đáng lẽ muội phải hành đại lễ mới đúng.”

Hai má Hoán Bích đỏ bừng, nói: “Đúng là muội đã sơ suất.”

Tôi thấp giọng dặn dò: “Ta bây giờ đang ở trong tình huống tiến thoái lưỡng nan, nếu muội và Vương gia qua lại quá nhiều, ắt sẽ chẳng mang lại lợi ích gì cho Vương gia và chúng ta, chớ nên lén gặp y nữa.”

Hoán Bích thoáng trầm ngâm rồi thưa: “Vâng!”

Vĩnh hạnh vô cùng tịch tịch, chú ý lắng tai còn có thể nghe thấy tiếng loạt soạt của tà váy quét trên mặt đất. Tiếng ca ở tiền điện được làn gió thổi tới, nghe trong trẻo mà mềm mại, đó là giọng ca của Lăng Dung. Tôi dừng chân lắng nghe một chút, khẽ cười ngơ ngẩn, cuối cùng dắt tay Hoán Bích quay về.

Giữa buổi đêm ở chốn hoàng cung vừa tịch tịch lại vừa náo nhiệt, là ai gảy đàn, thổi tan làn sương mù mờ mịt mộng lung, là ai ca hát, làm nẩy lên bông tuyết giữa nơi rèm vàng màn ngọc?

3. Chương 03

Chương 3: Trăng lạnh

Sau tiết sương giáng, bầu không khí bắt đầu trở nên lạnh lạnh, đặc biệt là vào lúc sáng sớm và sau buổi chiều, khi ra ngoài đã cần mặc áo gấm độn bông mỏng. Mỗi trận mưa thu lại mang tới một phần lạnh lẽo, lúc này trời đã vào độ cuối thu.

Giữa mùa thu đã tiêu điều như thế, lại kèm theo những cơn mưa rả rích, thời gian cứ lặng lẽ trôi trong những chuỗi ngày âm u dài dằng dặc.

Hôm ấy, mưa vừa tạnh và trời vừa hửng nắng, vàng thái dương rọi xuống những tia sáng lơ lửng, giống như những phiến lá vàng khô, không ngừng đậu xuống thân thể người ta. Thấy tôi tỏ vẻ lảnh đờn như vậy, My Trang thường tới khuyên nhủ tôi vài câu, còn tôi chỉ dùng sự im lặng để trả lời. Hôm nay, My Trang đến cung của tôi, không nói hai lời, kéo tay tôi rời đi. Tỷ ấy bước rất nhanh, kéo tôi đi như bay trên con đường lát đá trong vĩnh hạnh, từng làn gió nhẹ thổi tới khiến vạt áo choàng khe khẽ tung bay, giống như một bàn tay trẻ con nghịch ngợm đang tẩy má.

Tôi không biết My Trang định đưa tôi đến nơi nào, đường rất dài, đi bao lâu rồi mà vẫn chưa tới nơi tỷ ấy muốn tới. Tôi để ý quan sát cảnh vật xung quanh, thấy dường như mình đã từng đi qua nơi này từ thuở nào xa xôi lắm, tỉ mỉ ngẫm lại, bất giác hít vào một hơi khí lạnh. Con đường này chính là đường đi tới lãnh cung Khứ Cầm. Mấy năm trước, khi ở lãnh cung, tôi đã hạ lệnh giết chết nữ tử đầu tiên uy hiếp tới tính mạng của mình trong chốn hậu cung. Đó là lần đầu tiên tôi cố ý giết người, dẫn tới việc rất nhiều đêm sau đó tôi thường mơ thấy cảnh Dự thị bị thất cổ đến chết, khiến tôi đến tận bây giờ vẫn còn thềm kinh sợ.

Phải đi rất lâu mới tới được lãnh cung. Đẩy cửa ra, vô số hạt bụi nhỏ ập thẳng vào mặt chúng tôi, tất cả như đang nhe nanh múa vuốt dưới ánh dương lơ lửng. Trong mắt tôi, bọn chúng giống như oán khí mà vô vàn nữ tử trong chốn lãnh cung này tích lũy đã lâu, chẳng khác gì một chốn vực thẳm đen ngòm sâu không thấy đáy, khiến người ta không rét mà run. Ở nơi này, ánh dương trở nên yếu ớt đến thảm thương, dưới mái nhà cũ kĩ tí tách nhỏ xuống những giọt nước mưa còn đọng lại, trong bầu không khí thoang thoảng một thứ mùi ẩm mốc và hôi thối không cách nào có thể xua tan.

Những nữ tử từng xinh đẹp như hoa kia người thì khóc lóc, người thì kêu gào, lại có người dờ dẩn nằm cuộn tròn trên mặt đất nửa tỉnh nửa mê, thậm chí có người còn nhảy nhót cười vang như kẻ điên cuồng, còn phần lớn mọi người vẫn ham mê ánh dương đã lâu không xuất hiện, chọn nơi gần ánh nắng nhất để hưởng thụ chút ấm áp hiếm hoi này.

Bọn họ chẳng thèm để tâm đến việc tôi và My Trang tới đây, gần như là lơ chúng tôi đi, coi như không thấy. Đám cung nữ và thái giám già trông coi lãnh cung căn bản chẳng có ý muốn chăm sóc những nữ nhân bị các đời hoàng đế vứt bỏ này, hằng ngày chỉ phân phát cho bọn họ một chút thức ăn mốc meo để bọn họ có thể sống tiếp, đôi lúc thấy bọn họ quá ồn ào, bọn chúng còn thẳng tay vung roi, vung gậy đánh cho họ yên tĩnh trở lại. Mà việc những con người này làm nhiều nhất chính là chờ đến khi những nữ nhân kia không chịu nổi sự giày vò mà tự sát sẽ mặt mày hờ hững mang xác bọn họ tới bãi tha ma ở ngoài thành để hỏa thiêu.

Đa phần mọi người đều phơi mình dưới ánh thái dương. Tôi vô ý ngoảnh đầu qua, nhìn thấy ở một góc khuất nắng chỉ có hai nữ tử một ngồi một nằm trên đồng rơm ẩm ướt, sau nhiều ngày mưa dầm, chỗ rơm đó đã mục nát, đen thui. Hai nữ tử kia đều áo quần tả tơi, đầu tóc bù xù, bẩn thỉu. Bên cạnh nữ tử đang ngồi có một đĩa xương cá còn đọng lại một chút nước canh, lũ ruồi nhặng không ngừng bay vo ve xung quanh. Trước mặt nàng ta là một chiếc gương bị mẻ mất một góc, nàng ta dùng chút bột mì ít ỏi cẩn thận đắp lên mặt và cổ, như thể đó là một loại phấn son thượng hạng. Sau khi đắp lên mặt, hai tay nàng ta lại lần mò một lúc trong đồng rơm ẩm, lấy ra một cây gậy gỗ nhỏ từng bị lửa đốt, một đầu của cây gậy đã cháy thành than đen thui, đó chính là thứ bảo bối mà nàng ta chuẩn bị dùng để vẽ lông mày.

My Trang ghé vào tai tôi, thấp giọng nói: “Muội thử đoán xem nàng ta là ai?” Khuôn mặt của nữ tử kia vì lớp bột mì trắng bột và đôi lông mày dài đen thui mà trở nên vô cùng rùng rợn, tôi lắc đầu, quả thực không thể nhận ra nàng ta là ai.

Nữ tử kia chăm chú vẽ lông mày ỳnh, miệng lâu bầu không ngớt: “Trong cuộc tuyển tú năm đó, bản cung chính là người đẹp nhất, Hoàng thượng vừa ngó qua đã để ý ngay đến bản cung, không chút nghĩ ngợi giữ thẻ của bản cung lại. Trong khắp hậu cung, dung mạo của bản cung chỉ thua kém Hoa Phi nương nương một chút xíu thôi. Khi đó Hoàng thượng thích bản cung lắm...” Nàng ta cười khúc khích, nói: “Có một đêm Hoàng thượng từng sủng hạ bản cung tới ba lần, còn tặng chữ ‘Lệ’ cho bản cung làm phong hiệu, không phải cố ý nói rằng bản cung rất xinh đẹp sao?” Đường như nàng ta đang đắm chìm trong hồi ức, giọng nói toát lên vẻ mừng vui và kiêu hãnh, hoàn toàn quên mất cảnh ngộ của mình bây giờ. Nàng ta vẽ lông mày xong liền hưng phấn đẩy mạnh nữ tử đang nằm bên cạnh, liến thoắng hỏi: “Bản cung trang điểm xong rồi, nhìn có đẹp không?”

Nữ tử đó buồn bực trở mình, chẳng buồn nhìn nàng ta lấy một cái, nói với giọng khó chịu: “Đẹp, đẹp lắm! Suốt ngày lâu bầu mấy chuyện cũ rích, bà đây nghe đến phát chán rồi!” Nói đoạn, chẳng thèm để ý đến sự có mặt của những người khác, cô nàng thần nhiên cỡi những món đồ cũ kỹ, bẩn thỉu trên người mình ra, để lộ đôi bầu ngực khô quắt, xệ xuống, bám đầy những vết bẩn. Một bàn tay của nàng ta ung dung lần mò khắp người để gỡ ngứa, bàn tay còn lại thì vừa nhanh vừa chuẩn chụp lấy những con rận trong quần áo, sau đó thần nhiên bỏ vào miệng, “rộp” một tiếng, nhai ngon lành, khuôn mặt đầy vẻ hưởng thụ. Cảm giác ghê tởm trào lên trong lồng ngực tôi, phải khó khăn lắm tôi mới không để mình nôn mửa ngay tại chỗ.

Nữ tử vẽ lông mày kia không chút tức giận vì kiểu trả lời qua quýt của đối phương, lại tiếp tục trang điểm, miệng nói: “Chỉ cần bản cung mỗi ngày đều trang điểm thật đẹp, Hoàng thượng nhất định sẽ còn thích bản cung.” Vừa nói nàng ta vừa dùng mũi bàn chân đá nhẹ nữ tử bên cạnh. “Sao ngươi không đi phơi nắng, trên người toàn là mùi ẩm mốc thôi!”

Nữ tử đang nằm cất giọng thô lỗ: “Khốn kiếp, ánh nắng sẽ làm hồng mất làn da của ta. Sao ngươi không chịu đi đi?”

Nữ tử vẽ lông mày kia cười khanh khách, nói: “Bản cung là Lệ Quý tần đẹp nhất trong cung cơ mà, sao có thể để ánh nắng chiếu vào người được.” Nàng ta nở một nụ cười kỳ dị. “Hoàng thượng thích làn da trắng nõn này của bản cung lắm đấy!”

Tôi nghe vậy thì cả kinh, không ngờ nữ tử kia lại là Lệ Quý tần! Đưa mắt nhìn qua phía My Trang, không ngờ tỷ ấy lại chẳng có chút biểu cảm nào, vẫn thờ ơ đứng nhìn.

Nữ tử kia cười rất vui vẻ. Nhưng vừa cười, que gỗ trong tay vừa rơi xuống bên cạnh chân tôi. Nàng ta phát hiện mình đã đánh mất bảo bối liền xoay người lại tìm, đột nhiên nhìn thấy tôi, bất giác ngậy người. Khuôn mặt nàng ta như được phủ một lớp bột mì rất dày, trắng bệch như ma quỷ, tôi không thể nhìn ra lúc này nàng ta đang có vẻ mặt thế nào. Trong mắt tràn đầy những tia sợ hãi và chấn động, nàng ta vội vàng đứng dậy, phủ phục xuống bên cạnh chân tôi mà cất tiếng gào khóc liên hồi: “Uyển nghi tiểu chủ, ngày đó là bản cung, không, là ta hồ đồ... Không, không, kì thực không biết gì nhiều đâu, tất cả đều do Hoa Phi đứng sau xúi bẩy!” Nàng ta ra sức van nài: “Uyển nghi hãy cầu xin Hoàng thượng giúp ta đi, ta tình nguyện làm nô tỳ, làm trâu, làm ngựa hầu hạ tiểu chủ, ta không muốn ở lại cái nơi quỷ quái này thêm nữa đâu.”

Nàng ta vẫn gọi tôi là “Uyển nghi”, Uyển nghi, đó là chuyện từ bao lâu trước đây rồi? Nàng ta vẫn luôn bị giam giữ trong lãnh cung, cách biệt với thế giới bên ngoài, do đó không hề biết rằng tôi đã không còn là uyển nghi nữa, cũng giống như việc tôi không biết đến cảnh ngộ thê thảm của nàng ta trong lãnh cung này. Có lẽ ngày đó khi vào cung trong phong cảnh phong quang vô hạn, nàng ta không hề biết rằng về sau mình sẽ rơi vào cảnh ngộ thế này.

Nữ tử bên cạnh hoàn toàn chẳng thêm để tâm tới sự van nài của nàng ta và sự tồn tại của tôi, chỉ thỉnh thoảng ngẩng đầu nhìn tôi một cái rồi sau đó lại cúi xuống, lạnh lùng ăn những con rận ngon lành của mình. Nước mắt tuôn xuống lớp bột mì dày cộp trên mặt Lệ Quý tần, tạo thành những đường rãnh sâu, để lộ làn da nhăn nheo và héo quắt của nàng ta. Thực ra, nàng ta chỉ lớn hơn tôi bốn, năm tuổi, bây giờ mới khoảng chừng hăm mốt, hăm hai, đang vào độ nhan sắc mặn mà. Nàng ta đã từng có lúc là mỹ nhân với nhan sắc chỉ kém Hoa Phi trong chốn hậu cung, được bậc đế vương ban biết bao nhiêu mưa móc.

Sự van nài của nàng ta như những lưỡi dao đâm vào trái tim tôi. Tôi không muốn nghe tiếp, không muốn nhìn thêm, dùng sức gạt tay Lệ Quý tần rồi chạy vội ra ngoài.

Bầu không khí bên ngoài lãnh cung lúc này mang một sự tươi mới đến khó tả, tôi cố kìm nén cảm giác buồn nôn đang cuộn trào trong dạ dày, cảm thấy mình vừa thức tỉnh khỏi một cơn ác mộng. Đây là một cảnh tượng mà tôi chưa từng được chứng kiến ở chốn hậu cung, nó khiến tôi vừa sợ hãi lại vừa chán ghét.

My Trang đuổi theo, vỗ nhẹ vào lưng tôi, ôn tồn nói: “Muội vẫn ổn chứ?”

Tôi khẽ gật đầu. “Tỷ tỷ đưa muội đến lãnh cung không phải chỉ là để muội xem cảnh ngộ của Lệ Quý tần đấy chứ?”

My Trang khẽ mỉm cười. “Muội có để ý thấy nữ tử bên cạnh Lệ Quý tần không?”

Tôi hơi cau mày, không nói gì. My Trang biết tôi ghé mắt cảnh tượng buồn nôn đó, bèn chậm rãi nói: “Nàng ta là Phương Tần bên cạnh Hoàng thượng trước đây.”

Cái tên này tôi chưa từng nghe nói. Từ sau khi tiên Hoàng hậu qua đời, Huyền Lăng từng sủng ái rất nhiều người, mà tần vốn không phải địa vị quá cao, dù là trong hậu cung bây giờ cũng có bốn vị tần là Đỗ Diễm Tần, Lưu Thận Tần, Uông Mục Tần, Triệu Vận Tần. Phương Tần là ai tôi quả thực không biết.

My Trang nhìn tôi bằng ánh mắt đầy ý vị, lát sau mới chậm rãi nói: “Phương Tần nhập cung sớm hơn chúng ta ba năm, ban đầu được phong làm tài nhân, rồi lần lượt trở thành quý nhân, lương đế, sau khi được sủng hạnh nửa năm thì có thai, được tiến phong Phương Tần, cũng có một thời gian rất mực phong quang. Tiếc rằng nàng ta trượt chân sẩy thai, lại vì thương tâm quá độ mà mất lòng Hoàng thượng, về sau, do cất lời oán thán vu cáo Hoa Phi giết hại đứa con trong bụng mình nên bị đày vào lãnh cung.”

Tôi chăm chú nhìn nàng ta, khẽ nói: “Tỷ tỷ sợ muội giẫm vào vết xe đổ của nàng ta sao?”

My Trang nói: “Nàng ta có thật sự vu cáo Hoa Phi hay không thì không hay biết, nhưng Hoàng thượng đã tin là nàng ta vu cáo. Tục ngữ có câu ‘gặp mặt là có thêm ba phần tình cảm’, Phương Tần một mực chìm đắm trong nỗi đau mất con của mình mà không để ý gì tới Hoàng thượng, vậy nên đến cơ hội gặp mặt biện bạch cũng không có, e là dù có bị oan thì cũng chỉ có chấp nhận mà thôi.” My Trang nói xong, chợt chỉ ngón tay về phía lãnh cung, hai chiếc vòng vàng trên cổ tay va vào nhau phát ra những tiếng “leng keng” trong trẻo, nhưng trong giọng nói của tỷ ấy lại mang đầy nỗi đau với mấy phần sắc bén: “Đây chính là bài học nhân tiên! Nếu muội cứ mãi ủ dột thế này, tình cảnh của hai người bọn họ bây giờ chính là kết cục của muội ngày sau!”

Tôi im lặng, làn gió tiêu điều rít mạnh thổi qua tai, những chiếc lá khô héo vàng queo bị gió cuốn lên, xoay tròn mấy vòng giữa không trung đầy bụi bặm. Trên bãi đất trống rộng lớn trước lãnh cung có mấy con quạ đen đang nghỉ chân, chúng lẳng lẳng đứng rĩa bộ lông trên người mình, thỉnh thoảng lại kêu “kéc” một tiếng khản đặc, quả thực là ngợp nỗi thê lương.

Tôi khẽ hỏi: “Sao tỷ tỷ lại phát hiện ra Lệ Quý tần và Phương Tần trong chốn lãnh cung này?”

Thần sắc My Trang đột nhiên trở nên lạnh lẽo, trong mắt thoáng qua một tia căm hận hết sức rõ ràng: “Việc của Phương Tần, ta chẳng qua ngẫu nhiên biết được, còn về Lệ Quý tần... Trong việc đẩy ta xuống nước ngày đó, ả cũng có phần. Chỉ cần nhìn thấy ả, ta sẽ lập tức nhớ lại việc Mộ Dung tiện nhân đó được ném thử cảm giác sống không bằng chết trong chốn lãnh cung.”

Cái sự yêu và hận của My Trang xưa nay luôn rõ ràng hơn tôi rất nhiều.

Tôi đưa tay nhẹ nhàng phủ đi mấy hạt bụi vương trên vai My Trang, nói: “Ngay từ nhỏ, tỷ tỷ đã biết mình muốn thứ gì, nếu một lòng muốn có thì nhất định sẽ giành được.” Thoáng dừng lại, tôi nhìn My Trang, nói tiếp: “Thứ lỗi uội nhiều lời, hiện giờ đối với tỷ mà nói, Hoàng thượng có cũng được mà không có cũng chẳng sao... Điều này quá nửa là vì bản thân tỷ tỷ không muốn nhận sự ân sủng nữa, đúng không?”

My Trang nghiêm túc nhìn tôi. “Điều duy nhất mà lòng ta nghĩ tới bây giờ là làm thế nào để giết được con tiện nhân đó. Sự ân sủng của Hoàng thượng cố nhiên quan trọng, nhưng không hề vững chãi, chẳng lẽ ta có thể dựa vào người để báo thù sao?”

Tôi im lặng trong giây lát, đoạn đưa tay ra, nói: “Trời lạnh rồi, chúng ta về thôi!”

Có lẽ vì mang đầy tâm sự trong lòng nên trên con đường dài dằng dặc ấy, chúng tôi đi rất chậm. My Trang không nói thêm lời nào nữa, có điều suốt dọc đường, tỷ ấy đều nắm chặt bàn tay tôi, dùng sự ấm áp nơi lòng bàn tay mình để sưởi ấm cho trái tim đang chìm trong băng giá của tôi.

Đi tới cửa ngách của Thượng Lâm uyển, My Trang nói: “Ta về cung trước đây, muội... hãy suy nghĩ cho cẩn thận!”

Tôi khẽ gật đầu, lựa con đường gần nhất đi qua vịnh hạnh về cung của mình. Giữa độ thu đông, gió lùa trong vịnh hạnh trở nên vô cùng lạnh lẽo, tràn ngập nơi nơi, không đâu là không có. Phần cổ của chiếc áo choàng gấm bị gió thổi dán sát vào mặt tôi, che mất một phần tầm nhìn.

Từ chỗ ngã rẽ trước mặt chợt có một người đi ra, tôi không kịp né tránh, va luôn vào người đó. Chỉ nghe “úi chao” một tiếng, tôi ngẩng lên nhìn, thấy chính là Lục Chiêu nghi, chủ nhân của Diêm Tần cung.

Lục Chiêu nghi vốn là phi tử nhập cung khi Huyền Lăng vừa kế vị, xét về cấp bậc, tuy chỉ cao hơn tôi một mức nhưng lại đứng đầu Cửu tần, địa vị trong cung hơn xa tôi. Tôi vội đứng qua một bên thỉnh an cáo lỗi. Lục Chiêu nghi đã thất sủng nhiều năm, ở trong cung vẫn luôn an phận thủ thường, gặp chuyện thường né tránh, rất ít khi gây điều thị phi. Cô ta thấy mình va phải người khác thì thoát tiên lộ ra thần sắc bất an, vốn không định nói gì nhiều, nhưng sau khi nhìn rõ là tôi thì vẻ mặt đột nhiên thay đổi hẳn, xuất hiện mấy tia giận giữ và uy nghiêm.

Tôi biết là không hay, cũng không muốn sinh chuyện vào lúc này, thế là lại càng tỏ ra nhún nhường cung kính. Nhưng cơn giận của Lục Chiêu nghi không hề vì thế mà tan đi, cô ta nói: “Sao Hoàn Quý tần đi đường mà không có quy củ gì thế, mới mấy tháng không gặp Hoàng thượng mà đã quên hết lễ tiết trong cung rồi sao?”

Tôi vội nói: “Là muội không tốt, va phải Lục tỷ tỷ.”

Bên cạnh cô ta chợt vang lên một tiếng cười ngạo mạn, tôi không cần nhìn cũng biết đó là Tần Phương nghi. Tần Phương nghi là em họ xa của Lục Chiêu nghi lòng dạ rất nhỏ mọn, nhất định cô ta đã coi việc tranh chấp với tôi ở ngoài điện của Hoàng hậu lần trước là một mâu thuẫn vô cùng lớn. Nhìn thấy cô ta cũng ở đây, tôi biết thế nào cô ta cũng không bỏ lỡ thời cơ để trả thù mình, e rằng việc hôm nay phiền phức rồi đây!

Quả nhiên Tần Phương nghi chỉ làm bộ làm tịch hành lễ một cách hời hợt, đoạn che miệng cười khẽ, kéo dài giọng nói: “Tần thiếp còn tưởng là ai, thì ra là Quý Tần nương nương trước đây được Hoàng thượng yêu

thích nhất. Chẳng trách, chẳng trách, quý nhân đi đường nào biết để ý đến ai...”

Cô ta cố ý nhấn mạnh vào hai từ “trước đây”, giấu cột rằng bây giờ tôi đã bị thất sủng. Lần này là tôi vô ý va vào Lục Chiêu nghi, thành ra không thể không nín nhịn. “Xin Lục tỷ tỷ thứ lỗi!”

Lục Chiêu nghi còn chưa kịp mở miệng, Tần Phương nghi đã làm ra vẻ kỳ quái nhìn tôi một lượt từ trên xuống dưới, nói: “Ủi chà! Quý Tần nương nương đang gọi vị tỷ tỷ nào thế, Chiêu nghi biểu tỷ chỉ có một muội muội là tần thiếp đây thôi, từ lúc nào mà nương nương cũng chen vào vậy?” Tôi thầm tức giận, dù bây giờ tôi đang thất thế nhưng hà cớ gì cô phải áp bức quá đáng như vậy, nhớ lúc xưa, khi tôi còn đắc sủng, cũng chưa từng bới móc cô chút nào, sao bây giờ tôi vừa thất sủng, cô đã chạy tới gây gổ với tôi? Thế nhưng đang có Lục Chiêu nghi ở đây nên tôi đành phải kìm nén cơn giận dữ trong lòng.

Tần Phương nghi thấy tôi không đáp trả thì lại càng đắc ý, nói tiếp: “Chẳng phải Quý Tần nương nương luôn rất chú ý tới tôn ti quy củ sao, sao bây giờ gặp biểu tỷ của tần thiếp lại không gọi một tiếng ‘nương nương’, cũng không tự xưng là ‘tần thiếp’ thế?”

Tôi hơi ngược mắt lên, nhìn thẳng vào khuôn mặt đầy đắc ý của cô t. Lục Chiêu nghi lúc này chỉ trầm mặt xuống, không nói một lời. Ba người bọn tôi suy cho cùng đều là những nữ tử không còn được Hoàng thượng sủng ái, cùng chung cảnh ngộ bất hạnh, hà tất phải cố tình làm khó nhau như thế?

Tần Phương nghi tất nhiên không nghĩ được nhiều như vậy, hôm nay cô ta có biểu tỷ chống lưng, lại là tôi đuối lý trước, đương nhiên đây là cơ hội ngàn năm hiếm gặp, sao chịu tùy tiện bỏ qua.

Thế là tôi bèn nghiêm túc hành lễ, hướng về phía Lục Chiêu nghi, nói: “Tần thiếp thất lễ, mong Chiêu nghi nương nương thứ tội!”

Lục Chiêu nghi khẽ gật đầu coi như tha thứ. “Thôi, người đi đi!”

Tôi đang định đứng dậy, Tần Phương nghi đã vội vàng nói: “Biểu tỷ, là cô ta vô lý trước, sao có thể để cô ta đi dễ dàng như vậy được?”

Lục Chiêu nghi thoáng chút kinh ngạc, nhìn Tần Phương nghi, nói: “Thôi, bản cung làm gì có tâm tư mà dây dưa với cô ta ở nơi gió lạnh rít gào này, cứ để cô ta đi đi.”

Tần Phương nghi mím môi, nôn nóng nói: “Biểu tỷ đúng là hồ đồ rồi! Hiện giờ Mộ Dung Phi không được Hoàng thượng sủng ái, Kính Phi là hạng tầm thường, Đoan Phi thì như một thùng thuốc, bên dưới ba người đó, tỷ chính là người tôn quý nhất. Nếu bây giờ biểu tỷ lấy danh người đứng đầu Cửu tần để lập uy, sau này trong hậu cung còn ai dám không nhớ đến vị Chiêu nghi nương nương tỷ chứ?” Cô ta khẽ mỉm cười, ghé đến gần Lục Chiêu nghi, nói: “Trước đây, Hoàng thượng rất thích bộ dạng mạnh mẽ, quyết đoán của Mộ Dung Phi, nói không chừng biểu tỷ lập uy như vậy Hoàng thượng sẽ lại thích tỷ đấy!” Rồi cô ta lại hậm hực bổ sung thêm một câu: “Biểu tỷ, khi cô ta đắc sủng, Hoàng thượng đã ghẻ lạnh chúng ta thế nào chứ!”

Lục Chiêu nghi hiển nhiên đã bị lời của Tần Phương nghi làm cho kích động, trên mặt thoáng lộ vẻ vui mừng, ngay sau đó lại trở nên lạnh lùng, băng giá, nói: “Biểu muội quả nhiên thông minh.”

Tôi nghe vậy liền cười gượng, Huyền Lăng thích Mộ Dung Phi chưa chắc đã là vì tính tình quyết đoán của nàng ta. Lục Chiêu nghi không có thân thế và dung mạo như Mộ Dung Phi, vậy mà lại muốn học theo lối hành xử của Mộ Dung Phi, đúng là ngu xuẩn và nực cười tội độ.

Lục Chiêu nghi điệu bộ nghiêm chỉnh, đầy vẻ uy phong. “Người hãy quỳ ở chỗ gió lùa này mà suy nghĩ về lỗi lầm của mình cho bốn cung.” Rồi cô ta ngoảnh đầu lại, gọi một cung nữ tới: “Yến Nhi, trông chừng cô ta cho bốn cung, chờ cô ta quỳ đủ nửa canh giờ mới cho phép đứng dậy!”

Nửa canh giờ! Lại là quỳ nửa canh giờ! Trong lòng tôi sau nháy mắt đã trào dâng muôn vàn nỗi giận dữ và căm hận, cô ta thật sự coi mình như Tích Hoa phu nhân ngày đó sao?

Lục Chiêu nghi tha thướt rời đi, Tần Phương nghi đi theo được hai bước, chợt quay đầu lại, nói: “Bây giờ Quý tần nương nương không mang thai, dù có quỳ lâu chắc cũng không thể xảy ra vấn đề gì được.” Lời của cô ta chẳng khác nào một cây kim đâm thẳng vào trái tim tôi, khiến tôi đột nhiên nhớ tới nỗi đau khó tả trong Mật Tú cung hôm đó, sắc mặt lập tức trở nên cứng đờ. Tần Phương nghi nói xong liền khẽ cất

tiếng cười, làm hành động khiến tôi vừa chấn động vừa cảm hận tới tột cùng. Cô ta hơi hé môi, “phì” một tiếng, nhổ một bãi nước bọt lên mặt tôi.

Nhục nhả ê chề! Tôi lập tức nhắm chặt hai mắt, vội ngoảnh mặt qua một bên nhưng vẫn không thể tránh được bãi nước bọt nhục nhả ấy, bị nó rơi vào bên tai. Cô ta bật cười vui vẻ, cười một cách đắc ý vô cùng, vừa cười vừa nói: “Quý tần nương nương đừng tức giận nhé, tần thiếp chỉ vâng lệnh Chiêu nghi nương nương giáo huấn nương nương thôi, bãi nước bọt này mong nương nương nhận cho.”

Tôi lạnh lùng ngoảnh mặt lại, nhìn chằm chằm vào khuôn mặt mang theo nét cười của cô ta. Cho dù là với Lệ Quý tần khi trước, tôi cũng không cảm thấy căm ghét như vậy. Cô ta bị ánh mắt của tôi làm cho chấn động, không khỏi có chút sợ hãi, nhất thời ngây người, nhưng rất nhanh đã lại khom lưng cười giễu. “Nương nương đừng trừng mắt nhìn tần thiếp như thế mà! Chẳng lẽ... cô nghĩ cô vẫn là Hoàn Quý tần trước đây sao?”

Cô ta cười vang rồi rời đi, tiếng cười lạnh lạnh giữa tiếng gió lùa trong vịnh hạm, nghe chói tai vô cùng. Trong làn gió, bãi nước bọt ấm nóng rất nhanh đã lạnh đi, từ từ chảy xuống, dần bị gió thổi khô, cái cảm giác ấy khiến làn da bên tai tôi trở nên cứng đờ, tê dại. Thỉnh thoảng lại có vài ba cung nhân hạ đẳng đi qua, nhìn lướt qua tôi bằng ánh mắt lạnh lùng, tò mò và khinh miệt.

Cung nữ Yến Nhi trông coi tôi có chút thấp thỏm, bất an, thấp giọng nói: “Nương nương, hay là người đứng dậy đi, nô tỳ sẽ không nói cho ai biết đâu.” Tôi lắc đầu, cũng không đưa tay lau bãi nước bọt bên tai, chỉ lặng lẽ quỳ trong gió, giữ nguyên bờ lưng thẳng tắp, trong đầu là một sự bình tĩnh đến mức gần như tàn khốc.

Phải, tôi là một nữ tử không có con cái, cũng chẳng được phu quân thương yêu. Tôi là một nữ tử trong chốn thâm cung, một nữ tử đã mất đi sự sủng ái của kẻ quân vương. Tôi chẳng có gì hết, thứ duy nhất còn lại chỉ là hơi thở ấm nóng trong lồng ngực và một cái đầu tỉnh táo, không có ai để nương tựa giữa chốn hậu cung mà ai cũng nơm nớp lo sợ, ai cũng sống hôm nay không biết đến ngày mai, ai cũng chỉ biết nịnh nọt người trên, ức hiếp kẻ dưới này.

Vì tôi không có sự sủng ái của kẻ quân vương, vì trên người kẻ quân vương mà tôi còn mong có được tình yêu mơ mộng từ thời thiếu nữ, vì trái tim tôi vẫn quá mềm yếu và không đủ sự đề phòng, vì tôi ngây thơ và non nớt, do đó tôi mới không thể trả thù cho đứa con và tỷ muội của mình; do đó tôi bị đè nén, thậm chí bị một nữ tử có địa vị thấp hơn tôi nhổ nước bọt vào mặt làm nhục; do đó cảnh ngộ của tôi chỉ còn cách lãnh cung có vài bước chân nữa thôi.

Đủ rồi, đã đủ lắm rồi! Tôi không thể để mình bị người ta giẫm xuống tận đáy vực sâu; cảnh tượng ở lãnh cung khiến tôi nhìn mà kinh sợ và sự thê lương, bi thảm của Phương Tần càng không thể trở thành tương lai của tôi.

Tôi dần dời ánh mắt đi hướng khác, dừng lại tại cung điện của Mộ Dung Phi ở đằng xa. Ở ta vẫn sống, sống rất tốt, nói không chừng một ngày nào đó sẽ lại trở mình và nhận được sự sủng ái. Đứa con của tôi không thể chết đi một cách oan ức như vậy được. Lãnh cung cũng không thể trở thành nơi Chân Hoàn tôi chết già. Cho dù tôi có chết thì cũng phải nhìn những kẻ tôi căm hận chết trước tôi, lấy đó mà báo thù đứa con và người tỷ muội vô tội đã qua đời quá sớm của tôi.

Nửa canh giờ trôi qua, tôi cố gắng đứng dậy bằng đôi chân đã quỳ đến mỏi nhừ, chỉnh sửa lại quần áo. Yến Nhi đỡ lấy tôi, thấp giọng áy náy nói: “Nương nương đã phải chịu khổ rồi, nương nương nhà nô tỳ thường ngày không như vậy đâu.”

Khuôn mặt vẫn giữ vẻ bình tĩnh, tôi nhìn người cung nữ có tuổi tác xấp xỉ với mình, hờ hững cười, nói: “Người sẽ được báo đáp vì lòng tốt của người hôm nay.” Yến Nhi không hiểu, trên mặt chỉ có vẻ bất an và lúng túng của một thiếu nữ ngây thơ.

Tôi một mình rời đi.

Sự thương tâm và buồn bã của tôi kéo dài đến bây giờ là đã đủ rồi. Chân Hoàn vì nín nhịn mà quỳ xuống trước mặt Lục Chiêu nghi kia đã chết, người đứng lên bây giờ là một Chân Hoàn khác.

Tôi sẽ không vì sự bội bạc của nam nhân mà khóc lóc nữa, cũng sẽ không vì sự vỡ vụn của tình yêu trong

mộng mà thương tâm nữa, càng không bao giờ nín nhịn trước những kẻ mà tôi căm hận. Tôi của bây giờ đã thích ứng hơn với cuộc sống trong chốn hậu cung lạnh lùng mà tàn khốc này.

Bãi nước bọt bên tai tôi không lau đi, cứ để mặc cho nó chảy tiếp. Nó sẽ giúp tôi mãi khắc ghi cảm giác nhục nhã này và những con người kia sẽ phải trả một cái giá nặng nề cho cảm giác hả dạ sinh ra khi làm nhục tôi.

Về đến cung điện của mình, tôi bảo Cận Tịch dọn đồ ra khỏi điện chính của Đường Lê cung, quét dọn Ấm Lục hiên bên cạnh làm nơi cư trú tạm thời.

Hoán Bích khuyên tôi: “Ấm Lục hiên vừa nhỏ hẹp âm u lạnh lẽo, để hóng mát trong dịp hè là tốt nhất, bây giờ mà dọn vào đó ờ ờ là không hợp thời lắm!”

Tôi dùng một miếng vải bông mềm, cẩn thận lau từng sợi dây của cây đàn Trường tương tư, đoạn khẽ mỉm cười, nói: “Ta vốn là một con người không hợp thời mà!” Hoán Bích không nói gì, cũng không dám khuyên thêm.

Mấy ngày nay, tôi sai Tiểu Doãn Tử và Tiểu Liên Tử giúp tôi đi bắt bướm, giống động vật mà vào mùa này rất ít xuất hiện. Bọn họ hơi kinh ngạc về quyết định này của tôi, bèn nói: “Nương nương, bây giờ là mùa thu, làm sao có bướm được.”

Tôi khom người trước chiếc bàn trang điểm, cẩn thận vẽ đôi hàng lông mày hình núi xa. Tôi của bây giờ đã không được dùng những thứ đồ vẽ lông mày quý giá như Loa tử đại nữa, mà lông mày hình núi xa chính là kiểu mày năm ngoái Huyền Lăng đã tự tay vẽ cho tôi, thực chứa chan tình ý đến nhường nào. Kỳ thực, tôi chẳng thích lắm, lông mày của tôi thích hợp với kiểu mày lá liễu hơn. Nhưng hôm nay, từng nét bút của tôi đều hết sức nắn nót và cẩn thận, tôi vẫn cần nương nhờ vào sự sủng ái của y, đúng không nào? Tôi thầm tự giễu. Nếu không có tình yêu, vậy tôi cần có thật nhiều sự sủng ái, nhiều đến mức đủ để tôi có thể sống một cách thoải mái trong chốn hậu cung này.

Uể oải vứt cây bút vẽ lông mày qua một bên, tôi chẳng buồn ngoảnh đầu, nói với bọn họ: “Bây giờ bướm cũng là một thứ không hợp thời đúng không? Nhưng ta nhất định muốn có, hơn nữa còn phải thật đẹp.” Bọn họ đương nhiên sẽ không làm trái ý tôi, dù rằng yêu cầu này của tôi có vẻ không hợp tình hợp lý lắm, như thể đó chỉ là hứng thú nhất thời thôi vậy!

Tôi khẽ mỉm cười, hãy để con người không hợp thời tôi đây diễn một vở kịch không hợp thời đi.

Ngoảnh đầu lại, bên ngoài chốn rèm vàng lầu ngọc, nơi chân trời, một vầng trăng lưỡi liềm lạnh lẽo treo cao.

4. Chương 04

Chương 4: Điệp hạnh[1]

[1] Tương truyền Đường Huyền Tông thường cho các nữ tử trong chốn hậu cung của mình cài hoa trước cửa, bản thân thì thả một con bướm ra rồi đi theo, con bướm đậu lại ở cửa phòng ai thì ông ta sẽ vào nghỉ đêm ở chỗ đó, việc này được gọi là điệp hạnh – ND.

Tiểu Doãn Tử và Tiểu Liên Tử dốc hết sức lực mới bắt được hai mươi mấy con bướm ít ỏi trong thời điểm mùa đông lạnh lẽo sắp đến này, đó đều là những con bướm có màu sắc vô cùng bắt mắt, con thì hồng phấn, con thì tím nhạt, con thì xanh biếc, con thì vàng cam. Tôi tất nhiên rất hài lòng, nói: “Trời lạnh rồi, hai ngày tới phủ Nội vụ sẽ đưa sang đây số than cần dùng trong mùa đông. Người đi nói với Khương Trung Mẫn, tất cả những thứ tư lự vải vóc chúng ta đều không cần, đổi hết thành than và chậu đựng than, bảo y đưa tới đây thêm một ít hoa thủy tiên và hoa mai nữa.”

May mà đạo trước tôi đã đề bạt Khương Trung Mẫn ở phủ Nội vụ, do đó tuy bây giờ hoàng ân bạc bẽo, chẳng được sủng ái nhưng không tới mức như lúc mới vào cung, bị người ta cắt xén tiêu chuẩn đáng được

nhận, đến nỗi nếu không nhờ có My Trang tiếp tế thì e là phải dùng loại than đen nhiều khói hết sức khó chịu. Khương Trung Mẫn cũng là loại người biết báo ơn, trong cung của tôi cần thứ gì, chỉ cần y làm chủ được thì đều cho người đưa tới.

Tôi sai Tiểu Doãn Tử đi làm việc rồi lại dặn dò Cận Tịch: “Oánh Tâm điện bây giờ đang bỏ trống, người hãy mang chõu than bắt được tới thả hết vào những chiếc lồng lưu ly trong noãn các mà nuôi, nhớ phải sử dụng nhiều than cho noãn các một chút, nhất định phải khiến nơi đó ấm áp như mùa xuân. Mỗi ngày ba lần người nhớ tự mình đưa hoa tươi vào trong noãn các cho lũ bướm ăn phấn hoa.” Dặn dò xong xuôi, tôi lại bổ sung một câu: “Người nhất định phải tự mình làm đấy, để người khác làm, ta không yên tâm.”

Cận Tịch thấy tôi tỏ ra nghiêm túc như thế, lại được tôi giao cho nhiệm vụ quan trọng, tuy không hiểu rõ dụng ý của tôi nhưng nhất định sẽ dốc sức tận tâm chăm sóc lũ bướm kia.

Có một hôm My Trang đến chơi, thấy tôi đang hào hứng sai người may áo mới ỉnh, trên khuôn mặt không kìm được lộ ra nét tươi cười. Bởi từ sau cơn bệnh lần trước, tôi chẳng còn tâm trạng động tới son phấn nữa, cả ngày đều để mặt mộc không trang điểm, tất cả những thứ quần áo màu mè và đồ trang sức châu ngọc đều được bỏ hết vào trong tủ. Dù gì cũng không còn người nào ngắm nhìn để tôi phải cất công trang điểm, tôi ăn mặc như vậy coi như là để tang cho đứa bé đã qua đời khi còn ở trong bụng mình, tỏ chút lòng thành của một người làm mẹ. My Trang mỉm cười, cất giọng thăm dò: “Có phải đã suy nghĩ thông suốt rồi không?”

Tôi cầm miếng gấm Vân Nhạn màu lục nhạt ướm thử lên người, khẽ mỉm cười, nói: “Đa tạ tỷ tỷ dạy dỗ, muôi của hôm nay đã khác hẳn khi xưa rồi!” Hai mắt My Trang sáng rực nhìn tôi, cười tủm tỉm. “Nếu đã có lòng này, vậy việc không thể chậm trễ được nữa.”

Tôi xắn tay áo lên, đích thân cầm kéo cắt phần lưng áo cho chiếc áo mới của mình, cúi đầu, nói: “Tỷ tỷ đừng nôn nóng, thời gian còn dài mà.”

Tôi không hề rảnh rỗi, soi mình vào trong gương, tôi phát hiện sự u uất và cơn đau bệnh bấy lâu khiến tôi gầy rộc đi, như biến hẳn thành con người khác. Khi thay quần áo trước lúc lên giường đi ngủ, tôi ngược mắt nhìn xương quai xanh của mình trong gương. Tôi gần như có chút kinh hãi, trong lòng tràn đầy cảm giác khó tin, lại đưa tay phải lên, chiếc vòng bạc cơ hồ có thể tuột xuống tận khuỷu tay rồi. Trước đây, chiếc vòng bạc này rất nhỏ nhắn và hợp với tôi, độ vài tháng trước, khe hở giữa nó và cổ tay tôi chỉ đủ để nhét một chiếc khăn tay, vậy mà bây giờ lại biến thành thế này. Đã rất lâu rồi tôi không để ý tới bản thân, không ngờ mình lại gầy đến mức này, tựa như một bông hoa đầu cành đang run rẩy giữa làn gió thu, xơ xác thân cò. Tuy đã gầy đi, vẻ mặt cũng tiêu tụy nhưng làn da tôi lại thấp thoáng ánh lên màu xanh ngọc, có chút trong suốt, chỉ là không được mịn màng bóng loáng như ngọc, tựa như bị phủ lên một lớp bụi. Cầm tôi càng trở nên nhợt nhạt hơn, đôi mắt trong veo đầy thần thái ngày xưa nay dường như chỉ còn lại chút tro tàn sau khi rực cháy, mắt hẳn về thông minh, lạnh lẽo. Tôi của bây giờ dù có bằng lòng xuất hiện trước mặt Huyền Lăng chẳng qua cũng chỉ nhận được một chút thương hại của y, mà gặp nhiều rồi thậm chí sẽ còn khiến y chán ghét, cho nên quyết không thể nôn nóng được.

Tôi tìm lại phương thuốc làm đẹp mà khi tôi mang thai, Ôn Thực Sơ đã đưa cho tôi, sau đó liền tới Thái y viện lựa chọn loại ích mẫu thảo to và lớn nhất, được hái vào đúng dịp Đoan Ngọ, hơn nữa bên trên còn phải sạch sẽ không được dính bùn đất. Sau khi phơi nắng cho khô hẳn, Ôn Thực Sơ đích thân mài chúng thành bột và sàng lọc kỹ càng, lại cho thêm một lượng nước và bột mì vừa phải, nặn thành từng viên rồi phơi khô. Sau đó, y lại chọn dùng một loại lò được làm bằng đất sét có ba tầng, tầng dưới cùng trải than, tầng giữa để những viên thuốc đã được phơi khô, tầng trên cùng lại trải thêm một lớp than nữa, kể đó thì châm lửa. Sau khi giữ cho ngọn lửa thật lớn trong gần nửa canh giờ, y liền đổi sang dùng lửa nhỏ liu riu, sau chừng một ngày một đêm thì lấy những viên thuốc đó ra để cho chúng nguội hẳn, mà chỉ có những viên thuốc thật trắng và mịn mới được coi là thượng phẩm. Sau đó, những viên thuốc lại được bỏ vào bát sứ, dùng chày ngọc giã thành bột, sau khi sàng lại giã tiếp, làm cho nó càng mịn càng tốt, cuối cùng thì đựng vào một loại bình sứ thượng hạng, lúc nào cần sẽ lấy ra dùng.

Quá trình chế tạo loại thuốc này vô cùng phức tạp, chỉ cần có một chút sơ suất là thuốc sẽ mất đi hiệu lực. Ích mẫu thảo nhất định phải chọn loại được hái vào tết Đoan Ngọ, mà phải là còn nguyên cây, không được dính chút bùn đất nào, nếu không sẽ hoàn toàn không có hiệu quả; khi đun cũng phải chú ý không được để cho sức lửa quá mạnh, bằng không viên thuốc sẽ biến thành màu vàng hoặc thậm chí là màu đen, gần như

không có công hiệu gì; quá trình già cũng không thể sơ suất, tốt nhất là dùng chày ngọc, kế đến là chày sừng hươu, vì ngọc và sừng hươu đều có công dụng bảo vệ làn da, loại bỏ nếp nhăn và sọc, trong quá trình già có thể hòa vào thuốc một cách tự nhiên, vừa hay có tác dụng phụ trợ. Mà loại thuốc này sau khi được mài thành bột mịn, cứ mỗi sáu mươi tiền lại phải cho thêm sáu tiền hoạt thạch, sáu tiền son phấn rồi trộn đều, sáng tối mỗi ngày dùng một lượng vừa phải để lau rửa mặt và hai tay, giúp điều trị da sạm, xóa nếp nhăn và vết nứt nẻ, khiến làn da sáng mịn như ngọc. Sau khi điều chế thuốc xong, nhìn thấy gương mặt tươi tắn của tôi, Ôn Thực Sơ khá tự đắc nói: “Tương truyền phương thuốc này là do Nữ hoàng Võ Tắc Thiên thời Đường sáng tạo ra, có tên là Thần Tiên Ngọc Nữ phấn, Nữ hoàng nhờ có nó mà khi tám mươi tuổi nhìn vẫn chỉ như mười tám, đôi mươi.”

Lời này nghe có vẻ hơi khoa trương, hơn nữa việc từng được Nữ hoàng Võ Tắc Thiên sử dụng cũng chỉ là truyền thuyết, nhưng quả thực sau khi dùng, khuôn mặt tôi đã trắng mịn hơn rất nhiều.

Có một lần My Trang đến thăm tôi, vừa khéo nhìn thấy Ôn Thực Sơ đang dốc lòng dốc sức chế thuốc cho tôi, bèn ngồi xuống một bên, lặng lẽ quan sát. Tôi nói với tỷ ấy: “Thứ Thần Tiên Ngọc Nữ phấn này rất hiệu nghiệm, muội đang định sai người đem tặng tỷ tỷ một ít.”

My Trang có vẻ dừng dừng, dường như đêm qua ngủ không được ngon lắm. “Không cần đâu. Vật này sẽ giúp ích rất nhiều cho tương lai của muội, còn ta có vẻ đẹp tự nhiên, không cần trang điểm gì thêm.” Tỷ ấy đột nhiên tươi cười rạng rỡ nói: “Huống chi, ta có trang điểm đẹp để thì cũng để ai xem đây?”

Lời của My Trang hơi giống với vẻ giận dỗi ai đó, tính cách của tỷ ấy càng ngày càng trở nên quỷ quái, có lúc tôi không hiểu nổi tỷ ấy đang nghĩ gì, mà tỷ ấy cũng không chịu nói với tôi. Có lần tôi tình cờ tới cung của tỷ ấy, nhìn thấy tỷ ấy đang nằm ngủ, mơ gì đó mà đôi hàng mày nhũn chặt, trên má còn vương đầy nước mắt.

Không biết tại sao, tôi lại ghi nhớ câu nói đó vào lòng. Nụ cười của tỷ ấy thật rạng rỡ biết bao, nhưng giọng nói lại tràn đầy nỗi buồn thương, thất vọng, như là tự hỏi, lại như là hỏi tôi: “Huống chi, ta có trang điểm đẹp để thì cũng để ai xem đây?”

Cận Tịch lấy bột trân châu hòa với hoa ngọc trâm, hấp chín rồi lại trộn với nước sương để đắp mặt cho tôi. Tôi đột nhiên nhớ tới câu nói đó của My Trang, tâm trạng bỗng trở nên phiền muộn. Tự đáy lòng tôi hiểu rằng Huyền Lăng không phải là “người trong mộng” của tôi, mà “nữ tử làm đẹp vì người mình yêu”, y đã lạnh lùng, tuyệt tình như vậy, lẽ nào còn là vì “người mình yêu” nữa? Tôi phí công phí sức trang điểm ỉnh thêm đẹp thì có ý nghĩa gì?

Huống chi, biết rõ thứ y xem trọng là sắc đẹp bên ngoài nên tôi chỉ có thể dùng sắc đẹp để thu hút y mà thôi, thật là thê lương biết chừng nào!

Trong lúc tâm tư tôi đang thổn thức, bên ngoài chợt vang lên tiếng bước chân dồn dập. Tôi đưa mắt nhìn Tiểu Doãn Tử, hần lập tức hiểu ý, chạy ra ngoài một lúc rồi quay về bẩm báo: “Ôi, nô tài còn tưởng là có chuyện gì quan trọng... Thì ra mấy ngày trước, An Tiểu viện nói là nhớ tới việc theo di nương trồng dâu nuôi tằm hồi nhỏ, Hoàng thượng bèn sai người xuống miền Nam lấy lá dâu tươi về cho Tiểu viện chủ, nghe nói do dùng khoái mã đi suốt ngày đêm nên khi về đến nơi, lá dâu còn chưa khô cơ đấy!”

Lưu Chu mau miệng nói chen vào: “Hoàng thượng bây giờ sủng ái An Tiểu viện quá đi!”

Hoán Bích hơi cau mày, thoáng liếc nhìn qua phía tôi rồi thấp giọng nói: “Tình hình bây giờ bỗng khiến nô tỳ nhớ tới câu chuyện Đường Minh Hoàng sai người mang vải về cho Dương Quý Phi.”

Tôi mỉm cười lơ đãng, chẳng buồn để tâm xem Huyền Lăng sủng ái Lăng Dung thế nào, cứ nghĩ mãi về mấy câu thơ trong Kinh Thi: Thuở chưa rụng cây dâu lá lứt, lá trên cành trơ trọi như cây liễu. Cưng ơ ta bảo mấy điều, trái dâu chớ có ăn nhiều mà say. Gái kia hồi nghe đây ta dặn, chớ mê trai lòng nặng tình duyên. Trai mà mê gái đảo điên, cũng còn giải thoát cho yên mọi bề. Gái theo trai lòng mê đắm đuối, không thể nào còn lối thoát đâu[2].

[2] Trích Kinh Thi – Quốc Phong – Vệ Phong – Manh, dịch thơ: Tạ Quang Phát. Phiên âm Hán Việt: Tang chi vị lạc, kỳ diệp ốc nhược. Vu ta cư hề, vô thực tang thậm. Vu ta nữ hề, bất khả thuyết dã – ND.

Tôi khẽ thở dài một tiếng, lời của tiền nhân thì ra cũng có nguồn gốc từ những cơn cảm khái như thế, phải

là một kinh nghiệm đau thương đến nhường nào mới có thể khiến nữ tử ấy nói ra câu “chớ mê trai lòng nặng tình duyên” kia đây? Tình yêu của một nam tử bình dân mà còn chẳng thể dựa vào, huống chi là kẻ quân vương. Tôi bật cười ngơ ngẩn, những chuyện quá khứ kia chỉ là một chút ngây thơ đến khờ dại của tôi mà thôi! Tất cả đều đã kết thúc rồi!

Thế là tôi lại tiếp tục phấn chấn tinh thần, bảo nhà bếp hầm một nồi gà ác với táo đỏ để bồi bổ thân thể.

May mà tôi còn trẻ, lại mang lòng quyết chí tự cường, do đó thân thể hồi phục rất nhanh. Có điều, đến khi dung mạo tôi trở lại như xưa thì cũng đã là tiết lập đông rồi.

Nghe nói mấy ngày trước, Mộ Dung Phi đã lại một lần nữa dâng biểu thỉnh tội, ngôn từ khẩn thiết, Huyền Lăng xem xong thì khá chần chừ, có điều tạm thời chưa tỏ ý kiến gì. Tôi thầm lo lắng, quyền thế của Nữ Nam Vương dường như có dấu hiệu phục hồi trở lại, nếu cứ tiếp tục thế này, chưa biết chừng Mộ Dung Thế Lan sẽ có ngày được trở về bên kẻ quân vương, như thế thì thực không hay chút nào.

Tôi ngừng đầu nhìn sắc trời u ám bên ngoài, hít một hơi thật sâu, cố gắng kìm nén trái tim đang hoảng loạn của mình. Mọi việc đều đã đầy đủ, chỉ thiếu một trận tuyết lớn mà thôi.

Đưa mắt liếc xéo qua bên cạnh, tôi nhìn thấy bên trong chiếc gương đồng u ám mà lạnh lẽo kia, trong đôi mắt long lanh như nước của tôi đã xuất hiện một tia sắc bén trước giờ chưa từng có.

Ngày ấy rất nhanh đã tới. Đó là ngày Mười hai tháng Mười hai, tuyết lớn vừa dừng. Suốt ba ngày ba đêm trời đổ tuyết lớn, khắp hoàng cung ngập tràn trong một màu trắng thuần khiết, mênh mang. Huyền Lăng và các phi tần đang uống rượu ngắm tuyết trong Thượng Lâm uyển, tôi sớm lấy cơ thân thể không khỏe để không phải đi.

Chiếc áo mới của tôi được may bằng gấm Vân Nhạn, mang màu lục nhạt cực kỳ thanh tao và lạnh lẽo, như được nhuộm bằng nước sương. Tôi cố ý chọn thứ màu này, lại may vừa người theo kiểu dáng đơn giản nhất, làm tôn lên vóc người gầy guộc của tôi bây giờ. Trên chiếc áo ấy có thêu hoa mai và hoa thủy tiên, hai loại hoa cánh trắng nhụy vàng, kích thước và màu sắc đều giống hệt hoa thật. Rồi tôi lại cho hấp hoa thật để xông hơi vào chiếc áo đó suốt một đêm, sau đó mới khoác lên người, lúc này tôi dường như đã trở thành một bông hoa thực sự.

Tôi vẽ ỳnh đôi hàng mày hình núi xa mà y ưa thích, lại quét một lớp phấn hồng mỏng lên mặt và phủ thêm phấn trắng bên ngoài, chính là lối trang điểm Phi hà trang thanh nhã, vừa hay có thể điểm xuyết cho nổi ưu sầu dịu nhẹ của tôi, vô cùng động lòng người.

Thế rồi tôi rời cung, mang theo tâm ý quyết liệt, vừa có bi vừa có sầu. Thế nhưng đi được nửa đường, tôi cảm thấy những sự sầu bi ấy đều không cần thiết, một khi đã quyết ý muốn làm, hà tất phải mang theo tâm trạng mà ước thúc bản thân.

Lần này, tôi quay trở lại chốn xưa, thứ nhất là để tiện hành sự, mà quan trọng hơn là khi trùng phùng tại nơi lần đầu gặp nhau, trái tim y sẽ càng dễ xao động.

Tôi đi vào Ý Mai viên, khung cảnh rất tĩnh lặng, bàn chân bước đi trên mặt tuyết phát ra những tiếng “lộp bộp” nhẹ nhàng, khiến trái tim tôi thầm căng thẳng.

Sự lạnh lẽo của không khí khiến những ký ức trong đầu tôi trở nên rõ ràng mà sâu sắc, cảnh cũ như vẫn đâu đây, mai đỏ phả hương khoe nhụy, nở rộ như làn ráng chiều. Tôi hít sâu một hơi, dường như ngay đến sự ngọt ngào và giá lạnh trong không khí cũng mang mùi vị của ngày xưa, chưa từng thay đổi. Tôi nhẹ nhàng cất bước, rất nhanh đã tìm được gốc mai mà mình từng treo bức hình nhỏ để cầu phúc năm xưa, đoạn bật cười ngơ ngẩn. Dường như đó là đêm Giao thừa ngay đêm đầu tiên tôi vào cung, cũng vào một ngày tuyết rơi giá lạnh thế này, trong Ý Mai viên tắm tảo, lần đầu tiên tôi nói chuyện với y qua những bóng mai trùng trùng. Sự đeo bám của vận mệnh khiến người ta không thể nào trốn tránh, dù có Dư Canh y mệnh chết thay đào, nhưng đến cuối cùng tôi vẫn không thoát được.

Ba tâm nguyện mà tôi thầm ước ngày đó vẫn còn khắc trong lòng, bao nhiêu năm nay, thứ mà tôi mong cầu cũng chỉ có thế này thôi: Thứ nhất mong cha mẹ an khang, huynh muội yên bình; thứ hai mong có thể sống yên ổn trong cung suốt đời suốt kiếp; thứ ba “mong người lòng chỉ một, bạc đầu chẳng xa nhau”.

Tôi đã từng hết sức “mong người lòng chỉ một, bạc đầu chẳng xa nhau”, nhưng sau khi “nghe lòng chàng hai ý” lại vẫn chẳng thể “nên đành đoạn tình này[3]”... Kỳ thực tỉ mỉ ngẫm lại tôi chưa thực sự yêu cầu Huyền Lăng phải “một lòng”, y là bậc đế vương, sao tôi có thể không hiểu cảnh ngộ của y, chỉ là nơi đáy lòng dẫu sao cũng có một chút mong chờ, rằng giữa ba ngàn giai lệ chốn hậu cung, tôi có được địa vị hơi đặc biệt một chút trong lòng y. Ấy thực là một mong ước nhỏ nhoi biết mấy, nhưng giờ đây rốt cuộc đã trở thành hoa trong gương, trăng dưới nước, si tâm vọng tưởng. Còn sự yên ổn, nó cũng ngăn ngủ và hư ảo như tình yêu trong chốn hậu cung này. Tôi không còn con đường nào khác để đi, cũng không có cách nào khác, chỉ có thể dùng tâm cơ, chỉ có thể tranh đấu, tranh đấu không ngừng, vậy mới có thể đổi lại sự bình yên trong khoảnh khắc. Mà đó không chỉ là sự bình yên của tôi, còn là sự bình yên của phụ mẫu và huynh muội. Huống chi kẻ thù của tôi vẫn còn sống trên đời, tôi không thể để đứa con còn chưa ra đời của mình chết một cách oan ức như vậy được!

[3] Trích từ Bạch đầu ngâm của Trác Văn Quân, dịch thơ Diệp Luyến Hoa, toàn bài: Trắng như tuyết trên núi, sáng tựa trăng giữa mây. Nghe lòng chàng hai ý, nên đành đoạn tình này. Hôm nay chén sum họp, đầu song tiễn sớm mai. Lũng thũng theo dòng nước, nước mãi chảy đông tây. Buồn đau lại buồn đau, vợ chồng chẳng nên than. Mong người lòng chỉ một, bạc đầu chẳng xa nhau. Chiếc càn sao lay động, đuôi cá sao cong cong. Nam nhi trọng ý khí, sao tiền bạc thay lòng – ND.

Lòng tôi sáng trong như mặt nước, hít sâu một hơi, chỉ đợi Huyền Lăng tới đây.

Khí trời dần trở lạnh, bộ quần áo mỏng manh trên người không đủ để giữ ấm, chân tay tôi đều lạnh giá, dòng không khí chui vào mũi phải qua một lát mới cảm thấy ấm.

Tôi không sợ lạnh, tôi đã từng thấy qua sự bi thảm ở lãnh cung, từng gánh chịu nỗi nhục bị nhỏ nước bọt vào mặt, không thứ gì có thể khiến tôi sợ được nữa.

Phía đằng xa sau lưng vang lên tiếng bước chân giẫm trên tuyết, tôi biết là y đã tới, không chỉ có y, e là các phi tần, cung nhân tham gia bữa tiệc ngắm tuyết hôm nay đều đã đến. Lý Trường làm rất tốt, rốt cuộc đã đưa được Huyền Lăng tới, thực không uống công tôi trước đây từng ngầm hậu đãi y.

Tiểu Liên Tử chờ phía sau vườn mai sớm đã nghe thấy động tĩnh mà mở chiếc lồng lưu ly nuôi bướm ra, chỉ sau khoảnh khắc đã thấy có cánh bướm run rẩy bay lại. Tôi lựa đúng lúc này mở chiếc lò sưởi cầm tay giấu trong áo choàng ra, hơi nóng lập tức lan tỏa, làm hương hoa trên áo tôi càng thêm nồng. Lũ bướm lần theo ngọn nguồn của hơi nóng, chậm rãi bay về phía tôi.

Tiếng bước chân càng lúc càng gần, tôi chấp hai tay lại, cất giọng chậm rãi mà dịu dàng, nói từng từ: “Tín nữ hậu cung Chân thị, vô tài vô đức không giữ được thai rồng để hầu hạ đáng quân vương, lòng thâm ý náy không có mặt mũi nào diện thánh, tại nơi đây thành tâm cầu chúc Hoàng thượng được trời cao phù hộ, phúc thọ dài lâu, muôn sự yên bình. Nếu được như ước nguyện, tín nữ nguyện cả đời ăn chay, một lòng bái phật, không còn được nhận thêm chút ân sủng nào.”

Tôi không biết cảnh tượng mình được những cánh bướm diễm lệ vờn quanh giữa trời tuyết lạnh băng này bắt mắt đến chừng nào, nhưng lại biết rõ trong tình cảnh kỳ dị như vậy, những lời mình nói ra lại càng dễ khắc sâu vào lòng y.

Huống chi giữa cảnh mai đỏ, tuyết trắng này, tôi lại mặc một bộ đồ màu xanh riêng biệt.

Khi cầu khẩn những lời này, tôi chẳng hề thành tâm, chỉ cố gắng dùng nốt chút tình ý còn sót lại với y mà nói ra từng từ, ít nhiều cũng có chút thật dạ.

Cảnh vật chìm vào tĩnh lặng, dường như trong Ý Mai viên chẳng có bóng người nào, giữa trời đất chỉ có những bông mai đỏ rực, tự nở tự rơi.

2

Tim tôi đập thành thịch, biết rõ y đang ở sau lưng, mùi long diên hương đã lâu ngửi thấy vương vất bay vào mũi, chỉ cần ngoảnh đầu lại là sẽ nhìn thấy y.

Một tiếng thở dài vang lên, kẻ đó là một giọng nói vô cùng quen thuộc: “Hoàn Hoàn... Là nàng sao?”

Cách xưng hô quen thuộc và thân mật biết chừng nào, khiến người ta chỉ cần không chú ý một chút thôi là sẽ ngỡ rằng mình vẫn ở ngày xưa, đang được sủng ái ở chốn Tiêu phòng. Cổ họng tôi có chút nghẹn ngào, cánh mũi hơi run rẩy như bị thứ gì đó chặn lại, một tiếng khóc mà bản thân cũng khó kìm nén bật ra. Tôi vẫn quay lưng về phía y, nói bằng giọng rất nhỏ: “Thần thiếp thất đức, không có mặt mũi nào diện thánh.”

Tiếng xì xào kinh ngạc của các phi tần đã khó có thể che giấu được nữa, y chạy đến bên tôi, ôm lấy tôi từ sau lưng. “Hoàn Hoàn, sao nàng không chịu nhìn trẫm lấy một lần, lẽ nào nàng không muốn gặp trẫm nữa sao?”

Tôi hơi giãy dụa, trong mắt đã rưng rưng ánh lệ. “Hoàng thượng dừng lại đây... Tất của thần thiếp ướt rồi...” Đây chính là câu trả lời của tôi với y trong Ý Mai viên năm xưa, bây giờ được nói ra lần nữa đã không còn cái tâm thái e thẹn của người thiếu nữ, tôi chẳng qua chỉ đang một lòng muốn đưa y vào tròng mà thôi.

Thân thể tôi bị y xoay ngược lại, những giọt nước mắt đã đậu trên bờ mi, chực rơi xuống bất cứ lúc nào. Tôi đã từng đứng trước gương nghiên cứu rất nhiều lần và có thể khẳng định đây chính là bộ dạng khiến người ta thương xót nhất.

Tôi vội vã cúi đầu rồi không chịu ngẩng lên. Y nắm lấy bàn tay tôi, cất giọng xót xa. “Bàn tay sao mà lạnh thế này, cẩn thận kéo lại đổ bệnh.”

Tôi khẽ nói: “Thần thiếp chỉ một lòng muốn cầu phúc cho Hoàng thượng... Khiến Hoàng thượng phải lo lắng là lỗi của thần thiếp, thần thiếp xin cáo lui.” Tôi xoay người định đi nhưng lại bị y kéo vào lòng. Y vừa kéo, những cánh bướm sớm đã đông cứng bám trên người tôi lần lượt rơi xuống đất, các phi tần cung nhân xung quanh không kìm được kêu lên những tiếng kinh ngạc. Huyền Lăng vừa ngạc nhiên vừa tò mò, tỏ vẻ thích thú nói: “Hoàn Hoàn, vào lúc này mà không ngờ còn có bướm, hóa ra bướm cũng xiêu lòng vì nàng!”

Tôi thoáng lộ ra một tia bất ngờ và ngỡ ngàng, dịu dàng thưa: “Thần thiếp thực không hề hay biết...” Vừa nói hai hàm răng tôi vừa va lập cập vì lạnh, làn gió thổi tới cuốn góc áo của tôi lên tựa như cánh bướm tung bay, trong màu lục nhạt cao quý lộ ra thân hình mảnh khảnh, thật đáng thương vô cùng.

Chiếc áo choàng viền vàng may bằng da rái cá của y rộng rãi mà ấm áp, nhẹ nhàng cuộn tôi vào trong, mùi long diên hương quen thuộc lớn vồn quanh mặt rồi ập vào trong mũi. Cánh tay y hơi dùng sức khiến tôi không cách nào trốn chạy. Y khẽ gọi tôi: “Hoàn Hoàn, nếu vì cầu phúc cho trẫm mà nàng cảm lạnh, há lại chẳng khiến trẫm càng thêm đau lòng.” Y vùi đầu vào áo tôi mà hít hà một chặp, bất giác ngạc nhiên rồi cười, nói: “Người nàng thơm quá, chẳng trách giữa mùa đông mà có thể thu hút được nhiều cánh bướm tới đây như vậy, ngay đến trẫm cũng say đắm rồi!”

Giọng nói của tôi hết sức nhẹ nhàng và hiền dịu: “Thần thiếp ngày đêm cầu phúc cho Hoàng thượng nên phải tắm rửa xông hương thường xuyên, không dám sơ suất chút nào.”

Y bất giác rung động, cái ôm này cũng chứa chan ý vị. Hoàng Hậu mỉm cười, nói: “Vậy thì tốt quá. Hoàn Quý tần sau khi sắp thai, thân thể vẫn luôn không được khỏe, khiến bản cung lo lắng mất mấy tháng trời.”

Lăng Dung bước ra khỏi đám đông, cất giọng nhu mì: “Thần thiếp ngày đêm cầu chúc cho Hoàng thượng và tỷ tỷ, mong Hoàng thượng và tỷ tỷ có thể hòa hảo như xưa, không còn hiềm khích, nay quả nhiên đã được như ước nguyện.”

Huyền Lăng cười tủm tỉm nhìn tôi, dường như có nhìn thế nào cũng không đủ, miệng nói: “Trẫm và ái khanh từng có hiềm khích sao?”

Tôi nở một nụ cười thản nhiên mà quyến rũ, dịu dàng thưa: “Chưa từng có. Là thần thiếp bị bệnh, không tiện hầu hạ Hoàng thượng mà thôi.”

Sắc mặt Lăng Dung thoáng lộ vẻ lúng túng nhưng rất nhanh đã cười, nói: “Quả đúng là thế, thần thiếp nhất thời vui mừng nên hồ đồ, nói ra những lời bậy bạ.”

Huyền Lăng hết sức vui vẻ. Tôi tựa đầu vào vai y, chú ý quan sát vẻ mặt của những người sau lưng y, nơi đáy lòng không kìm được cảm thán vì sự đổi nóng lạnh. Bây giờ tôi sắp được sủng ái trở lại, sắc mặt mọi người trong hậu cung khi nhìn tôi không còn băng giá nữa, ai cũng tươi cười, sắc mặt ấm áp như làn gió xuân.

Thế nhưng khi ánh mắt lướt tới chỗ cuối cùng của đám đông, tôi không khỏi hơi ngẩn ra. Huyền Thanh đứng sau mọi người, ánh mắt tràn đầy vẻ thấu hiểu, trong sự dịu dàng xen lẫn một tia xót thương, cứ dừng lại mãi trên người tôi.

Sau khi dùng bữa với Huyền Lăng xong, tôi lại cùng y đi xem ca múa. Hiển nhiên lúc này, sự chú ý của Huyền Lăng không hề đặt tại giọng ca trong trẻo, cao vút của Lăng Dung và những kỹ xảo khéo léo của các nghệ nhân, mà luôn nhìn về phía tôi lúc này đang ngồi cạnh Kính Phi.

Kính Phi mỉm cười, thấp giọng nói với tôi: “Hoàng thượng vẫn luôn nhìn muội đấy!”

Tôi cũng cười, nói: “Sao tỷ tỷ biết Hoàng thượng không phải đang nhìn tỷ?”

Kính Phi cười một tiếng. “Hôm nay muội đột nhiên xuất hiện ở Ý Mai viên, thực ra trong lòng mọi người đều biết rõ Hoàng thượng sẽ không chịu xa lánh muội nữa.” Nàng ta dừng lại một chút rồi nói tiếp: “Chỉ là kẻ làm tỷ tỷ ta đây rất tò mò, tại sao lũ bướm lại đậu trên người muội vậy? Lẽ nào thực sự như lời người ta nói, muội biết làm ảo thuật?”

Tôi bật cười. “Tỷ tỷ thật biết nói đùa, chẳng qua đây chỉ là chuyện nhỏ mà thôi!”

Kính Phi nói: “Vừa rồi ta nghe nói đám Tần Phương nghi nói là muội cố ý làm vậy đấy!”

Tôi chẳng hề để tâm, chỉ cười nhạt, nói: “Vậy sao?”

Kính Phi cũng khẽ cười, tay trái lên chỉ về phía ghế trên. “Người ngoài nói thế nào không quan trọng, chỉ cần Hoàng thượng cho rằng muội muội có lòng với người là được rồi!” Nàng ta hơi cup mắt xuống, nói tiếp: “Kỳ thực Hoàng thượng vẫn rất để tâm tới muội đấy!”

Tôi ngước mắt lên, thấy Huyền Lăng đang vẫy tay nói với mình: “Tới ngồi bên cạnh trẫm đi!”

Tôi cung kính đứng dậy thưa: “Hoàng hậu nương nương là người đứng đầu hậu cung, lý ra nên ngồi cạnh Hoàng thượng, thần thiếp không dám vượt lễ.”

Y hết cách. Khó khăn lắm mới đợi được đến lúc bữa tiệc kết thúc, y đương nhiên muốn nghỉ lại trong cung của tôi nhưng tôi lại mềm mỏng nói: “Không phải thần thiếp không muốn hầu hạ Hoàng thượng, chỉ là bây giờ cơn phong hàn còn chưa khỏi hẳn, không tiện bầu bạn bên Hoàng thượng, xin Hoàng thượng lượng thứ.” Nói rồi tôi cười dịu dàng một tiếng, tiếp: “Chỉ bằng Hoàng thượng hãy đến cung của Tào Tiệp dự nghỉ ngơi đi, chắc Ôn Nghi công chúa cũng rất muốn gặp mặt phụ hoàng đấy!”

Lời còn chưa dứt, Tào Tiệp dự đã nhìn qua phía tôi vẻ đầy ngạc nhiên, rồi rất nhanh đã thu lại thần sắc, chỉ mỉm cười dịu dàng. Mộ Dung Phi thất sủng, Tào Cẩm Mặc tất nhiên cũng bị liên lụy, lại thêm việc Lăng Dung đang được sủng ái, nghe nói Huyền Lăng đã rất lâu chưa tới cung của nàng ta rồi. Huyền Lăng không cự được lời thỉnh cầu mềm mỏng của tôi, liền dẫn Tào Tiệp dự rời đi.

Hoán Bích không hiểu ý đồ của tôi, thấp giọng nôn nóng nói: “Nương nương...” Tôi đưa tay ý bảo không cần nói nhiều, đi một mạch về cung.

Lúc về đến cung đã là đêm khuya, tôi vừa mới ăn cháo tổ yến nhưng lại không hề cảm thấy buồn ngủ. Tình Thanh nói: “Nương nương hôm nay mệt nhọc, chi bằng hãy nghỉ ngơi sớm một chút.”

Tôi xua tay nói: “Không cần!” Nói đoạn lại mỉm cười. “Chỉ sợ còn chưa thể ngủ yên được.” Vừa khéo lúc ấy Tiểu Doãn Tử mặt mày mừng rỡ chạy vào, hưng phấn nói: “Nương nương, Hoàng thượng tới rồi!”

Tôi hồ hững “ừm” một tiếng, tiện miệng nói: “Đóng cửa Ấm Lục hiên lại đi!”

Tiểu Doãn Tử lộ vẻ không thể tin nổi, ngỡ rằng mình đã nghe nhầm, vội vàng hỏi lại: “Nương nương nói gì cơ?”

Tôi đáp: “Đóng cửa lại, không cần mời Hoàng thượng vào.” Tôi thấy hần do dự không dám đi, bèn bảo: “Người cứ yên tâm làm theo lời ta là được, nói với Hoàng thượng là ta đã ngủ rồi!”

Tới lúc ấy, Tiểu Doãn Tử mới chịu rời đi. Một lát sau, tôi nghe thấy có người gõ cửa, chờ một chút rồi mới nói: “Ai vậy?”

Bên ngoài Ấm Lục hiên, giọng nói của Huyền Lăng vang lên: “Hoàn Hoàn, nàng ngủ chưa vậy?”

Tôi cố ý tỏ ra bất ngờ: “Không phải Hoàng thượng đang ở chỗ Tào Tiệp dư sao? Sao lúc này còn tới đây vậy? Thần thiếp ngủ được một lúc rồi!” Vừa nói còn vừa giả bộ ho mấy tiếng.

Trong giọng nói của y đã mang theo chút nôn nóng: “Hoàn Hoàn, nàng vẫn khỏe chứ, trẫm phải vào xem nàng thế nào mới yên tâm được.”

Tôi vội nói: “Chính vì thần thiếp nhiễm phong hàn chưa khỏi hẳn nên mới không thể ra ngoài nghênh giá, cũng không thể bầu bạn bên Hoàng thượng. Nếu lúc này Hoàng thượng vào đây, lỡ như tẩm thân ngàn vàng có bề gì thì thần thiếp thực không gánh nổi tội trạng. Xin Hoàng thượng hãy suy nghĩ cho thần thiếp.”

Y hết cách, đành thỏa hiệp: “Vậy thế này đi Hoàn Hoàn, nàng để trẫm nhìn qua một chút thôi được không, chỉ nhìn một chút thôi, nàng phải bình yên thì trẫm mới yên tâm được.”

Y đội sừng đi gió đến đây vào lúc nửa đêm, hiển nhiên là cũng có chút thành ý. Nhưng tôi sao chịu, bèn nghiêm túc từ chối: “Sáng mai Hoàng thượng còn phải lên triều sớm, thực không tiện ngủ muộn. Thần thiếp bây giờ đã đi nghỉ rồi, nếu trở dậy sẽ chỉ khiến bệnh tình thêm nặng, không thể sớm ngày hầu hạ Hoàng thượng, xin Hoàng thượng lượng thứ.”

Nghe tôi thoái thác như vậy, Huyền Lăng tất nhiên không tiện nói gì, đành hậm hực quay về.

Lưu Chu nôn nóng hỏi: “Khó khăn lắm Hoàng thượng mới tới đây, sao nương nương lại không chịu gặp thế?”

Tôi mỉm cười, thay quần áo, nói: “Nếu ngày mai người lại đến, ta vẫn sẽ không gặp.”

Trong bữa tiệc tối hôm sau, tôi vẫn chỉ ngồi phía dưới, cách Huyền Lăng khá xa, giữ một cự ly vừa phải với y, thỉnh thoảng cũng có vài câu nói cười. Quả nhiên đêm đến y lại tới nhưng tôi vẫn đóng cửa không gặp, chỉ một mực khuyên y hãy tới chỗ của phi tần khác mà nghỉ ngơi. Nhưng y không chịu, thậm chí còn có chút giận dữ. Mọi người đều lo lắng không thôi, sợ rằng tôi cứ cự tuyệt như vậy sẽ khiến y tức giận, nói không chừng còn trách phạt tôi. Nhưng đêm đó, sau khi không gặp được tôi, Huyền Lăng cũng không đến chỗ phi tần nào khác mà một mình ngủ trong Nghi Nguyên điện.

Cứ như vậy đến ngày thứ ba tôi mới chịu gặp y qua khe cửa trong chốc lát. Giữa ánh nến lơ mờ, kỳ thực chẳng thể nhìn rõ được gì, nhưng rõ ràng y rất vui vẻ.

Ngày thứ năm, tôi giữ Huyền Lăng lại uống một chén trà rồi tiễn khách.

Ngày thứ tám, tôi đàn cho y nghe một khúc nhạc rồi tiễn khách.

Ngày thứ mười hai, tôi nắm tay y trò chuyện một phen rồi tiễn khách.

Tôi mãi vẫn chưa chịu dọn về ở trong Oánh Tâm điện, chỉ tiếp đãi Huyền Lăng một thời gian ngắn trong Ấm Lục hiên chật hẹp. Còn Huyền Lăng đêm đêm đều không nghỉ lại chỗ tôi, nhưng trong những cuộc bàn luận tò mò của mọi người, sự sủng ái mà y dành cho tôi ngày một tăng thêm.

5. Chương 05

Chương 5: Vinh hoa

Tất cả những tâm tư ấy chẳng qua bắt nguồn từ mấy lời lúc lâm chung của Lý phu nhân, vị hoàng hậu có nhan sắc khuynh quốc khuynh thành được Vũ Đế rất mực sủng ái. Khi bà sắp qua đời, Vũ Đế muốn gặp bà lần cuối, nhưng bà lại dùng khăn che mặt, đến lúc chết cũng không gặp lại lần nào. Chỉ bởi vì nhan sắc suy tàn làm tình yêu nhạt phai, ấy là cơn ác mộng vĩnh viễn của tất cả nữ tử chốn hậu cung, chỉ có thứ gì mãi mãi mất đi thì mới trở nên đẹp đẽ trong ký ức.

Vào đến tay tôi thì điều này thoáng chút thay đổi, trở thành thứ gì càng khó có được mới lại càng đáng quý. Thế nên tôi mới dốc hết tâm tư ngày ngày cự tuyệt một cách mềm mỏng, tất cả chỉ bởi vì năm chữ “muốn

bắt thì phải thả” mà thôi. Cái gọi là “muốn bắt thì phải thả”, mục đích cuối cùng là nằm ở chữ “bắt” kia, còn “thả” chẳng qua chỉ là thủ đoạn, do đó, công phu khi “thả” phải làm cho tốt, không được quá chừng mực. Còn “bắt” lại càng phải bắt một cách khéo léo, nếu không mọi công sức trước đó coi như hồng cả. Giống như việc đan mạng nhện, càng rộng lớn thì đến lúc cuối cùng càng phải thu về cẩn thận, vậy mới có thể đạt được mục đích bản thân mong muốn.

Rốt cuộc đã hơn nửa tháng trôi qua, trong đêm Giao thừa, vì phải chuẩn bị cho buổi lễ bái tế và cuộc họp mặt toàn cung ngày hôm sau nên y tất nhiên không thể tới. Đợi sau khi buổi lễ bái tế sáng mừng Một kết thúc, y lập tức đến Ấm Lục hiền tìm tôi.

Ánh dương hôm nay rất đẹp, chiếu vào những bông tuyết đọng dưới đất phản chiếu vô vàn tia sáng rực rỡ, long lanh. Dưới sự đan xen của ánh dương và ánh tuyết, khung cảnh trong Ấm Lục hiền trở nên sáng tỏ hơn nhiều. Lúc này, tôi đang ngồi tựa người bên cửa sổ theo một chiếc túi thơm, trên người mặc một chiếc áo gấm màu tím nhạt với những đường hoa văn chìm hình dải trăn châu, nhìn từ xa thì thấy như chỉ có một màu tím; phía bên dưới là chiếc váy dài xếp nếp có nền màu trắng, được tô điểm bằng những bông hoa nhỏ màu vàng đầy nét tươi vui. Vì sợ màu sắc quá tẻ nhạt, tôi còn khoác thêm một chiếc áo choàng màu đỏ tía lên người, trên mặt chỉ tô điểm son phấn rất nhạt, lại cài một cây trâm có tua làm bằng ngọc tím và được khảm minh châu lên búi tóc, thành ra vừa có vẻ tùy ý như ở nhà, lại vừa có sự trang trọng khi đãi khách, trong sự tinh tế lại mang theo nét điềm đạm, ngay đến nét cười trên mặt cũng yên ả mà rạng rỡ, khiến người ta chỉ nhìn thấy sự mềm mại chứ không có nét sắc bén nào.

Sau khi bước vào, y liền đứng một bên, không nói năng gì. Tôi biết là y đã tới nhưng lại giả bộ như không biết, chỉ chú tâm theo chiếc túi thơm trong tay. Lát sau, y khẽ ho một tiếng, tới lúc này tôi mới chịu đứng dậy nghênh tiếp, trên mặt lộ ra ba phần vui mừng, “Hoàng thượng tới rồi!” Ngay sau đó liền hờn trách: “Người tới mà sao không chịu nói một tiếng, làm thần thiếp thất lễ quá!”

Y mỉm cười. “Đang độ tháng Giêng, chúng ta còn câu nệ lễ tiết làm gì? Trẫm thấy nàng cúi đầu chăm chú như thế, do đó mới không gọi nàng.”

Tôi sai Cận Tịch rót trà dâng lên, đoạn cười, nói: “Thần thiếp bây giờ đang rảnh rồi nên mới làm mấy thứ nhỏ nhọ này để giết thời gian thôi. Hoàng thượng từ đâu tới đây vậy?”

“Ta vừa ở chỗ Hoàng hậu, vừa khéo An Tiếu viện cũng có mặt thế là liền trò chuyện vài câu, sau đó thì tới đây luôn.” Rồi y lại nói tiếp: “Nàng theo cái gì vậy?”

Tôi nở nụ cười tươi tắn, cầm chiếc túi thơm lại, nói: “Vốn định theo một chiếc túi thơm tặng Hoàng thượng, tiếc rằng thần thiếp làm chậm quá, chỉ theo được con rồng ở bên trên thôi, còn chưa nghĩ ra xem nên theo áng mây màu gì.”

Y nói: “Màu gì cũng được, tâm ý của nàng mới là thứ đáng quý nhất.”

Tôi nghiêng đầu, nói: “Mỗi đường kim sợi chỉ trên người Hoàng thượng đều không thể sơ suất, huống chi đúng như lời Hoàng thượng nói, chiếc túi thơm này là tâm ý của thần thiếp, thế nên thần thiếp lại càng không mong muốn nó có chút bất ổn nào.”

Y nghe vậy liền bật cười vui vẻ, tập trung suy nghĩ một lát rồi dừng mắt trên chiếc áo của tôi, mỉm cười, nói: “Màu tím nhạt trên áo nàng đẹp lắm, theo thành đám mây lành cũng hợp với màu sắc của rồng vàng.”

Tôi khẽ “vâng” một tiếng, cất giọng giòn tan: “Từ khi đông lai, rồng vàng uốn lượn, quả là một điềm rất lành.”

Trong lúc trò chuyện nhẹ nhàng, bàn tay tôi lướt đi như bay trên chiếc túi thơm, chẳng mấy chốc đã theo xong. Huyền Lăng tấm tắc khen ngợi một hồi, nhưng lại không nhận lấy ngay mà gỡ viên minh châu trên cây trâm cài đầu của tôi ra, bỏ vào bên trong đó, nói: “Viên minh châu này nàng ngày ngày mang trên đầu, sau này trẫm sẽ ngày ngày mang túi thơm bên cạnh, một khắc không rời, vậy được không?”

Tôi khẽ phì phui một tiếng, mặt đỏ bừng, không để ý đến y nữa.

Huyền Lăng tỉ mỉ ngó khắp xung quanh Ấm Lục hiền, sau đó nói: “Trẫm ngồi ở chỗ này của nàng cũng được một lúc rồi, căn phòng này đốt ba, bốn chậu than mà cũng không được ấm áp như gian chính điện

trước... Trầm đang muốn hỏi nàng, sao không ở trong Oánh Tâm điện nữa?”

Tôi hơi cúi đầu, khẽ thưa: “Thần thiếp thích sự thanh tịnh của Ấm Lục hiền.”

Y khẽ “ồ” một tiếng, nói: “Đêm đó trầm đánh cờ với nàng, thấy phía sau Ấm Lục hiền là một mảng rừng trúc, lúc nào cũng có tiếng trúc bị tuyết đè gãy hoặc là tiếng gió thổi lá trúc lao xào, sao có thể nói là thanh tịnh được? Như thế đêm nàng ngủ không yên, lỡ bệnh phong hàn thêm nặng thì phải làm thế nào?”

Mắt tôi rơm rớm lệ nhưng vẫn gắng gượng nói: “Thần thiếp... Thần thiếp không thể giữ được thai rỗng, thực không có mặt mũi nào gặp lại Hoàng thượng nữa. Oánh Tâm điện là nơi mà Hoàng thượng từng sống chung với thần thiếp, bây giờ thần thiếp thất đức, sao còn dám ở lại đó nữa. Thần thiếp tình nguyện ở lại nơi Ấm Lục hiền rét lạnh, ngày ngày tỉnh tâm cầu phúc cho Hoàng thượng, mong Hoàng thượng có thể rộng bề con cái.” Dứt lời, lòng tôi cũng có chút xao động. Khi nói mấy câu này, tôi kỳ thực cũng chẳng phải thật tâm thật ý lắm, nhưng hai chữ “con cái” kia khiến tôi nhớ đến đứa con còn chưa ra đời của mình và những ngày tháng thê lương đau khổ sau khi mất con.

Thấy dáng vẻ tôi như vậy, y tất nhiên hết sức động lòng, đôi tay vuốt nhẹ bờ vai tôi. “Hoàn Hoàn, nàng tự làm khổ mình như vậy, há lại chẳng khiến trầm đau lòng hơn sao?” Thần sắc y có chút thần thờ và đau khổ. “Bởi vì không có trầm nên nàng không muốn sống một mình trong tòa cung điện đã từng sống chung với trầm, Hoàn Hoàn, tâm ý của nàng với trầm nhìn khắp chốn hậu cung này cũng không ai so được.” Y giúp tôi lau đi vệt nước mắt trên gò má, dịu dàng nói: “Trầm đã về đây rồi, sẽ lại bầu bạn với nàng trong Oánh Tâm điện, được không? Giống như trước đây vậy.”

Y cố ý nhấn mạnh hai chữ “trước đây”, tôi ngẩng lên, khẽ gạt đầu với khuôn mặt chan hòa nước mắt và nụ cười, nơi đáy lòng thì lại đầy nỗi bi thương. Cho dù y vẫn là y của trước đây, cung điện vẫn là cung điện của trước đây nhưng trái tim tôi sớm đã không thể trở lại giống như trước đây được nữa rồi.

Đêm ấy, tôi không mềm mỏng mời y rời đi nữa. Sự nhiệt tình và mong đợi mà y tích lũy đã lâu bùng phát một cách mạnh mẽ, y của lúc này có sự nôn nóng và kích động của một chàng thiếu niên. Còn tôi thì chỉ lặng lẽ chịu đựng, chịu đựng sự mơn trớn như sóng triều cùng với những hành động nóng bỏng như lửa đốt của y.

Khi tỉnh dậy thì đã là đêm khuya. Giờ Tý vừa qua, cảnh và người đều tịch mịch.

Trong Oánh Tâm điện, rèm vàng màn đỏ giăng đầy, nguyên một vẻ xa hoa diễm lệ như ngày trước. Bên dưới ô cửa sổ đằng tây vẫn là một đôi nền đỏ, tỏa ra những tia sáng dịu dịu như ánh trăng. Để nền được làm bằng đồng đỏ đặc chế, điêu khắc thành hình thanh loan bay lượn, do ngọn nền thấp đã lâu nên sáp nền chảy đầy xuống dưới, phủ lên để nền một lớp màu đỏ vô cùng bắt mắt. Bên ngoài cửa sổ, đến một ngọn gió hiu hiu cũng chẳng có, đất trời chìm trong tĩnh lặng, chỉ có thể nghe thấy tuyết tan tí tách chảy xuống, trong trẻo mà nhẹ nhàng.

Bầu không khí trong điện ấm áp đến nỗi khiến người ta đổ mồ hôi. Tôi nằm lặng lẽ trên chiếc giường rộng lớn, y ngủ rất say, hai tay ôm chặt lấy tôi, khiến tôi không thể động đậy. Cơ bắp trên cánh tay y dán sát vào làn da lỗ lỗ trước ngực tôi, vì mồ hôi còn chưa khô nên mang tới cảm giác nhơm nhớp và ẩm ướt, khiến nơi đáy lòng tôi trào lên cảm giác lờm lợm.

Dục vọng hoàn toàn là của y, cơn hoan hảo như dòng nước chảy qua người, cả tinh thần và thể xác tôi đều mỏi mệt. Vừa rồi khi y tiến vào cơ thể tôi, tôi rõ ràng cảm nhận được một sự xa lạ và khô khan, hoàn toàn khác hẳn với độ trước. Bờ môi của y khô khốc mà nóng bỏng, hôn lên người tôi một cách dòn dập, thân thể cũng có chút nôn nóng, cứ thế tùy tiện tiến vào, khiến tôi có cảm giác đau đớn.

Ngoài mặt tôi vẫn mỉm cười nhưng trái tim thì đã bay đến tận nơi đâu.

Không biết thân xác và trái tim của nữ tử có đi liền với nhau hay không? Trái tim đã xa cách rồi, thân thể cũng trở thành một bình chứa trống rỗng, chỉ biết ngăn ngại chịu đựng sự nhiệt tình nóng bỏng của y, khó mà sinh ra chút niềm vui nào từ đáy lòng, như thể bản thân là một người ngoài cuộc. Tôi cứ mỉm cười mà chịu đựng như thế, chẳng hề giao hòa, cũng chẳng hề vui vẻ.

Bức màn màu đỏ tươi trước mắt rủ xuống như chiếc cánh khổng lồ, tôi bỗng dưng nhớ ra, trong đêm ngày mừng Một thế này, ngay đến ánh trăng cũng gần như không thể nhìn thấy. Gió rì rào, tuyết mỏng lung,

giữa trời đất này, tất cả mọi thứ đều bị bao trùm trong băng tuyết.

Cuộc đời tôi, có lẽ chỉ có thể thế này mà thôi!

Trong bữa tiệc ngày mừng Hai, tôi đã tha thiết ngồi bên phải Huyền Lăng, vừa uống rượu vừa nói cười vui vẻ. Mọi người đều biết đêm qua, Huyền Lăng đã ở lại trong cung của tôi, mãi tới giờ Ngọ mới cùng tôi tới dự tiệc. Kể từ giờ, tôi đã không còn là Hoàn Quý tần bị thất sủng khi xưa. Ngồi ở vị trí tôn quý bên trái vẫn là Hoàng hậu đáng vẻ đoan trang, Kính Phi Và Mộ Dung Phi chia ra ngồi ở đầu hai bên phải trái, kế đến là người đứng đầu Cửu tần Lục Chiêu nghi và Lý Tu dung xếp ngay dưới cô ta. Vì hôm nay là tiệc gia đình để mừng sự đoàn tụ trong cung, do đó chỉ cần là người có địa vị, bất kể đang đắc sủng hay thất sủng đều có mặt đầy đủ. Trong tòa cung điện to lớn đầy ắp phi tần, tiếng nói cười lả lướt không ngớt vang lên. Tôi mỉm cười ngồi bên cạnh Huyền Lăng, nhìn những mỹ nhân yêu kiều phía dưới, đột nhiên cảm thấy chuyện đời thật khó đoán vô chừng, vừa mới mùa xuân năm trước, tôi còn được sủng ái tột cùng, nổi bật giữa chốn hoàng cung, nhưng cơn mưa mùa hạ đã mang đi mất đứa con của tôi, còn mang tới cho tôi nỗi thất vọng chán chường, giữa mùa thu dài lạnh lẽo, người trong khắp chốn cung đình đều cho rằng tôi đã hoàn toàn thất sủng, thậm chí ngay đến một ả cung tần địa vị thấp kém hơn tôi cũng dám làm nhục tôi, nhưng khi mùa đông đầy tuyết còn chưa trôi qua, tôi đã lại trở về ngồi lại bên cạnh Huyền Lăng, tươi cười rạng rỡ như trước.

Lâu ngày không gặp Mộ Dung Phi, sắc mặt ả đã trầm lắng không ít. Nghe nói ả từng rất nhiều lần dâng biểu lên Huyền Lăng biện bạch về tội lỗi của mình, ngôn từ vô cùng khấn thiết. Huyền Lăng xem xong thì thở dài không thôi nhưng lại không hạ chiếu tha tội.

Ả không khỏi có chút sầu muộn nhưng vẫn ngồi thẳng tắp ở đó trong bộ đồ xa hoa quý phái, khí thế ngạo nghễ và vẻ đẹp diễm lệ chưa từng mất đi nửa phần. Điều này cũng khó trách, cha anh của ả hiện giờ vẫn đang nắm quyền lớn trong triều, sau lưng gia tộc của ả còn là Nhữ Nam Vương thanh danh hiển hách. Huyền Lăng tuy vẫn chưa khoan thứ cho ả nhưng cũng không hề phạt nặng, qua đó đủ thấy ả không phải là không còn cơ hội.

Tôi ngẩng đầu uống cạn chén rượu nho trong tay, dòng dịch thể mát lạnh chảy qua cổ họng ấm áp mang tới cho tôi cảm giác băng giá mà tỉnh táo. Sau việc mất con, tôi đã hiểu được một điều, ngày nào Nhữ Nam Vương và gia tộc Mộ Dung còn chưa đổ, bất kể Mộ Dung Thế Lan có phạm phải tội lỗi tày đình trong cung, Huyền Lăng cũng không thể và không dám giết ả để trút giận.

Tôi thoáng đưa mắt liếc nhìn Huyền Lăng, khi mà vương quyền lớn hơn hoàng quyền, y thân là quân vương một nước, nhất định đang phải cố sức kìm nén cơn phần nộ.

Tôi nhanh chóng ngoảnh đầu đi, ánh mắt liếc qua Hoàng hậu rồi lướt xuống dưới. Kính Phi xưa nay vẫn luôn cùng phe với tôi, tôi đắc sủng trở lại, nàng ta hẳn nhiên vui mừng, hai bên có thể giúp đỡ lẫn nhau; My Trang thì tất nhiên lại càng thật lòng mừng thay cho tôi. Lăng Dung một mực giữ vẻ diễm đạm nhún nhường, trên khuôn mặt mang nụ cười e thẹn. Nàng ta kéo tay tôi, đôi mắt trong veo tràn ngập vẻ vô tội. “Tỷ tỷ rốt cuộc đã khổ tận cam lai rồi, làm muội lo lắng quá đi mất!”

Tôi tươi cười, ung dung đáp lại: “An muội muội nặng lời rồi!” Nặng lời ở nỗi khổ của tôi hay là sự lo lắng của nàng ta, trong lòng tôi tất nhiên hiểu rõ. Nụ cười của nàng ta có chút gượng gạo nhưng đáng vẻ thì vẫn kính cẩn, nhún nhường.

Những lời nghe được sau Nghi Nguyên điện ngày đó hết như một khúc xương mắc trong cổ họng, cái ý lấy lùi làm tiến đó, không phải là tôi không hiểu, cho dù nàng ta muốn tự bảo vệ mình, muốn củng cố sự sủng ái thì tôi và nàng ta, tự đáy lòng cũng trở nên xa lạ. Sự đời nóng lạnh, có ở lâu mới thấy được lòng người. Tất nhiên, có thể thấy được tới đâu thì không phải là điều mà tôi và nàng ta có thể dự liệu.

Khi ánh mắt tôi tiếp xúc với Lục Chiêu nghi, cô ta tỏ ra rất mất tự nhiên, vội vàng né tránh. Tôi thần nhiên nở một nụ cười mỉm, Tần Phương nghi lại càng căng thẳng không yên, tựa như đang ngồi trên thảm đinh vậy. Tôi mỉm cười, thu hết vẻ mất tự nhiên của cô ta vào nơi đáy mắt, không hề có ý nói với Huyền Lăng việc cô ả làm nhục tôi. Cô ả không biết sẽ bị tôi trả thù thế nào sau khi đắc thế trở lại, thành ra càng thêm bất an. Tôi không để tâm đến điều này, chỉ nhìn bộ dạng sợ hãi của cô ta mà nở một nụ cười hết sức rạng rỡ và thân thiện. Còn cô ta thì một mực cúi đầu thật thấp, e là không dám nhìn tôi thêm lần nào nữa.

Mấy ngày sau, sau khi thỉnh an ở cung của Hoàng hậu, tôi đi qua Thượng Lâm uyển để trở lại Đường Lê cung. Vì trời nhiều tuyết, đường trơn nên tôi không ngồi kiệu, chỉ ôm một chiếc lò sưởi cầm tay, cùng Cận Tịch bước đi chậm rãi. Giữa thế giới băng tuyết lạnh giá của mùa đông mà trong Thượng Lâm uyển không hề hoang vu, vắng vẻ, ngoài những gốc mai đỏ, mai trắng, lạp mai điểm xuyến cho khu vườn ra, các cung nhân khéo tay còn dùng những dải lụa màu sắc sỡ chế thành hoa và lá dán vào những cành cây khô, khiến cảnh sắc nơi đây giống như mùa xuân vậy.

Tôi bước đi được mấy bước liền rẽ vào Tuế Hàn các bên đường để ngắm cảnh tuyết trên hồ Thái Dịch. Đây là con đường mà Tần Phương nghi và Tào Tiệp dư nhất định phải đi qua sau khi từ cung của Hoàng hậu trở về cung mình.

Quả nhiên hai người bọn họ lần lượt ngồi kiệu đi ngang qua, thấy tôi ở bên đường thì không thể không dừng lại, bước tới vấn an.

Tuế Hàn các ba mặt có cửa sổ, một mặt là cửa chính, bên trên là nóc để che chắn gió tuyết. Có điều không gian trong khá nhỏ hẹp, tôi và Cận Tịch đứng bên trong, lại có thêm hai người Tần, Tào đi vào, thành ra có chút chật chội.

Cung nhân của bọn họ đều ở bên ngoài các, Cận Tịch cầm một chiếc đệm lông ngỗng tới mời tôi ngồi xuống, tôi lại lệnh cho hai người bọn họ cùng ngồi. Tôi cúi đầu dùng hộ giáp khêu nhẹ nắp của chiếc lò sưởi cầm tay để nó hé ra một chút, bên trong lò đang đốt một quả thông, trong không gian nhỏ hẹp lập tức lan tỏa mùi thơm thanh nhã.

Tào Tiệp dư dáng vẻ ung dung, chuyện trò với tôi về những việc thường ngày, còn Tần Phương nghi thì lại tỏ ra thấp thỏm không yên. Tôi cố ý không để ý đến cô ả, nói với Tào Tiệp dư: “Quãng thời gian trước, bản cung bị bệnh, đã lâu không gặp hai vị tỷ tỷ, chỉ bằng hôm nay chúng ta hãy cùng nhau thưởng tuyết được không?”

Tào Tiệp dư mỉm cười, nói: “Ta vốn định quay về chơi với công chúa, nhưng đã lâu rồi không gặp nương nương, đúng là nên ở đây chuyện trò một lát.”

Tần Phương nghi hết cách, đành nói: “Nương nương có lệnh, tần thiếp không dám không theo.”

Tôi hơi nhếch khóe môi, cười, nói: “Nghe câu này cứ như là bốn cung miễn cưỡng người vậy.” Cô ả cả kinh, định cất tiếng biện bạch nhưng tôi đã nói trước: “Kỳ thực các tỷ muội chúng ta nên gặp gỡ nhau nhiều, dù chỉ nói chuyện phiếm đôi câu thôi cũng tốt, đợi khi tình cảm sâu sắc rồi, hiềm khích tự nhiên sẽ không còn nữa.”

Tào Tiệp dư thoáng nghi hoặc nhưng cũng không hỏi nhiều, Tần Phương nghi thì chỉ biết vâng vâng dạ dạ.

Từ trong các đi ra, chỉ thấy toàn bộ hậu cung đều ngợp trong màu trắng mênh mang của tuyết, khiến từng xanh càng thêm xanh, mai đỏ càng thêm đỏ, màu sắc bắt mắt vô cùng.

Tôi đưa mắt nhìn màu trắng khắp vườn, chậm rãi nói: “Trong thời tiết này, bản cung bỗng nhớ tới một câu chuyện của mùa đông.”

Tào Tiệp dư thưa: “Nương nương học rộng biết nhiều, tần thiếp xin được lắng nghe.”

Tôi nói: “Hình như đó là câu chuyện về ‘con người lợn’ thì phải, bối cảnh cũng là một mùa đông như thế này.”

Nụ cười của Tào Tiệp dư đông cứng lại, có chút mất tự nhiên, cô ta hiển nhiên cũng biết tới câu chuyện này. Tần Phương nghi thì ngẩn ra, cô ả vốn xuất thân từ một gia đình quan lại địa phương chuyên quản về lương thực, học hành không nhiều, hơn nữa chỉ ưa ca kịch, không thích sách sử, tất nhiên là không biết.

Tôi mỉm cười, nói: “Làm gì có cái gọi là học rộng biết nhiều, kỳ thực bản cung cũng không nhớ rõ lắm, chỉ bằng để Cận Tịch lấy sách ra đọc cho các tỷ muội chúng ta cùng nghe.”

Tôi bảo Cận Tịch lấy cuốn Sử ký ra, chọn một đoạn trong thiên Lữ Hậu bản kỷ cho nàng ta đọc. Nàng ta ăn nói lưu loát, từng câu từng chữ đọc lên đều nhẹ nhàng, dễ nghe: “Lữ Thái hậu là vợ của Cao Tổ từ lúc còn hàn vi, sinh Hiếu Huệ Đế, con gái là Lỗ Nguyên Công chúa. Khi Cao Tổ làm Hán Vương, lấy Thích Cơ, người Định Đào, rất yêu quý, sinh Triệu Ẩn Vương, tên là Như Ý. Hiếu Huệ là người nhân từ, yếu đuối, Cao

Tổ cho là không giống mình, thường muốn phé truất để lập Như Ý là con của Thích Cơ vì ‘Như Ý giống ta’. Thích Cơ được Cao Tổ yêu, thường đi theo nhà vua đến phía đông cửa ải, ngày đêm khóc lóc muốn lập con của mình làm Thái tử. Lữ Hậu tuổi cao thường ở nhà, ít khi gặp mặt nhà vua, cho nên càng bị bỏ rơi. Như Ý được lập làm Triệu Vương, đã mấy lần suýt thay Thái tử. Nhờ có các quan đại thần can ngăn và nhờ có mưu kế của Lưu Hầu cho nên Thái tử mới không bị truất... Lữ Hậu hết sức oán giận Thích phu nhân và người con của phu nhân là Triệu Vương, bèn sai giam Thích phu nhân ở Vĩnh Hạng cung và mời Triệu Vương đến... Thái hậu bèn chặt chân tay của Thích phu nhân, móc mắt đốt tai, cho uống thuốc thành cam, cho ở trong nhà tiêu gọi đó là ‘con người lợn[1]’.

[1] Trích bản dịch Sử ký của Phan Ngọc, NXB Văn hóa thông tin, 2003 – ND.

Tần Phương nghi nghe đoạn đầu thì vẫn còn bình thản, nhưng sau đó, sắc mặt dần trắng bệch, thân thể cũng không kìm được mà hơi run rẩy. Tôi chăm chú nhìn thần sắc cô ả, chậm rãi giải thích như không có chuyện gì xảy ra: “Thời Hán Cao Tổ, Lưu Bang sủng ái Thích phu nhân, ghẻ lạnh Hoàng hậu Lữ thị. Thích phu nhân nhiều lần tranh sủng, bất chấp tôn ti coi thường Hoàng hậu, lại muốn đưa con trai mình là Như Ý lên thay Thái tử Lưu Doanh vốn là do Lữ Hậu sinh ra. Mang mối thù sâu tranh chông đoạt vị như vậy, Lữ Hậu tất nhiên ôm hận trong lòng. Sau khi Cao Tổ qua đời, Lữ Hậu căm hận Thích Cơ và Triệu Vương Như Ý tột độ, trước tiên giam cầm Thích Cơ, phạt bà ta mặc đồ tù, ngày ngày giã gạo trong Vĩnh Hạng cung. Thích phu nhân được Cao Tổ rất mực sủng ái, nào đã từng phải chịu khổ như vậy, bèn ngày ngày hát: ‘Con làm Vương, mẹ ở tù, cả ngày giã gạo đến đêm, chẳng biết khi nào thì chết! Con hỡi con, cách nhau ba ngàn dặm, ai giúp ta gửi lời này tới con?’” Tôi nói tới đây thì thoáng dừng lại, cười bảo: “Thích phu nhân đúng là ngu xuẩn, việc tới nước này, mẹ góa con côi tựa như cánh bèo trôi không nơi nương tựa, vậy mà bà ta còn hát như vậy, mong được đứa con ít tuổi của mình che chở, đâu hay rằng đã hại con mình.” Kể đó lại kể tiếp: “Lữ Hậu bèn sai sứ giả gọi Triệu Vương Như Ý từ Hàm Đan về kinh thành, dù Lưu Doanh hết sức bảo vệ người em khác mẹ ấy nhưng kết quả y vẫn bị Lữ Hậu hạ độc giết chết. Còn với Thích Cơ mà bản thân coi như cái đinh trong mắt, cái gai trong thịt, Lữ Hậu cho người chặt hết tay chân của bà ta, lại móc mắt đốt tai, cho uống thuốc thành cam, bỏ vào nhà tiêu cho giầy giụa rên rỉ, gọi là ‘con người lợn’, thê thảm vô cùng. Thích phu nhân vốn là một mỹ nhân mà lại rơi vào cảnh ngộ như vậy, thực đáng tiếc lắm thay!”

Tôi khẽ cười yếu điệu, nói với Tần Phương nghi: “Tuy Lữ Hậu thủ đoạn tàn khốc nhưng Thích phu nhân vọng tưởng dựa vào cái thể nhất thời để tranh ngôi đoạt sủng, làm nhục bề trên, thực là mình làm mình chịu, bị như vậy cũng là đáng đời. Mà qua đó cũng có thể thấy Lữ Hậu thân là nữ tử nhớ thù sâu đến thế nào. Phương nghi, người nói xem có đúng không?”

Cô ả nghe đến si ngốc, đột nhiên thấy tôi hỏi vậy thì hai tay run lấy bầy, thân thể không kìm được trở nên mềm nhũn, ngã lăn ra đất. Tôi ra hiệu bảo Cận Tịch tới đỡ ả ngồi trở lại ghế. Tào Tiệp dư ở bên cạnh nói: “Đang yên đang lành nghe kể chuyện, Tần tỷ tỷ làm sao vậy?”

Tôi cũng nói: “Chính thế đấy, Phương nghi đâu phải loại người vô tri phạm thượng như vậy, đang yên đang lành cả nghĩ làm gì.” Nụ cười của tôi lại càng dịu dàng hơn. “Vừa rồi bản cung giải thích bữa bãi một en, e là đã khiến Phương nghi càng khó hiểu, chi bằng hãy để Cận Tịch đọc lại một lần nữa nhé! Áng văn thiên cổ này của Tu Mã Thiên có thể nói từng lời đều là châu ngọc, đừng nên bỏ lỡ mà uống phí.” Tuy tôi nói bằng khẩu khí thương lượng nhưng cái ý ra lệnh thì lại rất rõ ràng.

Tần Phương nghi được đỡ ngồi trở lại trên ghế, thân thể không ngừng run lấy bầy. Trong các nhất thời chỉ còn tiếng hít thở dồn dập của ả, mà sắc mặt ả lúc này đã trắng bệch như một tờ giấy Tuyên Thành thượng hạng.

Giọng đọc của Cận Tịch du dương trầm bổng, cao thấp nhịp nhàng, khi đọc đến chỗ đáng sợ còn có chút khàn khàn u ám, như thể tấn thảm kịch “con người lợn” đang hiện sờ sờ trước mặt người ta, rùng rợn tới tột cùng. Mới nghe được mấy câu, Tần Phương nghi đã hoảng hốt van nài: “Nương nương xin thứ tội! Tần thiếp biết sai rồi, Tần thiếp không dám nữa đâu!”

Tôi hờ hững nói: “Chuyện này đúng là kỳ lạ, Tần Phương nghi xưa nay luôn đường hoàng, ngay thẳng, nào đã từng có tội gì. Hơn nữa, bản cung chẳng qua chỉ bảo Cận Tịch đọc truyện cho chúng ta nghe thôi mà.” Tôi tiện tay hái bông hoa lụa đính trên cây trâm cài đầu xuống, ánh mắt hờ hững liếc nhìn cô ả, nhưng bàn tay lại tùy ý xé tan bông hoa đó ra. Tiếng xé lụa “loẹt xoẹt” vang lên không ngớt, giữa bầu không khí tịch mịch, thực chói tai vô cùng.

Khuôn mặt tràn ngập vẻ hoảng sợ, cô ả nhìn tôi, nói: “Tần thiếp... Tần thiếp chỉ nghe theo sự sai khiến của Lục Chiêu nghi mà thôi! Nương nương...”

Tôi cười tủm tỉm, chẳng buồn ngẩng lên, chỉ nói: “Vậy sao? Bất kể chuyện là như thế nào, cứ để sau này hãy nói, bây giờ bản cung chỉ muốn nghe câu chuyện về ‘con người lợn’ kia thôi. Có điều, tuy Tư Mã Thiên vung bút như thần nhưng bản cung vẫn chưa hình dung ra được một ‘con người lợn’ thật sự là như thế nào, trong lòng rất rối rắm.”

Tôi cố ý nhấn mạnh mấy từ “con người lợn”, mắt nhìn chăm chăm vào mặt Tần Phương nghi khiến ả sợ đến nỗi thân thể trở nên mềm nhũn, phải tựa vào một cây cột trong các mối có thể ngồi vững. Tôi mặc kệ ả, đưa mắt cho Cận Tịch đọc tiếp. Mới đọc đến lần thứ hai, chợt nghe một tiếng “a” thảm thiết vang lên, thì ra Tần Phương nghi đã ngất lịm, nằm gục ra đất.

Tôi hồ hững hờ nhìn ả, nói: “Thì ra lá gan chỉ nhỏ như vậy, bản cung cứ ngỡ cô ta to gan lớn mật đến thế nào cơ, hóa ra chỉ là thứ đồ ăn hại miệng hùm gan sứa!” Tôi dùng khăn lụa khế lau chỗ phẩn hai bên cánh mũi, lại tiện tay vứt bông hoa đã bị xé nát trong tay lên người cô ả, thản nhiên cất tiếng: “Tần Phương nghi thân thể không được khỏe bị ngất rồi, mau khiêng cô ta về đi!”

Đám cung nhân đều đứng chờ bên ngoài các, nghe thấy tiếng gọi thì không biết đã xảy ra chuyện gì, vội vàng chạy vào, đưa Tần Phương nghi rời đi. Cận Tịch cũng thừa dịp ấy cáo từ ra ngoài.

Tào Tiệp dư thấy mọi người đều đã rời đi, chỉ còn lại tôi và nàng ta, bèn nở nụ cười đầy ý vị. “Giết gà răn khỉ... Gà đã giết xong rồi, nương nương định nói gì với một người vừa đứng bên cạnh theo dõi cả quá trình như tần thiếp đây?”

Tôi hơi nhếch khóe môi. “Nói chuyện với một người thông minh như Tào tỷ tỷ đúng là dễ chịu thật, chẳng phí sức chút nào!”

Nàng ta vẫn giữ sắc mặt bình thản, điềm nhiên nói: “Nương nương không phải là người thủ đoạn tàn độc, Tần thị đã đắc tội với nương nương, nương nương hoàn toàn có thể đưa thị đến Bạo thất để trừng trị, hà tất phải rắc rối thế này? Chẳng qua là muốn dọa nạt tần thiếp mà thôi. Nương nương có lời gì xin cứ nói thẳng.”

Tôi đưa tay chỉnh lại nút thắt như ý trên chiếc áo khoác của mình, mỉm cười, nói: “Tào tỷ tỷ lòng dạ quanh co, xưa nay luôn thích vòng vo tam quốc, hôm nay đột nhiên lại nói năng thẳng thắn như vậy, thật khiến bản cung cảm thấy có chút không quen.” Tôi thoáng dừng lại. “Quãng thời gian trước, bản cung bị nhiễm phong hàn, mỗi ngày đều đề nghị Hoàng thượng tới cung của Tào tỷ tỷ, Tào tỷ tỷ cảm thấy thế nào?”

Nàng ta nói: “Thịnh tình của nương nương tần thiếp xin ghi khắc. Có điều, Hoàng thượng tuy thân thể ở chỗ tần thiếp nhưng trái tim thì lại luôn ở cung của nương nương, thường xuyên bồn chồn, ngơ ngẩn.”

Tôi nói: “Tào tỷ tỷ thông minh sáng dạ, tất nhiên biết rõ Hoàng thượng có tới cung của tỷ hay không đều phải xem bản cung khuyên nhủ thế nào. Kỳ thực Tào tỷ tỷ cũng chẳng cần quá để tâm xem trong lòng Hoàng thượng nghĩ gì, tục ngữ có câu ‘gặp mặt là có thêm ba phần tình cảm’, chỉ cần Hoàng thượng thường xuyên ngồi ở chỗ tỷ, với sự thông minh của tỷ, Hoàng thượng tự nhiên sẽ càng vừa ý tỷ hơn.” Tôi thoáng suy nghĩ rồi lại nói tiếp: “Vì chuyện của Mộ Dung Phi mà Tào tỷ tỷ đã bị liên lụy rất nhiều, còn khiến Ôn Nghi công chúa bị ghẻ lạnh. Hoàng thượng trước đó dường như đã có tới nửa năm không đến cung của tỷ rồi. Kỳ thực tỷ tỷ phải chịu chút ảm ức cũng không sao nhưng công chúa thì khác, nếu từ nhỏ đã không được phụ hoàng sủng ái, lớn lên rồi biết phải làm sao đây?”

Tào Tiệp dư biến sắc mặt, nói: “Tần thiếp ngày đó tầm nhìn hạn hẹp, không biết nên chọn cảnh mà đậu như giồng chim khôn, thế nên mới có kết cục như bây giờ, thực chẳng dám oán trách ai.”

Tôi khẽ cười, nói: “Tỷ tỷ chớ nên tự than trách mình như vậy, tiền đồ của công chúa còn phải trông chờ vào tỷ tỷ đây. Trước đây, tỷ tỷ lựa chọn đi theo Mộ Dung nương nương cũng không phải là tầm nhìn hạn hẹp, ngày đó để có thể theo đuổi cô ta chắc cũng không dễ dàng đúng không? Nhưng bây giờ, tỷ tỷ vẫn bị mọi người trong cung coi là thuộc phe Mộ Dung, phải làm sao mới tốt đây? Có điều vẫn còn may, Hoàng thượng là người niệm tình cũ, không phải cũng chẳng làm gì Mộ Dung nương nương đó sao?”

Tào Tiệp dư hai mắt trong veo, nhìn tôi hồi lâu rồi mới nói: “Trong lòng nương nương chắc hiểu rõ hơn ai

hết, Mộ Dung nương nương sớm muộn gì cũng sẽ suy bại, chẳng qua là vấn đề thời cơ mà thôi. Tần thiếp cũng đang rất sầu muộn về tương lai của mình, chỉ mong đừng bị liên lụy gì.”

Tôi tỏ vẻ thấu hiểu: “Mộ Dung nương nương tính tình nóng nảy, bộp chộp, thời gian Tào tử tử đi theo cô ta chắc cũng chẳng dễ chịu lắm. Ngày đó, trong sự việc bột sắn, tử tử biết rõ là bản cung bị oan, tất nhiên cũng biết ai đã lợi dụng công chúa để sinh sự... Đáng thương thay cho công chúa, mới chừng đó tuổi mà đã phải chịu nỗi khổ như vậy, thực khiến người ta đau lòng...” Lòng tôi hơi mềm lại. “Là một người mẹ mà phải nhìn đứa con của mình chịu khổ như thế, chắc hẳn lại càng khó chịu hơn, đúng không?”

Hàng lông mày hơi nhíu động, Tào Tiệp dư đột nhiên biến sắc, khi ngẩng lên, trong mắt đã thấy có ánh lệ. “Nhưng nếu không có sự giúp đỡ của Mộ Dung Phi, năm đó tần thiếp sao còn tính mạng để sinh công chúa được.”

Tôi khẽ gật đầu, lại nói tiếp: “Mộ Dung Phi tất nhiên có ơn với tử, nhưng việc về sau thế nào thì chúng ta đều rõ, nàng ta đã lợi dụng đứa con ruột thịt của tử để tranh sủng, thậm chí còn mang công chúa theo bên mình, không cho người mẹ thân sinh của công chúa là tử tử chăm sóc... Kỳ thực tử tử đa mưu túc trí, hoàn toàn chẳng kém gì Mộ Dung Phi, đi theo nàng ta chẳng qua là muốn tự bảo vệ mình mà thôi.”

Nàng ta thở dài than: “Chỉ đáng tiếc...”

Tôi lại nói tiếp: “Tào tử tử là người thông minh rất mực, hiểu thấu sự đời. Do đó, ngay từ sớm đã biết rằng Mộ Dung Phi không phải chỗ dựa đáng tin, cũng từng ngầm giúp đỡ bản cung chút ít. Ngày đó, Mộ Dung Phi hạ lệnh lục soát Tồn Cúc đường, nếu tử tử chịu đứng ra ngăn cản, bản cung cũng không thể bày kế khiến nàng ta thất sủng được; mà trong việc Thần muối muối sẩy chân ngã xuống nước, cũng là tử tử đã có lời nhắc nhở bản cung... Bản cung không phải người không biết cảm ân.”

Nàng ta nói: “Tần thiếp khi đó chỉ có thể nghe theo mệnh lệnh, đâu có sức phản kháng Mộ Dung nương nương. Có điều, Thuần Tần thì đã không thể cứu được nữa rồi.”

Tôi đang muốn tìm lời giải thích cho nỗi nghi vấn tồn tại đã lâu trong lòng, bèn hỏi: “Ngày đó, rốt cuộc tại sao Thuần Tần lại sẩy chân?” Nàng ta có vẻ muốn nói lại thôi, tôi thăm nón nóng nhưng ngoài mặt vẫn tỏ ra bình thản. “Nếu tử tử không muốn thì không nói cũng chẳng sao.”

Sau khi thoáng do dự, nàng ta nói: “Mộ Dung Phi thấy Thuần Tần tuổi còn trẻ mà đã được sủng ái, lại là người cùng phe với nương nương, do đó mới muốn cắt bỏ vây cánh của nương nương!”

“Có gì mà nàng ta nón nóng như vậy? Lẽ nào không sợ Hoàng thượng truy cứu?”

“Mộ Dung Phi xưa nay vốn chẳng coi ai ra gì, dù có giết chết một vài phi tần thì cũng có sao, hơn nữa, một cái chết như vậy căn bản chẳng để lại chút dấu tích!” Nàng ta dừng lại một chút, đưa mắt nhìn thần sắc của tôi, dè dặt nói: “Kỳ thực hôm đó Thuần Tần đi nhật điều, vô tình nhìn thấy Mộ Dung Phi ngầm qua lại với người của Nhữ Nam Vương, do đó Mộ Dung Phi mới nóng lòng diệt khẩu.”

Tôi hít một hơi khí lạnh, kinh hãi đến nỗi đôi hoa tai rung rinh qua lại một hồi. Mộ Dung Phi có Nhữ Nam Vương chống lưng là việc mà mọi người đều biết, nhưng không ngờ bọn họ còn ngầm liên hệ với nhau trong cung, mà kết giao với ngoại thần không phải là một tội danh nhỏ.

Tào Tiệp dư nhìn thấy tôi đang ngơ ngẩn, bèn thử thăm dò: “Nương nương?”

Tôi tỉnh táo trở lại, mỉm cười bình thản, nói: “Ngày trước Tào tử tử vì lập trường mà bất đắc dĩ phải đối nghịch với bản cung, chuyện này hoàn toàn có thể tha thứ. Tào tử tử sinh được công chúa, công lao không nhỏ, nói thế nào thì cũng nên ngồi ngang hàng với Hán Quý tần. Nhưng ở bên cạnh Mộ Dung Phi nhiều năm như vậy, ngay đến một Lệ Quý tần không biết nặng nhẹ, không có con cái, tử tử cũng không so được, thật khiến người ta tiếc nuối.” Tôi dừng một chút rồi nói tiếp: “Bây giờ dù Mộ Dung Phi có chịu giúp tử tử cũng chẳng còn sức mà làm, Tào tử tử chẳng lẽ thực sự cam chịu như vậy sao? Huống chi địa vị của mẹ ruột cũng có ảnh hưởng lớn đến tiền đồ của con cái đấy!” Nói xong, tôi ngoảnh đầu ngắm cảnh tuyết, để nàng ta từ từ suy nghĩ.

Lát sau, Tào Tiệp dư trịnh trọng khom người, cất giọng rành rọt nói: “Tần thiếp nguyện làm trâu làm ngựa dốc sức vì nương nương, chỉ mong nương nương có thể bảo vệ mẹ con tần thiếp, tần thiếp cảm kích vô cùng.”

Tôi nở nụ cười mỉm, thu phục được cái túi khôn hiểu rõ mọi chuyện về Mộ Dung Thế Lan này, tôi đã có đủ lòng tin chắc chắn, bèn đích thân đỡ nàng ta dậy. “Kỳ thực bản cung sớm đã có lòng tán thưởng Tào tỷ rồi, hôm nay được gần gũi tất nhiên vô cùng mừng rỡ. Chi bằng bây giờ chúng ta hãy về cung của bản cung, cùng nhau chuyện trò thỏa thích một phen?”

Tào Tiếp dư thở phào một hơi, mặt đầy nét tươi cười. “Nương nương có tấm thịnh tình, tần thiếp mong còn chẳng được.”

Tôi hồ hững quay đầu, tiết trời bên ngoài Tuế Hàn các vẫn còn rét, nhưng cũng là thời điểm ý xuân sắp tràn về.

6. Chương 06

Chương 6: Triều chính

Sau khi tỉnh lại, Tần Phương nghi đã phát điên, cả ngày nói năng bừa bãi, nấp trên giường không dám bước chân ra khỏi cửa. Huyền Lăng sớm đã không thích cô ả, thấy cô ả làm ồn như vậy, bèn nhốt lại không cho phép ra ngoài, chỉ mời thái y đến chữa trị. Nhưng cô ả là một phi tần đã thất sủng, lại phát điên như vậy, thái y cũng không tận tâm tận sức, mỗi ngày chỉ đến cho có lệ rồi đi luôn.

Tôi thường xuyên đứng trong cung của mình nhìn về phía nơi ở của Tần Phương nghi phía đằng xa, hồi tưởng lại cảnh tượng bị làm nhục ng đó, cảm giác bãi nước bọt dính trên má khô dần giữa làn gió lạnh chưa từng giảm bớt chút nào, lại thêm những thảm trạng từng thấy trong lãnh cung, tất cả đều ghi khắc trong đầu tôi, kết hợp với nỗi đau mất con và lòng muốn báo thù, ngưng kết thành một vết thương khắc cốt ghi tâm trong ký ức.

Nếu không có sự chà đạp nhẫn tâm của Tần Phương nghi, nếu không có cảnh ngộ thảm của Phương Tần trong lãnh cung, tôi sao có thể phấn chấn trở lại nhanh như vậy được. Xét từ một khía cạnh nào đó, chính bọn họ đã tạo nên tôi của ngày hôm nay.

Thế là tôi bèn dặn dò Cận Tịch chuyển lời đến lãnh cung, bảo đảm cung nhân già ở đó đặc biệt chiếu cố cho Phương Tần, đưa nàng ta đến một nơi sạch sẽ một chút, mọi chi phí về ăn mặc đều do cung của tôi cung ứng. Với Phương Tần, tôi không chỉ có cảm giác đồng bệnh tương liên mà còn coi nàng ta như vết xe đổ để mà nhìn vào. Nếu ngày đó, tôi cứ một mực suy sụp, vậy thì tôi sẽ là Phương Tần thứ hai trong chốn hậu cung này, chỉ có thể ở trong lãnh cung chờ chết mà thôi, cũng chẳng được người nào thương hại lấy nửa phần. Đồng thời tôi cũng cho người đối tốt với Tần Phương nghi về vấn đề ăn uống, ngủ nghỉ, chỉ không cho phép chữa khỏi bệnh điên của cô ả.

Cận Tịch rất ngạc nhiên vì sự chiếu cố đặc biệt của tôi với Phương Tần trong lãnh cung. Tôi cầm một quả quất lên ăn, sắc mặt bình tĩnh như nước, nói: “Cứ nghĩ đến nàng ta là ta lại kinh hãi, nếu ngày đó ta không cẩn thận, cứ để mặc mình đắm chìm trong suy sụp, e rằng người sau này sẽ phải ở cùng nàng ta trong lãnh cung chính là ta.”

Cận Tịch thoáng im lặng, lát sau mới hỏi: “Không biết Tần Phương nghi đã đắc tội lớn thế nào với nương nương mà lại sợ đến phát điên như vậy?”

Tôi cười lạnh, nói: “Ái sợ ta học theo Lữ Hậu biến ả thành ‘con người lợn’, nhưng ta cũng không ngờ ả lại sợ đến vậy. Nếu sớm biết có ngày hôm nay, chắc ả rất hối hận vì lần đó đã đối xử với ta như thế.”

Cận Tịch mỉm cười, nói: “Tần Phương nghi bây giờ đã thành ra như vậy rồi, e là có muốn hối hận cũng chẳng được.”

Tôi đang trò chuyện với Cận Tịch, Bội Nhi liền vén rèm đi vào, nói: “Bên ngoài có Lục Chiêu nghi tới, đang nôn nóng cầu kiến nương nương.” Vừa nói lại vừa tò mò lăm lăm: “Vị Lục Chiêu nghi này trước giờ chưa từng qua lại với chúng ta, hôm nay đang yên đang lành sao lại tới đây nhỉ, là vì người biểu muội Tần Phương nghi đã phát điên kia sao?”

Tôi ôm chiếc lò sưởi cầm tay, nói: “Đêm khuya gió lạnh, cô ta tự lo ình còn chẳng xong, đâu còn tâm sức mà để ý đến biểu muội nữa. Người biết không, mấy ngày qua biểu muội của cô ta phát điên, cô ta chưa từng dám đến thăm lần nào.” Tôi thở dài, nói: “Cái gọi là thói đời nóng lạnh chính là như vậy đấy, việc có liên quan đến bản thân mình thì ngay đến tỷ muội cũng có thể vứt qua một bên.”

Tôi xoay người quay về noãn các nghỉ ngơi, đồng thời nói với Bội Nhi: “Bản cung không rảnh để gặp cô ta, người cứ đi nói với cô ta, cô ta sẽ không bị liên lụy vì biểu muội của mình, nhưng bản cung cũng không muốn gặp cô ta nữa, càng không muốn khi gặp mặt còn phải coi cô ta là bề trên... Cô ta tự khắc hiểu rõ phải làm thế nào.”

Cận Tịch nhìn tôi dè dò Bội Nhi, lại nhìn Bội Nhi ra ngoài, rồi mới nói: “Lối hành xử của nương nương hình như hơi khác với trước kia rồi!” Nàng ta hơi cúi đầu. “Nếu là trước đây, nương nương sẽ chẳng thêm ứng phó với loại người như Lục Chiêu nghi.”

Phía trước điện, một gốc mai lục ngạc đang nở hoa rực rỡ, những bông hoa như những ngôi sao nhỏ khiến sắc biếc thêm nồng. Giữa trời đông phủ tuyết, gốc cây đó tạo nên một mảng màu xanh, hết sức bắt mắt. Tôi gác chân lên chiếc lồng sưởi nạm vàng, tựa người vào tấm đệm mềm sau lưng, chậm rãi cất tiếng: “Có nhân ắt có quả, trước đây chính vì ta tốt tính quá, chỗ nào cũng nhường bọn họ, do đó khi ta vừa thất thế, bất cứ kẻ nào cũng dám nhảy lên đầu ta. Hôm nay ta giết một dọa trăm, nhắc nhở những con người đó, rằng bản cung không phải loại dễ ức hiếp.”

Cận Tịch dè dặt nói: “Nương nương trước đây quả thực quá nhân từ nhưng nương nương của hôm nay dường như hơi mang phong cách của Hoa Phi nương nương ngày trước.”

Trong cung, thị nữ nhiều không kể xiết nhưng dám nói chuyện với tôi như vậy thì chỉ có một mình Cận Tịch. Tôi cũng không giận, còn giải thích: “Hoa Phi một mực giữ gìn tàn độc, khiến người ta sợ mà tránh xa, đây không phải là việc tốt. Nhưng dùng thủ đoạn đó để đối phó với những kẻ mang dị tâm trong chốn hậu cung thì lại khá ư hữu dụng, Hoa Phi có thể cai quản hậu cung nhiều năm như vậy cũng không phải không có tài cán gì, ta không thể vì cảm hận ả mà coi nhẹ tài năng của ả. Bây giờ ta vùng dậy, có một số việc không thể không tàn độc, mà lối hành xử của Hoa Phi, ta cũng nên chọn lấy điểm tinh hoa mà dùng.” Tôi khẽ buông tiếng thở dài. “Ngày trước người ta là dao thớt, ta là cá thịt, còn hôm nay, vị trí ấy cũng nên thay đổi rồi!”

Cận Tịch tới lúc này mới nở nụ cười nhẹ nhõm. “Nương nương tính toán như vậy thì nô tỳ cũng yên tâm rồi, chỉ mong nương nương vạn sự đều thuận lợi, không còn phải chịu khổ nữa.”

Lục Chiêu nghi quả nhiên hành động rất mau lẹ, ngay ngày hôm sau đã dâng tấu lên Hoàng đế và Hoàng hậu, nói rằng mình vào cung đã lâu mà không sinh nở gì, lại ưa thói xa hoa, dùng nhiều vàng ngọc, làm hư hao quốc khố, thẹn không dám ở lại ngôi đứng đầu Cửu tần, xin tự từ bỏ vị trí người đứng đầu một cung, giáng xuống làm thuận nghi đứng chót trong Ngũ nghi tòng tứ phẩm, dọn đến ở cùng với Tần Phương nghi.

Huyền Lăng có lẽ sớm đã quên mất Lục Chiêu nghi là ai, đương nhiên chẳng có dị nghị gì. Hoàng hậu tuy có chút hoài nghi nhưng do Lục Chiêu nghi vô cùng cương quyết nên cũng đành chiều theo ý cô ta.

Tôi nghe tin này xong thì chỉ cười hờ hững. “Cũng coi như cô ta biết điều, ta những tưởng cô ta sẽ chỉ tự xin giáng xuống làm tiệp dư thôi cơ.”

Đương nhiên, tôi vẫn còn nhớ tới tiểu cung nữ Yến Nhi hiền lành, chân chất bên cạnh cô ta. Trong phen sỉ nhục ngày hôm đó, Yến Nhi là người duy nhất dành cho tôi sự thông cảm, dù rằng tôi căn bản không cần đến. Đối với một cung nữ nhỏ bé như Yến Nhi, đi theo Lục Thuận nghi dọn đến nơi ở mới thật không tốt chút nào, mà một chút lòng thương cảm nàng ta thể hiện ra kia cũng đủ khiến tôi cảm kích, vì thế tôi bèn bảo Khương Trung Mẫn sắp xếp cho nàng ta đến làm việc ở chỗ Hân Quý tần. Hân Quý tần tính tình thẳng thắn, xưa nay vẫn luôn đối xử tốt với các cung nhân, như thế, Yến Nhi cũng coi như có được một nơi chốn tốt.

Hiện giờ, bên dưới Hoàng hậu chỉ còn có Kính Phi, Đoan Phi và Mộ Dung Phi. Đoan Phi và Mộ Dung Phi gần như đã lánh đời, chỉ còn Kính Phi vẫn thường đứng ra quản việc. Trong Cửu tần thì chỉ còn lại một mình Lý Tu dung u uất không đặc chí, kể đến chính là tôi và Hân Quý tần. Địa vị của tôi trong cung đã ngày một vững chắc.

Khi tôi đang làm mưa làm gió, đắc chí tột bậc ở chốn hậu cung, nơi tiền triều đã dần không còn yên bình nữa.

Nguyên nhân cũng chỉ vì một chuyện hoàn toàn có thể hóa giải. Ba ngày trước trong buổi triều sớm, Nhữ Nam Vương Huyền Tế không chỉ đến muộn mà còn mặc giáp trụ lên điện. Đây là một việc rất không hợp lễ nghi, triều đường không phải sa trường, hần cũng không phải bậc đại tướng vừa đánh thắng trận, với thân phận thân vương mà lại đi mặc giáp trụ, còn thông dong đến trễ, chẳng qua chỉ muốn diễu võ dương oai mà thôi. Huyền Lăng còn chưa nói gì, Ngự sử Trương Nhữ Lâm đã đứng ra tố cáo Nhữ Nam Vương tội đại bất kính.

Nhữ Nam Vương là kẻ đứng đầu các võ tướng trong triều, xưa nay vốn chẳng coi đám văn thần nho sinh chỉ biết múa bút mở miệng nói về Khổng Mạnh ra gì, do đó hai phe văn võ trong triều cơ hồ như nước và lửa, hết sức thù địch nhau. Mà ngự sử vốn có trách nhiệm giám sát lễ nghi quốc gia, trên can gián lỗi lầm của quân vương, dưới trách cứ sai sót của quần thần, lấy việc nói thẳng làm tôn chỉ, xưa nay luôn được mọi người trọng vọng.

Nhữ Nam Vương tính tính cuồng ngạo, há lại để một viên quan ngự sử ngũ phẩm nhỏ nhoi vào trong mắt, tuy không phát tác ngay nhưng trên đường về phủ sau khi tan triều đã chặn Trương Nhữ Lâm lại, vung quyền mà đánh khiến Trương Nhữ Lâm ngất lịm ngay tại chỗ.

Chuyện này vừa truyền ra ngoài liền giống như tảng đá lớn rơi xuống mặt hồ, nhất thời các văn nhân sỹ tử đồng loạt dâng thư yêu cầu nghiêm trị Nhữ Nam Vương để chấn hưng pháp kỷ triều đình, còn Nhữ Nam Vương thì kiên quyết không nhận sai, thậm chí còn cáo bệnh không lên triều.

Nhữ Nam Vương quyền lực to lớn, thanh thế ngày một mạnh khiến Huyền Lăng lo lắng vô cùng, mà chuyện này càng làm tăng thêm sự đối lập giữa hai phe quan viên văn võ, một khi xử lý không tốt sẽ khiến triều đình lâm vào cơn nguy khốn. Vì nguyên cớ này, Huyền Lăng đã ở trong ngự thư phòng suốt một ngày không ra.

Việc có liên quan tới Nhữ Nam Vương và gia tộc Mộ Dung, tôi không khỏi có chút lo lắng, liền sai Lưu Chu chuẩn bị cháo tổ yến làm đồ ăn đêm, sau đó cùng tới Nghi Nguyên điện.

Các đại thần dâng tấu đều đã cáo lui, Huyền Lăng một mình ngồi tựa trên chiếc ghế lớn điêu khắc hình rồng cuộn, ngửa đầu nhắm mắt ngưng thần. Tôi một mình lặng lẽ bước vào, lấy bát cháo tổ yến ra. Y nghe thấy tiếng động liền khẽ mở mắt, nhìn tôi liền cười nụ cười mỗi mệ, nói: “Hoàn Hoàn, nàng tới rồi!”

Tôi cười dịu dàng, nói: “Mong là thần thiếp không làm phiền Hoàng thượng.”

Y lắc đầu, nói: “Chuyện mấy ngày hôm nay chắc nàng cũng nghe nói rồi chứ?”

Tôi khẽ gật đầu. “Dạ. Chuyện này sớm đã lan truyền khắp nơi, thần thiếp tuy ở hậu cung nhưng cũng biết được phần nào. Có điều, việc triều chính dù rắc rối nhưng Hoàng thượng cũng phải chú ý giữ gìn long thể.” Tôi đưa bát cháo tổ yến tới trước mặt y, cười, nói: “Cháo tổ yến này là do thần thiếp tự mình hầm đấy, Hoàng thượng đã nghị sự với các vị đại nhân suốt một thời gian dài, giờ hãy ăn một chút ạt hóng nhé?”

Y nghe vậy liền mỉm cười, đón lấy bát cháo, múc một thìa lên ăn. “Ngọt quá!”

Tôi hơi cau mày, cũng múc một thìa lên ăn thử, đoạn nghi hoặc nói: “Đâu có ngọt lắm. Hoàng thượng không thích ăn đồ quá ngọt, thần thiếp đâu dám bỏ quá nhiều đường.”

Hàng lông mày dần hằn ra, y đưa tay tới, cười nói: “Trẫm không nói cháo tổ yến ngọt, vị ngọt chính là tâm ý của nàng khi đích thân hầm cháo tổ yến cho trẫm.” Y lật bàn tay tôi lại, ngắm nghía một hồi: “Còn nhớ lần đầu tiên hầm cháo tổ yến cho trẫm, nàng còn không cẩn thận làm tay bị bỏng.”

Tôi thẫn xúc động, chuyện đã qua từ lâu lắm rồi mà không ngờ y còn nhớ rõ như thế. Cảnh tượng trước mắt bỗng trở nên mờ ảo, ánh nến soi rọi khắp căn phòng, tựa như ánh trăng ngày Mười bảy, Mười tám. Sự ấm áp tỏa ra từ lò sưởi cùng mùi long diên hương ngọt ngào lan tỏa trong không khí, khung cảnh ngợp giữa sự sáng tỏ và tịch mịch. Tâm trạng dần trở nên nặng nề, tôi khẽ nói: “Thần thiếp sao có thể không cẩn thận như thế được, lần đó chẳng qua là vì nôn nóng mà thôi!”

Trong lúc trò chuyện, y đã húp sạch bát cháo tổ yến, nói: “Chuyện Nhữ Nam Vương đánh quan ngự sử nàng đã biết rồi, vậy... nàng cảm thấy trẫm nên xử trí thế nào đây, liệu có cần dựa theo luật pháp mà trách phạt Nhữ Nam Vương một phen?”

Trong lòng tôi trào dâng muôn vàn suy nghĩ, bất giác có chút hỗn loạn, chỉ cần tôi bảo y dựa theo luật pháp mà xử trí Nhữ Nam Vương là được rồi sao, lẽ nào đây là bước đầu tiên trong việc báo thù? Sau thoáng trầm tư, tôi rất nhanh đã bình tĩnh trở lại, nói: “Hoàng thượng thân là vua một nước, đương nhiên làm việc gì cũng phải dựa theo pháp luật, nhưng... không thể trách phạt Nhữ Nam Vương được.”

Y hơi nheo mắt chăm chú nhìn tôi, khẽ “ồ” một tiếng khá bất ngờ. “Trẫm cứ ngỡ nàng sẽ đề nghị trẫm trách phạt Nhữ Nam Vương cơ đấy, nàng thử nói nguyên do trẫm nghe xem.”

Tôi mỉm cười nhìn y. “Hoàng thượng không trách thần thiếp tùy tiện bàn đến việc triều chính chứ?”

Y nói: “Không sao, trẫm sẽ coi như nghe nàng nói chuyện phiếm, tuyệt đối không trách tội.”

Tôi cố gắng điều chỉnh lại hơi thở có chút dồn dập của mình, đứng bên cạnh y, chậm rãi nói: “Thần thiếp sẽ không vì tâm tư mà đề nghị Hoàng thượng trách phạt Nhữ Nam Vương. Hiện giờ điều quan trọng nhất là xoa dịu lòng người, hóa giải sự mâu thuẫn giữa các đại thần văn võ. Hai hổ giao tranh, ắt có một bên bị thương, mà bất kể bên nào bị thương thì rốt cuộc cũng sẽ làm ảnh hưởng tới gốc rễ của đất nước. Hiện giờ nếu xử phạt Nhữ Nam Vương, ắt sẽ khiến các võ tướng trong triều bất mãn, mà võ tướng... chính là những con người nắm binh quyền trong tay.”

Huyền Lăng đưa tay phải lên chống cằm, lẳng lặng suy nghĩ. Tôi lại nói tiếp: “Hoàng thượng kỳ thực không cần xử phạt Vương gia để dẹp yên chuyện này, nếu làm như thế chẳng qua là được lòng anh rể mà mất lòng chị dâu, rốt cuộc vẫn có chút thiếu công bằng. Các văn thần náo loạn chẳng qua là muốn có một câu trả lời, Hoàng thượng chỉ cần cho bọn họ một câu trả lời là được rồi, tốt nhất là bảo Vương gia đến tận nơi nhận lỗi.”

Huyền Lăng thoáng lộ vẻ ngạc nhiên, kế đó bèn xua tay cười gượng, nói: “Nàng muốn bắt Nhữ Nam Vương đến tận nơi nhận lỗi ư? Y xưa nay vốn tâm cao khí ngạo, bảo y làm thế thà giết y đi còn hơn.”

Tôi mỉm môi cười. “Chưa chắc đã vậy đâu!” Tôi xoay người đi tới sau lưng y, vuốt nhẹ ống tay áo của mình một chút, dịu dàng nói tiếp: “Vương gia đã từng chinh chiến nơi sa trường, vì nước giết địch, có thể coi là một anh hùng. Mà anh hùng thì khó qua cửa ải nào nhất đây?”

Y vỗ tay cười rộ. “Anh hùng khó qua ải mỹ nhân! Nàng đúng là tinh ranh, không ngờ lại nghĩ ra được chiêu này!”

“Hoàng thượng cũng biết anh hùng khó qua ải mỹ nhân cơ đấy!” Tôi cười, nói: “Thần thiếp nào biết tới việc quốc gia đại sự gì, chẳng qua từng nghe nói về mấy chuyện vặt vãnh trong nhà giữa phụ nữ với nhau. Vương gia sợ vợ như sợ cọp, tất nhiên là vợ bảo gì nghe nấy, nếu để Nhữ Nam Vương phi đi khuyên nhủ thì sẽ chẳng gặp phải khó khăn gì nữa. Thần thiếp từng có duyên gặp mặt Nhữ Nam Vương phi, biết nàng ta không phải loại người ngu muội, không biết lý lẽ.”

Y ngẫm lại thấy cũng có lý nhưng rất nhanh đã thu lại nụ cười, nói: “Vậy ai có thể đi khuyên Nhữ Nam Vương phi được đây?” Tuy y đang hỏi nhưng ánh mắt đã dừng lại trên người tôi.

Y đương nhiên muốn để tôi đi, mà bất kể là ai mở miệng đề nghị thì kết quả cũng như nhau cả, chỉ bằng tôi nói ra trước còn hơn, làm như vậy, thứ nhất thể hiện rằng tôi hiểu được tâm ý của y, thứ hai chứng tỏ tôi còn có thể phân ưu cho y. Thế là tôi bèn nói: “Nếu Hoàng thượng không chê thần thiếp bất tài, thần thiếp xin được nhận trách nhiệm này.”

Y quả nhiên tươi cười rạng rỡ, dang tay ôm tôi vào lòng, dịu dàng nói: “Trong chốn hậu cung này, chỉ có Hoàn Hoàn nàng là có thể phân ưu giải nạn cho trẫm thôi. Đám đại thần kia nhận bổng lộc của trẫm nhưng làm ỳn suốt hồi lâu mà chỉ nói ra được mấy chữ ý đại loại là phạt hay không phạt, đúng là vô dụng quá chừng!”

Tôi cất tiếng, mang theo bảy phần tươi cười, ba phần hờn dỗi: “Thần thiếp chỉ là một nữ nhân nhỏ bé trong chốn hậu cung, sao có chủ ý riêng của mình được, chẳng qua vô ý đoán bừa, may mắn trúng vào tâm ý của Hoàng thượng mà thôi. Những vị đại thần kia vốn chỉ quen với những luân lý trong sách vở, còn thần thiếp

lại hiểu lòng Hoàng thượng, cho nên tâm ý của Hoàng thượng, thần thiếp tất nhiên có thể đoán được đôi phần, còn các vị đại thần kia thì chịu thua hết. Thần thiếp nghĩ bụng, Hoàng thượng là người muốn triều đình yên ổn nhất, sao có thể vì văn thần mà trách cứ võ tướng hoặc là dung túng võ tướng mà đè nén văn thần được.”

Huyền Lăng thở dài, than: “Hoàn Hoàn, quả nhiên chỉ có nàng hiểu lòng trẫm.” Rồi y chợt cau mày. “Nhưng sớm muộn gì cũng phải giải quyết Nhữ Nam Vương, nếu không trong triều sẽ toàn là vây cánh của y, chẳng còn chút chính khí nào nữa, giang sơn của trẫm cũng không bền vững được.”

Quả nhiên y cũng có suy nghĩ này. Trong lòng trào dâng một tia hy vọng, tôi khẽ nói: “Hoàng thượng đã có lòng này, thực là cái phúc cho dân chúng và xã tắc. Nhưng bây giờ chưa phải là lúc để trừ bỏ Nhữ Nam Vương.”

Y chăm chú nhìn tôi, trong mắt ánh lên một tia phó thác. “Hoàn Hoàn, trẫm quyết định đợi sau khi việc này kết thúc sẽ đưa huynh trưởng của nàng vào làm quan trong Binh bộ, nắm binh quyền của thị vệ Vũ Lâm quân bên cạnh trẫm.” Trái tim tôi đập thành một nhịp. Trao binh quyền của Vũ Lâm quân cho ca ca tôi, vậy tức là có ý làm giảm bớt uy thế của Nhữ Nam Vương rồi. Huyền Lăng nghiêm túc nói: “Chỉ một mình huynh trưởng của nàng thì chưa đủ, những tướng lĩnh có tài mà không đi lại gần gũi Nhữ Nam Vương trẫm đều sẽ dễ bại. Có điều, không thể làm quá sớm mà rút dây động rừng, còn phải vỗ về an ủi, do đó không thể nôn nóng được.”

Quả thế, nếu rút dây động rừng thì tất cả công sức trước đó đều coi như uổng phí. Tôi tập trung suy nghĩ, hồi lâu sau mới nói: “Nhữ Nam Vương và Vương phi đều đã có thân phận cao quý tột bậc nhưng tấm lòng cha mẹ nào cũng vậy, xem ra chỉ có thể sử ra chút công phu với con cái của bọn họ mà thôi.”

Trong mắt lóe lên một tia sáng rực rỡ, Huyền Lăng mừng rỡ, nói: “Không sai, Vương phi của y sinh được một trai một gái, con gái là Khánh Thành Quận chúa, năm nay vừa tròn mười hai tuổi, trẫm có ý phá lệ phong cho làm công chúa; sau đó lại phong cho con trai của Nhữ Nam Vương làm thế tử, được quyền thừa kế nghiệp cha.”

Tôi gật đầu mỉm cười, nói: “Hoàng thượng anh minh, chủ ý này rất ổn. Nhưng thần thiếp nghĩ không nên chỉ phong làm công chúa, còn cần thay đổi phong hiệu, như hai chữ ‘Cung Định’ chẳng hạn, có thể nhắc nhở phụ vương của cô bé phải ‘cung kính an định’. Tất nhiên, Hoàng thượng cũng muốn không phải động can qua mà hóa giải được mối tai họa ngầm giữa hai huynh đệ, nhưng còn phải xem Vương gia có chịu nhận thiên ân hay không. Hơn nữa, còn nên đưa Cung Định Công chúa vào nuôi dưỡng trong cung, để Thái hậu đích thân chăm sóc... Tương lai lỡ như có điều gì bất trắc thì cũng tạm thời uy hiếp được Nhữ Nam Vương.”

Y thoáng trầm tư, đoạn mừng rỡ nói: “Hay lắm, trẫm nghe lời nàng, sẽ cho người đi soạn ý chỉ ngay.” Y nói xong, bất giác lộ vẻ nhẹ nhõm, đưa tay bế thốc tôi lên, mở cửa đi tới căn phòng phía đông, lại ghé sát sau tai tôi, cười nói: “Vừa rồi nàng mới nói anh hùng khó qua ải mỹ nhân...”

Tôi cười khẽ, lại đẩy nhẹ y một cái. “Hoàng thượng cứ trêu thần thiếp, thần thiếp đâu phải mỹ nhân gì cho cam.” Ngoài miệng thì nói như vậy nhưng trong lòng tôi lại suy nghĩ xem nên tìm cơ gì để thoái thác y. Đêm qua vừa mới hoan hảo với y xong, tôi cũng nên có một vài ngày không gần gũi với y, nếu không sẽ rất dễ khiến y sinh cảm giác nhàm chán.

Đúng lúc y sắp bước vào phòng, Lý Trường bỗng mặt mày nôn nóng vội bước đi theo bên cạnh, khẽ cất tiếng nhắc nhở: “Hoàng thượng, Hoàng thượng, đêm nay người đã chọn An Tiểu viện thị tẩm rồi!” Y thoáng chút do dự. “Mới rồi bên Tiểu viện đã mấy lần cho người sang đây hỏi thăm.”

Tôi thầm cười lạnh, xem ra Lăng Dung cũng nôn nóng rồi đây. Huyền Lăng chỉ “ồ” một tiếng, dường như giật mình nhớ ra, suy nghĩ một chút bèn nói: “Vậy người đi nói với nàng ta, bảo nàng ta đêm nay không cần qua đây nữa, cứ ở trong cung của mình mà nghỉ ngơi sớm một chút.”

Trong khoảnh khắc mà y suy nghĩ đó, tôi đã nhẹ nhàng giãy ra khỏi lòng y, chỉnh lại cây trâm cài tóc đã gần rơi xuống, nói: “An muội muội mới được Hoàng thượng sủng hạnh không lâu, chính là lúc cần được yêu thương thật nhiều, sao có thể để muội ấy uống công chờ đợi được? Thần thiếp nên cáo lui thì hơn.” Nói rồi liền xoay người định đi.

Huyền Lăng kéo tay áo tôi lại. “Nàng đừng đi vội.” Đoạn y nghiêm túc quay sang dặn dò Lý Trường hỷ đi từ chối Lăng Dung. Tôi lật tay lại, nắm lấy tay áo y, cười dịu dàng, nói: “Không biết bây giờ An muội muội đang ở trong cung mong chờ ý chỉ của Hoàng thượng đến thế nào, Hoàng thượng là bậc cửu ngũ chí tôn, nhất ngôn cửu đỉnh, không thể thất hứa được.”

Y thoáng nghĩ ngợi, cuối cùng cười, nói: “Nhưng trăm muốn cùng nàng...”

Tôi mỉm cười, kiên trì nói: “Chỉ cần Hoàng thượng nghĩ tới thần thiếp là được rồi, thần thiếp sao có thể tranh giành sự sủng ái với An muội muội chứ Y hết cách trước sự kiên trì và thoái thác của tôi, bèn mỉm cười đồng ý, đưa mắt tiễn tôi rời đi.

3

Trời đêm rất lạnh, giữa mùa đông sau tết Nguyên Tiêu, những bông tuyết to như lông ngỗng vẫn rơi lả tả, trong kiệu có đặt chiếc lò sưởi nạm bạc, hết sức ấm áp. Mấy thái giám khiêng kiệu bước đi trên nền tuyết làm phát ra những tiếng “lộp bộp lộp bộp” nhẹ nhàng, chợt nghe gần đó có tiếng người trò chuyện khe khẽ.

Tôi vén rèm lên, chiếc xe loan chở Lăng Dung đi về phía phòng đông của Nghi Nguyên điện vừa khéo đi ngang qua, người đánh xe cầm trong tay một chiếc đèn lồng đỏ lớn, không ngừng đưa qua đưa lại giữa không trung, bánh xe lăn lộc cộc trên đường, chiếc đèn lưu ly treo trước xe liên tục va đập với gió tuyết, làm phát ra những âm thanh tinh tang vui tai, vang xa theo làn gió.

Tôi buông rèm kiệu xuống, ngồi im lặng. Ai thị tẩm không quan trọng, điều quan trọng là tôi có nắm được trái tim của Huyền Lăng hay không.

Cuộc gặp gỡ với Hạ Phi mấy ngày tới mới thực sự là điểm mấu chốt. Lúc này nhất định không được để Nhữ Nam Vương có cơ hội phản kích, nếu không người phải chết không chỉ là tôi và Huyền Lăng mà còn muôn vạn chúng sinh nữa. Không còn tính mạng, nói gì đến việc báo thù và yên thân? Tôi nhất định phải mưu tính cẩn thận.

Hôm vào cung, Nhữ Nam Vương phi Hạ thị tới chỗ Hoàng hậu thỉnh an trước tiên, nhìn thấy tôi mỉm cười ngồi ngay bên dưới Hoàng hậu thì có chút ngạc nhiên, nhưng rất nhanh đã thản nhiên cười, nói: “Nương nương lành hẳn bệnh rồi sao? Thiếp thân chúc mừng nương nương.”

Tôi cười nhã nhặn, đáp: “Hôm Nguyên Tiêu đó nhìn thấy Vương phi theo đoàn Mệnh phụ cung đình vào cung chúc mừng, ta vốn rất muốn trò chuyện với Vương phi vài câu, chỉ đáng tiếc lại đang có việc cần làm, thành ra lỡ mất cơ hội.”

Hạ Phi cười, nói: “Nương nương thân phận tôn quý, thiếp thân sao dám tùy tiện tới làm phiền nương nương.”

Tôi khẽ cười. “Theo lẽ cương thường thì là như vậy nhưng xét về bối phận trong nhà, bản cung còn phải gọi Vương phi một tiếng ‘tam tẩu’ nữa đây. Huống chi bây giờ đều là người một nhà, chúng ta vốn nên gần gũi nhau mới phải.”

Hạ Phi nói với Hoàng hậu: “Hoàng hậu nương nương hôm nay khí sắc tốt quá!”

Hoàng hậu đưa tay xoa má, thoáng nét tươi cười. “Vương phi đúng là biết nói chuyện, bản cung thì thấy sau khi sinh được Thế tử, tinh thần Vương phi lại càng tốt hơn đây.”

Hạ Phi có chút bất ngờ. “Thế tử? Hoàng hậu đang đùa thiếp thân sao? Dư Bạc năm nay mới sáu tuổi, sao đã là Thế tử được?”

Hoàng hậu mặt mày tươi tỉnh, nói: “Vây mới thể hiện được ân sủng của Hoàng thượng chứ! Trong thế hệ con cháu bây giờ, Hoàng thượng thích Bạc Nhi nhất, Bạc Nhi tuy còn nhỏ tuổi nhưng lại thông minh, lanh lợi, do đó Hoàng thượng mới muốn phong nó làm Nhữ Nam vương thế tử thật sớm để tiện bề dạy bảo, ngày sau còn giống như phụ vương của nó, giúp Hoàng thượng an bang định quốc, mở mang cơ nghiệp.” Nói đoạn, nàng ta liền đưa mắt nhìn tôi, cười khẽ.

Người làm cha mẹ đa phần đều hơi thiên vị con út, Hạ Phi cũng không phải ngoại lệ. Nàng ta vừa ngạc nhiên vừa vui mừng, nét rạng rỡ trên mặt không sao kìm nén được, vội vàng đứng dậy tạ ơn. Hoàng hậu mỉm cười, nói tiếp: “Không chỉ có vậy đâu, ý của Hoàng thượng là việc tốt thành đôi, người còn muốn phá

lệ phong Khánh Thành Quận chúa làm công chúa nữa, ngay đến phong hiệu cũng đã nghĩ sẵn rồi, là ‘Cung Định’, sau này Cung Định Công chúa sẽ được Thái hậu đích thân nuôi dưỡng.”

Hạ Phi vốn rất vui mừng nhưng nghe nói phải giao con cho Thái hậu nuôi dưỡng thì sắc mặt biến đổi hẳn, vội vàng nói: “Đa tạ thánh ân của Hoàng thượng, nhưng con gái thiếp thân Văn Y năm nay mới mười hai tuổi, rất không hiểu chuyện, nếu được phong làm công chúa giao cho Thái hậu nuôi dưỡng, chỉ sợ sẽ quấy nhiễu Thái hậu, mong Hoàng thượng hãy thu hồi lại thánh lệnh thì hơn.”

Sự thoái thác của Hạ Phi vốn đã nằm trong ý liệu, Hoàng hậu đưa mắt nhìn tôi, tôi bèn mỉm cười, khẽ nói: “Hoàng thượng hiện giờ con cái không nhiều, trong cung chỉ có hai vị công chúa là Thực Hòa và Ôn Nghi, đều còn nhỏ tuổi. Khánh Thành Quận chúa của Vương phi có thể vào cung cho Thái hậu nuôi dưỡng là một chuyện mừng, Đại Chu ta từ khi thành lập đến nay, nghe nói chỉ có Thánh tổ khai quốc là từng phong con gái của thân vương làm công chúa, mà đó còn là trong dịp công chúa sắp thành hôn, sắc phong một phần còn là do nể mặt nhà chồng. Người được sắc phong khi còn nhỏ tuổi như Khánh Thành Quận chúa thật đúng là lần đầu tiên đấy!”

Hạ Phi thoáng trầm ngâm, đang định nói gì đó thì Hoàng hậu đã đứng dậy, nói: “Bản cung hơi mệt rồi, Vương phi xin hãy về đi. Thánh chỉ của Hoàng thượng tối nay sẽ tới Vương phủ.”

Hoàng hậu cười tủm tỉm rồi đi, tôi cũng cáo từ về cung, nhưng tôi cố ý đi thật chậm, bước đi tha thướt. Chỗ Hoàng hậu hiện đã không thể nói gì thêm được, Hạ Phi ắt sẽ đến xin tôi khuyên Huyền Lăng giúp.

Quả nhiên còn chưa ra khỏi cửa điện, Hạ Phi đã bước tới, nói: “Sắc trời còn sớm, thiếp thân muốn tới cung của nương nương ngồi một lát, không biết nương nương có hoan nghênh không?”

Tôi mỉm cười, nói: “Vương phi thực khách sáo quá, ta còn mong Vương phi không mời mà tự đến ấy chứ, chúng ta cũng đâu còn xa lạ gì.”

Cùng trở về Oánh Tâm điện, Hạ Phi ngó quanh bốn phía một chút rồi gật đầu cười, nói: “Quả nhiên đã khác hẳn rồi, không còn giống với ngày đó nữa.”

Tôi sai người dâng trà lên, tươi cười rạng rỡ nói: “Trà này tên gọi ‘Tuyết Đỉnh Hàm Thụ’, vừa được đưa tới từ một nơi cách đây năm trăm dặm, Vương phi nếm thử xem có vừa miệng không.”

Hạ Phi nhấp một ngụm trà, không hề để lộ nửa phần ưa thích, sắc mặt vẫn bình thản như thường, chỉ nói: “Cũng được. Hiện giờ nương nương đang được ân sủng, tất nhiên mọi thứ đều là tốt nhất.”

Tôi ngồi xuống, đối diện với nàng ta, nhìn thấy thần sắc nàng ta thì trong lòng đã có chủ trương, bèn cười, nói: “Hôm nay Vương phi cũng có việc mừng thành đôi mà.”

Hạ Phi nghe vậy, sắc mặt liền trở nên ảm đạm. “Mẹ con thiếp thân sắp phải cút nhục rồi xa, sao lại nói là việc mừng được? Lệnh vua không thể trái, thiếp thân chỉ mong nương nương có thể đi khuyên Hoàng thượng, thành toàn ẹ con thiếp thân.” Nàng ta thấy tôi có vẻ trầm ngâm, bèn nói tiếp: “Nếu thật sự không được, thiếp thân đành xin Vương gia đi nói với Hoàng thượng giúp thôi.”

Tôi vốn biết chuyện này chẳng dễ dàng gì, do đó mới nhờ Hoàng hậu mở miệng giúp, sau đó thì đến lượt tôi dùng lời khuyên nhủ. Chứ nếu như tôi mà truyền ý chỉ của Huyền Lăng, sau đó lại đứng ra khuyên nhủ, Hạ Phi nhất định sẽ chẳng nghe được lời nào. Mà lỡ như Hạ Phi không chịu, Nhữ Nam Vương ắt cũng sẽ không chịu, như thế, sách lược trước tiên vỗ về để chờ ngày tiêu diệt cũng không thể thực hiện tiếp được.

Tôi không trả lời nàng ta việc vừa rồi mà chỉ tay lên cây xà ngang trong cung điện, nói: “Tính cả hôm nay, bản cung và Vương phi cũng mới gặp nhau có ba lần, nhưng trong lòng đã coi Vương phi như người ruột thịt chí thân. Nhớ lúc xưa bản cung sắp thai, bị mọi người ghẻ lạnh, sống trong cảnh thiếu lương thiếu điều, chỉ duy có Vương phi là không tị hiềm mà tới thăm bản cung, còn tặng nhân sâm cho bản cung bồi bổ thân thể, việc ấy bản cung vẫn luôn ghi khắc trong lòng, chỉ mong có dịp nào đó có thể báo đáp tình nghĩa của Vương phi.”

Những lời này rất dễ làm người ta xúc động, nàng ta vội gật đầu, nói: “Không ngờ nương nương là quý nhân mà còn nhớ được việc này.”

Tôi nói: “Đây là lẽ đương nhiên, con người ta ân oán rạch ròi, lẽ nào lại quên được chứ. Bây giờ chính là lúc bản cung báo đáp Vương phi.”

Hạ Phi tỏ ra vui mừng, nói: “Nương nương chịu đi cầu xin Hoàng thượng giúp thiếp thân sao?”

Tôi khẽ lắc đầu. “Bản cung cũng chỉ suy nghĩ cho Vương phi thôi, mong Vương phi hãy tuân theo thánh chỉ, để Thái hậu nuôi dưỡng công chúa.”

Hạ Phi hơi cau mày, trong giọng nói đã thp thoáng nét giận. “Lời này là ý làm sao?”

Tôi bình tĩnh nói: “Vương phi đã làm mẹ, làm vợ người ta, tất nhiên lúc nào cũng phải suy nghĩ cho chồng cho con, đặt bọn họ lên trên hết. Vương phi thấy bản cung nói có đúng không?”

Nàng ta gật đầu. “Làm mẹ, làm vợ người ta quả là không dễ dàng gì, huống chi còn là người trong tông thất hoàng gia.”

Tôi ngồi đối diện với nàng ta, chăm chú nhìn nàng ta, nói: “Mấy ngày trước, Vương gia ra tay đánh quan ngự sử, Vương phi có nghe nói chứ? Việc này khiến không ít người cảm phẫn đấy. Triều ta xưa nay luôn xem trọng cả văn lẫn võ, lại đặc biệt trọng thị chức ngự sử, bọn họ thậm chí còn có thể trực tiếp cất lời can gián Hoàng thượng. Vương gia làm như vậy quả là không thỏa đáng chút nào.”

Hạ Phi khẽ thở dài một tiếng, chỉ nói: “Tính Vương gia đúng là hơi nóng nảy, thiếp thân cũng đã khuyên mấy lần rồi. Có điều lần này vị ngự sử kia cũng hơi hồ đồ, không nể mặt Vương gia mà cất lời chỉ trích trước đám đông. Hoàng thượng với Vương gia là anh em ruột cơ mà.”

Tôi mỉm cười khuyên nhủ: “Chính vì là anh em ruột nên Hoàng thượng cũng rất muốn bảo vệ Vương gia, nhưng cũng phải xoa dịu lòng căm phẫn của mọi người, bởi dù gì thì Vương gia cũng là người ra tay trước, Hoàng thượng không thể một mực bảo vệ Vương gia được. Huống chi nếu thiên vị quá, Vương gia ắt sẽ bị người ta nói ra nói vào, không có lợi cho thanh danh của Vương gia.”

Thấy nàng ta có chút xao động, tôi vội tranh thủ cất tiếng khuyên: “Vậy nên Hoàng thượng vừa phải giữ gìn thể diện của hoàng gia, vừa phải cho các văn nhân trong thiên hạ một câu trả lời, hy vọng Vương gia có thể đến tận nơi xin lỗi Trương Nhữ Lâm, như thế một là giữ được phong độ cho Vương gia, hai là thể hiện rằng Vương gia không hề xem nhẹ văn nhân thiên hạ, việc này cũng coi như được giải quyết.”

Hạ Phi vội vàng xua tay, nói: “Không được, không được, với tính của Vương gia xưa nay, chỉ có người khác cầu xin ông ấy, làm gì có chuyện ông ấy đi xin lỗi ai bao giờ.”

Tôi nói: “Vương phi thân là người làm vợ, tất nhiên phải suy nghĩ cho Vương gia. Đám văn nhân đó vốn rất ưa múa mồm động bút, một đời thanh danh của Vương gia rất có thể vì bọn họ mà phải lưu tiếng xấu ngàn năm. Hơn nữa, Liêm Pha đeo roi nhận lỗi với Lạn Tương Như là một giai thoại đến nay vẫn còn lưu truyền, Vương phi thường xem kịch chắc chắn có biết.” Tôi thấy nàng ta khá động lòng, lại nói thêm: “Nam nhân vốn hay lỗ mãng, khi làm việc thường chẳng để ý tới trước sau, do đó, đám nữ nhân chúng ta mới cần đứng phía sau để nhắc nhở, như vậy bọn họ cũng có thể yên tâm hơn nhiều. Nếu Vương phi suy nghĩ cho Vương gia, nhất định phải cố gắng khuyên nhủ Vương gia mới được.”

Hạ Phi chậm rãi gật đầu, mím môi nói: “Nhưng cũng không thể để Vương gia phải chịu ầm ức được, Vương gia xưa nay chẳng chịu phục ai đâu.”

Tôi tự tay đưa hai miếng bánh điểm tâm cho Hạ Phi, ân cần nói: “Đúng thế! Hoàng thượng cũng có suy nghĩ này, Vương gia là thần tử có công lao to lớn, lại là anh ruột của ngài, quyết không thể chịu ầm ức được. Do đó, ngài mới quyết định phong Bạc Nhi làm thế tử, phong Văn Y làm Cung Định Công chúa, như thế Vương gia cũng được nở mày nở mặt.”

“Nhưng nếu phong làm công chúa rồi lại phải ở trong cung, thiếp thân là người làm mẹ...”

Tôi vội vàng vỗ về: “Hai vị Công chúa Thục Hòa và Ôn Nghi đều còn nhỏ, không thể bầu bạn bên Thái hậu được, khi Thái hậu bị bệnh rất thích có đứa bé nào hiểu chuyện bầu bạn bên cạnh. Hoàng hậu và bản cung tuy cũng muốn ngày ngày ở bên Thái hậu nhưng dù sao cũng chẳng còn đáng yêu mấy nữa. Hoàng thượng thì bận rộn việc nước, không thể lúc nào cũng tới thăm Thái hậu, Công chúa nếu có thể thay Hoàng thượng và Hoàng hậu hầu hạ Thái hậu, ấy thật là một việc hiếu tốt cùng, rất mát mặt Vương gia.” Tôi lại bổ sung

thêm: “Hoàng thượng tuy rằng có ý bảo vệ Vương gia nhưng dù sao Vương gia cũng ra tay đánh người trước, làm Trương Nhữ Lâm đến giờ vẫn phải nằm bẹp trên giường, do đó, nói gì thì nói Hoàng thượng cũng có chút tức giận. Hơn nữa, Vương gia tính tình thẳng thắn, khó tránh khỏi bị người ta oán trách gièm pha, nếu có công chúa thường xuyên ở trước mặt Hoàng thượng khuyên nhủ vài câu, há lại chẳng tốt hơn sao? Bản cung cũng sẽ nói với Hoàng thượng, để Vương phi có thể vào cung bất cứ lúc nào, như thế Vương phi hẳn nhớ Công chúa là có thể tới gặp được ngay, Vương phi thấy thế nào?”

Sau một hồi khuyên nhủ, Hạ Phi rốt cuộc cũng đồng ý đi khuyên Nhữ Nam Vương, cũng chịu để cho con gái vào cung.

Ba ngày sau, Nhữ Nam Vương đích thân tới tận nơi xin lỗi Trương Nhữ Lâm, tuy chỉ là làm qua loa cho xong chuyện nhưng sự việc rốt cuộc cũng lắng xuống. Còn Khánh Thành Quận chúa cũng đã được định ngày để sắc phong làm công chúa, sau đó sẽ vào cung hầu hạ Thái hậu.

Đêm ấy, Huyền Lăng ở chỗ tôi, khi nhắc đến việc này thì tỏ ra vô cùng hào hứng, nói: “Trẫm vốn cũng đổ mồ hôi lạnh thay cho nàng đấy, chỉ lo nàng ta không chịu, như thế, một phen tâm tư này coi như uổng phí. Không ngờ mọi việc lại thuận lợi như vậy, Hoàn Hoàn, nàng đã giúp được trẫm một việc lớn rồi!”

Tôi cười, đáp: “Hoàng thượng không cần khen thần thiếp đâu, phân ưu cho Hoàng thượng vốn là việc nên làm mà. Huống chi việc trong triều thần thiếp không hiểu nên không giúp gì được, chỉ có thể góp chút sức mọn vào mấy chuyện vặt vãnh giữa phụ nữ với nhau thôi.”

Tôi tươi cười rạng rỡ, rót cho y một chén trà Tuyết Đỉnh Hàm Thúy, hương trà thơm dịu lan tỏa bốn phía. Y nhấp một ngụm, tấm tắc khen: “Quả nhiên là trà ngon.” Rồi y nắm tay tôi, cười nói: “Trẫm biết nàng thích thứ trà này nên mới đặc biệt chọn loại ngon nhất cho nàng, nàng vừa ý chứ?”

Tôi mỉm cười, ngồi lên đùi y, nhìn chén trà xanh biếc như phỉ thúy, khẽ nói: “Đương nhiên thần thiếp rất thích. Hôm nay Nhữ Nam Vương phi đến đây, thần thiếp cũng pha loại trà này khoản đãi, tiếc rằng Vương phi có vẻ không thích lắm, e là không hợp khẩu vị. Thần thiếp cứ ngỡ việc sẽ chẳng thành, may mà Vương phi không để bụng, nếu không thần thiếp thực khó mà chối bỏ trách nhiệm.”

Huyền Lăng vốn đang mỉm cười lắng nghe, sau khi nghe xong, thần sắc lại trở nên ảm đạm.

Bên ngoài có cổng phẩm gì dâng lên, chỉ cần trong cung có, Nhữ Nam vương phủ ắt sẽ có, thậm chí còn tốt hơn. Điều này Huyền Lăng không phải là không biết.

Sự chán ghét và kiêng kỵ của y, vì thế lại tăng lên một phần.

7. Chương 07

Chương 7: Hoa đào nở rộ

Việc Nhữ Nam Vương đánh quan ngự sử rốt cuộc đã lắng xuống, nhưng ở Đại Châu, nơi mà ngự sử rất được trọng vọng, mối thù này dù gì cũng đã kết thành. Tuy hẳn đã đi xin lỗi qua loa nhưng vì hai chữ qua loa này mà đám quan văn vẫn thăm cảm phần không thôi. Nhữ Nam Vương tất nhiên sẽ không để ý tới, mà cũng chẳng thèm để ý tới thì đúng hơn. Việc sắc phong Thế tử và tiến phong Công chúa đều được tiến hành vô cùng rầm rộ, thể hiện rõ sự xa hoa náo nhiệt tới tột cùng. Khâm Nhân Thái phi nhìn không thuận mắt, từng lén phàn nàn: “Cho dù là khi công chúa gả chồng, e rằng cảnh tượng cũng không được náo nhiệt như vậy, việc này đúng là vượt lễ quá chừng.” Còn Huyền Lăng ngoài miệng tuy không nói gì nhưng trong lòng hẳn cũng rất bất mãn với việc gia phong bất đắc dĩ này.

Tôi chẳng làm gì hết, cũng không nói nhiều, chỉ thản nhiên khoanh tay đứng nhìn. Huyền Lăng hiện đã coi Nhữ Nam Vương Huyền Tế như cái gai trong mắt, muốn trừ bỏ au, tôi hà tất phải phí sức đi xúi bẩy kích động làm gì, cứ lựa lúc góp đôi lời là được.

Nhữ Nam Vương gặp việc mừng như vậy, tất nhiên đắc chí vô cùng, gần như quên hết tất thảy. Trong lúc hân hoan lòng sự đề phòng, Huyền Lăng liền mượn cơ binh sĩ gác đêm trong mùa đông ở Tử Áo Thành thường xuyên lưỡi biếng ngủ gật hoặc tụ tập đánh bạc, liền cho huynh trưởng của tôi nắm quyền của đội thị vệ Vũ Lâm quân bên cạnh Hoàng đế, giữa mùa đông lạnh thường xuyên phải canh gác nơi cung cấm cùng với binh sĩ. Trong mắt người ngoài, đây kỳ thực là một công việc vất vả mà chẳng được lợi lộc gì.

Tuyết đông vừa lạnh, ánh dương mỏng manh chiếu xuống, rồi cứ thế dần tới mùa xuân. Dường như chỉ sau một trận mưa xuân rả rích, trong Thượng Lâm uyển lập tức xuất hiện cảnh liễu biếc đào hồng, ong bướm bắt đầu bay lượn khắp chốn hậu cung. Ngày tháng trong cung cứ thế chậm rãi trôi đi như dòng nước, chẳng nẩy lên dù một gợn sóng nhỏ nào. Hoàng hậu chủ trì mọi việc lớn nhỏ trong hậu cung, Mộ Dung Phi ngoài những dịp lễ lớn đều không bước chân ra khỏi cửa, còn tôi thì cố gắng hết sức đóng vai một sủng phi, cùng các phi tần trong hậu cung chia sẻ sự sủng ái và mưa móc của Huyền Lăng.

Nếu chỉ nhìn vào số lần thị tẩm được ghi chép trong Đồng sử, tôi không phải là người đắc sủng nhất. Sự dịu dàng và khiêm nhường của Lăng Dung dường như được lòng Huyền Lăng hơn, giọng cao vút của nàng ta cũng trở thành nét điểm xuyết đẹp nhất cho sắc xuân vô tận giữa buổi đêm trong chốn hậu cung này. Còn tôi, chỉ dành nhiều thời gian ở lại trong ngự thư phòng, khi Huyền Lăng mỗi một vì việc nước thì lựa dịp nói chuyện phiếm với y vài câu, giúp y xoa dịu nỗi lòng.

Nhiều lúc, Huyền Lăng thích tôi và Lăng Dung cùng ở bên bầu bạn với y, tôi lặng lẽ xem sách hoặc tập viết chữ theo mẫu; Lăng Dung thì dịu dàng trò chuyện, thỉnh thoảng lại thấp giọng ngâm nga vài câu hát, hầu hạ bên cạnh y.

Khi ở cạnh nhau, tôi rất ít khi nói chuyện với Lăng Dung, có lẽ tự đáy lòng vẫn còn rất để bụng những lời ngẫu nhiên nghe thấy đó. Còn nàng ta cũng luôn ngập ngừng muốn nói lại thôi, thỉnh thoảng lén nhìn tôi một cái, rồi không làm gì khác.

Trong gian phòng nhỏ giữa độ tháng Ba, mấy nhành liễu mềm mại lay động trước cửa sổ, thỉnh thoảng lại có cánh bướm màu hồng phẩn bay qua, ánh nắng chiếu xuống mang theo vẻ điềm đạm mà thanh bình. Tôi khẽ cười tủm tỉm, cẩn thận ột ít mật ong vào chén trà của Huyền Lăng, dùng thìa bạc khuấy nhẹ.

Lăng Dung ngồi bên dưới ô cửa sổ phía bắc, cúi đầu thêu một chiếc túi thơm bằng gấm, thỉnh thoảng lại riu rít trò chuyện với Huyền Lăng vài câu. Bầu không khí trong phòng ấm áp rất tịch mịch, có thể nghe thấy loáng thoáng tiếng chim én hót véo von bên ngoài và tiếng Huyền Lăng lật sách loạt soạt. Lăng Dung đổ bóng xuống mặt sàn, cái cổ hơi cúi xuống tạo thành một đường cong tuyệt đẹp, kết hợp với những bông bích đào tràn đầy sức sống bên ngoài cửa sổ liền trở nên có phần yếu ớt, nhưng chính điều này lại càng tôn lên giọng nói mềm yếu và uyển chuyển của nàng ta, ngay đến chiếc áo gấm màu xanh lam trên người nàng ta cũng toát ra một sự quyến rũ khó tả.

Một lát sau, Lăng Dung đứng dậy, mỉm cười e thẹn, nói: “Thần thiếp vừa thêu xong một chiếc túi thơm tặng Hoàng thượng, Hoàng thượng xem thử xem có thích không?”

Huyền Lăng vốn đang tựa người vào ghế đọc cuốn Xuân thu, nghe vậy liền ngẩng đầu nhìn chiếc túi thơm thêu hình bích đào và hỷ thước trong tay nàng ta, nói: “Mấy ngày trước Hoàn Hoàn đã thêu cho trẫm một chiếc túi thơm rồi, trẫm vẫn đang đeo trên người đây, có thêm chiếc nữa thành ra lại thừa thãi.” Vừa nói y vừa hơi ngước mắt lên, nở một nụ cười với tôi.

Tôi tập trung khuấy chén trà trong tay, đồng thời liếc mắt nhìn y cười khẽ, có điều y tỏ ra gần gũi như vậy bỗng khiến tôi cảm thấy có chút không quen. Nhìn sang bên cạnh, tôi để ý thấy ánh mắt Lăng Dung có chút ngẩn ngơ, trong lòng tất nhiên hiểu rõ, kỹ thuật thêu của nàng ta kỳ thực tinh xảo hơn tôi. Sau khi trở lại bầu bạn bên cạnh Huyền Lăng, tôi rất nhanh đã phát hiện những thứ đồ trang sức nhỏ mà Huyền Lăng đeo trên người đều có nguồn gốc từ bàn tay Lăng Dung, qua đó đủ thấy đạo trước Lăng Dung đã được sủng ái đến mức nào.

Lăng Dung mỉm cười dịu dàng, nói: “Thần thiếp tay chân vụng về, Hoàng thượng không chê tâm ý của thần thiếp là thần thiếp đã hài lòng lắm rồi.” Ánh mắt Lăng Dung dừng lại trên chiếc túi thơm thêu hình rồng vàng mây tím mà Huyền Lăng đeo bên hông, chính là chiếc mà tôi thêu, trong mắt lộ vẻ tán thành, nói: “Tay nghề của Hoàn Hoàn tỷ tỷ thật giỏi, rất hợp với khí độ của Hoàng thượng, không như chiếc mà thần thiếp thêu, có phần tẽn mỏng quá, mong Hoàng thượng thứ tội.” Nói xong liền định cúi xuống hành lễ.

Huyền Lăng vội vàng đưa tay đỡ lấy nàng ta, mỉm cười, ôn tồn nói: “Thế này đâu có gì gọi là tủn mủn, trăm hiểu tâm ý của nàng, sao có thể trách tội được.”

“Tỷ tỷ!” Lăng Dung ngoảnh lại gọi tôi, thần sắc dịu dàng, điềm tĩnh. “Tài thêu của tỷ tỷ đúng là ngày một giỏi, có điều nếu thêu một chiếc túi thơm hình uyên ương để biểu đạt tình ý thì chắc càng tốt hơn, Hoàng thượng nhất định sẽ rất thích.”

Tôi bưng chén trà lên, tha thướt đi tới đứng bên cạnh Huyền Lăng, mỉm cười nhìn y chăm chú, nói: “Uyên ương cố nhiên là tốt, nhưng Hoàng thượng phải ngày đêm mang theo nó đi lại khắp nơi, như vậy không khỏi có phần quá nhi nữ tình trường, chẳng như đeo loại hình rồng, có thể trở rõ thiên uy. Còn về túi thơm hình uyên ương...” Tôi nở nụ cười ngọt ngào, cất giọng tinh nghịch: “Thần thiếp thêu thêm một chiếc nữa để Tứ lang đặt dưới gối được chăng?”

Đã lâu rồi tôi chưa gọi y là “Tứ lang”, lối xưng hô này buột ra khỏi miệng một cách hết sức tự nhiên, sự thân mật bên trong lời nói lại càng không có chút gì che giấu. Nét cười và sự mừng rỡ trên mặt y càng thêm nồng, không kìm được chăm chú nhìn tôi, trong mắt đầy vẻ dịu dàng.

Trong lòng tôi cũng trào dâng một tia kinh hãi, lối xưng hô này biểu trưng cho tình ý nồng nàn ngày xưa, giờ vô tình thốt ra như vậy, ngay đến bản thân tôi cũng thấy bất ngờ. Lẽ nào từ tận đáy lòng tôi, tia tình cảm khó nói với y kia vẫn chưa từng đứt đoạn? Tuy vừa bất ngờ vừa kinh ngạc nhưng khi ngoảnh đầu nhìn y, trên mặt tôi vẫn là một nét vừa mừng vừa thẹn. Bất giác, hai gò má tôi nóng bừng, như được nhuộm màu đỏ của hoa đào.

Lăng Dung thấy tôi và Huyền Lăng có thần sắc như vậy, không khỏi hơi ngơ ngẩn, nhưng rất nhanh đã đưa khăn lên che miệng, cười khúc khích, nói: “Hoàng thượng và Hoàn tỷ tỷ ân ái như vậy, thực đúng là một giai thoại.” Nàng ta nhìn tôi chăm chú, trong mắt thấp thoáng một nét âu sầu và buồn bã vô cùng thành khẩn, nói: “Hoàn tỷ tỷ đúng là tốt phúc, người ngoài có cầu cũng chẳng được.”

Nghe nàng ta nói vậy, tôi bất giác có chút sững sờ. Cùng Huyền Lăng như vậy chính là ân ái và tốt phúc sao? Vậy thì trong cái sự ân ái này, tôi và y mang theo được bao phần tình si, bao phần thật ý đây? Chẳng qua chỉ suy nghĩ vu vơ trong khoảnh khắc, tôi rất nhanh đã tỉnh táo trở lại, đẩy nhẹ cánh tay Huyền Lăng, cười nói: “Hoàng thượng mau đi khuyên giải đi, An muội muội hình như đang ghen kìa.”

Hai má Lăng Dung đỏ bừng, giậm chân, hờn dỗi nói: “Hoàn tỷ tỷ lại trêu muội rồi, muội sao có thể ghen với tỷ và Hoàng thượng được cơ chứ, không để ý tới hai người nữa.”

Huyền Lăng chỉ mỉm cười vui vẻ, thấy nàng ta nói như vậy bèn kéo tay nàng ta lại, nói: “Thôi, thôi! Dung Nhi tính nhún nhường hay thẹn, dù có ghen thì cũng ghen một cách đáng yêu, không làm người ta khó chịu chút nào đâu.”

Thấy y nói năng thú vị như vậy, tôi và Lăng Dung đều không kìm được bật cười. Trong lúc trò chuyện, mọi mối hiềm khích và không vui đều tạm thời gạt sang một bên.

Trung tuần tháng Ba, Huyền Lăng có ý đưa huynh trưởng của tôi vào Bộ binh. Sau mấy lần bàn bạc trong buổi triều sớm, tuy Nhữ Nam Vương có chút không vui, phe phái Mộ Dung cũng cực lực phản đối, thế nhưng dưới sự kiên trì của Huyền Lăng, ca ca tôi vẫn được trao chức chính ngũ phẩm Đốc cấp sự trung, kiêm Phụng Quốc tướng quân.

Chức Đốc cấp sự trung tuy rằng phẩm cấp không cao nhưng quyền lợi trong tay lại khá lớn, nhiệm vụ mà Hoàng đế giao cho các nha phủ làm cứ mỗi năm ngày lại giao cho Lục bộ kiểm tra một lần, nếu có chỗ nào dây dưa hoặc làm việc không hết mình, Đốc cấp sự trung của Lục bộ đều có thể bẩm báo với Hoàng thượng, còn có thể tham gia vào việc điều động quan viên và nghị sự với Hoàng đế. Do đó, sau khi ca ca tôi vào làm quan trong Bộ binh, Nhữ Nam Vương nhất định sẽ sinh lòng dè phòng.

Vì chuyện này mà tôi hết sức lo lắng cho ca ca, Bộ binh gần như là nằm trong tầm mắt của Nhữ Nam Vương, có quá nửa người là tâm phúc của hắn, Huyền Lăng làm vậy rõ ràng là có ý đưa ca ca vào trong hang hổ, chỉ sợ sảy một chút thôi, e rằng tính mạng mất đi thế nào cũng không biết. Huống chi ca ca còn có trách nhiệm giám sát mọi hành động của Nhữ Nam Vương, trong khi đó, ngay từ đầu huynh ấy đã bị bọn họ dè phòng, sao mà thăm dò ra chuyện bí mật gì được, kết quả cuối cùng rất có thể là chẳng được việc gì, mà nếu không may, thậm chí sẽ còn rút dây động rừng.

Sau khi vào Bộ binh, hàng ngày ca ca đều tỏ ta hết sức dè dặt, chỉ làm những việc trong phận sự của mình. Nhưng Nhữ Nam Vương và ba cha con nhà Mộ Dung đều ở trong Bộ binh, Mộ Dung Thế Lan lại là tử địch của tôi trong hậu cung, bọn họ sao dám sơ sẩy để ca ca có cơ hội lợi dụng. Ca ca và tôi một người sống trong cung, một người ở ngoài cung, nhưng đều bó tay hết cách, vô kế khả thi.

Mà nếu ca ca không thể thành công, cái ngôi hoàng đế mà Huyền Lăng đang ngồi có thể bị Nhữ Nam Vương chiếm đoạt bất cứ lúc nào. Giang sơn tuy không đổi họ nhưng Nhữ Nam Vương lòng dạ hẹp hòi, tính tình hiếu chiến, lại ham việc lớn công to, nếu để hắn nắm thiên hạ, lê dân trăm họ nhất định sẽ phải khổ vì chinh chiến, chẳng có ngày nào được bình yên, thời thịnh thế được khai sáng trong tay tiên hoàng cũng sẽ vì thế mà tan vỡ.

Vì chuyện này, tôi đã phải suy nghĩ rất nhiều, không biết nên làm thế nào mới có thể khiến Nhữ Nam Vương buông bỏ lòng dè phòng với ca ca.

Chính vào lúc ấy, trong nhà tôi truyền tới tin mừng, tẩu tẩu Tiết thị của tôi đã có thai. Chuyện này bất kể với gia tộc hay với cha mẹ tôi đều là một chuyện đáng mừng, thế là tôi vội sai người đi mời tẩu tẩu chọn ngày vào cung gặp mặt.

Hôm nay, tẩu tẩu tôi vào cung bái kiến.

Vừa gặp mặt, tôi đã không kìm được lộ rõ nét mừng, vội vàng ngăn cản tẩu tẩu hành lễ, lại mỉm cười, tự tay tới đỡ nàng ta. “Tẩu tẩu bây giờ đang mang giọt máu của nhà họ Chân trong mình, muội không thể nhận lễ của tẩu tẩu được.”

Tẩu tẩu mặt phấn hồng hào, ngộp đầy một nét thẹn thùng và thỏa mãn. Ngồi xuống tấm đệm mềm, cái bụng của tẩu tẩu thoáng nhô lên, thân hình hơi nghiêng về phía trước, thể hiện tư thế bảo vệ đứa bé trong bụng một cách hết sức tự nhiên.

Tư thế này quen thuộc biết bao, khiến trái tim tôi đau nhói, khơi dậy nỗi chua xót ẩn sâu trong trái tim tôi. Mới một năm trước, cũng trong dịp sắc xuân ngộp đầy như bây giờ, tôi mang theo sự vui mừng và kiêu ngạo của người lần đầu làm mẹ, cũng bảo vệ đứa bé trong bụng bằng một tư thế giống hệt như tẩu tẩu bây giờ, hy vọng sinh mệnh nhỏ bé ấy có thể từ từ lớn lên.

Tôi không thể để nỗi thương tâm của mình làm ảnh hưởng đến tâm trạng của tẩu tẩu, bèn miễn cưỡng thu nỗi thương cảm lại, cười nói: “Nhìn thân hình tẩu tẩu thì chắc đã có thai ba tháng rồi!”

Hai gò má và vàng trán thoáng chút đỏ ửng, tẩu tẩu cúi đầu mân mê mép áo, cười nói: “Nương nương nhìn chuẩn lắm, quả đúng là đã được ba tháng rồi!” Dừng lại một chút, tẩu tẩu tỏ vẻ bất an, nói: “Có điều mẹ nói bụng ta hơi tròn, có khả năng là con gái.”

Tôi vội khuyên nhủ: “Tẩu tẩu không cần lo lắng, tạm chưa xét tới việc con gái thân thiết với cha mẹ hơn, cho dù cái thai đầu tiên là con gái thì cũng sẽ là trước nở hoa sau kết quả, cái thai thứ hai, thứ ba sau này nhất định sẽ là con trai, chỉ sợ đến lúc ấy, tẩu tẩu còn chê bai con trai phiền phức ấy chứ!” Nói rồi ngay bản thân tôi cũng không kìm được bật cười trước.

Trên mặt tỷ tỷ lộ rõ nét lo âu vì việc sinh con dạy cái. “Nếu cứ sinh con gái mãi, không biết có khiến phu quân tức giận không đây?”

Tôi rất không tán đồng, cười nói: “Ca ca của muội không phải loại người như vậy đâu. Dù cha mẹ đều hy vọng có cháu trai bé nhưng cháu gái cũng không có gì là không tốt. Thời Hán Vũ Đế, Hoàng hậu là bà Vệ Tử Phu, mọi người trong thiên hạ cất lời ca rằng ‘sinh con trai chớ vội vui, sinh con gái chớ vội buồn, lẽ nào chẳng thấy Vệ Tử Phu’, từ đó có thể thấy rằng nếu sinh được một cô con gái tốt, so với sinh ra một vạn đứa con trai bình thường thì còn tốt hơn nhiều.”

Tẩu tẩu nghe thế liền thoáng vui mừng rồi lại thẹn thùng nói: “Ta thì không sao, chỉ mong phu quân bất kể đứa bé là trai hay gái đều hết lòng yêu thương nó.”

Tôi thở dài than: “Nữ tử trong cung ai cũng mong có thể sinh được một đứa con trai để nương tựa cả đời, sau khi già rồi còn có cơ may trở thành Thái hậu. Nhưng như Cẩn Phi vì có con trai mà chết, còn chẳng bằng sinh được con gái như Hân Quý tần và Tào Tiệp dư. Còn như muội bây giờ, ngay đến một cô con gái

cũng chẳng có, những vinh hoa phú quý trong mắt người ngoài chẳng qua chỉ như một cụm bèo không rễ mà thôi!”

Tẩu tẩu thấy tôi nói lời thương cảm, vội vàng an ủi: “Nương nương còn trẻ, ngày tháng còn dài, có sự sủng ái của Hoàng thượng, lo gì không có con cơ chứ? Nương nương cứ yên tâm.”

Tôi khẽ gật đầu rồi nói: “Vậy tẩu tẩu cũng nhớ phải yên tâm mới được!”

Ngoài miệng tuy nói như vậy nhưng hàng lông mày đang nhíu chặt của tẩu tẩu chưa dần ra, cuối cùng cũng ngập ngừng nói ra mối tâm sự trong lòng: “Chỉ là nếu ta mãi vẫn không có con, chẳng biết cha mẹ có nạp thiếp cho phu quân không.” Thoáng do dự, nàng ta lại nói tiếp: “Thời gian gần đây, phu quân cứ buồn bực không vui, ta cũng không dám tùy tiện nói chuyện này với chàng.”

Lời của tẩu tẩu vốn là nỗi lo lắng trong lòng, còn đối với tôi, sau bao ngày trầm ngâm suy nghĩ mà chẳng ra được sách lược gì, những lời này như đã vạch ra một con đường sáng. Thế là tôi vội nói với tẩu tẩu: “Ca ca là người rất trọng tình trọng nghĩa, dù có thật sự nạp thiếp để sinh con để cái thì địa vị chính thê của tẩu tẩu cũng không thể bị lung lay, tẩu tẩu bắt tất phải lo lắng làm gì. Nếu như sau này có điều hiềm khích, muội nhất định sẽ làm chủ cho tẩu tẩu.”

Tẩu tẩu vui mừng ra mặt, ngay sau đó lại then thùng nói: “Ta cũng không phải loại người chỉ biết ghen tuông, không hiểu lý lẽ nhưng thân là nữ tử, có ai không mong phu quân chỉ yêu một mình mình, không đưa thêm nữ nhân khác về nhà.”

Câu nói ấy như lưỡi dao cửa mạnh vào trái tim tôi, nhưng đối với tôi mà nói, suy nghĩ này giữ lại cũng chỉ làm bản thân thêm phiền muộn, hà tất phải tự giày vò mình, thế là bèn gượng cười một tiếng, nói tiếp: “Tẩu tẩu có biết ca ca buồn bực chuyện gì không?”

Tẩu tẩu suy nghĩ một chút rồi đáp: “Chắc là vì việc ở Bộ binh, lần này được Hoàng thượng cất nhắc, phu quân hình như chẳng mấy dễ chịu. Có điều ta chỉ là phụ nữ, chẳng thể giúp được gì.”

Tôi khẽ mỉm cười, ra lệnh cho Cận Tịch đóng cửa phòng lại rồi mới nói: “Ca ca quả thực không vui vì chuyện ở Bộ binh, nhưng không phải là vì được Hoàng thượng thăng chức, mà vì lo lắng bản thân không thể hoàn thành ý chỉ của Hoàng thượng. Kỳ thực, tẩu tẩu hà tất phải tự xem nhẹ bản thân, chỉ cần tẩu tẩu có lòng, nhất định sẽ trợ giúp ca ca làm nên một phen sự nghiệp.”

Tẩu tẩu nghe thấy lời này, trên mặt lập tức lộ rõ vẻ mừng rỡ, nghiêm túc nói: “Chỉ cần có thể phân ưu giúp phu quân, dù phải tan xương nát thịt ta cũng nguyện lòng.”

Nhìn thấy tình ý sâu nặng mà tẩu tẩu dành cho ca ca, tôi không khỏi vô cùng cảm phục, bèn nắm chặt tay tẩu tẩu, nói: “Có được người dâu hiền, đảm đang như tẩu tẩu, ấy thực là cái phúc của nhà họ Chân. Ca ca cười được tẩu về là vận may cả đời khó kiếm của huynh ấy, sao có thể để tẩu tan xương nát thịt được. Tẩu chỉ cần làm thế này thôi...” Sau đó, tôi bèn ghé sát tai tẩu tẩu, thấp giọng dặn dò.

Tẩu tẩu thoát tiên còn có chút do dự nhưng nghe đến hết thì đã rạng rỡ, tươi cười, gật đầu lia lịa, nói: “Việc này thì có khó gì, ta nhất định sẽ dốc sức hoàn thành.”

Tôi cười, nói: “Quả thực là không khó, chỉ cần tỏ ra chân thành một chút là được. Việc này xin làm phiền tẩu tẩu, muội có lời cảm tạ trước tại đây.”

8. Chương 08

Chương 8: Ngọc Ách

Đợi sau khi tẩu tẩu cáo từ rời đi, tôi đã có kế hoạch hoàn chỉnh trong lòng, hưng phấn ngồi kiệu đến Nghi Nguyên điện. Tâm trạng đang rất tốt, nhìn cảnh vật trên đường, tôi bỗng thấy ngập tràn sắc xuân, một vẻ đẹp động lòng người.

Thế nhưng vừa mới xuống kiệu tôi đã thấy Lý Trường vội vã chạy tới, đích thân dìu tôi bước lên bậc thềm, nói: “May mà có nương nương tới! Hoàng thượng đang nổi nóng đấy, đuổi hết bọn nô tài ra ngoài. Xin nương nương hãy vào khuyên Hoàng thượng mấy lời đi, bọn nô tài biết ơn hết mực.” Tôi thấy hắn tỏ vẻ lo âu, khác hẳn với thường ngày, bèn nhủ thầm, Lý Trường theo hầu hạ Huyền Lăng nhiều năm, chuyện lớn chuyện nhỏ trong cung đều từng thấy cả, cũng coi như có tác phong khá điềm tĩnh, bây giờ tỏ ra hoang mang như vậy nhất định là đã xảy ra chuyện lớn rồi.

Thế là tôi bèn ôn tồn nói: “Bản cung tuy không rõ đã xảy ra chuyện gì nhưng nhất định sẽ đi khuyên Hoàng thượng. Lý công công yên tâm!” Rồi lại hạ giọng: “Chỉ là không biết đã xảy ra chuyện gì mà lại khiến Hoàng thượng giận dữ như vậy?”

Lý Trường làm bộ cúi xuống nhìn bậc thềm, đáp với giọng rất khê: “Hình như là vì một bản tấu chương của Nhữ Nam Vương.”

Tôi nghe vậy, trái tim chợt căng cứng, bước chân cũng hơi dờ ra, cơ hồ ngỡ rằng ca ca đã xảy ra chuyện. Thế nhưng tôi rất nhanh đã nghĩ lại, nếu ca ca xảy ra chuyện, Huyền Lăng nhất định sẽ cho người đi vờ về Nhữ Nam Vương và điều động binh mã để phòng tình huống bất trắc, đâu còn thời gian rảnh để nổi nóng trong thư phòng. Nghĩ vậy, tôi cũng yên tâm hơn đôi chút, lại hỏi thêm: “Người có biết trong bản tấu chương đó viết những gì không?”

Lý Trường thoáng tỏ vẻ khó xử, cuối cùng vẫn đáp: “Hình như là một đạo tấu chương xin phong thưởng.”

Tôi hơi cau mày, lòng đầy ác cảm, gã Nhữ Nam Vương này đúng là quá tham lam, thảng trước con trai và con gái hắn vừa được phong làm Thế tử và Công chúa, vinh dự đã đạt tới tột cùng, thế mà thoát cái đã lại muốn xin phong thưởng thêm, thật chẳng rõ là có yêu cầu gì nữa đây.

Thế nhưng ngẫm kỹ lại, tôi thấy hình như có sự khác thường, nếu Huyền Lăng không muốn ban phong thì hoàn toàn có thể trả tấu chương về, tặng thêm ít lụa là vàng ngọc là được, huống chi y xưa nay vốn chẳng phải là người tính tình bộp chộp, nóng nảy.

Đang nghĩ ngợi, trong điện chợt vang lên một tiếng “xoảng” thật lớn, kể đó là tiếng những mảnh vỡ lăn trên mặt đất. Hồi lâu sau, bầu không khí trong điện chìm vào sự tĩnh lặng đáng sợ tột cùng.

Tôi và Lý Trường đưa mắt nhìn nhau, trong lòng cảm thấy vô cùng nghi hoặc, không biết Huyền Lăng nổi giận như vậy rốt cuộc là vì chuyện gì. Lý Trường lộ rõ nét âu lo, thấp giọng nói: “Bây giờ e là chỉ có nương nương đi vào thì mới có thể khuyên giải được vài câu.”

Tôi gật đầu, đưa tay khẽ đẩy cánh cửa điện dát vàng khảm bạc màu đỏ tía. Điện phụ sâu thẳm mà rộng rãi, khung cảnh chìm trong tĩnh lặng, những tia sáng lấp lờ ẩn hiện trên nền gạch màu vàng kim.

Trong chiếc lò hương trắng men vẽ hình chín quả đào đặt trên bàn đang đốt loại long diên hương mà y thường dùng, từng làn khói thơm mỏng manh chậm chậm lan tỏa khắp nơi trong điện, lại càng làm tăng thêm vẻ tĩnh lặng của nơi đây. Y ngồi trên chiếc ghế lớn điêu khắc hình rồng cuộn, một làn khói mỏng phớt qua trên mặt, sự tức giận kia dường như ngưng tụ lại nơi ẩn đường, tựa hồ một mảng mây mù, tụ mà không tan.

Tôi lặng lẽ bước lại gần, nhất thời không dám tùy tiện cất tiếng hỏi, cũng không tiện nói gì, chỉ bê chiếc lò hương trên bàn đến đặt xuống bệ cửa sổ, lại mở cánh cửa sổ hướng về phía khu rừng ở sau điện ra, lập tức có một làn gió xuân ấm áp từ từ thổi vào.

Giọng nói của y toát ra vẻ mệt mỏi sau cơn giận dữ, nhẹ nhàng vang lên: “Sao nàng lại tới đây?”

Tôi khẽ thưa: “Dạ. Thành hiệp tới rồi!”

Lúc này trời đã gần tối, ánh tà dương xuyên qua bức hình chạm rồng “Lục hợp đồng xuân” chiếu vào phòng, hắt xuống những mảng sáng lốm đốm màu đỏ dịu. Gió thổi qua khu rừng sau điện, những chiếc lá cây phát ra âm thanh xào xạc nhẹ nhàng, tựa như một cơn mưa nhỏ rả rích rơi dưới mái hiên.

Tôi nhón lấy một phiến lá bạc hà và một bông cúc hàng bạch hầy còn tươi trong chiếc đĩa bạc bỏ vào trong chén, đổ nước nóng vào, lại cho thêm mật ong và nước lạnh, đặt xuống trước mặt y, dịu dàng nói: “Hoàng thượng uống chút trà đi, uống xong sẽ có thể bình tĩnh trở lại.” Nói xong tôi cũng không nhắc tới việc gì

khác, chỉ chấm đầu ngón tay vào một chút dầu bạc hà trong chiếc hộp mạ vàng, chậm rãi xoa bóp huyết Thái dương cho y.

Y khẽ nhấp một ngụm trà, thần sắc hòa hoãn hơn ít nhiều, sau đó mới cất tiếng: “Sao nàng không hỏi tại sao trầm tức giận?”

Tôi mỉm cười điềm đạm, “Hoàng thượng vừa rồi còn đang tức giận, đợi sau khi cơn giận tan bớt, nếu muốn nói thì tự khắc sẽ nói với thần thiếp thôi. Thần thiếp mà một mực truy hỏi, nhất định sẽ khiến Hoàng thượng càng thêm tức giận.”

Y lật tay lại khẽ xoa bàn tay tôi, lại chỉ tay vào bản tấu chương màu vàng trên bàn. “Nàng tự mình xem đi!” Giọng nói đầy nổi căm hận của y còn chưa dừng lại: “Không ngờ Huyền Tế lại lớn gan như thế!”

Tôi vâng lời đưa tay cầm bản tấu chương lên, vừa mới liếc qua đã không tìm được cả kinh thất sắc.

Thì ra bản tấu chương này Nhữ Nam Vương không hề xin phong cho vợ con, mà yêu cầu truy phong cho người mẹ ruột Ngọc Ách phu nhân đã chết của mình thành Ngọc Ách Quý thái phi, đồng thời được dời mộ vào trong lăng phi tử của tiên đế.

Những phi tần có sinh con đẻ cái sau khi tiên hoàng qua đời đều được tấn phong làm Thái phi, an hưởng vinh hoa phú quý, đồng thời cũng được ban phong hiệu để thể hiện sự thực đức hiền lương. Khi tiên đế còn tại thế, mẹ ruột của Nhữ Nam Vương là nhất phẩm phu nhân, tuy sớm đã qua đời nhưng được truy phong cũng là điều hợp với lẽ thường.

Chỉ là bên trong còn có duyên cớ khác.

Khi tiên đế còn tại vị, huynh trưởng của Ngọc Ách phu nhân là Bác Lăng Hầu mưu phản, Ngọc Ách phu nhân vì thế mà bị liên lụy rất nhiều, cuối cùng còn qua đời trong u uất vì không được sủng ái. Mỗi khi bà ta sắp chết, tiên đế mới tới thăm nhưng Ngọc Ách phu nhân lại cất lời oán trách, thể hiện rõ sự oán hận với tiên đế và Thư Quý phi. Tiên đế trong cơn giận dữ liền không cho phép Ngọc Ách phu nhân được táng trong lăng phi tử, cũng không truy phong, chỉ được chôn theo nghi lễ của Quý tần ở cùng một chỗ với Chiêu Hiến Thái hậu, người đã hại chết mẹ ruột của tiên đế.

Vì không có sự truy phong của tiên đế, mà Ngọc Ách phu nhân lại là em gái của tội thần, do đó Huyền Lăng thân là người kế thừa ngai vàng tất nhiên không thể truy phong Ngọc Ách phu nhân làm Thái phi.

Tôi gấp bản tấu chương lại, sắc mặt hơi biến đổi. “Việc này... Nếu Hoàng thượng thực sự truy phong Ngọc Ách phu nhân thành Ngọc Quý thái phi theo như yêu cầu của Nhữ Nam Vương, vậy mặt mũi tiên đế phải đặt ở chỗ nào? Hoàng thượng biết phải làm sao?”

Huyền Lăng đập mạnh tay xuống một góc bàn, nói: “Khốn kiếp! Hẳn rõ ràng muốn đặt trầm vào chỗ bất hiếu, hơn nữa ngay đến thể diện của phụ hoàng cũng không để ý tới!”

Tôi thấy y giận dữ như vậy liền vội lật bàn tay y lại kiểm tra, chiếc bàn này được đóng từ gỗ lim, rất cứng, nơi góc bàn lại điêu khắc những đường nét phức tạp cầu kỳ, lòng bàn tay Huyền Lăng lúc này đã rỉ đầy máu.

Tôi không khỏi thầm xót xa, vội nắm chặt bàn tay y, dịu dàng nói: “Hoàng thượng hãy bớt giận, chớ nên vì hấn mà nổi nóng, kéo lại tự làm hại thân thể mình, thực không đáng.”

Huyền Lăng nói: “Thực không thể nhẫn nhịn hơn được nữa! Cho dù trầm chịu làm một đứa con bất hiếu thì Thái hậu sao có thể chấp nhận được chuyện này?”

Tôi suy nghĩ một chút rồi nói: “Cái danh xưng ‘Ngọc Quý thái phi’ này cũng không ổn chút nào, Tứ phi Quý, Thực, Hiền, Đức xưa nay mỗi loại chỉ có một người, mà thân mẫu của Thanh Hà Vương là Thư Quý thái phi vẫn còn tại thế, nếu thật sự truy phong như vậy, ắt sẽ khiến Thanh Hà Vương rơi vào cảnh khó xử, như thế thì thực là làm ảnh hưởng đến tình huynh đệ nhiều quá.” Thấy Huyền Lăng lộ vẻ trầm tư, tôi nói tiếp: “Kỳ Sơn Vương Huyền Tuân là trưởng tử của tiên đế, lại do vị Thái phi có địa vị tôn quý nhất trong hậu cung hiện nay là Khâm Nhân Thái phi sinh ra, đến Khâm Nhân Thái phi còn chưa được phong là Quý thái phi hoặc Hiền, Đức thái phi cơ mà, chỉ e cũng sẽ khiến Kỳ Sơn Vương cảm thấy không phục.”

Những lời này của tôi có hơi thẳng thắn nhưng nếu làm theo yêu cầu của Nhữ Nam Vương, các vị Thân vương và Thái phi ắt sẽ cảm thấy không vui, như thế cả triều đình và hậu cung sẽ không còn yên ổn.

Mối quan hệ lợi hại bên trong Huyền Lăng sao có thể không hiểu, vì thế nên mới nổi trận lôi đình như vậy.

Huyền Lăng một mực không nói năng gì nhưng trên trán đã hằn rõ gân xanh, mãi lâu sau mới giận quá bật cười. “Nếu trăm đồng ý với hần, ắt sẽ làm mất lòng người ở tiền triều và hậu cung; còn nếu như không đồng ý, hần nhất định sẽ ôm hận trong lòng, bao nhiêu công phu và sự bố trí trước đó coi như đều uổng phí.”

Sự phân tích của y có thể nói là vô cùng thấu triệt, tôi chỉ lặng im, hồi lâu sau mới nói: “Nếu hần lập tức động binh, Hoàng thượng có được bao nhiêu phần thắng?”

Trong mắt Huyền Lăng lóe lên ánh tinh quang, nhưng ngay sau đó đã buồn bã nói: “Trong tay trăm có mười lăm vạn quân, mười vạn phân bố ở khắp các quan ải, năm vạn tập trung tại phụ cận kinh sư.” Thoáng dừng lại một chút, y nói tiếp: “Lượng tinh binh Nhữ Nam Vương nắm trong tay không dưới năm mươi vạn, phân bố khắp toàn quốc.”

Tôi cả kinh, hỏi: “Vậy Hoàng thượng cần bao nhiêu thời gian mới có thể bố trí chu toàn mọi việc, đoạt lấy binh lực của hần?”

Y đáp: “Nếu trong nửa năm tới người thân tín của trăm biết được các động tĩnh trong Bộ binh cùng với họ tên quan chức của những kẻ thuộc phe Nhữ Nam Vương, rồi trăm lại lệnh cho tướng lĩnh các nơi chia rẽ thu phục năm mươi vạn tinh binh của hần, như vậy chỉ trong một năm, mọi việc sẽ được giải quyết”, rồi lại gượng cười, nói: “Có điều bây giờ hần liên tục bức ép, chỉ sợ khi trăm còn chưa kịp hiểu rõ về hần thì hần đã khởi binh tạo phản rồi.”

Thì ra y cũng phải kìm nén và có nhiều sự bất lực đến vậy. Tôi thân là nữ tử chốn hậu cung, cả ngày giam mình giữa bốn bức tường hoa lệ, kỳ thực chẳng hiểu mấy chuyện ở triều đường, lại càng không thể can thiệp. Còn về một chút chuyện triều chính mà tôi hay biết kia, nếu không vì có liên quan tới lợi ích của bản thân và gia tộc, tôi cũng không dám mạo hiểm đi nghe ngóng. Sự tiếp xúc giữa tôi và Huyền Lăng xưa nay chỉ diễn ra trong những giây phút thanh thoi ở hậu cung và cũng tuyệt nhiên không có gì khác ngoài phong hoa tuyết nguyệt.

Bây giờ đột nhiên biết được điều này, trái tim tôi trào dâng nỗi niềm chua xót và thấu hiểu. Trong chốn cung đình, y có sự bất lực của y, tôi có sự bất lực của tôi. Bất kể là bậc đế vương hay kẻ khổ rách áo ôm ngoài đường, có ai mà không sống trong sự bất lực của mình, xung quanh là đầy rẫy những kìm kẹp.

Tôi không kìm được dịu dàng khom người, lẳng lặng tựa đầu lên đầu gối y. Trên người y là chiếc áo bào đen thêu đầy hình rồng, những sợi vải màu vàng đỏ không hề mềm mại, cào nhẹ vào má tôi mang tới cảm giác ngứa ngáy. Tôi khẽ nói: “Vậy thì vì tính kẻ lâu dài, Hoàng thượng chỉ có thể nhẫn nại thôi!”

Thân thể y hơi chấn động, nếu không phải tôi đang tựa đầu lên gối y thì cơ hồ không thể nào phát giác chút chấn động ấy. Y ngẩng mặt, thở dài một tiếng. “Hoàn Hoàn, trăm làm hoàng đế như vậy có phải là quá kém cỏi không?”

Trong lòng lập tức trào dâng nỗi niềm chua chát, tôi ngẩng đầu lên, kiên định nói: “Hán Cảnh Đế Lưu Khởi vì muốn bình định cái loạn bảy nước mà bất đắc dĩ phải giết chết Tiểu Thác; Quang Vũ Đế Lưu Tú vì muốn phục hưng nhà Hán mà ngay đến nỗi đau Canh Thủy Đế giết huynh trưởng của mình cũng phải nhẫn nhịn, thậm chí khi mới đăng cơ, để ổn định triều chính còn không thể sắc phong Âm Lệ Hoa mà mình yêu làm Hoàng hậu, chỉ có thể chọn con gái của nhà họ Quách. Nhưng cũng chính bọn họ đã bình định thiên hạ, mở ra một thời thịnh thế. Đại trượng phu có thể co có thể duỗi, Hoàng thượng nhịn nỗi đau nhất thời chỉ là để mưu việc dài lâu, chẳng phải do kém cỏi mà ấy gọi là co mình làm chính trị.”

Y đưa tay xoa nhẹ bờ vai tôi, thở dài, nói: “Hoàn Hoàn, những lời nàng nói luôn khiến trăm cảm thấy thoải mái.”

Tôi lắc đầu, đáp: “Thần thiếp không hề có ý an ủi Hoàng thượng, chỉ nói theo sự thực.”

Trong giọng nói hờ hững của y toát lên vẻ dữ dằn, vang vọng giữa tòa cung điện âm u hiện giờ nghe ngập tràn sắc bén: “Không sai, trăm quả thực phải nhịn.” Rồi y lại khẽ cười tự giễu: “Nhưng rốt cuộc trăm nên nhịn thế nào đây?”

Tôi nắm chặt bàn tay y, cố kìm nén sự không cam tâm và căm phẫn trong lòng, ngẩng mặt lên, cố giữ thần sắc bình tĩnh, cất giọng nhẹ nhàng mà kiên định: “Xin Hoàng thượng hãy đồng ý với yêu cầu của Nhữ Nam Vương, truy phong Ngọc Ách phu nhân làm Thái phi, đồng thời cho dời mộ vào trong lăng phi tử của tiên đế.”

Y khá ngạc nhiên, bàn tay không cẩn thận va phải chén trà bên cạnh. Chỉ nghe “xoảng” một tiếng, chén trà lập tức vỡ tan thành từng mảnh nhưng y lại coi như không nghe thấy, lật tay lại nắm chặt lấy cánh tay tôi. “Nàng cũng nghĩ phải như vậy sao?” Tôi vừa định nói, đã nghe có gã thái giám ở bên ngoài cất giọng hỏi dò: “Hoàng thượng...”

Tôi lập tức đứng dậy, lớn tiếng nói: “Không có gì, bản cung lỡ tay đánh rơi chén trà mà thôi, đợi lát nữa hãy vào dọn.” Ngoảnh lại thấy y đã lại gần, tôi vội vàng nói: “Hoàng thượng bớt giận. Xin Hoàng thượng đừng lại đây, lỡ bị mảnh sứ cửa bị thương thì phải làm thế nào.” Vừa nói tôi vừa nhanh nhẹn khom người gạt những mảnh vỡ chén đi.

Tôi quỳ trên mặt đất, mắt không chớp, nhìn chăm chăm vào y, nói rành rọt từng từ: “Xin Hoàng thượng hãy truy phong Ngọc Ách phu nhân làm Hiền thái phi, tặng thêm phong hiệu, cho dời mộ vào lăng phi tử của tiên đế. Đồng thời tiến phong các vị Thái phi trong cung, ban tặng tôn hiệu và lễ hậu, đặc biệt cần phong mẫu thân của Kỳ Sơn Vương là Khâm Nhân Thái phi làm Thực thái phi, dưỡng mẫu của Bình Sơn Vương là Trang Hòa Thái phi làm Đức thái phi, cho đứng ngang hàng với Ngọc Ách phu nhân. Lại càng cần dâng tôn hiệu cho Thái hậu để tỏ lòng hiếu nghĩa của Hoàng thượng.”

Lời này vừa dứt, trên mặt Huyền Lăng lập tức lộ rõ nét vui mừng, bàn tay nắm cánh tay tôi càng chặt hơn, kéo tôi đứng dậy, vui vẻ nói: “Không sai! Hẳn muốn truy phong ấu thân của hần, trẫm sẽ nhân dịp cầu chúc cho Thái hậu an khang mà tặng tôn hiệu cho tất cả các vị Thái phi, địa vị cũng phải ở trên mẫu thân của hần, như vậy người ở tiền triều và hậu cung đều không thể dị nghị được nữa.”

Tôi cười tủm tỉm tiếp lời: “Đâu phải chỉ có vậy, làm như thế không những các quan ngự sử không thể nói gì, ngay đến các vị Thái phi và Vương gia cũng đều sẽ cảm kích ơn đức của Hoàng thượng, lại càng trung thành với Hoàng thượng hơn.” Tôi suy nghĩ một chút rồi nói tiếp: “Chỉ là mẫu thân của Lục Vương gia là Thư Quý thái phi hiện đã xuất gia, cần phong tặng thế nào đây? Nếu bỏ riêng Thư Quý thái phi không phong tặng, chỉ sợ Lục Vương gia sẽ không vừa ý.”

Huyền Lăng không cho là đúng, tiện tay búng ống tay áo một cái, nói: “Lục đệ sẽ không để ý chuyện này đâu.”

Tôi mỉm cười khuyên nhủ: “Lục vương gia tuy không để ý nhưng có một số kẻ tiểu nhân sẽ vì vậy mà cho rằng Hoàng thượng xem nhẹ Lục Vương gia, thế thì thật không hay chút nào. Giờ đang là lúc huynh đệ đồng tâm, chớ nên để chuyện vô ý bị người ta coi là hữu ý, chỉ bằng Hoàng thượng hãy nghĩ cách để Lục Vương gia cũng được nở mày nở mặt.”

Tâm trạng Huyền Lăng đang tốt, bèn cười, nói: “Việc này thì có khó gì, Thư Quý thái phi đã xuất gia, tôn hiệu không tiện gia phong nữa, trẫm sẽ tôn bà ấy làm Xung Tĩnh nguyên sư vậy.”

Tôi mỉm cười: “Vậy thì ổn rồi.”

Huyền Lăng khẽ “hừ” một tiếng, lạnh lùng nói: “Bây giờ truy phong cho Ngọc Ách phu nhân chẳng qua là kế quyền nghi, vì bất đắc dĩ mà phải làm. Nếu sau này bình định được Nhữ Nam Vương, trẫm sẽ lập tức học theo cách tiên đế xử trí Chiêu Hiền Thái hậu, chỉ cho bà ta dùng hiệu Thái phi, linh vị không được để vào Thái miếu hưởng hương hỏa tế bái, quan tài không được đưa vào Hoàng lăng, hậu thế không được truy tặng tôn hiệu, bằng không khó mà tiêu trừ mối hận hôm nay!”

Nghe y dự tính như vậy, tôi chỉ im lặng. Nhữ Nam Vương một lòng mong mẫu thân vinh hiển, đâu hay rằng vinh nhục chẳng qua chỉ là nhất thời, lật tay một cái là có thể thay đổi, sự vinh hiển bây giờ rất có thể sẽ bị đổi thành nỗi nhục nhã vô tận ngày sau. Do đó tôi không tiếp lời, chỉ nói: “Có điều, gia phong Thái phi là việc của hậu cung, theo lý mà nói cần bẩm báo với Thái hậu, thông báo cho Hoàng hậu.”

Huyền Lăng nói: “Chuyện này là tất nhiên.”

Tôi ghé tai y, khẽ nói: “Hoàng thượng, chỉ cần chúng ta làm một cách tuần tự, nhất định có thể hiểu rõ bọn

họ như lòng bàn tay. Ngoài ra về việc của huynh trưởng thần thiếp, thần thiếp có chút mưu kế thế này, xin Hoàng thượng nghe qua rồi định đoạt.”

Sau đó, tôi tỉ mỉ nói ra mưu tính của mình một lượt, Huyền Lăng nghe xong bèn cười, nói: “Vây thì hay lắm. Nàng quả không then là ‘giải ngữ hoa’ của trẫm, đến chủ ý như vậy mà cũng nghĩ ra được.”

Tôi mỉm cười, nói: “Hoàng thượng bận rộn việc thiên hạ, thần thiếp không hiểu gì về triều chính, chỉ có thể giúp được mấy chuyện vụn vặt này thôi.”

Y cười sảng khoái, nói: “Con đường ngàn dặm muốn đi hết cũng cần bước từng bước, những chuyện nhỏ mà nàng suy nghĩ cho trẫm chắc gì đã không phải là chuyện lớn?”

Sắc trời dần tối, ánh tà dương cuối cùng cũng bị thay thế bởi ánh trăng. Gió thổi rất nhẹ, mang theo mùi hương mát rượi của hoa ngọc lan, từ từ phủ vào bên tóc mai tôi.

Tôi đứng dậy, thổi sáng mỗi lửa trong tay, lần lượt đi thấp từng ngọn nến trong điện. Trong Nghi Nguyên điện sử dụng loại nến lớn bọc vàng, trên mỗi chiếc giá nến cắm chín ngọn nến, số lượng phải đến tới mấy trăm nhưng không có chút khói và mùi dầu nào, do đó không ảnh hưởng đến mùi thơm của hương liệu. Những ngọn nến dần sáng lên, soi rọi cả gian điện sáng rõ như ban ngày.

Tôi đứng ngay cạnh chiếc giá nến cuối cùng, thổi tắt mỗi lửa. Sau khi tâm tư xoay chuyển liên hồi, tôi rốt cuộc đã dần lòng lại, cố gắng nín thở một cách khó khăn, cất giọng bình tĩnh và lạnh lùng như dòng nước xuôi dưới mặt băng: “Xin Hoàng thượng hãy ban thêm ân đức, khôi phục lại ngôi vị Hoa Phi cho Mộ Dung Phi.”

Huyền Lăng thoáng sững sờ, trong nháy mắt đã thu lại nét mừng rỡ trên mặt, bước tới cạnh tôi. “Nếu trẫm khôi phục ngôi vị cho nàng ta, há chẳng phải có lỗi với nàng? Hơn nữa, sao có thể khiến mọi người tâm phục?”

Trái tim tôi như đông cứng lại, cơ hồ không kìm được mà mặt biến sắc... Cứ đặt Mộ Dung Thế Lan ở một bên như vậy, tuy không sung hạnh nhưng vẫn để ả được ăn ngon mặc đẹp, lẽ nào không có lỗi với tôi? Nếu cứ thế này, tôi thà để ả không được khôi phục ngôi vị. Một nữ tử như ả trừ phi đang lúc đắc chí buông lỏng đề phòng, nếu không rất khó để có thể tìm ra sơ hở, huống chi chỉ khi nào ngôi vị của ả được khôi phục thì gia tộc Mộ Dung mới thực sự yên tâm.

Suy nghĩ như vậy nhưng trong lòng tôi rốt cuộc vẫn ngập tràn nỗi bi thương và đau xót, trong mắt đã thấp thoáng ánh lệ. Việc sắc phong Ngọc Ách phu nhân làm Thái phi đối với Huyền Lăng đã là rất miễn cưỡng và khó xử rồi, bây giờ tôi lại còn đề nghị khôi phục ngôi vị cho Mộ Dung Thế Lan, há lại chẳng miễn cưỡng và khó xử hơn?

Nhẫn nại, nhất định phải nhẫn nại. Giống như sợi dây cung, cần phải kéo căng thì mới có thể bắn được nhanh, mạnh, chuẩn. Những lời an ủi Huyền Lăng vừa rồi kỳ thực cũng là để an ủi chính mình mà thôi.

Cố kìm nén sự ghen ngào và cơn bi phẫn đã trào lên đến tận cổ họng, tôi bình tĩnh nói: “Việc truy phong Ngọc Ách phu nhân làm Thái phi chỉ có thể làm yên lòng Nhữ Nam Vương, còn để làm yên lòng gia tộc Mộ Dung thì cần khôi phục ngôi vị cho Mộ Dung Phi. Dù Nhữ Nam Vương không có lòng xưng đế nhưng chưa chắc đã kìm được trước sự xúi bẩy của thuộc hạ, chỉ e những con người đó không ai không muốn làm khai quốc công thần. Hoàng thượng nếu chịu vờ về Mộ Dung Phi, như thế ít nhiều cũng có thể tranh thủ tình cảm của gia tộc Mộ Dung, có thêm được một phần thắng.”

Y hơi nghiêng đầu qua một bên, nhìn tôi với vẻ không đành lòng. “Hoàn Hoàn, trẫm... làm vậy thì ám ức cho nàng quá!”

Tôi chậm rãi quỳ xuống, nói: “Thần thiếp không sợ ám ức. Vì Hoàng thượng, thần thiếp sẽ cố hết sức nhường nhịn Hoa Phi, không để xảy ra tranh chấp.” Nước mắt rốt cuộc vẫn tuôn rơi, là vì y, lại càng vì bản thân tôi.

Để vờ về gia tộc Mộ Dung, sớm muộn gì y cũng sẽ khôi phục lại ngôi vị cho Mộ Dung Thế Lan, ít nhất cũng là Hoa Phi, mà nếu tình thế bức ép, chỉ e sẽ lại một lần nữa phong ả làm “phu nhân” cũng chưa biết chừng. So với như vậy, thà tôi đề nghị Huyền Lăng cho ả trở lại làm Hoa Phi ngay bây giờ, như thế, ít nhất Huyền

Lăng cũng có thêm sự bất lực và uất ức khi phải hạ lệnh, đồng thời cũng cảm thấy xót xa và áy náy với tôi. Tâm trạng này của y càng lớn, địa vị của tôi sẽ lại càng vững chắc, sự sủng ái nhận được cũng sẽ nhiều hơn.

Tôi khẽ cười buồn bã, từ lúc nào mà tôi lại trở nên tự tư tự lợi, chỉ chăm bày mưu tính kế như thế? Sự thực này thật tàn khốc biết chừng nào.

Huyền Lăng chỉ im lặng, hồi lâu sau mới khẽ nói: “Được.”

Tiếng gió ghen ngào bên ngoài điện nghe đầy nổi thê lương, giọng nói của Huyền Lăng lại rất âm trầm, dường như có treo một thứ gì đó nặng trĩu. Ánh nến trong điện đung đưa qua lại khiến thần sắc y trở nên có chút mơ hồ. Y nói: “Trẫm bỗng nhớ tới chuyện về Hán Quang Vũ Đế mà nàng vừa kể, ông ta bắt đắc dĩ phải lập Quách thị mà mình không yêu làm Hoàng hậu hồng ổn định cục diện triều đình, còn để nữ tử trong lòng là Âm Lệ Hoa đi hầu hạ Quách Hậu. Sự bất lực của trẫm ngày hôm nay thực giống với Quang Vũ Đế khi đó, vì chịu sự kìm kẹp của nhà họ Quách mà phải sủng hạnh một nữ nhân mình không hề yêu.”

Tôi khẽ lắc đầu. “Thần thiếp sao có thể so sánh với Âm Hoàng hậu được. Có điều thần thiếp xem sách sử, biết rằng về sau gia tộc của Quách Hoàng hậu mưu phản, Quang Vũ Đế phế bỏ Quách Hoàng hậu mà thay bằng Âm Lệ Hoa, ý nguyên coi như đã đạt thành.” Tôi chăm chú nhìn Huyền Lăng, nói tiếp: “Công tích của Hoàng thượng nhất định sẽ không thua gì Quang Vũ Đế.”

Y ôm chặt tôi, đột nhiên nói: “Hoàn Hoàn, nàng có biết tại sao nàng mất con, trẫm lại không mấy khi tới thăm nàng không?”

Nghe y đột nhiên hỏi như vậy, ký ức chua xót trong lòng tôi lập tức trào dâng, những lời vô tình nghe được ở sau Nghi Nguyên điện ngày đó rồi cuộc vẫn khiến tôi canh cánh trong lòng. Tôi ngoảnh đầu qua một bên, nói: “Chắc hẳn là vì thần thiếp tính tình ương bướng, sau khi mất con đã thương tâm quá độ mà mạo phạm tới Hoàng thượng.”

Y từ cầm lên trán tôi, giọng nói có chút xót xa mà gượng gạo: “Tuy tính nàng có hơi ương bướng, nhưng cũng không hoàn toàn là vì nguyên cớ này.” Giọng nói của y có chút chần chừ, nhưng đôi tay thì vẫn ôm chặt lấy thân thể tôi. “Nàng có biết tại sao Mộ Dung Phi lại không có con không?” Tôi bất giác cả kinh, không kìm được hơi rùng mình. Y lại nói tiếp, nhưng giọng nói như thể không phải giọng của y, có chút gì đó mờ mịt xa xăm và ngập tràn một nỗi đau cố kìm nén: “Hoan Nghi hương trong cung của nàng ta, trẫm chỉ ban cho duy nhất nàng ta... Bên trong đó có một vị xạ hương, ngửi phải quá nhiều sẽ khiến người ta không thể có con.”

Duyên cớ bên trong tôi có biết, nhưng y đột nhiên chính miệng nói với tôi như vậy, cảm xúc chủ yếu trong lòng tôi vẫn là ngạc nhiên.

Chân tướng đẫm máu này, tôi kỳ thực đã tự đoán ra được tám, chín phần mười, nhưng khi thực sự phải đối mặt với nó, đặc biệt là khi nghe y chính miệng nói ra với tôi, dù rằng người bị hại là kẻ mà tôi căm hận, trong lòng tôi vẫn có cảm giác không dám tưởng tượng, hết sức xốn xang.

Tôi cúi đầu, thương cảm không thôi. “Hoàng thượng, người nói với thần thiếp nhiều quá rồi!”

Y vẫn không chịu buông tay ra, chỉ nói: “Nàng nghe trẫm nói, nàng quỳ ở trong cung của nàng ta có nửa canh giờ mà đã sẩy thai, trong lòng trẫm thấy bất an, sợ rằng nguyên do là vì nàng đã ngửi phải Hoan Nghi hương. Mỗi lần nhìn thấy nàng nhớ con khóc lóc, oán hận Hoa Phi, sự bất an của trẫm lại càng nặng nề, cảm thấy nàng trách Hoa Phi cũng như là trách trẫm, trách trẫm đã hại chết đứa con của chúng ta.”

Tôi không sao kìm nén nổi, trong lòng như có muôn vàn bộ vuốt sắc đang cào cào, giằng xé, khiến tôi đau thối từng cơn. Nước mắt lăn chã tuôn rơi, tôi chỉ biết ra sức nắm chặt lấy vạt áo y mà khóc ghen ngào, không nói nổi một lời.

Giọng nói của y nặng nề như mảnh rừng đọng đầy tuyết trắng: “Nàng có cảm thấy trẫm không phải là một người cha tốt không?”

Tôi lắc đầu buồn bã. “Không...” Hồi lâu sau mới khó nhọc hé miệng: “Người làm vua cần có sự quyết đoán của người làm vua...”

Y vỗ nhẹ lên bờ vai tôi, cất giọng đau thương: “Trẫm cũng có sự bất lực của trẫm. Hoa Phi không thể có con, bằng không một khi nàng ta sinh hạ hoàng tử, Nhữ Nam Vương và gia tộc Mộ Dung nhất định sẽ đưa đứa bé đó lên ngôi đế, như vậy ngay đến chỗ dung thân, trẫm cũng chẳng còn. Nhưng như lời nàng nói, trẫm lại không thể không sung hạnh nàng ta để xoa dịu lòng người. Trẫm đưa ra hạ sách như vậy, không ngờ lại làm liên lụy đến nàng.”

Tôi đột nhiên nhớ lại một chuyện, mở to hai mắt, kinh hãi nói: “Vậy năm xưa Hoa Phi sẩy thai...”

Y chậm rãi gật đầu. “Lần đó Đoan Phi đã phải gánh tiếng oan.”

Tôi rơi lệ nói: “Chuyện này rõ là cực kỳ cơ mật, sao Hoàng thượng lại nói với thần thiếp?”

Trong ánh mắt y thấp thoáng ánh lệ. “Trẫm là một vị vua nhưng đồng thời cũng là một người cha. Trẫm giết chết đứa con của mình, há có thể không đau đớn?” Y nghiêng đầu qua một bên. “Bao nhiêu đứa con của trẫm đều không giữ được, lẽ nào chính là vì sự báo ứng của ông trời?”

Những lời này khiến tôi nhớ đến cuộc đối thoại giữa Hoàng hậu và y trong hôm tôi mất con, sự đau đớn và sợ hãi trong lòng càng thêm sâu sắc. “Hoàng hậu nương nương... cũng biết việc này sao?”

Y thở dài một tiếng. “Phải, đó là thuốc do Nghi Tu đích thân chuẩn bị.” Tiếng thở dài đó như một tảng đá lớn nặng nề đè xuống trái tim tôi, y nói tiếp: “Trẫm thân là thiên tử, nhưng cũng có vô khối chuyện không thể làm, nàng có hiểu không?”

Tôi vẫn nghẹn ngào khóc lóc, nhưng khóc lóc oán hận thì có ích gì? Đứa con của tôi thật sự đã không còn trên đời này nữa. Hiện thực ghê sợ dần được hé lộ trước mắt tôi, mà đây chẳng qua chỉ là một góc u tối trong cuộc sống ở chốn hậu cung rộng lớn này. Cho dù Hoa Phi lòng dạ tàn độc nhưng ả cũng có chỗ đáng thương.

Tôi cố nín nhịn cơn chua xót sục sôi trong lòng, y là kẻ quân vương, thứ y muốn có nhất là thiên hạ. Đến Đường Thái Tông còn gây ra biến cố Huyền Vũ Môn, đến Đường Huyền Tông còn ép chết cô ruột Thái Bình Công chúa và ba đứa con ruột của mình cơ mà.

Tôi dần lòng, lạnh lùng nói: “Không thể không giết.”

Lời này vừa nói, đầu gối tôi bất giác trở nên mềm nhũn. Tôi có thể nói gì đây, phản bác gì đây? Cái chết của đứa bé trong bụng Hoa Phi y biết, Hoàng hậu biết, chắc hẳn Thái hậu cũng có biết. Tôi có thể có dị nghị gì được? Huống chi đây là chuyện từ bao nhiêu lâu trước đây rồi.

Mà bàn tay tôi cũng đâu phải chưa từng dính máu.

4

Sau khi bước chân qua cánh cửa hậu cung, tôi sớm đã không còn là cô bé Chân Hoàn ngây thơ, ương bướng ngày xưa nữa rồi.

Tôi không phải là một nữ tử lương thiện, đơn thuần. Tôi đã ép Tần Phương nghi và Lệ Quý tần phát điên, còn chính miệng hạ lệnh thắt cổ chết Dư thị. Tôi cũng nào có trong sạch và vô tội gì. Giống như bao con người đang sống và sống một cách thoải mái trong cung, tôi cũng phải đạp lên thân xác của người bên cạnh mà sống.

Còn sự oán hận đối với Huyền Lăng sẽ chỉ xé tan tôi, bức bách tôi đến mức không còn đường nào để đi, cũng không có đường lùi.

Y nói: “Hoàn Hoàn, nếu trẫm không nói với nàng, cái chết của đứa bé rốt cuộc sẽ trở thành gút thắt giữa trẫm và nàng.”

Y cũng chỉ vô tình thôi, tôi có thể làm gì? Gút thắt về việc mất con đã được cởi bỏ phần nào sau những lời chân thành này, và tôi cũng chỉ có thể tha thứ cho y, tha thứ cho sự bất lực và bất đắc dĩ của y. Nước mắt lăn lăn rơi, tôi chậm rãi nói: “Nếu không vì Nhữ Nam Vương và gia tộc Mộ Dung, Hoàng thượng cũng không cần làm như vậy; nếu không vì sự ngang ngược, tàn độc của Hoa Phi, đứa bé trong bụng thần thiếp cũng sẽ không bị như thế.” Thoáng dừng lại, tôi nói tiếp: “Nhưng sau này, Hoàng thượng nhất định phải trả lại công đạo cho thần thiếp.” Y nghiêm túc nói: “Trẫm hứa với nàng.”

Tôi cố gắng gật đầu thật mạnh, cả thể xác và linh hồn đều mỗi mảy, cuối cùng đưa tay tới ôm lấy y, rơm rớm lệ nói: “Tứ lang!”

Tiếng gọi lần này hoàn toàn thật lòng. Đã lâu lắm rồi, tôi không thật lòng gọi y như vậy, khuôn mặt y lộ rõ nét chấn động và vui mừng, cúi xuống hôn tôi. Nụ hôn ấy nóng bỏng mà quen thuộc, loáng thoáng như của ngày xưa, nhưng rõ ràng đang diễn ra trong ngày hôm nay, chính vào thời khắc này.

Y rất chân thành, chân thành một cách bất ngờ, khiến sự khúc mắc giữa tôi và y giảm bớt đi nhiều, làm tăng thêm sự thấu hiểu giữa hai chúng tôi.

Nơi đáy lòng tôi thầm thở dài một tiếng, tôi lặng lẽ nhắm mắt lại.

Dưới vầng trăng sáng, tôi cũng ôm chặt lấy y, dịu dàng đáp lại sự nhiệt tình có chút thô bạo của y. Sự thấu hiểu lúc này đủ để duy trì mối quan hệ giữa hai chúng tôi, giúp chúng tôi có thể cùng nhau tiến thoái vờ ở bên nhau trong những ngày tháng sau này.

9. Chương 09

Chương 9: Gió đổi chiều

Mùng Tám tháng Tư, đại cát. Huyền Lăng dâng sớ lên Thái miếu, cầu chúc Thái hậu phượng thể an khang, dâng lên Thái hậu tôn hiệu “Nhân Triết”, lại cộng thêm tôn hiệu được dâng lên trong ba dịp Hoàng đế kế vị, đại hôn và Thái hậu đại thọ năm mươi tuổi, toàn bộ tôn hiệu là “Chiêu Thành Khang Di Mẫn Kính Nhân Triết Thái hậu”, gọi tắt là “Chiêu Thành Thái hậu”.

Đồng thời lại truy phong ấu thân của Nhữ Nam Vương là Ngọc Ách phu nhân làm Hiền thái phi, tặng cho tên thụy Tư Túc, hiệu là Tư Túc Hiền thái phi, vào dịp tháng Sáu sẽ được dời mộ vào lăng phi tử của tiên đế. Cùng dịp ấy, các vị Thái phi trong cung cũng được tiến phong để tỏ ý khen ngợi. Thân mẫu của Kỳ Sơn Vương là Khâm Nhân Thái phi được phong làm “Khâm Nhân Thực thái phi”, đứng đầu các vị Thái phi trong hậu cung; đường mẫu của Bình Sơn Vương là Trang Hòa Thái phi được phong làm “Trang Hòa Đức Thái phi”. Thư Quý thái phi đã xuất gia tu hành thì được tôn làm Xung Tĩnh nguyên sư, Kim Đình giáo chủ.

Nhữ Nam Vương có ý tôn mẫu thân của mình làm Quý thái phi, bởi tuy Tư phi Quý, Thực, Hiền, Đức ngang hàng với nhau, nhưng xưa nay, Quý phi vẫn được coi là tôn quý nhất, và Quý thái phi tất nhiên cũng là người đứng đầu trong các Thái phi. Con nhờ mẹ mà vinh hiển, địa vị của Nhữ Nam Vương tất nhiên sẽ vì thế mà càng thêm tôn quý.

Nhữ Nam Vương đề nghị như vậy quá nửa là vì hồi nhỏ, thân mẫu của mình vì Thư Quý phi mà thất sủng, làm liên lụy đến mình không được tiên đế coi trọng, mãi chẳng được phong vương, trong lòng rất lấy làm căm hận. Bây giờ địa vị hiển hách đến chừng này, tất nhiên không muốn trong mắt người đời, xuất thân của mình không bằng con trai của Thư Quý phi là Huyền Thanh, lại càng muốn vượt hẳn lên trưởng tử của tiên đế là Huyền Tế. Huống chi Huyền Thanh sở trường về thi từ ca phú nhưng không có ý tham gia vào việc chính trị, Huyền Tế thì lại càng tầm thường, cả ngày say khướt, chính là loại người hèn xem thường nhất.

Hiện giờ, thân mẫu của hần được truy phong làm Hiền thái phi, thứ nhất cùng là chính nhất phẩm như Quý, Thực, Đức thái phi, về mặt danh nghĩa cũng coi như tạm được; thứ hai có Khâm Nhân Thực thái phi ở trên áp chế, địa vị của Nhữ Nam Vương cũng không thể vượt qua Kỳ Sơn Vương; thứ ba tôn Thư Quý thái phi làm Xung Tĩnh nguyên sư, Kim Đình giáo chủ còn có thể vỗ về Nhữ Nam Vương rằng Thư Quý thái phi hiện đã xuất gia rồi.

Chỉ là mấy phong hiệu mà thôi nhưng những sự kiêng kỵ bên trong lại vô cùng phức tạp, khiến người ta phải lắc đầu là lười.

Ba ngày sau, Mộ Dung Phi được khôi phục chức Hoa Phi. Gia tộc Mộ Dung vì thế mà yên phận hơn một chút.

Vốn ngỡ rằng hậu cung sẽ vì việc này mà nổi cơn phong ba, nhưng cũng chỉ có mấy người như Điềm Tàn, Thận Tàn và một vài cung nhân phần nản một chút. Còn những người khác, trên từ Hoàng hậu, dưới tới Lăng Dung, Tào Cầm Mặc, tất cả đều coi như không có việc gì, hết sức thản nhiên.

Hôm ấy, Hoàng hậu mời tôi đến Phượng Nghi cung ngắm hoa, vừa khéo gặp lúc thánh chỉ khôi phục ngôi vị cho Hoa Phi của Huyền Lăng truyền đến chỗ Hoàng hậu. Hoàng hậu lặng lẽ xem xong thánh chỉ, sau đó bèn lệnh cho thị nữ cất đi, hờ hững nói với tôi: “Rốt cuộc đã tới rồi!”

Tôi cố tình làm bộ không biết, nói: “Hoàng hậu nương nương không thấy bất ngờ sao?”

Hoàng hậu cười tủm tỉm, nói: “Chỉ là việc sớm muộn mà thôi!” Vừa nói nàng ta vừa chỉ một chậu hoa thực được đang nở rộ ở bên dưới cửa sổ. “Giống như hoa vậy, sớm muộn gì cũng sẽ nở.” Dứt lời nàng ta liền sai Tiễn Thu cầm một chiếc kéo bạc tới, mấy ngón tay cầm một bông hoa thực được đỏ rực trước mặt lên, “xoẹt” một tiếng cắt đứt rồi, sau đó vứt trả cây kéo lại cho Tiễn Thu, nói: “Bông hoa này chường mắt quá, không cần cũng được.”

Tôi thẫn thẩn động, tiện tay hái một bông mẫu đơn Diêu hoàng xuống, cẩn thận cài lên búi tóc vút cao của Hoàng hậu, mỉm cười, nói: “Bông hoa này đang nở rộ, cũng hợp với thân phận của Hoàng hậu nương nương, thật là đẹp quá!”

Hoàng hậu vừa ngó nghiêng một chút vừa mỉm cười, nói: “Đã sắp ba mươi tuổi rồi, còn gì nữa đâu mà đẹp.” Nàng ta dừng lại một chút, ra vẻ vô ý nói: “Hoa Phi ít tuổi hơn bản cung nhiều.”

Tôi nở nụ cười nhả nhặn. “Đẹp hay không đẹp không phải ở tuổi tác mà là ở khí chất, Hoàng hậu nương nương là mẫu nghi thiên hạ, khí chất cao quý, những nữ tử xinh đẹp ít tuổi sao có thể so sánh được. Cũng giống như mẫu đơn là vua trong các loài hoa, chậu thực được kia dù có đẹp và kiều diễm đến mấy thì cũng không cách nào sánh bằng.”

Hoàng hậu soi gương, dán lên trán một bông hoa trân châu, ngoài miệng tuy không nói lời tán đồng nhưng sắc mặt lại lộ rõ ý tứ tán đồng, chậm rãi cất tiếng: “Quý tần càng ngày càng biết nói chuyện hơn rồi!”

Hoàng hậu sai thị nữ chọn trăm cài tóc và bới lại tóc giúp mình, những ngón tay nhẹ nhàng lướt qua một món đồ trang sức làm bằng mã não, dường như có vẻ vô tình nói: “Nghe nói huynh trưởng của Quý tần gần đây thanh danh không được tốt lắm, vì một nữ tử chốn thanh lâu mà làm cho gia đình không được yên ổn.”

Tôi hơi thẹn, quấn chiếc khăn một vòng quanh ngón tay, cắn răng nói: “Thần thiếp cũng nghe nói rồi, thực là chuyện xấu truyền xa ngàn dặm, một việc mất mặt như thế mà không ngờ ngay đến Hoàng hậu nương nương cũng đã nghe nói, thực là lỗi của thần thiếp.”

Hoàng hậu xoay người nửa vòng, ôn tồn nói: “Cũng không có gì, huynh trưởng ngươi dù sao hãy còn trẻ, đang lúc đắc chí, không biết giữ gìn thanh danh, trong lúc hứng chí làm việc gì cũng không biết suy nghĩ. Có điều tẩu tẩu ngươi đã mang thai ba tháng mà còn phải chịu cơn giận như vậy, thực là đáng thương.”

Tôi nhất thời vừa thẹn vừa giận, sắc mặt cũng thay đổi hẳn. “Chỉ hận một nỗi huynh trưởng của thần thiếp không biết kiềm chế, nữ tử thanh lâu tên gọi là Giai Nghi gì đó kia xuất thân quả thực thấp kém, vậy mà huynh ấy lại bất chấp sự phản đối của cha mẹ và việc tẩu tẩu đang có thai, nhất quyết chuộc thân cho cô ta về sắp xếp cho ở bên ngoài.” Tôi cau mày nói: “Nếu không vì cha mẹ và tẩu tẩu của thần thiếp ra sức phản đối, chỉ e huynh ấy đã mang cô ta về nhà làm thiếp rồi.”

Hoàng hậu lắc đầu, nói: “Thế thì tội tệ quá, vì một nữ tử như vậy mà quên mất tình nghĩa phu thê kết tóc, ơn nghĩa dưỡng dục của cha mẹ, thực chẳng ra sao cả.”

Tôi cơ hồ muốn rơi nước mắt ngay trước mặt Hoàng hậu, cắn chặt răng, nói: “Huynh trưởng nht thời bị nữ tử đó mê hoặc, không ngờ lại không bước chân về nhà nữa. Thần thiếp đã sai người về nói với cha mẹ, tuyệt đối không được để một nữ tử như vậy vào cửa kéo làm nhục đến môn phong của nhà họ Chân.”

Hoàng hậu nói: “Tài đức vẹn toàn mới có thể coi là một nam tử tốt. Huynh trưởng của Quý tần tuy có tài chiến trận nhưng mặt đức hạnh đúng là có vấn đề.” Kể đó, nàng ta liền thở dài vẻ không vui. “Thực khiến

đám người sau lưng Hoa Phi được dịp xem trò cười!”

Trở lại cung nghỉ ngơi một lát, tôi cảm thấy thân thể nhức mỏi vô cùng. Suốt những ngày qua phải cật lực suy nghĩ về việc truy phong Thái phi và cùng Huyền Lăng mưu tính những chi tiết bên trong, tôi tất nhiên hao tổn rất nhiều tâm sức. Khó khăn lắm mọi chuyện mới kết thúc, tất cả đều chu toàn, tôi rốt cuộc đã có thể thở phào mà nghỉ ngơi một chút. Nhưng những cơn bão táp ngày sau ắt sẽ càng thêm dữ dội, chẳng hề vì thế mà nhẹ nhàng đi nửa phần.

Mấy người Cận Tịch cũng biết thời gian qua tôi đã phải vất vả nhiều, bèn đốt một lò An tức hương có tác dụng an thần để tôi dễ ngủ hơn, đồng thời chỉ lưu lại một mình Lưu Chu ở bên hầu hạ.

Vừa mới mơ màng chìm vào giấc ngủ, tôi đã nghe Lưu Chu nôn nóng cất tiếng thúc giục bên tai: “Nương nương, cung Thái hậu sai người đến mời nương nương qua nói chuyện.”

Vừa nghe thấy hai chữ “Thái hậu”, tôi lập tức giật mình choàng tỉnh, hỏi: “Có chuyện gì sao?”

Lưu Chu thưa: “Vị công công tới chuyển lời không nói gì, chỉ mời nương nương mau qua đó.”

Tôi xưa nay vẫn luôn kính trọng Thái hậu, nghe vậy liền không dám chậm trễ chút nào, một mặt sai người chuẩn bị kiệu, một mặt gọi người tới giúp mình trang điểm thay quần áo, sau đó vội vã đi ngay.

Trong điện Thái hậu có mùi trầm hương bình lặng như nước, từng làn khói nhẹ vẩn vút không tan, khiến người ta có cảm giác đang ở ngoài cõi tục. Ánh dương độ giữa trưa không sáng quá, bầu trời mang màu xanh lam tươi mát sau một trận mưa phùn, khiến người ta cảm thấy vô cùng thư thái, dễ chịu.

Trong điện rất tịch mịch, nhìn ra ngoài qua tấm rèm cửa sổ mỏng màu xanh lục, những bông hoa xuân đang nở rộ rõ cũng như thêm phần ngoan ngoãn, ngay đến ánh dương màu vàng kim cũng trở nên mờ mờ, như thể bị ngăn cách bởi một lớp sương mù thăm thẳm.

Thái hậu có khí sắc khá tốt, đang ngồi tựa vào chiếc sập quý phi dài mạ bạc kê ngay sát cửa sổ, chậm rãi uống từng ngụm thuốc từ tay Tôn cô cô.

Tôi cung kính thỉnh an, Thái hậu bảo tôi đứng dậy và ban cho ngồi, nói: “Cũng khá lâu chưa nói chuyện với người rồi, gần đây có làm được việc gì không?”

Tôi thưa: “Cũng không có gì, thần thiếp chẳng qua chỉ làm mấy chuyện vặt vãnh để giết thời gian thôi.”

Thái hậu chẳng buồn ngẩng lên, nói: “Vậy hãy nói thử xem là những việc vặt vãnh gì nào, ai gia muốn nghe cho đỡ buồn.” Thế là tôi bèn chọn một số việc thú vị để kể. Thái hậu nở nụ cười như có như không, dang vẻ như đang lắng nghe, một tay đón lấy cốc nước Tôn cô cô đưa tới để súc miệng, cau mày nói: “Đắng quá!”

Lời còn chưa dứt, phía sau bức bình phong điêu khắc bằng gỗ ô đàn trong điện xuất hiện một tà váy màu xanh ngọc, bất ngờ lại là My Trang. My Trang liếc mắt nhìn tôi, cũng không nói nhiều, chỉ bưng một chiếc khay bằng sứ trắng trong tay, trên khay có đặt mấy quả sơn tra được tẩm ướp đồ mọng. Nàng ta mỉm cười đi tới trước mặt Thái hậu, thưa: “Đây là sơn tra mới hái hôm nay, thần thiếp sai người làm ngọt một chút, Thái hậu vừa uống xong, ăn nó là hợp nhất rồi!”

Trên mặt Thái hậu thoáng lộ rõ nét tươi cười. “Coi như con nhóc người có lòng hiếu thảo.” Vừa nói bà vừa nhón một quả lên ăn, gật đầu, nói: “Đúng là không tệ.”

My Trang cúi đầu cười khẽ, dáng vẻ nền nã nhún nhường. “Thái hậu thích là được, thần thiếp chỉ nghĩ thuốc vốn đắng, nếu ăn thêm thứ gì ngọt quá thì thành ra lại khó chịu, chỉ bằng dùng thứ vừa chua vừa ngọt là hợp nhất.”

Thái hậu gật đầu mỉm cười, hết sức tán đồng, sau đó mới quay sang nhìn tôi, cất giọng không chậm hỏi: “Hoàn Quý tần, người đã biết tội chưa?”

Căn phòng vốn ngập đầy những lời nói hiền từ và chìm trong sự yên bình đột nhiên vang lên một câu nói như vậy, tôi nghe mà trái tim bất giác nhảy dựng lên, nhưng lại không biết đã phạm lỗi gì, hoang mang quỳ xuống, nói: “Thần thiếp thật tình không biết, xin Thái hậu chỉ dạy.”

Ánh mắt Thái hậu cực kỳ sắc bén, chiếu thẳng tới khiến tôi không dám ngẩng lên, thậm chí thấp thỏm. Thái hậu hơi nheo mắt, lạnh lùng buông ra một câu: “Người lớn gan thật, thân là phi tần mà không ngờ lại dám can dự vào việc triều chính.”

My Trang đứng một bên, nghe Thái hậu nói chuyện với thần sắc như vậy thì không khỏi cả kinh, sắc mặt trở nên trắng bệch, đến chiếc khay sứ trong tay cũng không cầm chắc nổi, làm mấy quả sơn tra rơi xuống đất, lăn đi xa tít, bắn ra những đốm màu đỏ đầy trên mặt sàn.

Thái hậu đưa mắt liếc nàng ta, nói: “Ai gia đang hỏi nàng ta, không ngờ người lại cuống lên trước.”

Tôi nhất thời bấn loạn, không biết phải trả lời thế nào, vội phủ phục xuống, khấu đầu thưa: “Thần thiếp không hiểu tại sao Thái hậu lại nói như vậy, thần thiếp quả thực không dám phạm vào tử tội này.”

Thái hậu ngồi thẳng người dậy, tuy không hề tỏ ra dữ dằn nhưng vẻ nghiêm túc nơi khóe mắt lại khiến người ta không rét mà run. Bà bình thản nói: “Ai gia cho phép người tự nói, việc truy phong Thái phi người có tham gia bao nhiêu phần?”

Tôi dập đầu một cái rồi mới thưa: “Lời của Thái hậu thật khiến thần thiếp sợ hãi tột cùng. Thần thiếp dù có trẻ người non dạ đến mấy thì cũng biết rằng phi tần chốn hậu cung không được can dự vào việc triều chính, đây là lời di huấn mà lão tổ tông để lại, thần thiếp tuyệt đối không dám làm trái. Hoàng thượng là bậc quân chủ thánh minh, việc truy phong Thái phi trong lòng sớm đã có tính toán, thần thiếp há có thể làm ảnh hưởng tới được. Điều thần thiếp có thể làm chỉ là khuyên Hoàng thượng đừng vì việc triều chính mà hao tâm tổn lực quá độ, nếu nói tới ‘tham gia’ thì cũng chỉ là góp ý với Hoàng thượng một chút về phong hiệu của mấy vị Thái phi, sau đó đưa lên cho Hoàng hậu và Thái hậu quyết định.” Tôi ngẩng đầu nhìn Thái hậu, nói: “Thần thiếp ngu muội, cho rằng truy phong Thái phi chỉ là việc của hậu cung, do đó mới dám mạo muội nói ra đôi lời. Nếu biết đó là việc triều chính, thần thiếp tuyệt đối không dám dính dáng đến chút nào cả.” Nói xong lại vội vàng cúi đầu xuống.

Thái hậu thoáng trầm ngâm, trong mắt lóe lên ánh tinh quang, dường như có thể biến tôi thành một người trong suốt không giấu giếm được chuyện gì, chậm rãi nói: “Dù người không có ý tham gia vào việc triều chính nhưng người dám nói trong việc này người không có chút tư tâm nào không?”

Nói xong những lời vừa nãy, tâm trạng tôi đã bình tĩnh hơn nhiều, biết rằng biện bạch quá nhiều sẽ thành ra không hay, vì vậy bèn nói: “Thái hậu minh giám, việc truy phong Thái phi vốn không có bao nhiêu quan hệ lợi hại với thần thiếp.” Thoáng dừng lại, tôi ngẩng lên nhìn thẳng vào mắt Thái hậu, nói: “Nhưng nói đến tư tâm, thần thiếp quả thực có một chút.”

Tôi thấy Thái hậu chỉ lắng nghe, không hề tỏ ý trách móc, bèn dần yên tâm hơn phần nào. “Thần thiếp ở sâu trong cung, tuy không để tâm tới những việc bên ngoài, nhưng thỉnh thoảng cũng nghe được một số lời bàn tán mà mọi người xung quanh nói. Hoàng thượng là vua một nước, thường xuyên lo lắng việc triều chính, quên ăn quên ngủ. Thần thiếp may mắn được Hoàng thượng sủng hạnh, có thể thường xuyên hầu hạ bên cạnh, chỉ mong Hoàng thượng việc gì cũng được như ý, luôn nở nụ cười.” Suy nghĩ mấy bận, rốt cuộc tôi vẫn cất tiếng: “Nhưng có lúc trời lại chẳng chiều lòng người.”

Thái hậu là mẹ ruột của Huyền Lăng, còn từng chấp chưởng triều chính. Có một số lời, có một số chuyện, quả thực không cần thiết phải giấu giếm bà ta. Thái hậu suy nghĩ một chút rồi nói: “Đâu phải trời không chiều lòng người, chỉ e có một số kẻ muốn làm trái ý trời mà thôi!”

Tôi quỳ dưới ánh mặt trời dịu dịu, nơi sống lưng thấp thoáng truyền đến cảm giác ngứa ngáy, kèm theo đó là sự thấp thỏm bất an. Tôi thấp giọng nói: “Thái hậu nói rất phải. Nhưng thần thiếp biết, Hoàng thượng là con của trời cao, ắt sẽ được trời cao phù hộ. Thần thiếp không dám, cũng không thể tham gia vào việc triều chính, chỉ có thể cố gắng lo cho Hoàng thượng về vấn đề ăn uống ngủ nghỉ mà thôi. Nếu nói có tư tâm thì đó cũng chỉ là một chút tư tâm đáng xấu hổ của thần thiếp, nhưng hôm nay Thái hậu đã hỏi tới, thần thiếp đành thành thực trả lời. Thần thiếp hy vọng Hoàng thượng có thể bình an muôn tuổi, còn mình thì được sủng hạnh suốt đời.”

Thái hậu nghe xong những lời giải thích của tôi, sắc mặt thoáng dần ra, tiện tay khẽ vén mái tóc được buông xõa sau đầu, hòa nhã nói: “Chút tư tâm ấy các phi tần ở hậu cung ai mà không có? Thôi, người đứng dậy đi!”

Tới lúc này, tôi mới giống như được đại xá, vội chỉnh sửa quần áo một chút rồi đứng dậy, cung kính cúi đầu bước qua một bên. Thái hậu vuốt nhẹ chiếc chăn bông mỏng đắp trên người, khẽ thở dài một tiếng, nói: “Tư tâm của người kỳ thực người nào cũng có. Có Hoàng thượng thì mới có các người, Hoàng thượng còn trị vì, các người ở trong cung dù thất sủng hay đắc sủng thì ít nhiều gì cũng còn có hy vọng. Nếu Hoàng thượng không còn nữa, Hoàng hậu tất nhiên khỏi cần phải nói, sẽ trở thành Thái hậu tôn quý, cho dù là Tào Tiệp dư và Hân Quý tần thì ít nhiều gì cũng còn có một đứa con gái để mà nương tựa. Nhưng như người và My Nhi bây giờ, dù có phong quang đến mấy thì sau này cũng chỉ có thể làm một Thái tần cô độc, ngay đến danh phận Thái phi cũng không thể trông mong được. Cái danh Thái tần tuy rằng không tệ nhưng đến khi già chẳng có ai nương tựa thì thật thê thảm biết bao, nói trắng ra thì chỉ là ngồi chờ chết mà thôi. Cho nên mọi niềm hy vọng của các người đều nằm cả trên người Hoàng thượng.” Thái hậu nói xong, bản thân cũng có chút thương cảm, bèn ngoảnh đầu qua một bên, khẽ ho mấy tiếng.

My Trang ngoài miệng tuy đáp “vâng” nhưng cũng ngoảnh mặt đi, ngẩn ngơ nhìn ra ngoài cửa sổ, dường như có chút hụt hẫng. Thái hậu đưa mắt liếc tỷ ấy, nói: “My Nhi, tuy người có lòng hiếu thảo với ai gia, nhưng thứ tâm tư này cũng nên dùng một chút với Hoàng thượng. Tuy không nói gì tới ân sủng, nhưng bây giờ người còn thua cả con bé Diễm Tần kia. Tuổi còn trẻ mà cứ suốt ngày ăn mặc mộc mạc như vậy thực không hay chút nào, đến ai gia bây giờ còn chịu mặc mấy thứ đồ sắc sỡ, vậy mà người lại không chịu. Cả ngày kẻ cận bên bà già ta đây, rốt cuộc cũng chẳng có gì thú vị... Người dù sao cũng phải suy nghĩ cho bản thân một chút.”

Lối ăn mặc của My Trang quả thực không phù hợp với thân phận của tỷ ấy, quá mức mộc mạc, bên trên là một chiếc áo the mỏng có nền màu bạc, ống tay áo bó sát vào cổ tay, trên mặt vải chỉ thêu mấy hình dây tử đằng màu xanh biếc, bên dưới là một chiếc váy xanh màu ngọc không có chút hoa văn nào, dài đến mắt cá chân, cũng không hề đeo những thứ đồ trang sức như túi thơm hay ngọc bội. Bây giờ đang là mùa xuân, những nữ tử trong cung đều thích cài hoa tươi lên búi tóc, nhưng trên mái tóc của My Trang, đến một cây trâm ngọc xa hoa cũng chẳng có chứ đừng nói gì tới hoa tươi. Mái tóc đen tuyền của tỷ ấy được búi gọn lại sau đầu, chỉ được cố định bằng một cây trâm bạc có khảm một viên mã não đỏ sậm, coi như đồ trang sức. Lối ăn mặc như vậy quả thực là quá đơn giản, ngay đến Tôn cô cô khá có địa vị trong cung Thái hậu nhìn trông cũng rực rỡ hơn tỷ ấy. My Trang hơi cúi đầu. “Thái hậu nói vậy nghe cứ như là thần thiếp không muốn gần gũi Hoàng thượng, mà thứ nhất Thái hậu an khang chính là tâm nguyện của Hoàng thượng, thần thiếp đương nhiên càng cần hiếu kính Thái hậu rồi; thứ hai, mấy vị muội muội đã hầu hạ Hoàng thượng rất tốt, thiếu thần thiếp cũng không sao.” My Trang khẽ mỉm cười, nói tiếp: “Thần thiếp vốn không giỏi trang điểm, sao có thể vừa mắt Thái hậu được, chỉ mong hôm nào Thái hậu có thời gian rảnh hãy chỉ dạy cho thần thiếp một chút. Thần thiếp ở chỗ Thái hậu thu được rất nhiều lợi ích, có đuổi cũng không đuổi đi được đâu.”

Thái hậu cười, nói: “Ai gia vốn thấy nha đầu người diễm đạm chín chắn, không ngờ bây giờ cũng biết ăn nói như vậy rồi. Có người bầu bạn bên ai gia, lại có y thuật của Ôn thái y, thân thể ai gia sao có thể không khỏe mạnh được chứ!”

My Trang tươi cười, nói: “Đó đều là công lao của Ôn thái y, thần thiếp chẳng qua chỉ ở bên phụ giúp một chút mà thôi, thực chẳng có tác dụng gì mấy.”

Thái hậu nói: “Đợi lát nữa hãy ở lại dùng bữa tối với ai gia, sau đó thì về cũng được, cả ngày quanh quẩn ở đây cũng chẳng có gì hay ho.”

My Trang nói: “Ôn thái y đã nói rồi, đợi sau bữa tối sẽ tới bắt mạch cho Thái hậu lần nữa, nếu tất cả đều ổn thì lượng thuốc có thể giảm đi phần nào. Thần thiếp muốn ở lại đây nghe xem Ôn thái y nói thế nào, như thế cũng tiện nhắc nhở những tiểu cung nữ chuyên sắc thuốc kia, thuốc của Thái hậu quyết không thể có chút sơ suất nào.”

Thái hậu gật đầu tỏ ý hài lòng. “Người lúc nào cũng chu đáo hơn người khác.” Nói rồi bà ta ngoảnh qua nhìn tôi, chậm rãi cất tiếng: “Nghe Hoàng thượng nói, việc sớm khôi phục lại ngôi vị cho Hoa Phi là chủ ý của người?”

Tôi nghe thế thì thầm kinh hãi, không biết Thái hậu rốt cuộc có dụng ý gì, chỉ đành bậm bụng đáp: “Vâng.” Dứt lời, tôi lại không kim được đưa mắt nhìn My Trang, thấy sắc mặt tỷ ấy hơi biến đổi, ánh mắt sắc bén

đâm thẳng vào mặt tôi, bên trong là vẻ vừa ngạc nhiên vừa tức giận. Tôi buồn bã cúi đầu, tỷ ấy rút cuộc vẫn oán trách tôi.

Thái hậu cau mày, nghi hoặc hỏi: “Người chịu sao?”

Tôi đáp với giọng khẩn thiết: “Thái hậu anh minh. Vừa rồi Thái hậu đã nói có một số người muốn làm trái ý trời, thần thiếp tuy ngu độn nhưng cũng biết Thái hậu muốn nhắc đến ai. Xin Thái hậu minh giám, trong thế cuộc bây giờ, lòng người ở tiền triều cần được vỗ về, nơi hậu cung cũng thế. Thần thiếp không thể vì ân oán cá nhân mà làm ảnh hưởng đến đại cục.” Tôi cúi xuống, nói tiếp: “Trong chuyện này dù sao cũng có người phải chịu ảm ức, thần thiếp tình nguyện làm người ấy.”

Thái hậu im lặng trong chốc lát, sau đó liền lộ rõ nét vui mừng, gọi tôi lại, kéo tay tôi nói: “Tốt lắm, ai gia thực không ngờ người lại có bụng dạ rộng rãi như vậy. Chẳng trách Hoàng thượng cưng chiều người như thế, còn cho phép người vào ngự thư phòng bầu bạn.”

Tôi vội vàng quỳ xuống. “Thái hậu quá lời rồi, thần thiếp thực không dám nhận.”

Thái hậu lệnh cho tôi ngồi trước mặt bà ta, nói: “Ai gia nghe Hoàng hậu nói có người bầu bạn với Hoàng thượng trong ngự thư phòng hết sức ổn thỏa, vốn còn không yên tâm. Ngự thư phòng há lại là nơi các hậu phi có thể tùy tiện ra vào, mà người xưa nay lại luôn thông minh, lanh lợi. Nếu sự thông minh này không được dùng vào con đường chính đáng, hoặc là một mực xúi giục Hoàng thượng xử lý quốc sự theo sự yêu ghét cá nhân, trở thành một kẻ hồng nhan họa thủy thì ai gia quyết không dung tha cho người.”

Tôi vội cúi đầu, cung kính nói: “Thần thiếp không dám!”

Thái hậu nói: “Ai gia chẳng qua cũng chỉ lo lắng vậy thôi. Hôm nay nói chuyện với người, thấy người quả có bụng dạ và kiến thức, đúng là nhân quang của Hoàng thượng không tệ. Các cung nữ, thái giám trong ngự thư phòng dù sao cũng không thể hiểu được lòng Hoàng thượng như người, người hãy tận tâm mà hầu hạ Hoàng thượng... Chỉ có điều phải nhớ, không được tùy tiện bàn việc quốc sự, cũng không được tham gia vào việc triều chính. Nếu không, dù ai gia có thể tha cho người, liệt tổ liệt tông cũng không tha cho người được.”

Tôi hơi cắn môi, nhún nhường nói: “Thái hậu dạy dỗ rất phải, thần thiếp xin ghi nhớ trong lòng. Có điều, tạm chưa nói tới việc thần thiếp có bản lĩnh can dự vào việc triều chính, bên trên có Thái hậu, bên dưới có bá quan văn võ, Hoàng thượng lại anh minh quyết đoán, thần thiếp làm gì còn cơ hội mà can dự vào những việc không dành ỉn. Thần thiếp tuổi trẻ không hiểu chuyện, cũng chưa từng trải qua việc lớn gì, cử chỉ lời nói không tránh khỏi có chút sơ sót, mong Thái hậu và Hoàng hậu chỉ bảo.”

Thái hậu hơi ngước mắt lên, nói: “Người tuy vào cung đã được ba năm, nhưng nói đến cùng cũng chỉ là một nha đầu mới mười tám tuổi, có được phong thái và bụng dạ như vậy quả là không tệ. Hoàng thượng có người ở bên, ai gia thực sự rất yên tâm. Người hãy cố gắng hầu hạ Hoàng thượng cho tốt, nếu sớm ngày sinh nở được thì không còn gì hay hơn nữa rồi.”

Tôi yên tâm hơn một chút, trầm giọng nói: “Tạ ơn Thái hậu!”

Thái hậu thoáng lộ vẻ mệt mỏi, lại tựa người vào chiếc gối mềm. Tôi thấy vậy liền hiểu ý, đi tới bên cạnh chiếc tủ ở góc điện, mở nắp hộp đựng đặt giữa chiếc khay khắc hoa văn hình hai con rồng ra, xúc lấy nửa thìa đường trắng cho vào cốc nước của Thái hậu, nói: “Thái hậu dạy dỗ thần thiếp hồi lâu đã vất vả rồi, hãy uống một ngụm nước át họng.”

Thái hậu mỉm cười uống nước, cất giọng hiền từ: “My Nhi tính tình vững vàng, chín chắn, người thì thông minh, nhanh nhẹn. Sau khi Thuần Nguyên Hoàng hậu qua đời, bên cạnh Hoàng thượng chẳng có ai đáng để tin cậy. Nếu các người có thể dốc lòng dốc sức hầu hạ kẻ bên, không những Hoàng hậu có thể nhẹ nhõm hơn nhiều mà Hoàng thượng cũng không còn mối lo ở phía sau nữa.”

My Trang đứng sau lưng Thái hậu, vẫn luôn hờ hững nhìn tôi, nghe Thái hậu nói vậy mới khẽ cười, nói: “Thái hậu thực đã xem trọng thần thiếp quá rồi!”

Thái hậu nằm dưới ánh nắng dịu dịu đã gần nửa canh giờ, dần cảm thấy buồn ngủ, liền uể oải nói: “Đến giờ ai gia ngủ trưa rồi, các người hãy kiếm nơi nào đó đi dạo một chút đi.”

Tôi và My Trang vội vàng đứng dậy cáo từ. Thái hậu nhắm mắt được một lát, chợt cất tiếng gọi tôi lại: “Việc truy phong Thái phi làm như vậy quả là rất ổn thỏa, mọi mặt đều chu toàn. Nếu đổi lại là ai gia đưa ra chủ ý, có quá nửa cũng sẽ như vậy. Hoàng thượng xưa nay tính tình luôn có chút bộp chộp, suy nghĩ mọi việc đều không chu đáo, cần có một người ở bên giúp sức. Nhưng nếu tất cả đều là chủ ý của một mình người, vậy thì cái chủ ý đó không khỏi lớn quá rồi!”

Tôi đang tính xem sau khi ra ngoài nên giải thích thế nào với My Trang, nghe Thái hậu đột nhiên nói vậy, trái tim bất giác nhảy dựng lên, thấp thỏm không yên. Nụ cười cố gắng duy trì trên mặt bất giác trở nên hơi gượng gạo, từ hai gò má truyền tới cảm giác tê rần, tôi nói: “Thần thiếp đâu có hiểu được nhiều chuyện như vậy, chỉ thỉnh thoảng mới góp ý được đôi điều thôi!”

Thái hậu nở nụ cười cảm khái. “Cổ nhân có câu ‘nữ tử vô tài chính là đức’, nhưng ai gia cảm thấy không đúng lắm; nhưng nếu tài hoa quá, rốt cuộc cũng khó tránh khỏi bạc mệnh, thật vô cùng đáng tiếc. Có tài mà biết tiến thoái, gộp đủ cả phúc đức, vậy mới là hiếm có. Dù sao hậu cung cũng không phải nơi bình thường.” Giọng nói của Thái hậu mang đầy ý vị sâu xa: “Trong hậu cung này, tuy các người đều chỉ là hạng nữ lưu, nhưng mỗi tiếng khóc, nụ cười đều có thể gây ra phong ba bão táp ở tiền triều, do vậy từng lời nói, cử chỉ nhất định phải thật cẩn thận.”

Tôi gật đầu, không nói gì, tỉ mỉ nghiền ngẫm ý tứ bên trong. Thái hậu lại nói: “Người là người hiểu chuyện, ai gia rất thích. Nếu có thời gian rảnh hãy thường xuyên tới đây chép kinh Phật cho ai gia.”

Tôi khẽ đáp “vâng” một tiếng rồi cáo lui, vội vã bước ra khỏi Di Ninh cung của Thái hậu, tới lúc này mới cảm thấy cả thể xác và tinh thần đều mệt mỏi tột cùng, mồ hôi lấm tấm trên trán, một lúc sau mới phát hiện mà đưa tay lên lau.

Đi ra ngoài, tôi thấy Hoán Bích đang đợi sẵn, nhưng lại không thấy My Trang đâu, không khỏi thầm nôn nóng, bèn hỏi: “Có nhìn thấy My Trang tiểu chủ không?”

Hoán Bích đáp: “Dạ có thấy, tiểu chủ dẫn theo cung nữ đến nhà bếp chuẩn bị đồ điểm tâm cho Thái hậu rồi.”

Tôi biết mình nhất thời khó có thể gặp được tỷ ấy, bèn ngồi kiệu quay trở lại Đường Lê cung.

Đến bên bờ tây của hồ Thái Dịch, tôi vừa khéo gặp Tào Tiệp dư đang dẫn theo thị nữ bé Ôn Nghi Công chúa hái mấy cành liễu trên đũa cá chép vàng bên cầu, cất tiếng cười vang. Nhìn thấy kiệu của tôi đi ngang qua, nàng ta vội vàng đứng dậy thỉnh an. Tôi bảo nàng ta đứng dậy, đoạn ghé người ra ngoài kiệu, cười nói: “Tiệp dư đứng là có nhả hứng thật.”

Nàng ta cũng cười, trong ánh mắt nhìn về phía Ôn Nghi Công chúa tràn ngập vẻ yêu thương. “Rảnh rồi không có việc gì làm, Ôn Nghi liền đòi ra ngoài chơi. Con nhóc nghịch ngợm này thực khiến thần thiếp đau đầu vô cùng.”

Tôi khẽ mỉm cười, nói: “Tiệp dư ngày ngày có thể ‘đau đầu’ như vậy là điều mà người khác mong còn chẳng được đấy!” Tôi chăm chú nhìn Ôn Nghi, cô bé cũng sắp ba tuổi rồi, trông rất ngây thơ, non nớt, mặt mũi như tranh vẽ, miệng cất tiếng ê ê a a không ngừng. Cô bé trước giờ chưa được gặp tôi mấy, có vẻ hơi sợ người lạ, nhưng cũng không la hét khóc lóc, chỉ mở to cặp mắt tròn xoe đen láy ra nhìn tôi vẻ tò mò, trông hết sức đáng yêu.

Cô bé vốn được Tào Tiệp dư bế trong lòng, nhìn thấy tôi cười tủm tỉm nhìn qua thì cũng biết rằng tôi thích nó, thế là chợt nhếch miệng, cất tiếng cười khoan khoái, còn dang rộng hai tay đòi tôi bế. Tôi cũng khá bất ngờ, lại còn đang ngồi trên kiệu nhưng nhìn thấy bộ dạng đáng yêu kia của cô bé thì bất giác cảm thấy yêu thích, bèn bước chân xuống kiệu.

Tào Tiệp dư thấy Ôn Nghi dang tay đòi tôi bế thì vội thấp giọng ngăn cản: “Không được vô lễ với nương nương, nghịch ngợm quá!”

Tôi cười, nói: “Trẻ con không sợ người lạ mới thú vị chứ, Tiệp dư sao phải trách cứ làm gì.” Dứt lời tôi bèn đưa tay tới ôm cô bé vào lòng, gật nhẹ mấy cọng tóc đâm đĩa mồ hôi trước trán cô bé một cách cứng nung. Ôn Nghi tuy còn ít tuổi nhưng vẫn có thể phân biệt được người khác có thật lòng yêu thích mình hay không,

do đó, nó tỏ ra hết sức thân mật, tựa đầu vào vai tôi, bờ má non nớt khẽ cọ vào cổ tôi, một tay ôm lấy tôi, tay còn lại thì nghịch ngợm cây kim mạ vàng cài trên cúc áo tôi.

Tào Tiệp dư đứng bên cạnh cười tủm tỉm, nói: “Ôn Nghi rất thích nường nường đấy!” Vừa nói vừa ghé tới sát Ôn Nghi. “Mau gọi Hoàn mẫu phi đi.”

Nhưng Ôn Nghi lại không chịu gọi, chỉ cúi đầu ra vẻ thẹn thùng, thân thể lắc qua lắc lại trên người tôi như một cây kẹo kéo. Tào Tiệp dư thấy cô bé ngượng nghịu liền ngoảnh lại gọi nhũ mẫu: “Mau bế Công chúa về đi, làm nhẩn hết xiêm y của nường nường rồi kia!” Đồng thời nàng ta mau lẹ ghé tai tôi, khẽ nói: “Tần thiếp ở đây đợi nường nường lâu rồi!”

Tôi hiểu ý, biết nàng ta có chuyện muốn tìm mình, bèn tỏ vẻ bình thản buông Ôn Nghi ra, một tay đưa lên gỡ mấy chiếc kim mạ vàng trên cúc áo xuống, đặt tay nhũ mẫu. “Chỉ là mấy thứ đồ không đáng tiền thôi, giữ lại cho Công chúa chơi đi.”

Nhũ mẫu nhất thời không dám nhận, đưa mắt liếc nhìn sắc mặt Tào Tiệp dư, thấy nàng ta mỉm cười thì mới vội vàng nhận lấy và cất lời cảm tạ.

Tôi nói: “Tiết trời đang đẹp, bản cung chuẩn bị tới Nghênh Xuân uyển đi dạo một chút, cáo từ!”

Sau khi tới Nghênh Xuân uyển, tôi chỉ giữ Cận Tịch lại cùng tản bộ. Lúc này sắc xuân đang thắm, hoa nghênh xuân vốn nở sớm nên đã tàn lụi gần hết, do đó có rất ít người tới đây ngắm nghía đi lại, chính là một nơi thanh tịnh có thể dùng để nói chuyện. Quả nhiên chẳng bao lâu sau, Tào Tiệp dư đã một mình đi tới.

Tôi hái hai bông nghênh xuân mân mê trong tay, hồ hững cất tiếng hỏi: “Tào tỷ tỷ có chuyện gì muốn gặp bản cung vậy?”

Nàng ta thấp giọng đáp: “Địa vị của Hoa Phi được khôi phục, hôm qua đã triệu tần thiếp tới Mật Tú cung.”

Tôi nghe thế thì chợt rúng động nhưng vẫn mỉm cười, dịu giọng nói: “Như thế quả là rất tốt. Hoa Phi nường nường xưa nay vẫn luôn qua lại với tỷ, bây giờ địa vị đã được khôi phục, tỷ cũng nên đi chúc mừng.”

Nàng ta mặt không đổi sắc, chỉ nói: “Tần thiếp sớm đã cho người đưa quà mừng tới rồi!” Nàng ta đưa mắt nhìn tôi, nói tiếp: “Có điều lần này Hoa Phi nường nường triệu tần thiếp tới là để hỏi trong quãng thời gian mình không ra khỏi cửa, nường nường đã có những hành động thế nào.”

Tôi thoáng ngần người rồi chậm rãi vuốt ve hai bông hoa trong tay, ung dung nói: “Tào tỷ tỷ là người thông minh, tất nhiên biết cách đối đáp cho hợp lý. Huống chi bất kể đối đáp thế nào thì đó cũng đều là tính toán riêng của Tào tỷ tỷ.” Tôi ngấm ngấm đổi giọng, nở nụ cười tươi với nàng ta. “Thực ra Hoa Phi nường nường có nói thế nào thì cũng là chủ nhân cũ của Tào tỷ tỷ, tuy nàng ta đối xử với tỷ tỷ và Công chúa có phần hơi bạc bẽo, nhưng tốt xấu gì cũng từng nâng đỡ tỷ tỷ, mà gia thế và địa vị lại đều hơn xa bản cung. Tào tỷ tỷ đi lại gần gũi với Hoa Phi cũng là lẽ thường tình, huống chi bây giờ địa vị của nàng ta đã được khôi phục, Hoàng thượng cũng không có lý do nào lại không sủng ái nàng ta.”

Tào Tiệp dư hơi cau mày, rất nhanh đã mỉm môi cười, nói: “Nường nường hà tất phải chơi trò đánh đố với tần thiếp. Tần thiếp tuy không thông minh nhưng cũng biết việc nàng ta khôi phục địa vị và đắc sủng chỉ là nhất thời, cũng giống như bông hoa quỳnh trong ngày hè vậy, dù gì cũng chỉ như cây cỏ nhỏ nhẻ đã hết đà thôi!” Dừng một chút, nàng ta nói tiếp: “Tần thiếp và Công chúa muốn được yên thân, tất nhiên sẽ không mạo hiểm.”

Tôi chăm chú nhìn nàng ta một lát, sau đó nói: “Tào tỷ tỷ tâm tư nhạy bén, phản ứng cực nhanh, người bình thường sao có thể sánh nổi. Có điều bản cung cũng không hy vọng tình cảm giữa Tào tỷ tỷ và Hoa Phi nường nường trở nên phai nhạt.”

Tào Tiệp dư mỉm môi nở nụ cười tươi rạng rỡ, dải tua bên dưới cây kẹp tóc vàng có đính con ve sầu ngọc bích khẽ đung đưa qua lại. “Tần thiếp đã quyết định giao phó bản thân và Công chúa cho nường nường, tất nhiên sẽ hoàn toàn vâng lệnh nường nường, sao còn ngả về phía nàng ta được. Có điều lời dặn của nường nường tần thiếp hiểu rõ, nhất định sẽ không làm nường nường thất vọng.”

Tôi khẽ cười, nói: “Tào tỷ tỷ biết tiến biết lui, bản cung tất nhiên hoàn toàn yên tâm. Hoa Phi nương nương đã thích thăm dò động tĩnh của bản cung, vậy bản cung chỉ đành dùng chiêu gây ông đập lưng ông thôi.” Dừng một chút, tôi hỏi: “Lần này Hoa Phi nương nương phục hồi địa vị, lại được Hoàng thượng sung hạnh hơn, bản thân nàng ta có suy nghĩ thế nào?”

Tào Tiệp dư thoáng lộ vẻ khinh miệt, khái quát bằng một câu ngắn gọn: “Sung sướng đắm mình trong niềm vui, nhưng cũng thường xuyên lo thất sủng lần nữa.” Nàng ta đưa mắt liếc qua. “Nhưng vì chuyện trước đó, lại thêm việc nghe nói tới biến cố của Tần Phương nghi và Lục Thuận nghi, do đó đã sinh lòng kiêng dè nương nương.”

Tôi không hề để bụng, trong giọng nói thoáng mang theo chút căm hận: “Nàng ta sớm đã coi ta là tử địch, chẳng phải mới bắt đầu từ bây giờ. Đương nhiên, bản cung cũng vậy.”

Tào Tiệp dư nói: “Nương nương tất nhiên có cách ứng phó với nàng ta, tần thiếp chỉ dốc chút sức mọn của mình mà thôi. Nhưng có việc này không thể không nói, nương nương và tần thiếp vốn không có mối quan hệ lợi hại trực tiếp với nhau, nói khó nghe một chút thì chẳng qua là hợp nhau vì lợi, ngày sau lợi hết ắt sẽ mỗi người mỗi ngã, thần thiếp hèn kém, tất nhiên không thể cự lại nương nương, do đó chỉ e khó mà yên tâm trợ giúp nương nương được.”

Tôi và nàng ta nhìn nhau cười khẽ, đều hiểu rõ tính toán trong lòng đối phương. “Tào tỷ tỷ quả nhiên sáng khoái, điều tỷ lo lắng cũng là việc bản cung băn khoăn. Bản cung đến bây giờ vẫn chưa có con cái, Ôn Nghi Công chúa xinh xắn, đáng yêu, bản cung có ý sau khi việc này thành rồi sẽ nhận nó làm nghĩa nữ, như vậy hai bên đều có chỗ mà nương tựa. Tào tỷ tỷ thấy thế nào?”

Tào Tiệp dư cười vui vẻ, hái một nhánh nghênh xuân quẩn quanh cổ tay làm thành vòng tay. “Như vậy cả hai chúng ta đều có thể yên tâm rồi!” Nàng ta ngoảnh đầu nhìn sắc vàng xanh ngợp khắp khu vườn, khẽ nói tiếp: “Nương nương tiền đồ vô lượng, có một mẫu phi như vậy chiếu cố, ắt là cái phúc của Ôn Nghi.”

Tôi nhìn chiếc kẹp tóc vàng có đính con ve sầu ngọc bích trên mái tóc nàng ta, cười nói: “Vật này trông rất quen mắt, hình như ta đã từng nhìn thấy nó trong kho của Hoàng thượng, là vật Hoàng thượng thưởng cho tỷ tỷ sao?”

Hai má Tào Tiệp dư ửng đỏ, đáp: “Dạ. Chỉ là một thứ đồ chơi vật vãnh mà thôi!”

Tôi nâng áo đứng dậy, khi đi qua bên cạnh nàng ta liền khẽ nở nụ cười, đặt hai bông nghênh xuân trong tay vào lòng bàn tay nàng ta, nắm lấy mấy ngón tay thon nhỏ, nõn nà kia, khẽ nói: “Bàn tay Tào tỷ tỷ trông đẹp quá. Có điều dùng hoa nhài để nhuộm móng tay chẳng qua chỉ xinh xắn mà thôi, nếu khảm hoa nghênh xuân lên móng tay thì mới thực là sáng tạo, nhất định sẽ được Hoàng thượng yêu thích hơn.”

Nàng ta nở nụ cười rạng rỡ, nhún gối tiễn tôi rời đi. “Đa tạ nương nương chỉ dạy!”

Tôi và Cận Tịch trở lại cung, nàng ta đuổi những người khác đi, có vẻ khá âu lo nói: “Tào Tiệp dư không hề đáng lo, nương nương hoàn toàn có thể khống chế được. Có điều phía Thái hậu...”

Tôi ngồi trước bàn trang điểm, gỡ cặp bông tai minh châu phỉ thúy xuống. Rời khỏi Di Ninh cung của Thái hậu đã lâu mà đến giờ lòng tôi vẫn còn thâm kinh sợ, cảm thấy Thái hậu hành xử, nói năng đều rất già dặn, bản thân căn bản không thể so sánh, do đó sự cảm phục và kính sợ trong lòng lại càng tăng thêm một phần.

Tôi khẽ nói: “Ta không hề can dự vào việc triều chính, điều này Thái hậu cũng biết, nếu không hôm nay đâu chịu dễ dàng buông tha cho ta. Hôm nay Thái hậu làm như vậy không phải là có ý trách cứ, mà muốn nhắc nhở ta chớ nên dính dáng tới những việc ở tiền triều, coi như là để phòng ngừa trước.” Tôi thở dài cảm thán: “Thái hậu tuy đã lâu không hỏi tới việc triều chính, cũng không can thiệp vào hậu cung nhưng dụng ý quả là sâu sắc. Chắc hẳn lão nhân gia người sợ ta giẫm lên vết xe đổ của Hoa Phi, do đó mới cố ý nhắc nhở ta như vậy.”

Cận Tịch nói: “Thái hậu sống trong cung đã lâu, trải việc rất nhiều, nương nương nhất định chớ nên đắc tội với Thái hậu.”

Tôi gật đầu, đáp: “Điều này là đương nhiên!”

Cận Tịch suy nghĩ một chút rồi nói tiếp: “Nương nương phải tranh thủ tới chỗ Thái hậu nhiều một chút. My Trang tiểu chủ xem ra rất được lòng Thái hậu đấy!”

Tôi nói: “Tỷ ấy không còn trông mong Hoàng thượng sẽ giáng tội cho Hoa Phi nữa, quá nửa là đã nẩy tâm tư với Thái hậu. Như vậy cũng tốt, có Thái hậu làm chỗ dựa thì đáng tin cậy hơn so với Hoàng thượng nhiều.”

Từ đó, tôi tuy có một chút tâm tư nhưng vì kiêng dè Thái hậu, do đó căn bản không dám tùy tiện dính dáng tới việc triều chính nữa.

10. Chương 10

Chương 10: Ngày xuân lạnh

Đêm ấy, Huyền Lăng nghỉ ngơi trong Mật Tú cung của Hoa Phi, có điều, sau khi Hoa Phi được phục hồi ngôi vị, Huyền Lăng tuy vẫn ban thưởng, chiếu cố ả như trước đây nhưng không còn sủng ái bằng ngày trước nữa.

Tôi chẳng mấy để tâm đến việc lúc này Huyền Lăng đối xử với Hoa Phi tốt thế nào hoặc sủng ái bao nhiêu. Hoa Phi và người sau lưng ả sớm đã trở thành những cái gai mà Huyền Lăng chỉ muốn nhổ bỏ thật sớm, bề ngoài có phong quang đến mấy thì kỳ thực cũng đã sắp lâm vào đường cùng.

Do đó, tôi đặc biệt có thể nhẫn nhịn Hoa Phi, bất kể trước mặt người khác, ả tỏ ra lạnh lùng với tôi thế nào, tôi vẫn giữ đúng lễ tiết cần có, ngấm ngấm kìm nén nỗi căm hận vô biên xuống tận đáy lòng. Tôi chợt phát hiện, thù hận càng lâu, tôi lại càng dễ dàng nhẫn nhịn hơn.

Sáng sớm ngủ dậy, tôi vừa mặc quần áo, đang định đi trang điểm, ngoảnh lại chợt nhìn thấy Huyền Lăng đang cười tủm tỉm đứng nhìn mình, không kim được, hờn giận nói: “Hoàng thượng lúc nào cũng lăng lăng bước vào như vậy, rõ ràng là có ý dọa người ta.”

Y nói: “Nàng mới ngủ dậy, còn đang mơ màng, không thể nghe những tiếng động lớn, nếu không lòng sẽ phiền muộn, trầm lại còn không biết sao?”

Thấy y quan tâm tới cả thói quen nhỏ nhặt của mình, nơi đáy lòng tôi bất giác trào dâng mấy phần cảm động. “Sao mới sáng sớm mà Hoàng thượng đã tới đây vậy? Thần thiếp còn chưa chải chuốt, đầu tóc bù xù thế này thực không tiện gặp mặt chút nào.”

Y cười, nói: “Nàng cứ trang điểm đi, trầm đứng bên cạnh xem cũng được.” Nói rồi, y đi tới ngồi xuống mép giường, mỉm cười nhìn tôi.

Tôi tươi cười ngoảnh lại, không để ý tới y, tự lấy phấn thơm, phấn hồng và cây vẽ mày ra, cẩn thận trang điểm. Vì bây giờ không có công chuyện gì, tôi chỉ vẽ mày nhạt và đánh chút phấn mỏng mà thôi.

Huyền Lăng cười, nói: “Trẫm thấy những nữ tử khác thường là trước khi trang điểm một kiểu, sau khi trang điểm một kiểu, cứ như hai người khác nhau.”

Tôi không kim được, bật cười, nói: “Vậy chẳng phải rất tốt sao, Hoàng thượng ôm một người mà như được ôm hai người, đều là những giai nhân hai mặt, đủ thấy điểm phúc của Hoàng thượng sâu dày đến chừng nào.”

Huyền Lăng đưa tay chống cằm, nghiêm túc nhìn tôi, cười nói: “Nàng ấy à, thật đúng là ‘những sợ phần son như sắc mặt, châu vua chỉ phớt nét mày ngài[1]’ đấy!”

[1] Dương Quý Phi có ba người tỷ tỷ, đều là bậc quốc sắc, cũng được triệu vào cung, phong làm Hàn Quốc phu nhân, Quắc Quốc phu nhân và Tần Quốc phu nhân, mỗi tháng được nhận chi phí son phấn mười vạn tiền. Quắc Quốc phu nhân đứng hàng thứ ba, tự cho rằng có vẻ đẹp thiên sinh lệ chất, thường không son phấn. Trương Hổ trong Tập Linh đài kỳ 2 có lời thơ rằng “Phu nhân Quắc đội ơn trời, cười ngửa vào cung

buổi sớm mai. Những sợ son phấn nhợt nhạt, châu vua chỉ phớt nét mày ngài.” Dịch thơ: Ngô Tất Tố. Phiên âm Hán Việt: “Quốc Quốc phu nhân thừa chủ ân, bình minh thượng mã nhập kim môn. Khước hiềm chi phấn uẩn nhan sắc, đậm tảo nga mi triều chí tôn.”

Tôi rủ rỉ nói: “Lời này khen vẻ đẹp của Quốc Quốc phu nhân, thần thiếp thực không dám nhận.” Tôi che miệng cười khê. “Thần thiếp chỉ dám nhận một chữ ‘lân’ thôi, thực không muốn ngày ngày lãng phí thời gian trước bàn trang điểm.”

Tôi vén mái tóc lên, chỉ bới theo kiểu đơn giản nhất, lại lựa một cây trâm bạch ngọc có khắc hình chữ thọ cài lên. Ngọc vốn toát ra nét dịu dàng, màu trắng lại thể hiện sự cao quý mà không phô trương, rất thích hợp để dùng lúc thường ngày. Tôi trang điểm đơn giản thế này không phải để nương theo ý Huyền Lăng, chỉ là vì muốn tới chỗ My Trang, mà tỷ ấy ăn mặc giản dị như vậy, nếu tôi trang điểm diêm lệ quá, tuy ngoài miệng tỷ ấy không nói gì nhưng trong lòng nhất định sẽ không vui.

Y nhìn tôi chăm chú, dường như có chút ngẩn ngơ, miệng lẩm bẩm gọi: “Hoàn Hoàn.”

Tôi khê “ưm” một tiếng, đưa mắt ra hiệu cho các cung nữ đang hầu hạ trong điện lui xuống, ngoảnh lại hỏi: “Gi vậy?”

Y không nói gì, chỉ đứng dậy, cầm cây bút vẽ lông mày trên bàn trang điểm lên, bước tới trước mặt tôi. Tôi hiểu dụng ý của y, mỉm cười, nói: “Phải rồi, Tứ lang thích nhất kiểu mày hình núi xa.”

Y mang theo bốn phần nghiêm túc, ba phần nét cười, hai phần chân thành, một phần ngơ ngẩn, nhìn chăm chăm vào đôi mắt tôi, đưa bút lên vẽ một cách thuần thực.

Tôi thầm cảm thấy ấm áp, tình cảnh bây giờ thật giống với lúc ở Thái Bình hành cung biết bao. Vẻ mặt của y không hề vì thời gian mà thay đổi. Trong mắt y tràn đầy tình cảm, trong giọng nói cũng ngọt ngào thương yêu: “Trông nàng vẫn giống hệt như ngày trước.”

Tôi khê gật đầu, dịu dàng nói: “Tứ lang còn nhớ ‘Giảo lê trang’ không?”

Đôi mắt y khê máy động, thoáng im lặng rồi lấy cây bút từ trong chiếc hộp sứ tráng men ra, nhúng chấm son đỏ, bắt đầu vẽ một đóa hoa lê đang nở rộ, sau đó lại nhúng vào bột phấn trắng tô điểm thành hình nhụy hoa. Khoe miệng y hơi nhếch lên, nở nụ cười rạng rỡ. “Tất nhiên không thể nào quên được.”

Sự yêu mến nơi đáy lòng tôi lại một lần nữa trào dâng, sau bao chuyện xảy ra trong quãng thời gian vừa rồi, tâm trạng tôi đã khác hẳn trước đây nhưng mấy phần chân thành mà y lộ ra khi vẽ lông mày cho tôi không ngờ lại làm tôi ngẩn ngơ như muốn rơi lệ.

Dù y có đối xử với tôi bạc bẽo đến mấy, chắc hẳn vẫn có một chút tình ý thực lòng. Cũng như tôi, cho dù ngấm ngầm tính kế rất nhiều sau lưng y nhưng khi xoay người lại, nơi nội tâm rốt cuộc vẫn có một chút bận lòng và lưu luyến.

Tôi và y, dù có tệ đến mấy, dù có nhiều ngăn cách đến mấy, khi ngoảnh lại, chuyện cũ như mây khói, rốt cuộc vẫn có một chút gì đó mà cả hai bên đều không thể buông bỏ.

Sống mũi tôi bắt giắc cay cay, vành mắt hơi ửng đỏ, bàn tay lặng lẽ ôm chặt lấy eo y, đầu vùi vào ngực y, trong lòng trào dâng muôn vàn cảm xúc, chua cay mặn ngọt đan xen.

Y hôn lên trán tôi, khê thở dài, giọng đầy trĩu mến: “Nha đầu ngốc!”

Có lẽ tôi quả thực rất ngốc. Tôi nhỏ hơn y mười tuổi, trong thời gian mười mấy năm ấy, bên cạnh y có biết bao nhiêu mỹ nhân yêu kiều thướt tha, muôn hồng ngàn tía. Còn tôi, dù trong bụng là muôn vàn mưu kế, thứ thật sự để tâm cũng chỉ là một chút tình ý thật lòng mà thôi.

Lòng ngực của y vẫn ấm áp như xưa. Lúc này đang là mùa xuân, quần áo trên người chúng tôi đều khá mỏng, cách nhau hai lớp áo, tôi lại càng cảm nhận rõ ràng nhiệt độ của cơ thể y.

Ngoài sân, vô số nhành hoa đã nở, biêng biếc hồng hồng, thực là xuân sâu như biển. Hồi lâu sau, y mới buông tôi ra, nhẹ nhàng lau đi vệt nước mắt vẫn còn đọng trên má tôi. “Đang yên đang lành sao lại thương tâm như thế?”

Tôi bật cười khúc khích, đưa tay lên lau mắt, cất giọng tinh nghịch: “Đã lâu lắm trời không mưa rồi, thiếp sợ Tứ lang quên mất ‘hoa lê đài vũ[2]’ là như thế nào, do đó cố tình để Tứ lang xem thử.”

[2] Câu thành ngữ hình dung dáng vẻ của người con gái khi khóc, nghĩa đen là hoa lê dính nước mưa.

Y chăm chú nhìn tôi một lát, nói: “Quả đúng là giống hoa lê, thanh đạm mộc mạc quá rồi!”

Tôi soi mình vào trong gương xem thử, sau đó liền lấy phấn hoa đào ra đánh thêm một tầng, khiến khuôn mặt trở nên hồng hào như ráng chiều lúc sắp tan. Rồi tôi lại cài lên búi tóc một cây lược mạ vàng đính trên châu, ánh châu tỏa ra như nước. Y chợt đưa tay hái một nhánh hải đường với hai bông liền cành phớt đỏ, cài lên tóc tôi, mỉm cười cất tiếng ngâm: “Bảo kê thiên nghi cung dạng, liên kiêu nộn, thể hồng hương. Mị đại bất tu Trương Sưởng họa, thiên giáo nhập tấn trường.”

Tôi dụ dằng đưa mắt nhìn y, nửa tươi cười nửa hờn giận, cất giọng du dương tiếp đoạn sau: “Mạc ý khuynh quốc mạo, giá thủ cá hữu tình lang. Bĩ thử đương niên thiếu, mạc phụ hảo thời quang[3].”

[3] Bài Hảo thời quang của Đường Huyền Tông. Dịch nghĩa: Búi tóc và lối ăn mặc đều là kiểu thịnh hành trong cung, khuôn mặt mềm mịn như hoa sen, thân thể hồng hào thơm ngát. Đôi hàng lông mày không cần ông Trương Sưởng thời Hán vẽ thêm, trời sinh đã dài và đẹp sẵn. Đừng ý vào nhan sắc khuynh thành của bản thân, hãy mau mau gả cho tình lang mà mình vừa ý. Lúc này đôi bên đều đang tuổi thanh xuân tươi trẻ, chớ nên lãng phí quãng thời gian tốt đẹp này – ND.

Trên mặt y ngợp nét cười, phong thái lại càng siêu phàm thoát tục, y chỉ tay vào nhánh hải đường trên búi tóc tôi, nói: “Trầm và Hoàn Hoàn cũng đang tuổi thanh xuân tươi trẻ, hãy mãi mãi ở bên nhau như hai bông hoa liền cành này.”

Không biết là vì sớm xuân lạnh hay là vì nơi đáy lòng tôi giá lạnh, nhìn hai bông hải đường liền kề cùng nở rộ bên nhau, tôi cảm thấy sự náo nhiệt và tình ý miên man kia chỉ thuộc về hải đường, chỉ được thác gửi trên mái tóc của tôi, còn thì chẳng có chút liên quan nào tới tôi và y hết.

Huống chi, trong quãng thanh xuân tươi trẻ này, tôi chỉ có vẻ bề ngoài xinh đẹp. Còn y, có thể coi là tình lang mà tôi vừa ý không?

Lòng tôi không khỏi buồn bã, tôi và Huyền Lăng sao có thể là hai bông hoa liền cành được? Các nữ tử chốn hậu cung đều như hoa, còn y chính là đôi tay hái hoa, muốn làm gì cũng được, mọi việc đều tùy hứng. Rốt cuộc, tôi vẫn không thể và cũng không dám tin. Chỉ là nhìn thần sắc cực kỳ hào hứng của y trong gương, tôi không đành lòng phản bác lời y, chỉ mỉm cười không nói.

Sắc xuân giống như một dải gấm mịn trải rộng khắp đất trời. Bên trong căn phòng, nhánh hoa và khuôn mặt tôi như hòa làm một, lại kết hợp với đôi hàng lông mày hình núi xa, thực đã thể hiện rõ tâm ý của y.

Y ghé tai tôi, khẽ nói: “Đã lâu lắm không được nghe tiếng đàn của Hoàn Hoàn rồi!”

Tôi nghiêng đầu qua, nở một nụ cười rạng rỡ, đáp: “Vậy thần thiếp xin dùng bài Hảo thời quang này để làm một khúc nhạc mới.”

Buổi chiều hôm ấy, Huyền Lăng rời đi, tôi liền vội vã tới Tồn Cúc đường của My Trang.

Lúc này mặt trời đang lên cao, nắng dịu gió mát, bóng cây nhẹ nhàng đưa. Trong Tồn Cúc đường vô cùng tịch mịch, chỉ thấy Thái Nguyệt đang một mình nằm trên chiếc sạp nhỏ ngoài hiên, để chiếc quạt lông lên che mặt mà ngủ gật. Tôi thấy nàng ta ngủ ngon lành thì không đành lòng đánh thức, bèn rảo bước đi thẳng vào trong.

Khi đi đến dưới cửa sổ, tôi loáng thoáng nghe thấy có tiếng người trò chuyện, hình như là giọng của Ôn Thực Sơ, do đó không tiện tự ý đi vào, lại sợ Thái Nguyệt tỉnh dậy đột nhiên nhìn thấy mình sẽ kêu lên, thế là bèn chọn một chỗ cây cối rậm rạp mà tránh tạm vào.

Tôi đứng ngay cạnh rèm cửa sổ, loáng thoáng nghe thấy giọng nói của Ôn Thực Sơ vang lên trong phòng: “Tiểu chủ nhiều ốm là vì trong người hỏa vượng, nên ăn một ít lê để làm mát cơ thể, cũng có thể trộn lẫn với đường phen rồi hầm lên ăn, như thế sẽ tốt hơn là uống thuốc. Dù sao trong thuốc cũng có ba phần chất độc, muốn cơ thể khỏe mạnh thì quan trọng nhất vẫn là phải chú ý dưỡng sinh.”

My Trang khẽ thở dài một tiếng, trong giọng nói có chút u oán: “Lê nghe cứ như là chia ly, ta đã ở một nơi hiu quạnh chẳng thấy được mấy bóng người thế này rồi, người còn muốn ta ăn lê sao? Ai thèm ăn lê chứ? Ta thà cứ để trong người hỏa vương còn hơn.”

Gió thổi qua nhẹ nhẹ, hoa bay cũng chẳng làm phát ra chút tiếng động nào. Sau một hồi lâu tĩnh lặng, giọng nói của Ôn Thực Sơ mới vang lên: “Lời này nghe giống như là đang giận dỗi. Vậy vi thần sẽ viết một đơn thuốc cho tiểu chủ, tiểu chủ cứ dựa theo đó mà uống.”

Mãi lâu sau, dường như My Trang lại thốt ra một tiếng thở dài buồn bã, bên trong ngực đầy cảm xúc đan xen.

Ngoài sân vắng lặng không một bóng người, tôi đứng một mình sau gốc dương liễu lá rủ chạm đất, bất giác ngây ra.

Ánh dương màu vàng nhạt len qua những tán lá thưa chiếu xuống, dịu nhẹ như dòng nước, trải lên những viên đá cuội bóng bẩy một mảng màu loang lổ. Trong phòng hoàn toàn tịch mịch, một làn gió xuân thổi qua gốc lê già sau lưng tôi, mấy bông hoa rơi xuống đất phát ra những tiếng “lộp bộp” khe khẽ. Trong buổi chiều bình thường này, tôi chợt bị mấy câu nói hết sức bình thường kia đánh động, chẳng rõ vì sao, nơi đáy lòng bỗng trào dâng một nỗi ngẩn ngơ, không sao bước lên phía trước được nữa.

Lát sau, trong phòng có người đứng dậy làm bàn ghế phát ra những tiếng “lạch cạch”. Tôi không muốn gặp Ôn Thực Sơ trước mặt My Trang, lại càng sợ ánh mắt của Ôn Thực Sơ khi nhìn mình, bèn vội nấp sau một khóm cây xanh um. Chỉ thấy My Trang đích thân tiễn Ôn Thực Sơ ra ngoài, Thái Nguyệt cũng đi theo sau, bộ dạng mơ màng ngái ngủ, hình như vừa mới tỉnh dậy.

My Trang đứng trước cửa thùy hoa, mỉm cười, nói: “Ôn đại nhân hôm nay đi vội quá, sao không ngồi lại uống thêm chén trà rồi hãy về?”

Ôn Thực Sơ khom người xá dài một cái, cung kính nói: “Đã phiền tiểu chủ phải dời gót ngọc rồi. Có điều thuốc của Quý tần nương nương còn đang sắc, vi thần sợ đám tiểu thái giám không trông coi cẩn thận, để lỡ thời gian thì được tính sẽ bị ảnh hưởng.”

My Trang thoáng sững người, ngay sau đó lại cười, nói: “Hân Quý tần nuôi nấng Công chúa vất vả, thuốc của nàng ta quả thực cần chú ý một chút.”

Ôn Thực Sơ thành thực đáp: “Tiểu chủ hiểu lầm rồi, vi thần đang nói tới Thần Tiên Ngọc Nữ phần của Hoàn Quý tần. Đám tiểu thái giám kia tay chân vụng về, cứ để mặc chỉ sợ sẽ làm hỏng mất, vi thần nhất định phải đích thân tới kiểm tra mới được.”

Sắc mặt bỗng trở nên lạnh lùng, My Trang cười, nói: “Ta còn tưởng là ai cơ. Thì ra là Hoàn muội muội. Có điều, lúc này Hoàn Quý tần đang được sủng hạnh, có ơn mưa móc tất nhiên khỏi cần dùng tới Thần Tiên Ngọc Nữ phần làm gì ắt công. Huống chi bây giờ Hoàn Quý tần đang đắc thế, bậu cửa cung chỉ e đã sắp bị người ta đập đổ đến nơi, người làm tỷ tỷ ta đây còn phải né tránh, không ngờ đại nhân ngài lại nôn nóng đi thù hoa trên gấm như vậy.”

Những lời này của My Trang hết sức gay gắt, cay nghiệt, tôi nghe mà thảm kinh hãi, nghĩ bụng chẳng lẽ sau khi biết việc Hoa Phi được khôi phục ngôi vị là do chủ ý của tôi, sự bất mãn của My Trang lại sâu sắc như vậy? Ôn Thực Sơ nghe xong cũng cả kinh thất sắc, vội hỏi: “Cớ sao tiểu chủ lại nói vậy?”

My Trang biết mình đã lỡ lời, thấy Ôn Thực Sơ biến sắc thì cũng có chút hối hận. Sắc mặt tỷ ấy dịu đi hẳn, cất giọng ôn tồn nói: “Ta gần đây tính khí không được tốt, đã khiến đại nhân khó chịu rồi. Có điều dù gì cũng phải nói thêm một câu, thù hoa trên gấm không ai nhớ, tặng than giữa trời tuyết rơi ân tình mới thực sâu. Đại nhân chắc hiểu rõ điều này.”

Ôn Thực Sơ nghiêm túc nói: “Trị bệnh chế thuốc vốn là bổn phận của vi thần, cũng giống như việc vi thần tận tâm tận sức bắt mạch bốc thuốc cho tiểu chủ vậy. Vi thần không hề ngại thù hoa trên gấm, chỉ mong rằng bất kể là tiểu chủ hay Hoàn Quý tần nương nương, đều vĩnh viễn không có dịp nào cần vi thần tặng than giữa trời tuyết rơi.”

Những lời này của Ôn Thực Sơ hết sức chân thành, tha thiết, không chỉ My Trang nghe xong chấn động, ngay đến tôi cũng phải biến sắc. Tuy Ôn Thực Sơ có chút lỗ mãng, không biết kiềm chế bản thân, nhưng

ân tình với tôi, sự chân thành với My Trang, giữa chốn hậu cung lòng người ảm lạnh vô chừng này quả thực vô cùng hiếm có.

Quả nhiên My Trang không còn bất mãn nữa, chỉ nói: “Chỉ mong Ôn đại nhân có thể đối xử với ta và Hoàn muội muội như nhau, tận tâm chiếu cố, đừng phân biệt người này người kia.”

Ôn Thực Sơ khom người, đáp: “Cả Quý tần nương nương và tiểu chủ đều là chủ nhân của vi thần, cũng là người mà vi thần phải dốc lòng chiếu cố, vi thần nhất định sẽ dốc hết sức phục vụ nương nương và tiểu chủ. Ngoài điều này ra, trong lòng vi thần không còn ý niệm nào khác.”

My Trang hiển nhiên không ngờ hẳn lại nói như vậy, bất giác sững người, sau đó lạnh lùng nói: “Thái Nguyệt, mau tiễn khách, thái y đi chậm rãi.”

Ôn Thực Sơ cùng Thái Nguyệt rời đi, My Trang lại có chút ngơ ngẩn, buông thông hai tay đứng nơi đầu gió, không nói một lời.

Tôi thấy tỷ ấy thì bất giác cả kinh, có lẽ nào... Nhưng ngẫm lại, My Trang một lòng muốn lật đổ Hoa Phi, mà tỷ ấy lại là người hiểu rất rõ bản thân muốn đạt được điều gì, sao có thể hồ đồ đến vậy được? Chắc hẳn cơn giận dữ này chỉ là vì tôi đề nghị khôi phục địa vị cho Hoa Phi mà thôi. Nghĩ như vậy, tôi cảm thấy yên tâm hơn một chút, sau khi chỉnh sửa sơ qua xiêm y liền đi vòng ra từ phía sau khóm cây, làm bộ như vừa mới đến, nói: “Tỷ tỷ sao lại đứng ở nơi đầu gió thế này? Cần thận kéo bị cảm lạnh.”

My Trang nghe tiếng liền ngược mắt lên, nhìn thấy là tôi, sắc mặt lập tức trở nên lạnh lùng, nói: “Hôm nay muội muội sao lại có thời gian rảnh mà tới chỗ ta vậy? Không bầu bạn bên Hoàng thượng nữa sao?”

Nghe My Trang nói vậy, tôi không khỏi thầm nôn nóng, bèn bước lên phía trước níu lấy ống tay áo tỷ ấy. “Tỷ tỷ đừng giận mà, hôm nay muội tới đây chính là vì việc này, xin tỷ tỷ hãy nghe muội nói đôi lời.”

My Trang cất bước đi lên bậc thềm, chậm rãi nói: “Ta hơi mệt, phải vào đi ngủ, khi tỉnh dậy còn cần tới cung Thái hậu nữa, muội hãy mau về đi.”

Tôi lại càng nôn nóng, nắm chặt lấy bàn tay tỷ ấy. “Tỷ tỷ dù có tức giận thì cũng xin hãy nghe muội nói mấy lời. Chẳng lẽ tỷ tỷ đã quên hết tình nghĩa ngày xưa rồi sao?”

My Trang thở dài một hơi, nhìn tôi, nói: “Muội vào đi!”

5

Trong chiếc sạp ngoài hiên còn đặt chiếc quạt mà vừa rồi Thái Nguyệt dùng che mặt. Tôi và My Trang kê vai ngồi bên nhau, cả hai đều im lặng. Tôi muốn làm không khí bớt gượng gạo, bèn nói: “Sao trong cung của tỷ tỷ không có bóng người nào vậy, đám nô tài kia đi đâu hết rồi?”

My Trang ngoảnh đầu nhìn đi chỗ khác, nói: “Hôm nay là ngày trong cung phát quần áo mùa hè, ta đã bảo bọn họ tới phủ Nội vụ lĩnh rồi.” Tỷ ấy khẽ cười một tiếng. “Chỗ này của ta không được như chỗ của muội muội, ai ai cũng chen nhau tới, ngay đến chủ sự của Nội vụ là Khương công công cũng phải đích thân đưa quần áo của đám nô tài tới tận cửa.”

Tôi không khỏi cảm thấy có chút lúng túng, nói: “Muội biết tỷ tỷ không mấy để tâm tới sự sủng hạnh của Hoàng thượng, vậy hôm nay tỷ tỷ giận muội như vậy là vì chuyện Hoa Phi khôi phục ngôi vị sao?” Sau khi dừng một chút, tôi nói tiếp: “Muội cũng chỉ bất đắc dĩ thôi, có ai mong đưa kẻ thù đã giết hại đứa con trong bụng mình trở lại ngôi vị cũ chứ? Nếu không phải vì chẳng còn cách nào, muội hà tất phải dùng chiêu này... Nỗi khổ muội phải chịu không hề kém gì tỷ, tỷ không thể dung tha cho ả, muội lẽ nào có thể dung tha?”

My Trang tỏ ra khá xúc động, đôi mắt đen láy lóe lên những tia sáng rực, nhìn tôi, hỏi: “Vậy thì vì sao?”

Tôi nhất thời nghẹn họng, duyên cớ bên trong tôi có thể nói với My Trang được sao? Việc này có liên quan đến chính sự ở tiền triều, nếu Huyền Lăng biết tôi tiết lộ thì phải làm sao? Mà một khi My Trang hiểu rõ nguồn cơn mọi chuyện, liệu có thật sự đợi được đến ngày hôm đó?

Nếu tính khí của tỷ ấy nổi lên, ai có thể ngăn cản nổi? Mà một khi Hoa Phi biết nguyên do mình được khôi phục ngôi vị và nguồn cơn của việc sẩy thai, vô sinh, ả có thể không hận Huyền Lăng sao? Với tính cách nóng nảy của ả, chỉ e ngày mà gia tộc Mộ Dung trở mặt với Huyền Lăng sẽ tới ngay tức khắc.

Tôi trầm ngâm suy nghĩ, lo trước lo sau, cuối cùng không dám nói ra toàn bộ chân tướng, chỉ giải thích: “Tỷ tỷ thử nghĩ xem, nếu hôm nay không khôi phục ngôi vị Hoa Phi cho Mộ Dung Thế Lan, chỉ sợ ngày sau tình hình thay đổi, ả được trở lại làm phu nhân cũng chưa biết chừng. Dù bây giờ tỷ tỷ được lòng Thái hậu, nhưng là sau này cũng không có cách nào ngăn cản.”

My Trang nghe xong, sắc mặt lộ rõ vẻ khó chịu, lạnh lùng nói: “Bây giờ ả đã là Hoa Phi, sau này trở thành phu nhân há lại chẳng đơn giản hơn sao?” Tôi còn muốn nói tiếp thì nàng ta đã khoát tay mấy cái, ngăn lời tôi lại: “Được rồi, được rồi! Muội tự có lý do của muội, ta cũng có chỗ mà ta không hiểu, lời đã không hợp nhau khỏi cần nói nhiều làm gì.” Thoáng dừng lại, vẻ mặt tỷ ấy trở nên lạnh lùng và sắc bén, cất giọng nghi hoặc: “Lẽ nào muội thấy Nhữ Nam Vương và gia tộc Mộ Dung thế mạnh, do đó mới muốn thông qua Hoa Phi để lấy lòng bọn họ?”

Tôi nghe đến đây, trong lòng bất giác trào dâng muôn vàn nỗi ám ức, không kìm được khẽ gọi: “Tỷ tỷ... Lẽ nào trong mắt tỷ tỷ, Hoàn Nhi lại tồi tệ đến vậy sao? Muội vẫn chưa quên ngày đó, mình đã mất đi đứa con trong bụng như thế nào đâu!”

Nơi khoe mắt My Trang lộ ra mấy nét không đành lòng, định đưa tay ra nắm tay tôi an ủi nhưng sau khi do dự một chút, rốt cuộc vẫn không làm vậy.

Ánh mắt có chút mơ màng, tỷ ấy khẽ nói: “Hoàn Nhi, từ nhỏ chúng ta đã ở bên nhau, ta biết mình tài không bằng muội, mạo cũng hơi thua kém, do đó liền lập chí tu đức trở thành một người dịu dàng, hiền thực. Muội học múa là chính, ta liền theo học đàn, xưa nay chưa từng thua kém muội. Về sau cùng vào cung, muội và ta vẫn luôn giúp đỡ lẫn nhau, dù bây giờ Hoàng thượng không còn sủng ái ta nữa, ta cũng không hề ghen ghét, đố kỵ muội.” Tỷ ấy đột nhiên chăm chú nhìn tôi, nơi khoe miệng để lộ một nét cười mỉm. “Nhưng không biết tại sao, bây giờ cứ nhìn muội là ta lại cảm thấy bản thân thua kém muội quá nhiều. Muội được Hoàng thượng sủng ái, được Ôn thái y ái mộ, có tấu tấu vào cung thăm nom thường xuyên, mà ca ca của muội cũng rất được Hoàng thượng yêu thích, mọi thứ có thể coi là vừa ý hết mức rồi.” Giọng nói của tỷ ấy càng lúc càng khế, tựa như tiếng nghẹn ngào của gió: “Nhưng còn ta, ta chẳng có gì hết.”

Tỷ ấy nói như vậy, sau khoảnh khắc, cả hai chúng tôi đều im lặng.

Gốc lê già phía trước sân nở đầy hoa thơm, giữa làn nắng xuân dịu dịu trông như một cây băng tuyết ngợp những đốm trắng. Lại ngó nhìn xung quanh, lúc này nắng tỏa vàng ươm, trời cao trong vắt, muôn hoa đua nở, lại kèm theo tiếng chim hót véo von, cảnh sắc mùa xuân thật tươi đẹp động lòng người.

Còn My Trang, tỷ ấy thật cô đơn biết bao. Từ lời nói, nụ cười đến mỗi sợi tóc mỏng manh hay một ánh mắt hồ hững, tất cả đều toát lên vẻ cô quạnh vô biên.

Tôi không nói gì hết. Tỷ ấy và tôi ngồi rất gần nhau, hệt như hồi nhỏ, hai chúng tôi đầu chụm đầu, cùng ngồi xếp thuyền giấy. Hồi đó, dòng nước thực trong veo, hệt như sắc trời bây giờ. My Trang nắm chặt lấy bàn tay tôi, cẩn thận thả chiếc thuyền giấy xuống nước. Tỷ ấy nói: “Nhũ mẫu nói, thả chiếc thuyền giấy này xuống nước, nếu nó trôi đi xa thì sau này sẽ phải gả chồng xa, còn nếu chỉ ở gần thì sẽ được gả chồng gần.”

Tôi bật cười khanh khách, đưa ngón tay lên chỉ tỷ ấy. “My Trang tỷ tỷ không biết xấu hổ, đã muốn gả chồng rồi cơ đấy!”

Tỷ ấy không xấu hổ cũng không tức giận, chỉ nói: “Hoàn Nhi, thuyền của chúng ta phải thả tới chỗ xa như nhau, như vậy sau này mới có thể được gả về cùng một chỗ, tốt nhất là một cặp huynh đệ, rồi chúng ta sẽ có thể ngày ngày ở bên nhau như bây giờ.”

Tôi cũng bắt đầu nghiêm túc suy nghĩ, hồi lâu sau chợt bật cười. “Việc gì phải gả cho huynh đệ nhà khác chứ, My Trang tỷ tỷ gả đến nhà muội làm tấu tấu của muội không phải là được rồi sao?”

My Trang nghiêng đầu đắm chiêu suy nghĩ rồi đột nhiên tỏ vẻ không hài lòng. “Ta được gả cho Chân ca ca rồi thì sẽ tới nhà muội, nhưng muội lại phải lấy chồng chỗ khác, vẫn không thể ở bên nhau được.”

Nước mắt tôn rơi làm mờ đôi mắt tôi, tình cảnh hồi nhỏ như vẫn đang sờ sờ trước mắt, khiến tôi khó lòng quên được. Nhưng lúc này đây, My Trang đang ở ngay cạnh tôi, vậy mà tôi lại cảm thấy mình và tỷ ấy cách xa nhau vô hạn, một khoảng cách xa xôi trước giờ chưa từng có.

Cảnh xuân tươi đẹp xiết bao nhưng trong lòng tôi lại chỉ toàn là những cơn giá lạnh. Tôi cất giọng thê lương: “Lẽ nào tỷ tỷ muốn xa lánh muội sao?”

Sau một hồi tĩnh lặng, My Trang khẽ lắc đầu, nói: “Trong thiên hạ không có bữa tiệc nào không tàn, chẳng có gì gọi là xa lánh với không xa lánh cả.” Tỷ ấy chậm rãi cúi xuống. “Muội hãy mau về đi, không có việc gì thì không cần thiết phải tới đây thêm nữa.”

Tôi hết cách ngoảnh đầu đi, khẽ nói: “Tỷ tỷ, sau này sẽ có ngày tỷ hiểu lòng muội.”

My Trang ngẩng đầu nhìn trời, cất giọng thốn thức: “Có lẽ vậy. Ta hiểu được quá nhiều điều, và cũng có quá nhiều chỗ không hiểu.”

Đáy lòng tôi tràn ngập cảm giác đắng chát khó tả, như thể đang nhai hoàng liên đầy miệng, thật đắng biết bao, nơi đầu lưỡi đã chát đến tê dại.

Tôi dờ dẩn đứng dậy, khi đi tới ngoài cửa bỗng nhớ ra một chuyện. Tuy có phần mạo muội nhưng ngoài tôi ra, chắc chắn sẽ chẳng có ai nói với tỷ ấy điều này, thế là tôi bèn xoay người, nói: “Tỷ tỷ, thứ uội lắm lời. Trong hậu cung, có một số thứ tình cảm không nên có. Chẳng hạn như tình cảm với nam nhân khác.”

My Trang nghe thấy lời này thì mí mắt bất giác nẩy lên, như thể phải bỗng, sau đó cố ý chăm chú nhìn tôi. lát sau, tỷ ấy khẽ cất tiếng cười. “Ta không phi kẻ ngốc, cũng chưa hồ đồ! Lời này, muội hãy giữ lại mà khuyên Ôn thái y của muội ấy. Còn với ta, muội coi như đã phí công rồi!”

My Trang nói hết sức rõ ràng, rành rọt, tôi nghe thể thành ra lại yên tâm, bèn nói: “Như vậy là tốt nhất. Tỷ tỷ không thích muội làm phiền, vậy muội xin đợi ngày mục đích đạt thành rồi sẽ lại tới đây.”

Tỷ ấy xoay người đi, để lại cho tôi một bóng lưng lạnh lẽo, chẳng ngoảnh đầu lại thêm lần nào.

Tôi buồn bã không thôi, tà váy lướt đi trên mặt đất rụng đầy hoa lê, kéo theo một vệt dài như vệt nước mắt. Tôi chậm rãi bước ra khỏi Tồn Cúc đường, nơi này, một thời gian rất lâu sau, tôi không thể rời.

“Cạch” một tiếng, cửa lớn của Tồn Cúc đường phía sau lưng đóng lại. Tôi không sao kìm nén nổi, nước mắt lăn chả rơi.

11. Chương 11

Chương 11: Nước chảy hoa đào trôi

Từ chỗ My Trang trở về, tôi cả ngày buồn bực. Hôm đó tới cung Hoàng hậu thỉnh an, My Trang chỉ ngồi một lúc rồi cáo lui về trước. Tôi thấy tỷ ấy một mình rời đi, vẻ mặt lạnh lùng, hờ hững, cũng không hề trò chuyện với tôi câu nào, trong lòng bất giác trào dâng cảm giác hụt hẫng.

Hoàng hậu có vẻ nhìn ra điều gì, dịu giọng nói: “Thẩm Dung hoa gần đây cư xử với người khác luôn như vậy đấy, Hoàn Quý tần bắt tất phải để bụng làm gì.”

Tôi gượng cười, đáp: “Chắc là vì bị ảnh hưởng bởi thời tiết thôi, thân thể My tỷ tỷ vốn không được tốt lắm, do đó mới có phần uể oải.”

Hoàng hậu khẽ mỉm cười, nói: “Thời tiết chỉ là chuyện nhỏ, nhưng thân thể nữ nhân thường yếu ớt, phải chú ý giữ gìn, đừng để bị sinh bệnh thường xuyên như Đoan Phi.”

Nàng ta không nhắc đến Đoan Phi còn đỡ, vừa nhắc đến tôi liền đột nhiên nhớ tới những lời Huyền Lăng nói với tôi về việc Hoa Phi sẩy thai, rằng thuốc là do Hoàng hậu chính tay chế ra, nhưng Đoan Phi lại phải chịu tiếng oan, trái tim bất giác đập thành thịch một chặp, thầm kinh hãi. Hoàng hậu xưa nay vốn nổi tiếng nhân từ, hiền hậu, không hề khắt khe với các phi tần và con cái của họ, tuy khi tôi sẩy thai, nàng ta chỉ khoanh tay đứng nhìn, lại tiến cử Lăng Dung tới hầu hạ Huyền Lăng, nhưng cũng chưa từng bạc đãi tôi.

Tôi giả vờ đưa ống tay áo lên che miệng uống trà, lén đưa mắt quan sát Hoàng hậu, chỉ thấy hai bàn tay nàng ta trắng nõn với mười ngón tay thon dài, móng tay nhuộm màu đỏ tía cực kỳ diễm lệ, tựa như những cánh hoa quỳnh đỏ. Trên hai ngón út của nàng ta đều đeo hộ giáp bằng vàng nạm ngọc, những viên ngọc nhỏ khảm bên trên lấp lánh tỏa sáng, nhìn như những dải cầu vồng.

Tôi hơi sững sờ, một đôi tay đẹp thế này rốt cuộc làm thế nào để điều chế ra bát thuốc đắng chát lấy đi tính mạng của một sinh mệnh nhỏ bé còn chưa ra đời kia? Dù rằng đó là con của Hoa Phi, dù rằng nàng ta muốn giữ ngôi vị của phu quân nên mới làm như vậy, nhưng đây là một chuyện tàn nhẫn tới nhường nào.

Tôi bàng hoàng, nếu người phải ở vào vị trí đó là tôi, liệu tôi có xuống tay nổi không, liệu có thể cho vào bát thuốc đó một thứ gì đó như hồng hoa hoặc đại loại thế? Mà màu sắc của hồng hoa, liệu có phải cũng giống như màu sắc trên móng tay của Hoàng hậu lúc này?

Thấy tôi hơi ngần ra, Hoàng hậu nói: “Quý tần sao lại sững người ra như thế? Bất tất phải lo lắng về thân thể của Thẩm Dung hoa nữa. Ta nghe nói trong cung của Quý tần, hoa hải đường đang nở đẹp, hôm nay các vị tỷ muội đều có thời gian rảnh, chi bằng hãy đến cung của Quý tần ngồi chơi một chút.”

Tôi nhanh chóng tỉnh táo trở lại, cười nói: “Hoàng hậu và các vị tỷ tỷ có nhã hứng như vậy, muội muội mong còn chẳng được.”

Thế là cả một đoàn người cùng nhau rời đi. Trong cung của tôi bốn bề rèm treo lớp lớp, ánh bình minh chiếu xuống mờ ảo mê ly, phía trước Oánh Tâm điện, hai gốc hải đường Tây Phủ đang nở hoa rực rỡ, mỗi bông hoa đều đỏ rực như son, từng làn hương thơm chậm chậm tỏa ra ngoài điện, ngợp đầy trong phòng, tựa như những chén rượu ngon, khiến người ta say đắm.

Hoàng hậu chấp tay mỉm cười, nói với giọng đầy hứng thú: “Hải đường là giống tuyệt phẩm nhất trong các loài hoa, kiêu diễm mà không lăng lợ, đoan trang mà không cứng nhắc, những giống hoa diễm dúa bình thường không thể so được. Đường Lê cung của Quý tần quả là một nơi tuyệt diệu.”

Nở một nụ cười ngọt ngào, tôi quay qua phía Hoàng hậu, nói: “Nếu không nhờ Hoàng hậu ngày đó ban Đường Lê cung cho thần thiếp, thần thiếp sao có được cảnh đẹp hôm nay để ngắm, thực phải cảm tạ Hoàng hậu nương nương rất nhiều.”

Hoàng hậu vận một chiếc áo lĩnh thêu hoa màu xanh nhạt, bên dưới cây trâm vàng hình phượng hoàng trên búi tóc là một dải tua có treo hai viên minh châu to bằng ngón tay cái, không ngừng đưa qua lại. Nàng ta chỉ tay vào tôi mà cười, nói: “Trong số các tỷ muội toàn cung, chỉ có Hoàn muội muội là nói chuyện dễ nghe nhất thôi!”

Hân Quý tần mỉm môi cười, nói: “Thục Hòa Công chúa năm nay đã năm tuổi rồi, trong miệng lúc nào cũng nhai kẹo, vậy mà vẫn không ngọt được bằng miệng của Hoàn muội muội.” Nghe vậy, mọi người đều nhất tề cười vang.

Tôi ngượng ngùng cười, nói: “Hân tỷ tỷ lúc nào cũng thích trêu người khác như vậy, muội muội tính tình thẳng thắn, nói năng ngọt ngào đến mấy thì cũng là lời thực lòng. Mà lời thực lòng lọt vào tai người hợp ý, tất nhiên là thoải mái rồi. Nếu như là người có tâm ý gì khác nghe thấy, chỉ sợ sẽ thầm oán trách muội thôi, do đó muội mới thường xuyên đắc tội với người khác mà đến bản thân cũng không hay biết.”

Kính Phi nhón một quả mơ xanh, nhúng vào mật hoa hồng, cười hiền hòa, nói: “Lời này của Hoàn muội muội nghe cứ như là vòng vo khen người khác ấy.”

Lăng Dung đứng sau lưng Hoàng hậu, nín một cảnh hải đường tới bên mũi ngửi, sau đó khẽ nói: “Lời của tỷ tỷ cũng giống như quả mơ xanh trong tay Kính Phi tỷ tỷ vậy, người nào thích thì sẽ thấy nó ngọt, còn người không thích thì sẽ thấy nó chua chát. Chẳng qua là vì mỗi người đều có một tâm tư riêng mà thôi.”

Tôi đưa mắt nhìn qua phía nàng ta. “An muội muội nói không sai, mỗi người đều có tâm tư riêng, không ai giống ai.”

Nụ cười của nàng ta có chút lúng túng, rồi nhón một quả anh đào trong đĩa lên ăn, nói: “Thật ngọt quá!” Tôi hơi nheo mắt lại, chỉ nhìn nàng ta, không nói năng gì.

Đường Lê cung dù sao cũng hơi nhỏ hẹp, từ sau khi tôi được tiến phong làm Quý tần cũng chưa từng cho tu sửa lần nào, chỉ đổi tên của Oánh Tâm đường thành Oánh Tâm điện. Lúc này Hoàng hậu dẫn theo bốn, năm phi tần đến đây, lại có các thị nữ đứng hầu xung quanh, nhất thời trong điện bóng người nườm nượp, tiếng oanh hót yến cười vang lên không ngớt.

Đang lúc náo nhiệt, bên ngoài chợt vang lên một tiếng khóc lớn, các cung nữ, thái giám vốn canh giữ bên ngoài lập tức trở nên xao động. Hoàng hậu đột nhiên cau mày, tôi cố kìm nén vẻ không vui, thấp giọng hỏi Cận Tịch: “Có chuyện gì vậy?”

Lời còn chưa dứt, từ ngoài cửa đã có một người chạy xộc vào. Tôi lập tức quát lớn: “Ai mà vô lễ như vậy? Người bên ngoài đâu, sao không ngăn cản? Không biết Hoàng hậu nương nương đang ở đây sao?”

Người đó chạy thẳng đến trước mặt tôi, khi ngẩng lên tôi mới thỉnh thoảng nhận ra đó là tẩu tẩu Tiết Thiên Đào của mình. Nàng ta kêu lên đau đớn: “Quý tần nương nương...” Rồi liền quỳ rạp xuống đất.

Tôi thấy vậy thì vừa giận dữ vừa nôn nóng vừa đau lòng, vội sai người tới đỡ tẩu tẩu dậy, nói: “Hoàng hậu và mấy vị nương nương đang ở đây, có chuyện gì mà không thể từ từ nói, làm như vậy còn ra thể thống gì nữa?”

Hoàng hậu cũng vội vàng lên tiếng: “Người mau nói xem, rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì?”

Tẩu tẩu được người ta đỡ dậy, tới lúc này tôi mới nhìn rõ bộ dạng nàng ta, khắp mặt dính đầy bụi bặm, nước mắt giàn giụa, chiếc áo lụa rộng rãi trên người nhàu nát như thể bị vò qua vô số lần, cái bụng đã mang thai hơn bốn tháng vừa nhìn là thấy rõ. Mái tóc rối bời của nàng ta buông xõa sau lưng, tuy có chút rối bời, nhếch nhác nhưng đôi mắt vẫn rực rỡ có thần, phong cách quý phái còn chưa mất hết. Tẩu tẩu thấy Hoàng hậu và mấy vị phi tần đều ở đây, vội vàng chỉnh sửa quần áo, lùi về phía sau một bước, cung kính hành lễ. Thế nhưng vừa nhìn sang tôi, nước mắt lại lập tức tuôn rơi, cất giọng buồn đau nói: “Nương nương! Xin nương nương hãy làm chủ cho thiếp thân!”

Tôi vội khuyên nhủ: “Tẩu tẩu có gì cứ từ từ nói, sao phải khổ thế này!” Thế rồi bèn sai Cận Tịch đi lấy ghế cho nàng ta ngồi, sau đó hỏi: “Rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì? Hoàng hậu nương nương cũng đang ở đây, tẩu tẩu cứ việc nói ra, người nhất định sẽ làm chủ cho tẩu tẩu.”

Tẩu tẩu khóc rống lên, đáp: “Phu quân muốn bỏ ta!”

Bỏ vợ là việc lớn, đặc biệt là trong các gia đình quan lại quý tộc, không thể chỉ dựa vào những điều trong Thất xuất^[1] mà bỏ vợ, còn cần được cha mẹ đồng ý và phải thông qua sự bàn bạc trong gia tộc.

[1] Tức là bảy điều lỗi lầm mà một khi người vợ phạm phải thì người chồng có thể bỏ vợ, tất nhiên là chỉ ở thời cổ đại. Bảy điều ấy gồm: Không hiếu thuận với cha mẹ chồng; không thể sinh đẻ; phóng dăng; đổ ỵ; mắc bệnh nặng; nói nhiều; trộm cắp – ND.

Tôi cả kinh, thoáng đưa mắt nhìn qua phía Hoàng hậu rồi vội vàng hỏi: “Chuyện này rốt cuộc là vì nguyên cớ gì?”

Tẩu tẩu nhất thời nghẹn họng, ấp a ấp úng, không nói nổi lời nào. Người thị tỳ đi cùng nàng ta cất tiếng: “Nghe nói bên kia cũng đã có thai được một tháng rồi, thiếu gia ngày ngày kêu la đòi nạp... nữ nhân đó làm thiếp mang về phủ, thiếu phu nhân tuy hết sức giận dữ nhưng vì nữ nhân đó tốt xấu gì cũng mang thai đứa con của thiếu gia, liền tới thăm và tặng ít đồ bổ cho cô ta, ai ngờ cô ta hết sức ngông nghênh, lại còn bất kính với thiếu phu nhân. Thiếu phu nhân trong cơn giận dữ liền đẩy cô ta một cái, lúc đó cô ta còn thần nhiên giẫm cột phu nhân nữa. Nhưng việc sáng sớm hôm nay không ngờ lại bị người ta đồn thổi là thiếu phu nhân đẩy cô ta làm sẩy thai. Thiếu gia vô cùng giận dữ, lập tức viết giấy đòi bỏ thiếu phu nhân.”

Tẩu tẩu đau đớn khóc lóc không thôi, khi đưa ống tay áo lên lau nước mắt liền để lộ cổ tay hằn đầy vết tím tái. Tôi tỉnh mắt, lập tức xắn tay áo tẩu tẩu lên, kéo cánh tay tẩu tẩu tới trước mặt mình, hỏi: “Chuyện này là thế nào?”

Tẩu tẩu không thể giấu được, liền thút thít nói: “Vì ta không chịu, phu quân bèn động thủ đánh ta.”

Hân Quý tần không kìm được “úi” một tiếng, mau mồm mau miệng nói: “Như vậy mà cũng đáng mặt nam nhân ư? Lại còn động thủ nữa? Ai biết được cái thai đó bị sẩy thế nào, mà dù có sinh ra thì cũng chỉ là

thứ lộn dòng. Chân phu nhân cũng đang có thai kia.”

Hoàng hậu đưa mắt liếc nhìn nàng ta, đoạn ôn tồn nói: “Hân Quý tần tính tình bộp chộp, có điều lời nói kỳ thực cũng có lý, cái thai đó bị sẩy thế nào vẫn còn chưa rõ ràng, sao có thể tùy tiện bỏ vợ được. Huống chi đứa bé trong bụng nữ tử kia là của Chân đại nhân, lẽ nào đứa bé trong bụng thiếu phu nhân lại không phải? Thế này thực lỗ mãng quá rồi!”

Lăng Dung im lặng lắng nghe một hồi, chợt nói: “Chân đại nhân chắc không tệ đến vậy đâu!”

Lăng Dung vừa nói xong câu này, Tiểu Liên Tử vốn đứng hầu ở bên ngoài đã chạy vào bẩm báo: “Bẩm các vị nương nương, thị vệ bên ngoài nói Chân đại nhân đã tới, đang nóng lòng cầu kiến!”

Hoàng hậu hỏi: “Là vị Chân đại nhân nào?”

Tiểu Liên Tử đáp: “Là huynh trưởng của nương nương nhà nô tài, Chân đại nhân.”

Tẩu tẩu vô thức co rụt người lại, khóc lóc nói: “Nương nương xem đó, phu quân đuổi theo tới tận trong cung rồi, chỉ e nhất định đòi bỏ thiếp thân mới nghe!”

Tôi nghe nói ca ca đã tới, không kìm được dựng đứng đôi mày liễu, nói: “Đúng là hồ đồ, không ngờ lại bị mê hoặc đến mức như vậy! Hoàng cung là nơi y có thể càn rỡ được sao? Tẩu tẩu đừng sợ, y đến đây vừa đúng lúc, để bản cung cho y biết thế nào là lễ độ.” Rồi tôi quay sang nói với Hoàng hậu: “Nương nương là người đứng đầu hậu cung, chuyện đã ồn ào đến mức này thì không còn là chuyện nhà của một mình thần thiếp nữa. Chỉ mong nương nương thương lấy thần thiếp, giúp thần thiếp và tẩu tẩu chủ trì công đạo.”

Hoàng hậu trầm ngâm nói: “Chuyện đã đến nước này, bản cung cũng không thể bỏ mặc không quản đến, mau đi mời Chân đại nhân vào đây!” Suy nghĩ một chút, nàng ta bổ sung thêm: “Phải bỏ hết vũ khí và giáp trụ bên ngoài.”

Tiểu Liên Tử vội vàng vâng lời chạy ra ngoài. Kính Phi khẽ kéo tay áo Hân Quý tần và Lăng Dung, cung kính thưa với Hoàng hậu: “Bọn thần thiếp không tiện gặp nam tử bên ngoài, xin lui tạm vào nội đường.”

Hoàng hậu gật đầu, nói: “Được, hãy tạm tránh vào bên trong đi!” Thế là tôi bèn bảo Hoán Bích dẫn ba người bọn họ vào nội đường nghỉ ngơi, cung nữ của cả ba cũng lần lượt theo vào.

Tẩu tẩu nhìn thấy ca ca bưng bưng khí thế bước vào, bất giác lộ vẻ sợ hãi, bước tới làm lễ của người vợ gặp chồng. Nhưng ca ca lại không để ý tới, chỉ hành lễ với Hoàng hậu và tôi.

Hoàng hậu thấy vậy liền hơi cau mày, có điều nhất thời cũng không phát tác, chỉ lệnh cho ca ca ngồi xuống bên cạnh. Tôi không khỏi có chút tức giận. “Trong bụng tẩu tẩu có cốt nhục của ca ca, trước mặt người khác mà ca ca còn đối xử với tẩu tẩu như vậy, lúc không có ai thì sẽ thế nào đây?”

Ca ca không nghe thấy thì thôi, vừa nghe xong liền lập tức biến sắc. “Nương nương là ruột thịt của thần, sao lại một mực bênh vực người ngoài như thế? Trong bụng Tiết thị là cốt nhục của thần, lẽ nào đứa bé chết trong bụng Giai Nghi không phải là cốt nhục của thần sao?”

Tôi từ nhỏ đã được ca ca rất mực yêu thương, sau khi vào cung, giữa huynh muội với nhau còn có thêm mấy phần lễ quân thần, nào đã từng bị ca ca trách cứ như vậy, không kìm được giận dữ nói: “Ca ca nói tẩu tẩu là người ngoài? Tẩu tẩu là con dâu của nhà họ Chân, là thê tử kết tóc của huynh, sao lại là người ngoài được? Trong mắt ca ca bây giờ chỉ có nữ tử thanh lâu kia mới thật sự là người thân của mình sao?” Tôi cố kìm nén cơn giận trong lòng, nói tiếp: “Huống chi cái thai kia bị sẩy thế nào còn chưa rõ ràng, tẩu tẩu xưa nay chưa phạm lỗi gì lớn, lại đang có thai, lẽ nào ca ca nhẫn tâm đuổi tẩu tẩu ra khỏi cửa vào lúc này sao?”

Ca ca bước lên trước một bước, lạnh lùng lấy từ vạt áo trước ngực ra một mảnh giấy trắng tinh, ném về phía tẩu tẩu: “Đây là giấy bỏ! Cô cầm lấy rồi đi luôn đi! Không ngờ lại dám hại đứa con trong bụng ái thiếp của ta, ta không muốn gặp loại nữ nhân rắn rết như cô nữa!”

Cơ thịt trên mặt Hoàng hậu nẩy lên mấy cái, hắng giọng một tiếng, nghiêm túc nói: “Bản cung và Quý tần đang ở đây, Chân đại nhân nên chú ý tới lời lẽ và hành vi của mình một chút, chớ nên quên cái lễ của kẻ thần tử.”

Ca ca cung kính khom người, đáp: “Dạ. Thần xin ghi nhớ lời dạy bảo của Hoàng hậu.”

Tẩu tẩu che mặt khóc nức nở, toàn thân mềm nhũn ngồi bệt xuống đất, rồi đột nhiên đứng dậy, xoay người định đâm đầu vào gốc hải đường to bằng miệng chậu ở ngay gần đó. Thảm cảnh chừng như xảy ra đến nơi, tôi nhất thời sợ hãi đến nỗi sắc mặt trắng bệch.

May mà Tiểu Liên Tử nhanh tay nhanh mắt, kịp thời lao tới chắn trước gốc cây, nhờ thế tẩu tẩu mới thoát nạn.

Ca ca tuy cũng có chút sợ hãi, thoáng sững sờ nhưng vẻ chán ghét lập tức lộ rõ, phất ống tay áo nói với giọng khinh thường: “Thứ nhất khóc lóc, thứ nhì náo loạn, thứ ba tự tử, thực đúng là loại đàn bà vô tri! Quá ư tầm thường, đáng ghét!”

Thấy cảnh tượng như vậy, tôi càng thêm giận dữ. “Nhà họ Chân chúng ta đã năm đời nay chưa từng có chuyện bỏ vợ, ca ca lẽ nào nhất định muốn để xảy ra án mạng hay sao? Nếu thế chúng ta biết phải ăn nói với Hoàng thượng và Tiết đại nhân thế nào?”

Ca ca chỉ lạnh lùng đưa mắt nhìn thoáng qua tẩu tẩu, nói: “Loại tiện nhân sát hại cốt nhục của thần như vậy, thần quyết không thể cùng chung sống!”

Tôi giận đến nỗi không nói thành lời, Hoàng hậu vội vàng an ủi. Tẩu tẩu nghẹn ngào khóc lóc, định lao đầu vào gốc cây tự tử tiếp, mọi người vội kéo lại ra sức khuyên nhủ, cảnh tượng nhất thời trở nên vô cùng hỗn loạn. Tôi nói: “Phản rồi, phản rồi, tốt xấu gì cũng là ở trong cung, Hoàng hậu lại đang có mặt, vậy mà cứ như là cặp vợ chồng thôn quê nơi phố chợ, còn ra thể thống gì nữa!”

Đúng lúc này Lăng Dung chợt vén rèm ngăn lên, tha thướt bước ra từ trong nội đường. Nàng ta gạt mọi người ra, bước tới đỡ tẩu tẩu dậy, dịu dàng nói: “Thiếu phu nhân chớ nên thương tâm quá độ, tốt xấu gì cũng còn có Hoàng hậu và Quý tần ở đây làm chủ mà. Dù thiếu phu nhân bất chấp tất cả thì cũng phải nghĩ đến đứa bé trong bụng mình nữa chứ, chín tháng mười ngày vất vả lẽ nào uống phí chỉ trong một khoảnh khắc này thôi sao? Huống chi, nếu thiếu phu nhân mà chết, thanh danh cả đời này của Chân đại nhân coi như hỏng cả. Thiếu phu nhân không thể coi rẻ tính mạng của mình được.” Nói rồi liền ngẩng đầu liếc nhìn ca ca.

Ánh mắt ca ca có vẻ né tránh, vội quay đầu đi không nhìn nàng ta, chỉ nói: “Kính chào Tiểu viện tiểu chủ.”

Tẩu tẩu vừa nhìn thấy Lăng Dung đã bất giác sững người, ả thị tỳ bên cạnh không kìm được khẽ “ồ” lên một tiếng, tò mò nói: “Vị tiểu chủ này trông giống với Giai Nghi cô nương quá chừng!” Lời nói vừa dứt, Lăng Dung cũng ngẩn ra.

Tẩu tẩu lập tức nghiêm giọng quát bảo: “Chớ có ăn nói bừa bãi, mạo phạm tiểu chủ.” Sau đó lại quay sang nghẹn ngào nói với Lăng Dung: “Kể nô tỳ không hiểu quy củ, xin tiểu chủ chớ trách.”

Lăng Dung mỉm cười, lắc đầu nhẹ nhẹ, dùng chiếc khăn tay của mình lau nước mắt cho tẩu tẩu, nói: “Không sao. Mời thiếu phu nhân cùng ta vào trong tắm rửa, chỉnh trang lại xiêm y một chút, chứ để thế này chỉ e đám nô tài sẽ chê cười.” Tôi khẽ gạt đầu, tẩu tẩu liền y lời vào trong.

Lăng Dung mới đi được mấy bước, chợt xoay người nói với ca ca: “Ta tuy chưa được gặp vị Giai Nghi cô nương mà đại nhân vừa nói tới kia, nhưng với nhan quang của đại nhân, đó ắt là một vị giai nhân tuyệt sắc. Có điều ta xin mạo muội khuyên đại nhân một câu: Người mới tuy rằng tốt, nhưng cũng chớ nên quên người cũ. Lẽ nào đại nhân đã quên hết tình nghĩa ngày xưa rồi sao?”

Sắc mặt ca ca có vẻ khá xúc động, sau nháy mắt đã nghẹn lời, chỉ biết ngáy người đứng đó. Lăng Dung cũng không nói nhiều thêm, đỡ tẩu tẩu tha thướt bước vào nội đường.

Bầu không khí nhất thời trở nên tĩnh lặng, tôi dịu giọng khuyên nhủ: “Lời của An Tiểu viện chắc đã khiến ca ca tỉnh táo ra nhiều rồi chứ? Bản cung xin khuyên ca ca một câu, đứa bé kia làm sao mà mất hẳn còn chưa biết. Ca ca với ả ta chẳng qua mới chỉ đi lại được hai tháng, sao lại đột nhiên có thai rồi đột nhiên sảy thai như vậy, ai mà biết bên trong có quỷ kế gì không. Tẩu tẩu xưa nay vốn hiền lương đức độ, nếu ca ca kiên quyết đòi nạp thiếp ắt sẽ không phản đối, nhưng cũng phải là loại nữ tử con nhà lương thiện được mai mối làng hoàng, hơn nữa cũng nên đợi tẩu tẩu sinh nở xong xuôi. Vì một nữ tử thanh lâu xuất thân hèn kém mà làm cho gi đình náo loạn, vợ chồng bất hòa như vậy thì còn ra thể thống gì nữa?”

Ca ca ban đầu còn yên lặng lắng nghe, nhưng đến cuối cùng vẫn lộ vẻ khó chịu, cất giọng lạnh lùng nói: “Quý tần nương nương muốn nói đỡ cho Tiết thị thì thôi cũng đành, nhưng hà tất phải nhằm vào Giai Nghi như thế? Ai ai cũng nói Giai Nghi xuất thân thấp kém, nhưng thần thì lại thấy cô ấy lương thiện hiền thực. Nương nương nói những lời cay nghiệt như vậy về người mình không thích, thứ cho thần không dám nghe.”

Vì có Hoàng hậu ở bên cạnh, tôi cố giữ cho giọng mình thật bình tĩnh: “Vậy ca ca tùy tiện nghe lời người khác mà đòi bỏ vợ kết tóc, bản cung lại càng chẳng dám nghe. Ca ca nói cô ả Giai Nghi đó là người lương thiện, hiền thực, nhưng thử hỏi có người lương thiện, hiền thực nào lại đi bất kính với chính thê, xúi bẩy cho phụ tử bất hòa, phu thê ly dị?” Tôi càng nói lại càng cảm phẫn, vành mắt bắt giác đỏ hoe, nói tiếp: “Bản cung thấy ca ca hình như cố ý nhằm vào bản cung thì phải, chẳng lẽ ca ca một mực canh cánh việc tẩu tẩu là người năm xưa bản cung chọn cho ca ca, không hợp với tâm ý ca ca, do đó mới mượn việc ngày hôm nay để phát tiết sự phẫn nộ?” Nói đến đây tôi lại càng thấy khó chịu, không kìm được cất tiếng khóc nức nở.

Hoàng hậu thấy vậy liền kéo tay tôi lại, thấp giọng nói: “Muội xem muội kìa, người hòa giải đâu có phải như vậy, còn chưa hòa giải xong thì bản thân đã khóc rồi, như thế làm sao mà khuyên nhủ người khác được.” Rồi lại quay sang trách cứ ca ca: “Chân đại nhân tuy là huynh trưởng nhưng đồng thời cũng là thần tử, trước mặt Quý tần sao có thể vô lễ phạm thượng như vậy, đã quên mất cái lễ quân thần rồi sao?”

Ca ca ngẩng cao đầu, nói: “Nếu Quý tần đã nói vậy, thần cũng khỏi cần giấu giếm nữa. Năm xưa nương nương một mực muốn chọn người vợ danh môn cho thần, nhưng lại không để ý đến việc thần và Tiết thị chưa từng gặp mặt mà tùy ý định ra mối hôn sự, do đó mới gây ra việc hôm nay. Thần chỉ có thể nhẫn nại đến bây giờ, quyết không thể chung sống với Tiết thị thêm nữa, cũng mong Hoàng hậu minh giám cho.” Ca ca nói xong những lời này thì có vẻ bình tĩnh hơn nhiều, chỉ là ánh mắt âm trầm, như thể bị mây đen bao phủ.

Giữa khung cảnh im ắng ấy, trong nội đường chợt có tiếng chén trà rơi xuống đất. Tẩu tẩu lạnh lùng cất bước ra ngoài, thần sắc băng giá khác hẳn vừa nãy. Nàng ta sớm đã tắm rửa, chải chuốt xong xuôi, sắc mặt trắng bệch như tờ giấy, vỗ tay nói: “Hay lắm, hay lắm! Hôm nay chàng rốt cuộc đã chịu nói ra rồi. Thì ra phu thê chúng ta ở chung với nhau lâu như vậy, trong lòng chàng vẫn luôn có điều khúc mắc với thiếp. Tiết Thiên Đào này từ khi thành hôn với chàng vẫn luôn giữ bổn phận của người làm vợ, tôn kính bề trên, hôm nay chàng đã nói rõ là trong lòng chưa từng có thiếp, chúng ra dù có làm vợ chồng thêm cũng chẳng ích gì, khỏi cần tờ giấy bỏ kia của chàng nữa... Chân Hành, hai chúng ta từ nay ân đoạn nghĩa tuyệt!”

Tẩu tẩu tuy mặt trắng bệch nhưng bờ lưng vẫn thẳng tắp, trong sự đáng thương toát ra một nét kiên nghị không thể xóa nhòa. Tôi nhìn mà thương xót không thôi, vội kéo tay tẩu tẩu lại, nói: “Bản cung có thể mắc kẹt tình thân với huynh trưởng, nhưng quyết không thể không có tình nghĩa đậm sâu với tẩu tẩu. Ca ca có những lời hôm nay hoàn toàn là vì bản cung, nếu tẩu tẩu đã ân đoạn nghĩa tuyệt với ca ca, bản cung cũng không thể nhận người huynh trưởng này nữa.” Tôi đưa tay lên lau nước mắt, chỉ ra ngoài cửa. “Chân đại nhân làm như vậy ắt sẽ có ngày phải chịu cảnh mọi người xa lánh. Bản cung không muốn nhìn thấy ngài thêm nữa, tình cảm huynh muội chấm dứt từ đây. Mời đại nhân đi cho.”

Mọi người thấy tình cảnh như vậy, nhất thời sợ hãi không dám nói năng gì. Hoàng hậu cất tiếng khuyên nhủ: “Chân đại nhân đã hồ đồ, lẽ nào Quý tần cũng giận quá mà thành hồ đồ sao? Những lời như vậy đừng nên nói ra na. Cái tình máu mủ kia lẽ nào chỉ vì một nữ tử không thân không thích mà phải chôn vùi?”

Ca ca thoáng im lặng, trong mắt ánh lên những tia hờ hững xa lạ. Y kéo thẳng ống tay áo, nghiêm túc hành lễ, nói: “Tất cả mọi người đều xa lánh thần cũng chẳng sao, thần chỉ cần một mình Giai Nghi thôi. Thần cáo từ!” Nói xong liền chẳng buồn ngoảnh lại, rảo bước rời khỏi Đường Lê cung.

Tôi thương tâm khóc nức: “Hoàng hậu nghe thấy lời của y rồi đó, thần thiếp từ nay không còn người huynh trưởng này nữa!” Nói xong liền đau đớn ngoảnh đầu đi, ôm lấy tẩu tẩu mà cùng khóc lớn. Hoàng hậu, Kính Phi và Hân Quý tần đều thốn thức không thôi. Lãng Dung vẫn đứng bên cạnh nhưng sắc mặt thì có vẻ bình tĩnh vô cùng.

Sau cơn náo loạn của ca ca, tôi sinh lòng giận dữ rồi lại bị nhiễm phong hàn, thêm vào đó đương độ cuối xuân đầu hạ, thời tiết liên tục thay đổi, do đó cơn phong hàn lần này cũng lâu khỏi, bao nhiêu lệ hãm đường trắng và lá sơn trà hãm đường phèn ăn vào mà vẫn chẳng thấy có chút hiệu quả nào, mãi đến tận tháng Năm đã đổi sang dùng chăn mỏng mà tôi vẫn ho sù sụ không ngừng.

Khi đến bắt mạch cho tôi, Ôn Thực Sơ chỉ nói: “Thân thể nương nương không tệ, hãy cố gắng tĩnh dưỡng đi.”

Tôi nói: “Nhưng ta vẫn thấy hơi đau đầu. Mấy thứ thuốc mà đại nhân bốc cho ta thực là đáng quá, còn chẳng bằng lê hầm đường trắng và lá sơn trà hầm đường phèn nữa, có điều mấy thứ đồ ngọt đó ăn mãi cũng phát ngấy.”

Hắn cười bảo: “Vậy thì có thể đổi sang dùng thuốc viên.”

Tôi khẽ phe phẩy chiếc quạt lụa trong tay, nói: “Chẳng biết có phải vì trời bắt đầu nóng không nữa, bây giờ ta ăn thứ gì cũng chẳng cảm thấy ngon.”

Ôn Thực Sơ cười, nói: “Nương nương vốn hay bị mắc bệnh sốt nhiệt vào mùa hạ, thêm vào đó lại ăn các thứ sơn hào hải vị quá nhiều, do đó mới sinh ra chứng bệnh như vậy.”

Tôi không kìm được, bật cười, nói: “Phải đấy, ta ngày ngày đều ăn vịt ăn gà, thỉnh thoảng muốn ăn chút đồ chay thì người ta cũng nhất định đặt cho chúng những cái tên như là ‘gà chay’, ‘vịt chay’, vừa nghe đã chẳng muốn ăn nữa rồi.”

Ôn Thực Sơ nói: “Vậy hãy ăn chút đồ nguội khai vị là được.” Sau đó lại bật cười, nói thêm: “Nếu nương nương không sợ chua, cứ ăn chút thịt người để làm thuốc dẫn, đảm bảo bệnh gì cũng khỏi hết.”

Lời này vốn chỉ là nói đùa, nhưng chợt thấy bức rèm sa mềm màu xanh mặt hồ hơi động dậy, rồi Lăng Dung chậm rãi bước vào, cười tủm tỉm nói: “Ôn thái y đã ở đây, bệnh của tỷ tỷ chắc sắp khỏi rồi!”

Tôi mời nàng ta ngồi xuống, rồi lại hỏi Ôn Thực Sơ: “Gần đây thân thể My tỷ tỷ thế nào?”

Ôn Thực Sơ dùng vải mềm lau kĩ chiếc kim bạc, đáp: “Gần đây thân thể Dung hoa tiểu chủ không tệ, do đó vi thần cũng không thường xuyên tới thăm mạch.”

Tôi đưa mắt liếc nhìn y. “Vậy thì tốt, vất vả cho Ôn đại nhân rồi!”

Ôn Thực Sơ vừa rời đi, Lăng Dung liền nói: “Nghe nói gần đây tỷ tỷ mắc bệnh ăn uống không được ngon miệng, tiểu muội đã cho người chuẩn bị một ít đồ ăn thanh đạm, tỷ tỷ hãy nếm thử đi.” Nói rồi liền lấy từ trong hộp thức ăn ra một đĩa ngải cứu xào tươi, một đĩa măng non thái lát nhúng qua nước thịt muối, một đĩa bột đất đậu phụ trộn dầu mè, một bát hoành thánh nhân tề thái, ngoài ra còn có một bát cháo gạo thơm Ngọc Điền.

Tôi không tiện thoái thác một phen tâm ý của nàng ta, lại thấy nàng ta điệu bộ ân cần, liền cố nếm thử mỗi thứ một miếng, quả nhiên thấy rất hợp khẩu vị, bèn nói: “Tay nghề của An muội muội đúng là tốt thật!”

Lăng Dung cẩn thận quan sát tôi ăn từng món một, thấy tôi mỉm cười hài lòng mới nói: “Những thứ rau này đều mới được hái ở vùng Giang Nam vào độ tháng Ba, tháng Tư, khi bên này trời lạnh thì bên đó đương lúc vào mùa, muội muội nghĩ tỷ tỷ đã nhiễm phong hàn, chắc hẳn không thích ăn những thứ đồ nhiều dầu mỡ, may mà mấy thứ này tỷ tỷ còn thích ăn, chỉ cần ăn được là bệnh sẽ nhanh khỏi thôi.”

Tôi nở nụ cười đầy ý vị. “Quả nhiên mùi vị đều rất ngon, Hoàng thượng nhất định cũng sẽ thích lắm đấy, coi như không phí tay nghề của muội muội.”

Lăng Dung dường như không hiểu, e thẹn nói: “Tỷ tỷ đang nói đùa muội sao? Những món ăn này muội đặc biệt chuẩn bị cho tỷ tỷ mà.”

Tôi chỉ khẽ mỉm cười, trò chuyện sang việc khác.

Khi rảnh rồi không có việc gì làm, tôi liền lấy đàn ra gảy. Tiếng đàn Trường tương tư réo rất vang lên, nhưng thứ xuất hiện trong lòng tôi giữa khoảnh khắc ấy lại là tiếng đàn và tiếng tiêu dưới trăng ngày hôm đó, trong ký ức, ngay đến ánh trăng cũng trở nên mờ mịt.

Y nói, Thanh coi Quý tần như người tri kỷ; y nói, nhạc tỏ lòng người, với nàng là vậy, với ta cũng là vậy; nơi đáy mắt y có những nét âu sầu nhân nhật và một sự quan tâm sâu sắc.

Vừa bắt đầu trầm tư, không khí vốn nóng nực quanh tôi dường như đã trở nên mát mẻ hơn nhiều, cứ như đang ở giữa mùa thu với những bông hoa quế nở đầy, từng bông từng bông nhẹ nhàng rơi xuống vạt áo, ngay đến bảy sợi dây đàn mỏng manh cũng sinh ra cái giá lạnh của gió sương.

Được một thoáng, tôi không tìm được thăm kinh hải, đúng lúc này, Hoán Bích đột nhiên bước vào, khuôn mặt đầy vẻ lo lắng. “Trong phủ truyền tới tin tức, nói thiếu phu nhân đã về nhà mẹ đẻ và không trở lại, thiếu gia thì ngày ngày ở bên ngoài không về phủ, lão gia và phu nhân đều đang giận dữ vô cùng.” Thoáng dừng lại, Hoán Bích nói tiếp: “Lão gia đã buông lời rằng không nhận thiếu gia làm con nữa.”

Lòng tôi máy động, mặt lộ rõ nét sầu, nói: “Muội xem đó, hai người muội muội đều còn nhỏ chưa hiểu chuyện, ca ca là con trai duy nhất trong nhà, vậy mà còn đáng giận như vậy, biết phải làm sao mới tốt đây? Hai chúng ta đều ở trong cung, nhưng lại chẳng thể giúp được.”

Hoán Bích khuyên nhủ: “Nương nương đừng giận, đợi sau khi lão gia bình tĩnh trở lại, chưa biết chừng cục diện sẽ có thể vặn hồi. Mà đến khi thiếu gia suy nghĩ thông suốt chắc hẳn sẽ đi đón thiếu phu nhân về, như vậy không phải là cả nhà hòa hảo rồi sao.” Sắc mặt thoáng có chút sợ hãi, Hoán Bích nói tiếp: “Nhớ ngày đó ở trong cung chúng ta, nương nương, thiếu phu nhân và thiếu gia náo loạn thành ra như vậy, chỉ nghĩ đến thôi cũng thấy sợ hãi.”

Tôi lắc đầu nguây nguẩy. “Chuyện tốt không truyền ra khỏi cửa, chuyện xấu lan xa tới vạn dặm. Loại chuyện thế này giấu sao được, ta nghe Hoàng thượng nói bên ngoài cục đang sôi sục vì chuyện này, tất cả đều đang xem trò cười của nhà họ Chân chúng ta đấy!”

Hoán Bích mím môi, thấp giọng nói: “Tin đồn trong cung bây giờ cũng tồi tệ lắm, chỉ e bên phía Hoa Phi đang đắc ý vô cùng.”

Tôi mặt không đổi sắc, chỉ nói: “Ta hơi mệt rồi!” Sau đó liền dời mắt nhìn về phía những dây đàn, nơi đáy lòng bất giác trào dâng một nỗi sợ hãi khó tả, rồi lại nói tiếp: “Thời gian này ta không thích gảy đàn, muội hãy đem cất đàn đi cho ta.”

Trưa hôm nay tôi ngủ rất ngon lành, khi tỉnh dậy thân thể có chút mỏi mệt, lại để ý thấy bên ngoài bức màn vừa thấy hình như có một người đang đứng trước giường. Đang lúc mơ màng, tôi ngửi thấy một mùi thuốc kỳ lạ, trong thuốc có chút máu tanh, lại trộn lẫn với vị đắng chát thơm cay của thảo dược, thực là quái dị mà kỳ diệu đến khó tả.

Tôi buột miệng hỏi: “Đang hầm thứ thuốc gì vậy?”

Đáp lời tôi không ngờ lại là giọng của Lăng Dung, rồi bức màn cũng được vén lên. “Tỷ tỷ tỉnh rồi sao?”

Tôi hơi ngạc nhiên, hỏi tiếp: “Muội đang hầm thuốc à?”

Lăng Dung khẽ mỉm cười, đáp: “Muội đã sắc sẵn thuốc ở cung của mình rồi, chỉ mang đến đây hâm nóng lại cho tỷ tỷ thôi.” Nụ cười của nàng ta có chút miễn cưỡng. “Đây là đơn thuốc của Ôn thái y, tỷ tỷ uống vào sẽ nhanh chóng khỏe lại.”

Tôi tỏ vẻ khó hiểu: “Ôn thái y đâu có kê đơn thuốc mới nào cho ta, muội muội kiếm thuốc ở đâu vậy?”

Nàng ta đứng dậy, bưng ấm thuốc làm bằng gốm Tử Sa lên, chắt ra một bát thuốc đen ngòm, đi tới bên cạnh tôi, ngồi xuống, cất giọng khẩn thiết: “Tỷ tỷ mau uống đi.”

Khi bát thuốc tới gần, thứ mùi tanh đó lại càng nồng đậm hơn, tôi không tìm được hồ nghi hỏi: “Đây là thuốc gì vậy?”

Lăng Dung dè dặt uống một ngụm thuốc nhỏ, sau đó mới nói: “Tỷ tỷ đừng sợ, muội đã uống thử rồi, không việc gì đâu.”

Tôi không hiểu dụng ý của nàng ta, cứ nhìn chằm chằm vào nàng ta dò xét một hồi. Lăng Dung khẽ cười dịu dàng, nói tiếp: “Lẽ nào tỷ tỷ không tin muội sao?” Nhưng nàng ta vừa đưa tay lên, một lớp vải băng dày trên cánh tay đã lộ ra rất rõ đằn sau ống tay áo may bằng vải mỏng.

Tôi không để tâm tới việc uống thuốc, nắm tay nàng ta hỏi: “Muội bị sao vậy?”

Lăng Dung vội kéo ống tay áo che chỗ băng bó lại, nói: “Không có gì, muội không cần thận bị thương thôi.”

Tôi không cho nàng ta phân bua, nắm chặt cánh tay nàng ta không buông. Lốp vải trắng kia rất dày nhưng vẫn có vết máu lấm tẩm rỉ ra. Tự nơi đáy lòng tôi vừa chấn động lại vừa nghi hoặc. “Tay của muội...” Thoáng do dự, tôi dời ánh mắt về phía bát thuốc đen ngòm kia.

Lăng Dung rơi nước mắt, chậm rãi nói: “Dạ. Hôm đó, khi muội đi vào, vừa hay nghe thấy Ôn thái y nói dùng thịt người làm thuốc dẫn có thể giúp bệnh của tỷ tỷ khỏi hẳn, do đó mới thử xem. Hy vọng tỷ tỷ có thể khỏi bệnh.”

Sau cơn kinh hãi, tôi có chút ngẩn ngơ, cũng có chút cảm động, vành mắt bắt giác đỏ hoe. “Muội điên rồi... Đó chẳng qua chỉ là một câu nói đùa của Ôn thái y thôi, sao có thể coi là thật được. Huống chi ta cũng chẳng mắc bệnh nặng gì, đợi một thời gian nữa tự nhiên sẽ khỏi thôi!”

Lăng Dung khẽ lắc đầu, nói: “Muội mặc kệ, muội chỉ cần tỷ tỷ khỏe lại là được.” Nước mắt của Lăng Dung từng giọt từng giọt tuôn rơi xuống tà váy, hóa thành những vòng tròn ảm ướt. Nàng ta nói: “Từ sau khi tỷ tỷ được Hoàng thượng sủng ái trở lại, muội liên cảm thấy tỷ tỷ và muội đã trở nên xa lạ hơn nhiều, có phải vì Hoàng thượng cũng sủng ái muội không?” Thái độ của nàng ta trở nên nghiêm túc mà kiên định. “Muội ở trong cung chẳng có ai mà nương tựa, duy có tỷ tỷ và Hoàng thượng. Nếu vì sự sủng ái của Hoàng thượng mà tỷ tỷ xa lánh muội, vậy muội thà chỉ cần tỷ tỷ thôi.”

Lòng tôi xao động, nhưng không hề quên đi chuyện trước đây, chỉ thở dài nói: “Lăng Dung, ta không có ý như vậy, chỉ là...”

Lăng Dung không để tôi nói tiếp, cất giọng buồn bã ngăn lời tôi: “Tỷ tỷ, My tỷ tỷ đã lạnh nhạt với chúng ta rồi, lẽ nào tỷ tỷ cũng muốn xa lánh muội sao? Ba chúng ta cùng nhau vào cung, tuy muội không so được với tình cảm cùng nhau trưởng thành của tỷ tỷ và My tỷ tỷ, nhưng những ngày tháng sống trong Chân phủ đó, muội thực sự chưa bao giờ quên.”

Mỗi lời của Lăng Dung đều khiến trái tim tôi xúc động. Những ngày tháng ở Chân phủ đó hình như là chuyện từ lâu lắm rồi. Lăng Dung ở nhờ trong nhà tôi, cùng nhau ăn uống nghỉ ngơi, một khắc không rời, ngay đến một cây trâm ngọc cũng phải cài luân phiên, thực thân mật biết chừng nào. Những ngày tháng trong cung đã mài mòn đi quá nhiều thứ, ngay đến My Trang cũng đã trở nên lạnh nhạt đi nhiều. Trong số những người mà tôi quen biết từ lâu, nay chỉ còn lại một mình Lăng Dung thôi.

Tôi thật sự phải xa lánh Lăng Dung sao?

Tôi nắm lấy bàn tay nàng ta, lật qua lật lại, nói: “Cho dù một lòng muốn tốt cho ta, muội cũng hà tất phải cắt thịt làm thuốc, tự hủy hoại thân thể mình như vậy?”

Lăng Dung khẽ nở một nụ cười, nhưng những vệt nước mắt vẫn còn hiện diện, khiến người ta nhìn mà chua xót. Nàng ta nói rành rọt từng từ: “Bởi vì tỷ không chỉ là người tỷ tỷ duy nhất trong cung mà muội có thể nương tựa, còn là muội muội của người mà muội vẫn hằng ngày nhớ đêm mong.”

Nghe thấy lời này, tôi kinh hãi tới cùng, trái tim đập thình thịch không ngớt. Đã từng có lúc tôi phải thâm suy đoán một cách kín đáo trong tâm trạng phập phồng thấp thỏm, rồi sau đó lại cẩn thận nhắc nhở và cảnh nhắc, nhưng lúc này đây nàng ta đột nhiên nói với tôi điều này, mang đến cho tôi cảm giác khó tin như thể mình còn đang ở trong giấc mộng.

Tôi vội vàng bịt miệng nàng ta lại, ngó quanh bốn phía, nói: “Muội không muốn sống nữa sao? Lời này há có thể tùy tiện nói ra được!”

Lăng Dung nở một nụ cười thê thảm, vẻ buồn thương nồng đậm ấy hết như một cánh chim trắng muốt thấm đẫm nước sương, nặng nề đến nỗi không thể bay lên được. Nàng ta chậm rãi nói: “Sau khi vào cung, tính mạng của muội sớm đã không còn là của muội nữa rồi.”

Nàng ta sâu khổ nhìn tôi. “Vốn cũng biết là không xứng và cũng không gánh nổi, nhưng giữa chốn thâm cung lạnh lẽo, đó chẳng qua chỉ là một chút si tâm vọng tưởng của muội thôi. Chân công tử và thiếu phu nhân môn đăng hộ đối, hẳn nhiên sẽ vợ chồng hòa hợp, muội cũng mừng thay cho bọn họ. Nhưng bây giờ không ngờ lại thành ra thế này...”

Lời của Lăng Dung như một nhát búa mạnh nện vào trái tim tôi, si tâm vọng tưởng... Khi tôi gầy đàn, chút ký ức hiện lên đó có tính là si tâm vọng tưởng của tôi không? Một sự si tâm vọng tưởng đáng sợ và không

nên có! Bởi ngoài Huyền Lăng ra, tôi không nên nghĩ tới bất kỳ nam nhân nào khác trên đời này.

Tôi nở một nụ cười ngơ ngẩn, thoáng sau liền thở dài cảm thán: “Chúng ta đều là nữ nhân của Hoàng thượng. Sống là của Hoàng thượng, chết cũng là của Hoàng thượng.”

Lăng Dung lẩm bẩm nói: “Sống là của y, chết cũng là của y...” Nàng ta dờ dẫm ngược mắt lên, nắm chặt chiếc khăn trong tay mình. “Vậy trái tim của muội... là của ai đây?”

Tôi ngơ ngẩn lắc đầu: “Trái tim? Cũng không phải là của chúng ta.”

Lăng Dung nhìn tôi, khẽ nói: “Đúng thế, tất cả mọi thứ đều là của Hoàng thượng, trái tim cũng thế. Vậy muội chỉ để lại một phần trái tim thôi, như thế thỉnh thoảng sẽ có thể nhớ đến những người và việc đáng để muội nhớ đến.”

Không ngờ nàng ta lại mang tấm lòng chân thành với ca ca tôi như vậy, mà tấm lòng ấy cũng hết như sự ngưỡng mộ trong lặng lẽ và cô độc của nàng ta trước lúc vào cung. Dưới ánh trăng lạnh lẽo, nàng ta đứng một mình dưới cửa sổ phòng ca ca, chăm chú nhìn bóng dáng ca ca. Tôi không đành lòng nghe tiếp, kéo tay nàng ta lại, nói: “Muội mau đổ thuốc đi, ta không thể uống máu thịt của muội để chữa bệnh ỉn được.”

Lăng Dung dường như không hề nghe thấy, ánh mắt một mực dừng lại trên người tôi. “Tỷ tỷ, muội sẽ không hại tỷ đâu. Vì tỷ là muội muội của huynh ấy, cũng là người duy nhất chịu giúp muội. Tỷ tỷ, tỷ phải tin muội... Trong chốn hậu cung này, chỉ có chúng ta là tỷ muội thôi!”

12. Chương 12

Chương 12: Tiếng ve theo gió tới

Hiển nhiên, tôi đã hết sức cảm động. Dù rằng từng nghi kỵ nàng ta nhưng tình ý của nàng ta với ca ca thì tôi lại không thể xem thường. Những sự nghi hoặc và khúc mắc từng tồn tại trong lòng kia lúc này đã tiêu biến đi không ít dưới những lời lẽ khẩn thiết của Lăng Dung. Đắc sủng thì sao? Thất sủng thì thế nào? Tôi và Lăng Dung chẳng qua chỉ là hai trong số vô vàn nữ tử thân bất do kỷ ở chốn thâm cung này thôi.

Chúng tôi không có thân thể, cũng không thể giữ lại ỉn một trái tim hoàn chỉnh, một phần còn sót lại kia thì cũng bị vương bận bởi quá nhiều người, quá nhiều việc và quá nhiều tình cảm. Có thứ đáng để vương bận, có thứ không đáng, quả thực quá nhiều.

Thứ chúng tôi có thể tranh giành chẳng qua chỉ là một chút ân sủng mỏng manh và dễ dàng tan biến của kẻ đế vương. Muốn sống ở chốn hậu cung này, chúng tôi không thể không phân tranh, thứ duy nhất khác biệt chỉ là lớp vỏ bọc bên ngoài sẽ già đi rất nhanh theo năm tháng. Hồng nhan già đi trong nháy mắt, chưa già ân sủng đã đứt đoạn trước rồi, cuộc sống tuổi già có lẽ sẽ thê lương như nhau. Tới khi đó, những con người ôm gói kẻ vai ngồi quanh lò sưởi trò chuyện không chỉ là chúng tôi hồi trẻ, mà còn là chúng tôi trong độ già nua trở trời bơ vơ.

Đã như vậy, tôi còn có thể một mực canh cánh trong lòng những lời của nàng ta ngày đó sao? Chỉ vì mối tình si của nàng ta với ca ca, tôi cũng nên mở rộng lòng mình hơn một chút.

Sau buổi tâm sự hôm đó, tôi và Lăng Dung đã dần thân thiết với nhau hơn, cũng thường xuyên cùng đến cung Hoàng hậu thỉnh an. Huyền Lăng rất vui vẻ khi thấy cảnh tượng các thê thiếp của mình hòa thuận, thêm vào đó sau khi được khôi phục ngôi vị, Hoa Phi cũng không có hành động gì lớn, hậu cung bước vào giai đoạn yên bình, Huyền Lăng dường như có vẻ rất hài lòng về điều này.

Mười mấy ngày sau tết Đoan Ngọ, khí trời bắt đầu trở nên nóng nực, mấy cung nhân cầm quạt lông đứng bên cạnh phe phẩy mà vẫn không xua hết được cái nóng. Thế là Huyền Lăng bèn hạ chỉ cho các phi tần và hoàng thân quốc thích cùng mình tới Thái Bình hành cung ở Tây Kinh để tránh nóng.

Cả một đoàn hậu phi cùng rời đi, trừ các phi tử thất sủng và không có địa vị gì mấy, duy có My Trang là ngoại lệ. Tỷ ấy thoái thác với Huyền Lăng: “Thái hậu xưa nay chưa từng rời khỏi Tử Áo Thành, thần thiếp

nguyện thay Hoàng thượng ở lại trong cung bầu bạn với Thái hậu, qua đó làm tròn đạo hiếu của kẻ cháu con.”

Nghe thấy lý do quang minh chính đại như vậy, Huyền Lăng tất nhiên không thể phản đối, còn hết sức khen ngợi hành động này của My Trang, ban thưởng rồi để tỷ ấy ở lại trong cung.

Khi tới Thái Bình hành cung, các đại thần nội thị sớm đã an bài ổn thỏa tất cả mọi việc. Huyền Lăng vẫn ngụ tại Thủy Lục Nam Huân điện, Hoàng hậu ngụ tại Quang Phong Tế Nguyệt điện, tôi vẫn giống như trước đây, ngụ tại Nghi Phù quán ở ngay cạnh hồ sen, còn Ngọc Nhuận đường mà My Trang từng ở thì được chuyển giao cho Lăng Dung.

Ngày đầu tiên sau khi đến Thái Bình hành cung, tôi quyết định tới chỗ Lăng Dung ngồi chơi một lát. Thế nhưng gã thái giám dẫn đường lại không đưa tôi tới Phồn Anh các, nơi ở của Lăng Dung trước đây. Tôi không kìm được cất tiếng hỏi: “An Tiểu viện không ở Phồn Anh các sao?”

Gã thái giám cười, đáp: “Bẩm nương nương, An tiểu chủ hiện ngụ tại Ngọc Nhuận đường rồi. Hoàng thượng nói An tiểu chủ và nương nương vốn thân nhau, ở gần nhau như vậy sẽ tiện việc chiếu cố, mà đường tới chỗ Hoàng thượng cũng gần.”

Tôi khẽ “ồ” một tiếng, nói: “Bản cung còn có việc, tạm thời không tới chỗ An Tiểu viện nữa, người lui xuống đi!” Gã thái giám đó cung kính khom người vái chào, sau đó liền cáo từ rồi đi.

Cận Tịch đỡ tay tôi chậm rãi quay trở về, thấy tôi có vẻ âu sầu thì liền thử thăm dò: “Nương nương đang thương cảm vì chuyện của Thẩm Dung hoa sao?”

Tôi dừng bước, gật đầu, đáp: “Năm xưa My Trang xuân phong đắc ý, vậy mà giờ đây Ngọc Nhuận đường đã đổi chủ rồi, quả là cảnh còn người mất. Ta sợ rằng mình tới đó sẽ khó tránh khỏi tức cảnh sinh tình.”

Cận Tịch thưa: “Nương nương xem trọng tình cảm tỷ muội trong cung, quả là hiếm có. Chỉ có điều nương nương cũng nên nhớ rằng trong hậu cung có vô vàn nương nương tiểu chủ, khó mà lường trước. Nương nương tuy quan tâm đến Thẩm Dung hoa nhưng cũng không cần vì việc này mà thương cảm.”

Tôi cười buồn bã, nói: “Cận Tịch, ta cứ luôn thích để tâm tới những việc nhỏ nhặt như vậy đấy!”

Cận Tịch cười, nói: “Nương nương đôi lúc quả có hay đa sầu đa cảm, nhưng cũng chỉ có những người dịu dàng, lương thiện mới như vậy, còn người lạnh lùng, tàn khốc thì không bao giờ.” Nàng ta hơi nghiêm mặt, nói tiếp: “Nhưng lần này An tiểu chủ ngụ tại Ngọc Nhuận đường thứ nhất là vì muốn gần gũi với nương nương, thứ hai là để tiện cho Hoàng thượng sủng hạnh. Nương nương nhất định cũng đã nhìn ra, An tiểu chủ bây giờ đắc sủng không kém gì Thẩm Dung hoa độ trước.”

Tôi đưa mắt liếc nhìn nàng ta, hỏi: “Người muốn nói gì?”

Cận Tịch suy nghĩ một chút, khẽ cất tiếng đáp: “Nô tỳ không hiểu tại sao nương nương lại xa lánh An tiểu chủ, nhưng nhất định là có liên quan tới việc nương nương mắc bệnh thêm lần nữa sau khi thất sủng; cũng không biết tại sao nương nương và An tiểu chủ lại xóa bỏ hiềm khích cũ, hòa hảo trở lại nhưng nhất định là có liên quan tới việc An tiểu chủ đích thân sắc thuốc cho nương nương khi nương nương bị nhiễm phong hàn lần này. Nô tỳ tuy không thấu tỏ ngọn nguồn nhưng khi nương nương thất sủng, tiểu chủ chưa từng tới chăm sóc một ngày, bây giờ lại đích thân sắc thuốc, tâm ý thất thường như thế thực khiến người ta phải hoài nghi.”

Lời này của Cận Tịch có thể nói là cực kỳ chuẩn xác, cũng chạm vào nỗi lo lắng trong lòng tôi. Tôi hỏi: “Người cũng cảm thấy An tiểu chủ đáng ngờ sao?”

Cận Tịch khẽ đáp: “Đạ!”

Tôi chậm rãi đi tới, ngồi xuống dưới lùm cây: “Không phải là ta chưa từng nghĩ vậy, khi ta mắc bệnh, Lăng Dung đã cất thịt làm thuốc cho ta, kỳ thực bệnh của ta đâu đến mức như vậy? Nhưng lòng người dù có bạc bẽo đến mấy thì cũng còn một chút tình cảm. Muội ấy hẳn cũng có sự vướng bận và lưu luyến của bản thân. Dù ta từng ôm mối khúc mắc với muội ấy nhưng điều vướng bận của muội ấy lại khiến ta không thể không chần chừ.”

Cận Tịch nói: “Nô tỳ không rõ mối vương bận của An tiểu chủ mà nương nương nói đến là gì, nhưng mong rằng nương nương có được một nửa sự dữ dằn, tàn độc của Hoa Phi.” Cận Tịch thấy tôi im lặng thì ngỡ là tôi tức giận, lập tức quỳ xuống, mặt không đổi sắc, nói: “Xin thứ cho nô tỳ lảm nhảm, khuyết điểm của nương nương chính là ở chỗ lòng dạ quá mềm yếu, suy nghĩ cho người khác quá nhiều. Người lòng dạ mềm yếu thường hay bị liên lụy bởi chính lòng dạ mềm yếu của mình, mong nương nương hãy suy nghĩ cho kĩ.”

Tôi vẫn không nói gì, gió rất nhẹ, những tán cây rậm rạp trên đầu xào xạc lung lay, thứ âm thanh phát ra khi lá cây cọ xát vào nhau đó thực khiến lòng người vui vẻ, nhưng trái tim tôi lúc này lại chẳng vui vẻ chút nào. My Trang ngày càng tỏ ra lạnh nhạt với tôi, sự gần gũi của Lăng Dung thỉnh thoảng lại khiến tôi nhớ tới sự khúc mắc ngày trước, còn Cận Tịch thì nghĩ tôi lòng dạ mềm yếu, không đủ tàn độc với kẻ địch. Tuy tôi lần nữa nhận được sự sủng ái của Huyền Lăng nhưng điều này vẫn chưa thể khiến tôi cảm thấy hoàn toàn yên tâm được.

Khẽ gạt một sợi dây nhỏ trên tà váy, tôi trầm giọng nói: “Gần gũi mà vẫn đề phòng, đó mới là cái đạo đối nhân xử thế hay nhất trong hậu cung. Cận Tịch, hậu cung quá lạnh lẽo, tình cảm của phu quân không đáng tin, tình cảm của chủ bộc cũng có nhiều điều tráo trở, nếu đến cả tình tỷ muội ngày trước cũng hoàn toàn không để ý đến, trong cung còn thứ gì có thể làm ấm lòng người nữa đây? Tuy đôi lúc Lăng Dung có những hành vi khiến người ta bất ngờ, nhưng so với một số người thì muội ấy vẫn có mấy phần thật dạ.”

Cận Tịch cúi đầu im lặng, lát sau mới nói: “Nếu không có chuyện về sau, sau khi nương nương vào cung, An tiểu chủ quả thực cư xử với nương nương rất thật lòng.”

Tôi nói: “Việc lòng người dễ thay đổi, ta cũng hiểu, nhất định sẽ cẩn thận.”

Thế rồi Cận Tịch không nói gì thêm, chỉ cùng tôi về cung nghỉ ngơi.

Thế nhưng tôi vẫn phải qua lại với Lăng Dung một chút, dù rằng chỗ ở của nàng ta bây giờ là nơi mà My Trang từng trú ngụ ngày xưa.

Hôm ấy trời trong xanh, mát mẻ, tôi dẫn Hoán Bích và Lưu Chu đến Ngọc Nhuận đường của Lăng Dung, thấy khắp vườn trồng đầy trúc, khiến cảm giác mát mẻ càng tăng thêm. Tình cảnh này vô cùng quen thuộc. Đôi mắt tôi bỗng mờ đi, khung cảnh này dường như vẫn chẳng khác gì hồi tôi mới được ân sủng. Dưới ánh hoàng hôn mờ mịt trong mùa hè nóng nực năm nào, tôi cùng My Trang đốt đèn hoa sen, thả vào từng vại nước trong Ngọc Nhuận đường mà tìm niềm vui thú.

Thời thế đổi thay, hiện giờ sủng phi ngụ tại nơi này đã là Lăng Dung. Đi tới bên dưới bậc thềm làm bằng đá vân mẫu, hai bên dãy hành lang trước đây vốn đặt đầy những chậu hoa cúc mà My Trang yêu thích, hoa cúc vốn nở vào mùa thu nhưng vì khi đó, My Trang đắc sủng, lại rất thích hoa cúc, do đó Huyền Lăng liền sai thợ khéo ở vườn hoa trồng ra giống mới, vào mùa hạ vẫn có thể nở rộ như thường, thực là một cảnh tượng hiếm có. Lúc này, hoa cúc đã chẳng còn thấy đâu, một gã thái giám dẫn theo mấy tiểu cung nữ đi đổi chậu hoa mới, miệng quát: “Chỗ hoa cúc đó đem trả lại hết cho vườn hoa, đổi sang những loại hoa mà tiểu chủ thích, mỗi chậu đều phải sắp xếp cho thật chỉnh tề, dễ coi.”

Tôi thoáng cảm thấy không vui, bèn nói với gã thái giám: “Chỗ hoa cúc đó đem trả lại cũng đáng tiếc, hãy mang hết đến Nghi Phù quán của bản cung đi.”

Gã thái giám nhìn thấy là tôi thì vội vàng cười nịnh nọt. “Nương nương đã thích, nô tài tất nhiên sẽ vâng lệnh, có điều đám hoa đó đều nở không đúng mùa, lại chẳng có mùi thơm, chi bằng để nô tài bảo người đổi sang loại hoa thơm hợp vụ rồi đích thân mang tới chỗ nương nương...”

Hắn tự cho rằng mình thông minh, cứ lải nhải mãi, hoàn toàn không phát hiện ra tôi đã biến sắc mặt. Vừa khéo lúc này Cúc Thanh vén rèm, bưng nước đi từ trong tắm điện ra, nhìn thấy vẻ không vui của tôi thì rất nhanh đã đoán ra nguồn cơn sự việc, vội vàng trách mắng tên thái giám kia: “Nương nương bảo người làm gì thì người cứ làm theo là được, phận nô tài mà sao lại lảm nhảm như thế, muốn bị cắt lưỡi hay sao?”

Gã thái giám đó cả kinh, lập tức cầm miệng, lùi thủi dẫn theo người ôm những chậu hoa rời đi.

Tôi cười, nói: “Nha đầu người trở nên mềm miệng sắc bén như vậy từ bao giờ thế?”

Cúc Thanh khom người hành lễ với tôi, cười híp mắt, nói: “Nương nương cất nhắc nô tỳ đi hầu hạ tiểu chủ, nô tỳ không dám không dốc hết sức mình.” Thị chỉ tay về phía tấm rèm trúc, nói: “Tiểu chủ vừa mới ngủ dậy đây!”

Trong điện tịch mịch không có tiếng động, mùi An tức hương đốt đêm qua còn chưa tan hết, những tấm rèm trúc xung quanh tấm điện đều được cuộn lên một nửa, ánh bình minh len qua đó chiếu vào những tia lơ mờ, ấm áp.

Không có thị nữ hầu hạ kề bên, Lăng Dung không phát hiện ra là tôi đã tới, vẫn ngồi một mình trước chiếc bàn trang điểm cạnh cửa sổ, mái tóc dài buông xõa qua bờ vai thon, hây còn chưa vấn. Những thứ đồ trang sức châu ngọc bày đầy trước mặt nhưng nàng ta không hề ngó đến, chỉ xoay người lên ô cửa sổ trở hoa màu đỏ sẫm đang hé mở một nửa, khiến khuôn mặt nhỏ nhắn càng bừng lên nét đáng yêu, như một bông sen trắng thuần khiết trên mặt hồ buổi sớm.

Lăng Dung mặc một chiếc áo ngủ rộng thùng thình, đôi mắt khép hờ mang đầy vẻ suy tư, thân thể càng toát ra nét mỏng manh, yếu đuối, như thể phải mang theo quá nhiều nỗi âu sầu. Hồi lâu sau, một giọt lệ chậm rãi rơi xuống từ khóe mắt nàng ta.

Tôi lặng lẽ đi tới bên cạnh, khẽ cất tiếng hỏi: “Muội muội có sao lại khóc thế?”

Lăng Dung nghe thấy giọng tôi thì đột ngột mở bừng đôi mắt trong veo, ánh mắt ngập đầy vẻ kinh hãi, vội vàng lau đi giọt lệ bên khóe mi, miễn cưỡng nở nụ cười. “Tỷ tỷ đến sớm quá!”

Tôi giữ lấy vai nàng ta, không để nàng ta đứng dậy, cười nói: “Muội muội cũng dậy sớm mà, chỉ e còn chưa tỉnh ngủ, vẫn đang lơ đã lơ đã kia.”

Nàng ta kéo tay tôi, mời tôi ngồi xuống, khẽ nói: “Muội ngủ không ngon, đêm qua gặp ác mộng.”

Tôi cầm chiếc quạt bằng ngà voi trên bàn lên ngắm nghía, phần cán quạt bạch ngọc được điểm xuyết bằng một con dơi màu đỏ chế thành từ mật lạp[1], một chiếc lá màu xanh chế thành từ phỉ thủy, một bông hoa màu hồng khảm trai, cực kỳ tinh xảo và trang nhã.

[1] Một loại vật chất có nguồn gốc giống như hổ phách, nhưng không trong suốt.

Tôi khẽ phe phẩy chiếc quạt, chậm rãi nói: “Muội muội có tâm sự mà lại giấu ta sao?”

Nàng ta thoáng do dự, rốt cuộc cũng nói: “Chân công tử...”

Sắc mặt tôi dần trở nên u ám, không nói gì thêm. Lăng Dung mặt đầy nét u sầu, ai oán. “Chân đại nhân thật sự nhẫn tâm như vậy sao? Dù gì Chân công tử cũng là con trai duy nhất của ông ấy...”

Tôi kiên quyết lắc đầu. “Khi thê tử mang thai lại tới chốn thanh lâu, còn vì một nữ tử phong trần mà vứt bỏ vợ con, gây điều dị nghị. Cha ta không có đứa con như vậy, ta cũng không có người ca ca như vậy.” Tôi khó lòng che giấu nỗi thương tâm. “Huống chi ca ca cũng đã chính miệng nói rồi, thà cần Giai Nghi chứ không cần quan tước, gia đình. Tẩu tẩu đã quay về nhà mẹ đẻ, ca ca bắt chấp luân thường đạo lý như vậy, thực không thể tha thứ nữa rồi!”

Lăng Dung bị thương nói: “Như vậy thanh danh cả đời huynh ấy coi như đã bị hủy rồi!”

Tôi cố kìm nén cơn giận, buồn bã cất tiếng: “Là tự tay ca ca hủy hoại đó thôi!”

Cặp mắt Lăng Dung như bị phủ lên một lớp sương mù. “Sao tỷ tỷ còn giận công tử như vậy, huynh ấy cũng có nỗi khổ tâm của mình mà. Tỷ không cảm thấy huynh ấy rất đáng thương sao? Tỷ biết không, bây giờ mọi người trong cung đều chê cười huynh ấy, ai ai trong đó thành cũng coi thường huynh ấy, còn gọi huynh ấy là ‘bạc hạnh Chân lang[2]’, thần sắc lộ rõ vẻ khinh miệt. Tỷ tỷ là muội muội ruột thịt của huynh ấy, chẳng lẽ không lo lắng cho huynh ấy chút nào sao?” Lăng Dung nói liền một mạch, trong giọng nói còn kèm theo tiếng thổ dốc

[2] Có nghĩa là chàng Chân bạc tình.

Tôi nhìn nàng ta chằm chằm, cất giọng nặng nề: “Không phải ta không lo lắng cho ca ca, mà huynh ấy căn bản không thêm để tâm tới sự lo lắng của ta. Vì một nữ tử phong lưu mà bỏ mặc phụ mẫu song thân đã dưỡng dục mình hai mươi năm trời, đòi bỏ người vợ kết tóc đang mang đứa con trong bụng, bắt chấp luân

thường đạo lý trên thế gian. Huynh ấy có từng lo lắng cho chúng ta không?” Trong đôi mắt tôi ánh lên những tia dò xét. “Không biết ca ca có từng lo lắng uội không?” Tôi nhìn đôi bờ môi hơi hé ra vì kinh ngạc của nàng ta, cười nói: “Có lẽ nữ tử tên Giai Nghi đó thật sự khá giống muội.”

Lăng Dung cảm thấy hết sức bất an, không dám ngược mắt lên nhìn tôi, chỉ khẽ gọi: “Tỷ tỷ.”

Tôi xoa nhẹ bờ vai nàng ta, giúp nàng ta kìm nén nỗi bất an trong lòng, nói: “Thế giới của nam nhân, nữ nhân chúng ta không thể thấu hiểu được đâu. Mặc kệ nữ tử đã khiến ca ca mê đắm kia là người như thế nào, tâm tư của chúng ta chỉ cần đặt ở hậu cung là được, việc bên ngoài chúng ta không có sức mà ngăn cản, bọn họ cũng chẳng thêm để ý đến chúng ta đâu.”

Cảm giác bất lực của tôi dần thể hiện rõ ràng trong lời nói, thế giới của nam nhân, nữ nhân quả thực không thể nào thấu hiểu hết. Chẳng hạn như Huyền Lăng, tôi có từng hiểu y thực sự không? Và y có bao giờ thực sự hiểu được cảm giác của tôi? Chắc là không bao giờ.

Cặp mắt Lăng Dung tràn ngập vẻ ngẩn ngơ, tựa như một chú hươu nhỏ vừa trải qua cơn kinh sợ, hồi lâu sau mới cất giọng yếu ớt đến nỗi cơ hồ không thể nghe thấy: “Muội chỉ lo cho huynh ấy thôi... Tỷ tỷ, muội lo cho huynh ấy.”

Tôi không thể nói với nàng ta những sự thật thật giả giả trên thế gian này và nàng ta cũng không cần phải biết. Biết rồi thì sao đây? Lo lắng nhiều thêm sao? Đây không phải là việc mà nàng ta cần lo lắng, nàng ta là nữ nhân của Hoàng đế, sủng phi của Hoàng đế, suốt đời suốt kiếp đều là của Hoàng đế, sao có thể phân tâm đi lo lắng cho nam nhân khác được.

Thế nhưng sự lo lắng của Lăng Dung lại khiến trái tim tôi xao động, tôi lặng lẽ bói cho nàng ta kiểu tóc nhiều tầng, lại cài thêm những thứ đồ trang sức châu ngọc, kèm cả hoa tươi, sau đó mới bình thản nói: “Hãy cười lên nào, như vậy Hoàng thượng mới thích muội.”

Nàng ta chỉ lặng im, chậu hoa sơn chi trên bàn trang điểm đương lúc nở đẹp, mùi thơm dịu dịu của hoa xua tan mùi hương liệu nặng nề còn sót lại đêm qua, khiến người ta cảm thấy khá thoải mái. Lăng Dung thở dài than: “Thực ra tỷ tỷ biết rất rõ Hoàng thượng thích cái gì, không thích cái gì, tại sao vẫn thất sủng?”

Tôi bện nốt cho nàng ta lọn tóc cuối cùng, khẽ mỉm cười, nói: “Bởi vì tuy ta biết nhưng có lúc lại không làm được.”

Lăng Dung nhìn tôi không chớp mắt. “Vậy còn My tỷ tỷ thì sao, điều tỷ tỷ biết, tỷ ấy nhất định cũng biết, tại sao tỷ ấy cũng thất sủng?”

Tôi hơi cau mày, hồ hững đáp: “Bởi vì tỷ ấy không cần.”

Lăng Dung không hỏi gì thêm, tự đi chọn váy áo mặc vào, nghiêm túc ngồi xuống, thần sắc đã khôi phục lại vẻ bình tĩnh. Trước lúc đi, tôi nói: “Muội yên tâm, chuyện gì rồi cũng sẽ qua thôi.”

Lăng Dung trịnh trọng gật đầu, đột nhiên nở một nụ cười rạng rỡ, quyến rũ vô cùng.

6

Những ngày tháng trong Thái Bình hành cung nhàm chán vô cùng, thời gian trở nên thừa thãi, vô số thứ quý củ vụn vặt trong cung đều đã bị tạm thời bãi bỏ. Các phi tần theo tới đây không nhiều, chỉ có Hoàng hậu, Hoa Phi, Đoan Phi, Kính Phi, Hân Quý tần, Tào Tiệp dư, Điềm tần, Thận Tần, tôi và Lăng Dung, còn Tần Phương nghi mà độ trước đã từng theo tới thì sớm đã biến mất trong ký ức của mọi người, cũng chẳng có ai nhắc đến.

Có lẽ vì đã quá lâu không có sủng phi nào mới, sau khi sống trong hành cung được một tháng, Huyền Lăng liền phong một thị nữ tên Kiều thị làm Canh y, vài ngày sau lại tiến phong làm Thái nữ, có vẻ khá sủng ái. Các thị nữ trẻ tuổi xinh đẹp trong cung không ai không mong ngóng có một ngày được bay lên cành cây cao, hóa thân thành phượng hoàng, còn vì thế mà dốc hết tâm cơ. Từ xưa đến nay, những người từ cung nữ trở thành cung tần cũng không phải là ít, chẳng hạn như Thuận Trần Thái phi, thân mẫu của Bình Dương Vương, ban đầu vốn chỉ là một cung nữ chuyên việc thêu thùa, may vá, hay như Diệu Âm nương tử trước đây.

Đây vốn chỉ là một việc hết sức bình thường, cũng chẳng có mấy ai để ý, nhưng khi Tào Tiệp dư đến nói với tôi rằng Kiều thị là cung nữ tùy thân trong cung của Hoa Phi, tôi liền bắt đầu lưu tâm.

Tào Tiệp dư nói: “Hoa Phi nương nương sợ ngày sau lại thất sủng, cộng thêm bây giờ đã mất đi sự giúp đỡ của Lệ Quý tần, cho nên sớm đã có ý bồi dưỡng chân tay. Chỉ là Tần Phương nghi vô dụng, mà Hoa Phi cũng không còn muốn trọng dụng những nữ tử con nhà quan lại nữa, vì sợ sau này bị phân chia sự sủng ái quá nhiều không thể chế ngự, do đó mới chọn ả Kiều thị này.”

Gian thủy các dùng để tránh nóng hiện giờ cực kỳ mát mẻ và kín đáo, tôi khẽ búng nhẹ ngón tay, hỏi: “Kiều thị là người thế nào? Tào tỷ tỷ có từng chú ý đến không?”

Nàng ta khẽ mỉm cười, vuốt nhẹ ống tay áo, nói: “Nương nương muốn nghe lời nói thực lòng sao?” Thấy tôi chỉ nhìn những chiếc lá sen xanh biếc đầy trên mặt hồ, nàng ta lại tiếp: “Hoa Phi nương nương quá nôn nóng, chỉ e lần này đã thất sủng rồi!”

Tôi “ồ” lên một tiếng, mắt hơi nheo lại, quay qua nhìn nàng ta. “Tại sao lại nói vậy?”

Tào Tiệp dư đáp: “Kiều thị tuy có chút thông minh vặt, nhan sắc cũng vào hạng khá nhưng chẳng qua chỉ là kẻ tầm thường, khó mà làm nên việc lớn. Hoa Phi nương nương muốn dựa vào cô ả để chia sẻ bớt sự ân sủng của Hoàng thượng với nương nương và An Tiểu viện, thực chẳng phải hành động sáng suốt.”

Tôi chưa bao giờ nghĩ rằng một ả Kiều thị lại có thể cự lại được chúng tôi, chỉ khẽ thở dài một tiếng: “Coi như Hoa Phi đã mưu cùng kẻ cận rồi!”

Tào Tiệp dư hơi nhếch khóe môi, nở nụ cười như có như không, hồ hững nói: “Nếu là trước đây, ả ta nhất định không cho phép các thị nữ có nhan sắc bên cạnh mình tùy tiện tiếp cận, vậy mà bây giờ lại...”

Tôi khẽ mỉm cười. “Thời thế nay đã khác rồi!”

Thời gian cứ thế chậm rãi trôi đi. Hành cung không giống với hoàng cung, tôi lại vì lời răn của Thái hậu nên không dám tùy tiện tham gia vào việc triều chính, do đó, việc của Nhữ Nam Vương rốt cuộc chỉ nghe ngóng được mấy chi tiết vụn vặt. Cuộc sống trong hành cung an nhàn mà thư thái, lại không có những quy củ ước thúc, do đó, tôi cũng thoải mái hơn nhiều, coi đây là một đợt nghỉ dưỡng thể xác và tinh thần vốn đã vô cùng mệt mỏi.

Ngày đầu tháng Bảy, trong cung tổ chức tiệc đêm. Hoàng hậu ngồi bên trái, tôi và Lăng Dung cùng ngồi bên phải, Huyền Lăng ngồi ở chính giữa, cùng ngắm cảnh ca múa bên dưới. Đang vào hồi say sưa, sứ giả mà Huyền Lăng phái đi thăm hỏi Thái hậu đã quay về, lập tức bẩm báo rằng Thái hậu thân thể khỏe mạnh. Huyền Lăng hết sức vui vẻ, vội vàng nói: “Mẫu hậu thân thể an khang, trẫm cũng có thể yên tâm được rồi!” Sau đó liền ra lệnh trọng thưởng cho ngự y đã chữa bệnh cho Thái hậu.

Lăng Dung mỉm cười, nâng chén lên, nói: “Thái hậu có thể khỏe lại như vậy, Hoàng thượng ngoài thưởng cho ngự y ra còn cần thưởng ột người khác nữa mới đúng.”

Huyền Lăng thoáng suy nghĩ một chút, hỏi: “Là ai vậy?”

Lăng Dung cười, nói: “Hoàng thượng quên là Thẩm Dung hoa vẫn luôn tận tâm bầu bạn bên cạnh Thái hậu sao?” Thế rồi đưa mắt liếc qua phía sứ giả.

Sứ giả lập tức cung kính thưa: “Thẩm Dung hoa chăm sóc Thái hậu rất mực chu đáo, tỉ mỉ, thường xuyên tự tay làm mọi việc, đến thuốc cũng tự mình nếm thử trước rồi mới dâng lên cho Thái hậu, Thái hậu hết lời khen Thẩm Dung hoa hiếu thảo.”

Huyền Lăng giật mình bừng tỉnh, vui vẻ nói: “Quả đúng là vậy, Thẩm Dung hoa ngày đêm hầu hạ, công lao không nhỏ chút nào.” Rồi lập tức truyền chỉ: “Hãy truyền ý chỉ của trẫm tới Tử Áo Thành, phong Dung hoa Thẩm thị làm Tiệp dư tam phẩm, bổng lộc tăng gấp đôi.”

Hoàng hậu mỉm cười nói: “Hoàng thượng thưởng phạt công minh, hiếu thuận với mẫu hậu, đúng là tấm gương cho người trong thiên hạ.”

Huyền Lăng tỏ vẻ tươi cười, hết sức vui vẻ, quay sang nói với Lăng Dung: “Cũng là nhờ Dung Nhi nhắc nhở”, rồi lại nói: “Dung Nhi ở ngôi tiểu viện đã lâu, khiêm tốn nhún nhường, thực là hiếm có. Giờ hãy

phong làm Tần chính ngũ phẩm đi.”

Lăng Dung vội vàng đứng dậy tạ ơn. Hoàng hậu chợt lên tiếng: “Dùng chữ nào làm phong hiệu đây?”

Tôi rót cho Huyền Lăng một chén rượu đầy, y đang có tâm trạng tốt, liền ngẩng đầu uống cạn, tiện miệng nói: “Cứ dùng họ làm hiệu là được.”

Lăng Dung ngậy ra, trên mặt thoáng qua nét không vui nhưng rất nhanh đã khôi phục nụ cười, lần nữa dịu dàng tạ ơn.

Hoàng hậu và tôi đưa mắt nhìn nhau, không tìm được điều thoáng ngậy người. Xưa nay khi phi tần tiến phong, phàm là Quý nhân, Tần, Quý tần, Phi, Phu nhân hay Tứ phi, tất cả đều có phong hiệu và lấy đó làm niềm vinh dự, ngạo nghễ với mọi người. Duy chỉ có những phi tần không đắc sủng hoặc gia thế hàn vi mới phải dùng họ làm phong hiệu. Lăng Dung không phải không đắc sủng, vậy việc không có phong hiệu chỉ có thể là vì xuất thân hèn kém của nàng ta.

An Tần, danh vị này vốn khá đáng tự hào nhưng chỉ vì sự khác biệt ở một chữ phong hiệu mà niềm vinh quang đã mờ nhạt hẳn đi. Lòng tôi thầm nguyền rủa, chỉ có thể dùng ánh mắt an ủi Lăng Dung, chuẩn bị dâng lời với Huyền Lăng.

Hoa Phi đưa mắt thoáng liếc qua tôi, nở một nụ cười rạng rỡ, nói với Huyền Lăng: “Thực ra chữ ‘An’ trong họ An rất tốt, lấy ý từ câu ‘bình an hỷ lạc’, tốt hơn so với phải nghĩ phong hiệu khác nhiều.” Nói rồi liền liếc qua phía Lăng Dung vẻ đầy giễu cợt.

Lăng Dung chỉ giả bộ như không nhìn thấy. Tôi suy nghĩ một chút, cảm thấy không cần thiết phải nói gì thêm, Hoa Phi đã mở miệng, Huyền Lăng tất nhiên sẽ không từ chối. Hơn nữa, đây cũng không phải việc gì lớn, e rằng ngay đến bản thân Lăng Dung cũng không muốn vì một phong hiệu mà khiến Huyền Lăng có ấn tượng không tốt về mình. Nhưng lúc này, tâm trạng nàng ta chắc chắn vô cùng khó chịu. Liệu nàng ta có oán hận gia thế và xuất thân của mình, lấy đó làm điều đáng xấu hổ không? Với tính tình nhạy cảm của nàng ta, chắc sẽ khó mà tiếp nhận nổi. Nhưng tất cả những điều này, Huyền Lăng đều không hề để tâm đến, y chỉ làm mọi điều theo trực giác của mình, vì bỗng nhớ ra Lăng Dung không hề có xuất thân hiển hách.

Bữa tiệc diễn ra tới đây, với Lăng Dung mà nói đã không còn gì thú vị nữa.

Tôi khẽ thở dài, thế nhưng trong đáy lòng lại có một tia mừng vui mà đến bản thân cũng thấy khó hiểu, thì ra địa vị của Lăng Dung trong lòng Huyền Lăng chỉ có vậy mà thôi.

Về sau, Hân Quý tần từng nhắc tới việc này trước mặt tôi, còn tỏ ra vừa cảm phẫn vừa vui mừng trước tai họa của người khác: “Muội muội tuy giao hảo với An Tần nhưng ta cũng không ngại nói thẳng với muội muội... Vị An muội muội đó của muội đúng là biết tỏ ra mình ngoan ngoãn quá. Thẩm Tiệp dư vất vả lắm mới chỉ được tăng một cấp, vậy mà cô ta chỉ vì nhắc đến công lao của Thẩm Tiệp dư cũng được tấn thăng một cấp, muội nói xem là ai đắc ý nào?” Nàng ta lấy khăn tay, lau nhẹ chỗ phẫn trên cánh mũi mình, vui mừng ra mặt, nói: “May mà Hoàng thượng anh minh, tuy cho cô ta lên làm Tần nhưng ngay tới phong hiệu cũng không ban. Ta thấy trên đường về, cô ta đã giận đến phát khóc đấy, thế mà thường ngày vẫn giả bộ như không có chuyện gì xảy ra.”

Thời tiết nóng nực làm người ta muốn đổ mồ hôi, tôi cầm một viên băng lên, bỏ vào miệng, chờ nó từ từ tan chảy, sau đó mới nói: “Hân tỷ tỷ hà tất phải nói về An muội muội mãi, thường ngày muội ấy cũng có đắc tội gì với tỷ đâu. Muội ấy không có phong hiệu vốn đã thương tâm rồi, sao tỷ tỷ còn phải oán trách thêm.”

Hân Quý tần vừa cắn hạt dưa vừa nói: “Thẩm Dung hoa được tấn thăng làm tiệp dư ta tâm phục khẩu phục. Nếu không vì những cuộc phong ba năm xưa, chỉ e nàng ta sớm đã được đứng vào hàng quý tần rồi. Có điều, ta không vừa mắt cái bộ dạng eo uột của An Tần, lúc nào cũng ra vẻ đáng thương, như là phải chịu rất nhiều ảm ức vậy. Thế mà muội muội còn có thể gần gũi được với cô ta...” Hân Quý tần xưa nay chưa hề thích Lăng Dung, khi có đồng người cũng không hay trò chuyện với nàng ta nhưng đây khó có thể coi là sự đố kỵ, mà giống như sự chán ghét tự đáy lòng thì đúng hơn.

Các nữ tử xuất thân hào môn thường xem thường những nữ tử xuất thân hàn môn, do đó có thể nó sự đối lập giữa hào môn và hàn môn không chỉ ở triều đường, mà còn có ở chốn hậu cung.

Hân Quý tần lại nói tiếp: “Hoa Phi tuy bá đạo, ngang ngược, nhưng lần này vì việc phong hiệu mà mở miệng cũng không phải là quá đáng. Quãng thời gian An Tần đắc sủng kia quả là trời giận người oán, suốt ngày độc chiếm Hoàng thượng, đến cái bóng của người, chúng ta cũng không nhìn thấy. Thật chẳng như lúc Hoàng thượng sủng ái muội muội và Thẩm Tiệp dư, người còn thường tới cung của bọn ta ngồi chơi.”

Tôi nói: “Tỷ tỷ nặng lời rồi. Hoàng thượng đặt toàn bộ tâm ý lên người muội ấy, tất nhiên khó tránh khỏi có phần bỏ sót chúng ta. Tỷ tỷ hãy mở rộng tâm lòng, mọi người kỳ thực đều phải trải qua những chuyện như vậy mà.”

Hân Quý tần khẽ “hừ” một tiếng, thể hiện sự xem thường với Lăng Dung rồi nói tiếp: “Lẽ nào muội muội quên việc ngày đó, cô ta thừa dịp muội say thai, thất sủng để quyến rũ Hoàng thượng sao? Sau khi muội và Diễm Tần say thai, Hoàng thượng gần như không tới thăm bọn muội lần nào, còn không phải vì bị cô ta mê hoặc...”

Tôi không muốn nghe tiếp, bèn cắt tiếng cắt ngang: “Tỷ tỷ, những chuyện đã qua rồi hà tất phải nhắc lại làm gì nữa?”

Hân Quý tần trề môi, nói: “Muội muội tuy không muốn nhắc đến, nhưng có ai mà không bất bình thay cho bọn muội đâu.”

Nàng ta không nói tiếp nữa, bắt đầu kể về một số chuyện thú vị gần đây khi Thục Hòa Công chúa học vẽ. Nàng ta thường ngày vốn nói nhiều, lại mau mồm mau miệng, thành ra cứ nói suốt một tràng dài. Tôi nghiêng đầu lắng nghe nhưng tâm tư thì lại có chút mơ màng, thì ra tia mừng vui khó hiểu xuất hiện trong bữa tiệc đêm hôm đó lại có nguồn gốc từ đây.

Tôi bất giác sinh lòng tự giễu, thì ra tôi cũng chỉ là một nữ tử bình thường với lòng dạ hẹp hòi, dễ đổ kỵ và canh cánh trong lòng vì những chuyện đã qua.

Thế nhưng, điều khiến người ta khó hiểu là sau cơn phong ba nhỏ nhỏ về phong hiệu đó, sự sủng ái của Huyền Lăng với Lăng Dung đã dần không còn mãnh liệt như trước, chỉ hơn một chút so với người thường. Tình hình ở hậu cung bắt đầu từ Lăng Dung một mình được sủng ái biến thành phải chia sẻ với tôi và Hoa Phi, sau đó là trăm hoa đua nở, tất cả cùng phô bày sự quyến rũ của mình. Có rất nhiều phi tần vốn bị ghẻ lạnh đã lâu nay lại được thấy mặt rồng, lần lượt được đưa tới Thái Bình hành cung tránh nóng.

Mà những phi tần hiện đang đắc sủng có quá nửa là xuất thân từ danh gia vọng tộc, chẳng hạn như Đoàn Phi, Hoa Phi, Lý Tu dung, tôi, Hân Quý tần, My Trang, Uông Mục Tần và Triệu Vận Tần. Đối mặt với biến cố này, Lăng Dung tuy có chút buồn bã nhưng rốt cuộc cũng hờ hững, không tỏ vẻ gì.

Trong Thái Bình hành cung nhất thời xuất hiện cảnh muôn hoa đua sắc, náo nhiệt vô cùng.

Sáng sớm hôm ấy, tôi dẫn Lưu Chu tới hồ Phiên Nguyệt lấy một ít nước sương đậu trên hoa sen về dùng cho việc đun nước pha trà. Những lá sen biêng biếc phủ khắp nơi, hoa sen nhô lên, từng gợn sóng nhỏ đọng đưa ánh vàng. Đi thuyền giữa hồ, cảm giác như đang dạo bước trên con đường sâu thẳm tịch tịch, thỉnh thoảng lại hái một bát sen, bóc hạt sen ra ăn, ấy cũng là một lạc thú của tôi mỗi ngày.

Chiếc thuyền nhỏ rẽ nước trôi đi, tôi chợt nhớ ra Đoàn Phi ngụ tại Vũ Hoa các ngay bên bờ hồ Phiên Nguyệt, lòng thầm máy động, bèn nói: “Theo ta tới thăm Đoàn Phi nương nương.”

Còn chưa đến nơi, từ xa đã nghe thấy tiếng đàn tỳ bà văng vẳng, uyển chuyển du dương. Vừa nhìn thấy Đoàn Phi, tôi lập tức vỗ tay cười rộ, vui vẻ nói: “Thực không ngờ nương nương lại có tài gảy tỳ bà hay như vậy, nương nương giấu bản lĩnh kĩ quá đấy!”

Nàng ta nhìn thấy tôi bước vào thì chỉ mỉm cười, gật đầu, khúc nhạc kết thúc liền thoáng lộ vẻ ngẩn ngơ, nói: “Năm xưa Thuần Nguyên Hoàng hậu chính tay dạy ta gảy tỳ bà, chỉ tiếc rằng ta thiên tư không đủ, chỉ học được ba, bốn phần mười tài nghệ mà thôi, chẳng đáng để khoe khoang với đời.”

Sự ngưỡng mộ và sợ hãi của tôi với Thuần Nguyên Hoàng hậu bất giác lại tăng thêm một tầng, Đoàn Phi gảy tỳ bà điêu luyện như vậy mà mới chỉ bằng được ba, bốn phần mười tài nghệ của Thuần Nguyên Hoàng hậu, thật chẳng hay tiếng đàn của Thuần Nguyên hoàng hậu phải xuất thần nhập hóa đến mức nào?

Tôi chỉ khẽ cười: “Nương nương có tài nghệ như vậy, chẳng trách lại được Hoàng thượng yêu mến.”

Đoan Phi khẽ cười hờ hững, bảo tôi ngồi xuống, nói: “Chẳng giấu gì muội, Hoàng thượng đến chỗ ta chỉ là để nghe tỳ bà mà thôi, với thân thể yếu ớt này của ta, căn bản không có sức hầu hạ Hoàng thượng qua đêm.” Nụ cười của nàng ta dần ẩn vào hai chiếc lúm đồng tiền. “Hiện giờ trong Thái Bình hành cung có quá nhiều phi tần, ai cũng được sủng ái, sao muội muội còn có nhã hứng đến chỗ ta vậy?”

Tôi khẽ nhấp một ngụm trà, mỉm cười nói: “Sự ân sủng nhất thời thì có tính là gì, tỹ tỹ thông minh rất mực, tất nhiên có thể đoán ra đạo lý bên trong.” Tôi nhấp nhấp dư vị trà còn sót lại, nói tiếp: “Mùa thu năm nay lại có đợt tuyển tú ba năm một lần, không biết bao nhiêu người mới nữa sẽ vào cung, mấy việc hiện thời thực chẳng đáng nhắc tới.”

Đôi mắt nàng ta sáng trong như dòng nước suối, đọng đưa qua lại. “Muội muội thường được bầu bạn bên Hoàng thượng, biết về tình hình triều chính, do đó mới có thể điềm tĩnh, ung dung như vậy.”

Tôi khiêm nhường nói: “Muội chẳng qua là hạng nữ lưu, có thể biết điều gì được, chỉ yên phận giữ mình mà thôi. Không phải nương nường cũng điềm tĩnh trước mọi việc sao?”

Đoan Phi mỉm cười không nói, lại ngẩn ngơ nhìn bầu trời xanh biếc không một gợn mây, tôi chậm rãi chọn một củ ấu bóc ăn, tự tìm lấy niềm vui thú ỉn. Hồi lâu sau, Đoan Phi mới lại nhìn tôi, nói: “Chuyện An Tần chẳng qua chỉ là sự khởi đầu mà thôi, chắc hẳn ngày sau chúng ta cũng không thể đặt mình ra ngoài mọi việc được.”

Tôi thở dài, than: “Có kẻ lên ắt phải có người xuống, Hoàng thượng cố ý không ban phong hiệu cho An Tần chẳng qua là để xoa dịu cơn giận của các nữ tử hào môn trong hậu cung về việc muội ấy đắc sủng bấy lâu mà thôi.”

Đoan Phi cũng thở dài ngơ ngẩn, kể đó liền hờ hững nói: “Việc hậu cung cũng như triều chính, vốn chẳng có gì khác biệt.”

Tôi khẽ mỉm cười như chưa hề nghe thấy, chỉ có cảm giác mùa hạ này sao mà dài đến thế, dài đến vô chừng, tiếng ve sầu kêu liên miên, như thể vĩnh viễn chẳng có điểm dừng.

13. Chương 13

Chương 13: Sương lạnh phủ nơi

Rời khỏi Vũ Hoa các của Đoan Phi, trong tay tôi có thêm một giỏ củ ấu đỏ mọng, mỗi củ đều chia ra hai cái sừng nhọn hoắt với phần thịt non mềm, thơm ngậy. Lời của Đoan Phi vẫn vang vọng bên tai: “Củ ấu tuy ngon nhưng nhất định phải bẻ gãy hai cái sừng, lại lột đi phần vỏ cứng thì mới có thể nếm phần thịt bên trong, bằng không sẽ dễ bị thương, được chẳng bằng mất.”

Tôi mỉm cười, con người chính là như vậy, muốn có được thứ gì thì trước tiên phải né tránh chỗ lợi hại của nó đã.

Mặt trời đỏ rực lên cao, bầu trời lại trong xanh vạn dặm, sự nóng nực bắt giác càng tăng thêm mấy phần. Tôi sợ nhất cái nóng, trên người đã bắt đầu rỉ mồ hôi, liền cùng Lưu Chu chọn một con đường râm mát bóng cây mà quay về Nghi Phù quán.

Đi tới chỗ Ngọc Đái Đồng Âm, hai bên đường đều ngợp bóng ngô đồng, phủ kín mặt đất, khiến người ta có cảm giác mát mẻ, dễ chịu. Nơi đây cảnh sắc tươi đẹp, lại không nóng nực, tôi bèn dắt tay Lưu Chu vừa ngắm cảnh vừa chậm rãi bước đi, lúc ngẩng đầu lên thì chợt nhìn thấy Hoa Phi dẫn theo Tào Tiệp dư và Kiều Thái nữ, phía sau còn một đám cung nữ và thái giám, đang rầm rộ bước lại.

Hoa Phi vốn đang trò chuyện hăng say, nói cười giả lả, vừa nhìn thấy tôi, sắc mặt lập tức trở nên lạnh lùng.

Từ sau khi ả ta được khôi phục ngôi vị, tôi cố hết sức tránh gặp mặt chính diện và phát sinh xung đột với ả ta. Tôi vì ả ta mà mất con, thất sủng, ả ta vì tôi mà mất ngôi, thất sủng, nổi thù hận dành cho nhau đều khắc cốt ghi tâm, không thể phai nhòa.

Chỉ là lúc này đường hẹp gặp nhau, địa vị của tôi lại thấp hơn ả ta một mức, không thể né tránh coi như không gặp, mà tôi lại từng đồng ý với Huyền Lăng, vì đại cục sẽ tạm thời nhẫn nhịn.

Thế là cố kìm nén tâm trạng có chút rối loạn, tôi cung kính nhún gối hành lễ. “Xin thỉnh an Hoa Phi nương nương!” Tào Tiệp dư và Kiều Thái nữ bên cạnh ả ta cũng hơi khom người chào hỏi.

Hoa Phi không bảo tôi đứng dậy ngay, trong ánh mắt thoáng vẻ dò xét và lo nghĩ. Thời gian cứ chậm rãi trôi qua, bầu không khí xung quanh hết sức tĩnh lặng, đến tiếng chim hót cũng chẳng thể nghe thấy. Tôi nhớ tới việc phải quỳ lâu trong Mật Tú cung ngày xưa, trong lòng không kìm được căm hận, cắn chặt môi cố gắng kiềm chế không để bản thân lộ ra vẻ hận thù, ngoài mặt vẫn giữ nguyên bộ dạng điềm nhiên, hờ hững.

Hồi lâu sau, ả ta mới nói: “Đứng dậy đi!”

Ả ta chăm chú nhìn tôi, thần sắc trong ánh mắt vô cùng phức tạp, có căm hận, có kiên dè, có chán ghét, có coi khinh, có khiêu khích, tất cả như hòa làm một. Ả ta cười tủm tỉm, nói: “Người có từng nghĩ đến có ngày bản cung được khôi phục ngôi vị như hôm nay không?”

Tôi giữ nguyên thần sắc khiêm nhường tránh qua một bên, điệu bộ kính cẩn, nói với giọng bình tĩnh: “Nương nương hậu phúc vô biên, thần thiếp há có thể đoán biết trước được.” Rồi tôi lại khom người hành lễ với ả ta lần nữa, nói: “Còn chưa kịp chúc mừng nương nương được khôi phục ngôi vị, thần thiếp xin có lời chúc tại đây.”

Ả ta lạnh lùng nói: “Thôi khỏi! Bản cung không dám nhận cái lễ này của Hoàn Quý tần.” Ả ta đưa mắt liếc tôi, vẻ chán ghét lộ rõ qua từng lời nói, sau đó chợt nhíu đôi mày dài. “Người càng ngoan ngoãn, bản cung lại càng cảm thấy người đáng sợ.”

Tôi không hề tỏ vẻ không vui, chỉ cười nhạt, nói: “Hoa Phi nương nương nói đùa rồi, lẽ nào nương nương thích tần thiếp bất kính với nương nương, trực tiếp nói lời phạm thượng?” Tôi hơi cúi đầu, nói tiếp: “Thần thiếp không dám tùy ý mạo phạm nương nương đâu.”

Về khinh miệt của ả ta không hề che giấu, lộ rõ nơi đầu mày cuối mắt. “Quý tần thực khách sáo quá, không dám mạo phạm thì cũng mạo phạm rồi, bản cung tuyệt đối không quên việc ngày xưa đâu.”

Giọng nói của ả ta vô cùng sắc bén, mọi người xung quanh thấy khí thế ấy thì đều cảm bật, không dám ho he.

Tôi vẫn giữ thái độ đúng mực, cất giọng cứng đờ: “Nương nương dạy dỗ rất phải, tần thiếp xin được thường xuyên lắng nghe lời dạy bảo của nương nương.”

Hoa Phi thấy tôi tỏ ra như vậy thì thực không có chỗ nào để bắt bẻ, không kìm được giận dữ nói: “Người muốn thường xuyên lắng nghe, nhưng bản cung lại không muốn thường xuyên nhìn thấy khuôn mặt này của người.”

Đương lúc Hoa Phi tức giận, bên cạnh ả ta chợt có một giọng nữ vang lên: “Nương nương chớ nên tức giận, người là tấm thân ngàn vàng, tức giận vì một cung phi nhỏ bé thực không đáng chút nào. Trên thế gian này sang hèn phân rõ, sao có việc người tôn quý phải tức giận vì kẻ hèn mọn, như thế thì thực là xem trọng kẻ hèn mọn ấy quá.”

Những lời này vô cùng cay nghiệt, hơn nữa, còn hiển nhiên có ý nhắm vào tôi. Tôi thâm kinh ngạc, với lập trường của Tào Tiệp dư ắt hẳn sẽ không nói ra những lời như thế, vậy thì... Khi ngẩng lên, tôi quả nhiên nhìn thấy một nữ tử ăn mặc theo lối cung tần bước ra, chính là Kiều Thái nữ vừa được tiến phong. Chỉ thấy cô ả thân hình nhỏ nhắn, dung nhan cũng khá yêu kiều, vì có xuất thân là thị nữ hầu cận của Hoa Phi nên khá được Huyền Lăng sủng ái. Lúc này, cô ả đang ra vẻ rất mực cung kính đỡ tay Hoa Phi, trên mặt là nụ cười nịnh nọt, tựa như một người thị nữ rất biết nghe lời.

Lưu Chu cả giận, sắc mặt biến đổi hẳn, định thay tôi phản bác lời của Kiều Thái nữ. Tôi vội vàng kéo nàng ta lại, nở một nụ cười hiền hòa, nói: “Đây không phải là Kiều muội muội đang được Hoàng thượng sủng ái sao? Những lời vừa rồi của Kiều muội muội rất có lý, trên thế gian này sang hèn phân rõ, muội muội đã nói năng hùng hồn như vậy, nhất định là xuất thân danh môn, phải làm một Thái nữ hạng bét đúng là đáng

tiếc, bản cung nhất định sẽ giúp muội muội dâng lời với Hoàng thượng, người như muội muội ít nhất cũng phải ở vào ngôi tần hoặc là quý nhân thì mới xứng với thân phận.”

Cô ả vốn xuất thân cung nữ, nghe tôi bề ngoài thì khen nhưng thực ra là ngăm giễu cợt, không khỏi đỏ bừng mặt, hậm hực trừng mắt nhìn tôi.

Tôi cười lạnh một tiếng, quả đúng là tôi cần nhìn Hoa Phi nhưng Hoa Phi cũng cần biết mà phải kiêng dè tôi mấy phần. Kiều Thái nữ một lòng muốn nịnh nọt Hoa Phi cũng đành nhưng không ngờ lại không biết trời cao đất dày mà dám cất lời bất kính với tôi như thế.

Tào Tiệp dư vốn chỉ khoanh tay đứng nhìn, thấy tình hình này liền vội mỉm cười, bước lên, nói: “Hoàng thượng mời nương nương và tỳ muội chúng ta tới Ngọc Kính Minh Cầm quán nghe kịch, nghe nói đã chọn vở Nương tử quan mà nương nương thích nhất, chúng ta hà tất phải lãng phí thời gian đây đưa với người khác giữa trời nóng nực thế này.”

Hoa Phi khẽ “hừ” một tiếng, dắt Kiều Thái nữ nghênh ngang rời đi. Tôi khẽ nói: “Lưu Chu, chúng ta về thôi!”

Tôi vừa về đến nơi, Hoán Bích lập tức dẫn người ra đón, lại thay cho tôi bộ đồ mặc trong nhà, rót một chén trà lạnh đưa tới, nói: “Nô tỳ thấy bên ngoài nóng quá mà nương còn chưa về, đang định phái người đi xem thử xem sao đấy!”

Tôi cười, bảo: “Chỉ ở trong hành cung thôi, có thể có việc gì được?”

Lưu Chu hậm hực kể với Hoán Bích: “Cô không biết đấy thôi, hôm nay đúng là tức chết, không ngờ lại gặp phải Hoa Phi và ả Kiều Thái nữ vừa mới đắc sủng kia, khiến nương nương nhà chúng ta phải chịu ầm ức quá chừng!”

Hoán Bích ngạc nhiên hỏi: “Chuyện là thế nào vậy? Bây giờ nương nương đang rất được lòng Hoàng thượng, bọn họ không biết kiêng dè chút nào sao?”

Lưu Chu cười lạnh một tiếng, giận dữ nói: “Hoa Phi thì thôi cũng đành, xưa nay luôn gây khó dễ cho nương nương, đây là việc mà ai cũng biết. Nhưng nực cười thay cho ả Kiều Thái nữ kia, chỉ có xuất thân cung nữ mà cũng dám nói lời giễu cợt với nương nương nhà chúng ta.” Nói rồi liền trề môi phàn nàn với tôi: “Nương nương cũng dễ tính quá! Chúng ta không cần để ý tới Hoa Phi, lẽ nào cứ để mặc cho ả Kiều thị đó nghênh ngang nói càn sao? Nếu mà là nô tỳ, vừa rồi nhất định nô tỳ sẽ tát cho ả hai cái thật mạnh, rồi bầm lên Hoàng thượng, đưa ả vào Bạo thất một phen cho biết mặt.”

Tôi chỉ tay vào Lưu Chu mà quay sang nói với Hoán Bích: “Người xem đó, nha đầu này mồm miệng càng lúc càng lợi hại rồi, cứ thế này thì về sau ai mà nói lại được.” Kể đó bèn ngừng cười, nghiêm túc nói với Lưu Chu: “Tính người cũng thật bộp chộp, nhưng cứ nóng nảy như vậy thì có thể làm được việc sao? Ta đã dặn các người là đừng cãi vã với Hoa Phi, bây giờ lại nhắc nhở thêm một câu nữa, đó là đừng đấu khẩu với người bên cạnh ả ta, cứ ứng phó qua loa là được... Thời gian sau này còn dài, vội vã làm gì chứ?”

Lưu Chu cắn chặt răng, hậm hực nói: “Kiều Thái nữ cất lời giễu cợt nương nương ngay trước mặt mọi người như vậy, lẽ nào nương nương dễ dàng buông tha cho ả thế sao?”

Tôi hái một bông sơn chi trắng muốt trong chậu lên mân mê ngắm nghía, cất tiếng hỏi Hoán Bích: “Người nghĩ sao?”

Hoán Bích thoáng im lặng rồi trả lời: “Chi bằng hãy nhẫn nhịn, chờ ngày sau báo thù.”

Tôi hít một hơi thật sâu, khẽ nở nụ cười: “Lúc này thì quả đúng là cần phải nhẫn nhịn, nếu ta lập tức trở mặt, ra tay với ả, người ngoài ắt sẽ nói ta không có khí độ của một phi tần, mà trong thời gian này, ta chớ nên trêu chọc Hoa Phi. Hơn nữa, ta cũng không thêm ra tay với hạng người như Kiều thị, có điều nhìn Kiều thị không có nghĩa là không có hành động gì với người khác.” Tôi vứt bông hoa trong tay xuống bàn, nói tiếp: “Sở dĩ Kiều Thái nữ dám ngông cuồng như vậy là vì có Hoa Phi chống lưng, các người nghĩ rằng chỉ dựa vào ả mà dám cất lời như vậy sao? Ắt chẳng qua chỉ là một kẻ tiểu tốt không đáng nhắc tới mà thôi.”

Hoán Bích có chút ngập ngừng: “Ý của nương nương là...”

Tôi cài bông hoa lên vạt áo, ung dung hỏi: “Trong bài Tiên xuất tái thứ sáu, Đỗ Phủ đã nói thế nào?”

Lưu Chu thoảng trầm ngâm, buột miệng nói: “Bắn người bắn ngựa trước tiên, bắt giặc bắt tướng đương nhiên công thành!”

Tôi gỡ bông sen chi xuống, “cách” một tiếng, bẻ nó gãy làm hai nửa, vút vào trong chiếc bình hoa trắng men lớn đặt trên bàn, nở một nụ cười lạnh lẽo.

Đương lúc chiều tối, làn gió mát từ mặt hồ thổi vào, mang theo mùi thơm thanh tân của hoa sen và những làn hơi nước ẩm ướt. Bánh xe gió chậm chậm xoay đều, những ống tay áo rộng viền mỏng thêu hoa lúc bay lên khi hạ xuống. Vì tôi sợ ồn ào nên sớm đã có thái giám dùng sào trúc dán keo ở đầu bắt sạch đám ve sầu cả ngày phát ra tiếng kêu khó chịu, trong Nghi Phủ quán ngập tràn mùi thơm của hoa huệ và hoa nhài, khung cảnh tĩnh lặng khiến lòng người thư thái.

Tôi nằm trên chiếu trúc mà vẫn còn cảm thấy hơi nóng liền thay sang bộ đồ the mỏng tang, lại bỏ hết những thứ đồ trang sức nặng nề xuống. Tinh Thanh và Bội Nhi đứng một bên phe phẩy quạt cho tôi, Hoán Bích thì đi chuẩn bị hoa quả dầm băng, thỉnh thoảng lại trò chuyện với tôi đôi câu.

Đang tán gẫu, tôi ngẩng lên, nhìn thấy Huyền Lăng đi vào, vội vàng đứng dậy hành lễ. “Hoàng thượng!”

Y dùng hai tay đỡ tôi dậy, nói: “Nàng quả là tiêu dao tự tại thật.”

Tôi với y dặt tay nhau ngồi xuống, đoạn cười hì hì, nói: “Thần thiếp cũng chẳng có việc gì làm, tranh thủ nghỉ ngơi một chút thôi!” Tôi cầm một miếng dưa hấu đã cắt sẵn lên đưa tới bên môi ý, nói: “Bây giờ thời tiết mát mẻ hơn rồi, Hoàng thượng vừa từ Thủy Lục Nam Huân điện tới đây sao?”

Y hơi nhếch khóe môi, nở nụ cười hờ hững, cắn miếng dưa hấu, nói: “Ta vừa từ Phi Vũ quán tới đây.”

Ngọc Nhuận đường lúc trước vốn là nơi ở của My Trang nhưng bây giờ Lăng Dung đã ở đó. Lần này, My Trang và mấy vị phi tần khác cùng tới, Hoàng hậu liền an bài cho nàng ta tới Phi Vũ quán.

Tôi thấy Huyền Lăng có vẻ khá hờ hững, sắc mặt còn thoảng nét không vui, bèn dè dặt mỉm cười, cất tiếng hỏi dò: “Bánh hoa quế bột củ sen ở chỗ My tỷ tỷ là tuyệt nhất, ăn vào mùa này cũng rất hợp, Hoàng thượng đã nếm thử chưa?”

Y nhìn tôi, cười, nói: “Bánh hoa quế bột củ sen đúng là rất ngọt, đáng tiếc người đã không còn ngọt nữa. Mỗi lần trăm đến, cứ ba lần thì có hai lần nàng ấy thoái thác không muốn gần gũi với trăm.” Y khẽ lắc đầu, nói tiếp: “Chẳng lẽ nàng ấy vẫn còn canh cánh trong lòng việc năm xưa trăm trách nhảm nàng ấy sao?”

Tôi nghe ra ý trách móc trong lời của y, vội vàng trình trọng quỳ xuống, khấu đầu thưa: “Xin Hoàng thượng ngàn vạn lần chớ nên trách My tỷ tỷ, đều tại thần thiếp không tốt.”

Huyền Lăng hỏi với giọng khó hiểu: “Trăm đâu trách gì nàng ấy, sao nàng lại đi nhận lỗi trước thế này?”

Tôi nói: “My tỷ tỷ sao có thể vì chuyện năm xưa mà oán trách Hoàng thượng được.” Tôi thầm suy xét xem nên dùng lời lẽ thế nào, sau đó mới mỉm cười, nói tiếp: “Kỳ thực đều tại lúc trước thần thiếp nói nhiều lời không đúng. My tỷ tỷ từ nhỏ đã giao hảo với thần thiếp, lại cùng nhau vào cung nên cả hai đều hy vọng có thể mãi mãi bầu bạn bên Hoàng thượng. My tỷ tỷ xưa nay luôn lo lắng cho thân thể của Hoàng thượng, vì nếu sủng phi nhiều rồi, ít nhiều gì cũng gây ảnh hưởng cho long thể, do đó khi trò chuyện riêng với thần thiếp, tỷ ấy tỏ ra khá lo lắng. Hoàng thượng gần đây dường như thương yêu thần thiếp và An muội muội nhiều hơn một chút, do đó, My tỷ tỷ quyết định học theo Hiền Phi thời cổ, chỉ cầu Hoàng thượng long thể an khang chứ không tranh giành ơn mưa móc, thế nên mới có hành động như vậy.”

Huyền Lăng cười, nói: “Vậy ra Thẩm Tiệp dư rất quan tâm tới trăm.”

Tôi gật đầu, thưa: “Dạ, việc này thì thần thiếp không bằng được My tỷ tỷ.”

Y hơi nhướng mày, ra vẻ hứng thú hỏi: “Sao lại nói vậy?”

Tôi thấy y một tay đỡ má nằm nghiêng người trên chiếu trúc, dưới ánh trăng dịu dịu trông phi phàm xuất chúng vô cùng, không khỏi đỏ bừng hai má, thấp giọng thưa: “Vì thần thiếp không làm được như Hiền Phi, thần thiếp muốn ở bên Hoàng thượng nhiều một chút.”

Huyền Lăng vui mừng ra mặt, ôm lấy tôi vào lòng. “Hiền Phi tuy tốt nhưng có nhiều rồi thì thành ra mất đi cái lạ thú chốn phòng the. Không được như nàng...”

Tôi khẽ đẩy y, then thùng nói: “Hoàng thượng thật không biết thế thần thiếp mắc cỡ lắm!”

Huyền Lăng hôn lên má tôi, nói: “Chúng ta cứ nói chuyện của chúng ta thôi, để ý tới người khác làm gì.”

Tôi thấy y có tâm trạng vui vẻ, không còn giống như lúc đến, bèn cầm bát hoa quả dầm băng cùng ăn với y, đồng thời dịu dàng khuyên nhủ: “My tỷ tỷ tính tình thẳng thắn, khi nói năng hay làm việc khó tránh khỏi đắc tội với kẻ tiểu nhân, nếu ngày sau có người nào nói xấu tỷ tỷ trước mặt Hoàng thượng, xin Hoàng thượng hãy soi xét tình tường, chớ nên vội trách tội.”

Huyền Lăng đưa tay xoa nhẹ bờ vai tôi, dải tua dài, mảnh trên chiếc bông tai bằng bạc khảm trên châu của tôi chạm vào cánh tay y, mang tới cảm giác lạnh lạnh. Y quần một lọn tóc của tôi vào ngón tay, khẽ nói: “Nàng sợ người khác nói xấu Thẩm Tiệp dư trước mặt trẫm, nhưng lại không biết rằng hôm nay đã có người nói xấu nàng với trẫm trước rồi.”

Tôi thầm cảm thấy lạnh nhưng bình tĩnh lại ngay, mỉm cười hỏi: “Là Hoa Phi nương nương sao?”

Y nhìn tôi vẻ thương yêu, khẽ xoa bờ má tôi, nói: “Trẫm biết nàng đã phải cố sức nín nhịn thế nào!”

Tôi cố gắng gạt đầu thật mạnh, vành mắt hơi ươn ướt. “Hoàng thượng sẽ không tin đâu, đúng không?”

Y nắm chặt bàn tay tôi, đáp: “Đúng vậy!”

Tôi tựa người vào ngực y, trong lòng bất chợt trào dâng cảm giác ấm áp lạ thường. Huyền Lăng ôm chặt lấy tôi. “Nhưng Hoa Phi tính tình hống hách, không đạt được mục đích quyết không chịu ngời tay. Hôm nay nàng ta tới chỗ trẫm tố c nàng bất kính với nàng ta, còn cùng Kiều Thái nữ khóc lóc không ngừng. Nàng ta nhất định sẽ chĩa mũi nhọn vào nàng đến cùng đây.”

Tôi khẽ “ồ” một tiếng, chỉ hỏi: “Vậy Hoàng thượng định thế nào?”

Trong mắt y lóe lên tia sáng, rất nhanh đã biến mất giữa màn đêm âm u vô tận, khẽ ghé tai tôi thì thầm vài câu.

Tôi im lặng một lát, chợt buồn bã nói: “Thần thiếp vào cung đã được ba năm, mùa thu tới lại là đợt tuyển chọn tú nữ, Hoàng thượng có người mới như hoa bên cạnh, nhất định sẽ nhanh chóng quên thần thiếp thôi.”

Y cất giọng vô cùng trịnh trọng: “Dù chốn hậu cung có muôn ngàn giai lệ, trong lòng Tứ lang vẫn chỉ có duy nhất một Hoàn Hoàn thôi, không ai có thể thay thế được.” Y nói với vẻ rất nghiêm túc, tôi nghe mà thầm chấn động, tựa đầu vào ngực y, ngược đầu ngắm trời sao, chỉ thấy dải ngân hà bao la, rực rỡ nhưng lại xa biết bao nhiêu, duy có y là ở gần bên.

Tôi khẽ thở dài buồn bã. “Chỉ là huynh trưởng của thần thiếp càng lúc càng đi lại, gần gũi với phe phái Nhữ Nam Vương hơn rồi.”

Mấy ngày sau đó, Hoa Phi và Kiều thị có vẻ hết sức đắc sủng, Huyền Lăng thường xuyên qua đêm ở chỗ bọn họ. Hoa Phi thì không sao nhưng với Kiều thị, các phi tần đều ôm lòng oán giận.

Buổi tối hôm đó, Huyền Lăng mở tiệc bên ngoài Thủy Lục Nam Huân điện, trên đình dài lâu các đều treo đèn lồng khiến mặt hồ Phiên Nguyệt nhuộm màu đỏ tươi như môi các nữ tử lúc say rượu, ánh nước lóng lánh đọng đưa, diễm lệ vô cùng.

Các hậu phi có mặt, bắt đầu từ Hoàng hậu lần lượt nâng chén chúc mừng Huyền Lăng, khung cảnh chìm trong sự hòa hợp khó miêu tả bằng lời. Hoa Phi ngồi cạnh Huyền Lăng, tươi cười lả lướt, phong thái sáng khoái, xinh đẹp tuyệt trần, dường như những ánh hào quang trong điện đều bị ả ta đoạt lấy hết cả. Cặp mắt tôi bỗng trở nên mờ ảo, khung cảnh như trở lại năm xưa, khi ả ta chưa từng gặp phải bất cứ trắc trở gì, vẫn là một sủng phi phong quang hết mực. Tôi đưa tay áo lên che miệng, uống một ngụm rượu, dường như chỉ trong khoảnh khắc, chúng tôi đã phải trải qua vô số chìm nổi bấp bênh.

Tôi cố trấn định tâm thần, ngược mắt nhìn đi nơi khác rồi đứng dậy quay qua phía Huyền Lăng, nói: “Hôm nay các tỷ muội trong cung đều ở cả đây, thần thiếp xin kính Hoàng thượng, Hoàng hậu một chút, chúc Hoàng thượng, Hoàng hậu thánh thể an khang, phúc hưởng muôn đời.”

Hoàng hậu gạt đầu, mỉm cười thư thái. Huyền Lăng cũng rất vui vẻ, nâng chén một hơi uống cạn. Chợt thấy Hoa Phi nhếch mép nở nụ cười hờ hững, ánh mắt liếc xéo về phía Kiều Thái nữ.

Kiều Thái nữ hiểu ý, lập tức đứng dậy, đi tới trước mặt Huyền Lăng, cười duyên rũ, nói: “Hoàng thượng vạn phúc an khang. Rượu mạnh hại người, thần thiếp đã cẩn thận chọn một đĩa hoa quả ngon, toàn bộ đều là tinh phẩm tuyệt vời, xin dâng lên để Hoàng thượng tráng miệng.”

Huyền Lăng nhón lấy một quả nho trắng sữa, bỏ vào miệng, hờ hững nói: “Không tệ.”

Tôi đưa mắt liếc nhìn Kiều Thái nữ, cười nói: “Kiều muội muội đã ‘cẩn thận’ chọn hoa quả cho Hoàng thượng, vậy mà Hoàng thượng lại chẳng khen không ngớt lời, đủ thấy muội muội còn cần ‘cẩn thận’ suy xét tâm ý của Hoàng thượng thêm nữa.”

Kiều Thái nữ đang đắc sủng, sao chịu nổi những lời như vậy, khuôn mặt lập tức trở nên tím tái, lúng túng nói: “Nương nương dạy rất phải!” Nhưng kể đó vẫn không chịu nhận thua, lại tiếp: “Tần thiếp mới ở bên cạnh Hoàng thượng hầu hạ được hơn một tháng, thực có rất nhiều sai sót, mong được nương nương chỉ dạy thêm cho. Có điều, tần thiếp tuy không hiểu thánh ý như nương nương, nhưng với mọi việc của Hoàng thượng đều luôn cẩn thận hết mực.” Sau đó, lại quay sang cúi đầu hành lễ với Huyền Lăng, nói: “Thần thiếp ngày đêm đều lo nghĩ cho Hoàng thượng, xin Hoàng thượng minh giám.”

Huyền Lăng khẽ “ồ” một tiếng, nói: “Nàng yên tâm, trẫm biết!”, rồi liền chăm chú đưa mắt nhìn tôi, nói tiếp: “Có trẫm ở đây, không ai dám nói nàng như vậy.”

Huyền Lăng xưa nay luôn hậu đãi tôi, rất ít khi lên tiếng vì một cung tần mới được thăng tiến như vậy. Tôi sa sầm nét mặt, miễn cưỡng đổi sang vẻ tươi cười, ôn tồn nói: “Muội muội nói rất đúng, tâm ý của Hoàng thượng có ai mà không phải từ từ suy xét từng chút, tất cả đều dựa vào một tấm lòng nóng bỏng với Hoàng thượng đấy thôi!” Nụ cười của tôi càng thêm nồng đậm. “Có điều, muội muội phải cố gắng lên đấy!” Tôi vạch ngón tay tính toán, ba chiếc hộ giáp bằng vàng khảm ngọc lấp lánh ánh sáng khiến mấy chiếc hộ giáp bằng đồng mạ vàng lốm đốm mấy chấm phỉ thúy của Kiều Thái nữ ảm đạm hẳn đi. “Bây giờ đã là tháng Bảy rồi, đến đầu tháng Tám thánh giá sẽ về cung, mà dịp Trung thu chính là đợt tuyển chọn tú nữ ba năm một lần, tới khi đó, người mới xuất hiện nhiều vô kể, muội muội tha hồ mà bận rộn.”

Tuy tôi và Kiều Thái nữ chuyện trò náo nhiệt nhưng Huyền Lăng vẫn không hề để ý đến, chỉ chuyên tâm tán gẫu với Hoa Phi, thỉnh thoảng lại nở một nụ cười thân mật. Tôi chỉ giả bộ như không nhìn thấy, lại liếc qua phía My Trang, thấy tỷ ấy đang nắm chặt chén rượu trong tay, nhìn Hoa Phi đến ngơ ngẩn.

Lời phản kích của Kiều Thái nữ nhanh chóng vang lên, ả ta khẽ cười nhưng ánh mắt lại dữ dằn mà cao ngạo: “Tần thiếp ít tuổi, mới chỉ mười sáu, có rất nhiều việc còn chưa hiểu được. Quý tần nương nương lớn hơn tần thiếp hai tuổi, lại được Hoàng thượng yêu mến, tất nhiên có thể dễ dàng chỉ dạy cho những tỷ muội có tuổi tác xấp xỉ với tần thiếp rồi.”

Sau khi lớp người mới kia vào cung, tuổi tác của tôi tất nhiên không thể coi là trẻ nữa. Dù rằng trong gương vẫn là một nhan sắc thanh xuân, nhưng cặp mắt long lanh kia đã nhuốm màu trần tục, không còn sự trong veo của thời thiếu nữ. Mà trong cung, ai cũng kiêng nhắc đến tuổi già, kiêng nhắc đến sự thất sủng. Dùng hết mọi thủ đoạn chẳng qua cũng chỉ muốn làn da của mình mịn màng hơn một chút, nõn nà hơn một chút, để có thể được ánh mắt quyến luyến của đấng quân vương dừng lại lâu hơn.

Lời của Kiều Thái nữ câu nào câu nấy đều chạm vào điều đại kỵ của các nữ tử trong cung, tôi thu lại nụ cười, vẻ khinh miệt hiện rõ nơi khóe mắt, cao giọng nói: “Quả đúng là vậy. Nghe nói người chăm chỉ thường không dễ già, trước đây muội muội làm việc vất vả ở chỗ Hoa Phi nương nương, nhất định là chăm chỉ hơn bản cung. Huống chi muội muội có thể hầu hạ cho Hoa Phi nương nương vui vẻ đến mức sẵn lòng dâng muội lên cho Hoàng thượng, đủ thấy muội giỏi quan sát ý bề trên thế nào. Nếu là bản cung thì tuyệt đối không làm được như vậy.”

Lời này vừa dứt, khung cảnh lập tức trở nên tĩnh lặng, chỉ có thể nghe thấy tiếng đàn sáo ở xa cùng tiếng gió thổi vi vút trên mặt hồ.

Mọi người trong cung đều biết Kiều Thái nữ xuất thân cung nữ, địa vị thấp hèn, lại vì cô ả rất được ân sủng mà tiếng oán than sớm đã vang khắp nơi nơi. Mà Kiều Thái nữ vốn kỵ nhất việc bị người ta nói đến xuất thân của mình, xưa nay luôn lảng tránh nhưng lại không ngăn được miệng của mọi người trong cung.

Quả nhiên, sắc mặt Kiều Thái nữ lúc đỏ lúc trắng bệch, thở phì phò một hồi, cuối cùng bắt đầu “oa” một tiếng, phủ phục xuống bàn khóc nức nở.

Bầu không khí nhất thời trở nên gượng gạo, tôi vẫn giữ nguyên vẻ coi thường, lạnh lùng đưa mắt nhìn cô ả. Các phi tần đều ngưng uống rượu cười đùa, ánh mắt nhất loạt nhìn về phía tôi và Kiều Thái nữ, thần sắc mỗi người một khác.

Huyền Lăng xoay người, sắc mặt có chút lạnh lùng, chỉ đưa mắt liếc qua nhìn tôi và Kiều Thái nữ, đứng đưng không nói một lời.

Hoa Phi bật cười khúc khích, người còn chưa động dậy, mấy viên ngọc treo trên búi tóc đã va vào nhau, phát ra những âm thanh giòn tan, nghe vui tai vô cùng. Ắ ta đưa mắt liếc qua phía tôi, mỉm cười, nói với Huyền Lăng: “Hoàng thượng ngồi yên không để ý tới sao?”

Huyền Lăng vẫn giữ nguyên vẻ đứng đưng như chẳng buồn để tâm, quay sang hỏi Hoàng hậu: “Hoàng hậu thấy thế nào?”

Hoàng hậu cười, đáp: “Nữ nhân tụ tập nhiều, khó tránh khỏi có sự hơn thua về miệng lưỡi, hôm nay mọi người đang vui, lại uống hơi quá chén, nhất định không có ý gì đâu, đợi lát nữa tan tiệc, thần thiếp sẽ gọi bọn họ lại rồi chuyện một chút.” Hoàng hậu nói như vậy hiển nhiên là có ý chuyện lớn hóa nhỏ, chuyện nhỏ bỏ qua.

Huyền Lăng vốn đã có ba phần ý say, nghe Hoàng hậu nói vậy thì đột nhiên biến sắc. “Hoàng hậu thường ngày thay trăm quản lý hậu cung như vậy sao? Chẳng trách trong hậu cung lại không ngớt xuất hiện phong ba!”

Hoàng hậu thấy Huyền Lăng định phát tác, vội vàng quỳ xuống hành lễ. “Hoàng thượng bớt giận, đều là lỗi của thần thiếp.”

Hoàng hậu vừa khụy gối, mọi người lập tức quỳ xuống theo. Tôi cũng không để ý tới cơn giận với Kiều Thái nữ nữa, vội vàng quỳ xuống đất.

Huyền Lăng đã ngà ngà say, Hoa Phi vội vàng đỡ lấy y, nói: “Hoàng thượng cẩn thận.”

Huyền Lăng gạt tay ả ta ra, cất tiếng trách cứ Hoàng hậu: “Nàng có biết lỗi của nàng là ở chỗ nào không? Đến việc các nữ tử trong cung tranh cãi với nhau mà cũng không thể dẹp yên, há chẳng phải là bất tài?”

Hoàng hậu rất ít khi thấy Huyền Lăng nói chuyện với mình bằng giọng như vậy, thân thể bất giác hơi run rẩy, vội dập đầu xuống đất. Kiều Thái nữ biết việc này vốn là do sự tranh chấp giữa tôi và cô ả mà ra, sợ đến nỗi không dám khóc nữa.

Hoàng hậu không ngừng thỉnh tội, nhưng Huyền Lăng chẳng buồn để tâm, lạnh lùng gọi: “Hoàn Quý tần.”

Tôi cả kinh, vội lê gối lên phía trước, sợ hãi cúi đầu thưa: “Có thần thiếp.”

Y lạnh lùng nói: “Đi đi!”

Sau khi uống rượu, thân thể tôi nóng rực, tâm trạng lúc này chắc hẳn là ngẩn ngơ và sợ hãi, vội cất tiếng gọi y: “Hoàng thượng...”

Y cầm lấy bàn tay Hoa Phi, xoay người, chẳng buồn để tâm đến. My Trang vốn chỉ hờ hững khoanh tay đứng nhìn, lúc này thấy tình hình không hay, rốt cuộc đã không kìm được cất tiếng: “Ý của Hoàng thượng là...”

Huyền Lăng nâng chén rượu lên, Hoa Phi ân cần rót cho y một chén Lê hoa bạch đầy, khẽ nở nụ cười rạng rỡ. “Hoàng thượng xưa nay luôn công chính nghiêm minh, tất nhiên sẽ không thiên vị ai cả.”

Huyền Lăng đưa ngón tay tới miết nhẹ bờ má trắng nõn nà của ả ta, chẳng buồn ngẩng lên, chỉ cất giọng lạnh lùng: “Hoàn Quý tần Chân thị thất lễ trước mặt vua, nói năng ngạo mạn, trái với ý đức của một phi tần, ngày mai hãy đưa tới Vô Lương điện đóng cửa suy nghĩ lỗi lầm, không có lệnh triệu không được ra ngoài.”

Nước mắt tôi không kìm được chậm rãi tuôn rơi. Vô Lương điện nằm tại trung tâm của hồ Phiên Nguyệt, bốn phía chẳng có đường đi, chỉ có thể lui tới bằng thuyền nhỏ, chính là nơi mà Chiêu Hiến Thái hậu dùng để giam lỏng Thư Quý phi năm xưa, cực kỳ heo lánh, đã lâu không có người ở. Hơn nữa trong điện không

có xà, dù quá đau khổ, muốn treo cổ tự vẫn cũng chẳng được. Khi trước, Thư Quý phi bị nhốt ở đó từng phải chịu không ít khổ sở.

Tôi đưa tay níu lấy ống tay áo y. “Thần thiếp hầu hạ Hoàng thượng đã được ba năm, tuy có chỗ thất lễ nhưng xin Hoàng thượng hãy niệm tình thần thiếp xưa nay luôn tận tâm mà tha thứ cho thần thiếp lần này.” Tôi thút thít nói: “Thần thiếp không dám tái phạm nữa đâu.”

Huyền Lăng gạt bàn tay tôi ra, khuôn mặt lộ rõ vẻ chán ghét. “Vừa rồi khi nói chuyện với Kiều thị, không phải nàng nói ra những lời cao ngạo lắm sao? Ngay trước mặt trẫm mà nàng còn dám nói ra những lời đồ kỵ như vậy, ở sau lưng sẽ còn điều ngoa tới mức nào, trẫm đúng là đã nhìn nhầm nàng rồi!”

Tôi biện bạch: “Thần thiếp đâu có... Hoàng thượng biết mà, thần thiếp xưa nay vốn mau mồm mau miệng.” Y không hề nghe tôi giải thích. Tôi làm ra vẻ vừa giận dữ vừa hối hận, chỉ biết cúi đầu khóc lóc.

Kính Phi đánh bạo đứng ra cầu xin giúp tôi: “Hoàng thượng liệu có thể...”

Thế nhưng nàng ta còn chưa kịp nói xong thì đã bị Hoa Phi cắt ngang: “Hoàng thượng đã ban ý chỉ, lẽ nào Kính Phi còn muốn phản bác?”

Huyền Lăng cũng đưa mắt liếc nhìn Kính Phi, hờ hững nói: “Vô Lương điện rộng rãi, Kính Phi có phải cũng muốn tới đó không?” Kính Phi cả kinh, chỉ đành nhìn tôi với vẻ hết cách, kể đó cúi rạp đầu xuống.

Hoa Phi nở nụ cười hết sức hài lòng, khẽ cất tiếng: “Kiều Thái nữ đã phải chịu ầm ức rồi...”

Huyền Lăng hiểu ý, nụ cười lập tức bao phủ lên khuôn mặt vốn đầy vẻ khó chịu, ôn tồn nói: “Vậy hãy tấn phong Kiều thị là Tuyền thị tòng thất phẩm đi.”

Huyền Lăng nháy mắt ra hiệu một cái, Lý Trường lập tức bước lên phía trước. “Mời nương nương, nô tài sẽ cho người đưa nương nương đến Vô Lương điện ở tạm đôi ngày.”

Tôi biết đã không thể vãn hồi, liền vái một cái thật sâu, nói: “Thần thiếp cáo lui.”

Không ai dám cầu xin giúp tôi, vừa rồi Hoàng hậu bị liên lụy, Kính Phi cũng bị trách phạt, tất nhiên đã khiến mọi người kinh sợ. Trong mắt bọn họ, lần này tôi đã thất bại hoàn toàn.

Hoa Phi mỉm cười, nói: “Hoàn Quý tần đi cẩn thận.”

Kiều Thái nữ, không, bây giờ đã là Tuyền thị rồi, cô ả sớm đã đổi khóc thành cười, bộ dạng hết sức đắc ý. “Tần thiếp bất tài, chỉ có thể thay nương nương bầu bạn bên Hoàng thượng thôi. Quý tần đi cẩn thận nhé!”

Tôi lẳng lặng đứng dậy, bước chân có chút loạng choạng và yếu ớt. My Trang buồn bã ngoảnh đầu đi, cố hết sức che giấu nỗi lưu luyến trong mắt, có điều tuy tỷ ấy ngoảnh đầu rất nhanh nhưng tôi vẫn kịp nhìn thấy ánh mắt đó.

My Trang, rốt cuộc vẫn quan tâm đến tôi.

Nghi Phù quán sớm đã trở nên hỗn loạn, thỉnh thoảng lại có tiếng khóc lóc của các cung nữ và thái giám vang lên, chỉ có Cận Tịch là dẫn theo Lưu Chu, Hoán Bích giúp tôi thu dọn đồ đạc, bên ngoài thì có Tiểu Doãn Tử và Tiểu Liên Tử đã chuẩn bị sẵn xe ngựa. Tôi ngần ngừ ngồi bên cửa sổ, khẽ phe phẩy cây quạt trong tay.

Lưu Chu sắp xếp xong mấy bộ đồ quan trọng mặc trong mùa hè, lại cầm lấy một chiếc váy dài mặc trong mùa thu, do dự hỏi Cận Tịch: “Cái này có cần mang theo không?”

Hoán Bích trừng mắt nhìn cô nàng một cái, vội vàng nói: “Tất nhiên là không cần rồi. Hoàng thượng có thể giận nương nương nhà chúng ta mấy ngày được chứ, chẳng bao lâu nữa nhất định sẽ lại đón nương nương về thôi.”

Giọng nói tuy nhỏ nhưng tôi vẫn nghe thấy, bèn chậm rãi nói: “Cứ mang theo đi, còn cả áo mùa đông nữa...”

Hoán Bích chân chừ nói: “Nương nương...”

Cận Tịch chỉ khẽ lắc đầu, cầm lấy chiếc lược sừng tê và hộp đựng đồ phấn son, trang sức mà tôi thường dùng trên bàn trang điểm, khẽ cất tiếng thở dài. “E là Hoàng thượng thực sự tức giận rồi, nếu không sao lại

bắt nường nường tới Vô Lương điện chứ. Nường nường đang yên đang lành sao lại chọc giận Hoàng thượng đến mức này?”

Tôi cất tiếng ngăn Cận Tịch, nói tiếp: “Đâu phải là đang yên đang lành, có kẻ cố tình thêm dầu vào lửa, chỉ sợ thiên hạ không loạn đó thôi!”

Đương lúc thu dọn đồ đạc, Lý Trường bước vào, sau khi thỉnh an tôi liền nói: “Nường nường, xe và thuyền đã chuẩn bị xong, Vô Lương điện cũng đã được quét dọn sạch sẽ, xin nường nường khởi hành thôi.”

Tôi không nói gì, chỉ lặng im, một lát sau mới khẽ hỏi: “Hoàng thượng bây giờ đang ở đâu?”

Lý Trường cup đôi mắt vẫn luôn nguyên vẻ kính cẩn của y xuống, nói: “Hoa Phi nường nường.”

Tôi hiểu ra, khẽ thở dài một tiếng, cất bước ra ngoài trong bộ đồ mộc mạc, ngoài sân hoa lá rơi đầy.

Thế nhưng vừa mới buông rèm xe xuống, một giọng nói trong trẻo, mềm mại chợt vang lên: “Chân tỷ tỷ xin dừng bước.”

14. Chương 14

Chương 14: Tuyết chưa rơi

Ngồi trong xe, tôi chậm rãi vén rèm, thò đầu ra ngoài hỏi: “Là ai vậy?”

Dưới ánh tà dương, những cánh chim mỗi đều đã về rừng, mặt sông lóng lánh màu đỏ rực, ngập tràn cảm giác tang thương, tựa như đang đè nặng lòng người. Lăng Dung thân hình gầy guộc, chỉ dắt theo Bảo Quyên, ôm một bọc hành lý nhỏ, nói: “Tỷ tỷ xin dừng bước.”

Tôi buồn bã mỉm cười, lắc đầu, nói: “Muội đến đây tiễn ta sao? Vào lúc này hà tất phải đến tận nơi đưa tiễn như vậy, thực bất đắc dĩ quá, cuộc sống của muội sau này ắt sẽ khó khăn hơn.”

Nụ cười của Lăng Dung nhu mì và hiền dịu, rất phù hợp với thân hình liễu yếu đào tơ của nàng ta. Chậm rãi bước lại gần, Lăng Dung khẽ cất tiếng: “Muội không đến để tiễn tỷ tỷ.” Nàng ta ôm chặt bọc hành lý nhỏ trước ngực, nói tiếp: “Muội đã bẩm báo với Hoàng thượng, xin được cùng tỷ tỷ đến ở tại Vô Lương điện rồi!”

Tôi chấn động không thôi, trong lòng dâng trào một cảm xúc khó tả. “Muội nói gì cơ?”

Về mặt Lăng Dung hững hờ mà bình tĩnh. “Hoàng thượng đã đồng ý để muội và tỷ tỷ cùng tới Vô Lương điện rồi.”

Nỗi cảm động như dòng thủy triều tràn khắp toàn thân, sự chấn động của tôi chỉ diễn ra trong khoảnh khắc, rất nhanh đã tỉnh táo trở lại. “Không được nói năng bừa bãi. Vô Lương điện là nơi nào chứ, nếu muội cùng ta đến đó thì tiền đồ trong cung coi như chấm dứt luôn rồi!” Sắc mặt đầy vẻ buồn bã, tôi nhìn nàng ta, nói tiếp: “Huống chi lần này ta tới đó, bề ngoài thì nói là để suy nghĩ lỗi lầm, kỳ thực cũng không rõ lúc nào có thể quay về, chưa biết chừng có thể phải ở lại Vô Lương điện suốt đời. Muội hà tất phải cùng ta tới đó mà chịu khổ.”

Đêm ngày Mười lăm tháng Bảy, vì tôi ăn mặc hơi đơn sơ mà có chút không chịu nổi những làn gió đêm giá lạnh. Tôi đột nhiên nhớ ra, hôm nay là ngày Tết Quý trong truyền thuyết, ngay đến gió đêm cũng có chút âm u, mang theo một chút oán khí và sát khí. Sắc mặt Lăng Dung có chút thê lương, mà ngoài cái vẻ thê lương ấy còn thấp thoáng đôi phần nhẹ nhõm khó mà diễn tả bằng lời. Giữa làn gió rít, giọng nàng ta vang lên không được rõ ràng cho lắm: “Lăng Dung gần đây đã đắc tội với quá nhiều phi tần, tỷ tỷ lại có ơn nặng như núi với muội, so với việc tiếp tục ở lại trong cung mà lục đục đầu đá, chịu đủ nỗi ghê lạnh khổ sở, muội thà đi bầu bạn với tỷ tỷ, hai bên chiếu cố lẫn nhau.”

Tôi khẽ thở dài, gió thổi lộn tóc mai cọ vào bờ má, mang tới cảm giác hơi ngứa ngáy, khóe mắt bắt gặp đốm hoe.

Lời của Lăng Dung quả là thực, từ sau khi được sắc phong làm tần, sự ân sủng của Huyền Lăng đối với nàng ta kém hẳn trước kia, dăm ba ngày chẳng được gặp lấy một lần. Hơn nữa, vì nàng ta chưa có phong hiệu chính thức nên tuy được liệt vào hàng chính ngũ phẩm nhưng về mọi mặt đều kém mấy người Diêm Tần một bậc. Mà sau chuyện sắc phong đó, mọi người trong cung ngoài đó kỳ cũng hiểu được rằng tình cảm của Huyền Lăng với nàng ta chỉ có vậy mà thôi, lại thấy giờ đây Huyền Lăng đối xử với nàng ta như vậy, thế là càng ngấm ngấm giấu cợt không thôi, khiến cuộc sống của nàng ta quả thực chẳng dễ chịu gì.

Lăng Dung thấy tôi vẫn hơi do dự thì buồn bã nói: “Tỷ tỷ hãy thành toàn uội đi!” Nàng ta đưa bọc hành lý tới trước mặt tôi, có chút ương bướng nói: “Ngay cả hành lý muối cũng đã chuẩn bị xong xuôi rồi, nếu tỷ tỷ không đồng ý, muối sẽ không về Ngọc Nhuận đường nữa, chỉ có thể ở lại Nghi Phù quán này trông coi phòng ốc cho tỷ tỷ thôi.”

Nàng ta chịu làm như vậy cũng có thể coi như là bằng hữu chung hoạn nạn với tôi rồi. Mà đi với tôi, đối với nàng ta mà nói, cũng không phải là không có lợi.

Tôi khẽ nắm bàn tay Lăng Dung, đón lấy bọc hành lý, nói: “Chỉ cần muối muối không ngại Vô Lương điện hoang vu, vắng vẻ, không có người hầu hạ là được.”

Lăng Dung mỉm cười, vẻ mừng rỡ trên mặt khó mà giấu giếm. “Muối chỉ cần có tỷ tỷ ở bên thôi!”

Vô Lương điện không hề xa, ở trên một hòn đảo giữa hồ Phiên Nguyệt, sau khi đổi sang thuyền nhỏ, trong khoảng thời gian hai tuần hương là có thể tới nơi. Có điều, ngoài đi thuyền thì không còn cách nào khác để tới Vô Lương điện.

Rời thuyền lên đảo, chúng tôi cùng tới Vô Lương điện. Đây là tòa cung điện mà Hoàng đế khai quốc xây dựng làm nơi nghỉ mát cho Hoàng hậu, bên trong không có xà, chỉ có bốn ô cửa sổ lớn nên tầm nhìn rất rộng, mà những thứ nhìn thấy được ngoài cỏ cây xanh mướt chỉ có nước hồ mênh mang, dập dềnh sóng biếc.

Hoán Bích ngó nghiêng khắp trong ngoài một lượt, không tìm được mừng rỡ, thở phào một hơi, nói: “Tuy không thể so được với Nghi Phù quán nhưng may mà không đến mức cũ nát, hoang tàn quá!” Nói xong liền cùng Cận Tịch, Lưu Chu, Bảo Quyên và Tiểu Doãn Tử bắt tay vào làm việc, đặt các thứ rương hòm vào phòng ngủ.

Lăng Dung bước vào, mừng rỡ nói: “Muội còn tưởng Vô Lương điện sớm đã tồi tàn, tan hoang lắm rồi, không ngờ vẫn sạch sẽ chỉnh tề như vậy. Xem ra Hoàng thượng tuy nghe lời Hoa Phi nhưng cũng không đến mức bạc đãi tỷ tỷ.”

Tôi nghe nàng ta nói vậy thì lòng thầm máy động, quay sang nói với Lý Trường đã đưa chúng tôi đến đây: “Vô Lương điện tuy hẻo lánh, hoang vu nhưng lại được thu dọn chỉnh tề như vậy, bản cung biết công công đã phải hao tổn không ít công sức, xin có lời cảm tạ tại đây!”

Lý Trường hiểu ý, khom người thưa: “Khi xưa nương nương đã để tâm chiếu cố đến nô tài, bây giờ nương nương gặp nạn, nô tài chỉ có thể tỏ chút tâm ý của mình thôi, mong rằng sau này còn có cơ hội hầu hạ nương nương.” Tôi thầm cảm thấy tức cười, gã này đúng là cơ trí thật, tiếp lời không có chút sơ hở nào.

Lăng Dung mỉm cười, nói: “Tỷ tỷ trước kia đối xử chân thành với người khác, hôm nay rốt cuộc đã có sự hồi báo, muối muối thành ra may mắn được nhờ.”

Tôi chỉ khẽ cười, Lý Trường vội vàng nói: “Nô tài không thể ở lại đây lâu, sau này mọi sự cung ứng đều sẽ phái người đưa tới, những chiếc thuyền này không thể để lại được. Sắc trời đã tối, nương nương và tiểu chủ nghỉ ngơi sớm đi.”

Tôi không khỏi buồn bã ra mặt. “Làm phiền công công rồi, xin cáo từ!”

Thấy Lý Trường đã rời đi, Lăng Dung nói: “Tỷ tỷ đừng buồn quá, Hoàng thượng chỉ nhất thời mờ mắt mà thôi, trong lòng nhất định vẫn còn rất thương yêu tỷ tỷ, chưa biết chừng ngày nào đó sẽ lại đón tỷ tỷ trở lại.”

Tôi vỗ nhẹ bàn tay Lăng Dung, an ủi: “Ta không sao, chỉ khổ uội cũng phải đến đây thôi!” Tôi suy nghĩ một chút rồi hỏi: “Sao muối chỉ mang theo một mình Bảo Quyên, Cúc Thanh đâu? Một cung nữ thì đủ sai bảo làm sao được?”

Lăng Dung nở một nụ cười ngọt ngào, đáp: “Bảo Quyên là a hoàn muội mang theo từ nhà, tuy tay chân vụng về nhưng sai bảo đã quen. Cúc Thanh là cung nữ tỷ tỷ tặng uội, muội sao nhẫn tâm đưa đến đây, nên đã để nàng ta ở lại trông coi Ngọc Nhuận đường rồi.” Nàng ta mỉm cười vuốt ve bàn tay tôi, nói tiếp: “Tỷ tỷ yên tâm, muội cũng biết một chút về may vá, thêu thùa, có việc gì thì tự mình động tay động chân là được.”

Tôi thấy nàng ta nói như vậy, không khỏi có chút cảm khái: “Thực làm khó uội rồi.”

Cuộc sống ở Vô Lương diễn ra một cách yên ả mà cô quạnh, xung quanh chỉ có mấy cung nữ và thái giám, việc có thể làm chỉ là thêu thùa hoa lá, xem ít sách vở, trò chuyện giải sầu với Lăng Dung, thỉnh thoảng vui vẻ thì cùng nhànghiên cứu cách làm mấy món ăn mới, hoặc dựa theo sách cổ pha chế một số loại hương liệu đơn giản, tìm niềm vui.

Những tháng ngày này thật giống với lúc tôi và Lăng Dung còn chưa vào cung, ngày ngày ở bên nhau như hình với bóng, không bị ước thúc bởi những thứ nghi lễ cung đình khô khan, nhạt nhẽo. Cuộc sống này tưởng như rất yên bình và chẳng còn tranh đấu nhưng tôi lại thầm cảm thấy bất an. Sự bất an này không phải là vì bản thân thất sủng và bị giam lỏng ở nơi này, mà bởi một nỗi lo lắng không tên tại nơi sâu thẳm trong nội tâm.

Huyền Lăng vẫn khỏe chứ? Ca ca giờ thế nào rồi?

Mới thoát đó đã hơn mười ngày trôi qua, trời chùng như sắp lạnh. Mỗi ngày tôi đều ngồi một mình nơi rìa đảo chùng một, hai canh giờ, nhìn những tòa cung điện dày đặc bên bờ hồ Phiên Nguyệt đằng xa, trông về hướng Huyền Lăng trong Thủy Lục Nam Huân điện, mong rằng y không gặp điều gì trắc trở.

Trong nỗi lo lắng về tình hình chính sự, thỉnh thoảng tôi lại có chút ngẩn ngơ. Những bông hoa sen nở rộ khắp hồ đã sắp đến ngày tàn lụi, khiến tôi nhớ lại cảnh hoa sen trong hồ Thái Dịch năm xưa, khi đó y đã lặng lẽ chở thuyền đưa tôi về Đường Lê cung. Cũng chính là y, vào dịp tháng Tư đã khiến sen trắng nở rộ để mừng sinh nhật tôi, thực là dụng tâm biết mấy.

Mà lần này đến Thái Bình hành cung, tôi dường như không còn nhìn thấy bóng dáng y nữa, cũng không muốn hỏi tới, chỉ loáng thoáng nghe người ta nói Huyền Lăng đã phái y tới biên quan, bề ngoài là để hiệp trợ các tướng lĩnh ở đó, kỳ thực là tìm cơ hội cho y đi du sơn ngoạn thủy, mà y cả ngày say rượu trong quân, Nhữ Nam Vương cũng chẳng hề để ý tới. Do đó, người trong hoàng thất mỗi lần nhắc tới y quá nửa đều cười khà khà nói rằng đó chỉ là một vị vương gia nhàn tản, kế thừa cái dung mạo đẹp đẽ của cha mẹ mà thôi, ngoài chút văn tài thì kỳ thực là người trói gà không chặt.

Nhưng tôi vẫn còn nhớ rõ, mũi tên sắc bén xuyên qua cặp mắt của Hải đông thanh lần đó chính là do y bắn ra.

Huyền Lăng nuôi binh ngàn ngày, ắt có một giờ nào đó cần dùng tới.

Mỗi lần thấy tôi ngẩn ngơ nhìn mặt hồ, Lăng Dung đều không kìm được có chút lo lắng hỏi: “Tỷ tỷ đang nhớ đến ai sao?”

Tôi lặng lẽ quay đầu: “Đâu có ai mà nhớ, chỉ nghĩ về bản thân mình mà thôi.”

Lăng Dung vén váy bước đến, ngồi xuống bên cạnh tôi, từng làn gió lạnh thổi tới như khiến tấm dung nhan mỏng manh, thanh tú của nàng ta nhão lại. Lăng Dung hồ hững nói: “Hoàng thượng chắc đã quên chúng ta rồi nhỉ?”

Đầu tháng Tám, Lý Trường đích thân tới một chuyến, đưa quần áo và đồ đạc vụn vặt dùng trong mùa thu, tôi liền sai người đi nhận và sắp xếp cẩn thận.

Lý Trường thấy tôi có vẻ hơi gầy đi, bèn nói: “Nương nương vẫn khỏe chứ? Hoàng thượng rất nhớ nương nương đấy.”

Tôi khẽ gật đầu. “Ta khỏe, xin công công hãy nói với Hoàng thượng là không cần lo lắng gì cho ta.”

Tôi giả bộ cất bước đi dạo, tới rìa đảo, thấy xung quanh không có người mới cất tiếng hỏi: “Hoàng thượng khỏe chứ?”

Lý Trường mỉm cười đáp: “Hoàng thượng vẫn khỏe.”

Tôi vẫn chưa yên tâm, lại hỏi thêm: “Mọi việc đều thuận lợi chứ?”

Y cúi đầu thưa: “Chỗ Hoàng thượng mọi việc đều tiến hành thuận lợi, nương nương xin hãy yên tâm.” Tôi nghe thế thì thở phào một hơi, sắc mặt cũng có vẻ nhẹ nhõm hơn nhiều.

Lý Trường lại khom người, nói: “Lần này nô tài tới đây là để nói với nương nương, ngày mai Hoàng thượng sẽ hồi cung.”

Tôi thầm lo lắng về những tình cảnh mà y có thể gặp phải ở kinh thành, ngoài miệng thì chỉ hờ hững “ồ” một tiếng, nói: “Phiền công công hãy chăm sóc Hoàng thượng cho tốt.”

Tôi ngẩng đầu nhìn trời, chỉ thấy một mảnh mênh mang, trời nước một màu nối liền, khiến người ta chẳng rõ đâu là điểm tận cùng. Lý Trường bước lại gần tôi, nhỏ giọng nói: “Hoàng thượng đã hạ chỉ, phượng thể của Thái hậu còn chưa hết bệnh, cuộc tuyển chọn tú nữ năm nay sẽ dời ngày cử hành.”

Sự khoan khoái của tôi bất giác lan tỏa khắp toàn thân.

Hoa Phi đắc sủng, Nhữ Nam Vương lăm le hành động, lúc này tôi tự lo mình còn chẳng xong, nếu lại có thêm người mới vào cung làm mưa làm gió, khó tránh khỏi xuất hiện cảnh lo cái này, mất cái kia.

Huyền Lăng cũng hiểu điều này, sau lưng các phi tần tiến cung đều có thể lực riêng, vào thời khắc mấu chốt này sẽ chỉ khiến thế cục càng phức tạp, cho nên thêm một chuyện chẳng bằng bớt một chuyện.

Tôi khẽ đưa tay phủ bụi trên áo, nói: “Việc trong cung xin phiền Hoàng hậu để mắt nhiều cho.”

Lý Trường gật đầu, thưa: “Dạ, nương nương cố gắng chịu ảm ức thêm một thời gian nữa vậy.” Y lấy từ sau lưng ra một bọc vải bông, nói: “Thứ này là do Thảm Tiệp dư giao cho nô tài. Tiệp dư nói thời tiết đang lạnh dần, Hoàng thượng lại không cho phép nương nương hồi cung, ngoài hồ gió lớn, do đó mới dặn nô tài mang bọc đồ này tới.”

Trong lòng tôi trào dâng cảm giác vừa ấm áp vừa chua xót, bất kể có hiềm khích thế nào, trong lòng My Trang rốt cuộc vẫn có tôi.

Trước lúc đi, Lý Trường nói thêm: “Ngày mai nô tài phải đi rồi, đồ đệ của nô tài là Tiểu Vưu khá thông minh, cơ trí, sau này việc đưa đồ tới cho nương nương sẽ do y đảm nhận.”

Y vừa đi được mấy bước, tôi đã đuổi theo, nôn nóng nói: “Lỡ như về đến kinh thành mà xảy ra chuyện gì không hay, nhất định phải phái người thông báo cho ta biết đấy!”

Lý Trường khuyên nhủ: “Hoàng thượng vì lo nương nương đứng mũi chịu sào gặp điều không hay nên mới để nương nương tạm lánh một thời gian, nương nương cứ yên tâm.”

Tôi khẽ gật đầu, trong lòng thầm mong mọi việc sẽ thuận lợi.

7

Sau khi Huyền Lăng và các phi tần rời đi, Thái Bình hành cung lại trở nên tịch mịch. Tôi chưa từng được bình tâm ngắm khu lâm viên hoàng gia đẹp đẽ này vào thời điểm như hiện tại, thì ra sau một hồi ồn ào, rộn rã, nó lại vắng lặng đến mức này.

Cuộc sống sau khi rời xa kinh thành và hậu cung thực giống như bị ngăn cách với đời nhưng dù là như vậy, vẫn có một số tin tức vụn vặt ở triều đình được truyền tới chỗ tôi qua miệng Tiểu Vưu. Có lúc tôi mừng rỡ, có lúc lại âu lo nhưng đa số thời gian vẫn là quan tâm và lo lắng.

Hoa sen khắp hồ đều đã lụi tàn, mưa thu lất phất bay, rơi xuống lá sen khô, phát ra những âm thanh vụn vỡ khiến tôi trần trọc không sao ngủ nổi.

Lá phong đã rụng đỏ, hoa cúc đã nở rộ, chim nhạn đã bay về phương Nam. Những làn gió thu cũng dần trở nên lạnh lẽo, về tiêu điều ngày một nồng đậm, hai tháng trôi qua mà tưởng như trong nháy mắt. Trong thời gian này, việc mừng lớn nhất là tấu tấu đã sinh hạ được một bé trai bụ bẫm, trắng trẻo ở Tiêt phủ. Nhà họ Chân có người nối dõi, tôi cũng cảm thấy yên tâm hơn nhiều.

Đêm khuya hôm ấy, tôi và Lăng Dung cùng ngồi dưới cửa sổ. Nàng ta cúi đầu may một chiếc áo bông chuẩn bị mặc vào mùa đông, tôi thì chong đèn lật xem sách sử. Lưu Chu đã rất mệt mỏi, ngủ gà ngủ gật một bên, tiếng thở có hơi nặng nề, ngoài ra trong phòng chỉ còn tiếng lật sách sột soạt, bên ngoài có tiếng nước vỗ bờ, hình như trời đang mưa nhỏ.

Nét mực trên những trang giấy đã ố vàng vẫn toát ra mùi thơm thoang thoảng, từng lời từng chữ đều là chuyện của tiền nhân nhưng lại thấp thoáng ẩn hiện ở nơi này. Sách sử phần lớn đều là lịch sử của nam nhân, tạm chưa nói đến những việc huynh đệ trở mặt, phụ tử thành thù ở thời loạn thế như Xuân Thu Chiến Quốc hay Nam Bắc giao tranh, ngay cả trong khi thịnh trị cũng có “cái loạn bảy nước[1]” ở thời Hán Cảnh Đế, “biến cố Huyền Vũ Môn[2]” ở thời Đường Thái Tông, “tiếng riu bóng nến[3]” ở thời Tống Thái Tông, nguyên một bộ sách sử đều là do máu, nước mắt và bóng đao, ánh kiếm viết thành.

[1] Chỉ việc bảy vua chư hầu nhà Tây Hán làm phản, bảy vị vua này đều là người trong hoàng thất, có họ gần với Hoàng đế.

[2] Chỉ việc Đường Thái Tông giết hết các anh em ở Huyền Vũ Môn rồi ép cha nhường ngôi.

[3] Chỉ về nghi án thời nhà Tống về việc Tống Thái Tông Triệu Khuông Nghĩa giết chết anh ruột là Tống Thái Tổ Triệu Khuông Dẫn để đoạt ngôi.

Trái tim tôi bỗng run rẩy, bàn tay mềm nhũn, để cuốn sách rơi xuống đất.

Lăng Dung ngẩng lên, ngạc nhiên cất tiếng hỏi: “Tỷ tỷ sao vậy?”

Tôi sợ bị nàng ta nhìn ra tâm sự của mình, vội nở nụ cười che giấu. “Không có gì, cầm sách lâu quá nên tay hơi tê mỏi thôi!”

Lăng Dung bật cười khúc khích, nói: “Muội thật không hiểu, sao tỷ tỷ lại thích xem sách như thế chứ, muội cứ nhìn những con chữ nhỏ như con kiến đó là lại cảm thấy đau đầu.”

Tôi khom người nhặt sách lên, mỉm cười, nói: “Chẳng qua là để giải sầu mà thôi.”

Tôi vẫn tiếp tục lật sách nhưng người đã lại ngẩn ngơ. Bất kể tôi có ở bên cạnh Huyền Lăng hay không, y vẫn là tất cả của tôi, sự vinh nhục, sống chết, sang hèn của tôi đều là do y quyết định, mặc kệ tôi có toàn tâm toàn ý yêu y hay không, có cam tâm tình nguyện bầu bạn bên y hay không, chúng tôi vẫn sẽ là một thể. Khi y vinh quang, tôi chưa chắc đã được vinh quang nhưng khi y nhục nhã thì tôi nhất định sẽ nhục nhã.

Y mất công trừ tính một thời gian dài như vậy, nhất định không thể thua được. Lỡ như, tôi không dám suy nghĩ đến cái sự lỗ như ấy, nhưng nếu y không còn trên đời này nữa...

Suy nghĩ này vừa xuất hiện, tôi bỗng cảm thấy hoang mang lạ thường, lồng ngực như nghẹn lại, chỉ muốn bật khóc. Thì ra, tôi lại sợ y chết đến vậy, thì ra, tôi vẫn còn một chút chân tình với y.

Tới bây giờ tôi mới biết rõ mối quan hệ giữa mình và Huyền Lăng, thì ra ngoài lợi ích vẫn còn có cả tình cảm nữa.

Đang lúc ngơ ngẩn, Lăng Dung khẽ đẩy tôi một cái, hỏi với giọng quan tâm: “Tâm thần tỷ tỷ dạo này luôn bất định, có phải tỷ có tâm sự gì không?”

Tôi khẽ lắc đầu, đang định trả lời thì ngọn nến đỏ trên bàn chợt phát ra một tràng dài những tiếng nổ lộp bộp ở chỗ tim nến, giữa bầu không khí tịch mịch, nghe vang vọng vô cùng.

Lăng Dung bật cười, nói trước: “Tim nến nổ, việc mừng tới. Bất kể tỷ tỷ có tâm nguyện gì, nhất định đều có thể thành sự thực.”

Tôi biết rõ lời này căn bản không đáng tin, nhưng nghe thấy vẫn cảm thấy thư thái hơn nhiều, khóe miệng bất giác nở một nụ cười mỉm.

Đang trò chuyện, Cận Tịch bưng một chậu than đi vào, gọi Lưu Chu dậy, cười nói: “Trời vừa mới lạnh, Chu cô nương đã ham ngủ hơn rồi.” Cận Tịch bước tới, nắm lấy bàn tay tôi, nói: “Tay nương nương lạnh quá!” Sau đó, nàng ta liền lấy lò sưởi cầm tay, để vào trong lòng tôi, hào hứng nói: “Nô tỳ đã vui mấy củ khoai sọ vào trong chậu than, chắc bây giờ cũng ăn được rồi.”

Lưu Chu mơ màng tỉnh ngủ, Lăng Dung thì vui mừng ra mặt, nói: “Trước đây ở nhà, ta cũng hay ăn thứ này, thoát đó đã mấy năm trôi qua, bây giờ mới nghĩ thôi đã thấy thơm rồi!” Thế rồi, nàng ta bèn ngồi bên chậu than, vừa ăn vừa nói cười trò chuyện. Tôi loáng thoáng nghe thấy tiếng nói cười của bọn họ, nhưng trái tim đã bay tới tận Tử Áo Thành.

Tin tốt truyền tới đúng vài ngày trước khi thật sự vào đông, hôm đó trời nắng đẹp, tôi nhìn Lưu Chu và Hoán Bích lấy chăn đệm ra phơi, thỉnh thoảng lại lấy tay đập xuống mấy cái, bụi bặm lập tức bốc lên mù mịt, đám bụi như múa may dưới ánh nắng vàng, khiến người ta hơi nghẹt thở.

Tôi hơi nheo mắt tránh ánh nắng chói chang. Cuộc sống của tôi vẫn đang diễn ra trong bình lặng nhưng còn Huyền Lăng, y có thể thành công được không? Nhữ Nam Vương quả thực không dễ gì đối phó.

Đang nghĩ ngợi, phía đằng xa trên mặt hồ có một đội thuyền bơi tới, cờ phướn tung bay. Trái tim tôi bỗng nghẹn lại, không biết phúc họa thể nào, bàn tay vô thức luồn vào trong vạt áo, cầm chặt con dao găm nhỏ.

Đêm trước hôm bị trách phạt, Huyền Lăng và tôi cùng đứng trong sân, y khẽ vuốt ve bờ má tôi bằng bàn tay có chút thô ráp, lại đặt một con dao găm nhỏ vào lòng bàn tay tôi, cất giọng nặng nề nói: “Việc tồn vong lần này trăm không dám nắm chắc, lỡ như có điều sơ sẩy, nàng... có thể dùng nó phòng thân.”

Tôi trịnh trọng nhận lấy và cất nó vào trong người. “Hoàng thượng là con Trời, mọi việc ắt sẽ đều thuận lợi như ý nguyện.” Sau đó kiên định nói: “Nếu tà thực sự thắng chính, thần thiếp quyết chẳng ham sống nhục trên đời.”

Huyền Lăng kéo lấy bàn tay tôi, im lặng tựa như một vì sao trên trời.

Tôi tỉnh táo trở lại, nếu Huyền Lăng thật sự thất bại, không còn quyền lực và tính mạng nữa, vậy tôi cũng chẳng thể tự bảo vệ mình. So với việc rơi vào tay Nhữ Nam Vương và Hoa Phi để phải chịu đủ sự giày vò, tôi thà chết luôn tại đây.

Nỗi sợ hãi về cái chết rất nhanh đã kéo đến gần biết mấy, tôi không biết trong khoảnh khắc kế tiếp, mình còn có thể thở được nữa hay không. Lỡ như đội thuyền kia là do Nhữ Nam Vương phái đến... Một ý niệm sắc bén đột ngột trào dâng, tôi dần lòng, nghĩ thầm dù có chết thì cũng phải chết một cách oanh liệt. Nếu Huyền Lăng thật sự bỏ mạng trong tay hắn, tôi ít nhiều cũng phải kéo mấy kẻ đi cùng, không thể chết một cách vô ích được.

Suy nghĩ như vậy, tôi bất giác cảm thấy bình tĩnh hơn một chút. Đây đã là dự tính xấu nhất rồi, dù sự việc diễn ra thế nào thì cũng không thể xấu hơn được nữa, thành ra tôi chẳng còn cảm thấy sợ hãi.

Cuối cùng người xuất hiện trước mặt tôi là Tiểu Vũ, y mặt mày phấn chấn, chỉ nói ra ba từ: “Thành công rồi!”

Tôi cả mừng, thân thể bỗng mềm nhũn, con dao găm “keng” một tiếng rơi xuống đất. “Hoàng thượng vẫn bình yên chứ?”

Tiểu Vũ vội vàng quỳ xuống, dập đầu thưa: “Hoàng thượng không gặp điều sơ sẩy, long thể an khang.”

Nước mắt tuôn rơi lã chã, nhưng đó là những giọt nước mắt mừng vui, mối họa Nhữ Nam Vương rốt cuộc đã bị diệt trừ rồi. Tiểu Vũ mừng rỡ nói: “Đây là việc mừng lớn, nương nương có sao lại khóc? Hoàng thượng đã ra khẩu dụ sai nô tài đi đón nương nương và An Tần tiểu chủ về cung, chúng ta mau khởi hành thôi!”

Tôi đưa tay lau dòng nước mắt trên má, gạt đầu một cái thật mạnh.

Đêm đầu tiên sau khi về cung, Huyền Lăng nghỉ lại ở Đường Lê cung của tôi, y nâng khuôn mặt tôi lên, nhìn ngắm không ngừng, cất giọng thương xót: “Xa cách gần trăm ngày, Hoàn Hoàn, nàng gây đi nhiều quá!”

Tôi khẽ vuốt ve bờ má, nói: “Vô Lương điện hoàn toàn cách biệt với thế giới bên ngoài, thần thiếp ngày đêm luôn lo lắng cho Tứ lang.”

Y đột nhiên nhớ tới điều gì đó, ôn tồn nói: “An Tần và nàng quả đúng là tình sâu nghĩa nặng, biết nàng sắp bị giam lỏng ở Vô Lương điện mà vẫn khóc lóc van xin trăm cho phép đi cùng để bầu bạn với nàng. Đồng cam đồng khổ, cộng khổ khó, cái ân tình tặng than giữa trời tuyết rơi này thực đáng quý vô cùng.”

Trong giọng nói của y mang đầy vẻ tán thưởng, tôi thấp giọng nói: “An muội muội quả đúng như lời Hoàng thượng nói, nhưng thần thiếp vẫn không dám nói chân tướng với muội ấy, việc này ít người biết vẫn là tốt nhất.” Thấy y gật đầu, tôi chăm chú nhìn y. “Hoàng thượng vẫn khỏe chứ?”

Y kéo tôi vào lòng, cười đáp: “Sau khi hồi cung, nàng đã hỏi câu này nhiều lần lắm rồi đấy!”

Tôi ngẩng ra, khẽ nói: “Vậy sao? Đến bản thân thần thiếp cũng không biết nữa.”

Y dịu dàng xoa bờ vai tôi. “Không sao, bây giờ mọi việc đã qua rồi.”

“Mọi việc đã qua rồi sao?” Tôi lẩm bẩm nói.

“Đúng vậy”. Huyền Lăng cảm khái nói: “Người của lục đệ đã đoạt lấy binh quyền của Nhữ Nam Vương ở các nơi, giam cầm các tướng lĩnh thuộc phe hần lại.”

Lòng thầm máy động, tôi khẽ “ồ” một tiếng vẻ nghi hoặc nhưng lại không nói gì. Huyền Lăng đoán ra suy nghĩ của tôi, bèn cười, giải thích: “Nàng nghĩ lục đệ thật sự chỉ kết giao với những văn nhân mặc khách sao? Hơn nữa, bản thân lục đệ cũng không phải là hạng thư sinh trời gà không chặt.”

Tôi mỉm cười, nói: “Thì ra Tứ lang sớm đã an bài rồi, mọi việc trước đó chẳng qua chỉ là để mê hoặc bọn họ mà thôi!” Ngoài mặt thì cười nhưng trong lòng tôi lại lo lắng, Huyền Thanh tuy trợ giúp cho Huyền Lăng nhưng lần này, y tham gia vào phen chính biến đã khiến Huyền Lăng biết rằng y có tài cầm quân, chỉ e sẽ bị Huyền Lăng nghi kỵ. Có vết xe đổ là Nhữ Nam Vương rồi, mà thân mẫu của Huyền Thanh lại là Thư Quý phi, bản thân y lại là đứa con được tiên đế coi trọng, chỉ sợ sự nghi kỵ của Huyền Lăng sẽ còn nhiều hơn.

Y cười, nói: “Huynh trưởng nàng cũng góp công rất lớn, nếu không nhờ có y đưa tới danh sách những người thuộc phe Nhữ Nam Vương, lại dẫn Vũ Lam quân khống chế phủ Nhữ Nam Vương, việc lớn không thể hoàn thành nhanh như vậy được.”

Tôi thoáng ngạc nhiên: “Nhữ Nam Vương không phản kháng gì sao?”

Y ra vẻ tự đắc nói: “Việc này diễn ra hết sức đột ngột, ngay đêm trước đó, Thái hậu còn mời Vương phi và Thế tử của y vào cung thăm Công chúa, đồng thời giữ bọn họ lại nghỉ ngơi trong cung.”

Tôi khẽ thở dài. “Hắn đã suy nghĩ cho vợ con của mình.”

Huyền Lăng nói: “Không suy nghĩ cho vợ con cũng không được, trong tay hắn không có binh lực để điều động, dựa vào các gia tướng trong phủ thì chỉ kháng cự được nhất thời. Hắn là người hiểu chuyện!”

Lòng tôi thầm máy động, cho dù Nhữ Nam Vương có ôm lòng tạo phản, nhưng đối với vợ con, hắn vẫn rất trân trọng, huống chi ham muốn quyền lực của hắn đa phần là tới từ những nỗi ám ức phải chịu thời niên thiếu. Tôi không kìm được, cất tiếng hỏi: “Vậy Nhữ Nam Vương bây giờ thế nào rồi?”

Huyền Lăng trầm mặt đi, nói: “Bị nhốt trong Cẩm phủ của tông thất. Trẫm đã cho Lục bộ cùng nghị tội hắn rồi.”

Tôi không nói gì, cách xử trí như vậy cũng coi như là hợp tình hợp lý, chỉ còn chờ xem tội trạng của Nhữ Nam Vương được phán xét thế nào. Sắc mặt Huyền Lăng dần hòa hoãn lại, y hỏi tôi: “Đã biết việc tấu tấu nàng sinh được một bé trai chưa?”

Tôi cười nói: “Thì ra Tứ lang cũng đã biết rồi!”

Y cười khà khà một tiếng: “Sự việc đã kết thúc, cũng đến lúc để vợ chồng huynh trưởng của nàng được đoàn viên rồi. Lần này huynh trưởng của nàng đã tan nát thanh danh, đến thời khắc con trai ra đời cũng không thể có mặt.”

Tôi mỉm cười, nói: “Có thể góp sức cho quốc gia và Hoàng thượng là điều vinh quang tốt bậc, một chút ám ức ấy có tính là gì.”

Y khẽ nở một nụ cười thư thái, trong Đường Lê cung, nền đỏ sáng trưng, khói thơm nghi ngút, khác hẳn với sự lạnh lẽo bên ngoài.

Ngay sáng sớm ngày hôm sau, tôi đã đi thỉnh an Hoàng hậu. Hoa Phi vẫn còn nguyên ngôi vị, chỉ là thân sắc ảm đạm, sớm đã khác hẳn ngày xưa. Tôi cũng không nôn nóng, việc ở tiền triều không tiện dính dáng đến

hậu cung, năm xưa huynh trưởng của Ngọc Ách phu nhân là Bác Lăng Hầu mưu phản, tiên đế cũng không hề phế truất bà ta, chỉ ghẻ lạnh mà thôi. Dù tôi không nói gì thì Hoàng hậu cũng chẳng chịu tha cho nàng ta. Sau khi chào hỏi theo nghi lễ, mọi người chỉ trò chuyện với nhau vài câu rồi giải tán.

Mọi người đều rời đi, Hoàng hậu chỉ giữ tôi ở lại, ôn tồn nói: “Quý tần đã phải chịu vất vả rồi!”

Tôi vội mỉm cười, nói: “Hoàng hậu nương nương bầu bạn bên Hoàng thượng, chăm lo mọi điều mới thực là vất vả, thần thiếp xin đa tạ nương nương.”

Trong mắt nàng ta ngợp đầy nét cười sâu sắc. “Bản cung và Quý tần đều mang lòng phân ưu cho Hoàng thượng, sao có thể không tận tâm tận sức được.”

Nàng ta giữ một mình tôi lại tất nhiên không phải để tán gẫu những chuyện vu vơ thế này. Hoàng hậu chậm rãi vuốt ve hộ giáp, nói: “Địa vị của Hoa Phi sớm muộn cũng bị mất, e là người ở bên cạnh nàng ta cũng sẽ bị liên lụy, không xét tới những người đã chết hay bị diên, trong cung đã chẳng còn bao nhiêu phi tần nữa rồi.”

Lòng tôi bất giác giá lạnh nhưng bề ngoài vẫn tươi cười, nói: “Nương nương muốn tuyển chọn tú nữ cho Hoàng thượng sao? Đây vốn là việc nên làm, chẳng qua bị trì hoãn mà thôi.”

Hoàng hậu ngồi nghiêm trang, nói: “Tú nữ thì nhất định phải tuyển chọn, nhưng không phải bây giờ. Trước mắt mọi sự đang rắc rối, thực không thể chia bớt tâm lực ra làm việc này được. Ý của Hoàng thượng là...” Nàng ta hơi nheo mắt, nhìn ánh dương nhàn nhạt trải khắp mặt đất bên ngoài cửa sổ, nói: “Trong việc bình định Nhữ Nam Vương lần này có không ít thần tử có công.”

Hoàng hậu không nói gì thêm, chỉ lẳng lặng nhìn tôi, trong mắt không có lấy một tia xao động. Tôi đã hiểu ý nàng ta, liền hít sâu một hơi, nói: “Trong nhà những vị công thần đó nếu có nữ tử nào hợp tuổi có thể chọn vào cung là tỷ muội thì thực là tốt quá, thần thiếp tin họ đều là những tiểu thư khuê tú, cử chỉ đoan trang.”

Hoàng hậu nở nụ cười hài lòng. “Thì ra Hoàng thượng, bản cung và Quý tần đều có chung suy nghĩ, vậy bản cung sẽ chọn ngày tốt để đón những người thích hợp vào cung.”

Tôi hơi khom người hành lễ, mỉm cười nói: “Hoàng hậu nương nương là chủ của hậu cung, nương nương tự quyết định chủ ý là được.”

Hoàng hậu cầm chén trà lên, khẽ thổi một hơi, chậm rãi cất tiếng: “Có điều, nói đi cũng phải nói lại, Quý tần cũng là nữ tử xuất thân từ gia đình công thần đấy.”

Mấy ngày sau, Lục bộ đã xác định xong tội trạng của Nhữ Nam Vương Huyền Tế, tổng cộng có mười điều: Miệt thị quân thượng, bội bạc tiên hoàng, kéo bè kết cánh, quấy rối triều chính, ngăn cản ngôn luận, ấu dâm đại thần, tham ô tư lợi, lòng mang dị tâm, lạm dụng vũ lực, tham giữ quân quyền. Mỗi điều đều là đại tội đáng chém.

Huyền Lăng chuẩn tấu, nhưng hạ chỉ tuyên rằng: “Niệm tình Nhữ Nam Vương chiến công không nhỏ, dốc sức nhiều năm, lại là huynh đệ thủ túc, trầm thực không nỡ giết chết mà khiến vong linh tiên đế không được yên nghỉ. Nay triệt bỏ tước vương, biếm làm thứ dân, giam cầm cả đời trong Cẩm phủ của tông thất, không có chiếu chỉ thì không ai được vào thăm.”

“Vậy còn Vương phi, Cung Định Công chúa và Thế tử thì sao?” Tôi hỏi.

Y hờ hững nói: “Tất cả đều biếm làm thứ dân, có điều trầm cho phép bọn họ được tiếp tục ở lại trong phủ đệ cũ của Nhữ Nam Vương”, rồi lại tiếp: “Đây cũng là ý của Thái hậu.”

Tôi trầm buồn bã, trong những cuộc tranh đấu quyền lực của nam nhân, nữ nhân luôn là những con cờ nhỏ bé, không thể quyết định vinh nhục của bản thân. Bây giờ thứ dân Hạ th trở về phủ cũ, nhìn cảnh suy bại hôm nay mà nhớ về sự vinh hoa phú quý ngày xưa, liệu sẽ mang tâm trạng thế nào?”

Thế nhưng sự buồn bã ấy chỉ xuất hiện trong khoảnh khắc. Tôi rất nhanh đã tỉnh táo trở lại, nếu hôm nay người thất bại là Huyền Lăng, e rằng kết cục của tôi còn chẳng được bằng Hạ thị. Nàng ta ít ra còn có chỗ yên tâm, còn tôi chỉ e đến chỗ để vui thay cũng chẳng có.

Nhữ Nam Vương đã bị trị tội, tất nhiên tiếp theo sẽ đến việc tru diệt vây cánh của hắn. Những việc này Huyền Lăng vốn đã rất thuần thực, bây giờ lại càng xe nhẹ đường quen, kẻ thì giết, kẻ thì cách chức, kẻ thì lưu đày. Gia tộc Mộ Dung vốn là thân tín quan trọng nhất của Huyền Tế, toàn tộc tất nhiên đều bị liên lụy.

Có đại thần dâng tấu, khuyên Huyền Lăng nên dùng hình phạt nghiêm khắc để trị vì thiên hạ, đề phòng lại có cơn biến loạn xảy ra, đặc biệt đối với những kẻ từng nắm binh quyền như gia tộc Mộ Dung, nhất định phải tru di cửu tộc, giết gà răn khỉ.

Huyền Lăng chậm rãi nhấp một ngụm trà, bộ dạng vô cùng thư thái, đưa bản tấu chương cho tôi, nói: “Nàng cũng xem thử đi!”

Tôi cẩn thận xem xong, không kìm được hỏi: “Ý của Hoàng thượng là...”

Y nói: “Cũng coi như có mấy phần đạo lý.”

Tôi gấp bản tấu chương lại, cung kính đặt trước mặt y, chỉ hỏi: “Hoàng thượng cảm thấy Văn Cảnh[4] thời Hán thế nào? Cha con Tần Thủy Hoàng thì sao?”

[4] Chỉ Hán Văn Đế và Hán Cảnh Đế – ND.

Y đáp: “Văn Cảnh là hình mẫu của việc trị vì thiên hạ, ấy là bởi Hán Văn Đế, Hán Cảnh Đế khoan dung độ lượng, tu tâm đức của bậc đế vương; còn cha con Tần Thủy Hoàng...” Y khẽ cười, nói tiếp: “Đều là kẻ bạo quân, đất nước hỗn loạn cũng vì thế, quân chủ đời sau tất phải lấy đó làm điều răn.”

Tôi đứng trong ánh dương diu diu, mỉm cười, nói: “Văn Đế, Cảnh Đế thương xót lê dân, do đó từng nhiều lần giảm nhẹ hình phạt, còn Tần Thủy Hoàng và Tần Nhị Thế thì dùng hình nghiêm khắc, thường xuyên gây cuộc giết chóc, khiến lòng dân hoang mang. Cái đạo của bậc đế vương là dùng đức chứ không dùng hình, sao có thể bỏ lối Văn Cảnh mà học theo cha con Tần Thủy Hoàng được?”

Đang trò chuyện, bên ngoài chợt có tiếng khóc lóc của nữ nhân vang lên, Lý Trường đi vào bẩm báo: “Khởi bẩm Hoàng thượng, Hoa Phi nương nương cầu kiến.”

Huyền Lăng thoáng ngẩn ra, đoạn lạnh lùng nói: “Không gặp.”

“Việc này...” Lý Trường khó xử nói: “Hôm nay Hoa Phi nương nương đã cầu kiến ba lần rồi, lần này còn dập đầu đến sát cả trán nữa.”

Huyền Lăng thần nhiên xoay người lại. “Nói với nàng ta, dù có cầu kiến ba trăm lần cũng vô dụng. Tìm người tới băng bó vết thương cho nàng ta, bảo nàng ta hãy ngoan ngoãn ở yên trong cung của mình.” Lý Trường vâng lệnh rời đi, Huyền Lăng quay sang nói với tôi: “Chúng ta nói tiếp chuyện của chúng ta.”

Tôi cẩn thận liếc nhìn sắc mặt y. “Dạ. Thần thiếp cảm thấy chỉ trong thời loạn thế mới nên dùng hình phạt nặng. Nếu sát sinh quá nhiều, lòng dân sẽ khó mà ổn định.”

Y vừa chậm rãi bước đi vừa thoáng trầm tư, nói: “Trong lần biến cố này, trăm sẽ chỉ trừng phạt những kẻ thủ ác, những người còn lại thì tạm lưu cho họ một con đường sống.”

Tôi thầm cảm thấy nhẹ nhõm, tươi cười nói: “Hoàng thượng thánh minh!”

Huyền Lăng cầm bút phê vào phía sau bản tấu chương. “Phế bỏ toàn bộ tước vị của gia tộc Mộ Dung. Chém Mộ Dung Quýnh, Mộ Dung Thế Tùng, Mộ Dung Thế Bách, những nữ quyến chưa đủ mười bốn tuổi thì đưa vào trong cung làm nô tỳ, số người còn lại thì cho đi đày ở Lưu Cầu, cả đời không được trở về.”

Trái tim tôi bất giác trở nên bình lặng. Việc ở tiền triều, Huyền Lăng tất nhiên sẽ lo liệu ổn thỏa, còn hậu cung, cũng đến lúc phải dọn dẹp một chút rồi.

Hoa Phi, người bây giờ đã cô độc một mình, không còn ai để mà nương tựa nữa.

15. Chương 15

Chương 15: Ẽn bay liền cánh

Tôi không về cung ngay mà tới Tồn Cúc đường của My Trang.

Lúc này đã gần tới tháng Mười hai, khí trời rét lạnh, hoa cúc sớm đã lụi tàn. My Trang đang ngồi dưới mái hiên sưởi nắng cùng Thái Nguyệt.

Không khí tuy lạnh nhưng ánh dương lúc chính Ngọ như tấm lụa mềm phủ xuống thân thể, khiến người ta có cảm giác khá ấm áp. Tôi ngồi xuống ngay sát My Trang, cười nói: “Tỷ biết hưởng phúc thật đấy!”

My Trang uể oải ngược mắt, ra hiệu cho Thái Nguyệt lui đi, nói: “Muội rốt cuộc đã tới rồi!”

Tôi “ừm” một tiếng, khẽ nói: “Tỷ tỷ vẫn còn giận muội sao?”

Tỷ ấy đưa mắt nhìn tôi, nói: “Ta chỉ giận mình khi đó đã mất công đưa bọc vải bông kia đến uội thôi, lẽ ra nên để muội chịu lạnh ở Vô Lương điện mới phải, bây giờ ta đang hối hận lắm đây!”

Tôi cười khúc khích, lật chiếc áo choàng trên người ra. “Bây giờ có hối hận thì cũng muộn rồi, muội đã cho người làm thành áo bông và mặc rồi đây này.”

My Trang khẽ cười tủm tỉm, đột nhiên nắm lấy bàn tay tôi, bình tĩnh nói: “Ngày đó là ta không tốt, ta không nên nghi ngờ muội.”

Thoáng im lặng, tôi nói: “Ngày đó vì việc có liên quan đến tình hình ở tiền triều, muội quả thực không thể giải thích, do đó mới khiến tỷ tỷ hiểu lầm.”

My Trang hơi nhếch khóe môi, nở một nụ cười buồn bã, ngơ ngẩn nói: “Ta cũng không rõ ngày đó mình bị làm sao, không ngờ lại có thể nói với muội những lời như vậy.”

Tôi vội nắm lấy bàn tay tỷ ấy, cười nói: “Tỷ tỷ xưa nay vẫn luôn miệng cứng lòng mềm mà, muội lại còn không biết hay sao?” My Trang ngược lên, trong mắt đọng đầy vẻ thành khẩn. Hai chúng tôi nhìn nhau cười khẽ, mọi sự không vui trong ký ức đều hoàn toàn tan biến.

My Trang kéo tôi vào tấm điện, cho người đặt thêm chậu than sưởi ấm, sau khi đuổi hết người dưới ra mới nói: “Hiện giờ Hoa Phi đã chẳng còn ai để dựa dẫm, như cánh bèo trôi, nghe nói Kiều Tuyền thị cũng không dám ở cùng ả ta nữa, sớm đã dọn đi chỗ khác để tránh bị liên lụy rồi.”

Tôi biết My Trang có ý nhắc tới điều gì, bèn nói: “Chúng ta tất nhiên không thể ra mặt, dù gì cũng phải tránh mối hiềm nghi. Hơn nữa, nếu không phải là người gần gũi với ả ta thì cũng không thể biết được nhiều điều.” Tôi mỉm cười khẽ. “Cũng đã đến lúc dùng người rồi!”

Ngày hôm sau, Tiệp dư Tào Cẩm Mặc tới Phượng Nghi cung tố cáo với Hoàng hậu việc Hoa Phi Mộ Dung Thế Lan từng bỏ bột sắn vào trong canh mã đề của Ôn Nghi Công chúa hòng giá họa cho Hoàn Quý tần, sau khi giá họa không thành lại sai Tiểu Đường ở ngự thiện phòng nhận tội thay.

Hoàng hậu hỏi: “Nếu người đã biết sự việc, tại sao không nói ra từ sớm mà phải đợi tới lúc này mới nói?”

Tào Tiệp dư cung kính thưa: “Thần thiếp vốn cũng không biết nội tình, lại bị Hoa Phi mê hoặc, thành ra một mực cho rằng việc này là do Hoàn Quý tần làm. Mãi về sau, thần thiếp nghe thấy Hoa Phi sai Tiểu Đường đi nhận tội thay mới hiểu rõ nguồn cơn sự việc, đáng tiếc lại không cẩn thận bị Hoa Phi phát hiện ra. Hoa Phi uy hiếp thần thiếp, không cho thần thiếp nói ra chuyện này, nếu không sẽ đoạt lấy Công chúa về nuôi dưỡng.”

Nàng ta vừa kể vừa khóc lóc, khiến người nghe đều như muốn rơi lệ. “Thương thay cho Ôn Nghi Công chúa, còn nhỏ tuổi mà đã phải chịu khổ như vậy, thiếu chút nữa còn mất đi tính mạng. Thần thiếp là người làm mẹ thật đau lòng vô cùng, nhưng lại sợ không thể tự mình nuôi nấng Công chúa.”

Việc Ôn Nghi Công chúa trúng độc ngày đó kỳ thực ai cũng ôm lòng nghi ngờ, chỉ hiềm rằng Huyền Lăng không cho điều tra tiếp. Hoàng hậu khẽ thở dài. “Nếu quả là như vậy thì Hoa Phi thực tàn độc quá. Nàng ta tuy không phải thân mẫu của Ôn Nghi Công chúa nhưng cũng là thứ mẫu, sao có thể đối xử với một đứa bé như vậy được?”

Kính Phi đứng bên cạnh nói với vẻ hết cách: “Bây giờ Tiểu Đường đã bị xử tử, coi như là chết không đối chứng rồi.”

Tào Tiệp dư không chút hoang mang, lau nước mắt nói: “Ngày đó Hoa Phi sai khiến hai cung nữ nói là từng thấy Hoàn Quý tần đi ngang qua Yên Vũ trai, về sau được Đoan Phi nương nương chứng thực thì đã rõ là vu cáo, qua đó có thể thấy được mưu đồ của Hoa Phi. Chỉ đáng thương cho Ôn Nghi Công chúa, từ lúc ở trong nội đã bị người ta lợi dụng như vậy.”

Hoàng hậu quay sang nhìn tôi: “Hoàn Quý tần, việc này có liên quan đến người, người có điều gì muốn nói không?”

Tôi đứng dậy, khom người vái một cái thật sâu, nói rành rọt từng từ: “Việc ngày hôm đó, thần thiếp quả thực bị oan.”

Hoàng hậu khẽ gật đầu, nói: “Người ngồi xuống đi, người đâu, đi mời Hoa Phi tới đây.”

Tôi đưa mắt chăm chú nhìn Tào Tiệp dư, việc Ôn Nghi Công chúa vốn đã rõ ràng, tuy không có chứng cứ xác thực nhưng trong lòng mỗi người đều có sự nghi hoặc riêng, lần này nàng ta nhắc lại chẳng qua là muốn khiến việc tiếp theo dễ khiến người ta tin tưởng hơn mà thôi.

Quả nhiên tôi vừa mới ngồi xuống, Tào Tiệp dư đã lập tức ngược mắt nhìn về phía Hoàng hậu. “Thần thiếp có tội, có một chuyện vẫn một mực không dám nói.”

Hoàng hậu bình tĩnh cất tiếng: “Người cứ việc bạo dạn nói ra.”

Thoáng do dự, Tào Tiệp dư đập đầu một cái thật mạnh. “Cái chết của Thuần Tần...”

Lời này vừa nói ra, mấy vị phi tần đang có mặt đều cả kinh. Hân Quý tần nôn nóng cất tiếng trước: “Thuần Tần không phải bị chết đuối sao?”

Tôi ngồi bên cạnh Hân Quý tần, nhẹ nhàng nói: “Theo thần thiếp được biết, Thuần Tần bơi lội rất giỏi.”

Bầu không khí lập tức như đông cứng lại, Hoàng hậu nghiêm giọng nói: “Tào Tiệp dư, người nói tiếp đi!”

Tào Tiệp dư dường như vô cùng kinh hãi, lắp bắp thưa: “Hôm đó Thuần Tần tới bên bờ hồ nhật điều, thần thiếp vừa khéo bé Công chúa đứng sau ngọn giả sơn, ai ngờ lại nhìn thấy Hoa Phi nương nương sai thủ hạ là thái giám Chu Ninh Hải ấn đầu Thuần Tần xuống nước. Thuần Tần giãy giụa chẳng được bao lâu thì mất mạng rồi bọn họ liền vớt Thuần Tần xuống hồ, làm ra vẻ như chết đuối.” Tào Tiệp dư nói tới đây, hai mắt ngợp đầy vẻ sợ hãi, nắm chặt lấy chiếc khăn trong tay, không dám nói gì thêm.

Mấy người Kính Phi đưa mắt nhìn nhau, ai nấy đều sợ đến nỗi sắc mặt trắng bệch. Bàn tay tôi bấu chặt vào tay cầm của chiếc ghế, không ngờ Thuần Nhi lại chết thảm như vậy!

Hoàng hậu bình tĩnh hỏi: “Sau đó thì sao?”

“Sau đó...” Tào Tiệp dư ghen ngào khóc lóc. “Thần thiếp sợ đến nỗi hồn bay phách tán, chỉ muốn chạy đi thật nhanh, ai ngờ đúng lúc này Công chúa lại bật khóc, làm kinh động tới Hoa Phi.” Tào Tiệp dư lẩm bẩm nói: “Thần thiếp sợ quá, tay chân mềm nhũn ra, Hoa Phi nói nếu thần thiếp dám nói việc này ra ngoài, nhất định sẽ giết thần thiếp và Công chúa. Thần thiếp sợ hãi tột độ, không ngờ nàng ta lại dám giết người trong cung... Về sau thần thiếp đêm đêm mất ngủ, hễ ngủ là mơ thấy bộ dạng của Thuần Tần khi chết... Thần thiếp không thể chịu nổi nữa rồi!”

Trong ống tay áo tôi có ủ một chiếc lò sưởi cầm tay loại nhỏ, không ngừng tỏa ra hơi ấm, nhưng khóe môi lại dần xuất hiện một nụ cười mím lạnh lùng. Đây vốn không phải là chân tướng, nhưng được nói ra từ miệng Tào Cẩm Mặc thì lại hết như thật. Nàng ta hoàn toàn gạt mình ra khỏi những việc ác mà Hoa Phi làm, cùng lắm chỉ là một người mẹ yếu đuối bị Hoa Phi uy hiếp, đáng để tha thứ và xót thương.

Hoa Phi vốn không ngốc, có điều đã bị sự sủng ái của Huyền Lăng trước đây làm mờ mắt, mải mòn trí tuệ, Tào Cẩm Mặc mới thực sự là người đáng sợ. Không có Tào Cẩm Mặc, Hoa Phi giống như một con chim ưng già mất đi đôi cánh, lỗ mãng và không có phương hướng, chỉ biết dùng bạo lực; mà sau khi bị Tào Cẩm Mặc cắn lại một miếng, Hoa Phi sẽ như thế nào đây? Tôi bất giác khẽ mỉm cười.

Hoàng hậu cố sức kìm nén cơn giận, hỏi: “Vậy tại sao nàng ta phải giết Thuần Tần? Là vì đồ kỵ Thuần Tần đắc sủng sao?”

Tào Tiệp dư hoang mang lắc đầu. “Về sau thần thiếp để tâm nghe ngóng, mới hay Thuần Tần vô ý bắt gặp cảnh Hoa Phi nói chuyện với tên tiểu thái giám mà Nhữ Nam Vương... à không, là thứ dân Huyền Tế, an bài trong cung, biết được việc Hoa Phi ngầm qua lại với đại thần, do đó mới bị diệt khẩu.”

Mọi người vừa sợ hãi vừa tức giận. Kính Phi đưa mắt nhìn Hoàng hậu, nói: “Không ngờ Hoa Phi lại dám...”

Cơn giận của Hoàng hậu dâng lên cuộn cuộn, tích tụ tại nơi ẩn đường, đang định nói gì đó thì chợt nhìn thấy Hoa Phi đã đứng bên ngoài điện, bèn cất tiếng: “Tốt! Người tới rồi.”

Tôi nghe thấy thế liền đưa mắt nhìn qua, thấy trên đầu Hoa Phi vẫn quấn vải trắng, sắc mặt tái xanh, chắc hẳn những lời mà Tào Tiệp dư vừa nói, ả ta đã nghe thấy hết, không kìm được nở nụ cười lạnh.

Hoa Phi sao kìm nén được tính tình, lập tức gạt tay ả cung nữ đang dìu mình ra, chạy như bay vào, tát cho Tào Tiệp dư một cái thật mạnh. Hoàng hậu giận dữ quát: “Hoa Phi, người làm gì vậy? Trước mặt bản cung chớ có càn rỡ!”

Hoa Phi chẳng thèm để ý đến Hoàng hậu, túm lấy Tào Tiệp dư định đánh tiếp, nhưng đã bị một đám cung nữ, thái giám ra sức kéo ra. ả ta không chịu thôi, cất tiếng mắng lớn: “Hay cho con tiện nhân người, không ngờ lại dám bán rẻ bản cung, ngấm máu phun người, uống cho bản cung hậu đãi người bao nhiêu năm nay!” Tào Tiệp dư chỉ một mực nấp s lưng Kính Phi, nghẹn ngào khóc lóc như chuột nhìn thấy mèo.

Hoa Phi bị mấy gã thái giám khỏe mạnh ấn chặt xuống ghế không thể cự quây, hai mắt đỏ rực lóe lên vẻ hung dữ, ra sức nhìn chăm chăm vào Tào Tiệp dư, cất tiếng mắng lớn: “Tiện nhân, người đã quên mất năm xưa là ai cất nhắc người tới vị trí này, là ai ra sức lấy lòng bản cung sao? Uống cho bản cung tin tưởng người như vậy!”

Hoàng hậu đứng bật dậy, lạnh lùng nói với người xung quanh: “Nhớ lấy, là Hoa Phi tự mình nói đã từng qua lại thân mật với Tào Tiệp dư, do đó lời của Tào Tiệp dư đáng tin.” Hoàng hậu khẽ mỉm cười. “Vốn dĩ chỉ là lời từ một phía của Tào Tiệp dư, bản cung chưa tin hoàn toàn, nhưng Hoa Phi người tự mình nói ra là từng tin tưởng Tào Tiệp dư, có thể thấy quan hệ giữa hai bên hết sức thân mật, do đó lời của Tào Tiệp dư nhất định là sự thật!” Sau đó, Hoàng hậu lại nghiêm nghị nói: “Đi bẩm với Hoàng thượng, xin cho Thận hình ty đi thẩm vấn Chu Ninh Hải.”

Hoa Phi ngây người như tượng gỗ, sau một khoảnh khắc chợt dạ, ả ta rất nhanh đã tỉnh táo trở lại, ánh mắt lạnh lùng nhìn quét qua khuôn mặt những phi tần đang ngồi đây, khiến người ta bất giác cảm thấy chấn động.

Cuối cùng, ánh mắt của ả ta dừng trên người tôi, ả ta gằn giọng quát: “Là người? Hay là hoàng hậu? Hay là ai trong số các người? Đã sai khiến ả vu cáo bản cung như vậy?”

Tôi bình tĩnh nhìn lại ả ta, hờ hững nói: “Việc gì phải vu cáo? Nếu muốn người ta không biết, trừ phi mình đừng làm”

Hoa Phi cảm phần chỉ mặt mọi người. “Các người... rất một lũ ném đá xuống giếng, giậu đổ bìm leo! Bản cung đã mất đi cha anh...”

Hoàng hậu hơi nhếch khóe môi, cắt ngang lời Hoa Phi: “Bọn họ chẳng qua tự làm tự chịu mà thôi. Nhìn bộ dạng này của người, bản cung cũng không thể hỏi gì được nữa, hãy về cung trước đi.” Thoáng dừng lại một chút, nàng ta nói tiếp: “Đừng có giống như một ả đàn bà đánh đá nơi phố chợ, dù thế nào thì người cũng vẫn còn là Hoa Phi đấy!”

Tà vấy dài của Hoàng hậu tựa như một áng mây màu rực rỡ lướt đi trên mặt đất, cung nữ của Hoa Phi thì ủ rũ đỡ ả ta bước lên kiệu. Hân Quý tần đứng cạnh tôi cất tiếng cười vui vẻ, nói: “Bị nàng ta chèn ép bao nhiêu năm rồi cuộc đã có ngày này, đúng là sướng khoái!”

Rốt cuộc đã có ngày này, khóe môi tôi bất giác hơi nhếch lên.

Chu Ninh Hải từng là thái giám tổng quản đắc lực nhất dưới trướng Hoa Phi, ngày xưa cũng có thể nói là phong quang vô hạn. Tiếc rằng rơi vào tay Thận hình ty, dù là ai cũng đều giống nhau. Thận hình ty là nơi

trừng phạt các cung nữ, thái giám phạm lỗi trong cung, cũng là nơi thẩm vấn. Đêm đó, sau khi nhận được ý chỉ “có thể dùng hình” của Huyền Lăng, lại được Hoàng hậu đích thân dặn dò, thế là bọn họ hết sức cố gắng, trời còn chưa sáng, Chu Ninh Hải đã không chịu nổi sự tra tấn mà cung khai.

Sau khi nhận được tờ khai, Huyền Lăng lập tức triệu các phi tần từ chính tam phẩm trở lên và Tào Tiệp dư, người đã đứng ra tố cáo, tới cung của Hoàng hậu. Lời trần thuật trên tờ khai khiến Huyền Lăng vô cùng tức giận, trên đó không chỉ có những tội trạng mà Tào Tiệp dư tố cáo như sự kiện bột sắn, cái chết của Thuần Tần, việc câu kết với đại thần, còn có cả việc sai khiến Dư Canh y hạ độc vào thuốc của tôi, đẩy My Trang xuống nước, vu cho My Trang giả vờ có thai cùng rất nhiều lần hãm hại các phi tần khác.

Gã thái giám tổng quản đưa tờ khai từ Thận hình ty tới, dè dặt thưa: “Chu Ninh Hải đã bị ngắt đi hai lần, hắn nói hắn chỉ biết thế này thôi, những việc khác thì đều không rõ.”

“Những việc khác?” Huyền Lăng phẫn nộ nói: “Còn có những việc khác nữa sao? Nàng ta tạo nghiệt như thế hãy còn chưa đủ?”

Hoàng hậu cầm tờ khai xem tỉ mỉ một lượt, cau mày nói: “Quả là trúc Nam Sơn không ghi hết tội.” Rồi lại hỏi Huyền Lăng: “Hoàng thượng định xử trí Hoa Phi thế nào?”

Tôi lặng lẽ nhìn Huyền Lăng, dưới ánh bình minh, y chấp tay sau lưng đứng trước cửa sổ, thần sắc có chút mơ hồ giữa làn ánh sáng mờ mờ. Sau khi im lặng hồi lâu, y mới chậm rãi nói từng từ: “Đi điều tra! Phàm là những thái giám hình tích khả nghi có qua lại với Hoa Phi đều nhất loạt xử tử! Hoa Phi Mộ Dung thị vào cung đã lâu, đức hạnh suy đồi, nay phải bỏ phong hiệu, giáng làm Tuyền thị tòng thất phẩm, buộc rời khỏi Mật Tú cung đến ở tại Vĩnh Hạng.”

Lòng tôi trầm xuống, Huyền Lăng, y rốt cuộc vẫn không đành lòng ra tay.

Hoàng hậu ôn tồn nói: “Hoàng thượng có cái tâm nhân đức, rộng lòng với hậu cung, đoán chừng Mộ Dung Tuyền thị nhất định sẽ có thể sửa chữa lỗi lầm, làm lại cuộc đời. Thần thiếp xin thay Mộ Dung Tuyền thị tạ ơn Hoàng thượng.” Rồi lại tiếp: “Mộ Dung Tuyền thị vẫn luôn mong muốn diện kiến Hoàng thượng, chắc hẳn thứ nhất là vì muốn biện bạch, còn thứ hai là để xin Hoàng thượng khoan thứ cho người nhà của mình.”

Huyền Lăng mím môi, lắc đầu nói: “Giữa trẫm và nàng ta đã không còn gì để nói nữa rồi!”

Y đột nhiên xoay người, hỏi Tào Tiệp dư: “Nàng đã biết những việc mà nàng ta làm, tại sao đến bây giờ mới nói?”

Tào Tiệp dư cúi đầu thưa: “Thần thiếp thật sự không dám. Khi xưa Hoa Phi như mặt trời giữa ngọc, vô cùng độc đoán, từng hãm hại vô số phi tần, dưới uy thế của nàng ta, thần thiếp chỉ có thể kín miệng như bưng, mong giữ cho bản thân và Công chúa được an toàn. Hiện giờ Công chúa đã dần khôn lớn, thần thiếp không muốn Công chúa cũng bị người khác uy hiếp giống như mình.” Nàng ta khẩu đầu nói tiếp: “Tính mạng của thần thiếp thì chẳng đáng gì, nhưng Công chúa là cốt nhục của Hoàng thượng. Mà lúc này, Hoàng thượng vừa bình định tiền triều, do đó thần thiếp mới có đủ dũng khí tố cáo việc này với Hoàng thượng.” Nàng ta nói với giọng hoàn toàn đúng mực nhưng lại khiến lòng người chấn động.

Tôi thầm khen vẻ bình tĩnh của nàng ta lúc này, nếu có một tia hoảng loạn thôi, Huyền Lăng nhất định sẽ nghi ngờ là có người sai khiến. Nhưng sau khi nàng ta nói như vậy, sự việc liền trở nên hợp tình hợp lý hơn nhiều, lại tỏ rõ tấm lòng thương yêu con gái của nàng ta, càng khiến mọi người càng thêm tin tưởng.

Quả nhiên Huyền Lăng nói: “Đứng dậy đi!”

Tôi thấp giọng than: “Tấm lòng che chở con thơ ấy thật khiến người ta phải xúc động.”

Kính Phi cũng nói: “Tào Tiệp dư vì bảo vệ con gái mình mà bị uy hiếp như vậy, thực đã phải chịu ảm ức rồi!”

Huyền Lăng quay sang hỏi Hoàng hậu: “Con gái của công thần đã chọn những ai? Khi nào thì vào cung?”

Hoàng hậu lấy ra một tờ giấy, chậm rãi đọc: “Thần thiếp vâng theo lời của Hoàng thượng chọn được con gái của Đề đốc Bắc Môn là Lê thị, em gái của Phó đô đốc Vũ Lâm quân là Quân thị, con gái của Ngự sử Đô Sát viện là Nghê thị và con của Lệnh doanh kinh thành là Lạc thị, tất cả đều phong làm Quý nhân chính lục phẩm.” Hoàng hậu khẽ nở nụ cười hờ hững. “Phủ Nội vụ đã soạn sẵn mấy phong hiệu để lựa chọn, Hoàng

thượng nói sự vụ bận rộn, giao việc này cho thần thiếp. Thần thiếp đã chọn lấy bốn chữ ‘Phúc, Kỳ, Tường, Thụy’, Lê thị sẽ là Phúc Quý nhân, Quấn thị sẽ là Kỳ Quý nhân, Nghê thị sẽ là Tường Quý nhân, Lạc thị sẽ là Thụy Quý nhân, tất cả cùng nhập cung vào ngày Mười hai tháng Mười hai tới đây.”

Tôi tỉ mỉ lắng nghe, tuy đều là con gái của công thần nhưng phẩm cấp chức quan của cha anh những vị quý nhân mới đều không cao, đại để là Huyền Lăng không muốn có những phi tử xuất thân từ gia tộc tay nắm binh quyền như Hoa Phi vào cung nữa.

Huyền Lăng thoáng xem qua rồi nói: “Rất tốt, như thế mở miệng gọi cũng thấy dễ chịu.”

Hoàng hậu nở một nụ cười tươi tắn. “Hoàng thượng hài lòng là tốt rồi!”

Hân Quý tần đứng một bên nói: “Vậy Kiều Tuyền thị vốn luôn đi cùng Mộ Dung Tuyền thị thì sao, Hoàng thượng định xử trí thế nào?”

Huyền Lăng không nói gì. Hoàng hậu cất tiếng: “Kệ nàng ta đi, bảo Kính sự phòng triệt bỏ lục đầu bài của nàng ta, không cho thị tắm nữa là được, Hoàng thượng thấy thế nào?”

Huyền Lăng nói: “Nàng là Hoàng hậu, má việc thế này nàng tự quyết định đi!”

Tôi cố ý nói: “Tào Tiệp dư tựa hồ cũng từng đi lại gần gũi với Mộ Dung Tuyền thị...”

Tào Tiệp dư vội vàng khấn đầu thưa: “Thần thiếp có tội, không nên để Mộ Dung Tuyền thị uy hiếp.” Nàng ta rưng rưng nước mắt, ngẩng đầu nhìn Huyền Lăng. “Thần thiếp nguyện chịu mọi hình phạt, chỉ mong Hoàng thượng đừng trách Công chúa.”

Kính Phi có chút không đành lòng, nói: “Tào Tiệp dư cũng chỉ bất đắc dĩ mà thôi, huống chi Công chúa còn nhỏ như vậy.”

Huyền Lăng dừng ánh mắt trên người Tào Tiệp dư hồi lâu, suy nghĩ một chút rồi nói: “Tiệp dư Tào thị có công vạch trần tội trạng của Mộ Dung thị, sắc phong làm quý tần chính tam phẩm, phong hiệu là ‘Tương’, cũng sẽ được cử hành lễ sắc phong vào ngày Mười hai tháng Mười hai này.”

Tào Cẩm Mặc được như ý nguyện, nước mắt còn chưa khô, mặt đã lộ nét mừng, vội vàng khấn đầu tạ ơn không ngớt.

My Trang sớm đã chờ sẵn trong cung của tôi, ghé cổ trông đợi, thấy tôi trở về liền vội vàng hỏi: “Sao rồi?”

Tôi khẽ lắc đầu. “Không ban cho cái chết.”

My Trang biến hẳn sắc mặt, lại hỏi thêm: “Vậy có bị đày vào lãnh cung không?”

Tôi cũng hết sức thất vọng, hậm hực đáp: “Chỉ bị phế bỏ phong hiệu, giáng làm tuyền thị, phải dọn đến ở trong Vĩnh Hạng.”

My Trang đứng bật dậy, hai tay nắm chặt thành quyền, sắc mặt lúc xanh lúc trắng, vừa ngẩn ngơ vừa phẫn nộ, hồi lâu sau mới nói: “Chỉ có vậy thôi sao?”

Tôi gật đầu. “Tội ác của ả, Hoàng thượng đều biết cả nhưng Hoàng thượng ôm lòng áy náy với ả.” My Trang ngơ ngẩn nhìn tôi, tôi khẽ buông tiếng thở dài, tỉ mỉ kể lại việc Hoan nghi hương với My Trang: “Ngày đó ả ta sẩy thai, về sau lại mãi không có thai được, ấy đều là vì Hoàng thượng. Thêm vào đó, cha anh ả đã bị xử tử, Hoàng thượng khó tránh khỏi sinh lòng thương hại.”

My Trang ban đầu nghe đến ngẩn ngơ, đợi tôi kể xong, sắc mặt đã khôi phục lại vẻ lạnh lùng. “Cha anh của ả ta đã bị xử tử nhưng những người khác trong gia tộc đều giữ được tính mạng. Ngày đó, Hoàng thượng có thể nhẫn tâm trừ bỏ mối họa trong bụng ả ta, hôm nay sao lại nhân từ đến vậy?”

Tôi cười lạnh, nói: “Một đêm phu thê, trăm ngày ân ái, huống chi bao năm nay, ả ta luôn đắc sủng, Hoàng thượng khó tránh khỏi có chút tình cảm với ả.”

My Trang cắn chặt răng, lạnh lùng cất tiếng: “May mà bây giờ, ả ta không còn là Hoa Phi nữa, ta tất nhiên có cách ứng phó.”

Tôi sợ tỷ ấy nôn nóng quá mà hỏng việc, vội nói: “À ta tuy bị giáng cấp nhưng dù sao cũng vẫn là cung tần, tỷ đừng kích động.”

My Trang nở một nụ cười tươi tắn mà lạnh lẽo, nói: “Tất nhiên rồi, ta sẽ không đặt bản thân mình vào nơi nguy hiểm đâu.”

Tôi thoáng im lặng, mối thù sâu sắc như ghi khắc vào lòng, gần giọng nói: “Con của muội và Thuần Nhi đều chết trong tay ả, tỷ và muội cũng có mấy phen cơ hồ mất mạng. Thù này tỷ không thể quên, muội tất nhiên cũng không thể quên.”

Dù còn chút dư âm nhưng sự việc cũng coi như tạm thời kết thúc. Sau khi trừng phạt phe phái của Nhữ Nam Vương, việc phong thưởng cho các công thần cũng được lần lượt tiến hành. Cha tôi được thăng làm Thượng thư bộ Lại chính nhị phẩm, gia phong Thái tử Thái bảo; ca ca được thăng làm Thị lang Bộ binh, Đô đốc Vũ Lâm quân, kiêm Thị giảng học sĩ của Hàn Lâm viện.

Huyền Lăng cười, nói với tôi: “Xưa nay văn thần võ tướng rất ít khi hòa hợp, trầm để ca ca nàng kiêm luôn cả chức quan văn lẫn quan võ, thực là trường hợp đầu tiên của triều ta từ xưa tới nay.”

Tôi nở nụ cười tươi tắn, khẽ tựa người vào lòng y. “Hoàng thượng dụng tâm vất vả, nhưng chỉ sợ ca ca của thần thiếp hãy còn trẻ tuổi, không thể đảm đương trách nhiệm nặng nề này.”

Huyền Lăng đang có tâm trạng tốt, cười nói: “Nàng không được thấy đó thôi, hôm đó ca ca nàng cầm đao ngồi trên lưng ngựa, một mình giao đấu với mười mấy tử sĩ của phủ Nhữ Nam Vương, quả đúng là thiếu niên anh hùng!”

Tôi cũng thầm vui vẻ, khiêm nhường nói: “Mong Hoàng thượng hãy để ca ca của thần thiếp rèn luyện nhiều hơn, ngọc mà không mài thì không thể thành ngọc quý được.”

Y vui mừng đồng ý, nói: “Lần này tẩu tẩu của nàng cũng góp công không ít, trầm đang tính phong nàng ta làm mệnh phụ chính lục phẩm Tân Bình huyện quân, như vậy ca ca của nàng sẽ không dám bỏ vị phu nhân mà trầm mới phong nữa.”

Tôi khẽ phì phui một tiếng: “Vỡ kịch đó đúng là vất vả, hại thần thiếp phải rơi không biết bao nhiêu nước mắt. Nếu không nhờ có Hoàng hậu nương nương giúp đỡ, chỉ e không thể hoàn thành được.”

Y khẽ hôn lên tai tôi, thấp giọng nói: “Trầm sẽ không để nàng rơi nhiều nước mắt như thế nữa đâu.”

Sau khi tôi từ Vô Lương điện về cung, sự sủng ái của Huyền Lăng với tôi lại giống hệt như trước. Còn Lăng Dung, vì trong khoảng thời gian tôi bị giam lỏng ở Vô Lương điện đã xin tới ở cùng tôi, Huyền Lăng lại càng nhìn nàng ta bằng con mắt khác, hết sức sủng ái. Thế nên Lăng Dung tuy không có phong hiệu nhưng sự đãi ngộ còn hơn xa một số người có phong hiệu khác.

Đợi đến khi trận tuyết đầu tiên rơi thì đã là tháng Bẩy tháng Mười hai. Hôm ấy chính là ngày tẩu tẩu tôi vào cung tạ ơn sau khi được phong làm mệnh phụ chính lục phẩm Tân Bình huyện quân.

Sau khi tẩu tẩu bái kiến Hoàng hậu, Hoàng hậu liền tươi cười rạng rỡ nói: “Hiện giờ vợ chồng các người đã hòa hảo, lại sinh được con trai, thực là tốt quá rồi!”

Hai má tẩu tẩu đỏ bừng, vội cùng ca ca kính cẩn tạ ơn. Hoàng hậu nói: “Hiếm hoi lắm các người mới tới đây một lần, tất nhiên có rất nhiều lời muốn nói riêng với Hoàn Quý tần, bản cung không giữ các người lại thêm nữa, mau tới cung của Hoàn Quý tần đi!”

Trời đang có tuyết rơi, trên đường gió lớn, phải ngồi kiệu một lúc mới tới được Đường Lê cung. Lưu Chu và Hoán Bích sớm đã dẫn người chờ sẵn ngoài cửa cung, vừa nhìn thấy kiệu đã chạy tới, khom người tươi cười nói: “Chúc mừng công tử và thiếu phu nhân.”

Hiện giờ tôi ở trong cung, ca ca và tẩu tẩu lại càng khách sáo với Lưu Chu và Hoán Bích hơn, vội đỡ họ dậy, nói: “Xin chào hai vị cô nương.”

Cứ như vậy mọi người cùng náo nức tiến vào, bức rèm bông nặng nề vừa được vén lên, một làn gió ấm áp lập tức phả thẳng ra ngoài. Tẩu tẩu không kìm được cười nói: “Thì ra lúc ở trên kiệu chỉ là không lạnh lắm, bây giờ mới thực là ấm áp như mùa xuân.”

Tôi và bọn họ cùng ngồi xuống, lại sai người dâng trà, sau đó mới tỉ mỉ ngắm nghía ca ca và tẩu tẩu. Sau khi sinh nở, trông tẩu tẩu đầy đặn hơn một chút, sắc mặt hồng hào khỏe mạnh, ca ca cũng có tinh thần sáng khoái, khí khái bừng bừng, khuôn mặt lộ rõ vẻ uy phong.

Tôi cười nói: “Quả đúng là người gặp việc mừng thì tinh thần thoải mái.” Sau đó lại hỏi: “Sao không thấy cháu của muội đâu?”

Tẩu tẩu vội đáp: “Ta sợ thằng bé quấy khóc sẽ quấy rầy nương nương. Nếu nương nương muốn gặp, vậy để ta bảo nhũ mẫu bế nó vào đây.” Thế rồi bèn ra lệnh cho nhũ mẫu: “Mau bế tiểu công tử tới đây.”

Tôi không đợi nhũ mẫu thỉnh an, nhẹ nhàng bế đứa bé vào lòng.

Tẩu tẩu nói: “Động tác bế trẻ con của nương nương quả là thuần thực.”

Tôi thoáng ngẩn ra, kể đó liền tươi cười, nói: “Đúng thế, ở trong cung muội thường xuyên bế hai vị công chúa mà.”

Thằng bé còn chưa đầy tháng, cơ thể vẫn đỏ hỏn, mái tóc sơ sinh khá dày, chắc hẳn vừa được bú no sữa nên ngủ rất ngon, mơ gì đó mà khẽ cười, hoàn toàn không hay biết tới những nỗi sầu khổ giữa thế gian. Tôi thầm cảm thấy vui vẻ, nhưng đồng thời cũng thoáng qua nét ưu sầu. Đứa con của tôi nếu có thể ra đời, bây giờ sẽ có bộ dạng thế nào?

Đứa con của tôi! Tôi không kìm được khẽ hôn lên bờ má non nớt của đứa bé, nắm lấy bàn tay nhỏ xíu của nó, nói với Hoán Bích: “Mang chiếc khóa vàng trường thọ trăm tuổi trong tráp của ta tới đây, còn nữa, bóc thêm chút hạt vàng bỏ vào túi thơm cho ta.” Hoán Bích mới đi được hai bước, tôi đã lại nói thêm: “Đi lấy một cây gậy ngọc như ý nữa.”

Ca ca vội nói: “Nương nương, đứa bé còn nhỏ, không dùng được nhiều như vậy đâu.”

Tôi khẽ hôn lên bàn tay thằng bé rất mực thương yêu, nói với giọng cương nghị: “Bây giờ không dùng được, lẽ nào sau này vẫn không dùng được? Đây là một chút tâm ý của người làm cô cô này.”

Tẩu tẩu cười, nói: “Nương nương thương yêu đứa bé này như vậy là phúc của nó, có điều thế này quả có hơi nhiều.”

Tôi thầm chua xót, nói: “Tẩu tẩu không biết đấy thôi, con của muội không thể ra đời, đứa bé này muội coi như con ruột của mình vậy, tất nhiên sẽ thương yêu nhiều hơn một chút.” Đang lúc trò chuyện, Hoán Bích đã bừng đồ ra, cười tủm tỉm, nói: “Ngọc như ý sẽ giúp tiểu công tử sau này gặp chuyện gì cũng được như ý, túi hạt vàng sẽ giúp tiểu công tử phúc thọ lâu dài, còn khóa vàng thì tất nhiên sẽ giúp tiểu công tử trường thọ trăm tuổi.” Những lời ấy khiến mọi người đều cười đến nỗi không khép được miệng.

Tôi hỏi: “Thằng bé đã được đặt tên chưa?”

Tẩu tẩu thấy tôi thương yêu đứa bé như vậy, bèn vui mừng nói: “Chưa đâu.” Nói rồi lại đưa mắt liếc nhìn ca ca. “Ý của phu quân là xin nương nương ban tên cho nó.”

Tôi tất nhiên hết sức vui mừng. “Đây là con trưởng của ca ca và tẩu tẩu, nhất định phải đặt một cái tên thật hay mới được.” Tôi suy nghĩ một chút, chậm rãi nói: “Hãy gọi là Trí Ninh đi. Gia Cát Khổng Minh tiên sinh dạy con cháu rằng ‘đạm bạc dĩ minh chí, ninh tĩnh dĩ trí viễn’^[1], ấy mới là cái đạo dài lâu.”

[1] Có nghĩa là sống đạm bạc thì mới tỏ được chí khí của bản thân, lòng bình lặng thì mới thực hiện được chí hướng cao vợi – ND.

Ca ca thoáng chút trầm tư, nói: “Ninh tĩnh dĩ trí viễn. Lời của nương nương quả là chứa đầy thâm ý.”

Tôi gật đầu, nói: “Đây là sự kỳ vọng của muội với đứa bé, cũng là lời muốn nói với ca ca và phụ thân. Hiện giờ gia tộc Mộ Dung đã trở thành quá khứ, nhà họ Chân chúng ta rất được ân sủng, thanh thế ngày một hiển hách, nhưng nhất định không được kiêu căng nóng vội, phải thận trọng trong từng hành vi, cử chỉ.” Tôi thấy xung quanh đều là người thân tín, mới thấp giọng nói tiếp: “Gia tộc Mộ Dung chính là tấm gương tàn lụi của chúng ta, cần phải lấy đó làm điều răn.”

Ca ca lộ rõ vẻ nghiêm túc, sau khi liếc nhìn tẩu tẩu, bèn nói: “Dạ, thần xin ghi nhớ kỹ.”

Tôi cảm thấy thư thái hơn, nghiêng đầu qua, thấy Hoán Bích đang chăm chú nhìn đứa bé trong lòng tôi, bất giác lòng thầm máy động, liền nói với nàng ta: “Người cũng bế thử đi.”

Hoán Bích cơ hồ không thể tin nổi, do dự nói: “Nô tỳ cũng có thể bế sao?”

Tôi khẽ gật đầu. “Đúng vậy!” Hoán Bích cẩn thận đón lấy đứa bé, ôm vào lòng như đang ôm một món đồ quý báu tốt cùng.

Ca ca tất nhiên hiểu rõ duyên cớ bên trong, tôi nói với tẩu tẩu: “Hoán Bích là thị nữ tùy thân của muội từ nhỏ, muội xưa nay vẫn luôn coi muội ấy như muội muội ruột thịt của mình, đang có chuyện muốn dặn dò ca ca đây.”

Ca ca vội đứng dậy, nói: “Mời nương nương nói.”

Tôi nở nụ cười tươi, kéo tay Hoán Bích lại nói: “Hoán Bích đã đến tuổi gả chồng, xin ca ca hãy giúp muội chọn một người phẩm hạnh đoan trang, nghi biếu đường hoàng trong triều, muội sẽ nhận Hoán Bích làm nghĩa muội rồi gả muội ấy đi thật phong quang.”

Ca ca mặt lộ nét mừng, chăm chú nhìn Hoán Bích một lát, nói: “Thần nhất định sẽ dốc hết sức lực.”

Hoán Bích cả thẹn, xoay người, lựa lúc không ai chú ý đưa tay lên lau nước mắt, tôi cũng không kìm được sự thổn thức trong lòng. Lúc này, nhà họ Chân đang đắc thế, tôi sẽ cố hết sức tìm cho Hoán Bích một nơi chốn tốt nhất có thể. Rồi tôi lại mỉm cười, nói: “Cũng xin để ý giúp Lưu Chu.”

Ca ca nói: “Lần này tới đây thần còn có một chuyện mừng muốn nói với nương nương.”

Tôi khẽ “ồ” một tiếng, tò mò hỏi: “Là chuyện mừng gì vậy?”

Tẩu tẩu cất tiếng trả lời trước: “Cha đã định được hôn sự cho nhị muội Ngọc Diêu rồi, lễ thành hôn sẽ cử hành vào dịp Trung Dương năm sau.”

Tôi mừng rỡ vô cùng, hỏi: “Là công tử nhà nào vậy?”

Ca ca tươi cười đáp: “Là Quân Khê, đệ đệ của Phó đô thống Vũ Lâm quân Quân Lộ, đồng liêu với thần, cũng là ca ca của Kỳ Quý nhân chuẩn bị vào cung. Trong việc bình định Nhữ Nam Vương lần này, y cũng lập được không ít công lao.”

Tẩu tẩu cũng khẽ nở nụ cười. “Lần này Quân Khê thành hôn với Diêu muội muội nhà chúng ta còn là với cao quý, nhưng may mà y hãy còn trẻ tuổi, cũng coi như là khá có tương lai.”

Tôi mỉm cười, gật đầu nói: “Đã là đồng liêu của ca ca, tất nhiên hai bên đều hiểu rõ nhau rồi. Đây là việc tốt.” Thoáng trầm ngâm, tôi nói tiếp: “Người chồng huynh tìm cho Hoán Bích muội muội không được kém vị phu tương lai này đâu đấy nhé!”

Hoán Bích không sao nghe tiếp được nữa, vội giao trả Trí Ninh lại cho nhũ mẫu, xoay người chạy đi mất.

Tôi giữ ca ca và tẩu tẩu lại ăn đồ điểm tâm, để ý quan sát thần sắc của bọn họ, thấy hai người quả nhiên vợ chồng hòa hợp, phu thê ân ái, mới cất tiếng hỏi: “Nữ tử tên Giai Nghi kia được xử trí thế nào rồi?”

Ca ca ung dung đáp: “Đã chuộc thân cho cô ta và mua ột ngôi nhà để ở tạm rồi. Nếu sau này cô ta muốn lấy chồng, bọn ta sẽ bỏ tiền chuẩn bị của hồi môn thật hậu cho cô ta.”

Tôi dùng nắp chén chậm rãi gạt bọt trà qua một bên, khẽ nhấp một ngụm, cất giọng trêu đùa: “Chắc ca ca không định cưới vị Giai Nghi cô nương đó về làm thiếp đấy chứ?”

Ca ca liếc nhìn qua phía tẩu tẩu bằng ánh mắt đầy tình cảm, sắc mặt vừa kiên định vừa dịu dàng, thể hiện rõ sự quan tâm sâu sắc của một người chồng đối với vợ. “Thiên Đào tình sâu ý nặng với thần, lại vì thần mà hy sinh nhiều như thế, kiếp này thần tuyệt đối không bao giờ phụ nàng ấy.”

Hai gò má tẩu tẩu bất giác ửng hồng, lộ rõ dáng vẻ của một người vợ đang đắm chìm trong hạnh phúc. “Ta cũng từng nghĩ vị Giai Nghi cô nương đó tuy thân ở nơi nhơ nhớp nhưng cũng là một người tốt hiếm có, nếu phu quân có ý thì chi bằng hãy nạp về làm thiếp. Nhưng phu quân lại nhất quyết không chịu.” Vừa nói nàng ta vừa đưa mắt nhìn ca ca bằng ánh mắt tràn đầy tình cảm.

Tảng đá đè nặng trong lòng tôi rốt cuộc đã được gỡ xuống, nếu thực sự như lời thị nữ của tẩu tẩu nói, Giai Nghi trông rất giống Lăng Dung, vậy thì hành động này của ca ca chứng tỏ huynh ấy không có ý gì với Lăng Dung cả.

Tôi thăm cảm động vì tình cảm giữa ca ca và tẩu tẩu, đặc biệt mối tình phu thê ấy đã trải qua hoạn nạn nên lại càng sâu sắc hơn. Tôi và Huyền Lăng cũng có thể coi là từng cùng trải qua hoạn nạn, chỉ có điều chúng tôi lại không phải là phu thê.

Tôi gạt bỏ suy nghĩ vu vơ ấy ra khỏi đầu, mỉm cười, nói với ca ca và tẩu tẩu: “Ngày đó chọn tẩu tẩu cho ca ca hoàn toàn là vì muội ngưỡng mộ danh tiếng của tẩu tẩu trong khuê các, nhưng ca ca lại chưa từng gặp tẩu tẩu, do đó muội luôn lo rằng vì duyên cớ này mà hai người không được hòa hợp. Mãi tới hôm nay muội mới có thể thực sự yên tâm.” Lời của tôi tuy là nói với họ nhưng lại giống như đang an ủi trái tim mình. “Qua đó có thể thấy chỉ cần vợ chồng đồng lòng, dù trước khi thành hôn chưa từng gặp mặt vẫn có thể chung sống hòa thuận bên nhau.”

Ca ca cất tiếng cười sang sảng: “Nguy hiểm thật! Nguy hiểm thật! Nương nương không biết đẩy thôi, ngày đó thần thực rất lo sẽ phải cưới một cô nàng ghê gớm về làm vợ.”

Tẩu tẩu cũng cười, nói: “Nguy hiểm thật! Nguy hiểm thật! Ngày đó ta cũng sợ sẽ bị gả ột tay vũ phu lỗ mãng!”

Tôi bật cười. “Bây giờ thì đều hài lòng cả rồi chứ? Kỳ thực người ghê gớm thành đôi với kẻ vũ phu lỗ mãng cũng là điều rất tuyệt.”

Tôi trò chuyện với ca ca và tẩu tẩu hồi lâu, lại hỏi về việc ăn uống ngủ nghỉ của cha mẹ, đợi khi sắc trời gần tối mới lưu luyến tiễn bọn họ tới ngoài cửa và cáo biệt.

Gió mạnh nổi lên, những bông tuyết to như lông ngỗng bay lất phất. Trời tuyết rơi thế này tới rất nhanh, bầu trời ngợp giữa màu vàng và xám xịt, những đám mây hạ xuống rất thấp. Ca ca đỡ tẩu tẩu lên kiệu, thấy mái tóc của tẩu tẩu bị gió thổi rối liền đưa tay vuốt lại giúp, sau đó mới ngồi vào chiếc kiệu phía sau.

Tôi thấy ca ca chu đáo như vậy, trong lòng cảm thấy vô cùng ấm áp. Phu thê ân ái thế này chắc hẳn có thể dắt tay nhau đi tới lúc đầu bạc răng long.

8

Thấy bọn họ đã đi xa, tôi chuẩn bị xoay người trở vào, chợt thấy một người cầm ô đứng lẻ loi ở nơi xa tít bên ngoài cửa cung, bộ đồ màu trắng bạc trên người càng khiến bóng dáng ấy thêm phần cô quạnh.

Tôi tỉ mỉ nhìn kĩ, thấy đó hình như là Lăng Dung. Vừa rồi tôi đặt cả tâm tư lên người ca ca và tẩu tẩu, chẳng biết nàng ta tới đây từ bao giờ, nhìn thấy cảnh tượng vừa rồi, chắc hẳn nàng ta sẽ cảm thấy vô cùng thương tâm. Tôi đang định cho người đi mời, người đó đã cất bước tới gần, quả nhiên chính là Lăng Dung. Nàng ta chỉ vận một chiếc áo chên màu trà bên trong, bên ngoài khoác chiếc áo choàng bông dày viền da chồn trắng, trên đầu cài đủ thứ đồ trang sức châu ngọc, đúng là bộ dạng của một sủng phi chốn hậu cung, có điều sắc mặt nàng ta trắng bệch, thực không hợp với lối ăn mặc này chút nào.

Lòng tôi thăm giá lạnh, biết là có điều không ổn, vội kéo tay nàng ta lại, nói: “Trời đang đổ tuyết lớn thế này, sao muội lại một mình chạy tới đây thế?”

Lăng Dung chậm rãi ngoảnh đầu qua, nở một nụ cười mỉm với tôi, nhưng nụ cười ấy lại giá lạnh như băng tuyết. “Muội vừa từ chỗ Lý Tu dung qua đây, định thăm tỷ tỷ một chút, không ngờ lại nhìn thấy một cảnh đẹp tuyệt vời thế này.”

Tôi nắm chặt bàn tay Lăng Dung, nói: “Bên ngoài trời lạnh, có gì chúng ta vào trong nói chuyện.”

Lăng Dung chỉ khẽ lắc đầu. Tôi vội nói với người sau lưng: “Các người vào trong đi, ta với An Tần ở ngoài này ngắm cảnh tuyết.”

Mọi người đều rời đi. Lăng Dung chăm chú nhìn mặt đất đầy tuyết trắng đến ngơ ngẩn, hồi lâu sau mới khẽ nở nụ cười. “Tỷ tỷ giấu kĩ quá, khiến muội uống công lo lắng cho công tử.”

Tôi không khỏi có chút xót xa. “Chuyện này có mối liên quan rất lớn, ý của Hoàng thượng là càng ít người biết càng tốt. Hơn nữa, muội quan tâm tắc loạn, dù gì không biết vẫn hơn.”

Cây trâm vàng khảm ngọc cài trên búi tóc Lăng Dung lóe lên những tia sáng lạnh băng. “Đúng thế! Muội biết nhiều như thế để làm gì? Chi bằng không biết.” Về mặt nàng ta vừa như vui vẻ vừa như đau buồn. “Công tử và thiếu phu nhân hòa hợp với nhau là tốt rồi.”

Tôi bất giác ngây ra, khẽ cất tiếng gọi: “Lăng Dung...”

Nàng ta chậm rãi quay đầu sang, thần sắc đã dần khá hơn, khẽ cười, nói: “Tỷ tỷ nhầm rồi, Hoàng thượng chỉ quen gọi muội là Dung Nhi thôi.”

“Dung Nhi?” Tôi hơi ngây người, rồi chợt cười, nói: “Muội nhớ được vậy là tốt.”

Nàng ta lẩm bẩm: “Tất nhiên là muội nhớ chứ.” Sau đó lại tiếp: “Sắc trời đã tối, muội phải về cung đây, tỷ tỷ cũng mau vào trong đi.”

Trên cổ chiếc áo choàng mà tôi đang mặc có viền một lớp lông hết sức mềm mại, từng làn hơi thổi phả ra, những sợi lông màu xám bạc đó dần khiến tầm mắt tôi trở nên mơ hồ.

Bóng dáng Lăng Dung từ từ biến mất giữa trời tuyết bập bùng, chỉ còn một hàng dấu chân lưu lại trên mặt đất. Những bông tuyết lớn tung bay giữa trời như đang nhảy múa, lại giống như những giọt nước mắt đang rơi, chẳng bao lâu sau đã phủ kín những dấu chân mà Lăng Dung để lại.

Tất cả trở về như cũ. Đường như Lăng Dung chưa từng tới đây. Đường như, nàng ta chưa từng yêu bao giờ.

16. Chương 16

Chương 16: Lửa lan

Ngày Mười hai tháng Mười hai, Tào Tiệp dư được tấn phong làm Tương Quý tần, lễ sắc phong cử hành trong Thái miếu. Nàng ta được trở thành chủ nhân một cung, nơi ở cũ cũng từ Hòa Hú đường đổi thành Hòa Hú điện. Dưới ánh châu ngọc long lanh rạng rỡ, nàng ta tươi cười dè dặt, ý nguyện cũng coi như đã được đạt thành.

Ngày đầu tiên sau lễ sắc phong, tôi và nàng ta gặp nhau ở Thượng Lâm uyển. Lúc này, nàng ta đẩy về tào nhã, đang đứng nhìn Ôn Nghi chơi đùa với nhũ mẫu và mấy cung nữ trên nền đất tuyết, dung nhan thanh tú, mộc mạc thường ngày nay đã kiêu diễm thêm mấy phần. Tôi và nàng ta chào nhau theo lễ ngang vai, cùng chúc nhau an lành.

Nàng ta tươi cười, vui vẻ nói: “Tinh thần Hoàn muội muội càng ngày càng tốt hơn rồi!”

Tôi cũng khẽ mỉm cười. “Sao có thể không tốt được? Nghe nói chiều qua bốn vị quý nhân mới đã vào cung rồi, đều ở trong Mật Tú cung của Mộ Dung Tuyền thị trước đây. Thực là vô cùng náo nhiệt.”

Tương Quý tần vuốt nhẹ chiếc áo choàng màu xanh nhạt của mình, nói: “Vậy thì tốt, người cũ vừa đi, người mới đã tới, cũng coi như không làm hoang phế Mật Tú cung. Trước đây khi còn tại vị, Hoa Phi rất mực xa hoa, Mật Tú cung có thể nói là lộng lẫy vô cùng, qua điều này cũng có thể thấy Hoàng thượng rất xem trọng bốn vị quý nhân mới.”

Tôi cười tủm tỉm gật đầu, bốn vị quý nhân mới là gia quyến của những công thần trong cuộc bình định Nhữ Nam Vương, ở Mật Tú cung cũng là lẽ thường tình, kể đến lại cười, nói: “Bốn vị muội muội mới tới là nhân vật thể nào, chẳng bao lâu nữa sẽ rõ ngay thôi.”

Tương Quý tần vốn thanh thoả còn dạn dò nhũ mẫu và cung nữ cẩn thận trông coi Công chúa, nhưng trò chuyện với tôi rất hợp, dần không còn để ý tới tình hình xung quanh nữa. Chợt nghe “úi chao” một tiếng, kể đến là tiếng khóc giòn tan của một bé gái. Tôi và Tương Quý tần cùng hoảng hốt quay lại, vội vã tìm kiếm bóng dáng của Ôn Nghi.

Chỉ thấy trên nền tuyết trắng phau, Ôn Nghi ngã nhào trên mặt đất, bên cạnh còn có một nữ tử vận cung trang cũng đang bị ngã.

Nhũ mẫu và các cung nữ sợ hãi đến nỗi sắc mặt trắng bệch, vội chạy tới định đỡ Ôn Nghi và nữ tử đó dậy, nhưng nữ tử đó nhanh tay hơn, ôm lấy Ôn Nghi vào lòng, dịu giọng dỗ dành.

Tương Quý tần lo lắng đến nỗi mặt mày tái nhợt, vội cùng tôi chạy qua hướng đó, hành lễ sơ qua với nữ tử kia: “Đoan Phi nương nương kim an!” Sau đó liền đưa tay ôm lấy Ôn Nghi.

Ôn Nghi còn ít tuổi, chỉ biết có mẫu thân, được Tương Quý tần ôm trong lòng liền lập tức ngừng khóc, hai con mắt tròn xoe, đen láy đảo qua đảo lại nhìn những người xung quanh.

Nghĩ tới việc con gái bị ngã, Tương Quý tần không khỏi tức giận vô cùng, lớn tiếng trách mắng nhũ mẫu và mấy cung nữ: “Rất một lũ giá áo túi cơm, ngay đến Công chúa mà cũng không chăm nom cho tốt, chỉ biết ăn bơ làm biếng, ngày mai bản cung sẽ bẩm với Hoàng hậu, phải cho các người một trận đòn nhớ đời.” Nhũ mẫu và mấy cung nữ đều vô cùng sợ hãi, vội vàng quỳ xuống van nài.

Tương Quý tần vẫn còn trách mắng không thôi, Đoan Phi đứng bên cạnh thấy vậy thì hơi cau mày, sắc mặt lộ rõ vẻ quan tâm, nói: “Còn không mau xem xem Công chúa có bị thương không.”

Tương Quý tần tỉnh táo trở lại, lập tức im miệng, tay chân luống cuống cùng nhũ mẫu kiểm tra xem Ôn Nghi có bị thương không, sau khi xác nhận không có vấn đề gì mới thở phào một hơi. “Đa tạ Đoan Phi nương nương giúp đỡ!”

Tôi thấy sắc mặt Đoan Phi hơi nhợt nhạt, tay trái giấu trong ống tay áo, tư thế kỳ lạ, trên ống tay áo bên trái còn dính đầy vết bùn đất, bèn hỏi: “Nương nương không việc gì chứ?” Nàng ta khẽ lắc đầu rồi quay sang nói với Tương Quý tần: “Ôn Nghi Công chúa chỉ bị trượt ngã thôi, bản cung đỡ lấy nhanh, chắc không có việc gì đâu, có điều vẫn cần mời thái y tới xem cho ổn thỏa.”

Tương Quý tần vội vàng vâng dạ rồi sai cung nữ hầu cận đi mời thái y.

Tinh thần Ôn Nghi rất tốt, miệng kêu “ê ê a a” không ngừng, đột nhiên ngẩng đầu, dang tay, nhào về phía Đoan Phi.

Đoan Phi thoáng ngạc nhiên, kể đó liền không sao kìm được nụ cười và vẻ thương yêu lộ ra trên khuôn mặt, đưa tay phải ra ôm Ôn Nghi vào lòng. Tương Quý tần vội buông tay, cười nói: “Đứa bé này đúng là không sợ người lạ, xem nó thân thiết với nương nương chưa kia.”

Tôi đứng bên cạnh nhìn mà thích thú, cũng cất tiếng góp vui: “Xem ra Ôn Nghi rất thích Đoan Phi nương nương đấy.” Đoan Phi càng nhìn lại càng vui vẻ, khẽ ngâm nga một khúc hát, tựa trán vào trán Ôn Nghi, chọc cho Ôn Nghi bật cười khúc khích.

Tôi thấy Đoan Phi yêu quý Ôn Nghi như vậy mà cũng chỉ dùng tay phải để ôm, liền biết tay trái của nàng ta nhất định đã bị thương bèn đón lấy Ôn Nghi, đưa lại cho Tương Quý tần, nói: “Nương nương sao chỉ đi có một mình thế, Cát Tường và Như Ý đâu?”

Đoan Phi chẳng để tâm đến lời của tôi, ánh mắt lưu luyến nhìn Ôn Nghi chăm chú, tiện miệng đáp: “Ta sai Cát Tường với Như Ý đi lấy một ít nước tuyết trên lá trúc về dùng, đang ở đây đợi bọn họ quay lại.”

Tôi vội vàng cười, nói: “Áo của nương nương bị bẩn rồi kia, nếu nương nương không ngại, xin hãy tới Đường Lê cung thay bộ đồ sạch sẽ trước đã.”

Ánh mắt tôi làm như vô tình liếc qua cánh tay trái của nàng ta. Nàng ta hiểu ý, bèn nói: “Cũng được!” Tôi bèn gọi Lưu Chu lại, sai dẫn Đoan Phi đến Đường Lê cung, rồi chỉ nói: “Nương nương xin hãy đi trước một bước, đợi lát nữa thần thiếp sẽ tới sau.”

Nàng ta gật đầu, mím môi thu lại nụ cười, đi được vài bước chợt ngoảnh lại, chăm chú nhìn Ôn Nghi Công chúa đang nô đùa vui vẻ trong lòng Tương Quý tần, sắc mặt đầy vẻ quyến luyến.

Tương Quý tần thấy Đoan Phi đã đi xa, liền nhìn theo bóng lưng gầy guộc của nàng ta, khẽ thở dài một tiếng, nói: “Đáng tiếc ta gia cảnh sa sút, dù có chen chân lên hàng quý tần cũng khó mà đảm bảo được

tương lai tốt đẹp cho Ôn Nghi. Nếu có thể đứng vào hàng phi như Đoan Phi nương nương chắc sẽ tốt hơn nhiều.”

Tôi nghe thấy lời này nhưng mặt không đổi sắc. Nàng ta xoay người nhìn tôi, sắc mặt có chút lúng túng, tự biết mình đã lỡ lời, vội cất tiếng khỏa lấp: “Ta chẳng qua chỉ tiện miệng nói vậy thôi, Hoàn muội muội chớ để tâm.”

Tôi mỉm cười, nói: “Đâu có. Tào tỷ tỷ có chí hướng như vậy mới là việc tốt, dù không suy nghĩ inh thì cũng phải tính toán cho Công chúa. Muội sắp trở thành nghĩa mẫu của Công chúa rồi, tất nhiên là hy vọng sau này Công chúa sẽ được gả cho người chồng tốt, như thế muội cũng được nhờ.”

Trong mắt Tương Quý tần hiện lên vẻ đề phòng, ngoài miệng thì vẫn tươi cười. “Đa tạ lời tốt lành của Hoàn muội muội. Ta sao có thể so với muội muội được, vừa được hoàng ân chiếu cố vừa có huynh trưởng mới lập công lao lớn cho Đại Chu, rất được Hoàng thượng tin tưởng. Xem ra ngày muội muội được lên ngôi phi đã không còn xa nữa rồi, tương lai của Ôn Nghi hoàn toàn trông chờ vào muội muội đấy!”

Nàng ta câu nào câu nấy đều gọi “muội muội” ra chiều thân mật lắm, tôi chỉ mỉm cười lễ độ, lại chợt nhớ đến vẻ yếu ớt của Đoan Phi, bèn khẽ thở dài. “Đoan Phi nương nương rất thích Công chúa, nhưng sức khỏe lại không được tốt lắm, chắc là không thể sinh nở được nữa rồi.”

Tương Quý tần chợt thu lại nụ cười, sau khi im lặng một lát liền nói: “Đoan Phi nương nương bị người ta ép uống hồng hoa nên không có khả năng sinh nở được nữa.”

Tôi trầm buồn bã, trong sự buồn bã còn có một tia kinh ngạc, vội hỏi: “Sao lại như vậy? Đoan Phi là phi tử vào cung sớm nhất cơ mà!”

Tương Quý tần dường như không muốn nói thêm nhưng lại không cự được sự truy hỏi của tôi, rốt cuộc đã thổ lộ: “Muội cho rằng ai có thể làm được một việc hống hách, tàn độc như vậy?” Nàng ta dường như cũng có chút không đành lòng. “Đoan Phi tuy vào cung sớm nhất nhưng hiếm hoi đã thất sủng từ lâu.”

Tôi trầm ngâm suy nghĩ, đem ráp nối những manh mối trước sau lại trong đầu, chợt cả kinh hỏi: “Có phải là vì chuyện Hoa Phi sảy thai ngày đó không?”

Tương Quý tần khẽ gật đầu, cùng tôi đi tới chỗ cách xa những người khác hơn. “Việc này vốn chỉ có Hoàng thượng, Hoàng hậu và hai người Đoan, Hoa biết, thực là bí mật vô cùng, mãi về sau ta mới được nghe Hoa Phi vô tình nhắc đến, muội muội xin chớ kể với người nào khác.” Thấy tôi đồng ý, nàng ta mới chậm rãi kể: “Khi đó, Hoa Phi vẫn còn là Hoa Quý tần, đứa bé trong bụng được xác định là con trai, đáng tiếc còn chưa đầy tháng thì đã sảy rồi. Trước đó, nàng ta chỉ từng uống thuốc an thai mà Đoan Phi đưa tới, thế là bèn dâng lời tố cáo lên Hoàng thượng và Hoàng hậu, nhưng sau đó sự việc lại bị bỏ mặc làm lơ. Hoa Phi trong cơn giận dữ liền dẫn người xông vào tẩm cung của Đoan Phi, ép Đoan Phi phải uống canh hoa hồng mà tuyệt dục, từ đó Đoan Phi liền đau bệnh mãi không khỏi. Hoàng thượng bưng bưng nổi giận, trách cứ Hoa Phi một phen, đồng thời diệt khẩu toàn bộ người có mặt hôm đó, nhưng cũng chỉ hậu đãi Đoan Phi hơn một chút mà thôi.”

Tôi cả kinh. “Không ngờ Hoa Phi lại ra tay tàn độc như vậy, lẽ nào nàng ta chưa từng hoài nghi là người khác động tay động chân sao?”

“Người khác?” Tương Quý tần thoáng lộ vẻ hồ nghi, kể đó liền mỉm cười, dừng dừng nói: “Có lẽ là có người khác, nhưng bắt thuốc đó quả thật được đưa tới từ tay Đoan Phi. Hơn nữa sự việc xảy ra đã lâu rồi, bây giờ Đoan Phi vẫn đang mang bệnh, Hoa Phi thì bị phế truất, có ai hỏi tới làm gì!”

Nàng ta khẽ cười một tiếng rồi dừng lại, không nói gì thêm. Lòng tôi trầm mấy động, chậm rãi nói: “Chữ ‘Tương’ mang ý tương trợ. Hoàng thượng chọn chữ này làm phong hiệu cho Tào tỷ tỷ, hình như khá có thâm ý!”

Nàng ta trầm ngâm một chút, đưa mắt nhìn tôi. “Kể làm tỷ tỷ đây không hiểu mấy về chữ nghĩa, xin muội muội giải thích giúp ta.”

Tôi mân mê chuỗi hạt châu màu xanh ngọc bích trên tay. “Tỷ tỷ được ở ngôi quý tần này là vì duyên cớ gì? Đó là vì Nhữ Nam Vương ở tiền triều đã được bình định, mà Hoa Phi trong hậu cung xưa nay luôn có mối quan hệ mật thiết với Nhữ Nam Vương, cần có người đứng ra lật đổ, Hoàng thượng và Hoàng hậu đều có

tính toán như vậy. Tỷ xuất hiện rất đúng lúc, do vậy Hoàng thượng mới phong tỷ làm Tương Quý tần, ý tứ bên trong chính là ở đó.” Tôi khẽ hắng giọng thở dài, nói thêm một câu: “Đáng tiếc, Mộ Dung Thế Lan bây giờ vẫn là tuyển thị, Hoàng thượng vì niệm cái tình nghĩa ngày xưa nên chắc sẽ không làm khó nàng ta quá đâu.”

Sắc mặt Tương Quý tần hơi biến đổi, chỉnh lại chiếc áo gấm th hình sư tử trên người một chút, nói: “Đoan Phi nương nương còn đang thay áo trong cung của muội muội đấy, chắc muội muội cũng nên quay về rồi, ta cũng phải đưa Công chúa về cung đây.”

Tôi mỉm cười nhường đường, xoay người rời đi.

Về đến cung, tôi thấy Cận Tịch đã thay xong cho Đoan Phi một bộ đồ sạch sẽ, đang chuẩn bị xử lý vết thương trên tay trái cho nàng ta. Tôi bảo Cận Tịch mang bộ đồ bẩn kia đi giặt, đích thân bôi thuốc lên khuỷu tay giúp Đoan Phi.

Vết thương của nàng ta quả thật không nhẹ, bị rách một đường rất dài, còn sưng vù lên. Tôi nhẹ nhàng bôi thuốc, cúi đầu, chỉ nhìn miệng nàng ta. “Nương nương xưa nay vốn không thích Hoa Phi, mà Tương Quý tần khi trước vốn là người của Hoa Phi, sao nương nương lại không màng nguy hiểm đi cứu con gái của nàng ta vậy?”

Lúc bôi thuốc nhất định là khá đau, nhưng Đoan Phi chẳng cau mày lấy một cái, sắc mặt vẫn hờ hững như thường, bình lặng như mặt nước hồ thu. “Trẻ con không có tội.”

Tôi lấy vải xô quấn quanh khuỷu tay nàng ta, lại giúp nàng ta kéo tay áo xuống, khẽ nói: “Hình như nương nương rất yêu thích đứa bé đó.”

Nàng ta khẽ cười, nhưng trong nụ cười lại thấp thoáng vẻ ngẩn ngơ và đau xót. “Ta không có duyên với đường con cái, chỉ có thể thương yêu con của người khác mà thôi! Có điều, đứa bé Ôn Nghi đó đúng là rất đáng yêu!”

Tôi cười, nói: “Đứa bé đó quả có tướng thông minh của Tương Quý tần, chỉ mong sau này nó đừng học theo thói xảo quyệt của mẫu thân nó.”

Đoan Phi cất giọng tiếc nuối: “Gần mực thì đen, gần đèn thì rạng, chỉ e không dễ gì được như vậy.”

Tôi nửa đùa nửa thật nói: “Nếu đổi cho nó một vị mẫu thân tốt để được dạy dỗ cẩn thận thì tốt rồi!”

Đoan Phi thoáng trầm tư rồi cũng không nói gì thêm, vô thức đưa bàn tay ra. Tôi vội nói: “Đừng động đây, kéo lại làm vết thương thêm đau.”

Đoan Phi cười vang. “Trong hậu cung có nhiều nỗi đau lắm, chút vết vằn này thì có đáng gì.”

Tôi chợt nghiêm túc hỏi: “Việc Hoa Phi bị phế truất chắc nương nương đã nghe nói rồi, không biết nương nương suy nghĩ thế nào?”

Nàng ta hơi nhướn mày, cười tủm tỉm, nói: “Tuyển thị? Vốn nên như vậy mà.”

Tôi nở một nụ cười thư thái. “Nương nương cũng nghĩ như vậy sao?”

Nàng ta ngồi thẳng người, nét mặt tuy tươi cười nhưng trong mắt lại chẳng có ý cười nào cả, lạnh lùng tựa băng tuyết. “Ngày đó, nàng ta phạt muội phải quỳ đến nỗi sẩy thai, vậy mà Hoàng thượng cũng chỉ giáng nàng ta xuống hàng phi và tước đi phong hiệu, bắt phải suy nghĩ lỗi lầm. Muội cho rằng Hoàng thượng làm thế chỉ vì kiêng dè Nhữ Nam Vương thôi sao?”

Tôi lắc đầu. “Nếu quả như thế thì hôm nay Hoàng thượng đã giết nàng ta rồi!”

Đoan Phi nói: “Không sai! Tuy ta không biết là vì duyên cớ gì, nhưng cứ nhìn tình hình thời gian qua mà xét, Hoàng thượng không phải là không có tình cảm với nàng ta.”

Tim tôi đập thình thịch, đột ngột ngừng lại. “Tình cũ khó dứt, Mộ Dung Thế Lan tuy có sai lầm lớn nhưng dù sao mấy năm qua cũng luôn là phi tử đắc sủng nhất, Hoàng thượng chưa chắc đã không có chút chân tình nào với nàng ta.” Bên khóe môi tôi chậm rãi xuất hiện nụ cười. “Do đó, lúc này nếu có ai đi khuyên Hoàng thượng giết nàng ta, chắc chắn sẽ chỉ khiến Hoàng thượng chán ghét.”

Ánh mắt nàng ta trở nên lạnh lẽo, rất nhanh đã nở một nụ cười dịu dàng. “Ta muốn nàng ta biến mất khỏi hậu cung này lâu lắm rồi!”

Ngón tay tôi gõ nhẹ xuống mặt bàn, nở một nụ cười tươi. “Về điều này, thần thiếp có chung suy nghĩ với nương nương.”

Nàng ta thu lại nụ cười. “Như vậy là tốt nhất, có điều muội cũng nên để ý đến Tương Quý tần, nàng ta không phải hạng tốt đẹp gì đâu.”

Tôi rót cho nàng ta một chén trà Đồng Tử Tổng Xuân, tươi cười rạng rỡ, nói: “Điều này thì thần thiếp biết, nương nương hãy ném thử loại trà này đi, ngày sau thần thiếp sẽ có đại lễ dâng tặng cho nương nương.”

Bốn vị quý nhân Phúc, Kỳ, Tường, Thụy tập hợp trong Chiêu Dương điện của Hoàng hậu để báii kiến tất cả những phi tần có địa vị trên mình. Tôi và Hân Quý tần, Tương Quý tần ngồi cạnh nhau, Hân Quý tần thừa dịp Hoàng hậu đang chỉ dạy bốn người bọn họ mà cười trộm, nói: “Mặt mũi trông cũng không tệ, có điều phong hiệu thì đậm nét mừng vui quá!”

Tôi vội đưa tay khê kéo nàng ta, ra hiệu hãy im lặng, nói: “Việc mừng gần đây đâu có ít.” Tương Quý tần chỉ mỉm cười không nói.

Tỉ mỉ nhìn kĩ, dung nhan của bốn vị quý nhân mới đều khá xuất chúng. Phúc Quý nhân Lê thị mặt mày tươi tắn, Kỳ Quý nhân Quản thị dung mạo đoan trang, Tường Quý nhân Nghê thị mày cong lá liễu, Thụy Quý nhân Lạc thị kiêu sa như hàn mai. Hân Quý tần không kìm được lại nói thêm: “Phúc Quý nhân người cũng như tên, trông thực là đầy nét mừng, Thụy Quý nhân thì thanh tân thoát tục, có điều nhìn kĩ lại vẫn là Kỳ Quý nhân đẹp hơn một chút.”

Hân Quý tần tuy mau mồm mau miệng nhưng ánh mắt nhìn người quả là rất chuẩn, tôi cười, nói: “Tường Quý nhân cũng rất đẹp, có điều...” Lời tiếp theo có hơi bất nhã, tôi không nói tiếp, thầm lẩm bầm về đẹp của Tường Quý nhân thực là quá tinh minh, nơi đầu mày cuối mắt toàn là tâm kế.

Tương Quý tần cũng khê cười. “Người nhiều, thị phi cũng nhiều.”

Tôi nhìn nàng ta, cười hờ hững. “Đáng tiếc, người trong chốn hậu cung này vĩnh viễn không bao giờ là số ít.”

Đêm đó, Huyền Lăng triệu Kỳ Quý nhân tới thị tẩm, chắc là vì khá yêu thích, ngay ngày hôm sau liền cho nàng ta dọn đến cung của tôi, ở nơi Sử Mỹ nhân đã sống trước đây. Tôi không dị nghị, dù sao nhà họ Quản của Kỳ Quý nhân cũng sắp kết thành thông gia với nhà tôi, như vậy hai bên lại càng gần gũi với nhau hơn một chút.

Huyền Lăng vốn định dựa theo thể chế tấn phong cho nàng ta sau khi thị tẩm, nhưng Hoàng hậu lại viện cớ khi xưa Hoa Phi cũng vào cung với tư cách con gái của phong thần rồi sau đó cậy công kiêu ngạo, thế là bèn ra mặt ngăn cản. Hoàng hậu xưa nay luôn hiền thực, đoan trang, Huyền Lăng vì nể mặt nàng ta, lại có vết xe đổ là Hoa Phi nên cũng không dị nghị gì. Sau chuyện này, cả bốn vị quý nhân mới sau khi thị tẩm đều không được tấn phong. Mà trong số bốn vị quý nhân mới thì Tường Quý nhân là đắc sủng nhất, thường xuyên được vời tới thị tẩm, có điều mãi vẫn chẳng được tấn phong. Nàng ta biết nguyên do bên trong, thành ra căm hận Mộ Dung Thế Lan vô cùng.

Tường Quý nhân hết sức không phục, lại ỷ rằng mình có mấy phần nhan sắc và được Huyền Lăng ân sủng, bèn nói xấu Mộ Dung Thế Lan trước mặt Huyền Lăng một phen. Huyền Lăng cũng không tính toán, chỉ mỉm cười cho qua.

Tương Quý tần hay tin liền cũng dâng lời rằng cần phải trừng phạt Mộ Dung Tuyền thị, qua đó xoa dịu nỗi căm phẫn của mọi người trong hậu cung. Huyền Lăng không đợi nàng ta nói xong đã trở mặt, quát đuổi nàng ta ra ngoài.

Tôi nghe tin thì chỉ mỉm cười. Đoan Phi nói: “Tương Quý tần thông minh cả đời, hồ đồ chốc lát. Hoàng thượng vẫn còn tình cũ với Mộ Dung Thế Lan, Tường Quý nhân là phi tần mới được sủng ái, lại là con gái của công thần, làm nũng một chút, Hoàng thượng tất nhiên sẽ không nói gì. Nhưng Tương Quý tần trước đây vốn giao hảo với Mộ Dung Thế Lan, khi đó cần ngược lại một miếng còn tạm coi là hợp thời, nhưng

nếu nhiều lời thì sẽ khiến Hoàng thượng cảm thấy nàng ta là hạng vong ân bội nghĩa ngay.” Nàng ta khẽ cười, nói tiếp: “Nhất định là muội đã xúi bẩy rồi!”

Tôi ôm gối mềm, tựa người vào chiếc sạp quý phi, mỉm cười vuốt ve mái tóc. “Nương nương thật đã coi trọng thần thiếp quá rồi, kỳ thực nàng ta cũng có tư tâm, nếu không thì sao lại nghe lọt tai lời xúi bẩy của thần thiếp được. Huống chi nương nương có thể nghĩ tới điều này, người khác chưa chắc đã không thể nghĩ tới.”

Nàng ta nói: “Hoàng thượng tuy không nói gì nhưng mấy ngày nay lại chỉ triệu ba vị Quý nhân kia tới bầu bạn, không để tâm tới Tường Quý nhân nữa. Nàng ta vốn đắc sủng nhất nhưng lại có chút không ngoan ngoãn, bây giờ thì hay rồi!”

Tôi búng tay cười, nói: “Nàng ta kỳ thực cũng chẳng phải là mối tai họa gì to lớn, chỉ cần lật tay một cái là trừ diệt được ngay. Thần thiếp cứ nhìn thấy nàng ta là lại nghĩ tới bộ dạng của Lệ Quý tần ngày trước.”

Gương mặt Doan Phi vẫn gầy guộc như xưa nhưng tinh thần, khí sắc đều đã tốt hơn nhiều, không còn vẻ bệnh tật như trước. Tôi vui vẻ nói: “Thân thể nương nương gần đây hình như đã tốt hơn nhiều rồi!”

Nàng ta nở nụ cười tươi. “Vị Ôn thái y mà muội tiến cử cho ta y thuật quả nhiên không tệ, ta cảm thấy khi bệnh tình tái phát cũng không còn khó chịu như trước nữa.”

Tôi dùng hộ giáp cựa nhẹ lên chiếc cúc trân châu trên vạt áo, những tia sắc bén lóe hiện trong nụ cười. “Thái y thường không chỉ biết chữa bệnh mà còn biết giết người nữa.”

Doan Phi hơi nhướn mày, sau nháy mắt đã bình tĩnh trở lại, nói: “Đúng là có người cần phải đi rồi!”

Tuyết lớn rơi liên một mạch mười mấy ngày mà không có dấu hiệu ngừng lại, hơi thở của năm mới ngày một nồng đậm. Các cung, viện bận rộn may thêm xiêm y mới, quét dọn sân vườn. Đường Lê cung cũng chìm trong bầu không khí vui vẻ và bận rộn như thế.

Hôm ấy, tôi đang có tâm trạng tốt, đích thân viết một đôi câu đối rồi gọi Tiểu Doãn Tử sai người bắc thang dán lên cửa cung, một đám cung nữ tươi cười vui vẻ bu lại ngửa cổ ngắm nhìn. Tôi cười, nói: “Đợi lát nữa dán xong rồi hãy nhìn, bây giờ tất cả đều ngửa cổ như vậy, chưa biết chừng bụi đất dưới đáy giày bọn Tiểu Doãn Tử sẽ rơi cả vào mắt các người đấy!”

Bội Nhi cười hì hì, nói: “Nương nương cứ thích trêu bọn nô tỳ.”

Tôi đứng đó trò chuyện với bọn họ một lúc, cảm thấy lạnh không chịu nổi, bèn vén rèm đi vào noãn các. Tiểu Liên Tử chạy một mạch vào theo, tôi thấy thần sắc y có vẻ khác thường, biết là có chuyện muốn nói, bèn gọi y lại. Tiểu Liên Tử thưa: “Mấy ngày nay nô tài để ý quan sát, thấy hình như luôn có người ở bên ngoài rình mò chúng ta.”

Tôi cả kinh, cau mày hỏi: “Người đã nhìn kỹ rồi chứ?”

“Dạ!” Y đáp: “Có hai lần nô tài nhìn không rõ lắm, nhưng có hai lần đã nhìn rất rõ ràng, người đó giả bộ như đang quét dọn trong vịnh hạnh, kỳ thực là rúc dưới chân tường nghe lén.”

Tôi thầm cảm thấy chán ghét, nhưng cũng biết việc này hệ trọng, bèn hỏi: “Có nhìn rõ kẻ đó là ai không? Người của cung nào vậy?”

Trên mặt y thoáng lộ vẻ phẫn nộ. “Là tên thái giám hầu cận ở chỗ Mộ Dung Tuyển thị. Hình như kẻ đó còn mang theo cả đá đánh lửa trên người, rõ ràng là có ý đồ xấu. Chỉ là thị vệ trong cung canh phòng nghiêm ngặt nên hắn mới không thể đắc thủ. Nương nương, có cần nô tài bắt hắn mang đi gặp Hoàng thượng không?”

Tôi bấu mạnh hộ giáp vào chiếc lò sưởi cầm tay, làm phát ra những tiếng ken két đinh tai của kim loại cọ xát. “Không ngờ lại dám theo dõi tình hình trong cung của ta.” Kẻ đó lại chợt nở nụ cười, nói tiếp: “Đừng để ý đến hắn, chỉ cần ngấm ngấm để ý từng hành động của hắn là được, chớ có rút dây động rừng.”

Tiểu Liên Tử tuy không hiểu nhưng vẫn ngoan ngoãn vâng lời rồi cáo lui.

Thời gian vừa qua, My Trang hết sức tức giận vì việc Huyền Lăng không phạt nặng Mộ Dung Thế Lan, về sau, nghe nói tới chuyện Tương Quý tần bị trách phạt khi đề nghị giết Mộ Dung thị thì lại càng phiền muộn. Tôi thấy tiết trời hôm nay rất đẹp, bèn đặc biệt mời My Trang tới cung của tôi đánh cờ giải khuây.

My Trang chống cằm ngồi nghiêng người trên ghế, uể oải đặt một quân đen xuống bàn, bỗng phát hiện nước cờ không ổn liền đòi đi lại, nhưng tôi sao chịu nghe. Tỷ ấy liền đẩy bàn cờ, nói: “Thôi, thôi, ta sắp thua đến nơi rồi, không chơi nữa.”

Tôi vội nói: “Như vậy thì coi sao được chứ, đòi đi lại không được liền gỡ trò vô lại, chẳng có chút phong độ nào cả, cứ như trẻ con vậy. Thôi được rồi, chúng ta chơi ván nữa nhé!”

My Trang trêu đùa con vẹt lông trắng đậu trên chiếc giá vàng bên cạnh, nói: “Lòng ta đang phiền muộn, có chơi thêm mười ván nữa thì cũng vẫn thua thôi.”

Tôi chậm rãi thu những quân cờ trên bàn lại, mỉm cười cất tiếng: “Muội biết tỷ đang phiền muộn điều gì, đáng tiếc, bây giờ cơ hội còn chưa tới, dù gì cũng phải tìm một lỗi lớn rồi mới có thể kết liễu tính mạng của ả ta. Suy cho cùng thì ả ta cũng đắc sủng bao nhiêu năm nay, muốn trừ khử được cũng không phải chuyện dễ dàng.”

My Trang cắn chặt môi, khẽ nói: “Muội sao hiểu được nỗi căm hận trong lòng ta...”

Tôi cắt ngang lời tỷ ấy, bình tĩnh nói: “Muội còn hận hơn tỷ. Đứa bé chẳng thể ra đời kia là máu thịt của muội.”

My Trang lặng im, quay trở lại ngồi xuống trước bàn cờ.

Sắc trời dần tối, tôi với My Trang trò chuyện câu được câu chăng về việc bốn vị quý nhân mới vào cung ai đắc sủng hơn ai. Lúc này Tiểu Doãn Tử dẫn người mang vào những ngọn nến đã thắp sẵn lửa.

Tôi hỏi: “Kỳ Quý nhân đâu?”

Cận Tịch đáp: “Nương nương quên rồi sao, hôm trước, Lưu Thận tần có cho người đến mời Kỳ Quý nhân hôm nay tới xem kịch.”

Tôi khẽ “ồ” một tiếng, nói: “Tuyệt vừa tan, tối muội ấy quay về e là không nhìn rõ đường trơn, người hãy cho người thấp nhiều đèn lồng ngoài điện của muội ấy một chút.”

Cận Tịch vâng lời ra ngoài, tôi thấy Tiểu Liên Tử đi cuối cùng, bèn ra hiệu cho y ở lại. Y nói: “Tối rồi, đang ở chân tường mé tây.”

My Trang thấy y nói một câu không đầu không cuối như vậy, bất giác nảy lòng nghi hoặc. Tôi bảo Tiểu Liên Tử ra ngoài, khẽ cười nói với My Trang: “Tỷ tỷ muốn thấy Mộ Dung Thế Lan chết thế nào đây?”

Tôi khẽ nở nụ cười, cầm một ngọn nến lên, kéo My Trang vào trong tấm điện. Ngay cạnh tấm điện của tôi là noãn các bên điện của Kỳ Quý nhân, lúc này nàng ta đã ra ngoài, chắc hẳn ở đó không còn ai. Tôi tiện tay đặt ngọn nến xuống dưới chiếc bàn gỗ ở góc điện, ngọn lửa “soạt” một tiếng bùng lên.

My Trang cả kinh hỏi: “Muội định làm gì vậy?”

Tôi chậm rãi nói: “Tỷ tỷ đừng lo, cũng đừng nói gì!” Tôi mở cửa sổ ra, từng làn gió lạnh vun vút thổi vào. Thế gió càng mạnh, ngọn lửa càng lớn. Tôi vội kéo tỷ ấy chạy ra ngoài, tiếp tục ngồi đánh cờ trong Tây noãn các như không có chuyện gì xảy ra.

My Trang còn chưa hết kinh hoàng, tôi đoán chừng từ giờ đến khi đám cháy bị người ta phát hiện còn phải một lúc nữa, thế là bèn chọn những điểm mấu chốt nói với tỷ ấy. My Trang nở một nụ cười thư thái, buông ống tay áo vốn đang nắm chặt ra, bình tĩnh nói: “Nếu đã diễn kịch thì phải diễn cho thật giống, ta không muốn ả còn đường sống nữa đâu.”

Tỷ ấy đột nhiên đứng dậy, chạy vào nội điện. Tôi biết là không hay, vội chạy vào theo, thấy trong điện những thứ như rèm, màn, tủ quần áo đều đã bốc cháy, ống tay áo rộng của My Trang cũng đã bắt lửa. Đầu óc tôi như nổ tung, vội bưng một chậu nước chạy tới hắt vào người tỷ ấy.

My Trang nở một nụ cười mỉm, nhưng giọng nói lạnh tựa băng sương: “Ta còn chưa muốn chết đâu.” Sau đó, chợt lớn tiếng kêu cứu.

Khi Huyền Lăng vội vã chạy tới thì hậu điện đã bị thiêu hủy quá nửa, khắp nơi đều là mùi đồ đạc bị cháy khét lẹt, vệt nước và những vết cháy xém nham nhở khắp nơi, khung cảnh tàn tạ vô cùng.

Toàn thân tôi ướt sũng nước, đang lạnh run cầm cập, cố gắng quần chiếc chăn quanh người để giữ ấm, My Trang cũng vậy. Huyền Lăng vội bước chạy tới, quần tôi vào trong chiếc áo choàng lông cáo ấm áp của y, khẽ nói: “Không sao rồi, không sao rồi!”

Tôi vừa lạnh vừa sợ, đột nhiên được y ôm vào lòng mà an ủi như thế, nơi đáy lòng bất giác trào dâng cảm giác sáng khoái khi việc lớn sắp thành, nhưng ngoài miệng vẫn nghẹn ngào khóc lóc, còn cố ý tỏ vẻ sợ sệt cất tiếng gọi: “Hoàng thượng...”

Y vội cúi đầu, chăm chú nhìn tôi. “Không có việc gì chứ?”

Tôi ra sức lắc đầu thật mạnh, khắp mặt giàn giụa nước mắt, chỉ qua phía My Trang bên cạnh, nói: “Hoàng thượng, My tỷ tỷ...”, rồi lại tiếp tục khóc nức lên. Ôn Thực Sơ lúc này đang đứng trước mặt My Trang, giúp tỷ ấy băng bó vết thương trên tay, Huyền Lăng buông tôi ra, nhìn qua phía My Trang hỏi: “Tiếp dư, vết thương của nàng thế nào?”

My Trang dường như đã sợ đến nỗi ngơ ngẩn, hoàn toàn chẳng nghe thấy lời của Huyền Lăng. Tôi bật khóc nức nở. “Hoàng thượng, nhất định là tỷ tỷ đã sợ quá rồi. Điều tại thần thiếp không tốt, đang yên đang lành lại mời tỷ tỷ đến đây chơi cờ, hại tỷ ấy gặp nạn thế này.”

Ôn Thực Sơ vội nói: “Quý Tàn nương nương đừng nôn nóng, tinh thần của Thẩm Tiếp dư không có vấn đề gì, chỉ là vết thương trên tay có hơi nghiêm trọng.”

My Trang ngẩn ngơ ngoảnh lại, vô thức đưa cánh tay lên, để lộ vết thương mới băng bó được một nửa. Chỉ thấy vết thương đó to bằng cở bàn tay, da thịt bị cháy đen sạm lại, rỉ máu đỏ, bên trên được rải bột thuốc xanh xanh vàng vàng, thoát nhìn vô cùng đáng sợ.

Huyền Lăng vừa lo lắng vừa tức giận, quay về phía sau, quát lớn: “Đang yên đang lành sao lại bị cháy? Thái giám quản sự trong cung đâu?”

Tiểu Doãn Tử vốn đang bận rộn chạy qua chạy lại, nghe thấy Huyền Lăng quát hỏi thì vội vàng chạy tới, bẩm: “Hoàng thượng thứ tội, điều tại nô tài không cẩn thận. Có điều đã bắt được kẻ phóng hỏa rồi, đang chờ xử lý.”

Huyền Lăng nghe thấy hai chữ “phóng hỏa” thì biến sắc mặt, nói: “Đưa hắn tới đây!”

Kẻ phóng hỏa đã bị bắt sống, chính là tên Túc Hỷ vốn hầu hạ Mộ Dung Tuyển thị. Khi sự việc xảy ra, hắn đang thập thò lén lút bên ngoài cung của tôi, hơn nữa còn mang theo trên người cả đá đánh lửa và dầu lửa, coi như tang vật đã rõ ràng, dù hắn có ra sức kêu oan cũng chẳng ai tin.

Đúng vào lúc này, Kỳ Quý nhân đi xem kịch quay trở về, thấy tòa điện của mình đã bị thiêu đốt tan hoang, thêm vào đó lại nghe kể về sự việc vừa xảy ra, bất giác sợ hãi vô cùng, bật khóc thương tâm.

Sắc mặt Huyền Lăng biến hóa liên tục, My Trang thì từ đầu tới cuối thì luôn có vẻ ngẩn ngơ như đã phải quá kinh sợ. Tôi thút thít nói: “Thần thiếp thực không rõ mình đã đắc tội với vị công công này ở chỗ nào, không ngờ lại bị trả thù như vậy, nếu không có đám nô tài phát hiện sớm thì thần thiếp đã chẳng còn tính mạng để gặp Hoàng thượng nữa rồi.”

Huyền Lăng lạnh lùng nói: “Chỉ là một kẻ nô tài thì làm gì có lá gan lớn như vậy! Mộ Dung thị xưa nay lòng dạ tàn độc, trầm đúng là đã coi thường nàng ta quá rồi!”

Kỳ Quý nhân đứng bên cạnh kéo tay áo Huyền Lăng, đau khổ nói: “Huynh trưởng của thần thiếp và cha anh của Hoàn Quý tần đều là công thần trong việc bình định Nhữ Nam Vương và nhà họ Mộ Dung lần này, thần thiếp lại nghe nói Mộ Dung Tuyển thị xưa nay vốn bất hòa với Hoàn Quý tần, bây giờ bị phế truất tất nhiên sẽ căm hận thần thiếp và Hoàn Quý tần vô hạn. Nếu không có người đứng đằng sau xúi bẩy, một tên thái giám nhỏ nhoi sao dám đến phóng hỏa ở Đường Lê cung, xin Hoàng thượng hãy làm chủ cho thần thiếp và Hoàn Quý tần!”

Tóc tai tôi rối bời, chỉ tiện tay vuốt lại một chút. “Mộ Dung Tuyền thị dù có điều bất mãn thì cũng chỉ là với thần thiếp, không ngờ lại làm liên lụy tới Kỳ muội muội và My tỷ tỷ, tất cả đều là lỗi của thần thiếp.”

Huyền Lăng kéo tôi lại, nói: “Đâu phải là lỗi của nàng, Trầm vốn không muốn tuyệt tình quá, để nàng ta có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, làm lại cuộc đời, ai ngờ nàng ta còn trở nên tàn độc hơn. Thôi vậy!” Ý nhượng ày, nói với Lý Trường: “Nói với Hoàng hậu và Kính Phi, lập tức cho người thăm vấn Mộ Dung thị, nếu sự thực đúng là như vậy thì hãy đày nàng ta vào lãnh cung, ban cho cái chết, không cần bẩm báo lại với trẫm nữa.”

Tôi ngoảnh lại, thấy My Trang nhếch mép nở một nụ cười lạnh, nơi đáy lòng cũng bất giác rộn ý cười, bỗng nhiên nhớ đến đứa con đã mất, chỉ cảm thấy vừa sáng khoái vừa đau đớn, cảm xúc phức tạp vô cùng. Hoàng hậu và Kính Phi xưa nay vẫn luôn đối địch với Mộ Dung Thế Lan, dù ả ta không phải là người đứng sau giật dây thì cũng sẽ có chứng cứ xác thực, huống hồ lần này bằng cứ đã rành rành ra đó.

Tôi vui đầu vào vai Huyền Lăng, lại tiếp tục nện ngào khóc lóc.

17. Chương 17

Chương 17: Lan gãy

Vì năm mới sắp đến nên việc xét xử Mộ Dung Thế Lan không tiện kéo dài đến năm sau, sợ sẽ không tốt lành. Túc Hỷ vừa bị thăm vấn liền khai ra là Mộ Dung Thế Lan đứng sau xúi giục, do đó, Hoàng hậu và Kính Phi liền quyết định thăm vấn Mộ Dung Thế Lan đêm, sau đó đày nàng ta vào lãnh cung.

Tôi tạm ở lại Tồn Cúc đường của My Trang, tuy có hơi chật hẹp nhưng bầu không khí lại hòa hợp vô cùng. Tựa hồ lúc này vẫn là hồi nhỏ, tỷ ấy thường cùng tôi chụm đầu trò chuyện nơi đầu giường, ánh trăng bên ngoài cửa sổ nhẹ nhàng chiếu xuống, như những bông hoa lê trắng ngần rải khắp mặt đất. Mái tóc của My Trang rất dài, lại dày và đen nhánh, dưới ánh trăng trông hết như một xấp lụa thượng hạng, từ trong màn chảy ra ngoài.

My Trang vạch ngón tay tính toán thời gian. “Hôm nay là Hai mươi lăm, cùng lắm là đến Hai mươi chín, ả tất chết chẳng sai!” Tỷ ấy khẽ cười khúc khích. “Coi như không uống công ta tự làm mình bị thương.”

Tôi cẩn thận quan sát miệng vết thương của tỷ ấy, oán trách: “Tỷ đúng là, việc gì phải tự làm mình bị thương như thế! May mà bây giờ trời lạnh, nếu là mùa hè nhất định sẽ mưng mủ đấy!”

My Trang bình thản nói: “Cùng lắm cũng chỉ để lại một vết sẹo thôi, đổi lấy tính mạng của nàng ta cũng không tính là lỗ vốn. Nếu không tận mắt nhìn thấy vết thương của ta, Hoàng thượng sẽ vĩnh viễn không bao giờ biết được việc bị lừa thiếu đáng sợ đến nhường nào. Chỉ khi nhìn thấy vết thương của ta, Hoàng thượng mới nghĩ nếu đổi lại là muội thì kết quả sẽ ra sao, thế mới càng thêm căm hận Mộ Dung Thế Lan đến thấu xương.”

Có lẽ thù hận thực sự có thể khiến tâm tư một người trở nên kín kẽ, một My Trang với dung khí thể này khiến tôi kính phục.

Chắc hẳn là vì bị thương nên sắc mặt tỷ ấy hơi nhợt nhạt, ánh nền như phủ lên trên đó một lớp màu đỏ bông bênh, khiến làn da tỷ ấy càng như trong suốt. My Trang nhìn gốc thủy tiên đang tỏa hương thắm dưới ô cửa sổ phía nam, lẩm bẩm nói: “Sau này Mộ Dung Thế Lan chết đi, ta thực không biết sẽ phải tranh đấu với ai nữa.”

Tôi khẽ nở nụ cười mỉm, cất giọng mang theo đôi nét thê lương: “Muốn tranh đấu trong chốn hậu cung này há lại khó khăn đến thế, ai cũng có thể là kẻ địch. Mà không muốn tranh đấu cũng chẳng khó gì, cứ ngoan ngoãn im lặng là được. Người mới sẽ không ngừng tiến vào, lẽ nào tỷ tỷ còn sợ cuộc sống về sau sẽ cô đơn sao? Tỷ cứ chăm sóc vết thương của mình cho tốt, đợi sau khi nó đóng vảy, muội sẽ mang keo xóa sẹo đến cho tỷ dùng, cánh tay này đừng để có sẹo mới tốt.”

Sáng sớm hai ngày sau, tôi đến chỗ Hoàng hậu thỉnh an, mọi người đều đã có mặt. Lăng Dung hình như đã hoàn toàn quên mất việc xảy ra trong ngày tuyết rơi lúc trước, tươi cười trò chuyện với tôi và My Trang, nói: “Nếu tỷ tỷ ở chỗ My tỷ tỷ không tiện, cứ đến chỗ muội cũng được.”

Tôi cười, nói: “Không có gì là không tiện cả, dù sao cũng chỉ ở tạm thôi, một thời gian nữa Đường Lê cung được sửa sang xong, ta lại có thể dọn về rồi.”

Nàng ta lại quay sang nói với My Trang vẻ quan tâm: “Thẩm tỷ tỷ chớ nên ăn mấy thứ hải sản như tôm cá đấy nhé, cũng không được uống rượu, không tốt cho vết thương đâu.”

Đương lúc trò chuyện, Hoàng hậu lên tiếng: “Mộ Dung thị không biết hối cải, lòng dạ tàn độc, không ngờ lại sai kẻ nô tài Túc Hỷ phóng hỏa đốt Đường Lê cung, thực là tội ác tày đình, bản cung quyết định ban cái chết cho Mộ Dung thị để giết gà răn khỉ, nếu không, chốn hậu cung này sẽ chẳng còn kỷ cương, phép tắc gì nữa.”

Những người có mặt vốn đều oán hận Mộ Dung Thế Lan đã lâu, đặc biệt trong hôm tôi bị phạt quỳ đến mất con, nàng ta đã bắt tất cả phi tần trong hậu cung phải ngồi cùng dưới trời nóng nực, thực là đã đắc tội với tất cả mọi người. Khi đó, bọn họ giận nhưng không dám nói, bây giờ thấy Hoàng hậu có ý như vậy, ai cũng sáng khoái vô cùng, nhất tề khen Hoàng hậu sáng suốt.

Hoàng hậu trầm ngâm nói: “Mộ Dung thị dù sao cũng đã hầu hạ Hoàng thượng lâu rồi, không nên tàn nhẫn quá!” Nói rồi bèn gọi Tiễn Thu lại: “Đi nói với Lý công công, chuẩn bị rượu độc, dao găm và vải trắng, để nàng ta chọn lấy một loại mà tự vẫn, vậy cũng coi như trọn tình nghĩa từng cùng hầu hạ Hoàng thượng.”

Hân Quý tần cất tiếng cười sáng khoái. “Hoàng hậu nhân từ, nếu đổi lại là thần thiếp, thấy nàng ta làm chuyện xấu xa như vậy, nhất định phải chặt làm hai khúc thì mới hả cơn giận.”

Tôi tươi cười, nói: “Hân tỷ tỷ tốt nhất hãy đi làm Ngự sử phá án, gặp vụ nào thế này thì cứ chẻ đôi hung thủ, như vậy vừa tiết kiệm sức lực lại vừa thoải mái.”

Hân Quý tần bật cười làm bộ giận dữ, khề vổ vai tôi một cái, nói: “Hoàn muội muội đúng là mồm mép láu lỉnh, ta chịu thua, không nói lại được.”

Mọi người nhất tề cười vang, duy chỉ có Tương Quý tần là thần sắc uể oải, mãi tới khi Hoàng hậu hỏi liên hai tiếng, nàng ta mới trả lời: “Thần thiếp gần đây cứ luôn cảm thấy mệt mỏi, uống liền mấy thang thuốc mà chẳng có tác dụng gì, xin Hoàng hậu nương nương thứ tội thất lễ.”

Hoàng hậu nói: “Người phải chăm sóc Công chúa, lại sắp đến năm mới, bận rộn nhiều việc, khó tránh khỏi có chút mệt nhọc.” Thế rồi bèn dặn dò nàng ta phải chú ý giữ gìn sức khỏe, sau đó mọi người liền giải tán.

Sau khi ngủ trưa dậy, tôi hỏi Cận Tịch: “Lý công công nói bao giờ thì ban chết cho Mộ Dung thị?”

Cận Tịch đỡ tôi ngồi dậy súc miệng, thưa: “Việc hành hình trong lãnh cung thường diễn ra vào độ hoàng hôn.”

Tôi suy nghĩ một chút, mỉm cười, nói: “Trang điểm thật đẹp cho ta, ta phải đi đưa tiễn vị Hoa Phi nương nương tôn quý kia về cõi vĩnh hằng.”

Thế rồi Cận Tịch bèn bôi cho tôi kiểu tóc Tiên du trang nhã, lại cài lên đó những thứ đồ trang sức châu ngọc lộng lẫy, xa hoa, nhìn cứ như những vì sao lấp lánh trên bầu trời sâu thẳm. Kế đến lại mặc cho tôi một chiếc áo gấm màu tím thêu hình hoa bay bướm lượn, phần viền may bằng chỉ xanh, nhìn vô cùng bắt mắt. Sau khi trang điểm xong xuôi, Cận Tịch cười, nói: “Nương nương thực rất ít khi điểm lệ thế này.”

Thù cũ hận mới trào dâng, nụ cười của tôi yêu kiều mà lạnh lẽo. “Lần gặp gỡ cuối cùng mà, tất nhiên phải để lại cho ả ân tượng đẹp nhất.”

Đường đến Khứ Cẩm lãnh cung đã rất quen thuộc đối với tôi. Mộ Dung Thế Lan lúc này đang ngồi co ro một góc, quần áo chỉnh tề, dung nhan cũng không nhếch nhác lắm.

Ả thấy tôi chỉ dẫn Tiểu Liên Tử đi vào, liền nói: “Lá gan của ngươi cũng lớn thật đấy, đi vào lãnh cung mà chỉ dẫn theo một người.”

Tôi thản nhiên mỉm cười. “Ta từng đến nơi này nhiều hơn ngươi, khi xưa Dư thị cũng chết ở nơi này ngay trước mặt ta.”

Ả hơi nhếch khóe môi. “Ngươi cũng muốn thấy ta chết sao?” Ả vốn có đôi mắt phượng, khi liếc xéo lại càng toát ra vẻ xinh đẹp và sắc bén. “Ngươi ăn mặc thế này trông chẳng giống như tới đưa tiễn, mà như một ả đàn bà quê mùa đang chuẩn bị tổ chức tiệc mừng.”

Tôi chẳng hề tức giận, cười nói: “Có thể tận mắt nhìn thấy ngươi tới thế giới Tây Phương Cực Lạc, sao còn không tính là việc mừng kia chứ? Huống chi đàn bà quê mùa dù sao cũng tốt hơn là kẻ sắp chết.”

Ả cười lạnh. “Ngươi có gì để đắc ý chứ, chẳng qua là bày kế hãm hại ta mà thôi!” Ả giận dữ quát lên: “Ta không hề sai Túc Hỷ phóng hỏa!” Kế đến lại thở dốc. “Hắn tuy là người trong cung của ta nhưng chẳng phải là tâm phúc, ta sao có thể sai khiến hắn đi làm việc đó được!” Đường cơn giận dữ, ả nhảy bổ đến định bóp cổ tôi. Tôi chẳng thèm né tránh, khi bàn tay ả sắp chạm đến người tôi thì Tiểu Liên Tử đưa chụp lấy đôi tay ả, bẻ ngược ra phía sau, ép chặt ả vào tường.

Lớp vôi quét tường vốn đã ỉm mốc từ lâu, vừa bị va vào liền loạt soạt rơi xuống, một nửa khuôn mặt của Mộ Dung Thế Lan lập tức bị bột vôi phủ lên, ả ho sù sụ một hồi, vừa giãy giụa vừa điên cuồng gào lên: “Ngươi đổ oan cho ta...”

Tôi phẩy nhẹ chiếc khăn tay, tươi cười nói: “Ngươi nhầm rồi... Là Hoàng thượng đổ oan cho ngươi, không phải ta. Ta chẳng qua chỉ... hãm hại ngươi mà thôi!” Thoáng dừng một chút, tôi lại tiếp: “Có điều, ngươi cũng không là oan uổng gì, Thuần Tần chết đuối là do ngươi hại đúng không? Việc bỏ bột sắn vào đồ ăn của Ôn Nghi Công chúa cũng là ngươi làm đúng không? Kể xúi Dư Canh y hạ độc vào thuốc của ta, đẩy My Trang xuống nước, sai khiến Giang Mục Dương, Giang Mục Y vu cho My Trang giả vờ có thai để tranh sủng, cũng đều là ngươi đúng không? Lấy chuyện phóng hỏa thiêu Đường Lê cung đổ oan cho ngươi kỳ thực cũng chẳng tính là gì.”

Ả ngẩng đầu, “hừ” lạnh một tiếng. “Ta biết ngay mà, ả tiện tỳ Tào thị kia dám cản ngược lại ta nhất định là do ngươi sai khiến, dựa vào mình ả thì làm gì có lá gan chó đó!”

Tôi lắc đầu cười rộ, dải tua bên dưới cây trâm cài tóc phát ra những tiếng tinh tang vui tai. “Ngươi đúng là chẳng hiểu gì về nhân tình thế thái. Ngươi năm lần bảy lượt lợi dụng Ôn Nghi để tranh sủng, thậm chí còn không tiếc lấy tính mạng nó ra làm trò đùa, Tương Quý tần thân là mẹ ruột, có lý đâu lại không căm hận? Ngươi cho rằng việc nàng ta hận ngươi mới bắt đầu từ ngày hôm nay sao? Bằng dầy ba thước chẳng thể do cái lạnh trong một ngày. Lẽ ra ngươi phải biết nàng ta đã có dị tâm từ sớm mới đúng.”

Thần sắc ả biến đổi liên hồi, kể đó liền cất giọng khinh miệt: “Với uy thế của ta năm xưa, đến暮 già Hoàng hậu kia còn phải nể ta mấy phần, Tào thị chẳng qua chỉ là một con chó dưới tay ta, ta việc gì phải để mắt đến ả!”

Tôi vuốt nhẹ lớp viền lông mềm mại trên ống tay áo, giữa chốn lãnh cung ảm thấp, lạnh giá này, mỗi câu nói bật ra đều kèm theo một làn khí trắng ảm áp. Tôi chậm rãi nói: “Nếu là một con chó thì đã tốt, ít nhất nó cũng rất mực trung thành. Con người không giống chó, con người xảo quyệt hơn chó nhiều.”

Ả nhướng mày, hít thở nặng nề. “Tiện nhân! Ngươi với ca ca, tẩu tẩu ngươi đều xảo quyệt như nhau. Nếu không phải ca ca ngươi dùng quỷ kế khiến Vương gia buông lỏng sự cảnh giác với hắn, hắn sao có thể dễ dàng lấy được bản danh sách đó, như vậy họ Mộ Dung và Nhữ Nam Vương cũng không rơi vào cảnh thất bại! Các ngươi kẻ trong cung, kẻ ngoài cung thông đồng với nhau chính là muốn dồn ta vào chỗ chết!”

“Nếu không phải Nhữ Nam Vương kiêu căng, ngang ngược, gia tộc Mộ Dung làm ma thành cho hổ, kết cục này há lại xảy ra? Ngươi chớ nên quên, phu quân của ngươi là Hoàng đế há lại cho phép những kẻ có thể uy hiếp tới mình tồn tại? Ngươi cho rằng Hoàng thượng có thể dung tha cho bọn họ, thực là quá ngây thơ!” Giọng nói của tôi lạnh băng, khiến khuôn mặt vốn xinh đẹp của ả tái nhợt đi.

Ả uể oải ngồi xuống đồng cỏ khô, gắng gượng phản bác: “Bọn họ đều là phần tử có công, vì Đại Chu mà giết địch nơi sa trường, chiến công hiển hách...”

Tôi lạnh lùng ngắt lời ả: “Có chiến công hiển hách thế nào thì cũng vẫn là thần tử của quân vương, nếu ở trên quân vương thì há chẳng phải là mưu phản?”

Ả im lặng không nói, tôi cũng lặng im. Đúng lúc này, Lý Trường dẫn người tiến vào, hành lễ với tôi, lại bày xuống trước mặt Mộ Dung Thế Lan mấy chiếc khay gỗ có đặt dao găm, rượu độc và dải vải trắng, cung kính nói với ả: “Vâng ý chỉ của Hoàng hậu, xin tiểu chủ hãy tự nhận lấy một món.”

Mộ Dung Thế Lan tỉnh táo trở lại, đưa mắt liếc nhìn y, lạnh lùng nói: “Ý chỉ của Hoàng hậu? Vậy ý chỉ của Hoàng thượng thì sao? Mang tới đây!”

Lý Trường vẫn cúi rạp đầu, thưa: “Ý của Hoàng thượng là giao cho Hoàng hậu toàn quyền xử lý việc này, mời tiểu chủ!”

Ả nín thở trong khoảnh khắc, cất giọng nặng nề: “Không có thánh chỉ của Hoàng thượng, Mộ Dung Thế Lan ta tuyệt đối không chịu chết.” Nở một nụ cười thê lương, trong giọng nói của ả mang theo nỗi căm hận vô cùng: “Y đã chính miệng sai giết chết cha anh của ta, còn sợ phải hạ một đạo thánh chỉ nữa với ta sao?”

Lý Trường vẫn giữ nguyên bộ dạng kính cẩn. “Hoàng thượng đã nói rồi, không muốn nghe thêm bất kỳ chuyện gì về tiểu chủ nữa.”

Ả cười lạnh một tiếng, dường như đang tự hỏi mình: “Hoàng thượng chán ghét ta đến mức đó sao?” Nói rồi liền chỉnh sửa lại quần áo và búi tóc, chiếc túi thơm may bằng gấm trắng đeo trên váy nhìn bắt mắt vô cùng, mùi thơm tỏa ra từ độ chính là Hoan nghi hương nồng đậm và quen thuộc. Tôi cau mày vẻ chán ghét, vô thức lùi lại hai bước. ả đường hoàng khoan thai ngồi xuống, nói: “Người đi xin ý chỉ của Hoàng thượng tới đây.”

Lý Trường tiến thoái lưỡng nan, tôi thấy vậy bèn nói với y: “Lý công công không cần nôn nóng, hãy để ta nói vài câu từ biệt với Mộ Dung tiểu chủ trước đã.”

Lý Trường vội nói: “Mời nương nương, nô tài xin đợi ở bên ngoài.”

Thấy Lý Trường đã đi ra ngoài, tôi cười, nói với Mộ Dung Thế Lan: “Xin lỗi nhé, lâu nay ta vốn quen xưng hô là ‘nương nương’ rồi, đột nhiên phải sửa lại thành ‘tiểu chủ’ quả không dễ dàng gì.”

Ả đưa mắt liếc xéo tôi, hờ hững nói: “Tùy người, dù sao ta cũng sắp chết rồi!”

Tôi đưa chiếc lò sưởi cầm tay đang ôm trong lòng cho Tiểu Liên Tử, nói: “Lò sưởi của bản cung lạnh rồi, người ra ngoài cho thêm mấy cục than vào đi.”

Tiểu Liên Tử do dự không chịu đi, khuôn mặt lộ vẻ dè phòng. “Nàng ta...”

Tôi nói: “Người cứ đi đi, có động tĩnh gì thì vẫn còn có Lý công công ở bên ngoài kia rồi.”

Tiểu Liên Tử vâng lời ra ngoài. Tôi đứng trước mặt Mộ Dung Thế Lan, hỏi: “Người có biết tại sao Hoàng thượng lại chán ghét người không?”

Ả khẽ lắc đầu, bàn tay nhẹ nhàng mân mê chiếc túi thơm, cất tiếng: “Trước đây Hoàng thượng rất sủng ái ta, dù ta có phạm phải lỗi lầm lớn đến mấy, Hoàng thượng có tức giận đến mấy, cũng sẽ không nổi ghê lạnh ta quá lâu.”

Tôi hờ hững hỏi: “Vậy tại sao Hoàng thượng lại sủng ái người, người có từng nghĩ tới chưa?” Tôi nở nụ cười lạnh lẽo. “Chỉ bởi vì người đẹp thôi sao? Trong chốn hậu cung này chưa từng thiếu nữ nhân xinh đẹp.”

Ả phì cười. “Người định nói vì ta mang họ Mộ Dung nên Hoàng thượng mới sủng ái ta sao? Đoan Phi cũng xuất thân từ gia đình tướng lĩnh cơ mà.” ả thoáng lộ vẻ bất an, hơi dịch người qua bên cạnh.

Tôi bình tĩnh nhìn thẳng vào mắt ả. “Kỳ thực trong lòng người đã có đáp án, hà tất phải dối mình dối người như vậy?”

Hai bàn tay nắm chặt vào nhau, Mộ Dung Thế Lan gằn giọng quát: “Người nói bậy! Hoàng thượng sao có thể không có chút tình cảm nào với ta được!”

Nụ cười bên khóe môi lại càng nồng đậm, tôi chậm rãi nói: “Có lẽ là có, nhưng dù vậy thì sau bao năm hồng hách của người và nhà họ Mộ Dung, chút tình cảm ấy cũng đã tiêu hao hết rồi, chẳng còn lại một chút.”

Ả khẽ nở nụ cười với vẻ đơn thuần và ngây thơ, tựa một áng mây lững lờ buổi sáng, rồi sắc mặt ả dần bình tĩnh trở lại, chậm rãi nói: “Vậy sao? Năm đó ta mới mười bảy, chỉ biết rằng mình có thân phận tôn quý,

vừa vào cung đã được phong làm Hoa Tàn. Đó là một buổi sáng ngày hè, ta dong ngựa chạy trong khu rừng ở Thái Bình hành cung. Khắp cả hậu cung chỉ có một mình ta dám cưỡi ngựa, Đao Phi tuy là con nhà tướng nhưng cũng không dám so bì. Kết quả là Hoàng thượng xuất hiện, người đã ngăn ta lại, kéo ta xuống ngựa. Khi đó ta rất sợ hãi, sợ người sẽ trách mắng ta, nhưng ngoài miệng vẫn tỏ vẻ không phục, còn muốn đua ngựa với người. Kết quả là người tươi cười đồng ý, khi đua ngựa thắng người, nhưng người cũng không tức giận, còn cười chung ngựa với ta. Chính trong buổi tối hôm đó, Hoàng thượng đã sủng hạnh ta.” Ả đắm chìm vào dòng hồi ức ngọt ngào, dưới làn ánh sáng lơ mơ trong lảnh cung, nhìn hết như một bông hồng kiều diễm đang nở rộ trên một khúc gỗ mục ruỗng. “Năm đó, ta mới mười bảy thôi, vậy mà đã trở thành nữ nhân đắc sủng nhất trong hậu cung rồi. Người nói trong cung có bao nhiêu nữ nhân như vậy, nhưng ai cũng sợ người, duy có ta là không, nên người chỉ thích một mình ta.” Khẽ thở dài một tiếng, ả nói tiếp: “Nhưng nữ nhân trong cung thực sự quá nhiều, nhiều đến mức khiến ta tức giận. Đêm nay người nghỉ ở chỗ phi tử này, đêm mai lại dừng chân ở chỗ phi tử khác, ta thường xuyên chờ đợi, chờ đợi đến tận lúc trời sáng, nhưng người vẫn không đến chỗ ta.”

Ả đột nhiên đưa mắt nhìn tôi. “Người có biết cái cảm giác phải chờ từ khi trời tối đến khi trời sáng là như thế nào không?”

Tôi không nói gì, trong lòng trào dâng muôn vàn cảm xúc đan xen. Liệu có không? Hình như là không. Ngay từ sớm tôi đã biết y là kẻ quân vương, buổi đêm của y không thuộc về một mình tôi. Tôi có thể mất ngủ nhưng sẽ không bao giờ chờ y đến khi trời sáng.

Ả khẽ nở nụ cười, trời đang lạnh, khi nói chuyện luôn có làn hơi trắng ảm áp từ miệng bay ra, khiến khuôn mặt ả như toát lên một vẻ rạn rở và chua xót không chân thực. “Người đâu có thích Hoàng thượng được đến thế. Rất nhanh ta đã có thai, người rất mừng, tấn phong ta làm quý tần. Nhưng dần dần người không còn vui mừng như thế nữa, tuy người không nói gì nhưng ta có thể cảm nhận được. Ta biết điều mà người lo lắng, thế là bèn nói với người, không sao đâu, ta nhất định sẽ sinh được một hoàng tử. Nhưng chẳng bao lâu sau, ta uống bát thuốc an thai mà Đao Phi mang tới, thế là đứa bé của ta đã chẳng còn. Đao Phi xưa nay luôn thật thà, không ngờ lại dám...”

Về mặt ả tràn ngập nỗi đớn đau, gần như có chút điên cuồng, giọng nói cũng trở nên thảm thiết: “Thái y nói với ta, đó là một nam thai đã thành hình!”

Lòng tôi đau như cắt, nước mắt lăn chã rơi, lao tới túm chặt lấy cổ tay ả, hần học nói: “Con của người mất rồi, người liền muốn con của ta phải bồi táng sao? Nó ở trong bụng ta mới được bốn tháng, không ngờ người lại muốn dồn nó vào chỗ chết!”

Mộ Dung Thế Lan ra sức đẩy tay tôi ra, tôi bóp càng lúc càng chặt, để lại trên cánh tay trắng nõn của ả mấy vết tím bầm. ả đẩy một hồi không được, cuối cùng liền không thêm giãy giụa nữa, cười gằn hai tiếng lạnh lùng, lớn giọng nói: “Ta không giết con của người! Là tự người thân thể chẳng ra gì, mới quý có nửa tiếng đã sẩy thai. Là tự người không giữ được con của mình, sao lại đến trách ta?” Khuôn mặt ả trở nên đỏ bừng sau một hồi giãy giụa. “Ta hận Hoàng thượng chỉ sủng ái mình người! Ta chưa từng thấy Hoàng thượng sủng ái nữ nhân nào như thế, có người trong cung, Hoàng thượng sẽ không để ý đến ta nữa. Ta không muốn lại phải đợi Hoàng thượng đến khi trời sáng, nữ nhân nào dám tranh sủng với ta đều phải chết! Ta đã sai Dư Canh y hạ độc giết người nhưng ta không giết đứa con trong bụng người!”

Tôi đẩy ả ra, lại ném cổ tay ả xuống, ánh mắt dừng lại trên chiếc túi thơm kia, nước mắt tuôn rơi dào dạt, trong lòng ngộp đầy nỗi oán hận tột cùng. “Người không giết nó ư? Cho dù người không cố ý nhưng nếu không vì Hoan nghi hương trong cung của người, thân thể ta sao có thể yếu đuối đến nỗi mới quý nửa canh giờ đã sẩy thai được!”

Ả vừa nghi hoặc vừa sợ hãi. “Hoan nghi hương?”

Tôi nở nụ cười, những giọt nước mắt nóng bỏng dần trở nên băng giá. “Người có biết tại sao sau khi mất con, mãi một thời gian dài mà người không thể có thai không? Đó là bởi vì trong Hoan nghi hương mà người dùng có xạ hương, người đã dùng lâu như vậy rồi, vĩnh viễn không thể có thai được nữa.”

Khuôn mặt ả trở nên méo mó vì sự phẫn nộ và sợ hãi, trông đáng sợ vô cùng. “Người ăn nói bậy bạ! Hoan nghi hương đó là do Hoàng thượng ban cho ta, sao có thể...”

Tôi bật cười lạnh lẽo. “Sao lại không thể? Nếu không phải là ý của Hoàng thượng thì tại sao không có thái y nào nói với người là trong thân thể người có xạ hương? Tạm chưa nói tới việc người không thể có thai, người cho rằng khi đó người sẩy thai là do bát thuốc an thai của Đoan Phi mang tới sao? Đoan Phi chẳng qua chỉ gánh tội thay Hoàng thượng mà thôi, dù người có ép nằng ta uống nhiều canh hồng hoa đến mấy thì cũng không đòi lại đứa bé kia được.”

Ả dờ người ra, bàn tay nắm chặt chiếc túi thơm, dường như muốn bóp nát nó. Hồi lâu sau, ả cười điên cuồng, cất giọng thần thờ nói: “Tại sao? Tại sao?”

Một chút không đành lòng bất giác thoáng qua, nhưng tôi rất nhanh đã dặn mình phải thật cứng rắn, chậm rãi nói từng từ: “Bởi vì người mang họ Mộ Dung, người là người của Nhữ Nam Vương, nếu người sinh con trai, bọn họ sẽ đưa đứa bé đó lên ngôi và phế truất Hoàng thượng...” Tôi không nói tiếp, điều mấu chốt bên trong ả tất nhiên hiểu được.

Trên vạt áo Hoa Phi thấm đầy nước mắt. Một lát sau, ả không khóc nữa, nước mắt trên mặt cũng dần khô, rồi ả ngẩng đầu cười rộ, thân thể run lẩy bẩy một hồi: “Hoàng thượng, Hoàng thượng, người hại thần thiếp khổ quá!”

Tiếng cười còn chưa dứt, chỉ nghe “bộp” một tiếng, máu tươi bắn ra tung tóe, dính cả vào mặt tôi. Tôi vội nhắm mắt, lùi lại hai bước, khi mở mắt ra, ả đã đập đầu vào tường, thân thể mềm nhũn ngã gục trên mặt đất, bàn tay vẫn nắm chặt chiếc túi thơm có đựng Hoan nghi hương kia, đến chết vẫn chẳng buông. Bức tường trắng xóa nhuốm một mảng màu đỏ thẫm, những giọt máu bắn tung tóe khắp nơi, như tạo thành vô số bông hoa đào rực rỡ.

Trên mặt và váy áo của tôi dính đầy máu, trái tim như trở nên trống rỗng, đứng suốt hồi lâu không thể động đậy.

Bầu không khí chìm trong tĩnh lặng, tĩnh lặng về chết chóc.

Tôi vô thức đưa khăn lên lau vết máu trên mặt và quần áo mình, chợt nghe “chít chít” mấy tiếng, một con chuột béo núc ních mở to cặp mắt ti hí bò rất nhanh qua thân thể Mộ Dung Thế Lan.

Tôi cảm thấy vô cùng sợ hãi, ruột gan nhộn nhạo, nơi cổ họng như có gì đó xộc lên, bèn vội vã xoay người, chạy nhanh ra ngoài.

Lý Trường thấy tôi chạy ra ngoài liền vội vàng cất tiếng gọi: “Nương nương.” Nhìn chỗ máu dính đầy trên người tôi, y lại càng tỏ ra lo lắng và nghi hoặc.

Tôi cố gắng trấn định tâm thần, nói: “Mộ Dung tiểu chủ đã đập đầu vào tường tự vẫn, người có thể quay về phục mệnh rồi!”

Hắn cả kinh nhưng rất nhanh đã bình tĩnh trở lại. “Dạ, nô tài đi thu dọn một chút.”

Tôi khẽ gật đầu, chậm rãi rời đi.

Giữa bầu không khí giá lạnh, chớp mũi tôi có cảm giác hơi đau đớn, tay chân đều lạnh băng. Mộ Dung Thế Lan đã chết, nữ nhân mà tôi vẫn luôn cảm hận đó đã chết thật rồi.

Tôi nên cảm thấy vui vẻ, đúng không? Nhưng tại sao tôi lại không hề có cảm giác đó, chỉ thấy sợ hãi và đau thương. Hồi mười bảy tuổi, ả vào cung và được sủng ái, chắc không bao giờ ngờ được mình lại có kết cục như ngày hôm nay. Nữ nhân đã từng tung hoành trong chốn hậu cung bao năm nay đó, ả đã bị vị phu quân kẻ vai chung gối của mình bày kế làm mất đứa con, cả đời không thể sinh nở.

Tất cả mọi nỗi bi ai của ả chỉ bởi ả là con gái kẻ địch chính trị của Huyền Lăng, hơn nữa còn bị sự sủng ái có mục đích của Huyền Lăng khiến ả đi sự tỉnh táo và trí thông minh vốn có.

Tôi ngược mắt, thấy trời đã về chiều, gốc cây già trước mặt đang vươn cao những cành khô khoắn, bày ra tư thế hết sức hoang lương. Màu trắng của tuyết như trải dài vô tận, phía đằng xa có tiếng pháo nổ rền vang, vàng tà dương đỏ như màu máu.

Tôi thở dài một hơi, năm mới sắp tới rồi, cái chết của Mộ Dung Thế Lan sẽ bị nhấn chìm trong niềm vui đón năm mới, không còn ai buồn hỏi han. Sau khi chết, vị sủng phi từng hiển hách một thời ấy chỉ nhận

được một chữ “Thuận” làm tên thụy, không có bất cứ sự truy phong hay tang lễ nào, được mai táng qua loa trong bãi tha ma dành cho cung nữ và thái giám. Mà trong buổi toàn cung hội họp dịp năm mới, Tương Quý tần đổ bệnh không thể tham gia.

Đoan Phi nghe nói tới cái tên thụy kia của Mộ Dung Thế Lan thì bất giác khẽ cười một tiếng, nói với tôi: “Thuận? Cô ta nào có từng ‘ôn thuận’ bao giờ, cái tên thụy này thực mang đầy vẻ giễu cợt.”

Thân thể Đoan Phi khỏe dần lên, bắt đầu tham gia một số bữa tiệc mừng dịp năm mới, bù vào chỗ trống mà Hoa Phi để lại. Dưới cục diện một hậu, hai phi, ba quý tần đơn giản, cuộc sống nơi hậu cung bình lặng lạ thường. Trong số các quý nhân mới, Tương Quý nhân Nghê thị dần bị ghẻ lạnh, Phúc Quý nhân Lê thị thì vì nhan sắc hơi kém mà không đắc sủng lắm nhưng nàng ta cũng chẳng mấy dễ bụng, luôn tươi cười vui vẻ. Thụy Quý nhân Lạc thị phong thái tao nhã, tuy không cố gắng tranh sủng nhưng lại khá được Huyền Lăng tán thưởng. Còn người đắc sủng nhất không ai khác ngoài Kỳ Quý nhân Quản thị.

Tôi ngồi trong Phi Hương điện của Đoan Phi, chậm rãi bóc một quả quýt, vứt vỏ quýt vào trong chậu than, rất nhanh trong điện đã ngập đầy một mùi thơm thanh tân. Đoan Phi cầm lấy thanh lân ngọc đưa lên mặt nhẹ nhàng lần lên lần xuống, nói: “Hôm qua ngủ dậy, ta phát hiện nơi khóe mắt đã có nếp nhăn, chợt nhớ ra mình đã hai mươi bảy tuổi rồi!”

Tôi cười, nói: “Gần đây hình như nương nương khá có hứng thú với việc trang điểm thì phải.”

Nàng ta cười hờ hững. “Vậy sao? Nữ nhân mà, ai cũng giống nhau thôi!”

Tôi đứng dậy, nghiêm túc khom người hành lễ, nàng ta ngạc nhiên hỏi: “Muội có ý gì vậy?”

Tôi nói: “Túc Hỷ không phải tâm phúc của Mộ Dung thị, Mộ Dung thị cũng không hề sai hấn đi phóng hỏa, tuy ban đầu hấn kiên quyết phủ nhận nhưng rất nhanh sau đó đã cung khai, chắc hẳn chính là người của nương nương. Cũng chỉ có nương nương mới có thể an bài một người như vậy trong cung mà không bị ai nghi ngờ.”

Nàng ta cười khê, đôi mắt nheo lại thành một đường hẹp dài, trong sự dịu dàng lại toát ra những tia sắc bén. “Đúng thế, có ai lại để tâm tới một phi tử nằm bệnh lâu ngày chứ. Có điều, nói đi cũng phải nói lại, nếu người chủ trì việc thẩm vấn không phải là Hoàng hậu và Kính Phi, chỉ e việc lần này sẽ không dễ dàng kết thúc như vậy.”

Tôi trầm giọng nói: “Đến tay ai mà chẳng giống nhau, muốn tìm một người thích Mộ Dung thị ở trong chốn hậu cung này thực khó khăn vô cùng. Hơn nữa, việc ném đá xuống giếng thì ai cũng biết làm cả.”

Đoan Phi nhẹ nhàng cất tiếng: “Muội bất tất phải cảm ơn ta, ta chẳng qua cũng chỉ vì bản thân mình mà thôi!”

Tôi cười, nói: “Nhưng có một chuyện thần thiếp nghĩ mãi không thông, nếu Túc Hỷ là người nương nương an bài, tại sao lại không phóng hỏa luôn từ sớm, cứ đứng rình mò bên ngoài suốt mấy ngày liền, còn bị nô tài của thần thiếp phát hiện ra nữa?”

Nàng ta chậm rãi bỏ một múi quýt vào miệng, cười nói: “Vốn đầu cần muội đích thân ra tay, đáng tiếc mấy ngày trước đang là dịp tuyết tan, bên ngoài ẩm ướt, không tiện phóng hỏa, do đó mới chậm trễ vài ngày.” Nàng ta dừng một chút rồi lại tiếp: “Cho dù có bị bắt cũng chẳng sao, trên người hấn mang sẵn đá đánh lửa và dầu hỏa, cứ đẩy cái tội danh mang ý đồ xấu xa kia qua cho Mộ Dung Thế Lan là được.”

Tôi nở nụ cười thư thái. “Nếu như thế thì tội danh không thể lớn bằng phóng hỏa làm người khác bị thương.” Tôi chăm chú nhìn nàng ta. “Nương nương rốt cuộc đã báo được thù rồi, nhưng không biết người có dự tính gì cho tương lai chưa?”

Nàng ta ngơ ngẩn xua tay, ánh mắt lộ rõ vẻ buồn bã. “Tương lai? Bản cung không còn không cái, tương lai có thể dựa vào ai được?”

Tôi đang định trả lời, đột nhiên Cận Tịch vội vã chạy vào bẩm báo: “Nương nương, Tương Quý tần chết rồi!”

Tôi cả kinh nhưng rất nhanh đã bình tĩnh trở lại. “Người chú ý lo liệu một chút, cần đưa tới cái gì thì cứ đưa, đợi lát nữa bản cung sẽ tới Hòa Hú điện.”

Đoan Phi thấy nàng ta đã ra ngoài, bèn nhìn tôi hỏi: “Muội đã an bài ổn thỏa, không có chút sơ sẩy gì chứ?”

Tôi bình tĩnh nói: “Dạ. Việc bỏ thuốc bắt đầu từ nửa tháng trước, tính toán thời gian thì cũng tới lúc phát tác rồi. Ôn thái y tính toán lượng thuốc rất cẩn thận, chắc sẽ không có vấn đề gì đâu. Thần thiếp từng ngầm hỏi y, y nói sau khi uống thứ thuốc này sẽ thường xuyên gặp ác mộng, thêm vào đó việc phế truất Mộ Dung Thế Lan là do nàng ta tố cáo, bây giờ chết đi thì vừa hay hợp lý vô cùng, ai ai cũng sẽ cho rằng nàng ta vì áy náy nên mới mắc tâm bệnh mà chết.”

Đoan Phi thoáng suy nghĩ một chút rồi nói: “Vậy thì tốt. Tào Cầm Mặc tâm kế thâm sâu, lại biết việc muội lật đổ Mộ Dung Thế Lan, nếu ngày sau cần ngược lại thì rất nguy hiểm.” Dừng một chút, nàng ta nói tiếp: “Người thầy thuốc vốn có tâm lòng nhân từ, lần này thực là khó xử cho Ôn thái y, tâm tính của y khác chúng ta nhiều lắm.”

Tôi hơi cúi đầu, Ôn Thực Sơ luôn bằng lòng hy sinh tất cả vì tôi, kể cả là giết người, chỉ cần giúp được tôi thì hẵn sẵn sàng ra tay, dù rằng nơi đáy lòng vẫn cảm thấy bất nhẫn.

Tào Cầm Mặc tuy bắt tay hợp tác với tôi nhưng cả hai bên đều mang lòng đề phòng, trắng trợn giết chết hẵn nhiên là không sáng suốt, ám sát cũng chưa chắc có thể làm được gọn ghẽ, duy có cách bỏ thuốc là không để lại dấu vết gì.

Có điều, tuy cảm động về những việc làm của Ôn Thực Sơ nhưng tôi lại chẳng mấy để tâm. Không biết những nữ tử khác trên thế gian này có giống tôi không, bất kể nam tử mà mình không yêu hy sinh nhiều thế nào, trái tim tôi cũng chẳng hề xao động.

Tôi gạt những suy nghĩ vu vơ qua một bên, nhếch môi cười lạnh. “Nếu không có nàng ta đứng một bên bày mưu vạch kế, Mộ Dung Thế Lan cũng không tàn nhẫn đến mức như vậy.”

Đoan Phi gật đầu, nói: “Trước đây, nàng ta vì lợi ích của mình mà bán đứng Hoa Phi, khó đảm bảo rằng sau này sẽ không bán đứng muội. Hoa Phi tuy tàn ác độc đoán nhưng sau khi mất đi sự nâng đỡ của gia tộc thì đã trở thành con hổ không nanh, không vuốt, chẳng hề đáng sợ. Tào Cầm Mặc thì lại không dễ đối phó lắm. Bây giờ thì nàng ta đã chết, muội coi như không còn mối lo gì nữa rồi.” Đoan Phi nở nụ cười lạnh lẽo. “Ngày đó, Mộ Dung Thế Lan phạt muội phải quỳ dưới trời nắng, nếu Tào Cầm Mặc chịu đứng ra khuyên nhủ đôi lời, Mộ Dung Thế Lan rất có thể sẽ chịu nghe, như thế cái thai trong bụng muội cũng không bị sảy. Hơn nữa hồi muội mới có thai, là ai đã va vào bụng Diêm Tần trong cung của Hoàng hậu?”

Tôi quay lưng về phía ánh dương bên ngoài cửa sổ, trên hộ giáp lấp lánh những tia sáng lạnh băng. Tôi lạnh lùng nói: “Giết thì cũng đã giết rồi, nường nường bắt tất phải nhắc lại chuyện ngày xưa, chỉ khiến người ta thêm căm ghét nàng ta thôi.”

Đoan Phi khẽ buông tiếng thở dài. “Chỉ đáng thương cho Ôn Nghi Công chúa, còn ít tuổi mà đã mất mẹ.”

Tôi ngoảnh lại, vén rèm cửa sổ, nhìn về phía cung điện của Tào Cầm Mặc mà nở một nụ cười hờ hững. “Vừa rồi không phải nường nường lo lắng khi về già không có ai nương tựa sao? Nếu Ôn Nghi Công chúa có một vị nghĩa mẫu như nường nường, sau này nhất định sẽ ngoan ngoãn hiểu chuyện, mà Hoàng thượng chắc cũng không dị nghị gì.”

Nàng ta cười hỏi: “Món đại lễ mà muội nói tới trước đây chính là chỉ việc này sao?”

Tôi lẳng lặng mím chặt môi, nói: “Nường nường yêu quý Công chúa như vậy, nhất định sẽ coi Công chúa như con ruột của mình, hết mực thương yêu. Đây là nơi chốn tốt nhất rồi, mong là Tương Quý tần có thể ngậm cười nơi chín suối.” Sau đó lại thở dài than: “Cận Tịch từng khuyên thần thiếp nhỏ cỏ nhỏ tận gốc, tránh gây tai họa sau này. Nhưng dù sao Công chúa cũng còn nhỏ, thần thiếp không thể xuống tay được.”

Nàng ta đưa mắt nhìn tôi, cười tươi tắn, nói: “Nếu được ta nuôi nấng, dù sau này Ôn Nghi Công chúa có biết nguyên nhân cái chết của mẹ nó thì cũng nhất định sẽ nghĩ tới ơn dưỡng dục của người nghĩa mẫu ta đây.”

Tôi khẽ mỉm cười. “Công chúa còn nhỏ, sau khi trưởng thành chưa chắc đã nhớ được mẹ ruột của mình. Huống chi, mẹ ruột chẳng thân bằng mẹ nuôi, có nường nường chăm sóc, nó chưa chắc đã biết Tương Quý tần chết như thế nào đâu.”

Đoan Phi chân thành nói: “Ta nhất định sẽ hết sức thương yêu Ôn Nghi Công chúa, mang lại cho nó mọi thứ mà ta có thể.”

9

Bảy ngày sau, Tương Quý tần được truy phong làm Tương Phi, đưa đi chôn cất. Do đang trong tháng Giêng nên tang lễ được cử hành khá đơn giản, ngoài ra vì Hoàng hậu đã nuôi dưỡng hoàng trưởng tử nên Ôn Nghi Công chúa được giao cho Đoan Phi nuôi nấng. Kính Phi thấy vậy thì khá cảm thán, lên nói với tôi: “Ta thực hâm mộ Đoan Phi nường nường quá, bây giờ có con rồi, có thể tranh thủ thời gian rảnh rỗi mà nuôi dạy, sau này còn có chỗ để nường tựa nữa.”

Tôi cười, nói: “Nường nường còn trẻ thế này, lo gì không sinh được con.” Ngoài miệng nói vậy nhưng trong lòng tôi lại thầm lo lắng, sẩy thai đã lâu như vậy rồi, lại thường xuyên được Hoàng thượng sung hạnh, tại sao tôi vẫn chưa có thai chứ?

Nghĩ thế, nỗi ưu sầu chậm chậm lan tỏa khắp trái tim tôi.

18. Chương 18

Chương 18: Tỉnh dậy ta cười với thân ta

Năm Càn Nguyên thứ mười sáu đã tới trong những cuộc phong ba lúc nghỉ lúc dừng như thế. Hoàng hậu chủ trì lục cung, thù cũ đã qua, người mới thì không đáng để lo lắng, tôi vẫn tiếp tục sống yên ổn trong hậu cung, làm một phi tử đắc sủng của Huyền Lăng. Mỗi khi rảnh rỗi, tôi thường triệu Ôn Thực Sơ tới, nhờ hắn giúp điều dưỡng thân thể, mong sớm có thai. Cái chết của Mộ Dung Thế Lan khiến tôi hiểu rằng tình yêu trong chốn cung đình này quá ư bạc bẽo, chẳng đáng tin bằng cốt nhục của bản thân.

Thế rồi Ôn Thực Sơ liên tục ra vào Tồn Cúc đường, một mặt điều dưỡng thân thể cho tôi, một mặt chữa trị vết thương cho My Trang.

Không biết vì sao, vết thương vốn phải lành lại rất nhanh của My Trang mãi mà chẳng khỏi, gần như cứ cách vài ngày lại tái phát một lần. Ôn Thực Sơ hết sức đau đầu nhưng lại chẳng thể tìm ra nguyên nhân, chỉ đành cố gắng cẩn thận chữa trị.

My Trang không trách hắn, chỉ nói: “Chắc tại thân thể ta nhạy cảm quá mà thôi, thực làm phiền Ôn đại nhân phải chạy đi chạy lại!”

My Trang chẳng hề để tâm tới việc tôi thường xuyên được Huyền Lăng triệu tới sung hạnh, tôi vì ở chung với tỷ ấy nên ban đầu còn có chút thấp thỏm, bất an, nhưng dần dần không còn suy nghĩ nhiều nữa.

Mùa đông năm nay rất lạnh, tuyết rơi không ngừng, tôi thường xuyên cùng Huyền Lăng nắm tay ngắm cảnh tuyết, mỗi lần kéo dài cả nửa ngày. Khi đó, tâm trạng y hết sức bình yên, tuy không nói gì nhưng bên khóe miệng luôn thấp thoáng nụ cười.

Có lần, tôi ngồi kiệu đi giữa trời tuyết đến Đông thất ở Nghi Nguyên điện. Huyền Lăng đang cầm bút chuẩn bị vẽ tranh, nhìn thấy tôi thì bèn đặt cây bút vào tay tôi, nói: “Cảnh tuyết nàng nhìn thấy trên đường tới đây chắc hẳn rất đẹp, vẽ cho trẫm xem được không?”

Vẽ tranh vốn không phải là sở trường của tôi nhưng Huyền Lăng đã nhất quyết như vậy, tôi cũng không tiện thoái thác. Lòng thầm máy động, tôi liền mở tờ giấy Tuyên Thành trắng tinh ra, không hề động bút, cười tủm tỉm nói với y: “Thần thiếp đã vẽ xong rồi, Tứ lang thấy sao?”

Y cười rộ. “Nàng đúng là vừa nghịch ngợm vừa lười nhác, một nét chưa vẽ mà lại nói đã vẽ xong rồi, há chẳng phải là đùa bỡn trẫm sao?” Tôi mỉm cười tựa đầu vào vai y, đáp: “Bây giờ tuyết lớn mênh mang, mà tuyết vốn màu trắng, thần thiếp chẳng cần động bút, cảnh tuyết cũng đã hiển hiện trên giấy rồi.”

Y vỗ tay, cười vang.

Rồi tôi tới Ý Mai viên hái hoa mai về, có mai đỏ, mai trắng, mai xanh, muôn màu muôn vẻ, sau đó lại ngắt từng bông hoa mai bỏ vào chiếc bình lưu ly tròn trong suốt ở Đông thất, trong bình có đựng nước tuyết tan chảy, nhìn trong veo không có một hạt bụi nào, mùi hương thanh tân của hoa mai kết hợp với sự trong trẻo của nước mang tới một cảm giác vô cùng dễ chịu. Tôi lại khom người vớt những cánh hoa lên ngắm nhìn, lấy nó làm vui, Huyền Lăng thì đứng một bên lặng lẽ nhìn tôi.

Ai cũng nói rằng tôi được sủng ái nhất trong hậu cung, nhưng sự sủng ái đó chẳng qua chỉ là những giây phút bình yên và vui vẻ ở bên nhau thế này.

Từ sau hôm tận mắt nhìn thấy cái chết của Hoa Phi, không rõ tại sao tôi cứ luôn cảm thấy bất an. Có lúc rõ ràng là đang tươi cười trò chuyện với Huyền Lăng, trái tim tôi bỗng nảy lên, khuôn mặt diễm lệ dính đầy máu tươi của Hoa Phi hiển hiện ngay trước mắt, rùng rợn vô cùng. Sau cơn kinh hãi, tôi bất giác cảm thấy nghi hoặc, liệu sau này kết cục của tôi có giống ả ta không? Suy nghĩ ấy giống như đã mọc rễ trong trái tim tôi, cứ thỉnh thoảng lại hiện lên, làm tâm tư tôi rối bời, phá tan cuộc sống vốn hết sức bình lặng của tôi.

Hoán Bích sau khi biết chuyện liền cười, nói: “Nương nương thực cả nghĩ quá rồi, Mộ Dung thị hồng hách, nương nương thì cẩn thận, lại đang được sủng ái, sao có thể giống ả ta được?”

Tôi thở dài một tiếng, chậm rãi nói: “Ngày đó chẳng phải ả ta cũng được sủng ái nhất hậu cung sao?”

Hoán Bích cắn môi suy nghĩ một lát, sau đó nói: “Ả ta thua ở chỗ không có con trai. Nếu nương nương làm được điều này, địa vị hẳn sẽ vững chắc.”

Tôi hơi cau mày. “Chuyện đâu có dễ dàng như vậy, cần phải có thời gian mới được.”

Hoán Bích suy nghĩ một chút, cuối cùng ghé tai tôi, nói: “Chỉ bằng hãy lên đi tìm một số phương thuốc có thể khiến người ta có thai.”

Tôi đỏ bừng hai má, gí ngón tay vào trán nàng ta một cái nói: “Chỉ biết nói đùa thôi, đợi sau này ta già muội đi rồi, xem muội còn dám ăn nói linh tinh nữa không?”

Hoán Bích then thùng xoay người lại. “Nô tỳ chỉ đưa ra chủ ý giúp nương nương thôi, chủ ý không tốt thì nương nương không nghe theo là được, việc gì phải trêu chọc người ta.”

Tôi cố nhịn cười, kéo tay nàng ta lại, nói: “Cái gì mà trêu chọc, cùng lắm chỉ một, hai năm nữa là muội sẽ không thể ở lại bên ta nữa rồi... Chẳng lẽ muội định đi theo ta cả đời sao?”

Hoán Bích nghiêng đầu lắng nghe, đột nhiên nghiêm túc nói: “Nô tỳ xin nói thật với nương nương, nô tỳ không muốn lấy chồng, chỉ muốn bầu bạn với nương nương thôi. Nơi này tuy tốt nhưng cũng có chỗ không tốt, nương nương sống một mình ở đây thì khổ sở quá!”

Tôi lặng im, hồi lâu sau mới gượng cười, nói: “Toàn nói đùa thôi, đợi sau này có tuổi rồi thì chẳng ai thèm cưới muội nữa đâu.”

Hoán Bích không nói gì thêm, chỉ nhìn lớp diễm giấy hình sáu chữ phúc dán trên cửa sổ, lặng lẽ nói một câu chẳng liên quan: “Tuyệt cứ rơi thế này, đến bao giờ mới kết thúc đây?”

Hậu cung bình lặng, triều chính cũng rành mạch phân minh. Có vết xe đổ của Nhữ Nam Vương, lần này Huyền Lăng khá cẩn thận với các công thần, không ban cho quá nhiều thực quyền, chỉ tặng thêm lụa là, vàng bạc.

Con gái của các công thần vào cung hầu hạ đều không được tấn phong quá nhanh, cũng không được sủng ái quá mức.

Tôi cẩn thận để ý, thấy Phúc Quý nhân hiền hòa, Thụy Quý nhân diễm đạm, bốn vị quý nhân ở trong cung không ngừng mình tranh ám đấu với nhau, cũng chẳng còn tâm tư nghĩ đến điều gì khác. Cận Tịch từng hỏi tôi có nên thu lấy một, hai người về phe mình không, tôi mỉm cười, đáp: “Cứ để bọn họ nội đấu với nhau đi, đợi khi nào chỉ còn lại kẻ mạnh, ta sẽ xem xét tình thế mà chọn người để dùng.”

Cận Tịch hiểu ý: “Gia tộc của Kỳ Quý nhân và gia tộc của nương nương sắp kết thành thông gia, nếu đến lúc vạn bất đắc dĩ, nô tỳ có thể nghĩ cách giúp đỡ nàng ta.”

Tôi khẽ gật đầu. “Bây giờ nàng ta như cá gặp nước, chúng ta tạm thời không cần nhúng tay vào làm gì.”

Trong số những người mới, Thụy Quý nhân Lạc thị dần được ân sủng, so sánh với Kỳ Quý nhân có thể nói là kẻ tám lạng người nửa cân. Một ngày tuyết rơi, tôi đã gặp nàng ta bên hồ Thái Dịch.

Lúc này bên hồ gió lạnh, chẳng có mấy ai qua lại, tôi vừa từ chỗ Thái hậu thỉnh an quay về, liền chọn đường gần hồ mà về cung. Nhìn thấy nàng ta dắt theo thị nữ lên bờ từ con thuyền nhỏ trên mặt hồ, tôi không khỏi thán ngạc nhiên, liền cho người sai kiệu dừng lại.

Tuyết vẫn đang rơi, những bông tuyết nhẹ nhàng đậu xuống mặt hồ, trời đất thoảng đảng mà lạnh lẽo. Nàng ta mặc một chiếc áo choàng gấm trắng ngần, nhìn như cùng tuyết hòa làm một, chỉ để lộ khuôn mặt xinh đẹp.

Tôi hỏi: “Trời đang đổ tuyết lớn thế này, Thụy muội muội không lạnh sao?”

Nàng ta hồ hững hành lễ với tôi, nhẹ nhàng đáp: “Trời đổ tuyết lớn mới sạch sẽ.”

“Sạch sẽ?” Thái độ của nàng ta không cao ngạo, không luân cúi, cũng không hề tỏ ra nịnh nọt vì tôi là sủng phi, nơi đáy lòng tôi bất giác nảy sinh mấy phần hảo cảm.

Nàng ta đưa mắt liếc nhìn tôi, khẽ mỉm cười, lại như chẳng phải cười. “Nương nương cảm thấy chốn hậu cung này rất sạch sẽ sao? Chỉ khi bị tuyết lớn che lấp tất cả, nơi đây mới sạch sẽ hơn một chút.”

Tôi không ngờ nàng ta lại nói vậy, sau một thoáng ngẩn ra bèn cười, nói: “Muội muội cho rằng bị che lấp thì là sạch sẽ sao? Trong lòng nếu không có bụi, dù ở đâu cũng là sạch sẽ, trong lòng nếu phủ đầy bụi, dù ở đâu cũng sẽ bẩn thỉu. Huống chi đã gọi là sạch sẽ thì không cần nhờ thứ gì che lấp cả.”

Gió thổi chiếc áo choàng của nàng ta tung bay, hé lộ một góc váy màu xanh biếc, nhìn nàng ta lúc này tựa một bông thủy tiên thanh nhã, thuần khiết giữa đầm nước biếc mùa xuân, vừa trong trẻo vừa tỏa hương thơm ngát.

Cặp mắt hơi lóe sáng, nàng ta khom người hành lễ với tôi. “Tần thiếp thụ giáo. Nhưng nếu rơi vào giữa bụi trần, tần thiếp nguyện ôm cành khô mà chết[1].” Tôi nhìn ánh mắt trong veo không một gợn sóng của nàng ta, bất giác tự thẹn mình thua kém.

[1] Lời này lấy ý từ một câu thơ trong bài Họa cúc của Trịnh Tư Tiêu, tả về sự cương liệt của hoa cúc.

Trong ngày “rồng ngẩng đầu” mừng Hai tháng Hai, trời hình như trong xanh hơn một chút. Huyền Lăng ở cung của Hoàng hậu, triệu tôi và Lăng Dung tới trò chuyện cùng.

Tôi đến muộn, vừa tới cửa đã lập tức có cung nữ hiểu chuyện vén rèm lên để tôi đi vào, một luồng khí ấm từ trong điện phả ra, vô cùng ấm áp và thoải mái. Mấy người Huyền Lăng đều đã ở đó, đang ngồi quanh lò sưởi vừa bóc hạch đào ăn vừa trò chuyện.

Lăng Dung nhìn thấy tôi tới, liền cười hi hi, nói: “Tỷ tỷ đến muộn rồi, phạt tỷ bóc vỏ hạch đào nhưng không được ăn.”

Tôi vừa xoa tay vừa cười, nói: “Bên ngoài lạnh quá, ta vốn dùng lò sưởi cầm tay nhưng mới đi được nửa đường nó đã nguội, bèn quay lại đổi cái khác, ai ngờ lại trễ thế này.”

Huyền Lăng gọi tôi lại, nắm lấy bàn tay tôi, cất giọng thương yêu: “Tay nàng đúng là lạnh quá, mau sưởi ấm một chút rồi hãy ăn hạch đào.”

Hoàng hậu cười ôn tồn, nói: “Đúng đấy, nếu bụng dạ đang lạnh mà đã ăn đồ ăn, dạ dày sẽ không thoải mái đâu.”

Tôi vội vàng tạ ơn, sau đó bèn ngồi xuống chiếc ghế nhỏ ở ngay bên dưới Huyền Lăng.

Sau khi nói chuyện phiếm một hồi, Hoàng hậu cười tủm tủm, nói với Huyền Lăng: “Hai năm nay trong cung có nhiều biến cố, việc tuyển tú lại bị trì hoãn, hiện giờ các vị trí phi tần trong cung đang thiếu rất nhiều, Hoàng thượng có muốn chọn thêm vài vị muội muội vào để lấp những chỗ trống ấy không?”

Huyền Lăng chậm rãi nhai một miếng nhân hạch đào, nói: “Hoàng hậu nói ta nghe xem.”

Hoàng hậu nói vanh vách: “Dựa theo thể chế của hậu cung, Quý, Thục, Hiền, Đức tứ phi mỗi loại có một người, kể đến là Tam phu nhân, Tứ phi, Cửu tần, Ngũ quý tần, những ngôi vị còn lại không có số lượng cố

định. Hiện giờ quý tần có hai người, phi cũng có hai người, coi như không có vấn đề gì lớn. Nhưng Cửu tần lại chỉ có một mình Lý Tu dung. Quý, Thục, Hiền, Đức tứ phi tuy còn trống nhưng thân phận cực cao, có thể từ từ lựa chọn, còn ngôi vị phu nhân thì xưa nay vốn không lập nhiều.”

Huyền Lăng khẽ “ồ” một tiếng, nói: “Những người khác trong Cửu tần thì không có gì, nhưng chiêu nghi thì nhất định phải lập, đó là người đứng đầu trong Cửu tần.”

Hoàng hậu nói tiếp: “Bên dưới quý tần cũng còn nhiều vị trí trống lắm.”

Huyền Lăng đưa mắt nhìn tôi, nói: “Vậy xin Hoàng hậu hãy chọn ngày lành tháng tốt tấn phong cho Hoàn Quý tần đi.” Rồi lại hỏi: “Tứ phi giờ mới chỉ có hai người đứng không?”

Tôi hiểu ra ý tứ của y, vội nói: “Thần thiếp kinh nghiệm còn nông cạn...”

Hoàng hậu tươi cười rạng rỡ cắt ngang lời tôi: “Đây không phải là vấn đề kinh nghiệm hay không kinh nghiệm, không phải cứ sống trong cung đến già là người nào cũng được phong làm phi đâu. Hoàn Quý tần đức hạnh xuất chúng, tất nhiên không có vấn đề gì.” Nàng ta chậm rãi nói với Huyền Lăng: “Có điều, Quý tần vào cung chưa lâu là một nhẽ, hơn nữa vẫn chưa sinh nở, nếu ngày sau sinh con được phong làm phi thì mới là một niềm vinh dự cực lớn.”

Hoàng hậu thấy Huyền Lăng có vẻ trầm ngâm, bèn nói thêm: “Chi bằng hãy lập làm Cửu tần trước được không?”

Huyền Lăng vút một hạt dẻ vào trong ngọn lửa, mùi thơm lập tức tỏa ra sau một tiếng nổ giòn tan, rồi y vỗ tay nói: “Vậy hãy y theo lời Hoàng hậu, trước tiên phong làm chiêu nghi đã.”

Tôi vội vàng quỳ xuống tạ ơn, Lăng Dung vui mừng ra mặt nói: “Chúc mừng tỷ tử!”

Huyền Lăng quay sang cười nói với Lăng Dung: “Sao nàng biết mình không có việc mừng?” Rồi lại nhìn Hoàng hậu nói tiếp: “Hãy phong cho An Tần làm phân nghi tòng tứ phẩm đi.” Thoáng trầm ngâm, y bổ sung thêm: “Nhớ để nàng ấy và Hoàn Quý tần được tấn phong cùng ngày, coi như là chung vui.”

Ngày hôm sau, Hoàng hậu đã chọn xong ngày tấn phong, là ngày Mười hai tháng Hai.

Tôi đi theo Huyền Lăng tới thư phòng trong Nghi Nguyên điện, lặng lẽ nhìn y xem tấu chương. Mấy khóm trúc mảnh mai bên ngoài bị trúc đề phát ra những tiếng ngâm nga khe khẽ, tiếng tuyết tan rơi xuống tí tách vang lên, mặt đất vì thế mà trở nên có chút ẩm ướt và lầy lội.

Dường như có một số chân tướng trên thế gian này luôn không được đẹp và khiến người ta không cách nào chấp nhận nổi, chi bằng hãy giấu chúng đi để không ai hay biết.

Huyền Lăng xem xong một bản tấu chương, đột nhiên lộ vẻ không vui, nói: “Có thần tử tấu rằng Huyền Tế ở trong ngục thường xuyên cất lời oán hận, gọi trẫm là ‘tiểu nhân’, dùng tính mạng vợ con để uy hiếp hần.”

Tôi khẽ nở nụ cười, nói: “Kẻ thắng làm vua, kẻ thua làm giặc, hần từng là thân vương tôn quý, giờ đây trở thành kẻ tù nhân dưới thêm, cất lời oán hận cũng là điều khó tránh.” Sau đó liền ngoảnh lại hỏi: “Hoàng thượng định xử trí thế nào?”

Trong mắt y lóe lên tia hung quang, tôi lập tức hiểu ngay ý tứ, bèn gật đầu, nói: “Hoàng thượng làm thế cũng chẳng có gì đáng để chê trách, dù sao Huyền Tế cũng là kẻ loạn thần tặc tử, giết đi thực là lẽ thường tình.” Thoáng ngừng một chút liền cất tiếng hỏi: “Nhưng hôm nay Hoàng thượng tức giận như vậy chỉ là vì lời oán hận của Huyền Tế sao?”

Y đưa mắt nhìn tôi: “Hoàn Hoàn, thứ trẫm thật sự để tâm là miệng lưỡi của thiên hạ.”

Quả nhiên là vậy. Đôi hàng lông mày hơi dân ra, tôi dịu dàng nói: “Vậy xin Hoàng thượng hãy ban cho con trai của Huyền Tế là Dư Bạc một tước vị chỉ có hư danh. Huyền Tế oán giận Hoàng thượng dùng tính mạng vợ con hần để uy hiếp, nhưng Hoàng thượng lại ban ơn đức sâu dày, không để vợ con hần hết nơi bầu vú, như vậy thiên hạ cũng chẳng thể chê trách được nữa rồi.”

Huyền Lăng lộ vẻ trầm ngâm. “Dư Bạc còn ít tuổi...” Nhưng rất nhanh sau đó đã cười rộ. “Trẫm thích nó còn ít tuổi như thế.”

Hôm sau lên triều, Huyền Lăng hạ lệnh cho phép con trai của Huyền Tế là Dư Bạc kế thừa ngôi vị Nhữ Nam vương của phụ thân. Đương nhiên Dư Bạc mới có bảy tuổi, chức Nhữ Nam vương này chẳng qua là hư danh, chỉ có thể dựa vào đó để nhận lấy một ít bổng lộc sống qua ngày mà thôi.

Cận Tịch tỏ ra khá khó hiểu. “Tại sao nường nường lại...”

Tôi ngắt lời nàng ta, cất giọng cảm khái nói: “Ngày đó ta mất con, thất sủng, trong cung có nhiều người như thế, nhưng ngoài Kính Phi và My Trang ra thì chỉ có một mình Nhữ Nam Vương phi không thân không thích tới thăm ta. Mặc kệ khi đó nàng ta có mục đích gì, dù sao cũng là tặng than giữa trời tuyết rơi. Bây giờ ta đặc chí còn nàng ta thì lỡ vận, lại nghe nói nàng ta đã trở thành thứ dân, phải nuôi nấng con trai, con gái thực vất vả vô cùng, ta có thể giúp được thì hãy giúp một chút. Ít nhất bây giờ con trai của nàng ta cũng đã có tước vương, cuộc sống sẽ dễ chịu hơn.”

Cận Tịch lặng lẽ gật đầu, nói: “Thì ra nường nường muốn báo đáp ân tình ngày đó.”

Tôi khẽ mỉm cười, còn một tâm tư khác thì lại không nói ra. Tao ngộ của Hoa Phi khiến tôi càng thêm thương cảm vì sự bạc bẽo của cái gọi là tình ái trong chốn hậu cung, mà Nhữ Nam Vương tuy kêu căng, hống hách, nhưng vì vợ con lại có thể không tiếc bản thân mình, chịu lấy tính mạng ra bao bọc bọn họ. Tuy rất bất mãn với hắn nhưng tôi lại không thể không sinh lòng cảm phục về điều này.

Đêm trước ngày sắc phong, tôi nghỉ lại Đông thất ở Nghi Nguyên điện.

Ánh trăng bàng bạc, lạnh lẽo từ ngoài cửa sổ chiếu vào, như sương như tuyết, nhưng được ánh nến đỏ mịt mờ trong điện phủ lên, bắt giác sinh ra mấy tia ấm áp.

Tôi tựa mình trong lòng Huyền Lăng, long diên hương trong lò tỏa ra từng làn khói trắng vương vất, tựa như những sợi tơ nhỏ, chậm rãi lan tỏa khắp bốn phía.

Huyền Lăng khoác hờ một chiếc áo ngủ trên người, trong điện bây giờ ấm áp như mùa xuân, cũng không lạnh lắm. Y ôm tôi vào lòng, ôn tồn nói: “Đường Lê cung đã được sửa xong, giờ Thân một khắc[2] ngày mai, lễ sắc phong của nàng hoàn tất, sau đó có thể quay về ở tại Đường Lê cung như xưa rồi.”

[2] Khoảng ba giờ ba mươi phút chiều.

Tôi khẽ lướt ngón tay trên cằm y, cười nói: “Thực đã ấm ức cho Kỳ Quý nhân rồi, phải dọn qua chỗ Hán tỷ tỷ, Hoàng thượng muốn đến thăm muội ấy cũng không tiện.”

Y cười rộ. “Có gì mà tiện với không tiện, điều quan trọng là trẫm có muốn tới thăm nàng ta hay không mà thôi!” Y ngừng cười, đặt tay lên bờ vai tôi, nói: “Trẫm đã nghĩ rồi, Đường Lê cung cứ nên để một mình nàng ở là tốt nhất. Có lần trẫm tới thăm nàng, Kỳ Quý nhân cũng ở bên cạnh, thực không hay chút nào.”

Tôi mỉm cười điềm đạm. “Tứ lang vốn vì thích Kỳ Quý nhân nên mới để muội ấy tới ở với thần thiếp, sao bây giờ lại không để muội ấy quay lại như vậy, chỉ sợ sẽ khiến muội ấy dễ bụng đấy!”

Nét mặt mang theo mấy phần chân thành, Huyền Lăng nói rành rọt từng từ: “Sau này Đường Lê cung chỉ dành ột mình nàng ở thôi, mỗi dịp xuân về trẫm sẽ uống rượu với nàng trong vườn hoa hải đường, lại nhìn nàng múa điệu Kinh Hồng giữa những bông hoa lê rơi đầy đất, mùa hè thì cùng nàng ngắm hoa sen ở Thái Bình hành cung.”

Tôi thầm xúc động, ánh mắt chứa chan tình, mỉm cười tiếp lời y: “Mùa thu, Hoàn Hoàn sẽ cùng Tứ lang ủ rượu quế, mùa đông thì cùng chàng ngắm những bông tuyết bay đầy trời.”

Y dường như có chút thẩn thức, cất giọng chân thành: “Đúng vậy, trẫm sẽ ở bên nàng và nàng cũng sẽ ở bên trẫm.”

Một nỗi niềm mừng vui và cảm động khó tả bắt giác trào dâng, tôi vui đầu vào lòng y, cảm thấy ngọt ngào vô hạn.

Tôi khẽ nói: “Đúng thế, Hoàn Hoàn sẽ mãi mãi ở bên Tứ lang.”

Y “ừm” một tiếng, hình như đang lẩm bẩm một mình: “Hoàn Quý tần? Hoàn Hoàn, Hoàn Hoàn.”

Tôi định ngẩng đầu lên nhưng cánh tay y rất mạnh mẽ, ghì chặt đầu tôi vào lồng ngực rắn chắc. Không khí có chút ngọt ngào, trong khoang mũi tôi toàn là mùi của cơ thể y.

Hoàn Hoàn? Trước đây, hình như y cũng từng gọi tôi như vậy. Tôi cảm thấy hơi mệt, liền ngáp dài một cái, từ từ chìm vào giấc ngủ.

Đêm đã về khuya, tôi chớp mắt rồi mà vẫn mơ mơ màng màng, loáng thoáng nghe thấy phía đằng xa có tiếng đồng hồ nước tí tách không ngớt vang lên, tiếng sau dài hơn tiếng trước. Tuy xuân đã về nhưng tuyết vẫn chưa ngừng rơi, đêm đen sâu thẳm thực dài biết mấy. Trong phòng vì có lò sưởi và chậu than nên ấm áp vô cùng, duy có tiếng gió rít gào bên ngoài cửa sổ là nhắc người ta rằng sự ấm áp ấy không hề chân thực.

Tôi cứ nửa tỉnh nửa mê, vòng ôm rất chặt của Huyền Lăng khiến tôi nóng tới rỉ mồ hôi, định giãy giụa cho lỏng ra một chút nhưng rốt cuộc vẫn không đành lòng, thế là cứ im lặng chịu đựng sự nhốt nháp.

Ngày mai là ngày tôi được tấn phong, có điều tôi chẳng cảm thấy mừng vui chút nào, tấn phong hay không không quan trọng, điều quan trọng là trong lòng người kề bên tôi đây có một chút chân tình với tôi.

Huyền Lăng đang chìm trong giấc mộng, xoay người khê cửa quây, cánh tay vẫn ôm chặt lấy thân thể tôi, khê cất tiếng lầm bầm: “Hoàn Hoàn.”

Dường như y đang gọi tôi, tôi bất giác tỉnh táo hơn nhiều, ôm lấy cánh tay y, cũng khê gọi: “Tứ lang.”

Y vẫn đang ngủ say, bàn tay đưa tới bên cổ tôi nhẹ nhàng mơn trớn, những đường chỉ tay lõm xuống rõ ràng, giọng nói dạt dào tình cảm như biển rộng: “Ta đi tìm nàng khắp nơi.” Trong giấc mơ, chỉ khi ở trong giấc mơ, y mới gọi tôi là “Hoàn Hoàn” như thế, một tiếng “Hoàn Hoàn” chan chứa biết bao tình cảm chân thành. Sống mũi tôi bất giác cay sè, rồi cảm xúc ấy dần lan tỏa khắp cơ thể, trái tim tôi như bị bao phủ bởi sự dịu dàng.

Y là vua một nước, y thực sự đối xử với tôi như vậy, đối xử với tôi bằng sự chân thành của y sao? Trong giấc mơ mà vẫn không ngừng nhớ đến tôi. Nước mắt từng giọt, từng giọt tuôn rơi, lạnh lẽo ngấm vào trong chiếc gối lụa mềm, cảm giác ấm nóng và ẩm ướt ấy dần sát lên bờ má, sau đó thì lạnh dần. Chính sự lạnh lẽo ấy đã nhắc nhở tôi rằng tôi không hề nghe nhầm.

Trên người y có mùi long diên hương sâu thẳm, từng chút từng chút, tràn ra ngoài mang theo sự khắc cốt ghi tâm. Kề sát bên, tôi ngửi thấy trên huyệt thái dương của y còn có mùi dầu bạc hà lạnh đến thấu xương, lạnh đến đả động, từng chút từng chút tràn vào trong mũi, khiến trái tim tôi bỗng như bị ngâm giữa lòng nước lạnh giá của mùa xuân. Tôi đưa tay ôm chặt lấy cổ y, khê cất tiếng lầm bầm: “Tứ lang, thiếp sẽ mãi ở đây.” Không biết y có nghe thấy không nhưng cánh tay lại vô thức ôm tôi chặt hơn. Giữa căn phòng ấm áp như mùa xuân, tôi nhắm mắt lại, chìm vào giấc ngủ trong sự mừng vui ngập lòng.

Khi tôi thức giấc, Lăng Dung đã chờ sẵn bên ngoài Nghi Nguyên điện, giờ hãy còn sớm, nàng ta khê mỉm cười, nói: “Muội đặc biệt tới đây chờ tỷ tỷ cùng đi thỉnh an Hoàng hậu nương nương đấy!”

Huyền Lăng đứng sau lưng tôi, vừa rửa ráy xong xuôi, lúc này vẫn còn hơi mơ màng buồn ngủ, nói: “Trẫm lên triều đây!”

Tôi nhún gối hành lễ. “Thần thiếp cũng phải tới cung của Hoàng hậu thỉnh an, cung tiễn Hoàng thượng.”

Y đưa mắt nhìn lướt qua Lăng Dung, sau đó lại chăm chú nhìn tôi, khê nói: “Hoàn Hoàn, đêm nay nàng lại tới đây nhé!”

Tôi đỏ bừng hai má, khê gạt đầu, vội vàng thúc giục: “Hoàng thượng mau đi đi, buổi triều sớm không thể chậm trễ được đâu.”

Tôi ngoảnh lại, thấy Lăng Dung nở một nụ cười sâu xa thoáng mang theo chút nghi hoặc, bất giác lại càng bối rối.

Vì thời gian còn sớm, vẫn chưa có các phi tần khác tới thỉnh an, chúng tôi phải đợi một lúc rồi Hoàng hậu mới ra ngoài, nói: “Hai người đến sớm thật.”

Tôi và Lăng Dung tươi cười cung kính nói: “Bọn thần thiếp tới đây để thỉnh an và tạ ơn Hoàng hậu.”

Hoàng hậu vui vẻ, hòa nhã nói: “Tạ ơn cái gì, các người được tấn phong ấy là nhờ bản thân các người phẩm hạnh đoan chính, lại được Hoàng thượng sủng ái mà thôi.”

Lăng Dung dùng khăn tay che miệng khẽ cười, nói: “Nếu xét tới sự sủng ái, bây giờ ai mà so được với Hoàn tỷ tỷ. Sáng nay thần thiếp tới Nghi Nguyên điện chờ tỷ tỷ cùng đi thỉnh an, ai ngờ lại là đường đột.”

Tôi cả thẹn, vội ngăn nàng ta lại: “Lăng Dung...”

Nàng ta lại cười, nói với tôi: “Tỷ tỷ xấu hổ gì chứ, Hoàng hậu yêu quý chúng ta nhất mà.” Thấy Hoàng hậu mỉm cười, nàng ta lại nói tiếp: “Sáng sớm hôm nay, thần thiếp nghe Hoàng thượng gọi tỷ tỷ là ‘Hoàn Hoàn’ đấy!”

Tôi “úi chao” một tiếng, hai bờ má bắt gặp giác nóng bừng, vội nói: “Hoàng hậu nương nương chớ nghe An muội muội nói năng bừa bãi.”

Hoàng hậu dường như ngậy ra trong khoảnh khắc, bên khóe miệng dần xuất hiện một nụ cười lạnh lẽo thoáng nét bi thương. Nụ cười đó càng nồng đậm, ý giễu cợt càng thể hiện rõ ràng. “Hoàn Hoàn?” Nàng ta nhẩm lại lần nữa: “Hoàn Hoàn.” Giọng nói dường như mang theo sự lạnh lẽo đến thấu xương, không hề chân thực, có lẽ chỉ là ảo giác của tôi mà thôi.

Hoàng hậu vốn không bao giờ nói chuyện bằng giọng điệu như thế, nàng ta luôn khoan thai, nho nhã, đoan trang, hiền thực, đúng tư thế của một bậc mẫu nghi thiên hạ. Và chỉ sau một khoảnh khắc ngắn ngủi, Hoàng hậu đã khôi phục dáng vẻ thường ngày, chậm rãi mỉm cười cất tiếng: “Hoàng thượng gọi người như vậy nhất định là thực sự sủng ái người rồi!”

Lăng Dung thấy hai má tôi đỏ bừng, vội tươi cười xin lỗi: “Muội chẳng qua nhất thời mau miệng, tỷ tỷ đừng trách muội đấy nhé!”

Trong lòng tôi thoáng xuất hiện một tia nghi ngờ, Lăng Dung xưa nay chưa bao giờ là hạng người mau mồm mau miệng như thế.

Tôi đang định trách cứ vài câu, Lăng Dung đã lộ vẻ lo lắng và tự trách, nói: “Sau này muội không dám nữa đâu.”

Hoàng hậu đứng một bên, cười nói: “Đều là tỷ muội với nhau trong cung, nói đùa vài câu thì có là gì.” Thoáng dừng một chút, lại nói tiếp: “Lễ tấn phong cho An Tần thì đơn giản không có gì, còn Quý tần người hãy về cung đợi đi, lễ phục dùng khi sắc phong còn chưa ổn lắm, đợi sau giờ Ngọ, bản cung sẽ sai người đưa tới cho người.”

Tôi kính cẩn vâng lời, sau đó liền cáo từ rồi đi.

Sau buổi trưa, trời ấm hơn một chút, tôi và My Trang ngồi chụm đầu, kiểm tra vết sẹo lưu lại trên cánh tay tỷ ấy sau vụ bỏng lần trước. My Trang hờ hững nói: “Vết sẹo to quá, đúng là khó coi chết đi được!” Nói rồi liền định buông tay áo xuống.

Tôi vội nói: “Rốt cuộc đã thành sẹo rồi, khó coi một chút cũng không sao, quãng thời gian trước cứ mừng mủ suốt, làm muội sợ chết đi được.” Sau đó lại khẽ cười. “Lăng Dung từng tặng muội thứ này tốt lắm, dùng để khử sẹo hữu hiệu vô cùng.” Tôi chỉ vào má mình, nói tiếp: “Vết thương do bị mèo cào trước đây của muội bây giờ đã khỏi hẳn rồi này.”

Tỷ ấy tỉ mỉ nhìn kĩ, lát sau liền cười, nói: “Đúng là đã khỏi rồi. Có điều vết thương trên mặt muội dù sao cũng nhỏ, còn vết sẹo của ta to thế này, e là không ăn thua đâu.”

Tôi nói: “Chỗ muội giờ hãy còn một ít, tỷ cứ dùng tạm đã. Nếu có tác dụng, đợi sau lễ sắc phong của Lăng Dung, muội sẽ bảo muội ấy điều chế thêm một ít rồi đưa đến đây, tin rằng mọi chuyện rồi sẽ ổn cả thôi.” Sau đó liền nói với Lưu Chu: “Thư Ngân Giao mà lúc trước An tiểu chủ đưa tặng còn không, mau đi tìm tới đây cho ta.”

Lưu Chu cười hì hì, nói: “Nếu là thứ khác thì nô tỳ có lẽ còn không biết, sợ là đã bị đốt cháy trong vụ hỏa hoạn lần trước rồi cũng chưa biết chừng, nhưng Thư Ngân Giao là vật quý hiếm, nô tỳ lại thấy chiếc bình đó đẹp nên đã cất rất cẩn thận, giờ sẽ mang tới ngay.”

My Trang khẽ nở nụ cười. Tôi nói: “Tỷ xem có khéo không kìa, đến ông trời cũng thành tâm không muốn để vết sẹo này làm hỏng vẻ đẹp hoa nhường nguyệt thẹn của tỷ.” My Trang làm bộ hờn giận cốc đầu tôi một cái, sau đó không kìm được bật cười.

Lưu Chu rất nhanh đã quay trở lại, nói: “Ôn thái y tới rồi, muốn thăm mạch cho Thẩm Tiệp dư.”

My Trang mỉm cười, nói: “Mau mời vào đây.” Rồi lại quay sang nói với tôi: “Muội cứ luôn chê y rắc rối, đến mạch cũng không cho người ta xem, chỉ bảo y đến xem cho ta. Bây giờ thì hay rồi, y ngày nào cũng đến làm phiền ta.”

Tôi thè lưỡi, làm bộ không để ý đến. Bên trong chiếc bình tròn trắng men đựng Thư Ngân Giao kia là một thứ thuốc cao trong suốt, mát rượi và tỏa mùi thơm dịu nhẹ, My Trang cầm lên ngửi thử rồi nói: “Thơm quá, vừa ngửi đã biết ngay là đồ tốt.”

Đương lúc trò chuyện thì Ôn Thực Sơ tiến vào, hần ngồi xuống chỗ đối diện, bắt mạch cho My Trang, thấy tôi cầm bình Thư Ngân Giao trong tay, như vô tình mà hữu ý liếc qua mấy bận, rồi nói: “Xin hỏi nương nương, đây là thứ gì vậy?”

Tôi đưa cho hắn, nói: “Là Thư Ngân Giao dùng để xóa sẹo.”

“Ồ?” Hắn dường như khá có hứng thú, liền đón lấy xem kỹ càng một lượt, sau đó lại dùng ngón tay út khều một chút, bôi ra mu bàn tay và ngửi thử. Tôi hồ nghi hỏi: “Có gì không ổn sao? Bản cung đã dùng quá nửa bình, không cảm thấy có chỗ nào không thoải mái cả.”

Sắc mặt Ôn Thực Sơ có vẻ hơi cổ quái nhưng lại không nói ra được lý do gì, hồi lâu sau mới cất tiếng: “Vi thần nhất thời còn chưa thể xác định, không biết nương nương có thể cho thần mang về nghiên cứu kỹ càng không?”

Tôi biết hắn xưa nay luôn thận trọng, lại rất dễ tâm tới những việc có liên quan đến tôi, thế là lập tức gật đầu đồng ý. “Được, xin thái y hãy xem cẩn thận giúp bản cung.”

My Trang thấy tôi đột nhiên tỏ ra nghiêm túc như vậy, liền ngạc nhiên hỏi: “Sao thế?”

Tôi thầm thắc thỏm, một tia bất an và sợ hãi trào dâng, không hiểu sao cứ luôn cảm thấy có chỗ nào đó không đúng lắm.

My Trang khẽ nắm lấy bàn tay tôi, hỏi với giọng quan tâm: “Muội sao thế? Chẳng lẽ thân thể không thoải mái? Lát nữa phải tới Thái miếu tham dự lễ sắc phong rồi đây!”

Tôi cố gắng trấn định tâm thần, cười nói: “Muội không sao.”

Thế nhưng tôi còn chưa kịp nghĩ nhiều, thời gian cử hành lễ sắc phong đã tới. Sau khi làm xong mọi lễ nghi trong Thái miếu, dựa theo quy định, tôi phải tới cung của Hoàng hậu nghe Hoàng hậu dạy bảo, sau đó thì tạ ơn Hoàng thượng và Hoàng hậu.

Mới đi được nửa đường, Lưu Chu chợt kêu lên “úi chao” một tiếng, nói: “Nương nương, thế này...”

Tôi cúi xuống nhìn, thấy không biết từ bao giờ, trên tà váy của bộ lễ phục mà tôi mặc đã xuất hiện mấy vết rách dài cỡ một tấc. Tôi thầm cảm thấy sợ hãi, lễ phục dùng khi sắc phong chẳng khác gì đồ ngự ban, sao có thể dễ bị hư hại được?

Đợi lát nữa đến trước mặt Hoàng thượng và Hoàng hậu, nếu bị phát hiện, há chẳng phải là tội lớn? Tổng quản phủ Nội vụ là Khương Trung Mẫn lúc này cũng đi theo bên cạnh, mà lễ phục vốn do phủ Nội vụ của y cấp, xảy ra vấn đề gì y cũng không thoát khỏi can hệ, bất giác lo lắng đến xanh mặt.

Sau một thoáng kinh sợ, tôi rất nhanh đã bình tĩnh trở lại, nói: “Có thể tìm người đến vá lại không?”

Khương Trung Mẫn đáp: “Lễ phục dùng khi sắc phong là do mấy người thợ giỏi dùng chỉ vàng chỉ bạc làm ra, lượng chỉ chỉ đủ dùng ột bộ trang phục này thôi, nếu muốn tìm thêm e là phải mở cửa nhà kho, mà như thế thì rầm rộ quá!”

Tôi lắc đầu, nói: “Không được!”

Thời gian trôi qua từng chút, Hoán Bích nói: “Không thể chậm trễ thêm nữa, nếu để lỡ thời gian, chỉ e nương nương sẽ bị Hoàng thượng và Hoàng hậu trách phạt thêm đấy.”

Khương Trung Mẫn lo lắng chạy qua chạy lại, mồ hôi rỉ đầy đầu, đột nhiên vỗ đùi đánh bốp một cái, mừng rỡ nói: “Hai ngày trước, cung của Hoàng hậu có mang tới một chiếc áo dài nhờ vả giúp, thoát nhìn thì khá có kiểu cách của một bộ lễ phục, tuy không giống lắm với bộ đồ trên người nương nương bây giờ nhưng nếu chỉ dùng tạm thời thì hẳn là không vấn đề gì.”

Tôi thoáng do dự. “Liệu có ổn không?”

Khương Trung Mẫn nói: “Chiếc áo đó trông hơi cũ, chắc đã may từ mấy năm trước rồi, chỉ e Hoàng hậu nương nương trước đây đã từng mặc qua, do đó cũng không nên nóng đến đâu, sau khi vá xong đã để ở chỗ nô tài được hai, ba ngày rồi, chắc không có vấn đề gì lớn.” Y thấp giọng nói tiếp: “Hiện giờ chỉ có cách dùng tạm chiếc áo đó thôi.”

Lưu Chu vốn hấp tấp, liền thúc giục: “Nếu có thể dùng được, sao còn không mau đi lấy?”

Tôi vội ngăn lại: “Không được, xiêm y của Hoàng hậu ta sao có thể tùy tiện mặc chứ, như thế há chẳng mắc tội vô lễ?”

Cận Tịch là người có nhiều kinh nghiệm nhất ở đây, thấy sự tình khẩn cấp liền cau mày suy nghĩ một chút, sau đó nói: “Nếu là lễ phục của Hoàng hậu thì nhất quyết không được mặc, nhưng nếu chỉ là đồ thường thì tạm dùng chắc cũng không có vấn đề gì lớn, chỉ là nương nương cần phải thỉnh tội với Hoàng hậu. Dù sao trước đây khi tấn phong quý tần, nương nương cũng từng vì thời gian quá gấp mà phải dùng áo váy của Kính Phi nương nương, coi như đã có tiền lệ rồi.”

Khương Trung Mẫn suy nghĩ một chút rồi nói: “Đó quả đúng là đồ thường, hơn nữa e rằng còn là xiêm y của Hoàng hậu nương nương khi còn làm phi tử, được may bằng gấm Khổng tước, bên trên thêu hình địch phượng[3] chứ không phải hình phượng hoàng.”

[3] Một giống chim mà theo quan niệm của người Trung Quốc thì không cao quý bằng phượng hoàng.

Cận Tịch thở phào một hơi. “Vậy thì ổn rồi!”

Khương Trung Mẫn không dám sai người khác, đích thân vội vã chạy đi, rất nhanh đã quay trở về phục mệnh.

Thứ y mang đến quả là một chiếc áo rất đẹp, dài chạm đất, may bằng gấm Khổng tước và có những đường nét hoa văn rực rỡ, bên trên còn có hình thêu hoa lạc tiên và địch phượng, trong sự hoa lệ lại có mấy phần thanh nhã, mà nhìn kích thước cũng khá hợp với cơ thể tôi.

Lưu Chu tấm tắc nói: “Đúng là xiêm y của Hoàng hậu có khác, cũ vậy thì vẫn là đồ tốt.”

Hoán Bích vội vàng thay áo cho tôi, nói: “Nương nương nhanh lên một chút, kéo lại khiến Hoàng thượng và Hoàng hậu sốt ruột.”

Lúc này tôi cũng không để ý được nhiều, vội thay xiêm y rồi ngồi vào trong chiếc xe Địch phượng ngọc lộ. Rèm xe buông xuống, tôi nghe thấy Cận Tịch cất tiếng thở dài về đây nghỉ hoặc từ phía sau: “Sao lại quen mất thế nhỉ?”

Tôi không có thời gian rảnh để suy nghĩ về lời của nàng ta, trong lòng thầm mong mình đừng tới trễ quá.

Thế nhưng cũng có một tia nghi hoặc trào dâng trong tôi, dường như có chỗ nào đó có vấn đề rất lớn, chỉ là bây giờ tôi không còn nhiều thời gian để suy đoán nữa thôi.

19. Chương 19

Chương 19: Nửa đêm dạ người sinh oán hận

Chiêu Dương diện sâu thắm mà rộng lớn, tôi đứng bên trong đã được nửa tuần hương nhưng vẫn chẳng thấy Huyền Lăng và Hoàng hậu ra ngoài, cũng chẳng có chút động tĩnh nào.

Đương lúc nghi hoặc, Tiễn Thu cười tủm tỉm đi ra, cung kính khom người hành lễ với tôi. “Làm phiền Chiêu nghi nương nương phải đợi lâu, vừa rồi bệnh đau đầu của Hoàng hậu nương nương tái phát, hết sức khó chịu, lúc này Hoàng thượng đang ở trong bốn thuốc cho nương nương, đợi lát nữa là có thể ra ngoài, xin Chiêu nghi hãy chịu khó đợi thêm chút nữa.”

Tôi tươi cười, hòa nhã nói: “Đã làm phiền cô nương chuyển lời rồi, không biết bây giờ Hoàng hậu nương nương đã đỡ hơn chưa?”

Tiến Thu cười, đáp: “Đó là bệnh cũ của Hoàng hậu nương nương, uống chút thuốc vào là khỏi thôi.”

Tôi vội nói: “Vậy thì tốt quá, chỉ mong nương nương phượng thể an khang.”

Tiến Thu vốn cũng là người khéo ăn khéo nói, lập tức tươi cười. “Nô tỳ đã nói rồi mà, chắc chắn Chiêu nghi nương nương rất quan tâm đến Hoàng hậu nương nương.”

Trong điện vô cùng tịch mịch, ngoài các cung nữ, thái giám đang chờ bên ngoài, chỉ còn có mình tôi.

Đó là một thứ cảm giác rất bối rối, Chiêu Dương điện vốn chỉ thuộc về Hoàng hậu, vậy mà lúc này tôi lại đứng một mình ở đây, trong sự tịch mịch đến lạ thường.

Ngoài cửa sổ ngọc đầy tuyết trắng, dưới một mảng màu thuần khiết như vậy, Tứ Áo Thành càng có vẻ rộng rãi và tịch mịch lạ thường. Cung của Hoàng hậu xưa nay vốn không đốt hương, hôm nay cũng dùng trầm thủy hương chỉ có trong dịp đại lễ, mùi thơm vừa đằm vừa ngọt lan tỏa khắp điện, khiến người ta cảm nhận được sự tĩnh lặng và trang trọng tột cùng.

Dường như có tiếng bước chân vang lên, rồi một người thất thanh gọi tôi: “Hoàn Hoàn.” Tôi ngoảnh lại, thấy là Huyền Lăng. Trong điện đa phần treo những bức rèm màu xanh và đỏ, do đó chiếc áo màu vàng tươi trên người y lại càng bắt mắt hơn.

“Hoàng thượng...” Tôi khẽ cất tiếng gọi y.

Ánh sáng trong điện mờ ảo, từng làn khói trắng nghi ngút tỏa ra từ chiếc lò đốt trầm thủy hương, thêm vào đó lại đang ở xa nhau nên tôi không thể nhìn rõ thần sắc của y lúc này. Chỉ nghe y mơ hồ cất tiếng: “Sao nàng không gọi ta là Tứ lang nữa?”

Tứ lang? Tôi có chút thẹn thùng, còn cảm thấy ngạc nhiên, trong cung của Hoàng hậu tuy không có người nào nhưng gọi như thế hình như không được hay lắm. Thế nhưng y lại truy hỏi tiếp, hơn nữa trong lời truy hỏi còn một mực tự xưng mình là “ta”.

Đây là lần thứ hai tôi nghe thấy y tự xưng bản thân như vậy.

Rồi tôi khẽ trả lời: “Tứ lang, thần thiếp ở đây.”

Y khẽ “ồ” một tiếng, bước lên phía trước một bước, hơi do dự: “Hoàn Hoàn?”

Trái tim tôi đột nhiên đập thình thịch dữ dội, miệng vẫn dịu dàng đáp lại y một tiếng: “Là thiếp.”

Y chạy về phía tôi, trong tiếng bước chân dồn dập toát ra một nỗi mừng vui khó tả hết bằng lời. Tám cây trầm ngọc dùng trong lễ sắc phong chiêu nghi cài đầy trên đầu tôi, những dải tua rủ xuống khiến khuôn mặt tôi bị che đi quá nửa, còn hết sức nặng nề. Y ôm chặt tôi vào lòng, dường như vừa tìm lại được một vật gì vô cùng quý báu sau nhiều năm đánh mất, khẽ gọi: “Hoàn Hoàn, nàng rốt cuộc đã trở về rồi...”

Giọng nói của y khàn khàn và chứa chan tình cảm nhưng trái tim tôi đột nhiên trầm hẳn xuống, một luồng khí lạnh xộc thẳng lên từ nơi gót chân, người mà y đang ôm liệu có phải là tôi? Hoàn Hoàn? Cái tên này lẽ nào thuộc về một người khác?

Tôi không thể động đậy. Y ôm rất chặt, chặt đến mức khiến tôi cơ hồ không thể thở được, nơi xương sườn truyền đến cảm giác nhói đau. Đồng thời, sự nghi hoặc kia khiến tôi cảm thấy hết sức bất an, thế là bèn nín thở, nói rành rọt từng từ: “Thần thiếp Chân Hoàn, tham kiến Hoàng thượng.”

Y dường như còn chưa nghe rõ, rồi thân thể bỗng trở nên cứng đờ, vòng tay dần buông lỏng. Y chăm chú nhìn tôi, ánh mắt có chút cổ quái, sau đó liền cất giọng hồ hững: “Là nàng à?”

Tôi kinh hãi đến nỗi thiếu chút nữa cắn phải lưỡi. Vẻ mặt của y lúc này khiến tôi rùng mình, như thể bị một chậu nước lạnh giội xuống từ trên đỉnh đầu, ngay đến xương tủy cũng ngợp trong cảm giác giá lạnh. Tôi cố hết sức giữ bình tĩnh, quỳ xuống, khẽ nói: “Thần thiếp tham kiến Hoàng thượng.”

Y liếc mắt nhìn về phía xa rồi rất nhanh đã trở lại trên người tôi, quan sát bộ xiêm y tôi đang mặc một hồi. Đột nhiên, y đưa tay kéo tôi dậy, trong mắt bừng lên một tia la giện, giọng nói mang theo ý chất vấn: “Chiếc áo này là từ đâu ra?”

Tôi thầm sợ hãi, đang định giải thích thì bàn tay đang nắm lấy cánh tay tôi của y càng lúc càng dùng sức hơn, khiến tôi đau đến nỗi mồ hôi lạnh tuôn ra đầm đìa, không nói được thành lời. Tôi cố gắng nín thở rồi mới thốt ra được một câu: “Thần thiếp...” Còn chưa nói xong, y đã đẩy tay tôi ra, khiến tôi ngã nhào xuống đất, lại “hừ” lạnh một tiếng.

Phía bên trong, Hoàng hậu nghe thấy động tĩnh liền vội bám tay Tiễn Thu ra ngoài, nhìn thấy tình cảnh này thì không kìm được “úi chao” một tiếng, ngã về phía Tiễn Thu.

Huyền Lăng cả kinh, không để ý đến tôi nữa, vội chạy tới đỡ Hoàng hậu ngồi xuống. “Hoàng hậu sao vậy?”

Hoàng hậu còn chưa ngất đi, chỉ đưa tay day trán, gắng gượng nói: “Thần thiếp hơi đau đầu.”

Tiến Thu vội rót một chén trà, nhưng Hoàng hậu lại không uống, chỉ có nghiêng bốn phía tìm kiếm ai đó, hỏi: “Hội Xuân đâu?”

Tiến Thu hiểu ý, vội gọi Hội Xuân vào. Vừa nhìn thấy Hội Xuân, sắc mặt Hoàng hậu đã tái nhợt, một tay chỉ vào tôi, một tay vỗ mạnh xuống tay vịn của chiếc ghế, quát hỏi: “Người mau nhìn xem, chuyện này là thế nào?”

Hội Xuân đưa mắt nhìn về phía tôi, lập tức sợ đến tái mặt, vội quỳ xuống, khóc lóc nói: “Mấy ngày trước, nương nương kiểm tra đồ đạc cũ của Thuần Nguyên Hoàng hậu, phát hiện chiếc áo Nghê thường này bị rơi mất hai chiếc cúc, chỉ cũng hơi sờn, liền sai nô tỳ mang đến phủ Nội vụ bảo bọn họ sửa lại. Nô tỳ vốn định tìm lúc nào rảnh sẽ tới đó lấy về, ai ngờ hai ngày nay nhiều việc quá nên quên mất, không biết vì sao lại xuất hiện trên người Chiêu nghi nương nương.” Nàng ta sợ đến quên cả khóc, ra sức đập đầu, nói: “Xin Hoàng thượng, Hoàng hậu thứ tội!”

Đầu óc tôi như nổ ụp một tiếng, trở nên trắng bệch. Mặc nhầm áo cũ của Thuần Nguyên Hoàng hậu, phải làm sao đây?

Hoàng hậu nghe thế thì bừng bừng nổi giận, thở hồng hộc nói: “Ồ đồ! Bản cung đã dặn đi dặn lại các người phải chú ý bảo quản đồ đạc của tiên Hoàng hậu cho tốt, các người lẽ nào lại coi những lời đó như gió thoảng bên tai? Những thứ khác thì thôi, nhưng...”

Ánh mắt Huyền Lăng toát lên vẻ đờ đẫn. “Đây là chiếc áo mà nàng ấy mặc trong lần đầu tiên gặp trẫm.”

Trong mắt Hoàng hậu như có một ngọn lửa bùng lên, nhìn Huyền Lăng chăm chú. “Hoàng thượng chắc vẫn còn nhớ, khi đó, tỳ tỳ vào cung thăm thần thiếp.”

Huyền Lăng khẽ “ừm” một tiếng, nói: “Tất nhiên ta không thể nào quên.”

Bọn họ thản nhiên nói chuyện với nhau, bỏ mặc tôi ở một bên, tựa như đã hoàn toàn bị quên lãng, chỉ biết lẳng lặng nhìn bọn họ trong cô độc. Hoàn Hoàn? Tôi thầm cười lạnh, cảm thấy rất đối bị ai, Hoàn Hoàn, thì ra là một người khác!

Y rất nhanh đã lại nhìn qua phía tôi, nói với giọng lạnh lùng mà xa lạ: “Cởi ra!”

Tôi nhất thời có chút lúng túng, nếu cởi áo ngoài ra, trên người tôi chỉ còn lại chiếc áo lót, tuyệt đối không hợp với lễ nghi. Thế nhưng tôi vẫn cởi ra rồi quỳ xuống, dâng lên bằng hai tay, cung kính đưa: “Thần thiếp sợ ý, mặc nhầm áo cũ của Thuần Nguyên Hoàng hậu.”

Hoàng hậu đưa mắt liếc nhìn Huyền Lăng, dè dặt nói: “Chiêu nghi xưa nay luôn cẩn thận, ắt không có ý làm như thế, e là bên trong có duyên cớ gì chăng?” Rồi quay sang nói với tôi: “Người tự mình nói đi.”

Tôi bình tĩnh lắc đầu, đáp: “Lúc tới cung của Hoàng hậu, thần thiếp phát hiện lễ phục bị rách, bắt đắc dĩ mới phải mượn tạm chiếc áo này nhưng không hề biết lai lịch của nó.” Khóe môi dần xuất hiện một nét cười thê lương, lồng ngực tôi phập phồng lên xuống. “Nếu không phải như vậy...” Tôi chăm chú nhìn Huyền Lăng nhưng lại không nói tiếp, mà quay sang nói với Hoàng hậu: “Đây là lỗi của thần thiếp, thần thiếp tình nguyện nhận phạt.”

Tự nơi đáy lòng, tôi sao có thể chờ mong trở thành một con người khác trong mắt y? Thôi vậy, thôi vậy!

Huyền Lăng nhìn tôi bằng ánh mắt phức tạp mà xa xăm. Tôi ngoảnh đầu đi, cố kìm nén không để mình rơi nước mắt.

Sau một thoáng tĩnh lặng đầy băng giá, Hoàng hậu do dự nói: “Chiêu nghi...”

Huyền Lăng mặt mày hờ hững, cất tiếng: “Chiêu nghi? Tuy đã tiến hành lễ sắc phong nhưng còn chưa nghe nàng dạy dỗ, nghi lễ coi như vẫn chưa kết thúc.”

Lòng tôi vốn đã nguội lạnh, nghe thấy thế lại càng chấn động, không kìm được nở một nụ cười chua xót. Thôi vậy, thì ra trong lòng y, tôi vốn chẳng xứng làm chiêu nghi, con người mà y hằng thương nhớ cũng chẳng phải là tôi.

Y đưa mắt nhìn tôi, cất giọng cao cao tại thượng: “Đường Lê cung đã được sửa chữa xong xuôi, người hãy về đó mà suy nghĩ lỗi lầm đi.”

Sự thất sủng của tôi diễn ra chỉ trong một đêm như thế, tất cả mọi thứ đều thay đổi hoàn toàn. Đường Lê cung vừa được xây mới, tinh tế và tao nhã vô cùng, tượng trưng cho sự cao quý và ân sủng, vậy mà chỉ sau một đêm đã biến thành một nhà lao băng giá.

Đêm hôm trở về Đường Lê cung, nước mắt tôi không ngừng chảy dài không ngớt. Cái lạnh của mùa xuân vẫn bao phủ màn đêm, chăn đệm đều bị nước mắt thấm ướt. Ánh trăng lẳng lặng chiếu vào từ bên ngoài cửa sổ, nhìn như một mảng nước nhọt nhọt mà chết chóc. Tôi vô cùng tỉnh táo, từ lúc bầu trời còn ngợp bóng đêm vô tận đến khi màu bụng cá hiện lên phía đằng đông, tôi đều không cảm thấy buồn ngủ.

Trái tim tôi từ sự đau đớn và nóng bỏng dữ dội lúc ban đầu dần trở nên nguội lạnh theo sự lụi tàn của chậu than sưởi ấm trong phòng. Sự nhục nhã và đau đớn tột cùng kia khiến trái tim vốn đã không hoàn chỉnh của tôi như bị bóp nát thành từng mảnh.

Tôi dần tỉnh ngộ, hiểu ra rằng tất cả chẳng qua chỉ là một cạm bẫy và nó được bắt đầu từ bộ lễ phục bị rách kia. Và sau sự tỉnh ngộ ấy, tôi thấy đau buồn, nhục nhã tột cùng... Tất cả tình ý và sự ân sủng mà y trao cho tôi, chẳng qua chỉ là vì tôi giống với một người khác.

Hoàn Hoàn. Trong lòng y, tôi chẳng qua chỉ là sự thay thế của Thuần Nguyên Hoàng hậu mà thôi.

Sau một thời gian dài mở mắt và khóc nức nở, đôi mắt tôi trở nên khô khốc và nhói đau. Sự tĩnh lặng qua đi, rốt cuộc đã có người đẩy cửa đi vào, là Cận Tịch. Nàng ta khẽ cất tiếng gọi: “Nương nương.”

Tôi vẫn ngẩn ngơ ngồi đó. Người trong Đường Lê cung đều đã bị giam cầm cùng tôi, sự sợ hãi lan tràn khắp nơi, căn bản không có ai dám tới làm phiền tôi. Cận Tịch khom người hành lễ, chậm rãi nói: “Nương nương nhất định phải chú ý giữ gìn, đừng thương tâm quá mà ảnh hưởng tới thân thể.”

Tôi đã chẳng còn nước mắt, trong điện vô cùng tối tăm, nàng ta lại đứng ở nơi ngược sáng, vậy mà khuôn mặt vẫn toát lên vẻ lo lắng vô cùng. Tôi ngẩng lên, lần đầu tiên nhìn Cận Tịch một cách chăm chú. Từ nơi cổ họng truyền tới cảm giác khàn khàn đau đớn, tôi đột nhiên cười lạnh. “Cận Tịch, trước đây ta từng hỏi ngươi vì sao lại vô cớ trung thành với ta như thế, ngươi chỉ nói là do duyên phận, bây giờ, có thể nói cho ta biết chưa?”

Nàng ta cắn chặt môi, lặng im quỳ một chỗ, không nói một lời. Khóe môi tôi dần nhếch lên, khi trái tim đang ngợp đầy nỗi bi thương và oán hận, nụ cười của tôi ắt hẳn vô cùng đáng sợ. “Là vì trông ta giống Thuần Nguyên Hoàng hậu có phải không?”

Nàng ta chậm rãi gật đầu rồi lại lắc đầu, nói: “Nương nương và Thuần Nguyên Hoàng hậu kỳ thực không giống nhau lắm.”

Tôi khẽ cười nghi hoặc, hoàn toàn không tin, nói: “Vậy sao?” Rồi lại lẩm bẩm một mình: “Đến tận bây giờ ta mới biết đấy!” Về mặt của Đoan Phi khi lần đầu gặp tôi bỗng lại hiện ra trước mắt, tại sao mới gặp tôi mà nàng ta đã tỏ ra kinh ngạc như thế, rồi còn nói ra những lời như vậy? Nàng ta là phi tử nhập cung sớm nhất, tất nhiên từng nhìn thấy dung mạo của Thuần Nguyên Hoàng hậu.

Cận Tịch khẽ nói: “Ba phần dung mạo, năm phần tính tình, vậy là đã đủ để Hoàng thượng rung động rồi!”

Tôi khẽ cười đau đớn, cất giọng tự giễu: “Ba phần dung mạo? Năm phần tính tình? Cũng đủ để khiến người trung thành với ta rồi sao? Mà không, người chỉ thực sự trung thành với Thuần Nguyên Hoàng hậu thôi.”

Cận Tịch vẫn cung kính quỳ ở đó, khẩn thiết nói: “Nô tỳ không hề có phúc được hầu hạ tiên Hoàng hậu, chỉ vì cơ duyên xảo hợp nên mới từng được tiên Hoàng hậu giúp đỡ một lần.” Cận Tịch bình tĩnh nhìn tôi, cặp mắt trong veo như nước. “Giống nhất là khi nương nương mặc chiếc áo cũ đỏ của tiên Hoàng hậu. Tiên Hoàng hậu tâm địa quá lương thiện, còn nương nương tuy hay mềm lòng nhưng cũng có lúc quyết đoán. Cận Tịch trung thành với nương nương một phần là vì sự nhân từ của tiên Hoàng hậu nhưng chủ yếu vẫn là vì bản thân nương nương.”

Tôi đưa mắt nhìn nàng ta, khó kìm nén nỗi sự tò mò và không cam tâm nơi đáy lòng. “Thuần Nguyên Hoàng hậu, đó rốt cuộc là người thế nào?”

Cận Tịch khẽ nở nụ cười, vành mắt đã lại đỏ hoe. “Thuần Nguyên Hoàng hậu không nên tồn tại ở chốn nhân gian, trên đời này không có ai lương thiện hơn người được.” Thấy tôi có vẻ ngạc nhiên, nàng ta cũng chỉ nói thêm: “Tiên Hoàng hậu tựa như một vị thần tiên giữa phàm trần, những thứ khói bụi thế gian sẽ chỉ làm vấy bẩn người mà thôi!”

Tôi ngạc nhiên khôn cùng, hồi nhỏ nghe người ta kể về Thuần Nguyên Hoàng hậu, tôi chỉ nghĩ đó là một nữ tử xinh đẹp và hiền lương thực đức, giỏi múa điệu Kinh hồng, rất được Huyền Lăng yêu quý, trong cung không ai không phục. Sau khi vào cung, tôi cũng chỉ biết thêm được một chút về nàng ta, rằng tài gảy tỳ bà của Đoan Phi kỳ thực là do nàng ta truyền dạy, tài năng như thế tôi quả không thể sánh bằng.

Tôi thầm cảm thấy buồn bã. “Nàng ta... nhất định là một người rất tốt.”

Cận Tịch khẽ nói: “Nếu nương nương là một bông tường vi có gai, vậy thì Thuần Nguyên Hoàng hậu là một bông bách hợp trong nước, chỉ tiếc rằng trong cung đầy ắp bùn lầy, bách hợp không thể nở hoa thật đẹp.”

Cận Tịch nói rất chân thành, thẳng thắn, tôi nghe mà xúc động vô cùng. Tôi nghiêng đầu nhìn nàng ta, đau đớn nói: “Tường vi có gai? Cho dù có gai cũng chẳng thể địch lại vô số minh thương ám tiễn chốn hậu cung, bị trúng phải cạm bẫy mà khó lòng biện bạch. Hiện giờ ta đã thất sủng, mà lần này khác với lúc xưa, e là chẳng còn cơ hội chuyển mình được nữa, người có trung thành với ta cũng chẳng ích gì.”

Cận Tịch trịnh trọng khấn đầu, thưa: “Việc lần này cũng là do nô tỳ sơ suất, nô tỳ cảm thấy chiếc áo đỏ quen mắt, nhưng nhất thời lại không nhớ ra đó là áo cũ của tiên Hoàng hậu, hơn nữa trước đây, Khương công công chưa từng hầu hạ tiên Hoàng hậu, quả thực chúng ta đã bị trúng kế của kẻ khác rồi.” Thoáng dừng lại, nàng ta nói tiếp: “Hôm qua, sau khi nương nương được đưa về, nghe nói Hoàng thượng đã sai người dùng gậy đánh chết Khương công công.”

Tôi nghe thấy thế thì thầm chấn động, lại càng cảm thấy khó chịu. “Y kỳ thực đã bị ta làm liên lụy, đồng thời cũng là một con cờ trong tay kẻ khác.” Tôi nắm lấy bàn tay Cận Tịch, ả này nói: “Ta không nên nghi ngờ sự trung thành của người, dù có một phần nguyên nhân là vì tiên Hoàng hậu nhưng ít nhất người cũng tốt với ta. Nhưng còn Hoàng thượng...” Tôi không nói tiếp, chỉ khẽ cười lạnh. “Lần này Hoàng hậu quả đã tổn nhiều tâm tư thật!”

Cận Tịch giật mình đánh thót, sau một thoáng trầm tư mới hỏi: “Sao nương nương lại nghĩ vậy?”

“Nếu không phải nàng ta cố ý thì ai có thể động vào đồ cũ của Thuần Nguyên Hoàng hậu được đây, với cả sao có thể trùng hợp như thế?” Trái tim bất giác thâm run rẩy, thủ đoạn của Hoàng hậu, tôi không phải không biết, trong việc liên thủ dọa nạt Lệ Quý tần, tiêu diệt Hoa Phi, chúng tôi hợp tác với nhau ăn ý vô cùng, nàng ta cũng chẳng phải người đoan trang, hiền thực gì cho cam! Sau tiếng cười lạnh, tôi lại cảm thấy

hơi run sợ, tôi nào từng nghĩ đến việc bỏ ngựa bắt ve sầu, chim sẻ rình phía sau. Người ta vẫn nói: “Thỏ chết rồi, chó săn cũng vào nôi” quả không sai chút nào!

Còn chẳng phải thế sao?

Cận Tịch cúi đầu, khê cần môi, nói: “Nương nương không hề có lòng lật đổ Hoàng hậu, chỉ là nương nương được thăng tiến không ngừng, lại được Hoàng thượng ân sủng, Hoàng hậu chắc hẳn kiêng dè điều này.”

Tôi đứng dậy, ngẩn ngơ nhìn quanh bốn phía. “Ta đã làm mất lòng Hoàng thượng, không được lòng Hoàng hậu, lỗi lầm phạm phải lại liên quan tới tiên Hoàng hậu, đó chính là chỗ thương tâm của cả Hoàng thượng, Hoàng hậu và Thái hậu.”

Cận Tịch cau mày nói: “Việc này quả đúng là đã không thể vãn hồi được nữa, nương nương chỉ có thể lặng lẽ chờ thời cơ thôi.”

“Thời cơ?” Tôi ngoác quanh bốn phía, nhìn Đường Lê cung vừa được tu sửa, trang hoàng, lúc này nó có khác gì một tòa lãnh cung thực sự? Ngày đó, vì bảo vệ tôi nên Huyền Lăng mới đưa tôi đến Vô Lương điện, nhằm tránh khỏi những tranh đấu chốn hậu cung, tình nghĩa đương nhiên sâu nặng. Nhưng sự giam cầm lúc này thì đâu giống với đạo xưa chút nào. Thôi vậy, thôi vậy!

10

Ngày tháng trôi đi trong lặng lẽ, tất cả mọi sự ưu đãi dành cho Đường Lê cung trước đây đều bị triệt bỏ hoàn toàn. Người bên ngoài không rõ còn chê cười tôi đến mức nào, bị phế truất ngay trong ngày được sắc phong, chắc tôi có thể tính là người đầu tiên. Huyền Lăng yêu cầu phủ Nội vụ chỉ cho tôi đãi ngộ của một quý nhân, mà sau cái chết của Khương Trung Mẫn, người của phủ Nội vụ bắt đầu hà khắc vô cùng, toàn đưa tôi đồ thứ phẩm. Một số cung nữ, thái giám trong Đường Lê cung lúc này đã bắt đầu cất lời oán than không ngớt, may mà mấy người Cận Tịch và Tiểu Doãn Tử còn kìm nén được, mọi người đều cố sức nhẫn nhịn.

Lòng tôi dù đang đau đớn khôn cùng nhưng cũng không muốn rửa mặt bằng nước mắt nữa. Chỉ là dù có kiềm chế đến mấy, sự đau xót và oán hận kia vẫn cứ đè nặng trong lòng, tựa như một tảng đá lớn, dần khiến tôi chẳng thiết ăn uống gì nữa.

Trong dịp đầu xuân rét lạnh, tuyết lớn chưa từng ngừng rơi, Đường Lê cung ở nơi vắng vẻ, lại có nhiều khí âm hàn ẩm ướt, vậy mà lúc này than sưởi ấm còn bị phủ Nội vụ ngừng cung cấp, chẳng còn thứ gì để sưởi ấm, chần nệm trong cung gần như đều ẩm ướt đến nỗi có thể vắt được ra nước. Tuy đã mặc thêm mấy lớp quần áo nhưng chỉ sau mấy ngày, đôi tay, đôi chân vốn trắng mịn, nồn nà của tôi đã đầy những vết nứt nẻ, chỗ nào cũng tím tái, thỉnh thoảng còn rỉ máu. Hoán Bích và Lưu Chu nôn nóng không thôi, cũng chẳng kiêng kỵ gì nữa, đêm đêm đều ngủ chung với tôi, cùng giúp nhau sưởi ấm. Tới lúc này, tôi mới phát hiện tay chân bọn họ cũng đều nứt nẻ rồi.

Tôi không sao kìm nén được, trong cơn xót xa, cả ba người cùng ôm nhau khóc. Tôi rơm rớm nước mắt, nói: “Khi xưa còn làm nô tỳ trong phủ, bọn muội cũng chưa từng phải chịu khổ thế này, không ngờ bây giờ lại...”

Hoán Bích dùng đùi giữ ấm bàn chân tôi, thương cảm nói: “Nương nương cũng nào phải chịu khổ thế này, Hoàng thượng thực quá...”

Lưu Chu đưa tay lau nước mắt, cảm phẫn nói: “Nô tỳ ra sức van cầu, chỉ mong phủ Nội vụ có thể linh động một chút, đưa tới ít thuốc cao chữa nứt nẻ, hoặc là ang tới một ít than đá cũng tốt! Ai ngờ bọn họ chẳng thèm để ý, còn không cho nô tỳ ra ngoài, chỉ đứng ngoài cửa mà không ngừng giễu cợt. Khi trước đám người đó đã hết lòng nịnh nọt, bợ đỡ chúng ta thế nào chứ?”

Hoán Bích thở dài một tiếng, trừng mắt nhìn Lưu Chu. “Người hãy dừng lại đi thôi, còn lo chưa đủ phiền muộn hay sao?”

Lưu Chu hậm hực nói: “Rồi sẽ có ngày ta cho bọn họ biết sự lợi hại của bà cô Lưu Chu này!” Nói rồi liền ử bàn tay tôi vào trước ngực mình. Bàn tay Lưu Chu cũng lạnh băng, chỉ duy có nơi trước ngực là còn một chút hơi ấm, nhưng lại trao hết cho tôi. Tôi ôm chặt lấy bọn họ, trong lòng càng cảm thấy khó chịu hơn.

“Vốn ta định tìm cho bọn muội một nơi chốn tốt nhưng sợ là không thể nữa rồi, bây giờ ta đến thân mình còn khó giữ, không những thế còn làm liên lụy đến bọn muội.”

Hoán Bích khẽ lắc đầu, chỉ lặng im rơi nước mắt. Lưu Chu khẳng khái nói: “Lẽ nào nô tỳ đi theo nương nương chỉ là để hưởng phúc thôi sao? Nô tỳ từ nhỏ đã đi theo nương nương, cũng đã được hưởng sự an nhàn, vui vẻ rồi, bây giờ tất nhiên phải cùng nương nương gánh vác khổ nạn. Cả con người nô tỳ đều là của nương nương.”

Nước mắt tôi tuôn rơi lã chã. “Ta nào đã từng coi bọn muội như kẻ nô tỳ.”

Trong mắt Hoán Bích lấp lánh ánh lệ. “Lưu Chu nói không sai, có khổ nạn bọn nô tỳ tất phải cùng nương nương gánh vác, chỉ cần chúng ta đồng sức đồng lòng, lẽ nào còn lo có khó khăn nào không vượt qua được?”

Ánh trăng hôm nay mờ mờ ảo ảo, rải xuống mặt đất những bóng xám hững hờ, gian điện giữa màn đêm càng thêm lạnh lẽo. Lòng tôi chứa chan nỗi xót xa, lại sợ trở mình sẽ khiến Lưu Chu và Hoán Bích thức giấc, liền nằm im ở đó. Ánh trăng lạnh lẽo chiếu xuống màn, hôm nay lại là ngày cuối tháng, vầng trăng cong như lưỡi liềm, không ngừng cứa vào trái tim tôi. Trăng có khi tròn khi khuyết, ngày ngày đều biến ảo không ngừng, nhưng nếu nói tới sự biến hóa đa đoan của lòng người, vầng trăng chỉ có tỏ mờ tròn khuyết há lại so bì được?

Tôi nằm trong màn, thầm thở dài một tiếng.

Có lẽ vì nhiều ngày liền ăn uống không điều độ, thân thể tôi dường như đã mất hết sức lực, tinh thần cũng rất kém. Chắc bởi nguyên nhân này nên kỳ kinh vốn chẳng mấy chuẩn xác của tôi đến muộn hơn so với tháng trước vài ba ngày, cả thân thể và tinh thần tôi đều có cảm giác tê mỏi đến khó tả. Cận Tịch vô cùng lo lắng, đã mấy lần vì tôi mà tới nói chuyện với đám thị vệ xin ời thái y tới, nhưng đám thị vệ bên ngoài Đường Lê cung đều hết sức hung dữ, thái độ cũng tồi tệ, khi nôn nóng quá thì chỉ nói: “Hoàng thượng đã hạ chỉ rồi, không cho bất cứ người nào trong cung này ra ngoài. Những việc khác bọn ta không quản được.” Thế là mấy người Cận Tịch chỉ có thể trở mắt nhìn tôi ngày một tiêu tụy hơn.

Rốt cuộc đến một ngày, khi ngủ dậy thay quần áo, tôi không cảm cự nổi nữa, trượt chân ngã xuống đất bất tỉnh.

Khi tỉnh dậy, tôi thấy Ôn Thực Sơ đang ở ngay cạnh mình, trong điện đã có chậu than, vừa ấm áp vừa sáng sủa. Siêu thuốc bắc đang sôi sùng sục trên bếp, mùi thuốc tỏa ra hơi lợm giọng. Chăn đệm của tôi cũng đã được thay bằng loại mềm mại, khô ráo, nơi bàn chân được sưởi ấm bằng một bình nước nóng làm bằng đồng.

Tôi đưa bàn tay lên, thấy tay mình được quấn một lớp vải mềm, không kìm được có chút kinh ngạc. Cận Tịch đứng bên cạnh cười tủm tỉm, nói: “Nương nương đừng động dậy kéo lại làm bẩn quần áo, tay người vừa được bôi dầu chôn trị chứng nứt nẻ.” Nàng ta bưng tới một bát canh tổ yến, khẽ thổi mấy hơi, sau đó dùng thìa bạc bón cho tôi từng chút. Tôi vẫn còn khá mệt, đầu óc lại choáng váng, chỉ biết nhìn quanh bốn phía mà thầm cảm thấy nghi hoặc, trong lúc bị giam cầm, sự đãi ngộ này từ đâu ra? Nhưng bình nước nóng dưới chân lại sờ sờ ra đó, khiến tôi nhận thức được rõ ràng đây không phải là mơ.

Tôi đưa mắt nhìn Ôn Thực Sơ, được gặp lại cố nhân, đôi mắt tôi bất giác nhòe lệ. “Ôn đại nhân.”

Hắn đáp lại một tiếng, trong mắt thoáng qua nét dịu dàng và xót xa, nhưng lại cố hết sức kìm nén, hành lễ nói: “Vi thần chúc mừng nương nương!”

Ý thức của tôi có chút mơ hồ, bất giác đưa tay sờ bụng, vừa nghi hoặc vừa bất ngờ đưa mắt nhìn hắn. “Vậy sao?”

Cận Tịch rơi nước mắt, khẽ ngoảnh đầu lau đi, sau đó liền dẫn một đám cung nữ, thái giám vào nhất tề quỳ xuống chúc mừng: “Chúc mừng nương nương!” Nàng ta nói: “Thái y nói nương nương đã có thai được một tháng rồi!”

Lòng tôi thâm ngơ ngẩn, có chút mừng rỡ nhưng trong sự mừng rỡ lại chứa chan nỗi bi thương. Tôi đã từng hết sức mong ngóng có một đứa con mà chẳng được, khi rơi vào tình cảnh tồi tệ này thì lại có thai, thực không biết sau này là tôi nương tựa vào nó hay là làm liên lụy đến nó nữa. Tôi vuốt ve bụng mình, cơ hồ muốn rơi lệ.

Sau đó, mọi người đều lui đi, chỉ còn lại Ôn Thực Sơ và Cận Tịch ở bên cạnh tôi. Cận Tịch đi trông siêu thuốc, Ôn Thực Sơ thì thăm mạch cho tôi. “Nương nương tâm tư xao động quá nhiều, thai khí không ổn định, từ nay về sau nhớ đừng tức giận và thương tâm nữa.”

Tôi ngoảnh đầu qua một bên, cố kìm nén cảm giác cay sè nơi sống mũi, hỏi: “Đại nhân cho rằng bản cung bây giờ nên làm thế nào?”

Hắn buông tiếng thở dài. “Đây là cơ hội duy nhất để nương nương trở mình.” Sau đó lại an ủi tôi: “Hoàng thượng đã hạ chỉ cho vi thần phụ trách việc chăm sóc nương nương, tuy chưa khôi phục lại đãi ngộ của một quý tần nhưng đã cho phép hưởng đãi ngộ của bậc tần rồi. Hoàng hậu cũng đã sai người đặc biệt để ý tới việc ăn uống, ngủ nghỉ của nương nương, nương nương hoàn toàn có thể yên tâm.”

Tôi nở nụ cười thê thảm. “Vậy sao? Đại nhân cho rằng đây là cơ hội trở mình của bản cung sao? Nếu đúng là vậy, vừa rồi đại nhân nói nhiều như thế, sao không có lời nào để cập tới việc xóa bỏ lệnh cấm túc với bản cung, mà Hoàng thượng cũng chẳng có một lời an ủi. Huống chi cái gọi là hưởng đãi ngộ bậc tần này chẳng qua là vì đứa bé trong bụng bản cung, không phải là vì bản cung.”

Hắn im lặng, trên mặt lộ rõ nét buồn rầu. Cận Tịch ở bên cạnh cũng ngẩn ngơ ngừng quạt bếp lò, cúi đầu ngẫm nghĩ. Trong điện nhất thời tịch mịch lạ thường, chỉ còn lại tiếng sùi ùng ục phát ra từ chiếc siêu bạc, từng làn hơi trắng không ngừng bốc lên.

Ôn Thực Sơ tha thiết gọi: “Nương nương...” Giọng nói nghe đã có chút nghẹn ngào.

Tôi ôm chiếc bình nước nóng vào lòng để sưởi ấm, khẽ nở nụ cười. “Đại nhân thương tâm làm gì chứ? Bản cung còn chưa thương tâm, ngài đã thương tâm thay bản cung rồi.” Bình nước nóng thực nóng biết mấy, áp sát vào lồng ngực lạnh băng của tôi qua lớp áo. Tôi cúi đầu, nói với giọng kiên định: “Dù thế nào đi nữa, bản cung cũng tuyệt đối không coi rẻ bản thân, khiến đứa bé này phải chịu ảm ức. Còn chưa vào lãnh cung, mà cho dù vào lãnh cung rồi thì bản cung cũng nhất định phải nuôi nấng đứa bé này cẩn thận cho tới lúc nó trưởng thành.”

Ôn Thực Sơ thở phào một hơi, giọng nói nghe có vẻ thoải mái hơn nhiều: “Vậy thì tốt. Vi thần chỉ lo nương nương sẽ coi rẻ bản thân.” Thoáng dừng một chút, hắn lại tiếp: “Có câu nói này của nương nương, vi thần nhất định sẽ dốc sức chăm sóc cho nương nương thật tốt.”

Tôi nở một nụ cười buồn, nơi đáy lòng trào dâng sự ảm áp và cảm kích. Tình ý của Ôn Thực Sơ với tôi kiếp này tôi không thể đáp lại được rồi, nhưng dù là vậy, trong chốn thâm cung lạnh lẽo này, hắn vẫn giống như một người thân luôn ở kề bên và hết lòng quan tâm đến tôi.

Tôi cười trong nước mắt, chậm rãi nói: “Ôn đại nhân và bản cung quen biết nhau từ nhỏ, hắn biết rõ bản cung sẽ không bao giờ tự coi rẻ mình.”

Hắn nở một nụ cười thư thái. “Nương nương à vi thần biết chưa bao giờ khiến vi thần phải thất vọng.”

Tôi nói: “Vậy bản cung và thai nhi trong bụng này xin được giao phó cho đại nhân.”

Sau khi Ôn Thực Sơ rời đi, chỉ còn lại Cận Tịch ở bên cạnh chăm sóc cho tôi. Nàng ta cẩn thận cài lại mép chăn, vui vẻ nói: “May mà có Ôn đại nhân tới chăm sóc cho nương nương, có điều bây giờ mọi chuyện vẫn cần phải cẩn thận.” Rồi nàng ta lại an ủi tôi: “Hiện tại có đứa con cũng tốt, ít nhất Hoàng thượng cũng sẽ không tuyệt tình quá!”

Tôi khẽ nở nụ cười thê lương, hỏi: “Người cũng cảm thấy Hoàng thượng quá tuyệt tình sao?”

Trong cung có biết bao đứa bé không thể ra đời, mỗi bước đi đều ẩn chứa đầy nguy hiểm. Bây giờ Huyền Lăng bạc tình, tôi chỉ có thể dựa vào bản thân mà thôi.

Tôi cố gắng khoát áo đứng dậy, sai Cận Tịch đi lấy văn phòng tứ bảo tới. Cận Tịch vâng lời làm theo, nhưng vẫn khuyên nhủ: “Bây giờ nương nương hãy còn yếu, đợi thân thể khỏe hơn chút hãy viết.”

Tôi lắc đầu, cầm bút viết lách một hồi rồi giao bức thư cho Cận Tịch: “Ta đang có thai, Hoàng thượng nhất định sẽ xem thư của ta. Hãy nghĩ cách đưa bức thư này cho Hoàng thượng.”

Cận Tịch hỏi: “Nương nương viết những gì vậy?”

Tôi tập trung tinh thần quá mức, lại càng cảm thấy mệt mỏi, ngồi tựa vào thành giường, nói: “Ta xin Hoàng thượng hạ chỉ, để Hoàng hậu đích thân phụ trách việc sinh nở của ta.”

Cận Tịch cả kinh. “Nương nương vốn đã nghi ngờ việc ngày hôm đó là cạm bẫy của Hoàng hậu, tại sao còn xin để Hoàng hậu chăm sóc ỉn?”

Tôi cười gượng, nói: “Đúng là như thế nhưng trong cung bây giờ Hoàng hậu nắm mọi quyền hành, ta muốn giữ đứa bé này, chỉ dựa vào bản thân thì chưa đủ. Hoàng hậu bày kế hãm hại ta như thế, nhất định là vô cùng căm ghét ta, chắc hẳn cũng căm ghét đứa bé trong bụng ta. Bây giờ điều quan trọng nhất là phải lựa sức mà làm, ta không thể lấy cứng chọi cứng với Hoàng hậu được. Bây giờ ta xin Hoàng thượng để nàng ta phụ trách việc sinh nở của ta, nếu xảy ra vấn đề gì, nàng ta cũng không thể thoát khỏi can hệ. Vì bản thân mình, nàng ta nhất định sẽ không hại tới đứa bé trong bụng ta, cũng không để người khác bày trò.”

Cận Tịch buồn bực ra mặt nhưng cũng tán đồng suy nghĩ của tôi: “Muốn mọi sự bình an, cũng chỉ có cách này thôi. Nương nương nếu muốn đắc sủng trở lại, tất cả hy vọng đều phải trông vào đứa bé này.”

Tôi buồn bã lắc đầu, Huyền Lăng đã như vậy rồi, lẽ nào tôi còn bằng lòng đi tranh sủng để làm thế thân ột người khác? Nếu nhất định phải thế, thà giết tôi đi còn hơn, giờ đây tôi chỉ mong đứa bé này có thể bình an trưởng thành thôi.

Tôi chỉ nói: “Người mau đi đi!” Trước mặt người khác, Hoàng hậu luôn tỏ ra nhân từ, hiền hậu, một khi Huyền Lăng ban xuống ý chỉ này, nàng ta nhất định sẽ không cự tuyệt.

Tôi cúi đầu vuốt ve phần bụng vẫn còn phẳng lì của mình, thầm hạ quyết tâm: Con ơi, dù phụ hoàng của con không thương yêu con, không thương yêu mẹ, mẹ cũng sẽ dốc hết sức mình bảo vệ cho con được bình an.

Cận Tịch cất bức thư đi, mỉm cười, nói: “Canh tổ yến nguội rồi, nô tỳ đi mang một ít sữa bò nóng về cho nương nương.”

Tôi tiện miệng nói: “Đợi chút đã, miệng ta bây giờ nhạt thêch, chẳng có chút cảm giác thèm ăn nào, bảo Lưu Chu dọn nhà bếp làm một bát cháo tôm nồn mang tới đây đi!”

Sắc mặt Cận Tịch có chút cổ quái, khẽ vâng một tiếng, vội vàng rời đi. Một lát sau đã có người bưng cháo vào nhưng lại là Hoán Bích. Hoán Bích ngồi xuống nơi đầu giường, cầm bát cháo, tươi cười nói: “Nương nương bây giờ đang có thai, một người ăn hai người bổ, nhất định phải ăn nhiều một chút mới được.”

Tôi vốn chẳng thèm ăn lắm, chẳng qua chỉ nhất thời nghĩ đến mà thôi, đợi khi cháo thực sự được bưng tới trước mặt rồi thì lại cảm thấy mất hứng. Nhưng thấy Hoán Bích rất mực ân cần, tôi cố gắng ăn lấy vài miếng, sau đó hỏi: “Sao không phải là Lưu Chu? Vừa rồi khi bọn muội vào chúc mừng, ta cũng không thấy muội ấy đâu.”

Hoán Bích cười tủm tỉm, nói: “Nương nương chê nô tỳ hầu hạ không tốt sao, chỉ nghĩ tới Lưu Chu thôi!”

Tôi thấy Hoán Bích ngoài miệng tuy cười nhưng khóe mắt lại đỏ hoe, không kìm được thầm nghi hoặc. “Lưu Chu sao rồi?”

Hoán Bích vội nói: “Đâu có sao, chỉ là mấy ngày vừa rồi Lưu Chu ngủ không được ngon, bị nhiễm phong hàn, bây giờ còn đang ngủ.”

Tôi khẽ “ừm” một tiếng, chuẩn bị đi ngủ. Nhưng có lẽ vì thời gian vừa qua phong ba không ngớt, tâm trạng tôi chẳng được yên ổn, liền vén chăn ngồi dậy, nói: “Ta đi thăm muội ấy một chút.”

Hoán Bích vội đứng dậy ngăn tôi, tôi lại càng cảm thấy nghi ngờ. Hoán Bích thấy đã không thể ngăn được nữa, bèn quỳ rạp xuống đất, cắn chặt môi khóc nức nở, nói: “Nương nương không cần đi nữa, Lưu Chu đã chết rồi.”

Tôi cả kinh, vội hỏi: “Muội nói cái gì?”

Hoán Bích nghẹn ngào khóc lóc không thôi: “Nương nương cho rằng thái y làm thế nào mà vào được đây? Thị vệ bên ngoài không hề để ý tới sự cầu xin của bọn nô tỳ, là Lưu Chu đã liều chết lao vào đao của bọn

họ, người bên ngoài sợ gây ra án mạng nên mới đi gọi thái y tới, nhưng cũng chỉ có Ôn thái y chịu tới, đáng tiếc, tính mạng của Lưu Chu thì đã không thể cứu được.”

Lưu Chu từ nhỏ đã đi theo tôi, tình cảm thân thiết như chị em ruột, nghe thấy tin dữ này, lòng tôi đau như xé, cơ hồ ngã nhào vào lòng Hoán Bích. Hoán Bích nôn nóng, bật khóc nức nở. “Nô tỳ vốn muốn giấu không để nương nương biết việc này, sợ làm tổn thương thai nhi, nương nương nhất định đừng thương tâm quá!”

Đương lúc khóc lóc, Cận Tịch từ ngoài chạy vào, nhìn thấy cảnh này thì biết ngay là không hay, vội vàng đỡ tôi ngồi xuống, khẩn thiết nói: “Nương nương dù thương tâm nhưng cũng xin hiểu rõ, giữ gìn sức khỏe bản thân mới là điều quan trọng nhất. Lưu Chu cô nương vì nương nương mà chết, nương nương không thể để cô ấy chết uống được. Nương nương nhất định phải giữ gìn chu toàn, như thế mới có thể báo thù cho Lưu Chu cô nương.”

Tôi nghiêng chặt hai hàm răng, vì dùng sức quá độ nên nơi chân răng cũng hơi tê dại, tựa như đang ngậm một khối băng trong miệng. Hoán Bích khóc lóc van nài: “Nương nương nhất định phải giữ gìn thân thể. Nương nương không biết Lưu Chu chết thảm thể nào đâu, đầu chảy đầy máu, đến thân xác cũng không được chôn cất cẩn thận. Nếu nương nương thương tâm quá độ mà ảnh hưởng đến thân thể, sự hy sinh của Lưu Chu chẳng phải là uổng phí sao?”

Tôi ngẩn ngơ rơi nước mắt. Tôi biết thân thể của Hoán Bích, xưa nay luôn đối xử với Hoán Bích rất hậu, không khỏi có chút qua quýt với Lưu Chu. Nhưng sau việc Hoán Bích phản bội ngày đó, tôi càng tin tưởng Lưu Chu hơn. Đáng tiếc, Lưu Chu và Hoán Bích theo tôi vào cung, còn chưa được hưởng phúc ngày nào thì đã vì tôi mà rơi vào kết cục như vậy, há chẳng phải là bị tôi làm liên lụy sao?

Cận Tịch cầm lấy bàn tay tôi, vạch từng ngón tay đang nắm chặt của tôi ra, rơm rớm nước mắt, nói: “Bàn tay nương nương vừa mới bôi thuốc, cứ nắm chặt như vậy thì không tốt đâu.” Sau đó, nàng ta lại nghiêm túc khuyên nhủ: “Nương nương đã quên cái chết của Thuần Tần tiểu chủ ngày đó rồi sao? Khi đó, nương nương có thể nhẫn nhịn, hôm nay thì không thể sao? Nếu nương nương mà có bẽ bề, sau này có muốn báo thù cho Lưu Chu cũng không được nữa!”

Những lời này hết sức chân thành, dù tôi khó chịu đến mấy cũng phải tiếp thu. Tôi cố gắng ngừng khóc, cất giọng kiên định nói: “Đúng vậy, ta nhất định phải cố gắng sống cho thật tốt, chỉ có như vậy, cái chết của Lưu Chu mới coi như không uổng phí.”

20. Chương 20

Chương 20: Gai góc đầy lòng trời chưa sáng

Khi hoa đào nở rộ, những chú én mùa xuân lại bay về làm tổ. Những nhánh dương liễu đung đưa nhẹ nhàng, như quấn lấy làn gió xuân, khiến người ta có cảm giác nóng nực, mồ hôi không ngừng rỉ ra.

Từ sau khi tôi có thai, Huyền Lăng chưa tới thăm hỏi lấy một lần, cũng không cho phép bất cứ người nào đến thăm, thậm chí đến cả My Trang cũng không được bước vào Đường Lê cung một bước. Y chỉ cho phép Phương Nhược mỗi ngày đến bầu bạn với tôi một canh giờ, trông coi việc ngủ nghỉ của tôi, hoặc đưa tôi tới Thượng Lâm uyển tản bộ một lúc. Tất cả mọi việc còn lại đều được giao cho Hoàng hậu xử lý.

Tôi biết y vô cùng căm ghét tôi, bí mật mà y giấu kín không ngờ lại bị tôi biết được, chiếc áo của người mà y yêu bị tôi tùy tiện khoác lên người. Còn tôi cũng hết sức oán hận y, tình ý trong bao năm nay không ngờ lại phớt lờ nhằm chỗ.

Dần dần, sự oán hận trở nên không còn cần thiết nữa. Nhớ lại việc ngày trước, y từng mấy bận dễ dàng hoài nghi và ghét lạnh tôi, tôi hiểu ra rằng địa vị của mình trong lòng y cũng chỉ có vậy.

Người duy nhất có thể tùy ý ra vào là Ôn Thực Sơ, hẳn cũng thường xuyên mang tới cho tôi một số tin tức bên ngoài. Đám thị vệ hại chết Lưu Chu đã bị Huyền Lăng phạt đền Bạc thất làm lao dịch. Huyền Thanh

tuy có công trong việc bình định Nhữ Nam Vương nhưng lại từ chối mọi sự phong thưởng, vẫn tiếp tục làm một vị vương gia nhàn tản. Cha mẹ tôi và ca ca, tẩu tẩu tuy đều lo lắng cho tôi nhưng lại chẳng có cách nào, may mà Huyền Lăng không trút giận lên bọn họ. Người hấn nói tới nhiều nhất vẫn là My Trang, hôm nay tỷ ấy nhờ hấn đưa tới một hộp bánh ngọt mà tôi thích ăn, ngày mai là một phong thư có chiếc nơ như ý thắt bên ngoài, bên trên viết toàn những lời an ủi ấm áp, ngày kia lại là một chiếc áo yếm cho trẻ con. Tôi hiểu tâm ý của tỷ ấy, trong lòng cảm thấy dễ chịu vô cùng. Thỉnh thoảng Kính Phi và Đoan Phi cũng nhờ Ôn Thực Sơ gửi tới tôi những lời an ủi, duy chỉ có Lăng Dung là hình như đã hoàn toàn biến mất, không có chút tin tức nào, cũng không tỏ ý quan tâm tới tôi.

Tôi gượng cười một tiếng, tuy thói đời nóng lạnh nhưng tự đáy lòng nàng ta chưa chắc đã không oán hận tôi.

Tôi gặp lại Thụy Quý nhân một lần nữa ở Thượng Lâm uyển, đó cũng là nơi duy nhất mà tôi có thể lui tới lúc này.

Dưới ánh nắng xuân rạng rỡ như gấm vóc, nàng ta mặc một chiếc áo lụa mỏng màu ngó sen, bên dưới là tà váy dài màu vàng nhạt, nhìn hết sức thanh nhã. Mái tóc trên đầu nàng ta búi cao, chỉ điểm xuyết bằng những món đồ trang sức bằng bạc, tựa một làn khói thoảng mây mù, khí cốt lộ rõ. Cho dù bây giờ tôi không có lòng dạ nào để ý tới người khác nhưng trong lòng vẫn không kìm được thầm khen một tiếng.

Dường như nàng ta lúc nào cũng thanh nhã như vậy, khiến người ta vừa nhìn đã thấy dễ chịu, thư thái. Lúc này, nàng ta đang dắt tay thị nữ đứng trong đình Tùng Phong, nhìn cây tùng già xanh biếc mà cất tiếng ngâm: “Dài ngắn thon thon búp ngọc hồng, nghiêng con giấy Thục sáng bên song. Không cho chàng thấy che tay lụa, học viết uyên ương chữ chữa xong[1].”

[1] Bài thơ Thập ức thi kỳ 5 của Lý Nguyên Ứng. Dịch thơ Lê Xuân Khải. Phiên âm Hán Việt: Tiềm ngọc sâm si tượng quần khinh, thực tiên tiểu nghiêng bích song minh. Tự sa mặt yếm sân lang khán, học tả uyên ương tự vị thành.

Thật là một bài thơ tươi đẹp, bên trong chan chứa tình cảm mặn nồng, khí chất của một nữ tử nơi khuê các cũng được lộ rõ. Tôi nghe nói nàng ta từng đọc khá nhiều thi thư nhưng nghe nàng ta ngâm thơ thì đây mới là lần đầu.

Trái tim tôi bất giác nhói đau, nhớ thuở xưa, tôi và Huyền Lăng cũng từng đắm đuối trong những bài thơ nhi nữ tình trường thế này, còn giờ đây, tình ý ấy, Huyền Lăng chắc đã chuyển sang cho nàng ta.

Thế nhưng tôi vẫn cất tiếng khen thật lòng: “Thơ của Thụy Quý nhân hay lắm!”

Nàng ta nghe tiếng liền ngoảnh lại, kính cẩn hành lễ. “Nương nương an hảo!”

Tôi mỉm cười, nói: “Trong thơ có mấy phần tình ý, chắc Thụy Quý nhân nói về bản thân mình đúng không?”

Nàng ta nở một nụ cười trong trẻo, điềm đạm nói: “Dạ không!”, rồi nghiêng đầu nhìn qua bên cạnh. “Tần thiếp chẳng qua chỉ nghĩ về tình cảnh khi nương nương và Hoàng thượng ở bên nhau rồi tiện tay viết thôi, lời văn thô lậu, thực không đạt ý.”

Nghe thấy những lời như vậy vào lúc này tôi vốn nên giận dữ, vậy nhưng chỉ im lặng, trong lòng cảm thấy buồn bã. Trong lúc tôi ngẩn ngơ, nàng ta lại tiện tay gấp tờ giấy viết bài thơ cất vào trong tay áo. “Tần thiếp đã mạo phạm rồi. Chỉ là khi xưa nương nương được ân sủng như thế, bây giờ lại rơi vào cảnh này, tần thiếp cảm khái sự khó lường của vận mệnh, thành ra có mấy phần thương cảm mà thôi!”

Tôi nói: “Quý nhân kỳ thực chẳng cần thương cảm làm gì, chúng ta không giống nhau.”

“Vậy sao?” Nàng ta tựa như tự hỏi mình, lại như là hỏi tôi: “Kỳ thực đều giống nhau cả thôi.”

Nàng ta vào cung chỉ mới nửa năm, cũng khá được ân sủng, vậy mà lại có suy nghĩ rõ ràng và tỉnh táo như vậy, thực khiến tôi cảm thấy kinh ngạc. Nàng ta lại lấy ra một bài thơ khác, đưa cho tôi. “Nương nương nổi tiếng có tài thơ văn, xin hãy giúp tần thiếp đánh giá một chút.”

Tôi cầm xem thử, thấy cũng là một bài thơ ngắn: “Môi đỏ hàm răng ngọc dễ ưa, mây xanh muốn xuống độ cao vừa. Cũng hay hát đến nơi tình tứ, giữ chậm dư âm ánh mắt đưa[2].”

[2] Bài thơ Thập ức thi kỳ 4 của Lý Nguyên Ưng. Dịch thơ Lê Xuân Khải. Phiên âm Hán Việt: Nhất xuyên hồng nha toái ngọc xao, bích vân vô lực trú lãng tiêu. Dĩ tri xướng đáo quan tình xử, hoãn án dư thanh nhân sắc chiêu.

Tôi khẽ cười, nói: “Bản cung bây giờ thất thế, Quý nhân viết vài câu cũng chẳng sao, nhưng hà tất phải động chạm đến An Phương nghi, bây giờ nàng ta đang đắc thế, truyền ra ngoài thì không hay đâu. Huống chi với miệng lưỡi của người trong cung, dù vô tâm cũng sẽ thành hữu ý.”

Nàng ta hơi cau mày, đôi hàng lông mày thanh tú như dính chặt vào nhau. “Tần thiếp không muốn giẫm cọt ai, chỉ cảm thấy mọi người trong cung đều như nhau dù có địa vị cao thấp thế nào, càng không cần phải tranh đấu làm gì!” Thông dừng lại, nàng ta nói tiếp: “Đời người vốn đã có quá nhiều việc phiền não, bọn họ gây khó dễ cho nhau như vậy, tần thiếp chỉ cảm thấy bọn họ thật đáng thương.”

Lòng tôi hiểu rõ, việc ở hậu cung há lại đơn giản như trong suy nghĩ của nàng ta, những sự tranh đấu có từng ít bao giờ?

Tôi không nói gì, Phương Nhược đưa mắt thúc giục, ý bảo tôi không tiện ở lại lâu. Tôi hiểu ý, bèn nói với Thụy Quý nhân: “Bản cung chỉ muốn khuyên Quý nhân một câu, bản thân hiểu rõ là được, không cần phải động chạm đến người khác.”

Nàng ta nở một nụ cười trong trẻo. “Đa tạ nương nương. Tần thiếp cũng không có ý động chạm đến người khác, chỉ tỏ lòng ngưỡng mộ nương nương, bây giờ đã có thể thanh tịnh hơn một chút rồi!”

Thanh tịnh? Tôi cười lạnh, nơi nào mới thực sự thanh tịnh đây? Phật môn ư? Nhưng bên ngoài Phật môn chính là hồng trần, chẳng có nơi nào thực sự thanh tịnh cả.

Nàng ta tiện tay xé bài thơ đó đi, hỏi: “Nương nương có biết tại sao tần thiếp lại thích đình Tùng Phong không?”

Tôi đưa mắt nhìn nàng ta. “Quý nhân xin hãy nói ta nghe thử.”

Nàng ta điềm đạm nói: “Tùng có khí tiết, hà tất phải làm giống hoa bọ dờ.” Dứt lời, nàng ta liền ung dung rời đi.

Nhìn theo bóng lưng nàng ta, tôi khẽ thở dài một tiếng. Phương Nhược nói: “Thụy Quý nhân đúng là một cô gái tốt!” Nàng ta không nói thêm nữa nhưng tôi lại biết, một cô gái tốt như vậy không thích hợp với cuộc sống trong cung, dù rằng nàng ta bây giờ đang đắc sủng.

Thời tiết ngày một nóng hơn, đến độ tháng Sáu, tôi đã phải đổi sang mặc áo sa mỏng. Có thai năm tháng, thân thể tôi hết sức mỏi mệt và hay buồn ngủ, thường xuyên ngồi tựa trên chiếc sập quý phi mà ngủ gật giữa ban ngày nhưng đến đêm thì lại không ngủ được, cái bụng đã nhô hẳn lên khiến tôi trần trọc không yên, ngón chân và bắp đùi thỉnh thoảng lại bị chuột rút, hết sức khó chịu.

Ôn Thực Sơ đến khám cho tôi rồi nói: “Nương nương nên uống nhiều canh ninh xương, nhớ cho thêm chút giấm, thường ngày nên ăn nhiều đậu phụ và rau quả, như vậy có thể chữa được chứng chuột rút. Còn nếu muốn ngủ ngon, trước khi đi ngủ hãy uống một chút sữa bò.”

Hoán Bích đứng bên cạnh cẩn thận ghi nhớ. Ôn Thực Sơ lại viết thêm mấy phương thuốc an thai, nói: “Xin thứ cho vì thân nhiều lời, nương nương ngủ không ngon e là vì trong lòng có quá nhiều suy nghĩ, chỉ dùng thuốc thì khó mà có tác dụng được.”

Tôi xắn tay áo lên, mỉm cười nói: “Đại nhân đã biết vậy hà tất phải nói nhiều làm gì. Đợi lát nữa đại nhân đi phục mệnh với Hoàng hậu, xin hãy thay bản cung gửi lời vãn an, cứ nói là bản cung tất thấy đều ổn.”

Hắn nói: “Hoàng hậu nương nương được Hoàng thượng nhờ cậy, không dám lơ là qua loa với nương nương và thai nhi trong bụng, thường xuyên triệu vi thần tới hỏi han tình hình.”

Tôi đưa mắt liếc hắn, chậm rãi nói: “Đại nhân biết cần phải ứng phó thế nào là được.”

Sau khi trò chuyện một hồi, tôi lại hỏi: “Vết bọng trên tay My Trang tỷ tỷ chắc cũng khỏi rồi, Ôn đại nhân đã đưa Thư ngân giao cho tỷ tỷ dùng rồi chứ? Hiệu quả thế nào?”

Trên mặt lộ ra một tia buồn bã, Ôn Thực Sơ tiện miệng nói: “Đỡ hơn nhiều rồi!” Hắn do dự một chút, cuối cùng không nói gì thêm, chỉ bảo vết thương của My Trang kín miệng rất nhanh, còn về việc Thư ngân giao có hiệu quả hay không thì không nhắc tới. Sau đó, hắn lại cẩn thận dò thêm một câu: “Sau này, nếu An Phương nghi có đưa vật gì tới cho nương nương, xin nương nương hãy để vi thần kiểm tra trước rồi hãy dùng.”

Nhìn điệu bộ ân cần dặn dò của hắn, lại liên tưởng tới vẻ mặt không yên tâm của hắn ngày đó khi tôi đưa Thư ngân giao cho My Trang, trái tim tôi bất giác nảy dựng lên, cảm thấy hết sức bất an. Cố giữ vẻ bình tĩnh, tôi nhẹ nhàng nói: “Đại nhân muốn bản cung tĩnh tâm dưỡng thai, không suy nghĩ nhiều, nhưng lại cứ nói năng mập mờ, không rõ ràng như vậy, há chẳng phải là càng khiến bản cung lo lắng, bất an hơn sao?” Tôi đưa mắt nhìn quanh Đường Lê cung một lượt, chậm rãi nói tiếp: “Đại nhân có gì xin cứ nói thẳng, lẽ nào đã rơi vào tình cảnh như ngày hôm nay rồi, bản cung còn có chuyện gì không chịu đựng nổi sao?”

Trong mắt như có một tia sáng lóe lên, hắn do dự nói: “Thư ngân giao đó...”

Khuôn mặt hắn lộ rõ vẻ không đành lòng và chán ghét, trong đầu tôi như có một tia sáng lóe lên, dù không muốn tin đến mấy thì lúc này cũng không thể không tin được. Tại sao mấy ngày trước khi sẩy thai, tôi cứ luôn cảm thấy thân thể không thoải mái? Tại sao mới chỉ nghĩ Hoan nghi hương mấy canh giờ và quỳ nửa canh giờ trong cung Hoa Phi mà tôi đã sẩy thai? Tại sao sau khi tôi sẩy thai, Ôn Thực Sơ lại chuẩn đoán ra trong cơ thể tôi có xạ hương, mà sự giải thích của Lăng Dung lại là vì Hoan nghi hương?

Xạ hương? Thân thể tôi run lên dữ dội, cảm thấy chẳng còn chút sức lực, phải cố gắng lắm mới có thể cất tiếng hỏi Ôn Thực Sơ: “Trong Thư ngân giao đó có xạ hương phải không?”

Hắn hơi sững sờ. “Nương nương...”

Tôi ra sức nắm chặt bàn tay, nín thở nói: “Đại nhân nói đi!”

Hắn hết cách, đành nói: “Vi thần... Trong Thư ngân giao đó có khá nhiều xạ hương, nếu thông qua vết thương đi vào da thịt thì chẳng khác gì ăn uống mỗi ngày, hơn nữa hương hoa của nó nồng đậm như vậy chính là để che giấu mùi của xạ hương, nếu không phải là người hiểu về hương liệu thì quyết không thể phối chế ra được.” Hắn nắm chặt ống tay áo của mình, nói tiếp: “Kỳ thực, người đứng sau việc này chưa chắc đã là An Phương nghi, vi thần cũng chỉ phán đoán thôi, dù sao Thư ngân giao để trong tấm cung của nương nương cũng có thể có người động đến...”

Thư ngân giao là do tự tay Lăng Dung tự tay điều chế, mỗi ngày tôi đều mang theo bên người để dùng, chắc hẳn không một ai có thể động đến. Mà nếu không phải người hiểu rõ về hương liệu như nàng ta, ai lại có thể nắm rõ được chừng mực để khiến tôi không phát hiện ra như thế?

Có điều, không biết nàng ta làm như vậy là do ý của bản thân hay là do người khác sai khiến, mà tại sao nàng ta lại căm hận tôi đến mức này, ngay đến đứa bé trong bụng tôi ngày đó cũng không chịu buông tha?

Thân thể tôi lạnh toát từng cơn, nỗi căm hận trào dâng trong lòng, lồng ngực bức bối đến khó chịu, cảm thấy buồn nôn vô cùng, không kìm được “ọe” một tiếng, nôn thốc nôn tháo một hồi. Ôn Thực Sơ không hề ngại bẩn, vội bước tới đỡ lấy tôi, Hoán Bích giúp tôi lau khô miệng. Ôn Thực Sơ hỏi với giọng quan tâm: “Nương nương buồn nôn lắm sao?”

Tôi ngồi tựa người trên ghế, cất tiếng cười lạnh lùng mà thê lương. “Có người còn khiến ta buồn nôn hơn nhiều.” Tôi đưa mắt nhìn hắn. “Ta không ngờ lại bị về ngục trang của ả lừa gạt, thật ngu xuẩn quá chừng!”

Hắn vội nói: “Nếu tâm kế của An thị quả thực sâu xa như thế, liệu có ai nhìn thấu được đây, đâu phải chỉ có mình nương nương bị ả lừa gạt!”

Tôi uể oải đứng dậy, ánh dương bên ngoài cửa sổ thật rạng rỡ và nóng nực biết bao, rải xuống đất một mảng sáng lóa khiến tôi choáng váng. Tôi cố hết sức nhẫn nhịn, hỏi Ôn Thực Sơ: “Chuyện này My tỷ tỷ có biết không?”

Hắn dè dặt lắc đầu. “Vi thần không dám tùy tiện nói bừa.”

Tôi khẽ gạt đầu, tỏ ý vừa lòng. “Chuyện này nhất định đừng để tỷ ấy biết, bằng không với tính cách của tỷ ấy sao có thể nhẫn nhịn được. Nếu kẻ chủ mưu thật sự là An Phương nghi, tâm kế của ả ắt hết sức thâm

trầm, My tỷ tỷ khó có cách nào chống đỡ nổi. Huống chi, bây giờ bản cung đang thất thế, tỷ ấy lại càng thế đơn lực bạc.”

Ôn Thực Sơ gật đầu một cái thật mạnh. Tôi suy nghĩ một chút rồi nói tiếp: “Xin đại nhân hãy chuyển lời tới My tỷ tỷ, bất kể thế nào cũng đừng đắc tội với Hoàng hậu và An Phương nghi.” Tôi khẽ xoa tay một cái. “Đại nhân về đi, bản cung hơi mệt rồi!”

Hoán Bích vội đỡ tôi vào nội điện nằm nghỉ, căng thẳng nói: “Nếu An Phương nghi có liên quan tới việc nương nường sẩy thai ngày trước, sao nương nường không để Thẩm Tiệp dư biết việc này mà tùy cơ hành sự, lại cứ giấu giếm làm gì?”

Tôi nằm trên giường, mồ hôi rỉ ra ướt đầm tóc mai, chậm rãi phe phẩy quạt, nói: “Trong tình hình bây giờ, ta chỉ có thể để My Trang tự bảo vệ mình, lỡ như bị ta làm liên lụy thì biết phải làm sao đây? Nếu để tỷ ấy tùy cơ hành sự, há chẳng phải là đưa tỷ ấy vào con đường chết?”

Hoán Bích đỏ bừng hai má, nói: “Nô tỳ chỉ lo lắng cho nương nường thôi.”

Tôi nói: “Muội ra ngoài đi, để ta yên lặng nghỉ ngơi một lát.” Hoán Bích vâng lời ra ngoài, tôi một mình nằm đó, trái tim nóng như lửa đốt. Tình cảm giữa tôi và Lăng Dung tất nhiên không thể so được với My Trang, nhưng xưa nay cũng luôn thân mật, dù rằng trong sự thân mật vẫn còn mấy phần xa cách nhưng tôi cũng chưa từng làm việc gì có lỗi với nàng ta kia mà!

Sự đáng sợ của lòng người chẳng lẽ lại tới mức này sao? Tôi khẽ phe phẩy chiếc quạt, bàn tay hơi run rẩy. Lăng Dung, Lăng Dung, đầu óc tôi trở nên bưng bưng, rối loạn, nghĩ về mối tư tình quạ lạnh, về Kim lữ y, rồi về việc sau khi tôi thất sủng, nàng ta nghe theo sự chỉ dẫn của Hoàng hậu cất tiếng ca vang mà được sủng ái trở lại, sau đó lại để ý đến việc Huyền Lăng sủng ái ai hơn. Sau đó, tôi nghĩ đến bộ dạng ân cần của Hoàng hậu khi khuyên tôi dùng Thư ngân giao để chữa trị vết thương trên mặt, bao nhiêu manh mối và những nghi ngờ trước đó đồng loạt hiện lên, được tôi xuyên suốt nối thành một dải.

Những sự việc nhỏ nhặt mà tôi cố tình bỏ qua hoặc không suy nghĩ đến cũng ùn ùn lóe hiện, ghép thành một bức tranh tàn khốc trước mặt tôi.

Hoàng hậu và Lăng Dung, mối quan hệ giữa bọn họ rất cuộc như thế nào? Hoàng hậu mà tôi từng ngỡ là đoan trang, hiền thực, thì ra vẫn luôn ngấm ngầm bày mưu tính kế sau lưng tôi, hơn nữa còn mượn tay Lăng Dung, Hoa Phi chẳng qua chỉ là một kẻ chịu tội thay mà thôi.

Tôi cảm hận đến nỗi cơ hồ muốn học máu, chợt nghe “cách” một tiếng, cây quạt tròn trong tay đã bị bẻ gãy làm hai nửa.

Ngủ một mình giữa đêm thanh vắng, tiết trời nóng nực khiến tôi trần trọc không yên, nhưng không dám bỏ chăn sợ bị cảm lạnh. Dưới sự đè nén của những mối tâm sự trùng trùng, tôi rốt cuộc đã trở dậy, đi chân trần lặng lẽ đến hành lang ở sau điện. Qua ô cửa sổ có lớp rèm bị gió thổi tung, tôi nhìn thấy Hoán Bích đang gục đầu xuống bàn ngủ say. Sau khi Lưu Chu qua đời, Hoán Bích lo hầu hạ tôi mọi việc, lại phải thức trông chừng tôi khát nước hay bị chuột rút lúc nửa đêm, tất nhiên vô cùng mệt mỏi.

Trên dãy hành lang, ánh trăng bị những chùm cây hoặc thưa hoặc rậm che khuất một phần, tạo thành những mảng sáng muôn hình vạn trạng. Hoa lê sớm đã lụi tàn, kết thành không ít quả lê xanh trên cây, tựa như nắm tay của những đứa bé. Giữa làn gió đêm hiu hắt, hương hoa thoang thoảng tràn vào bên trong chiếc áo ngủ mỏng manh của tôi. Có thai được năm tháng, cái bụng của tôi đã nhô lên rất rõ ràng.

Còn nhớ lần đầu có thai, tôi cũng từng đứng dưới gốc lê thế này, những bông hoa lê nở trắng như tuyết, tỏa ra mùi hương thanh tân dễ chịu, tình cảm mặn nồng với Huyền Lăng khi đó giống như một giấc mộng xuân nơi khuê các, thăm thẳm xa xôi, đã đi rồi là không bao giờ có thể quay trở lại.

Tôi của bây giờ mang thai thực vất vả biết bao, lúc nào cũng chìm trong những nỗi sợ hãi, chẳng biết nơi đâu mới là điểm tận cùng.

Gió thổi tới khiến mái tóc dài của tôi tung bay nhẹ nhẹ, khẽ phất lên gò má ngày một hốc hác, phía đằng xa loáng thoáng vang lên tiếng kêu của một loài côn trùng nào đó, khiến tôi bỗng thấy bi thương, nghẹn ngào bật khóc. Nhưng dù đang khóc, tôi vẫn hết sức kìm nén tiếng khóc của mình, để nó từ từ tan đi trong gió.

Từ phía sau lưng, một đôi tay khoác một chiếc áo lên người tôi, tôi quay lại, thấy là Cận Tịch. Nàng ta ân cần nói: “Nương nương đi chân trần ra đây, cẩn thận kẻo bị cảm lạnh.”

Nàng ta còn mang theo một đôi giày lụa mềm mại, sau khi đỡ tôi ngồi xuống liền cẩn thận đi vào cho tôi. Làm bộ như không nhìn thấy những giọt nước mắt và nỗi cảm hận của tôi, Cận Tịch chậm rãi nói: “Đáng lẽ nương nương nên cảm thấy vui mới đúng.”

Tôi nghi hoặc. “Vui mừng ư?”

“Nương nương đã mấy bận nghi ngờ dụng tâm của An tiểu chủ, nếu trước đây nàng ta là tên bắn lén, vậy bây giờ đã trở thành giáo dân thẳng mặt rồi, như thế chẳng phải nương nương càng dễ bề phòng hơn sao? Hiện giờ nương nương đang ở chỗ sáng, kẻ địch ở chỗ tối, bớt được người nào thì tốt người đó.” Nàng ta khe khẽ cất tiếng hỏi tôi: “Có phải nương nương đau lòng vì tình nghĩa tỷ muội ngày xưa không?”

Tôi vốn định gạt đầu nhưng rồi lại cười lạnh, nói: “Chuyện đã đến nước này rồi, ả với ta còn có cái gì gọi là ‘tình nghĩa tỷ muội’ nữa?”

Cận Tịch nhẹ nhàng ngồi xuống cạnh tôi, khẽ nở nụ cười, nói: “Tình cảm giữa nương nương và Thẩm Tiệp dư quả là hiếm có, nhưng cũng chính vì nó hiếm có nên không cần thiết phải hy vọng rằng ai ai cũng như vậy.”

Tôi nói với giọng ngợp nổi bi thương: “Ta thực không hiểu nổi tại sao Lăng Dung lại đối xử với ta như vậy.”

Cận Tịch cười, nói: “Nương nương không cần phải hiểu, vì một khi đã hiểu rồi, nhất định đó sẽ là một chân tướng cực kỳ xấu xí. Nương nương quả thực đã đối xử với An Phương nghi rất tốt, nhưng trong chốn hậu cung này, không phải nương nương đối tốt với nàng thì nàng ta sẽ đối tốt với nương nương.”

Tôi biết, hiện giờ tôi không hề có cơ hội phản kích, dù có cảm hận đến mấy, tôi cũng nhất định phải nhẫn nhịn.

Tôi vén mấy sợi tóc rối trước trán lên. “Người nói không sai, tốt hay xấu đều do lợi ích của bản thân quyết định. Ta cũng từng hoài nghi ả bị người ta xúi bẩy, nhưng bất kể có phải bản thân ả muốn làm vậy hay không, ả quả thực cũng đã làm.” Tôi nắm lấy bàn tay Cận Tịch, nói với giọng cảm kích: “Cận Tịch, người lúc nào cũng giúp ta kịp thời tỉnh ngộ.”

Nàng ta thoáng có chút thẹn thùng rồi rất nhanh đã trấn nhiên nói: “Nô tỳ từ nhỏ đã sống trong chốn thâm cung, bây giờ cũng ba mươi tuổi rồi, tất nhiên không phải hạng trẻ người non dạ, chưa từng trải chuyện đời.” Thoáng dừng lại, nàng ta nói tiếp với giọng ôn tồn mà kiên định: “Sau lưng An Phương nghi có lẽ còn có người giật dây, nhưng bất kể thế nào, nếu lúc này nương nương vì nàng ta mà tự làm tổn hại tới thân thể mình thì thực không đáng, xin nương nương chú ý giữ gìn.” Sau đó lại có chút thốn thức. “Kỳ thực việc này cũng không sao hết, nương nương trọng tình nghĩa nên mới thương tâm, ở trong cung dù là chị em ruột cũng có ngày trở mặt, huống chi hai người còn chẳng phải họ hà thân thích.”

Nghe nàng ta nói vậy, tôi bất giác thấy thư thái hơn nhiều, không nói gì thêm, chỉ tự an ủi bản thân, yên tâm đi ngủ.

Khi tôi mang thai được sáu tháng cũng là lúc trời nóng nhất. Tôi vốn không chịu được cái nóng, do đang mang thai nên không thể ăn đồ lạnh, thành ra lại càng cảm thấy khó chịu, tính tình cũng có chút nóng nảy. Điều đáng mừng duy nhất là thai nhi trong bụng tôi ngày càng động đập rõ ràng hơn.

Hôm ấy tôi ngủ trưa trong điện, vì từ sau khi có thai đến giờ tôi cứ luôn ngủ không ngon, hiếm có khi nào ngủ sâu được như bây giờ, do đó mọi người đều rất vui vẻ. Vì sợ quấy nhiễu giấc ngủ của tôi, mọi người chỉ để một mình Hoán Bích ở lại bên cạnh tôi phẩy quạt hầu hạ. Trưa hôm nay trời vừa mưa, những làn gió mát rượi từ bên ngoài ô cửa sổ phía bắc không ngớt thổi vào, do đó tôi ngủ rất ngon.

Trong cơn mơ màng, tôi cảm thấy Hoán Bích quạt rất mạnh, từng làn gió mát rượi liên tục thổi tới, do đó lại càng thoải mái. Tôi đã nằm mơ, mơ về năm tôi vừa được sủng hạnh, lúc đang ở Thái Bình hành cung, cũng là một dịp trưa hè thế này, khi ấy trời nóng, Huyền Lăng tới thăm tôi. Bao nhiêu lời lẽ yêu đương dạt dào tình cảm của y loáng thoáng vang lên bên tai, dịu dàng mà trầm ấm. Y đột nhiên cất tiếng gọi tôi: “Hoàn Hoàn, điệu Kinh hồng đó nàng múa đẹp thật!” Tôi đang ngồi trước bàn trang điểm, y vẽ lông mày hình núi xa cho tôi, động tác rất thành thạo, nhưng thực ra lông mày của tôi thích hợp với kiểu mày lá liễu

hơn. Tôi đột nhiên cảm thấy sợ hãi, lớn tiếng hô lên: “Tứ lang! Thiếp là Hoàn Hoàn, không phải Hoàn Hoàn kia, không phải Hoàn Hoàn gì hết!” Nhưng y lại chỉ đắm đuối nhìn tôi, giọng nói thiết tha chứa đầy tình cảm: “Hoàn Hoàn, điệu Kinh hồng của nàng...”

Đầu tôi đau như muốn nứt ra, cơ hồ muốn bật khóc thành tiếng, điệu Kinh hồng tung bay trong mê loạn, một tiếng sáo u buồn vang lên bên tai tôi, là tiếng sáo hay tiếng tiêu, tôi gần như không thể phân biệt rõ. Tiếng cười giòn tan của mẹ cất lên. “Học điệu Kinh hồng là để múa cho tình lang mà mình yêu quý xem đấy, điệu múa mà một cô gái phải khổ công luyện tập sao có thể tùy tiện để người ngoài xem được!”

Tôi hết sức khó chịu, trong lúc mơ màng cảm thấy có một bàn tay ấm áp nhẹ nhàng đặt lên trán mình, hỏi với giọng lo lắng: “Nàng ấy thường xuyên ngủ không được ngon thế này sao?”

Đó rõ ràng là một giọng nam, Hoán Bích khẽ cất tiếng trả lời: “Nương nương khi ngủ cứ luôn bị giật mình như vậy đấy, ăn cũng chẳng được ngon.”

Y khẽ “ồ” một tiếng, một chiếc khăn mát rượi được đắp lên trán tôi, tôi cảm thấy dễ chịu hơn một chút. Dường như có một đôi tay đang nhẹ nhàng vuốt ve cái bụng ngày một tròn hơn của tôi, nhưng cảm giác không được rõ ràng lắm, đó là một sự tiếp xúc hết sức nhẹ nhàng.

Tôi cảm thấy rất mệt, chỉ loáng thoáng nghe thấy y và Hoán Bích dường như đang thấp giọng trò chuyện với nhau, sau đó dần thiếp đi.

Khi tỉnh dậy thì đã là đêm khuya, tôi tựa mình trở dậy, nói: “Bụng càng ngày càng to hơn rồi, cử động thật khó khăn quá!”

Hoán Bích cười, nói: “Thân hình nương nương trông không có vẻ phát phì chút nào.”

Tôi mỉm cười nói: “Vừa rồi hình như ta nghe thấy muội nói chuyện với ai đó, ai từng tới đây sao?”

Hoán Bích nói: “Bây giờ thì còn có ai tới được chứ? Là Tiểu Doãn Tử vừa vào, thấy nương nương ngủ mà cũng đỡ mồ hôi liền đắp cho nương nương một chiếc khăn lạnh.” Tôi thấy bên tay mình quả nhiên có một chiếc khăn vuông màu trắng, cũng không mấy để tâm, đang định bảo Hoán Bích lấy ọt ngụm nước thì chợt cảm thấy thành bụng hơi rung nhẹ, hình như vừa bị đá một cú. Tôi lập tức ngẩng người, không dám động dậy, hồi lâu sau, cảm giác đó lại lặp lại.

Tôi mừng đến rơi nước mắt, vội kéo tay Hoán Bích, đặt lên bụng mình, giọng nói có chút lộn xộn: “Muội nghe! Muội nghe đi! Nó đang đá ta đấy!”

Hoán Bích vứt thứ đang cầm trong tay qua một bên, mừng rỡ nói: “Thật vậy sao?” sau đó liền áp sát mặt mình vào. “Nương nương! Hình như nó đang động đậy này, hình như... hình như là đang vươn vai.”

Dấu hiệu của sinh mệnh đã rõ ràng hết sức, tôi mừng đến nỗi chẳng biết phải nói gì. Hoán Bích nắm lấy bàn tay tôi, khuôn mặt đầy nét vui sướng và kích động. “Nương nương...” Rồi không kìm được mà rơi nước mắt.

Tôi vội cười, nói: “Khóc cái gì chứ.” Tôi khẽ vuốt ve cái bụng đã nhô hẳn lên của mình. “Muội là dì của nó đấy, nên vui mừng mới phải.”

Hoán Bích vừa cười vừa khóc, vẻ mừng vui lại càng thể hiện rõ ràng. “Đúng là một đứa bé ngoan, biết thương mẹ nó, do đó quãng thời gian trước nương nương dù buồn nôn nhưng cũng không nôn mửa dữ quá. Sau này nó nhất định sẽ là vị hoàng tử hiếu thuận nhất!”

Tôi chỉ mỉm cười, khẽ nói: “Sao phải là một hoàng tử. Ta hy vọng nó là một công chúa cơ.”

Hoán Bích khẽ kêu “úi” một tiếng, tò mò nói: “Nương nương không hy vọng là hoàng tử sao? Phải là hoàng tử thì nương nương mới có thể trở mình, nhận lại ân sủng được.”

Tôi hồ hững lắc đầu. “Ân sủng? Ta chẳng thèm. Ta chỉ mong đứa bé này có thể bình an trưởng thành.” Tôi cúi xuống, khẽ nói: “Nếu là một công chúa thì sẽ có thể tránh khỏi cuộc chiến tranh giành ngôi báu sau này. Người biết đấy, những cuộc tranh đấu trong hoàng tộc xưa nay luôn là kẻ sống người chết, quá mức tanh máu.” Tôi thoáng do dự nói tiếp: “Huống chi đứa bé này chưa chắc đã được lòng phụ hoàng của nó.”

Hoán Bích có chút suy tư, khẽ nói: “Điều này cũng khó nói, nô tỳ chỉ mong đứa bé này được bình an thôi!”

Tôi khẽ mỉm cười, không nói gì thêm. Kể từ khi bị cấm túc đến giờ, đây là lần đầu tiên tôi cảm thấy vui mừng và hạnh phúc như vậy. Đứa bé này đang ở trong bụng tôi, đang sống trong bụng tôi, đang trưởng thành trong bụng tôi. Lúc này đây, sự vĩ đại và hùng hực của sinh mệnh cuộn cuộn tràn vào trái tim đang ngợp trong mỗi mọt và bi ai, thù hận của tôi, tất cả tâm trạng tiêu cực nhanh chóng tan biến hết, chỉ có sinh mệnh nhỏ bé kia mới là nơi tôi thác gửi mọi niềm yêu thương và hy vọng.

Sang thu, thân thể tôi lại càng nặng nề, vướng víu. Độ này trời nắng đẹp, mỗi ngày Phương Nhược đều đến đưa tôi đi dạo trong Thượng Lâm uyển một canh giờ để tiện cho việc sinh nở. Phương Nhược hiển nhiên đã được người ta dặn dò, rất ít khi nói với tôi về chuyện bên ngoài, thỉnh thoảng thấy tôi đi đã mệt thì cũng chỉ lẳng lẳng dặt tôi tới ngồi xuống nghỉ ngơi, không nói gì nhiều, nhưng sự quan tâm và xót xa trong mắt lại không cách nào giấu được.

Việc đi lại của tôi ngày một trở nên nặng nề và khó khăn hơn, thường xuyên phải có người dìu đỡ, thân thể thì gầy guộc và nhợt nhạt, duy có phần bụng là tròn vo, nhô hẳn lên, nhìn từ xa tới chỉ thấy được mỗi cái bụng. Phương Nhược cô cô ngó quanh, thấy bốn phía không có ai liền thấp giọng cảm thán: “Nếu sớm biết có mối tai họa ngày hôm nay, khi đó nô tỳ đã không dụng tâm chỉ dạy nương nương rồi, như thế nương nương cũng bớt phải chịu khổ.”

Tôi nhìn bầu trời xa xăm, thấy một đàn chim nhạn đang bay về phương Nam, bốn phía xung quanh những bức tường đồ cao vút của Tử Áo Thành là một khoảng trời xanh biếc, không một gợn mây, dường như vĩnh viễn thuần khiết như thế. Tôi khẽ mỉm cười, trái tim hết sức bình lặng, thời tiết thế này thật rất giống với hôm tôi mới vào cung, tôi của khi đó ôm một tâm trạng thấp thỏm bất an về tương lai phía trước, hệt như tôi của bây giờ, cũng không biết con đường trước mắt sẽ đưa mình đi tới đâu. Tôi khẽ mỉm cười, nói: “Cô cô và bản cung đều không phải thánh nhân, làm sao biết ngày sau sẽ xảy ra chuyện gì. Bất kể khi nào, chúng ta cũng chỉ có thể để tâm tới chuyện trước mắt mà thôi.”

Phương Nhược không biết phải trả lời ra sao, sau khi im lặng một thoáng liền nói: “Kỳ thực Hoàng thượng rất quan tâm tới nương nương đấy!”

“Vậy sao?” Tôi hơi nhếch khóe môi, coi như cười mỉm. “Là quan tâm tới bản cung hay đứa bé trong bụng bản cung?” Ánh nắng mùa thu ấm áp tựa bông hoa sen đang nở rộ trên người tôi, tôi hơi nheo mắt, nói tiếp: “Nếu cô cô nói lời này với mấy vị quý nhân mới, chắc bọn họ sẽ thấy vui mừng hơn bản cung nhiều.”

Phương Nhược muốn nói gì đó nhưng lại thôi, cuối cùng chỉ im lặng.

Phía đằng xa có tiếng cười của nữ tử vang lại, chính là mấy vị quý nhân năm ngoái mới vào cung. Kỳ Quý nhân đã được tấn phong làm Kỳ Tần, Thụy Quý nhân cũng được làm Thụy Tần, hiện giờ khá được Huyền Lăng sủng ái, Phúc Quý nhân và Tường Quý nhân thì kém bề ân sủng, vẫn chưa được tấn phong. Nhìn thấy tôi, Kỳ Tần khom người hành lễ từ xa, Tường Quý nhân thì có vẻ không bằng lòng lắm, kéo tay áo Kỳ Tần, khẽ lầu bầu: “Hoàng thượng chỉ cho nàng ta đãi ngộ bậc tần, cũng giống như Kỳ tỷ tỷ thôi, tỷ hà tất phải hành đại lễ với nàng ta như thế?”

Kỳ Tần không tỏ vẻ gì, Thụy Tần xưa nay luôn thoát tục, sau khi hành lễ chỉ khẽ mỉm cười với tôi, không để ý gì đến lời của Tường Quý nhân. Phúc Quý nhân đứng bên cạnh hơi cau mày với Tường Quý nhân, tỏ ý bảo nàng ta im lặng, sau đó khẽ cười với tôi coi như chào hỏi. Nhưng Tường Quý nhân chẳng thèm để ý tới nàng ta, một mình cất bước rời đi trước.

Tôi coi như chẳng nghe thấy lời của Tường Quý nhân. Phương Nhược thấy bọn họ đã đi xa, liền cười, nói: “Phúc Quý nhân quả là một người hiền lành.”

Tiểu cung nữ bưng khay hoa quả đi theo bên cạnh Phương Nhược không kìm được cất tiếng nói chen vào: “Còn chẳng phải thế sao, nghe nói Tường Quý nhân dám mời Hoàng thượng đi từ trong cung của Phúc Quý nhân nữa, hại Phúc Quý nhân ba tháng liền không được gặp Hoàng thượng. Nhưng kể cũng lạ, Phúc Quý nhân vẫn ngày ngày tươi cười vui vẻ, không hề tỏ ra khó chịu.”

Phương Nhược giận dữ trừng mắt nhìn tiểu cung nữ đó. “Chuyện của Quý nhân mà người cũng dám tùy tiện bàn luận sau lưng sao? Mau lui xuống, sau này không được tới đây hầu hạ nữa.”

Tiểu cung nữ đó mặt đầy vẻ ảm ức, nhưng chỉ trề môi không dám khóc. Tôi mỉm cười, nói: “Phương Nhược cô cô cũng cẩn thận quá rồi, lời của thị, bản cung chỉ coi là chuyện cười để nghe mà thôi.”

Giọng nói của Phương Nhược hòa hoãn hơn một chút: “Nương nương đang có thai, thật không nên nghe những lời không hay đó.”

Tôi chỉ nói: “Có thai hay không thì chuyện cũng đã xảy ra rồi, còn sợ phải nghe sao?”

Hồ Thái Dịch lúc này trong veo, xanh biếc, giữa những ngọn sóng lặn dần là vô số bóng mặt trời bé nhỏ, khiến người ta cảm thấy vừa rực rỡ vừa hư ảo. Ngồi lâu, tôi cảm thấy thân thể hơi lạnh, bèn chống tay đứng dậy. “Đi đâu đó tản bộ một chút thôi, ngồi lâu rồi, ta thấy hơi lạnh.” Phương Nhược vâng lời, cùng Hoán Bích mỗi người một bên đỡ lấy tôi.

Tôi rất muốn đi thăm My Trang nhưng mỗi lần Phương Nhược đều để ý cẩn thận, thành ra chẳng thể. Mà cứ mỗi khi My Trang đến gần tôi trong phạm vi ba trượng, Phương Nhược đều hòa nhã mời tỷ ấy tránh đi. Tuy rằng hòa nhã nhưng lại có ý chỉ của Huyền Lăng, do đó My Trang chỉ có thể đứng từ xa nhìn tôi trong chốc lát, sau đó liền xoay người rời đi.

Tôi chậm rãi bước đi dọc theo bờ hồ Thái Dịch, trời thu như vẽ, lá sen nhô cao, còn chưa có vẻ gì là sẽ tàn. Thượng Lâm uyển luôn đẹp dễ như vậy, mùa xuân tươi mới, mùa hạ từng bừng, mùa thu đậm hương hoa, đến cả mùa đông cũng được điểm xuyết bằng vô số bông hoa giả làm từ lụa là gấm vóc, hết như những nữ tử xinh đẹp trong cung, nhóm này già rồi thì lại có nhóm mới vào, bờ môi thắm tươi, đôi má mịn màng bóng bẩy, ánh mắt đung đưa, thân hình yếu điệu, tựa như những bông hoa xuân chẳng bao giờ nở hết. Nhớ thuở xưa, tôi cũng từng là một bông hoa điểm lệ nhất trong Thượng Lâm uyển này.

Chiếc đu tôi từng ngồi ngày đó vẫn còn đây, chỉ là dây tử đằng và cỏ đỗ nhược trên dây đu sớm đã khô héo, chỉ còn lại những sợi vàng vọt, mà chiếc đu cũng trống trải và phủ đầy bụi, hình như đã lâu lắm rồi chưa có người dùng, còn cây hạnh vốn nở hoa rực rỡ ngay gần đó lúc này cũng đã úa vàng. Tôi thoáng nghĩ người trong khoảnh khắc, dường như những ngày tháng xưa cũ đó vẫn còn đây, tôi ngẫu nhiên ngoảnh đầu lại, nhìn thấy thân thể cao lớn của Huyền Lăng. Tất cả mọi việc, tôi đều không thể tránh khỏi, và cứ thế bắt đầu một cách đẹp dễ. Tôi vẫn loáng thoáng nhớ được lời của bản thân năm xưa: “Hoa hạnh tuy đẹp nhưng lại kết ra quả hạnh rất chua, hạt lại đắng chát. Nếu con người sống trên đời cũng như vậy, mở đầu đẹp dễ nhưng kết cục lại thảm thương, vậy thì còn ý nghĩa gì nữa? Chẳng được như từng bách, quanh năm xanh tươi, tuy không hoa chẳng quả nhưng vẫn tốt hơn nhiều.”

Quả đúng là nói chơi mà cuối cùng thành thật, đang lúc tôi ngơ ngẩn, Hoán Bích nhắc nhở: “Nương nương nên về rồi. Nhà bếp đã làm xong món hạnh hãm chim ngói, ăn vào lúc này là bổ nhất đấy!”

Tôi nghe thấy thế thì bất giác gương cười một tiếng. “Hạnh hãm chim ngói? Hoa hạnh nếu đã nở rồi thì thôi hãy bỏ đi.”

Hoán Bích thoáng suy nghĩ, lập tức hiểu ra, khuôn mặt bất giác đỏ bừng. Tôi thấy Hoán Bích có vẻ lúng túng liền nói: “Đúng lúc ta đang đói, chúng ta cùng về đi!”

Vừa định đứng dậy, tôi bỗng thấy Huyền Thanh dẫn theo mấy tên thái giám đang đi tới từ phía trước, bèn thỉnh an: “Vương gia an hảo!” Huyền Lăng chắc chưa dặn dò Phương Nhược việc nếu gặp hoàng thân quốc thích thì có cần ngăn cản hay không, thành ra Phương Nhược nhất thời không kịp phản ứng, để cho Huyền Thanh bước tới gần, cất tiếng chào tôi: “Lâu lắm không gặp Quý tần rồi!” Khi nhìn về phía bụng tôi, trong mắt y thoáng qua một tia mừng rỡ và bất lực, ắt nhanh đã nói: “Tiểu vương còn chưa kịp chúc mừng Quý tần, xin có lời tại đây.”

Tôi khẽ mỉm cười. “Vương gia khách sáo rồi!” Dừng một chút lại hỏi: “Vương gia chuẩn bị đi thỉnh an Thái hậu sao?”

“Ta vừa từ chỗ hoàng huynh tới đây, đang định đi thăm Thái hậu.” Trên mặt y xuất hiện một nét cười hiền hòa. “Đến đây vội quá, ta chưa kịp chuẩn bị quà mừng cho Quý tần.”

Tôi cười, nói: “Đa tạ vương gia!” Ánh mắt vô tình lướt qua cây sáo mà y đeo bên hông, tôi tiện miệng nói: “Đã lâu rồi không được nghe tiếng nhạc, bản cung cảm thấy mồm miệng nhạt nhẽo, chẳng có chút hứng thú ăn uống.”

Y hiểu ý, nói: “Nương nương thích nghe bài gì? Bản vương xin được dùng tiếng nhạc làm quà mừng.”

“Hạnh hoa thiên ảnh[3].” Tôi buột miệng nói, ngay sau đó lập tức hối hận. Khúc nhạc này tôi từng thổi trong lần đầu gặp Huyền Lăng, bây giờ nghe lại, làm gì còn chút ý nghĩa nào nữa.

[3] Tên một điệu từ, do Khương Quỳnh người thời Tống sáng tác.

Huyền Thanh cúi xuống, lấy cây sáo ra đưa lên bên môi, chậm rãi cất tiếng thổi. Tôi lùi về phía sau hai bước, lặng lẽ lắng nghe. Hồi đó, tôi còn ít tuổi, chỉ cảm thấy khúc nhạc này rất hay, nhưng cái thâm ý bên trong thì lại không hiểu rõ hoàn toàn. Đợi đến bây giờ hiểu rõ, tôi mới hay bên trong khúc nhạc là một nỗi sầu mệnh mang, cảnh đẹp thương không dài, nỗi bi thương ngập khắp nơi nơi.

Về mặt Huyền Thanh nghiêm túc mà chăm chú, tôi dường như đã từng nhìn thấy ở đâu rồi. Ánh mắt tôi lướt qua khuôn mặt y, lần đầu tiên nổi lên một suy nghĩ thế này, người mà tôi vừa ý rốt cuộc là Huyền Lăng trong địa vị của kẻ đế vương, hay là nam tử nho nhã đi ra từ giữa những bông hoa hạnh lất phất bay đầy trời kia?

Khúc nhạc còn chưa hết, tôi đã khẽ cất tiếng cất ngang: “Vương gia chắc đang nôn nóng đi thỉnh an Thái hậu, bản cung không làm phiền nữa. Mời Vương gia!”

Trong mắt y lóe lên một tia sáng kỳ dị, dường như ẩn đầy nỗi xót thương. “Mời Quý tần!” Y tỏ vẻ vô tình nói với gã thái giám bên cạnh: “Nghe nói sau khi vào thu, Thái hậu ăn gì cũng chẳng thấy ngon, trong phủ bản vương thường dùng ngân nhĩ và cầu kỷ hầm thành canh tắm bổ, đợi lát nữa sẽ sai người về vương phủ lấy một ít đưa tới đây.” Y thể hiện vẻ quan tâm một cách kín đáo vô cùng, tôi chỉ hờ hững đứng nhìn từ xa.

Gã thái giám kia vội cười, nói: “Vương gia không cần phải như vậy đâu, lát nữa cứ bảo phủ Nội vụ chọn loại thượng hảo đưa tới cho Thái hậu là được mà.”

Một gã thái giám khác nói: “Đó là lòng hiếu thảo của Vương gia đối với Thái hậu, những thứ trong phủ Nội vụ có thể so bì được sao?”

Huyền Thanh khẽ mỉm cười, cuối cùng chỉ nói: “Quý tần xin hãy bảo trọng!” Sau đó liền vội vã rời đi.

Về đến Đường Lê cung, tôi nằm trên giường nghỉ ngơi. Hoán Bích ngồi bên cạnh phẩy quạt cho tôi. “Không biết có phải nô tỳ cả nghĩ không, vừa rồi cứ luôn cảm thấy bộ dạng của Kỳ Tần tiểu chủ có vẻ hơi cổ quái.”

Tôi ngồi dậy, một tay chống cằm, một tay lật xem những bộ quần áo nhỏ mà các cung nhân chuẩn bị cho đứa bé sắp ra đời, khẽ “ồ” một tiếng, hỏi: “Tức là sao?”

Hoán Bích nghiêm túc suy nghĩ một chút rồi đáp: “Đây chỉ là sự nghi ngờ của nô tỳ thôi. Mùa đông năm ngoái, khi công tử vào cung từng nhắc đến việc nhị ca Quân Khê của Kỳ tần tiểu chủ sẽ cưới nhị tiểu thư vào dịp Trùng Dương năm nay, tại sao bây giờ đã là tháng Tám rồi mà vẫn chẳng có chút động tĩnh nào?”

Tôi không để ý lắm, chỉ thầm nghĩ nếu cái thai lần trước của tôi thật sự bị Hoàng hậu và Lăng Dung làm hại, vậy tại sao lần này lại chẳng có chút động tĩnh nào như thế, dù rằng tôi đã xin Huyền Lăng hạ chỉ cho Hoàng hậu phụ trách việc sinh nở của tôi. Tôi chỉ khẽ cười tự giễu: “Bây giờ ta đã thành ra thế này rồi, người ta sao còn dám tùy tiện làm thân nữa.” Dừng một chút, tôi nói tiếp: “Ai biết bây giờ người nhà họ Quân đang có suy nghĩ thế nào, một mối hôn sự như vậy, Ngọc Diêu chẳng cần cũng được.”

Hoán Bích khẽ gật đầu, bất bình nói: “Nương nương chẳng qua chỉ nhất thời thất thế, dù gì cũng đã mang thai cốt nhục của Hoàng thượng, bọn họ sao lại như vậy chứ?”

Tôi mỉm cười, phẩy nhẹ ống tay áo, nói: “Thối đời nóng lạnh, muối không phải mới thấy lần đầu, việc gì phải tức giận như vậy chứ. Giúp ta cất chỗ quần áo này đi nào.”

Hoán Bích vâng lời làm theo, lát sau đã quay trở lại, trên tay bưng một chiếc bát sứ, thì ra là canh ngân nhĩ với cầu kỷ. Nàng ta cười, nói: “Canh chim ngói hồi này nương nương không thích ăn, chỉ bằng hãy nếm thử cái này đi. Nô tỳ vừa bảo nhà bếp làm đây.”

Tôi hỏi: “Đang yên đang lành làm món này làm gì?”

Hoán Bích mỉm môi cười, đáp: “Vừa rồi Vương gia đặc biệt dặn dò thứ này có thể kích thích việc ăn uống, nô tỳ sao dám không để tâm.”

Tôi lòng đã hiểu rõ nhưng vẫn cố ý vẻ ngạc nhiên. “Ồ? Sao ta không biết Vương gia từng dặn dò muối nhỉ?”

Hoán Bích nôn nóng nói: “Vương gia đang yên đang lành lại nhắc đến việc Thái hậu ăn không ngon miệng, hơn nữa còn ở ngay trước mặt chúng ta, mà vừa trước đó nương nương có nói mình ốm miệng nhạt nhẽo, ý tứ của Vương gia rõ ràng thế rồi mà.”

Tôi mỉm cười trêu chọc: “Ừ chà, sao lời của Vương gia lọt vào tai muội lại trở nên rõ ràng như vậy?”

Hoán Bích then thùng đồ bưng hai má, xoay người nói: “Người khác tất nhiên là không biết, nhưng nô tỳ thì hiểu rõ Vương gia quan tâm đến cung của chúng ta không phải mới ngày một ngày hai, nương nương hà tất phải trêu chọc nô tỳ làm gì.”

Tôi cười, nói: “Được rồi, được rồi, muội đã có lòng như vậy, ta ăn là được.”

21. Chương 21 – Hết Tập 3

Chương 21: Hồi ôi khoảnh khắc buồn thương đầy lòng

Tôi dồn mọi sự kiên nhẫn vào việc chờ mong đứa bé sắp ra đời kia, trong lòng thậm chí còn cảm thấy có chút may mắn, sự thất sủng bây giờ vừa hay giúp tôi có thể tránh khỏi những sự tranh đấu khi mang thai, được sống một cuộc sống bình yên tạm thời.

Ngày tết Trùng Dương, theo lệ thường, các phi tần trong cung đều phải đi vấn an Thái hậu, tôi hiện đang bị cấm túc, tất nhiên không thể đi được, liền chuẩn bị bánh ngọt và rượu hoa cúc bỏ vào trong một chiếc giỏ đựng đầy cành thù du đưa cho Phương Nhược, nhờ dâng lên Thái hậu giúp tôi, chúc Thái hậu thân thể an khang, an hưởng tuổi già.

Tối đến, Thái hậu sai Tôn cô cô đích thân tới thăm tôi, sau khi nhẹ nhàng an ủi mấy câu bèn nói: “Nương nương bây giờ đang có thai, quả thực đã phải chịu lắm rồi. Nếu có chỗ nào không tiện thì cứ bảo Phương Nhược nói với nô tỳ, nô tỳ sẽ dốc lòng dốc sức giúp đỡ nương nương.”

Tôi hòa nhã nói: “Cũng không có gì, có điều hôm nay là tết Trùng Dương, vẫn hay huynh đệ lên cao đầy, đều cấm thù du thiếu một người^[1], bản cung có chút nhớ người nhà mà thôi!”

[1] Trích Cửu nguyệt cửu nhật ức Sơn Đông huynh đệ, tác giả Vương Duy, dịch thơ Đông A.

Tôn cô cô thoáng ngáy ra, ngay sau đó lập tức mỉm cười, khẽ nói: “Quy củ trong cung là khi phi tần có thai được tám tháng, mẹ đẻ sẽ được vào cung bầu bạn, chờ sinh nở. Tính toán thời gian thì bây giờ nương nương có thai cũng được bảy tháng rồi, nô tỳ sẽ nhắc người của phủ Nội vụ an bài ầu thân và tẩu tẩu của nương nương là Bình Xương quận phu nhân và Tân Bình huyện quân vào cung.” Nghe vậy, tôi cảm thấy thư thái hơn nhiều, bởi biết được người nhà không vì tôi thất sủng mà bị liên lụy.

11

Đến cuối tháng Chín, tôi một lòng mong ngóng ngày mẫu thân và tẩu tẩu có thể vào cung bầu bạn với mình, nhưng phía bên phủ Nội vụ lại chẳng có chút tin tức nào. Tôi không khỏi cảm thấy nôn nóng, bèn hỏi Phương Nhược, nàng ta lại cứ ập a ập ứng, phủ Nội vụ thì cũng thoái thác không chịu trả lời. Đúng lúc này, Lý Trường lại tới chuyển lời, nói gần đây trời lạnh, bảo tôi không cần phải ra ngoài tản bộ nữa, kéo lại rèm phong hàn. Mà đám thị vệ canh gác bên ngoài Đường Lê cung cũng càng tỏ ra nghiêm khắc hơn. Tuy không biết đã xảy ra chuyện gì nhưng tôi cũng cảm thấy sự việc có vẻ không bình thường. Hết cách, tôi chỉ đành lựa dịp một gã tiểu thái giám của phủ Nội vụ đưa đồ tới mà gọi hắn lại.

Gã tiểu thái giám đó hiển nhiên là vừa mới tới, khuôn mặt nhìn rất xa lạ. Tôi lúc này đang ngồi đối diện với Hoán Bích, khâu một chiếc chăn nhỏ cho trẻ con đắp sau khi sinh, bên trên thêu hoa văn hết sức sắc sảo, bắt mắt.

Gã tiểu thái giám đó quỳ trên mặt đất, tôi ôn tồn hỏi: “Người tên là gì? Sao lúc trước ta chưa từng gặp?”

Hắn dập đầu một cái, có chút rụt rè thưa: “Nô tài là Tiểu Quý Tử, vừa mới vào phủ Nội vụ chưa lâu, vốn hôm nay phải là Hoàng đại ca đưa đồ nhưng huynh ấy lại đột nhiên đau bụng, do đó mới đổi thành nô tài đưa đồ đến cho nương nương.”

Hoán Bích thấy tôi nháy mắt ra hiệu, vội đỡ hắn dậy, ân cần nói: “Người vất vả rồi, chỗ bạc vụn này là nương nương nhà ta thưởng cho người đi uống trà.”

Tiểu Quý Tử hết sức mừng rỡ, vội vàng khấu đầu tạ ơn. Tôi cười tủm tỉm, nói: “Chút bạc này không tính là gì, đợi khi người nhà của bản cung vào cung, bản cung sẽ thưởng thêm cho người thật hậu.”

Hắn có chút nghi hoặc, ngẩng đầu nói: “Tạ ơn nương nương ban thưởng. Nhưng gần đây nô tài không nghe các vị công công nói có vị mệnh phụ nhà nào sắp vào cung, nếu người nhà của nương nương tới, nô tài nhất định sẽ thông báo thật sớm.”

Tôi không khỏi cảm thấy nghi hoặc và lo lắng, nhưng ngoài mặt vẫn không thể hiện ra, tươi cười nói: “Phải rồi, trước đây người làm việc ở đâu vậy?”

Hắn đáp: “Nô tài cũng là người của phủ Nội vụ, có điều trước đây chỉ chuyên đưa trà đưa nước cho các thị vệ giữ cửa bên ngoài thôi.”

Tôi thăm mừng rỡ, từ chỗ đám thị vệ giữ cửa bên ngoài nhất định có thể nghe ngóng được rất nhiều tin tức, bèn nói: “Bản cung vốn là con gái nhà họ Tăng, chẳng phải gia đình hiển hách gì, chắc người nhà khó mà vào được cung thăm nom, đâu có được như mấy vị mệnh phụ của Chân phủ, thường xuyên có thể vào cung.”

Tiểu Quý Tử chớp mắt mấy cái, nói: “Nô tài tuy không biết Tăng đại nhân nhậm chức ở đâu, nhưng nhất định là đang bình an phú quý. Chỉ là Chân phủ ngày xưa còn phong quang, nhưng bây giờ thì khác rồi. Hai ngày trước, nô tài hay tin Thị lang Bộ binh Chân đại nhân đã bị đày vào đại lao.” Trái tim tôi đập thình thịch, sắc mặt biến đổi hẳn, nhưng hắn vẫn lâu lâu nói tiếp: “Không chỉ có vậy thôi đâu, ngay đến chức Đô thống Vũ Lâm quân và Hàn Lâm viện Thị giảng học sĩ của y cũng mất rồi, mà chức Thượng thư bộ Lại của Chân lão đại nhân cũng không giữ được, tuổi đã cao như vậy mà còn bị giam lỏng trong nhà, đến chức phong cáo mệnh của các vị phu nhân cũng đã bị phế bỏ, còn làm liên lụy đến nhà thông gia Tiết đại nhân.”

Giọng nói của tôi đã hơi run rẩy nhưng vẫn cố kìm nén: “Sao lại như vậy nhỉ? Chân phủ không phải đã lập được công lớn trong việc bình định Nhữ Nam Vương sao?”

Hắn vẫn không phát hiện ra điều gì, tươi cười nói: “Nương nương không biết đó thôi, lập được công lớn không có nghĩa là sẽ mãi mãi được yên ổn, gia tộc Mộ Dung của Hoa Phi nương nương và Nhữ Nam Vương không phải là ví dụ rõ ràng nhất đó sao? Chân đại nhân đã bị người ta tố cáo rồi!”

Tôi còn chưa kịp mở miệng, mặt Hoán Bích đã tái nhợt, đôi môi hơi run rẩy, nàng ta giành nói trước: “Là bị ai tố cáo vậy?”

Tiểu Quý Tử thấy Hoán Bích như vậy thì rất sợ hãi, không dám nói gì thêm. Hoán Bích làm sao nhịn được, trong lúc nóng nảy liền nắm chặt lấy cánh tay hắn, quát lớn: “Mau nói đi!”

Tiểu Quý Tử không cự lại được, đành trả lời: “Là Phó đô thống Vũ Lâm quân Quân đại nhân.”

Hoán Bích nóng nảy nói: “Nói bậy! Nhà họ Quân không phải sắp kết thành thông gia với nhà họ Chân sao, Quân đại nhân sao lại đi tố cáo Chân đại nhân được?”

Tiểu Quý Tử vội vàng biện bạch: “Việc trên quan trường nô tài làm sao biết được rõ ràng, có điều chuyện này từ nửa tháng trước người ta đã bàn tán xôn xao rồi, nô tài không nói bừa đâu!”

Nửa tháng trước? Chỉ có tôi là bị giấu giếm thôi sao?

Hoán Bích đang định nói tiếp, Tiểu Quý Tử đã viện bữa một cái cớ rồi vội vã rời đi. Tôi ngẩn ngơ ngồi xuống, cây kim trong tay đâm thẳng vào ngón tay. Hoán Bích “úi chao” một tiếng, vội vã lấy một chiếc khăn trắng ra quấn chặt lại giúp tôi, nước mắt rơi lã chã. “Nương nương, bây giờ chúng ta phải làm sao đây?”

Tôi cố sức kìm nén không để nước mắt rơi xuống. “Được! Được lắm...” Lời còn chưa dứt, trong bụng đã truyền tới cơn đau dữ dội, khiến tôi không sao nói thành lời, cố giữ bình tĩnh bảo: “Mau đi mời Ôn thái y...”

Ôn Thực Sơ hầu hạ tôi uống thuốc an thai xong, Cận Tịch đắp chăn cho tôi, hỏi: “Ôn đại nhân, nương nương không có vấn đề gì đáng ngại chứ?”

Ôn Thực Sơ hơi cau mày, đáp: “Vấn đề đáng ngại là không có, chỉ là ta có mấy lời muốn hỏi nương nương.”

Trong bụng vẫn còn cảm giác đau nhói, tôi miễn cưỡng gật đầu: “Bản cung cũng có lời muốn hỏi Ôn đại nhân.”

Cận Tịch lẳng lặng cất bước ra ngoài, tôi thấy Hoán Bích lộ vẻ lưu luyến, biết rằng nàng ta không yên tâm, thế là bèn giữ lại. Ôn Thực Sơ nửa như trách móc nửa như quan tâm, hỏi: “Nương nương có gì mà phải kích động như vậy, đến nỗi làm ảnh hưởng tới thai khí?”

Tôi gượng gượng ngồi dậy, nhìn thẳng vào mắt hắn. “Hôm nay có người nói với bản cung về chuyện nhà của bản cung, đại nhân ngày ngày đều có thể ra vào cung, chắc hẳn cũng biết rõ.”

Hắn nôn nóng nói: “Nương nương đã biết hết rồi sao? Kể nào mà lớn mật như vậy?”

Ta chợt bật cười. “Đại nhân quả nhiên đã biết cả. Dù bản cung không hỏi, nhất định cũng sẽ có người tìm đủ mọi cách để nói cho bản cung biết.”

Hắn nói: “Thứ nhất là Hoàng thượng đã dặn dò, thứ hai là vì thần lo rằng nương nương không thể chịu đựng nổi sự dả kích này.”

Tôi khẽ cười yếu ớt. “Nhưng bây giờ bản cung đã biết cả rồi, ngài còn định giấu giếm đến khi nào nữa?”

Hắn mím chặt môi, tôi chỉ bình tĩnh nhìn hắn. Đương nhiên, đằng sau vẻ ngoài bình tĩnh ấy tâm trạng đang sục sôi như sóng cuộn. Tôi lúc này chỉ mong hắn sẽ nói với tôi rằng mọi việc đều là giả, mọi người trong nhà tôi đều bình yên, không gặp bất cứ chuyện gì bất trắc. Thế nhưng hắn lại nói: “Chân phủ đã hoàn toàn suy bại.” Hai hàm răng của tôi run rẩy, va vào nhau lách cách, y lên đưa mắt nhìn về mặt tôi, muốn nói nhưng lại thôi.

Tôi cố nén cảm giác sợ hãi trong lòng. “Bản cung không sao, đại nhân nói đi.”

Hắn nói tiếp: “Cả gia đình mất hết tước vị, đại nhân và thiếu phu nhân đều bị giam vào đại lao, lão đại nhân và lão phu nhân cũng bị liên lụy, chỉ được ở trong nhà, tình hình giống hệt như nương nương.”

“Giống hệt?” Nước mắt tôi tuôn rơi dào dạt. “Bản cung có thai nên mới được đãi ngộ thế này, cha mẹ của bản cung thì sao?” Hắn không trả lời. Tôi lại hỏi tiếp: “Vậy còn Trí Ninh thì sao, nó mới một tuổi, đang được người nào chăm sóc vậy?”

Hắn lộ rõ vẻ buồn bã mà bất lực. “Tiểu công tử cũng phải ở trong nhà lao với cha mẹ.” Lòng tôi đau đớn không thôi, Trí Ninh mới chỉ là một đứa bé còn ở trong nôi, sao có thể chịu được nỗi khổ này. Ôn Thực Sơ kể hết nguồn cơn sự việc với tôi: “Quần Lộ tố cáo Chân đại nhân trong lúc bình mồi loạn Nhữ Nam Vương đã chần chừ do dự, sau khi bình loạn lại nhiều lần kiêu ngạo cậy công, có ý kéo bè kết cánh với Tiết đại nhân, Quần đại nhân và Lạc đại nhân.”

“Chần chừ do dự?” Tôi vừa ngạc nhiên vừa kinh hãi. “Có gì mà nói vậy?”

“Nương nương còn nhớ vị Giai Nghi cô nương kia không? Cô ta chính là nhân chứng. Cô ta nói tuy nương nương có hiềm khích với Hoa Phi nhưng Chân đại nhân vì muốn giữ lấy sự vinh hoa phú quý, từng có ý tiếp cận Nhữ Nam Vương để chuẩn bị sẵn đường lui.”

Tôi cả giận. “Lời nói đó không bằng không có. Chẳng lẽ Hoàng thượng lại tin?”

Ôn Thực Sơ nói: “Ngày đó chuyện giữa đại nhân và Giai Nghi cô nương đã lan truyền khắp kinh thành, bây giờ có cô ta đứng ra làm chứng, mọi người khó lòng không tin.” Do dự một chút, y nói tiếp: “Nhưng đây vẫn chỉ là chuyện nhỏ, chủ yếu là sau chuyện Nhữ Nam Vương, Hoàng thượng khá đề phòng các công thần, không hề trọng dụng, duy có Chân đại nhân là cá biệt, vậy nhưng bây giờ lại có lời đồn như thế, mà mồi loạn Nhữ Nam Vương mới qua chưa bao lâu, do đó Hoàng thượng hết sức đề bụng. Hơn nữa, Quần đại

nhân và Chân đại nhân không phải chỉ mới giao hảo một, hai ngày, còn gần như đã kết thành thông gia, lại là đồng liêu...” Hần không nói tiếp nhưng tôi thì lại biết, Huyền Lăng nhất định đã tin.

Y vốn tính đa nghi, ngày đó ở Thủy Lục Nam Huân diện chỉ vì một câu nói của Tào Cầm Mặc mà đã nghi ngờ tôi và Huyền Thanh rồi. Sau chuyện Nhữ Nam Vương, y vẫn luôn chú ý không đặc biệt trọng dụng các công thần, mà đối với con gái của các công thần trong cung cũng không sủng ái lắm, tất cả chỉ vì tránh vết xe đổ của Hoa Phi. Lời tố cáo của Quản Lộ câu nào cũng phạm vào điều kiêng kỵ của y, lại có cả nhân chứng, y sao có thể không tin được đây.

Còn Giai Nghi, khi xưa tôi chỉ dặn dò tẩu tẩu và ca ca hãy dùng mưu kế để mê hoặc kẻ địch, hy vọng có thể khiến đám người Nhữ Nam Vương buông lỏng sự cảnh giác với ca ca, nhưng lại chưa từng an bài việc lựa chọn loại nữ tử nào. Cô ả Giai Nghi đó, tôi tất nhiên chưa từng gặp, chỉ biết cô ta hơi giống Lăng Dung, lại biết ca ca đã an bài ổn thỏa tương lai cho cô ta rồi, còn quá trình bên trong, tôi ở trong cung tất nhiên không thể nào tường tận. Lẽ nào... Giai Nghi là do người khác cố tình an bài từ trước, đợi tới lúc này mới xuất chiêu?

Trái tim tôi bất giác trở nên băng giá, bộ ngựa bắt ve sầu, chim sẻ rình phía sau, chúng tôi lần này đã trở thành bộ ngựa trong mắt người khác rồi. Mà không chỉ có tôi và ca ca, toàn bộ nhà họ Chân đều đã bị người ta bày mưu hãm hại.

Thật nhanh biết mấy, tất cả đều đã hoàn toàn đảo lộn, bao gồm cả sự thất sủng của tôi và sự suy bại của nhà họ Chân.

Ôn Thực Sơ nói: “Nương nương còn đỡ, dù sao cũng không bị liên lụy, nhưng xin nương nương đừng hành động theo cảm tính. Thụy Tần tiểu chủ tâm khí cao vời, hết sức thoát tục, vì việc phụ thân là Lạc đại nhân hàm oan vào ngục mà đã tự vẫn để giải bày, tỏ sự thanh bạch.”

Tôi cả kinh, kỳ thực giữa tôi và Thụy Tần vốn chẳng có bao nhiêu giao tình, nàng ta vẫn luôn thanh cao rất mực, chẳng thèm tranh đua với người khác, cũng không giao hảo với ai, cư xử với mọi người đều hờ hững, tựa như một bông thủy tiên, hết sức cương liệt.

Tôi tuy chưa từng gần gũi với nàng ta nhưng lại ôm lòng tán thưởng. Đâu ai ngờ...

Ôn Thực Sơ thấy tôi lộ rõ vẻ quan tâm, nét tiếc thương trên mặt lại càng thêm nồng đậm. “Hoàng thượng vốn hết sức xúc động, nhưng nghe nói hôm đó An Phương nghi hầu hạ kẻ bên thánh giá, nghe tin Thụy Tần chết liền sợ đến nổi bật khóc, khi nói năng dường như có ý cho rằng Thụy Tần tiểu chủ lấy cái chết để uy hiếp Hoàng thượng, Lạc đại nhân rõ ràng là có tội chẳng sai!”

Lăng Dung! Tôi không tìm được nghiêng răng nghiêng lợi, Thụy Tần không có hiềm khích gì với nàng ta, hà tất phải làm như vậy?

Sau khi Ôn Thực Sơ rời đi, tôi im lặng hồi lâu, Hoán Bích mặt đầy nét sầu ngồi bên cạnh tôi, thút thít khóc lóc.

Tôi nói: “Khóc thì có ích gì!”

Hoán Bích miễn cưỡng ngừng khóc, nghi hoặc hỏi: “Nương nương, tên Tiểu Quý Tử đó nói mới vào phủ Nội vụ chưa lâu, lại không biết tiểu thư họ Chân, bị chúng ta tùy tiện lừa gạt là họ Tăng cũng chịu tin, sao lại biết rõ quan chức của công tử như thế?”

Tôi khẽ “hừ” một tiếng, bàn tay nắm chặt mép chăn. “Muội tin hẳn là người mới sao? Hoàng thượng đã ‘xem trọng’ Đường Lê cung này của chúng ta như vậy, phủ Nội vụ sao có thể tùy tiện phái một tên tiểu thái giám chẳng có chút kinh nghiệm nào đến đây, rõ ràng là có người muốn miệng của hắn nói với chúng ta những tin tức này. Nếu tâm trí của ta yếu đuối hơn một chút thôi, đứa bé này e là không giữ được rồi.”

Tất cả mọi sự oán độc sau nháy mắt đã trào dâng trong lòng, khiến tôi cảm thấy hết sức cay đắng, hồi lâu sau mới bật thốt ra được một câu: “Bọn họ thật ác độc!”

Tôi trở mình bước xuống giường, lấy từ trong ngăn kéo ra một tờ giấy viết thư màu vàng nhạt, nhưng lại không động bút, nỗi oan khuất trong lòng ngực trào dâng, nước mắt làm ướt nhoe tờ giấy. Mang theo nỗi căm phẫn tột cùng, tôi viết xong bức thư, cẩn thận cất vào phong bao, nói với Hoán Bích: “Đợi lát nữa

Phượng Nhược tới, muội hãy thay ta giao thứ này cho nàng ta, nhờ nàng ta trình lên Hoàng thượng.” Rồi tôi thầm nghĩ, bây giờ chẳng phải ngày xưa, Huyền Lăng chưa chắc đã chịu tin, liền khẽ thở dài một tiếng, đặt chiếc nơ đồng tâm mà này đó y tặng tôi lên trên bức thư. “Nhớ dặn Phượng Nhược, nhất định phải đưa tới nơi.”

Hoán Bích biết việc này không thể xem nhẹ, trịnh trọng nói: “Nô tỳ hiểu rõ.”

Tôi chỉ biết chờ đợi trong nôn nóng, nhìn vàng thái dương chậm chậm ngã về tây, ráng chiều phủ khắp đất trời, khi làn gió đêm thổi sáng những vì sao, dạ dày tôi chợt truyền tới một cơn đau dữ dội, tựa như đã uống quá nhiều rượu trong cơn khát. Sự an nguy sống chết của cả gia đình lúc này đều phụ thuộc vào việc Huyền Lăng có chịu gặp tôi hay không.

Khi vàng trắng lên đến đầu ngọn liễu, chiếc kiệu rớt cuộc đã tới bên ngoài cửa cung. Lý Trường đích thân đi tới, cung kính nói: “Nương nương, Hoàng thượng mời người dời gót tới Nghi Nguyên điện.”

Tôi thoáng ngẩn ra, rớt cuộc đã tới rồi, bèn nói: “Công công đợi một chút, bản cung thay xiêm y xong sẽ ra ngay.”

Thế nhưng khi nhìn mình trong gương, tôi không khỏi thán kinh hãi, đôi gò má đã hốc hác đi nhiều, hơn nữa còn trắng bệch, xương quai xanh nhô hẳn ra ngoài, khiến chiếc áo dài màu xanh da trời trở nên trống rỗng, ngợp một vẻ giá lạnh. Tôi thực đã gầy đi quá nhiều, duy có đôi chân là sưng húp lên, chỉ còn lại sự tiều tụy, chẳng thấy có chút gì là đẹp đẽ.

Tôi vô cùng hoang mang, Huyền Lăng xưa nay vẫn luôn khen ngợi vẻ đẹp của tôi, giờ thấy tôi thế này, hẳn sẽ sinh lòng chán ghét. Tôi bèn tô điểm một chút phấn son, nhưng phấn son hình như nổi hẳn lên trên mặt, chẳng hề chân thực. Cầm hộp son trong tay, tôi ngậy ra, dù có đẹp đến mấy thì trong mắt y, tôi cũng chỉ là một cái bóng của người khác mà thôi, tôi hà tất phải cố ra vẻ kiêu diễm làm gì, nét tiều tụy mới thích hợp với tình cảnh lúc này và để đánh động trái tim hơn.

Thế là tôi bèn khoác lên người một chiếc áo ngoài màu tím thẫm, dùng trâm ngọc và lược vàng bới tóc lên, bấm vào tay Cận Tịch vội vã bước lên kiệu.

Quả thực đã lâu lắm rồi tôi không tới Nghi Nguyên điện, Lý Trường dẫn tôi vào Tây thất, khẽ nói: “An Phượng nghi vừa mới đi, Hoàng thượng đang ở một mình trong đó đợi nương nương đấy!”

Tôi chỉnh lại quần áo một chút, để Phượng Nhược đỡ vào trong, vừa vào đến bên trong, nàng ta đã lập tức lui ra ngoài. Huyền Lăng quay lưng về phía tôi, hình như đang dụng tâm xem thứ gì đó, nghe thấy tiếng bước chân của tôi, y cũng chẳng buồn ngoảnh lại. Tôi khom người hành lễ một cách khó khăn. “Hoàng thượng kim an!”

Sau một thoáng tĩnh lặng, y xoay người đỡ lấy tôi, trầm giọng nói: “Thân thể không tiện, không cần phải hành lễ.” Tôi tạ ơn, y lại nói: “Phượng Nhược nói sau khi có thai, nàng vẫn thường hay nằm mơ, bây giờ ngủ có ngon hơn không?”

Tôi rử rử nói: “Hoàng thượng có từng tận mắt nhìn thấy thần thiếp nửa đêm nằm mơ không?” Y thoáng ngẩn ra, tôi đã nói tiếp: “Vậy mà chỉ bằng lời từ một phía của Phượng Nhược, Hoàng thượng đã tin là thần thiếp ngủ không ngon rồi, không hề hỏi thái y xem đã kê An hồn tán cho thần thiếp dùng chưa, thần thiếp đã mơ thấy những gì.”

Y hơi trầm nét mặt. “Nàng muốn nói gì?”

Tôi vẫn thản nhiên như thường, chậm rãi nói: “Thần thiếp chỉ muốn nói, không thể nghe lời từ một phía rồi tùy tiện đưa ra định luận.”

Y chỉ nói: “Nàng ngủ có ngon không?”

Tôi hết cách, đành đáp: “Mấy tháng đầu quả là khó lòng ngủ nổi, bây giờ đã đỡ hơn một chút rồi!”

Y cười hờ hững. “Vay lời của Phượng Nhược cũng không phải là sai.”

Tôi đau đớn lắc đầu, nói: “Hoàng thượng, Phượng Nhược cô cô không hề có ý lừa dối Hoàng thượng, nhưng thần tử trong triều, vì thù hằn đấu đá, không phải ai cũng có thể vô tư thành thật đâu!”

Y đỡ tôi ngồi xuống, hòa hoãn nói: “Nàng tìm đủ mọi cách cầu kiến, vậy mà chẳng hỏi xem trẫm có khỏe không, chỉ nói những lời này thôi sao?”

Y có khỏe không ư? Tôi hồ hững ngược mắt lên, từ sau khi bị cấm túc, tôi chưa từng gặp y lần nào, bây giờ đột nhiên gặp lại chỉ bởi vì tính mạng của gia đình tôi đều nằm trong bàn tay y, đây thực là một tình cảnh khó xử biết chừng nào.

Trong lòng tôi nào còn chút hơi sức để nghĩ xem y có khỏe không. Nhìn y bây giờ vẫn giống hệt ngày trước, chỉ là trong mắt có thêm một tia tàn bạo, đầy vẻ lạnh lùng. Những ngày xa cách vừa qua, tôi chỉ cảm thấy ngẩn ngơ và chờ đợi, dường như không còn nhớ nữa, nhưng khi gặp mặt, con tim lại vẫn xao động, nước mắt bất giác rơi lã chã.

Nhìn thấy tôi rơi nước mắt, trông y có vẻ ôn hòa hơn phần nào, khẽ buông tiếng thở dài. “Tội đại bất kính với Thuần Nguyên Hoàng hậu ngày đó, nàng đã biết tội chưa?”

Câu nói ấy đã khơi dậy nỗi đau đớn và nhục nhã nơi đáy lòng tôi, phải cố gắng lắm tôi mới kìm nén được, chỉ nói: “Nếu thần thiếp nói mình không cố ý, Hoàng thượng có tin không?”

Giọng nói của y trở nên cứng đờ: “Sai chính là sai, vô tình cũng được, hữu ý cũng thế.”

Tôi ngẩn ra, trái tim như bị người ta tàn nhẫn cào xé, đau đớn đến khó tả, nước mắt cũng ngừng rơi, rơm rớm lệ, cười nói: “Không sai, không sai, quả là lỗi của thần thiếp.” Tôi quỳ xuống. “Thần thiếp mạo phạm tiên Hoàng hậu, tội nghiệt nặng nề, nguyện bị cấm túc cả đời, không gặp lại Hoàng thượng lần nào nữa. Chỉ mong Hoàng thượng hãy thẩm xét lại án của huynh trưởng thần thiếp, chớ để người tốt phải hàm oan.” Tôi lại ngẩng lên. “Hoàng thượng, cũng xin niệm cái tình Thụy Tần đã chết.”

Y nhìn tôi chằm chằm: “Vừa rồi nàng nói lời từ một phía không thể tin hoàn toàn, trẫm chưa chắc đã tin lời của Quán Lộ, nhưng Giai Nghi là ai, lẽ nào không phải là do nàng an bài cho huynh trưởng của nàng? Bây giờ cô ta cũng đã đứng ra làm chứng. Mà huynh trưởng của nàng quả thực có qua lại thân mật với hai người Tiết, Lạc, Thụy Tần thậm chí từng vì việc nàng bị cấm túc mà cầu xin trẫm mấy lần. Theo trẫm biết, nàng ta ở trong cung chưa từng qua lại với nàng, nếu không vì được phụ thân nhờ cậy, hà tất phải giúp nàng như thế?”

Tôi không biết tại sao Thụy Tần lại giúp mình, lẽ nào chỉ vì cuộc tán gẫu bên bờ hồ Thái Dịch từ rất lâu trước đây? Tôi quả thực chẳng biết phải giải thích thế nào, mà đối với Giai Nghi, trong lòng tôi còn quá nhiều điều nghi hoặc.

Giọng nói của Huyền Lăng lạnh lùng vang lên bên tai tôi: “Huynh trưởng của nàng thực chẳng thể tính là bị oan uổng!”

Tôi tranh biện: “Dù như thế, tấu tấu cũng chỉ là một nữ lưu, Trí Ninh cũng còn quá nhỏ...” Tôi ghen ngào nói: “Huynh trưởng của thần thiếp vốn chẳng có công lao gì với xã tắc, chuyện bên ngoài cũng hết sức kỳ lạ, thần thiếp không thể biết được rõ ràng. Nhưng lòng trung thành của huynh trưởng thần thiếp với Hoàng thượng, lẽ nào Hoàng thượng chẳng để tâm tới chút nào sao?”

Trong mắt y thoáng qua mấy tia lo nghĩ, dừng lại trên một bản tấu chương, ánh mắt sáng tối bất định. “Thanh Hà Vương xưa nay chẳng hỏi gì tới chính sự, vậy mà cũng dâng biểu nói giúp huynh trưởng của nàng...” Trái tim tôi bất giác giật thót, lẽ nào Huyền Lăng lại hoài nghi ca ca và Thanh Hà Vương cấu kết với nhau? Y nói tiếp: “Vợ chồng Chân Viễn Đạo tuổi tác đã cao, trẫm có thể nhẹ tay xử lý, nhưng huynh trưởng của nàng phạm tội tày đình, không thể dung tha được.” Y có chút không đành lòng. “Tấu tấu và cháu của nàng sá nay trẫm đã ra lệnh thả, nhưng mệnh trời thế nào, trẫm cũng không biết được.”

Lời của y hết sức kỳ quặc, tôi nghe mà tim đập chân run. “Tại sao Hoàng thượng lại nói như vậy?”

Y thở dài, nói: “Tấu tấu và cháu của nàng khi ở trong ngục đã bị sốt rét, An Phương nghi hết lòng cầu xin, thậm chí còn bằng lòng để viên quan y phục vụ mình đến chữa trị cho bọn họ, trẫm đã phái hần đi rồi.”

Đầu lưỡi tôi run lẩy bẩy, trong ngục ẩm ướt, nhưng bây giờ đã là tháng Mười, sao có thể dễ dàng bị sốt rét được, đây là bệnh có thể lấy mạng người đấy! Huống chi để viên quan y bên cạnh An Lăng Dung đi chữa trị, tôi lại càng không thể yên tâm. Tôi đau đớn kêu lên: “Hoàng thượng...”

Y đỡ lấy vai tôi, nói: “Có thái y ở đó, mẹ con bọn họ nhất định sẽ được tận tình chữa trị.” Y dừng lại một chút. “Nhưng huynh trưởng của nàng kéo bè kết cánh, trẫm đã hạ chỉ rồi, sung quân đến Lĩnh Nam. Phụ thân của nàng bị biếm làm Thứ sử Giang Châu, phái tới vùng Xuyên Bắc, đây cũng coi như là trẫm niệm tình ông ta đã phải vất vả cả đời.”

Lĩnh Nam và Xuyên Bắc một nam một bắc cách trở xa xôi, Lĩnh Nam nhiều chướng khí, Xuyên Bắc đồi núi gập ghềnh, đều là nơi rừng thiêng nước độc, phụ thân tuổi tác đã cao, sao chịu được nỗi khổ như thế? Hơn nữa Ngọc Diêu và Ngọc Nhiêu từ nhỏ đã được nuông chiều, phải lang bạt đến nơi xa như vậy, sao chịu nổi đây? Trong lòng tôi trào dâng nỗi căm phẫn tột cùng, nơi bụng lại truyền tới cảm giác nhói đau, tựa như có một con rắn bò qua bò lại.

Tôi buồn đau khôn tả, sự oán hận cũng khó lòng kìm nén thêm được, bèn ngẩng đầu, nhìn hẳng vào mắt y. “Hoàng thượng, rốt cuộc là người có chứng cứ rõ ràng hay chỉ vì chuyện Nhữ Nam Vương nên mới sinh ra nỗi ám ảnh trong lòng, luôn không yên tâm về người khác?”

Y cả giận, giọng nói trở nên dữ dằn, lạnh lùng đến băng giá: “Nàng có biết nàng đang nói gì không?” Theo cơn giận dữ, y vung cánh tay ra, vô tình chạm vào giá sách bên cạnh. Một tờ giấy Tiết Đào[2] màu đỏ thắm từ trên đồng sách nhẹ nhàng bay xuống, va vào mặt tôi. Tôi vốn đang quỳ, liền tiện tay mở nó ra xem. Thế nhưng chỉ vừa mới nhìn lướt qua, thân thể tôi đã trở nên cứng đờ, tựa như đang nằm trên giường băng.

[2] Tiết Đào là một danh kỹ kiêm thi nhân nổi tiếng đời Đường, giấy Tiết Đào là một loại giấy chuyên dùng để viết thơ, viết thư do Tiết Đào thiết kế ra.

Tất cả chân tướng vốn chỉ là một vài lời nói vụn vặt, còn giờ đây những lời này đều được viết ra rõ ràng trên giấy, tuy sớm đã tỏ tường nhưng trái tim vốn nguội lạnh kia của tôi lại lần nữa ngợp trong cảm giác đón đau.

Tôi cứ ngẩn ngơ nhìn chằm chằm vào đó, tờ giấy Tiết Đào đỏ thắm bị tôi nhìn đến nỗi cơ hồ đổ máu. Mạch đập của tôi dần trở nên dồn dập, trong lồng ngực chừng như có thứ gì đó bất cứ lúc nào cũng có thể nhảy vọt ra ngoài, trái tim tựa như rơi vào một hồ nước lạnh băng dịp tháng Chạp, cái cảm giác lạnh thấu xương đó khiến đôi tay tôi không kìm được lấy bầy run lên, như thể chiếc lá khô còn sót lại trên cành giữa làn gió thu, trong lòng có thứ âm thanh đang gào lên dữ dội: Không phải thế! Không phải thế! Uyển Uyển[3]! Uyển Uyển! Không ngờ lại là Uyển Uyển! Sai rồi, sai cả rồi, từ đầu đến cuối toàn là những sai lầm!

[3] Chữ “Uyển” này đồng âm với chữ “Hoàn” trong “Hoàn Quý tần”.

“Gửi ái thê Uyển Uyển, nghĩ tới việc nàng đã ra đi, lòng ta xiết bao đau xót, thường ngày nhớ đêm mong, quên ăn quên ngủ. Hồi tưởng lại từng lời nói, tiếng cười của nàng thuở xưa, lòng ta đón đau, nay làm bài Thuật bi phú để tỏ lòng thương nhớ. Mong hương hồn nàng trên trời có linh thiêng hãy hiểu cho nỗi khổ của ta, thường vào trong giấc mộng để giúp ta thỏa nỗi tương tư da diết. Ta dù có được Hoàn Hoàn, người con gái giống nàng, có thể tạm thời xoa tan nỗi sầu đau, nhưng hiềm rằng ngoài chốn non Vu chẳng có mây[4].

[4] Trích Ly tư kỳ 4, tác giả Nguyên Chấn, ý rằng đã thấy một cảnh đẹp tuyệt vời rồi thì chẳng còn thiết tha gì những cảnh đẹp khác nữa.

Cớ gì Kinh Dịch bắt đầu bằng càn khôn? Tại sao Kinh Thi đặt quan tụy lên trước nhất? Ấy là vì phu thê là khởi nguồn ọi mối nhân luân, càn khôn thì đại diện cho trời đất... Bóng hình nàng ở mãi trong ta, khiến lòng ta bồi hồi da diết. Phi tần lục cung nhiều sao kể xiết, ta nhìn mà chỉ nhớ đến nàng... Đau đớn thay, vật cũ bày ra nhìn ngẫm, lòng lại nhớ đến cảnh tốt đẹp năm xưa, có lúc tâm thần phiêu đảng, bổng đâu tức cảnh sinh tình, thổn thức làm sao. Cõi đời kia thực chỉ là giấc mộng, tỉnh mộng rồi vạn sự giai không. Hỡi ôi, sâu gì hơn nỗi sâu sinh ly tử biệt, đau gì hơn nỗi đau để mất ái thê, từ nay đàng đẵng cuộc đời ai cùng ta theo bước? Cung đốn kia nay còn ai ở, rèm trướng kia trống trải xiết bao, gió xuân khê thổi, người đã chẳng còn, chỉ biết thở dài thống thiết, tỏ rằng: Gió xuân trăng thu đều đã ở đây rồi, ngày hạ đêm đông đến khi nào mới quay trở lại[5]?”

[5] Bài Thuật bi phú này vốn do vua Càn Long viết để kỷ niệm người vợ kết tóc đã qua đời là Hiếu Hiền hoàng hậu, những chỗ ba chấm là phần bị lược bỏ – ND.

Bút tích của Huyền Lăng tôi vốn đã vô cùng quen thuộc, nhìn đến đoạn cuối cùng, bút lực dần trở nên yếu ớt, ngắt quãng, còn có vệt nước mắt lưu lại bên trên làm nhòe dấu mực, đủ thấy khi hạ bút, y đã thương

tâm đến mức độ nào.

Ngoài chốn non Vu chẳng có mây, hay cho câu ngoài chốn non Vu chẳng có mây. Thì ra là nàng ta, không ngờ lại là nàng ta, tất cả mọi sự sùng ái tôi nhận được hóa ra đều là bởi nàng ta, bởi tôi và nàng ta có mấy phần giống nhau.

Ngày nhớ đêm mong, ngày nhớ đêm mong, những tiếng gọi chứa chan tình ý của Huyền Lăng trong giấc mộng, hóa ra đều là gọi nàng ta, gọi Thuần Nguyên Hoàng hậu Chu Nhu Tắc vốn đã qua đời.

Vậy, tôi được tính là gì đây?

Đôi tay tôi bắt giắc trở nên mềm nhũn, tờ giấy Tiết Đào nhẹ nhàng rơi, đậu xuống chiếc thảm màu vàng. Đường như toàn bộ sức lực trong thân thể tôi đều đã bị rút cạn, chẳng còn lại chút nào, cứ thế ngồi bệt xuống đất. Ngoài cửa sổ, tiếng côn trùng rả rích không ngớt vang lên, một cây phong hững hờ tỏa bóng, màu đỏ tươi của nó khiến đôi mắt tôi nhói đau, cơ hồ nhìn thấy thứ gì khác nữa.

Lòng ngực tôi nhộn nhạo khó tả, cơn đau nơi bụng vì thế mà lại càng trở nên dữ dội hơn, dường như đứa bé trong bụng tôi cũng hiểu được sự ám ức mà mẹ nó phải chịu, đang bất bình thay cho tôi.

Huyền Lăng nhặt tờ giấy Tiết Đào đó lên, sắc mặt đầy vẻ tiếc thương dịu dàng, ánh mắt dần dịu xuống, trong veo như một đầm nước thu. Ánh mắt đó chẳng hề dừng lại trên người tôi, chỉ có vẻ đang tập trung suy nghĩ, dường như đã đắm chìm vào dòng quá khứ đẹp đẽ ngày xưa, miệng hỏi: “Nàng biết rồi?”

Tôi không trả lời, giờ còn gì để nói nữa đâu?

Huyền Lăng cất giọng cảm khái: “Kỳ thực có mấy phần giống với Uyển Uyển, đó cũng là cái phúc của nàng.”

Tôi cơ hồ cười lạnh thành tiếng, vậy sao? Đó rốt cuộc là cái phúc của tôi, hay là sự bất hạnh? Tôi cảm thấy sau lần gặp mặt này, trái tim tôi đã hoàn toàn giá lạnh, tất cả mọi tình cảm cũng tan biến sạch. Y thực xa lạ biết bao, khiến người ta cảm thấy khó gần biết bao. Người sai không chỉ có Huyền Lăng, tôi cũng đã sai rồi, tình yêu trong bao năm nay đều giao phó nhầm người.

Cánh cửa kêu “két” một tiếng, mở ra, một thân hình nhỏ nhắn đi vào, nhìn thấy tôi cũng ở đây liền vội vàng lùi lại. Tôi gần như không còn nhớ được, nơi thư phòng này, ngoài tôi ra, Lăng Dung cũng có thể tùy ý ra vào.

Sắc mặt nàng ta kiêu diễm mà tươi trẻ, hồng hào như ráng chiều, so với sự thương tâm và tiêu tụy của tôi lúc này lại càng khiến người ta không đành lòng đưa mắt. Huyền Lăng gọi nàng ta lại, hỏi: “Có chuyện gì?”

Nàng ta lúng túng đưa mắt nhìn tôi, muốn nói mà lại thôi. Huyền Lăng vốn không thích bộ dạng này, lập tức thúc giục mấy bận rồi nàng ta mới rụt rè nói: “Vừa rồi thái y tới bẩm báo, Chân thiếu phu nhân và tiểu công tử bị sốt rét quá nặng, đã không thể cứu được nữa rồi.” Nàng ta còn chưa nói xong, nước mắt đã giàn giụa, khiến người ta nhìn mà thấy thương xót.

Lăng Dung nói rồi liền bước tới đỡ tôi, nói với giọng hết sức quan tâm: “Tỷ tỷ đang có thai, ngàn vạn lần chớ thương tâm quá!”

Tôi biết sự việc không đơn giản như vậy, giữa dòng nước mắt nhạt nhòa, tôi thấy khuôn mặt nàng ta trở nên méo mó, hết sức đáng sợ. Nàng ta thừa dịp ở ngay gần tôi, lẳng lặng ghé tai tôi, khẽ cười, nói: “Bọn họ không thể cứu được nữa rồi!”

Tôi cảm hận đến nỗi cơ hồ muốn học máu, đang định đẩy tay nàng ta ra, nơi bụng chợt truyền tới một cơn đau dữ dội, chùng như muốn nứt ra. Gió thu lạnh tựa băng, sương thu phủ đất trời, vầng trăng tựa một khuôn mặt quỷ quái, tất cả cùng lao về phía tôi. Bàn tay tôi mất hết sức lực, buông rũ xuống, cuối cùng tôi nhìn thấy mép váy đỏ tươi của mình, máu đỏ lan đi như dòng suối.

Đau quá, đau đến nỗi không thở nổi, tựa như đang bị muôn vàn con dao từng xẻo trên người, đau đến thấu vào gan ruột. Trong cơn đau, thân thể tôi trở nên ướt nhẹp, dường như có muôn vàn dòng suối cuộn chảy trong thân thể tôi, những đốt xương như nứt ra từng chút. Là ai đang khóc, sao lại đớn đau như thế, khiến trái tim tôi trở nên bấn loạn, mỗi tất da thịt dường như đều đang nứt ra. Tôi cơ hồ có thể nghe thấy những tiếng “răng rắc”, có thứ gì đó chuẩn bị chui ra khỏi thân thể tôi.

Tôi chìm trong cơn hôn mê, giọng nói của vô số người đang thúc giục tôi... “Dùng sức! Gắng dùng sức!” Những bông hoa hạnh bay khắp trời, nhẹ nhàng rơi xuống thân thể tôi, tôi vì y mà hạ quyết tâm tham gia vào những cuộc tranh đấu trong hậu cung...

Đêm đầu tiên trong Nghi Nguyên điện, y ôm chặt thân thể tôi, thành khẩn nói: “Tâm ý của nàng trăm coi như báu vật, ắt sẽ không phụ nàng.”

Điệu Kinh hồng tung bay tha thướt, làm xao động trái tim y, hay là trái tim tôi? Mẹ nói, điệu Kinh hồng là để múa cho nam tử mà mình yêu xem.

Ngày hè trong Nghi Phù quán, y vẽ lông mày hình núi xa cho tôi, sắc mặt lộ vẻ mê đắm: “Thứ trăm xem trọng là tình cảm của nàng.”

Giữa đêm khuya, y cùng tôi ngồi bên ô cửa sổ, thấp đèn viết chữ làm thơ như những cặp phu thê trong gia đình bình thường. Giữa cảnh xuân sâu tựa biển, giữa những bông hoa lê trắng xóa như tuyết, y trang điểm cho tôi theo lối Giảo lê trang, rồi cất tiếng cười rộ. “Hoàn Hoàn, Hoàn Hoàn! Nàng đã có đứa con của chúng ta rồi, nàng có biết trăm vui mừng thế nào không?”

Trên mặt y ngợp nét cười, phong thái lại càng siêu phàm thoát tục, chỉ tay vào nhánh hải đường trên búi tóc tôi, nói: “Trăm và Hoàn Hoàn cũng đang tuổi thanh xuân tươi trẻ, hãy mãi ở bên nhau như hai bông hoa liền cành này.”

Y cất giọng vô cùng trịnh trọng: “Dù chốn hậu cung có muôn ngàn giai lệ, trong lòng Tứ lang vẫn chỉ có duy nhất một Hoàn Hoàn thôi, không ai có thể thay thế được.”

Y khẽ hôn lên vành tai tôi, thấp giọng nói: “Trăm sẽ không để nàng rơi nhiều nước mắt thế nữa đâu.”

Chuyện xưa như giấc mộng lần lượt hiện lên trong đầu tôi, rốt cuộc hóa thành sương tuyết, chỉ còn lại một mảng trắng lòa sạch sẽ.

Tôi cố gắng giãy giụa, gắng hết sức lực toàn thân.

Dường như có một niềm vui to lớn đang bao bọc lấy tôi, xung quanh là tiếng khóc vang trời của trẻ sơ sinh và những tiếng cười vui vẻ. Tôi mỗi môt chìm vào giấc mộng, không còn sức mở mắt ra nữa.

Tôi nằm mơ một giấc mơ rất dài, mơ thấy vô số chuyện ngày xưa, vừa vụn vặt vừa rõ ràng. Vào cung mới bốn năm, vậy mà đã xảy ra biết bao chuyện, tựa như cả một cuộc đời.

Đợi khi tôi tỉnh dậy thì trời đã sáng, Cận Tịch vừa vui mừng vừa buồn bã bước tới, tha thiết nói: “Chúc mừng nương nương, người đã hạ sinh một vị công chúa.” Rồi lại nói thêm: “Công chúa rất khỏe mạnh, trông xinh đẹp lắm!”

Tôi vẫn còn có chút ngẩn ngơ, Công chúa?

Hoán Bích đứng bên cạnh, nói: “Nương nương làm nô tỳ sợ chết mất, người đã hôn mê một ngày một đêm rồi!”

Tôi vô thức đưa tay sờ bụng, bụng tôi bây giờ phẳng lì, tôi sợ đến giật nảy mình, đứa bé của tôi biến mất rồi! Từng có một lần tôi cũng tỉnh dậy từ sau giấc ngủ như thế, và đứa bé của tôi đã chẳng còn trên cõi đời này!

Tôi cơ hồ muốn bật khóc thành tiếng, Cận Tịch vội bế đứa bé đến trước mặt tôi, nói: “Nương nương đừng nôn nóng, Công chúa ở đây.”

Tôi bắt giác thở phào một hơi, ôm chặt đứa bé vào lòng, nó nhỏ biết mấy, làn da trên mặt còn hơi nhẵn và đỏ bừng, đôi mắt đang hé mở, giống tôi như đúc. Nó rất nhẹ, rất ấm áp, tôi mừng đến rơi nước mắt. Con gái của tôi, đây là con gái của tôi.

Hoán Bích chỉ tay vào nhũ mẫu, nói: “Đây là nhũ mẫu của Công chúa, Cận nương.”

Đó là một người đàn bà đoan trang, khỏe mạnh với làn da trắng trẻo, thân hình phốp pháp, khi nói chuyện cũng thể hiện rõ sự thuần phác, dịu dàng. Cận Tịch nói: “Công chúa bị sinh non, còn chưa đầy tháng, thái y tới khám qua, nói là phải chăm sóc thật cẩn thận.”

Tôi dù sao cũng vừa sinh nở xong, người hãy còn yếu, bé được một lúc đã cảm thấy mỏi, nhưng vẫn không nỡ buông đứa bé xuống. Cận Tịch ghé tai tôi, khẽ nói: “Hoàng thượng tới rồi, tới thăm nương nương đấy!”

Tôi đang định dặn: “Bảo là ta thân thể không khỏe, không gặp được.” Ngẩng lên đã thấy Huyền Lăng bước vào điện, bèn ngoảnh đầu đi, không thèm nhìn y. Con người này, tôi không muốn gặp lại nữa.

Y đưa mắt nhìn tôi. “Vẫn giận sao? Lẽ nào nàng còn chưa hiểu thấu sự tình?”

Tôi hết cách, đành nói: “Hoàng thượng muốn thần thiếp hiểu thấu điều gì?”

Y tỏ ra có mấy phần cảm khái: “Nàng đã sinh cho trẫm một công chúa, còn muốn tiếp tục giận đối thể này nữa sao? Trẫm đã quyết định rồi, bất kể nhà họ Chân thể nào trẫm cũng sẽ không trút giận lên nàng, chỉ cần nàng bằng lòng, ngày mai trẫm sẽ hạ chỉ phong nàng làm chiêu nghi.”

Tôi ngoảnh đi, nói: “Thần thiếp thất đức, không dám ở ngôi chiêu nghi.”

Y bước tới gần tôi, dịu giọng khuyên nhủ: “Hoàn Hoàn, nếu nàng chịu, nàng vẫn sẽ là sủng phi của trẫm, trẫm sẽ đối xử với nàng như trước đây.”

Tôi cười lạnh, cười đến không thể kìm chế được, lát sau mới dừng lại, nói: “Hoàng thượng cho rằng còn có thể sao?”

Thần sắc sau nháy mắt đã trở nên lạnh lùng, y hồ hững nói: “Không sai, quả đúng là trẫm đã quá xót thương nàng rồi. Tâm tính nàng như vậy, thực không thích hợp ở lâu trong cung.”

Cuộc sống trong cung tôi đã sớm chán ngấy rồi. Hận ư? Yêu ư? Đều đã không còn quan trọng nữa. Hoàng hậu và Lăng Dung, Hoa Phi và Dư thị, người tôi hận nhiều đến thế, liệu có giết hết được không? Tôi đã giết bao nhiêu người rồi, còn phải giết bao nhiêu người nữa, sợ là không có điểm dừng. Quanh tôi toàn là máu tanh và sự giết chóc, chẳng có tình cảm, cũng chẳng có lấy một chút chân tâm. Nhà đã tan rồi, người cũng chết rồi, tôi đã chán ghét đến cực điểm. Tôi nào còn muốn ở lại nơi này nữa, chỉ bằng quay về, chỉ bằng quay về.

Huyền Lăng nói tiếp: “Để trẫm nói với nàng, cha mẹ, anh em của nàng hôm nay đều đã khởi hành rồi.”

Tôi chỉ thoáng ngẩn ra, nở một nụ cười thê lương. “Đa tạ Hoàng thượng!”

Y lắc đầu, lộ vẻ chán ghét. “Nàng như thế này... Hãy tới Phật đường tĩnh tâm đi, không cần ở lại đây nữa.”

Đúng thế, tôi không thể ở lại đây nữa, có một mẫu phi không được lòng phụ hoàng như vậy, có một gia tộc đang mẹ suy bại đến thế này, con gái tôi sẽ vì tôi mà phải chịu rất nhiều nỗi giày vò và khổ sở.

Nhưng ở Phật đường... tôi sẽ phải ở cách con gái tôi rất xa.

Con gái tôi vẫn còn ở trong nôi, mọi việc trên đời nó chưa hề hay biết gì. Bao nhiêu mưu mô chước quỷ, bao nhiêu sóng gió ngợp trời trong chốn hậu cung nó chưa thể lĩnh hội được, và tôi cũng không thể để nó lĩnh hội. Người làm mẹ tôi đây sắp phải rời xa chốn hậu cung đã khiến tôi hao tổn gần như toàn bộ tâm lực và tình cảm, tương lai của nó, tôi đã không thể mang lại bất kỳ sự đảm bảo gì nữa rồi. Chuyện duy nhất tôi có thể làm bây giờ là giúp nó an bài mọi việc trong khả năng cho phép của tôi.

Nỗi đau đớn và nhục nhã lớn lao trong lòng tựa như những lưỡi dao sắc bén cứa lên da thịt, tôi cắn chặt bờ môi, trái tim chừng như muốn nhỏ máu. Thế rồi, tôi ngẩng lên, bình tĩnh nói: “Đứa bé này còn chưa được đặt tên, thần thiếp sắp đi rồi, tên của đứa bé xin cho phép thần thiếp được đặt. Mong Hoàng thượng thành toàn.”

Ánh mắt y bình tĩnh đến nỗi gần như không có chút tình cảm nào, hồi sau mới nói: “Được!”

Tất cả mọi nỗi chua xót sau nháy mắt đã trào lên cổ họng, tôi cố sức nuốt nước mắt vào trong, nói chậm rãi từng từ: “Hãy gọi là Oản Oản[6] đi.” Cứ nói được một chữ, trái tim tôi lại giống như bị cứa vào một nhát dao nhục nhã.

[6] Trong tiếng Hán, chữ “Oản” này đồng âm với chữ “Hoàn” trong “Hoàn Quý Tần” – ND.

Hai mắt y lóe sáng, bên trong ngợp một nỗi, chấn động, đau lòng và nhiệt tình khó mà miêu tả bằng lời, dường như có thể đốt cháy toàn bộ ánh trăng trên mặt đất, giọng nói trở nên hơi khàn khàn: “Uyển Uyển?”

Nỗi đau đớn nơi đáy lòng cùng tiếng cười lạnh nơi kẽ răng cơ hồ bật thốt ra ngoài, trong lòng y, quả nhiên chỉ có một Uyển Uyển thôi! Nhưng rốt cuộc tôi vẫn kìm chế được, mỗi lời nói, cử chỉ của tôi lúc này đều có liên quan tới tương lai và sự an nguy của đứa bé trong lòng tôi, vì nó, tôi nhất định phải nhẫn nhịn.

Trong chăn có đặt một bình nước nóng dùng để sưởi ấm, vậy nhưng dường như chẳng còn chút nhiệt độ nào, vừa giá lạnh vừa ẩm ướt. Đôi chân tôi đã trở nên tê dại, duy chỉ có đầu óc là vẫn còn nhạy bén như cũ. Nụ cười thê lương đã không còn chịu sự khống chế của tôi, từ từ lan trên khóe môi của tôi: “Thần thiếp sao dám để Công chúa dùng nhũ danh của tiên Hoàng hậu, ấy là tội đại bất kính.” Có lẽ từ nơi đáy lòng tôi cũng không hy vọng con gái mình thật sự dùng chung tên với nàng ta, bèn chậm rãi nói: “Tóc dài trôi lòng chàng[7], chuyện mà thần thiếp không làm được, chỉ mong Công chúa có thể. Tất cả những chuyện bất hạnh đã xảy ra với người mẹ vô dụng này, mong là đừng xảy ra với nó nữa. Trong quãng đời còn lại, thần thiếp nhất định sẽ ngày đêm ở bên ngọn đèn dầu với bức tượng Phật cầu xin cho nó được bình an.”

[7] Trích Tử dạ ca, Tiều Thái. Theo phong tục cổ của Trung Quốc, vợ chồng trong đêm tân hôn mỗi người sẽ phải cắt một lọn tóc, dùng chúng buộc thành nút đồng tâm, tỏ ý mong tình chồng vợ được lâu bền, câu thơ chính là nói tới việc này – ND.

Y thoáng im lặng, sắc mặt dần hòa hoãn. “Kỳ thực nàng không muốn rời cung cũng được, có thể ở lại Thái miếu trong cung...”

Thái miếu trong cung? Tôi kiên quyết cự tuyệt: “Thần thiếp mang tấm thân chẳng lành, thực không dám quấy nhiễu sự bình yên trong cung.”

Sắc mặt y trở nên có chút khó coi, rồi không còn dị nghị gì nữa. “Nàng đi sớm cũng tốt, hoàng cung chẳng thể giữ nàng lại được nữa rồi!”

Y đón lấy con gái từ trong tay nhũ mẫu, ôm chặt vào lòng, ánh mắt lộ vẻ thương yêu, khóe miệng nở nụ cười mỉm như một người cha hiền từ, chẳng hề liếc nhìn tôi đến một cái, chỉ dịu dàng gọi tên đứa bé: “Oản Oản... Oản Oản...” Tôi không biết khi y gọi như vậy, liệu có nhớ tới Thuần Nguyên Hoàng hậu không, có điều nhìn bộ dạng của y, quả đúng là yêu thương con gái vô cùng. Có một cái tên tương tự như vậy, con gái tôi sẽ được phụ hoàng của nó rất mực thương yêu, mà nó lại không phải con trai, tất nhiên sẽ không bị cuốn vào cuộc chiến tranh đoạt quyền thừa kế ngai vàng, có được một chút thương yêu này là đã đủ để nó không bị người ta coi thường rồi. Chỉ là nghĩ đến việc tiền đồ của con gái tôi lại phải dựa vào Thuần Nguyên Hoàng hậu, con người có tướng mạo hơi giống với tôi kia, trái tim tôi thực chua xót vô cùng, mà bên trong sự chua xót còn ngợp nổi bi thương.

Tôi chỉnh sửa lại quần áo, trình trọng quỳ xuống, khấu đầu nói: “Thần thiếp còn một chuyện muốn cầu xin.”

Ánh mắt y dừng lại trên mặt tôi, khẽ nói: “Nàng nói đi!”

Nước mắt ầng ậng trong khóe mắt, tôi nhìn đứa bé, thầm nói: Con gái, mẹ phải đi đây, mẹ sẽ cố gắng an bài sẵn con đường sau này cho con, nhưng kết cục thế nào rốt cuộc vẫn phải dựa vào bản thân con, mẹ cũng chẳng thể làm gì hơn được. Rồi cất tiếng: “Kính Phi nương nương vào cung đã lâu, không có con cái, lại có tấm lòng của một người mẹ hiền, thần thiếp hy vọng sau khi mình xuất cung, Công chúa sẽ được giao cho Kính Phi nương nương nuôi dưỡng.”

Y thoáng suy nghĩ rồi nói: “Hoàng hậu và Đoan Phi đều đã có con, Kính Phi đúng là có thể nhờ cậy được.”

Tôi lại khấu đầu một cái thật sâu. “Vậy, thần thiếp không còn điều gì nuôi tiếc nữa.”

Tôi và y đều không nói gì thêm, những năm nay, tôi kỳ thực chưa từng thật sự hiểu y, mà y cũng chưa từng thật sự hiểu tôi. Đối với tôi, tôi rốt cuộc vẫn có điều mưu tính, mà y thì cũng chẳng khác gì.

Bầu không khí trong điện tĩnh lặng lạ thường, thỉnh thoảng lại có tiếng quạ thê lương vang lên giữa màn đêm, gió thổi cành cây bên ngoài cửa sổ phát ra những tiếng ào xào không ngớt. Ánh trăng chiếu qua ô cửa sổ vào phòng, để lại trên mặt đất những tia sáng lơ lửng, dịu dịu.

Tôi đưa tay ra bế con gái, dán sát mặt nó vào mặt mình. Nó còn chưa biết gì, vẫn nhắm chặt mắt ngủ say, khuôn mặt đỏ bừng. Một giọt nước mắt của tôi rơi xuống, nó vô thức chớp chớp mi, không biết có thể cảm nhận được một tia ngọt ngào từ bên trong giọt nước mắt đắng chát ấy không.

Về mặt Huyền Lăng có chút ngẩn ngơ và buồn bã, nhìn bóng trắng rơi xuống đầy đất, y nói: “Lúc này, ánh trăng mờ lung, vậy ban cho Oản Oản phong hiệu là Lung Nguyệt đi.”

Lung Nguyệt, đúng là một phong hiệu không tồi. Các Công chúa bình thường phải đợi tới ngày đầy tháng mới được ban phong hiệu, mà cũng chỉ là những chữ bình thường như hiền lương thực đức. Lung Nguyệt vừa ra đời đã có vinh dự này, đủ thấy Huyền Lăng rất thương yêu nó, mà ấy cũng là một sự an ủi với Kính Phi. Tôi không còn điều vướng bận gì nữa, lẳng lặng tạ ơn.

Y cũng cảm thấy tệ nhạt, lại có chút cô đơn, ánh mắt vừa dịu dàng vừa lạnh lẽo, tựa những tia sáng lập lờ bất định. Những tháng ngày bao năm qua và chút tình cảm còn sót lại, cuối cùng ngưng tụ thành một câu: “Hoàn Hoàn, nàng còn có điều gì muốn nói với trẫm không?”

Còn có điều gì để nói nữa đây, giữa tôi và Huyền Lăng, thật sự đã chẳng còn gì nữa rồi. Thế nhưng Hoàng đế đã hỏi chuyện, tôi không thể không trả lời. Hồi lâu sau, tôi khẽ đáp với giọng kiên quyết: “Dây đàn đứt, gương sáng vỡ, sương sớm khô, hương thơm tàn, người đầu bạc, thương nỗi biệt ly, mong chàng mạnh giỏi, mau mau quên thiếp, sông Cầm mệnh man, từ nay xin cùng chàng vĩnh biệt[8]!” Ngâm xong, tôi khấu đầu ba cái, không nói gì thêm.

[8] Trích Quyết biệt hư, Trác Văn Quân – ND.

Giọng nói của y có chút chua chát: “Được! Được! Đã như vậy, trẫm không còn gì để nói nữa. Nàng đã quyết ý đi, Lung Nguyệt, trẫm sẽ cùng Kính Phi nuôi nấng thật tốt!” Đứt lời, y liền phất tay áo rời đi. Tôi lạnh lùng nhìn theo bóng y, không rơi một giọt nước mắt nào nữa.

Ba ngày sau, tôi bị phế bỏ toàn bộ phong hiệu và tước vị, phải rời khỏi Đường Lê cung đến chùa Cam Lộ ở ngoại ô kinh thành để tóc tu hành. Cận Tịch và Hoán Bích nhất quyết đi theo tôi, những người khác thì ở lại chăm sóc Lung Nguyệt.

Trong khoảnh khắc được bế Lung Nguyệt trên tay, Kính Phi cảm động đến rơi nước mắt, nắm chặt lấy bàn tay tôi, nói: “Ta nhất định sẽ coi Công chúa như con ruột của mình.”

Tôi khẽ cất giọng thành khẩn: “Đứa bé chính là con ruột của tỷ tỷ rồi, việc gì phải coi như. Muội tin tỷ tỷ nhất định sẽ chăm sóc cho nó thật tốt.”

Nàng ta gật đầu. “Ta biết, đứa bé này trao cho ai nuôi nấng mà chẳng được, muội vì thương ta không có con cái làm nơi nương tựa nên mới nhờ ta.”

Tôi cúi đầu, nói: “Mong tỷ tỷ niệm tình nghĩa ngày xưa mà giúp muội chiếu cố Thẩm Tiệp dư một chút!” Tôi khẽ hôn lên má Lung Nguyệt, lòng đau đớn tột cùng, xoay người rời đi.

Tôi lẳng lặng nhìn Hoán Bích và Cận Tịch chuẩn bị đồ đạc, những thứ cần mang theo chỉ là một số vật thiết yếu nhất, còn quần áo và đồ trang sức thì đều để lại Đường Lê cung. Đêm trước khi đi, Hoán Bích do dự hỏi tôi, có cần mang theo đôi giày ngọc mà năm xưa Huyền Lăng tặng cho không, dù sao đối với tôi, đó cũng là thứ quý giá nhất.

Tôi khẽ cười hờ hững, lấy cây đàn Trường tương tư ra, còn những vật khác mà Huyền Lăng tặng cho thì đều cất vào trong rương và khóa lại, đó là những thứ của quá khứ rồi, hà tất phải giữ lại làm gì nữa. Duy có cây đàn Trường tương tư này mới thật sự là tri âm của tôi!

Ngoài cửa sổ, mưa rơi rả rích, xe ngựa lộc cộc lăn bánh chạy trên vịnh hạn, khi đi ngang qua Vân Ý điện, tôi nhớ lại, chỉ mới bốn năm trước thôi, tôi đã bước chân vào hoàng cung từ nơi này. Tôi cười khẽ, khi đó tôi trẻ biết mấy, tự cao biết mấy, tuy không có lòng vào cung nhưng lại nhất thời vô ý trở tài thơ từ trước mặt Huyền Lăng, thế là mới có biết bao sự tranh đấu và phong ba sau này. Nếu nói tới hối hận, đó nhất định là ngày mà tôi hối hận nhất.

Những hạt mưa mỏng manh, giá lạnh như nước mắt, ngoài Vân Ý điện đứng đầy những nữ tử ăn mặc điệu đà, làm sáng rực chốn cung đình vốn đang tiêu điều giữa mùa mưa. Tôi vừa có chút nghi hoặc, Cận Tịch đã ghé đến bên cạnh tôi, nói: “Hôm nay là ngày tuyển tú.”

Thì ra là tuyển tú, việc bị trì hoãn từ năm ngoái, năm nay rốt cuộc đã tiến hành rồi.

Các nữ tử bên ngoài diện ai nấy đều trẻ trung, xinh đẹp, tươi cười rạng rỡ, ánh mắt toát đầy vẻ cao ngạo và khát khao, như thể những bông hoa non nớt đang chờ đợi kẻ quân vương đến hái. Nếu bọn họ biết được câu chuyện của tôi, liệu có sinh lòng e sợ, rồi vì thế mà chùn bước hay không?

Không, bọn họ nhất định sẽ không chùn bước. Vì Lăng Dung từng cùng vào cung với tôi giờ đây đã trở thành người thắng lợi. Hậu cung là nơi khiến người ta phát điên như thế đấy, chỉ cần có một người thành công, chỉ cần có một khoảnh khắc thành công, vậy là sẽ có vô số người cam lòng đi tranh đấu, đi bày mưu tính kế, đi nhuộm máu tanh lên đôi tay của mình.

Có điều, đó là câu chuyện của bọn họ.

Cửa cung nguy nga chói vót, đưa mắt nhìn ra xa, hai bóng hình quen thuộc lọt vào tầm mắt tôi. Giữa làn mưa bụi mịn mù, My Trang lặng im đứng đó, Ôn Thực Sơ ở ngay cạnh tỷ ấy, tay cầm ô che cho cả hai người.

Xe ngựa đi chậm lại một chút, tiếng vó ngựa lộc cộc như gõ vào lòng người, nước mắt của tỷ ấy rưng rưng trong khóe mắt, tôi đưa tay tới, rồi hai chúng tôi nắm chặt lấy tay nhau. Ôn Thực Sơ thấy vậy bèn nhét một túi bạc cho thị vệ, xin y lui ra xa vài bước.

My Trang đưa tay lên gạt những giọt nước mắt sắp rơi, cười buồn nói: “Đi rồi cũng tốt, ít nhất cũng được giải thoát khỏi chốn ngục tù này.”

Sống mũi tôi cay sè, khẽ ngoảnh đầu qua một bên. “Tỷ tỷ xin hãy bảo trọng, muội sợ là không còn cơ hội gần gũi với tỷ tỷ nữa rồi.”

Tỷ ấy vỗ nhẹ bờ vai tôi. “Muội đã đi rồi, ta còn lưu luyến gì nơi đây nữa, chỉ mong được cùng đi với muội.”

Tôi lại càng lộ rõ nét bi thương. “Sao tỷ tỷ lại nói vậy?” Thấy bốn phía xung quanh không có ai khác, tôi khẽ nói: “Ngày nào còn ở trong cung, tỷ nhất định phải để ý An Lăng Dung và Hoàng hậu, cũng phải cẩn thận Kỳ Tần, đừng vì muội mà hành động theo cảm tính, bảo vệ bản thân mới là điều quan trọng.” Rồi lại thành khẩn quay sang phía Ôn Thực Sơ. “Ôn đại nhân, tỷ tỷ cô độc một mình, ta xin giao phó tỷ ấy cho ngài, mong ngài đừng để tỷ ấy bị rơi vào cạm bẫy của người khác.”

Ôn Thực Sơ nói: “Nương nương...”

Tôi mỉm cười ngăn lại: “Ta đã không còn là nương nương nữa rồi!”

Hắn thẹn thùng gọi: “Hoàn muội muội...” Đây là lối xưng hô mà hắn từng dùng với tôi ngày trước, bây giờ gọi lại nghe gượng gạo vô cùng, bản thân tôi cũng cảm thấy đường đột. My Trang hơi biến sắc nhưng chỉ nhìn hắn không nói gì. Ôn Thực Sơ hoàn toàn không phát hiện ra. “Muội cũng bảo trọng, khi nào có cơ hội, ta nhất định sẽ tới thăm muội ngay.”

Tôi khẽ lắc đầu. “Sau khi vào chùa Cam Lộ, ta sẽ không còn là người trong chốn hồng trần, ở một thế giới khác hẳn với đại nhân, chúng ta thực không tiện qua lại nữa. Đại nhân nếu như có lòng, xin hãy giúp ta chăm sóc Công chúa, lo cho tỷ tỷ, đó cũng là tâm nguyện duy nhất của ta bây giờ.”

Nét đau đớn trong mắt hắn càng thêm nồng đậm, phía sau lưng, Cận Tịch khẽ kéo áo tôi, thấp giọng nói: “Chúng ta nên đi thôi!”

Tôi chậm rãi gạt đầu, cố dẫn lòng, sai phu xe giục ngựa rời đi.

Phía sau lưng, My Trang và Ôn Thực Sơ vẫn đứng giữa màn mưa, dùng ánh mắt tiễn chúng tôi rời đi, đây là ấn tượng cuối cùng mà cuộc sống bốn năm trong hậu cung lưu lại cho tôi.

—HẾT TẬP 3—

o~(^o^)-o

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/hau-cung-chan-hoan-truyen-3>